

The #1 New York Time Bestseller

Lạc vào Miền Cổ tích

Phù thủy Hắc Ám trở lại

2



CHRIS
COLFER

Trương Hoàng Uyên Phương dịch



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ



CHRIS COLFER

Trương Hoàng Uyên Phương dịch

—★—

The Land of Stories

The Enchantress Returns

Lạc vào
Miền Cổ tích
②



Phù thủy Hắc Ám trở lại

NXB TRẺ

ebook@vctvegroup | 10-11-2020

Gửi Hannah, người dũng cảm nhất, mạnh mẽ nhất, và trung thực nhất mà tôi biết, người đã chứng tỏ rằng “bị nguyên rủa” là điều không thể khi có một trái tim dũng cảm như bạn, người đã cho tôi nếm trải cảm giác bị đánh bầm mắt lần đầu trong đời – lúc bạn chỉ vừa lên bốn, còn tôi lên chín. Đến giờ vẫn còn đau.

Bubba yêu bạn.

“Thế giới này sẽ không bị hủy hoại trong tay
những kẻ làm điều ác, mà bởi những người đã
khoanh tay đứng nhìn chuyện đó xảy ra.”

- Albert Einstein



MỞ ĐẦU

TRỖI DÂY VÀ TRỞ LẠI

Những ngày này, miền Đông đang mở hội linh đình. Ngày nào cũng như ngày nấy, hàng đoàn diễu hành tỏa đi khắp các đường phố, nhà nhà được trang hoàng với băng rôn và vòng hoa rực rỡ, từng nắm cánh hoa được tung chấp chới trên cao. Người dân ai ai cũng tươi cười, tự hào vì thành quả mới đây của họ.

Phải mất hơn một thập kỷ Vương quốc Say Ngủ mới hoàn toàn phục hồi, thoát khỏi lời nguyền mê ngủ đáng sợ trong quá khứ, cuối cùng, vương quốc đã hồi sinh và trở lại là đất nước phồn vinh như trước đây. Người dân miền Đông hiên ngang tiến vào tương lai mới, giành lại quê nhà của họ với cái tên Vương quốc Đông Phương.

Cả tuần lễ hội hè kết lại trong đại sảnh lâu đài của Nữ hoàng Ngủ Trong Rừng. Tòa lâu đài chật ních người, dường như cư dân cả vương quốc đã tụ tập ở đó; nhiều người phải đứng hay ngồi trên bậu cửa sổ. Nữ hoàng, Đức vua Chase phu quân của nàng, và cố

vấn hoàng gia ngồi sau một chiếc bàn cao nhìn ra bao quát cảnh tiệc tùng náo nhiệt.

Một vở kịch nho nhỏ đang diễn ra ở trung tâm đại sảnh. Các diễn viên đang tái hiện buổi lễ ban phước cho Người Đẹp Ngủ Trong Rừng, đóng vai những bà tiên đã chúc phúc cho nàng và mẹ Phù thủy Hắc Ám, người đã nguyện rửa nàng phải chết sau khi ngón tay bị cây kim trên một chiếc xa quay đâm phải. May thay, một bà tiên khác đã giảm nhẹ lời nguyện, để khi công chúa bị kim đâm thật, nàng và cả vương quốc chỉ chìm vào giấc ngủ. Họ đã ngủ mê man suốt một trăm năm và các diễn viên rất hào hứng khi diễn lại khoảnh khắc Vua Chase đặt lên môi nàng một nụ hôn, đánh thức cả vương quốc.

“Tôi nghĩ đến lúc chúng ta tạm biệt món quà nhỏ của nữ hoàng rồi,” một phụ nữ kêu lên từ cuối đại sảnh. Cô đứng lên một cái bàn và vui vẻ chỉ vào cổ tay mình.

Tất cả thần dân trong vương quốc đều mang quanh cổ tay họ những sợi thun làm từ nhựa cây. Năm trước, Nữ hoàng Ngủ Trong Rừng đã ra chỉ thị cho mọi người phải bắt dây thun vào cổ tay mỗi khi cảm thấy cơn mệt mỏi vô cớ ập đến. Những sợi thun đã giúp cho người dân vương quốc giữ mình tỉnh táo, chống lại chút ảnh hưởng còn vương vất của lời nguyện.

May sao, dây thun giờ đã không còn cần thiết nữa. Mọi người trong sảnh nhất loạt gỡ thun ra khỏi cổ tay và vui sướng tung chúng lên cao.

“Tâu Nữ hoàng, người sẽ kể lại cho chúng thần biết từ đâu người đã học được một mẹo hay như thế chứ ạ?” một người đàn ông khẩn

cầu.

“Các người hẳn sẽ thấy lạ lùng khi nghe ta kể,” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng đáp. “Ta học được mẹo đó từ một đứa trẻ. Cậu bé ấy và chị mình đã ghé thăm lâu đài năm trước. Cậu ấy kể đã dùng dây thun để giữ mình tỉnh táo khi ở trường và đề nghị vương quốc ta thử cách đó.”

“Thật phi thường!” người đàn ông tán thưởng và bật cười với nàng.

“Thú vị quá, phải không? Ta tin rằng những ý tưởng kiệt xuất nhất đều do trẻ em nghĩ ra cả,” nữ hoàng nói. “Nếu tất cả chúng ta đều tỉnh ý như thế, ta sẽ thấy giải pháp đơn giản nhất cho những vấn đề to tát nhất đều đang ở ngay trước mắt ta chứ chẳng phải đâu xa.”

Người Đẹp Ngủ Trong Rừng dùng một chiếc thìa gỗ khe khẽ vào ly để ra hiệu. Nàng đứng lên và bắt đầu nói trước những người dân đang nóng lòng trông đợi.

“Các bạn của ta,” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng lên tiếng, nâng ly lên. “Hôm nay đánh dấu một ngày vô cùng đặc biệt trong lịch sử nước ta và mở ra những ngày tốt đẹp hơn nữa cho tương lai. Trong buổi sáng này, công việc thương mại, vụ mùa, và trạng thái tỉnh táo nói chung của vương quốc chúng ta không những đã phục hồi mà còn *tiến bộ* hơn trước ngày lời nguyện say ngủ giáng lên mảnh đất này!”

Tiếng hoan hô của người dân vang dội đến nỗi cả lâu đài rung lên trong niềm hân hoan vui sướng. Người Đẹp Ngủ Trong Rừng nhìn sang bên cạnh và chia sẻ với chồng một nụ cười âm áp.

“Chúng ta không nên lãng quên lời nguyện kinh khủng trong quá khứ mà những khi nhìn lại thời kỳ đen tối đó, hãy nhớ chúng ta đã chiến thắng nó như thế nào,” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng tiếp tục. Những giọt lệ nhỏ dâng lên trong mắt nàng. “Hãy để đó là lời cảnh báo cho những kẻ muốn cản trở sự phát triển của chúng ta: Vương quốc Đông Phương đây sẽ không lùi bước và đồng lòng đứng lên chống lại mọi thế lực gian ác dám phạm đến nó!”

Tiếng hò reo tán thưởng dội vang đến nỗi thậm chí đã làm một người đàn ông bật ngã khỏi bậc cửa sổ đang ngồi.

“Tôi chưa bao giờ tự hào như khi được đứng giữa các bạn tối nay! Ly này để chúc tất cả các bạn!” nữ hoàng nói trong niềm hạnh phúc rạng ngời, và cả gian phòng cùng nâng ly với nàng.

“Nữ hoàng Ngủ Trong Rừng muôn năm!” một người đàn ông đứng giữa đại sảnh reo lên.

“Nữ hoàng muôn năm!” người người tung hô cùng ông ấy. “Nữ hoàng muôn năm! Nữ hoàng muôn năm!” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng hòa nhã vẫy tay đáp lại họ và ngồi xuống. Buổi tiệc tiếp tục đến khuya, nhưng ngay trước nửa đêm, nữ hoàng bất chợt bị một cảm giác lạ thường xâm chiếm – một cảm giác mà đã nhiều năm nàng không hề cảm thấy.

“Thật lạ làm sao?” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng tự nhủ, nàng đưa mắt nhìn xa xăm và khẽ mỉm cười.

“Có chuyện gì không ổn hử em?” Vua Chase hỏi.

Người Đẹp Ngủ Trong Rừng đứng dậy và đi về hướng cầu thang phía sau họ.

“Chàng phải cho em lui thôi, chàng thân yêu,” nữ hoàng nói với phu quân. “Em hơi *buồn ngủ*.”

Nói ra điều đó, nàng cũng ngạc nhiên không kém đức phu quân, Người Đẹp Ngủ Trong Rừng đã nhiều năm rồi không ngủ. Nữ hoàng đã hứa với thần dân rằng nàng sẽ không ngơi nghỉ cho đến khi nào vương quốc được khôi phục hoàn toàn; giờ thì, khi nhìn vào những gương mặt rạng rỡ niềm vui trong đại sảnh, đức vua và nữ hoàng đều biết rằng họ đã thực hiện xong lời hứa đó.

“Ngủ ngon, em yêu dấu, hãy ngon giấc nhé,” Vua Chase nói và hôn lên tay nàng.

Trong phòng mình, nữ hoàng thay chiếc váy ngủ yêu thích và đặt mình lên giường lần đầu tiên sau hơn một thập kỷ. Nàng thấy như thể được hội ngộ với một người bạn cũ. Nàng đã quên mất cảm giác mát rượi từ tấm trải giường áp lên tay chân nàng, sự mềm mại của chiếc gối, và cái thú được vùi mình vào giữa đệm êm.

Tiếng động từ bữa tiệc thoảng đến phòng nữ hoàng, nhưng nàng không lấy làm khó chịu; thực ra chúng lại còn rất êm dịu với nàng. Người Đẹp Ngủ Trong Rừng hít một hơi dài và chìm vào một giấc ngủ thật sâu – cũng gần như giấc ngủ trăm năm khi nàng còn bị nguyên vậy, chỉ khác là nàng biết có thể thức dậy bất cứ khi nào nàng muốn.

Khi Vua Chase bước vào phòng sau đó, ngài không thể ngăn mình mỉm cười trước cảnh vợ mình đang chìm trong giấc ngủ bình yên. Ngài chưa từng nhìn thấy vợ như thế này kể từ lần đầu gặp gỡ.

Trong đại sảnh, buổi tiệc cuối cùng cũng kết thúc. Những ngọn đèn và lò sưởi trong khắp lâu đài lần lượt được dập tắt. Những người hầu lau dọn gọn ghế và được cho đi nghỉ.

Lâu đài sau cùng cũng trở lại yên tĩnh. Nhưng vài giờ trước lúc bình minh, sự tĩnh mịch bị phá vỡ.

Người Đẹp Ngủ Trong Rừng và Vua Chase bị đánh thức bởi tiếng đập cửa ầm ầm như sấm dậy. Đức vua và nữ hoàng lập tức choàng dậy.

“*Thưa Đức vua và Nữ hoàng!*” tiếng một người đàn ông vang lên từ phía bên kia cánh cửa. “Thứ lỗi cho thần, nhưng chúng thần phải vào trong!”

Cánh cửa bật tung ra và viên cố vấn hoàng gia chạy vào phòng, theo sau là một tá lính mũ giáp chỉnh tề. Họ liền bủa ra vây quanh giường.

“Chuyện gì đang xảy ra thế này?!” Vua Chase quát lớn. “Làm sao các người dám xông vào...”

“Thần vô cùng xin lỗi, thưa Đức Vua, nhưng chúng thần phải đưa Nữ hoàng đến nơi an toàn ngay lập tức,” viên cố vấn đáp.

“*Nơi an toàn ư?*” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng ngạc nhiên.

“Chúng thần sẽ giải thích trên đường tới đó, thưa Nữ hoàng,” viên cố vấn trả lời. “Nhưng bây giờ, chúng thần phải đưa người lên xe càng nhanh càng tốt – *một mình người* thôi. Người đi một mình sẽ ít bị chú ý hơn là một cỗ xe chở người và Nhà Vua.”

Viên cố vấn ngược nhìn với ánh mắt khẩn khoản, van nài nàng hãy thuận theo. Nữ hoàng sống người.

“*Chase?!*” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng lên tiếng và nhìn sang phu quân – nàng không biết phải làm thế nào.

Đức Vua cũng không biết nói gì. “Nếu họ nói nàng cần phải đi thì nàng phải đi thôi,” là tất cả những gì ngài thốt ra được.

“Em không thể rời bỏ người dân của mình,” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng đáp lại.

“Với tất cả lòng kính trọng, thưa Nữ hoàng, nếu người chết thì chẳng có lợi gì cho ai cả,” viên cố vấn nói.

Người Đẹp Ngủ Trong Rừng bàng hoàng cả người.

“*Chết ư*, ông ta có ý gì vậy?”

Trước khi Người Đẹp Ngủ Trong Rừng kịp nhận ra, quân lính đã đỡ nàng ra khỏi giường. Họ nhanh chóng hộ tống nàng và viên cố vấn ra cửa. Nàng thậm chí không kịp thốt lên lời tạm biệt.

Họ vội vã theo cầu thang xoắn ốc xuống tầng dưới lâu đài. Các bậc đá cán vào đôi chân trần của nữ hoàng.

“Ai đó làm ơn cho ta biết chuyện gì đang xảy ra đi!” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng kêu lên.

“Chúng thần phải đưa người ra khỏi lâu đài càng nhanh càng tốt,” viên cố vấn đáp.

“Vì sao chứ?” nàng hỏi, bắt đầu gạt những người lính đang tháp tùng mình ra. Không ai trả lời, nên nàng dừng lại giữa cầu thang, vững như bàn thạch. “Ta sẽ không đi thêm bước nào nữa cho đến khi có người chịu nói cho ta biết! Ta là Nữ hoàng! Ta có quyền được biết!”

Gương mặt viên cố vấn tái nhợt đi.

“Thần không muốn làm người lo sợ thêm nữa, thưa Nữ hoàng,” ông ta đáp, hàm răng run lập cập. “Nhưng sau nửa đêm một lúc, khi tất cả khách khứa đã ra về, hai lính gác đang đứng canh gần cổng trước lâu đài trông thấy một ánh chớp lóe lên, và một cái *xa quay* không biết từ đâu bỗng hiện ra.”

Đôi mắt Người Đẹp Ngủ Trong Rừng mở to và mặt nàng nhợt đi.

“Họ không nghĩ đó là chuyện gì nghiêm trọng – có lẽ chỉ là một trò đùa ngớ ngẩn hòng phá hoại buổi tiệc của chúng ta tối đó thôi,” viên cố vấn nói tiếp. “Hai người lính đến gần để xem xét cái *xa quay* và thấy nó bốc cháy.

Ngay khi đó, một chuyện khác xảy ra.” “Chuyện gì chứ?” nàng hỏi.

“Đám dây leo và bụi gai từng bao phủ tòa lâu đài trong thời kỳ chúng ta bị ếm lời nguyền say ngủ - mớ cây cối đã được dọn sạch và vứt vào Hồ Gai – *đang mọc trở lại*,” ông ta thuật lại. “Thần chưa bao giờ thấy cái gì mọc nhanh đến vậy; gần nửa lâu đài đã bị chúng phủ lên rồi. Đám dây leo đang nuốt chửng cả vương quốc.”

“Ý ông là lời nguyền trong Hồ Gai đã lan ra khắp vương quốc sao?” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng hỏi.

“Không, thưa Nữ hoàng,” viên cố vấn vừa nói vừa nặng nhọc nuốt khan. “Đó chỉ là lời nguyền của một mụ phù thủy già. Đây là phép thuật hắc ám – *thứ phép thuật hắc ám cực kỳ hùng mạnh!* Thứ mà vương quốc của chúng ta đã một lần nếm trải trước đây.”

“*Không.*” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng thở hắt hển và che miệng lại. “Ông không có ý muốn nói đến...”

“Đúng thế, thần e là vậy,” viên cố vấn đáp. “Giờ thì xin người hãy hợp tác với chúng thần – chúng thần phải đưa người ra khỏi vương quốc càng nhanh càng tốt.”

Quân lính lại giữ lấy nữ hoàng và họ tiến vào sâu hơn trong lâu đài; lần này nàng không chống lại. Họ chạy xuống những bậc thang cho đến khi không còn bậc nào để xuống nữa. Rồi tất cả băng qua một cánh cửa gỗ đôi và Người Đẹp Ngủ Trong Rừng thấy mình đang ở trong chuồng ngựa lâu đài.

Có bốn cỗ xe ở trước mặt nàng. Mỗi cái được vây quanh bởi một tá quân lính đã lên ngựa và sẵn sàng khởi hành ngay lập tức. Ba cỗ xe có màu sáng và lấp lánh ánh vàng, thuộc về nữ hoàng, nhưng nàng lại được hộ tống tới chỗ cái thứ tư, một cỗ xe nhỏ, tầm thường và khiêm tốn. Những người lính tháp tùng cỗ xe này không vận áo giáp như những người khác mà giả trang làm thị dân và nông dân.

Lính gác đỡ Nữ hoàng lên chiếc xe đó. Trong ấy chỉ vừa đủ chỗ cho nàng ngồi.

“Phu quân ta thì sao?” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng hỏi, đưa tay ra chặn cánh cửa lại khi nó sắp bị đóng sau lưng.

“Ngài ấy sẽ ổn thôi, thưa nữ hoàng,” viên cố vấn trấn an. “Đức vua và thần sẽ đi ngay khi chúng thần cho khởi hành các cỗ xe đánh lạc hướng. Chúng thần đã dự tính chuyện này phòng trường hợp lâu đài bị tấn công. Hãy tin thần; đó là cách an toàn nhất.”

“Ta chưa bao giờ ra lệnh thực hiện những dự tính đó!” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng kêu lên.

“Không, đó là lệnh của phụ mẫu người,” viên cố vấn giải thích. “Đó là một trong những mệnh lệnh cuối cùng họ dặn thần trước khi qua đời.”

Tin này khiến trái tim nữ hoàng đập mạnh hơn. Cha mẹ nàng đã dành gần trọn cuộc đời để cố gắng bảo vệ nàng và ngay cả khi đã mất, họ vẫn tiếp tục làm việc đó.

“Ta đang đi đâu đây?” nàng hỏi.

“Trước mắt là Vương quốc Tiên,” viên cố vấn đáp. “Người sẽ được an toàn nhất khi ở bên Hội đồng Tiên. Những cỗ xe ngựa trang sẽ được đưa đi về các ngã khác để đánh lạc hướng. Giờ thì người phải nhanh thôi.”

Ông ta nhẹ nhàng đẩy nàng vào hăn trong xe và đóng cửa lại thật chặt. Với cả tá lính vây quanh mà nàng vẫn không cảm thấy an tâm chút nào. Nàng biết tình thế vượt quá khả năng bảo vệ của họ.

Viên cố vấn gạt đầu ra hiệu cho các cỗ xe ngựa trang và chúng lăn bánh. Vài giây sau, ông gạt đầu với người đánh xe của nàng và, như một phát đạn đại bác, cỗ xe của nữ hoàng băng vào màn đêm, lũ ngựa phi nước đại nhanh hết mức.

Qua ô cửa nhỏ xíu của cỗ xe, Người Đẹp Ngủ Trong Rừng trông thấy cảnh tượng kinh hoàng mà viên cố vấn đã miêu tả với nàng.

Rải rác khắp lâu đài, nàng thấy quân lính và người hầu cố chống lại đám bụi gai và dây leo dại đang mọc lên quanh họ. Lũ cây cối vươn thẳng lên từ dưới đất và tấn công họ, như những con mãng xà đang quấn quanh con mồi. Dây leo bò lên bên tường lâu đài, phá vỡ

các cửa sổ và túm lấy người kéo ra khỏi đó, treo họ lủng lẳng cách mặt đất hàng trăm thước.

Gai nhọn và dây leo vươn lên từ mặt đất lao tới cỗ xe của Người Đẹp Ngủ Trong Rừng, nhưng quân lính đã nhanh chóng vung gươm chém đứt chúng.

Nữ hoàng Ngủ Trong Rừng chưa bao giờ cảm thấy bất lực đến thế này trong đời. Nàng trông thấy dân làng – vài người chỉ cách cỗ xe nàng một chút – trở thành nạn nhân của lũ quái vật rậm lá. Nàng chẳng thể làm gì để giúp đỡ họ. Tất cả những gì nàng có thể làm là trơ mắt nhìn và hy vọng có thể tìm được sự trợ giúp khi tới Vương quốc Tiên. Cảm giác tội lỗi vì bỏ lại chồng và vương quốc của mình làm lòng nàng trĩu nặng, nhưng viên cổ vẫn nói đúng: Nàng chẳng giúp ích được cho ai khi đã chết cả.

Lâu đài nhỏ dần, nhỏ dần phía sau nàng khi cỗ xe lăn bánh xa khỏi cảnh tàn phá đó. Chẳng mấy chốc, họ đi qua một khu rừng và tất cả những gì nữ hoàng có thể nhìn thấy bên ngoài là rừng cây tăm tối trải dài hàng dặm.

Ngay cả khi đã đi được một giờ, Người Đẹp Ngủ Trong Rừng vẫn còn nguyên nỗi lo sợ. Nàng không ngừng thì thầm với chính mình, *“Chúng ta sắp tới rồi... Chúng ta sắp tới rồi...”* dù nàng chẳng hề biết mình đã đến gần được bao nhiêu.

Bất thành linh, một tiếng *vút* chói lói vang lên từ phía rừng cây. Người Đẹp Ngủ Trong Rừng trông ra đúng lúc nhìn thấy một người lính và con ngựa của anh ta bị ném tung lên không, rơi vào rừng rậm bên cạnh con đường. Một tiếng *vút* khác lao về phía họ, và một

người lính khác cùng con ngựa bị ném vào rừng cây bên kia con đường. *Họ đã bị phát hiện rồi.*

Mỗi giây tiếp theo đều bị lấp đầy bởi tiếng thét kinh hoàng của quân lính và lũ ngựa khi họ bị ném tung vào khu rừng. Dù cho cái gì đang ở ngoài kia đi nữa, nó cũng đang quật ngã từng người một.

Người Đẹp Ngủ Trong Rừng co người lại, run rẩy, thụp xuống sàn xe. Nàng biết rằng chẳng mấy chốc nữa, sẽ chẳng còn người bảo vệ nào.

Một cú vút cuối cùng đã cuốn con ngựa và người lính còn lại theo với nó; tiếng gào thét của họ vang vọng giữa màn đêm. Cỗ xe đâm sầm xuống đất, lật sang bên và trượt dài trên mặt đất cho đến khi dừng lại. Bây giờ, mọi thứ trong rừng đều im bật. Chẳng thể nghe thấy âm thanh nào từ những người lính và lũ ngựa bị thương. Nữ hoàng chỉ còn lại một mình.

Người Đẹp Ngủ Trong Rừng bò qua cánh cửa cỗ xe và thận trọng lần tìm đường trên mặt đất. Nàng bước khập khiễng và nắm chặt cổ tay trái, nhưng nàng sợ hãi đến độ gần như không cảm giác được những vết thương trên mình.

Cuộc tấn công đã kết thúc chưa? Nàng có thể kêu cứu hay tìm kiếm những người sống sót không? Chắc hẳn là, nếu cái vật ngoài kia muốn nàng chết thì nàng đã bị giết rồi.

Người Đẹp Ngủ Trong Rừng sắp lên tiếng kêu cứu thì một ánh chớp chói lóa loang loáng sắc tím rọi khắp khu rừng. Nữ hoàng thét lên và ngã xuống đất, che mặt lại – nhưng ánh chớp chỉ kéo dài một giây. Nàng ngửi thấy mùi khói và đứng dậy để nhìn quanh. Cả khu rừng đang bốc cháy và cây cối thảm đều bị biến thành *xa quay*.

Không còn nghi ngờ gì nữa; nỗi sợ hãi lớn nhất của vương quốc đã trở thành sự thật.

“*Phù thủy Hắc Ám,*” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng thì thầm một mình. “*Bà ta đã trở lại.*”



CHƯƠNG MỘT

DÒNG SUY NGHĨ TRÊN TÀU LỬA

Những cú xóc nhẹ của đoàn tàu đã đánh thức Alex Bailey. Cô bé đưa mắt nhìn những ghế trống xung quanh trong khi cố nhớ mình đang ở đâu. Một tiếng thở dài vượt ra từ cô bé mười ba tuổi và em khéo léo vuốt lại lọn tóc vàng ánh đỏ đã tuột ra khỏi chiếc cài.

“Không phải lại thế nữa chứ,” cô bé tự nhủ.

Alex rất ghét ngủ gật ở những nơi công cộng. Em là một thiếu niên thông minh và đứng đắn, em không muốn làm cho người khác có ấn tượng sai lầm về mình. May cho cô bé, em là một trong số vài người ít ỏi trên chuyến tàu khởi hành lúc năm giờ về thành phố, nên không ai hay biết bí mật vừa nảy của em cả.

Alex lúc nào cũng là một học sinh cực kỳ sáng dạ. Thực ra, cô bé vượt trội đến độ được tham gia vào một chương trình rất danh giá, nó cho phép em đến học thêm tại trường đại học cộng đồng ở thành phố bên cạnh.

Alex vẫn còn quá nhỏ, chưa tự lái xe đi được, mà mẹ em lại làm việc suốt ngày ở bệnh viện nhi, do đó, cứ mỗi Thứ Năm, tan trường là Alex lại đạp xe đến nhà ga tàu và bắt tàu đi một quãng đường ngắn sang thành phố cạnh đó học thêm.

Một cô gái nhỏ mà lại tự đi một mình như thế thì có vẻ không ổn lắm, và lúc đầu bà mẹ cũng có chút ngại ngần, nhưng rồi bà biết Alex có thể tự mình xoay sở được. Chuyến tàu ngắn ngủi đó chẳng là gì so với những chuyện mà cô bé từng phải đương đầu trong quá khứ.

Alex rất sung sướng khi được tham gia vào chương trình học danh giá này. Lần đầu tiên, cô bé được học về nghệ thuật, lịch sử và các ngôn ngữ khác trong một môi trường mà ai ai cũng *muốn* ở đó. Khi các giáo sư đặt câu hỏi, Alex là một trong nhiều học viên giơ tay trả lời.

Một lợi ích khác đến từ chuyến đi tàu là thời gian nghỉ ngơi mà Alex có được cho riêng mình. Em sẽ dõi mắt ra ngoài ô cửa sổ và thả hồn theo những ý nghĩ vẩn vơ trong khi đoàn tàu lăn bánh. Đó là khoảng thời gian dễ chịu nhất trong ngày, nhiều lần cô bé đã phát hiện mình đang chìm dần vào cõi mộng, nhưng ít khi nào em lại vô ý ngủ thiếp đi hoàn toàn như hôm nay.

Như thường lệ thì Alex sẽ choàng tỉnh trong cảm giác hổ thẹn, nhưng lần này, sự xấu hổ của em có xen lẫn cảm giác khó chịu. Cô bé vừa có một giấc mơ làm em suy sụp: giấc mơ mà trong suốt năm qua, em đã thấy lại nhiều lần.

Cô bé mơ thấy mình đang chân không chạy trong một khu rừng đẹp đẽ cùng với cậu em trai song sinh, Conner.

“Em thách chị đua tới ngôi nhà nhỏ đấy!” Conner vừa nói vừa nở nụ cười toe toét. Cậu bé trông giống hệt chị nhưng, nhờ một sự phát triển tăng vọt mới đây, cậu giờ đã cao hơn chị mình vài phân.

“Đua thì đua!” Alex đồng ý và cất tiếng cười, rồi cuộc đua bắt đầu.

Bọn trẻ vô tư rượt đuổi nhau chạy zic zắc vượt những thân cây và băng qua các đồng cỏ. Chẳng có quỷ lùn, sói hay mụ Hoàng hậu độc ác nào để chúng phải e sợ, bởi vì, dù cho Alex và Conner đang ở đâu đi nữa, chúng biết mình sẽ được an toàn.

Cuối cùng, một ngôi nhà nhỏ hiện ra trước mắt. Bọn trẻ băng băng lao về phía đó, guồng chân hết tốc lực cho cú nước rút sau cùng.

“Chị thắng rồi nhé!” Alex reo lên khi đôi lòng bàn tay mở rộng của cô bé chạm vào cửa chỉ tích tắc trước cậu em trai.

“Không công bằng!” Conner kêu lên. “Bàn chân em phẳng hơn chân chị!”

Alex khúc khích cười và thử mở cửa ra, nhưng nó đã bị khóa. Cô bé gõ cửa, nhưng không có ai trả lời cả.

“Lạ thật,” Alex nói. “Bà biết chúng ta sẽ tới thăm bà mà; chị không biết vì sao bà lại khóa cửa nữa.”

Cô bé và cậu em hé nhìn qua cửa sổ. Bọn trẻ có thể thấy bà chúng bên trong, đang ngồi trong một chiếc ghế đu gần lò sưởi. Bà có vẻ buồn bã, cứ chậm rãi đu đưa chiếc ghế tới lui.

“Bà ơi, chúng cháu ở đây này!” Alex gọi bà và vui vẻ gõ lên cửa sổ. “Mở cửa cho chúng cháu với!”

Bà chúng không nhúc nhích.

“Bà?” Alex bối rối, gõ lên cửa sổ mạnh hơn. “Bà, chúng cháu đây! Chúng cháu muốn đến thăm bà!”

Bà của cô bé hơi ngẩng lên nhìn vào bọn trẻ qua khung cửa nhưng vẫn ngồi nguyên đó.

“Cho chúng cháu vào đi bà!” Alex gọi, gõ lên cửa kính mạnh hơn nữa.

Conner lắc đầu. “Chẳng ích gì đâu, Alex. Chúng ta không được vào.” Cậu bé quay lưng và trở lại hướng mà chúng đã từ đó chạy tới.

“Conner, đừng bỏ đi chứ!” Alex bảo.

“Mất công làm gì?” cậu bé gặng hỏi, quay lại nhìn chị. “Rõ ràng bà không muốn chúng ta vào đó.”

Alex bắt đầu đập vào kính cửa mạnh hết sức có thể mà không làm vỡ nó. “Bà ơi, làm ơn cho chúng cháu vào đi! Chúng cháu muốn vào đó! *Làm ơn đi bà!*”

Người bà ngược nhìn cô bé với ánh mắt lạnh lùng.

“Bà, cháu không biết mình đã làm sai chuyện gì, nhưng dù đó là gì đi nữa, cháu xin lỗi bà! Làm ơn để cho cháu trở lại trong đó đi bà!” Alex khấn nài trong khi những giọt nước mắt bắt đầu lăn dài trên mặt. “*Cháu muốn vào đó! Cháu muốn vào!*”

Về mặt không chút cảm xúc của bà biến thành cái cau mày và bà lắc đầu. Alex nhận ra mình sẽ không được phép vào, và mỗi lần nhận ra điều đó trong giấc mơ, cô bé lại choàng tỉnh.

Đó không phải là một giấc mơ dễ chịu, nhưng cảm giác thật tuyệt biết mấy khi được trở lại với khu rừng và gặp mặt bà... Alex biết quá

rõ giấc mơ phản ánh điều gì, ngay từ lần đầu mơ thấy nó, em đã luôn biết thế.

Tuy nhiên, lần này khi tỉnh dậy Alex cảm thấy cái gì đó khác lạ. Cô bé không thể ngăn được cảm giác như thể có ai đó dõi theo em khi em đang ngủ.

Thoáng nhìn đầu tiên khi vừa thức tỉnh, dù không để ý lắm, cô bé dám thề rằng mình đã trông thấy bà nội ngồi đối diện trên tàu.

Có thật là cô bé đã trông thấy bà hay chỉ là trí tưởng tượng đánh lừa em thôi? Alex không thể gạt đi khả năng chuyện đó là sự thật. Bà của em có thể làm rất nhiều thứ...



Đã hơn một năm trôi qua kể từ khi Alex và Conner Bailey phát hiện ra bí mật lớn nhất của gia đình. Khi bọn trẻ được bà nội trao tặng một cuốn truyện cũ, chúng không bao giờ ngờ rằng nó sẽ đưa hai chị em vào thế giới cổ tích một cách thần kỳ, và ngay cả trong giấc mơ hoang đường nhất, bọn trẻ cũng không thể ngờ rằng bà nội và người cha đã mất của chúng *xuất thân* từ thế giới này.

Được du hành từ vương quốc này sang vương quốc khác và kết bạn với các nhân vật mà những câu chuyện về họ đã cùng chúng lớn lên là chuyến phiêu lưu kỳ diệu nhất đời hai chị em. Nhưng bất ngờ lớn nhất là khi bọn trẻ được biết bà chúng là Bà Tiên Đỡ Đầu của Lọ Lem.

Rất cuộc, bà đã tìm được chúng và đưa chúng về nhà gặp lại người mẹ đang khổ sở lo âu vì chúng.

“Mẹ phải báo với nhà trường rằng cả hai con đã mắc bệnh thủy đậu,” Charlotte, mẹ của hai đứa trẻ song sinh, kể với chúng. “Mẹ phải bịa ra một lý do hợp lý để giải thích vì sao hai con biến mất suốt hai tuần và mẹ nghĩ ‘đi vào một chiều không gian khác’ chắc sẽ khiến người ta phải nhướn mày ngờ vực.”

“Thủy đậu ư?” Conner kêu lên. “Mẹ ơi, mẹ không nghĩ ra cái gì *ngầu* hơn một chút sao? Như bị nhện cắn hay ngộ độc thực phẩm ấy?”

“Từ đầu mẹ đã biết chúng con ở đâu sao?” Alex hỏi.

“Chẳng khó khăn gì mới đoán được đầu đuôi câu chuyện đâu,” Charlotte đáp. “Khi mẹ từ chỗ làm về nhà, mẹ vào phòng con và thấy *Miền Cổ Tích* nằm lăn lóc trên sàn. Nó vẫn còn phát sáng.”

Người mẹ đưa mắt nhìn sang cuốn truyện to dày màu ngọc bích đang nằm chễm chệ trong tay bà nội hai đứa trẻ.

“Mẹ có lo lắng không?” Conner hỏi.

“Tất nhiên là có rồi,” Charlotte trả lời. “Không hẳn là lo cho sự an toàn của hai con, mà cho thần trí của các con đấy. Mẹ sợ rằng trải nghiệm này là quá sức và sẽ làm hai con chết khiếp, vì vậy, mẹ lập tức gọi bà ngay. May là bà vẫn còn ở trong thế giới này, đang ngao du cùng các bạn của bà. Nhưng sau hai tuần mà vẫn không biết hai con ở đâu... các con cứ biết là mẹ đã cầu nguyện mình không bao giờ phải trải qua chuyện này lần nào nữa.”

“Vậy mẹ đã biết *mọi chuyện* ư?” Alex thắc mắc.

“Phải,” Charlotte đáp. “Dù sao cha cũng sẽ kể cho các con thôi; chỉ là ông không có cơ hội làm thế.”

“Làm sao mẹ biết được?” Conner hỏi tiếp. “Cha kể mẹ nghe từ khi nào? Lúc đầu mẹ có tin cha không?”

Charlotte mỉm cười khi nhớ lại chuyện cũ. “Từ phút đầu tiên mẹ nhìn thấy cha các con, mẹ đã biết ở ông có cái gì khác biệt,” bà kể. “Mẹ vừa bắt đầu tuần làm việc đầu tiên ở bệnh viện nhi khi bà và nhóm bạn đến đọc truyện cho bọn trẻ. Mẹ chết mê chết mệt anh chàng đẹp trai đi cùng họ. Ông ấy thật là khác thường; ông cứ nhìn chằm chằm mọi thứ xung quanh với vẻ ngạc nhiên. Mẹ tưởng ông sắp ngất đến nơi khi thấy cái ti vi.”

“Đó là chuyến đầu tiên John đến thế giới này,” bà nội nói với một nụ cười.

“Ông ấy nhờ mẹ đưa đi tham quan một vòng bệnh viện, và mẹ đã làm thế,” Charlotte kể tiếp. “Ông rất hào hứng khi được tìm hiểu về nó: những cuộc phẫu thuật mà chúng ta thực hiện, các loại thuốc được sử dụng, bệnh nhân mà chúng ta cứu chữa. Ông ấy hỏi liệu ông và mẹ có thể gặp nhau sau khi mẹ xong việc để mẹ kể cho ông nghe nhiều chuyện hơn không. Sau đó, chúng ta đã hẹn hò nhau trong hai tháng và đem lòng yêu nhau. Nhưng rồi, lạ thay, ông ấy biến mất mà không báo trước và suốt ba năm ròng mẹ không gặp lại ông.”

Bọn trẻ nhìn bà nội, chúng đã biết phần nào câu chuyện rồi.

“Ta đã bắt cha bọn trẻ về lại thế giới cổ tích cùng ta, và cấm nó trở lại đây,” Bà nói và người bà hơi chùng xuống. “Ta có lý do của ta, con biết đấy, nhưng ta đã quá sai lầm.”

“Và đó là khi cha phát hiện ra Bùa Ước và bắt đầu thu thập các món đồ hết như chúng con, để cha tìm được đường về với mẹ,” Alex sôi nổi nói.

“Mà thật ra cha cũng không mất nhiều thời gian thế; nó chỉ có vẻ như vậy vì chúng con vẫn chưa được sinh ra, và giữa hai thế giới vẫn còn sự chênh lệch thời gian,” Conner tiếp luôn.

Mẹ và bà nội chúng cùng gật đầu.

“Rốt cuộc mẹ cũng gặp lại cha ở bệnh viện,” Charlotte kể. “Ông ấy trông rất gầy guộc và bần thủ, như thể ông đã ra trận và từ chiến trường trở lại vậy. Ông nhìn mẹ và nói, ‘*Em không biết anh đã phải trải qua những chuyện gì để trở lại với em đâu.*’ Chúng ta cười nhau một tuần sau đó và một năm sau nữa thì trở thành cha mẹ. Vậy để trả lời câu hỏi của hai con, không, không khó để chấp nhận việc cha con đến từ một thế giới khác, vì bằng cách nào đó, mẹ đã luôn biết thế.”

Alex cho tay vào cặp và lấy ra quyển nhật ký của cha khi ông đang thu thập các vật dụng làm Bùa Ước, cũng chính là quyển nhật ký bọn trẻ đã làm theo khi tự mình gom góp những món đồ đó.

“Đây, mẹ ơi,” Alex nói. “Giờ thì mẹ có thể biết chính xác cha yêu mẹ đến thế nào.”

Bà Charlotte nhìn xuống quyển nhật ký, dường như sợ phải cầm lấy nó. Bà giờ ra và đôi mắt bắt đầu ngân ngấn nước khi trông thấy nét chữ của người chồng đã mất.

“Cảm ơn anh, anh yêu,” bà nói.

“Mẹ biết đấy,” Conner lên tiếng, “con và chị Alex đã làm tất tần tật mấy chuyện đó. Chúng con cũng cù lắm đấy. Mẹ cứ nghĩ về chuyện đó nếu có lúc nào mẹ có hứng cho chúng con tiền tiêu vặt trong tương lai.”

Bà Charlotte vui vẻ nhìn cậu con trai; bọn trẻ biết bà không thể cho chúng tiền tiêu vặt. Từ khi cha mất, mẹ chúng đã phải vất vả lắm mới cáng đáng được gia đình và trả nợ sau lễ tang ông. Nhưng chuyện đó làm Alex phải suy nghĩ: Với tất cả các mối liên hệ mà gia đình chúng có với thế giới cổ tích, vì sao mà cuộc sống của chúng năm ngoái lại chật vật thế chứ?

“Mẹ,” Alex lên tiếng, “vì sao chúng ta lại khó khăn quá vậy trong khi bà chỉ cần vẫy đũa thần là mọi chuyện sẽ tốt đẹp hơn?”

Conner ngược nhìn mẹ, cũng cùng thắc mắc với chị. Bà chúng lặng thinh; người giải thích chuyện này không phải là bà.

“Bởi vì cha các con không muốn thế,” bà Charlotte đáp. “Cha các con yêu quý thế giới này vô cùng; đây là nơi mẹ cha đã gặp nhau, nơi chúng ta đã có các con, và là nơi ông muốn nuôi dạy các con trưởng thành. Ông đến từ một thế giới có những ông vua, Hoàng hậu và phép thuật, một thế giới với những quyền thế và sự xa xỉ không xứng đáng mà ông cho là đã làm hỏng tâm tính con người. Ông muốn các con lớn lên ở một nơi mà ta có thể đạt được mọi thứ như mong muốn nếu thực sự nỗ lực, và mặc dù có những lúc một chút phép thuật có thể thay đổi mọi thứ, mẹ đã cố gắng tôn trọng ý kiến của cha.”

Alex và Conner nhìn nhau; có lẽ cha chúng đã đúng. Chúng có thể thực hiện những điều đã làm trong mấy tuần qua không, nếu

không được nuôi dạy theo cách đó? Liệu chúng có thu thập được đủ những vật dụng làm Bùa Ước hay chống lại Hoàng hậu Độc Ác nếu cha không rèn cho chúng lòng tự tin?

“Vậy giờ thì sao ạ?” Conner hỏi.

“Ý cháu là gì, Conner?” Bà nội hỏi lại.

“Dạ thì, chắc chắn là giờ thì cuộc đời chúng cháu sẽ thay đổi hoàn toàn, phải không ạ?” cậu bé nói với ánh mắt lấp lánh. “Ý cháu là, sau hai tuần suýt chết từ mấy cuộc đụng độ với quỷ lùn, sói, yêu tinh, phù thủy và Hoàng hậu độc ác, lẽ nào chúng cháu lại phải đi học lại. Chúng cháu đang bị khủng hoảng tâm lý nặng nề mà, phải không Alex?”

Bà Charlotte và bà nội bọn trẻ nhìn nhau, phá lên cười.

“Vậy cháu đoán là chúng cháu vẫn phải đi học lại rồi?” Conner hỏi. Ánh lấp lánh trong mắt cậu tắt đi.

“Có cố gắng đấy,” bà Charlotte nói. “Mỗi nhà mỗi cảnh, nhưng điều đó không có nghĩa là con được bỏ học vì điều đó.”

“Tốt quá,” Alex nói rồi thở phào. “Con còn sợ là em lại nghĩ ra trò gì đó nữa cơ.”

Bà nội chúng ngược nhìn lên đồng hồ. “Trời sắp sáng,” bà nói. “Chúng ta đã trò chuyện suốt đêm rồi. Tốt hơn là ta đi thôi.”

“Khi nào chúng cháu mới được gặp lại bà?” Alex hỏi. “Khi nào chúng cháu mới được trở lại với Miền Cổ Tích?” Alex đã muốn hỏi câu đó ngay từ khi phải rời đi. Bà chúng nhìn xuống và suy nghĩ một lúc trước khi trả lời.

“Các cháu đã có một cuộc phiêu lưu quá sức, ngay cả với người lớn,” bà giảng giải. “Bây giờ, các cháu cần phải tập trung vào việc làm hai đứa trẻ mười hai tuổi trong thế giới này. Hãy cứ là trẻ con khi còn có thể, các cháu ạ. Nhưng bà sẽ đưa các cháu trở lại một ngày nào đó, bà hứa đấy.”

Đó không phải là câu trả lời mà cô bé muốn nghe, nhưng Alex cũng gật đầu. Còn một câu hỏi nữa mà cô bé đã canh cánh suốt đêm.

“Bà sẽ dạy chúng cháu phép thuật chứ, bà ời?” Alex hỏi với đôi mắt mở to. “Ý cháu là, vì Conner và cháu có một phần là tiên, sẽ hay biết mấy nếu học được điều này điều nọ.”

“Em đã quên bém chuyện đó rồi!” Conner kêu lên, vỗ tay vào trán. “Làm ơn chừa em ra khỏi chuyện này. *Em không muốn là một chàng tiên* – không thể nhún mạnh sao cho đủ.”

Bà chúng im lặng. Bà nhìn sang mẹ hai đứa trẻ, nhưng bà Charlotte chỉ nhún vai.

“Vào đúng thời điểm của nó, các cháu yêu à, không có điều gì mà bà thích làm hơn thế,” bà đáp. “Nhưng lúc này Hội đồng Tiên và bà đang giải quyết một số chuyện, những chuyện khá mất thời gian, nhưng đó không phải là chuyện các cháu nên lo nghĩ tới. Ngay khi chúng ta vượt qua giai đoạn đó, bà sẽ rất vui lòng được dạy các cháu phép thuật.”

Bà ôm hai đứa cháu nội vào lòng và hôn lên đỉnh đầu chúng.

“Bà nghĩ tốt nhất là bà giữ cuốn sách này,” bà nói, ý nhắc đến cuốn *Miền Cổ Tích*. “Chúng ta không muốn lịch sử lặp lại lần nữa

đâu.”

Bà tiến ra cửa trước, nhưng khi vừa chạm tay lên nắm đấm cửa, bà dừng lại và quay nhìn bọn trẻ.

“Bà quên mất, bà không lái xe đến đây,” bà nói với nụ cười tủm tỉm. “Có vẻ như bà phải đi theo *cái lối xưa cũ của các bà tiên* thôi. Tạm biệt, các cháu, bà yêu các cháu bằng cả trái tim.”

Rồi từ từ, bà bắt đầu biến mất, tan vào giữa làn khói bồng bênh, lấp lánh.

“Ồ, *đó* mới là cái em muốn học đấy,” Conner nói. Cậu bé đưa tay khua khoắng làn khói lấp lánh trong không khí. “Đăng ký cho em học lớp *đó* nhé.”

Alex ngáp dài khiến cậu em ngáp lây.

“Các con chắc là kiệt sức rồi,” Charlotte lên tiếng. “Sao các con không đi ngủ nhỉ? Mẹ sẽ nghỉ làm ngày mai để ở đây với hai con, trong trường hợp các con còn gì muốn hỏi. Và cũng vì mẹ nhớ các con nữa.”

“Vậy thì, con có một câu hỏi rất quan trọng đây,” Conner nói. “Bữa sáng mình sẽ ăn gì ạ? Con đói sắp chết rồi.”



Chuyến tàu chở Alex cuối cùng cũng vào ga. Cô bé lấy xe đạp từ giá để xe và đạp về nhà, vẫn nghĩ ngợi miên man về bà nội.

Alex hằng mong được sống ở cả hai thế giới sau khám phá về miền cổ tích. Cô bé đã tưởng tượng mình và em trai được dành cả

mùa hè và các kỳ nghỉ ở Vương quốc Tiên hay Cung điện của Lọ Lem với bà. Cô bé mừng rỡ tưởng rằng một cuộc đời hoàn toàn mới với đầy phép thuật và những chuyến phiêu lưu sẽ bắt đầu ngay sau đó. Buồn thay, hy vọng của Alex không thành hiện thực.

Hơn một năm đã trôi qua kể từ cái đêm bà biến mất. Bọn trẻ không nhận được một lá thư hay cuộc gọi nào giải thích vì sao bà lại ra đi. Bà đã vắng mặt vào tất cả các kỳ nghỉ và cả sinh nhật bọn trẻ - những ngày mà bà *chưa khi nào* bỏ lỡ. Tệ hơn là bọn trẻ cũng chưa hề trở lại Miền Cổ Tích bao giờ.

Bọn trẻ không thể ngăn mình đem lòng giận bà. Làm sao bà có thể biến mất và không bao giờ liên hệ lại với chúng chứ? Làm sao bà có thể đưa chúng vào một nơi chúng đã mơ đến từ khi còn bé rồi chẳng bao giờ cho chúng trở lại đó?

Bà cũng từng nói đấy thôi; bên trong bọn trẻ có một phần của Miền Cổ Tích – vậy bà là ai mà lại ngăn chúng trở lại đó chứ?

“Bà của các con là một người rất bận rộn,” bà Charlotte luôn nói thế với Alex mỗi khi đề tài này được khơi dậy. “Bà yêu các con rất nhiều. Có lẽ lúc này bà đang bận quá đấy thôi. Chúng ta sẽ sớm nhận được tin từ bà mà.”

Những lời này không đủ làm Alex an lòng. Cùng với thời gian, cô bé bắt đầu lo lắng, liệu bà có bình an không – đôi khi cô bé còn tự hỏi liệu bà có *còn sống* không. Alex hy vọng không có chuyện gì xảy đến với bà và bà vẫn ổn. Cô bé nhớ những cái ôm của bà hơn bất kỳ cứ điều gì khác.

Cuộc sống thiếu vắng cha là giai đoạn khổ sở nhất mà bọn trẻ từng phải nếm trải. Nhưng cuộc sống mà không có cả cha và bà nội

thì gần như không thể chịu đựng nổi.

“Em nghĩ chuyện gì đang xảy ra hả?” Alex hỏi Conner vào một dịp rảnh.

“Em không biết,” Conner đáp với một tiếng thở dài nặng nề. “Điều cuối cùng bà nói với chúng ta là bà và các vị tiên khác đang phải giải quyết chuyện gì đó. Có lẽ việc đó mất nhiều thời gian hơn họ tưởng?”

“Có lẽ thế,” Alex nói. “Nhưng chị có cảm giác rằng dù đó là chuyện gì đi nữa, nó cũng tệ hơn những gì bà để lộ ra. Còn cái gì khác có thể ngăn bà đến gặp chúng ta lâu thế chứ?”

Conner chỉ nhún vai. “Em không nghĩ bà lại cố ý tránh mặt chúng ta hay không cho chúng ta biết chuyện đâu,” cậu bé khẳng định.

“Chị chỉ lo cho bà thôi,” Alex đáp.

“Chị Alex,” Conner nhướn mày, “bà có phép thuật và đã sống được hàng trăm năm rồi. Có gì phải lo lắng chứ?”

Alex thở dài. “Chị cho là em nói đúng. Tốt hơn là bà có một lý do vô cùng hợp lý vào lần tới chúng ta gặp bà.” Không may là cái “lần tới” đó có vẻ sẽ không sớm xảy ra.

Không lạ gì khi tình trạng này bắt đầu tác động đến những giấc mơ của cô bé, nhưng hơn thế nữa, Alex đang *suy sụp tinh thần*. Từ khi trở về từ Miền Cổ Tích, em cảm thấy mình mất đi một phần nào đó. Thế giới đầy phép màu kia đã lấp đầy khoảng trống trong tâm hồn Alex khi cha mất, và lúc không thể trở lại chốn đó, cảm giác trống rỗng lại lớn lên từng ngày.

Chuyến đi hằng tuần đến trường đại học bao giờ cũng là nguyên nhân khiến cô bé cảm thấy thế này. Trường đại học là nơi đại diện cho tương lai, và mặc dù phải nhiều năm nữa Alex mới chính thức vào đại học, cô bé cũng không muốn lên kế hoạch cho chặng đường sắp tới không có Miền Cổ Tích. Làm sao em có thể sống một cuộc đời bình thường khi đã có bằng chứng rằng mình không hề bình thường?

Alex vẫn hằng mơ tới ngày được chuyển tới sống hẳn ở Miền Cổ Tích. Bà nội có thể truyền cho em đủ phép thuật để em chính thức được là một nàng tiên không? Alex có thể trở thành thành viên của Hội đồng Tiên hay hơn thế, của Liên minh Hạnh phúc Mãi mãi chẳng?

Alex thử tự hóa phép, nhưng không thành công. Lần duy nhất cô bé tạo được một phép màu là khi vô tình khởi động cuốn truyện cổ của bà, khiến nó đưa em và Conner vào Miền Cổ Tích. Nhưng vì đó là *sách của bà*, cô bé không biết mình có thể tự làm gì đó không.

Thi thoảng, những khi cảm thấy tuyệt vọng kinh khủng, cô bé lại vào thư viện trường học và tìm một tập kho tàng truyện cổ. Em sẽ ôm nó lên ngực và nghĩ đến niềm mong mỏi thiết tha được thấy lại thế giới cổ tích, như đã làm vào đêm sinh nhật lần thứ mười hai. Nhưng cách đó chẳng mang lại kết quả gì ngoài việc thu hút sự chú ý không cần thiết từ các học sinh khác.

“Vì sao con nhỏ đó lại ôm quyển sách vậy?” một cô nàng nổi tiếng nói với đám bạn kiêu kỳ xung quanh vào một dịp nọ.

“Chắc là nó sẽ đưa quyển sách cùng đi dự vũ hội đấy!” một đứa khác đáp, và cả bọn phá lên cười chế giễu Alex.

Alex rất muốn hét lên, “Này! Bà của tôi là bà tiên đỡ đầu của Lọ Lem, khi được bà dạy phép thuật rồi, tôi sẽ biến mấy người thành mớ son bóng mà mấy người khoái tô lên môi đấy!” Nhưng cô bé giữ những ý nghĩ đó cho riêng mình.

Trên đường đạp xe từ ga tàu hỏa về nhà, có đoạn Alex nhắm mắt lại một chốc và vờ như mình đang đạp xe dọc theo dòng Suối Thumbelina ở Vương quốc Tiên – một đàn kỳ lân đang tung vó lướt đi bên trái em và một nhóm các vị tiên đang dập dìu bay bên phải – cô bé đang đến gặp bà nội để học cách biến những miếng giẻ rách thành một bộ váy dạ hội long lanh.

Thiên đường, cô bé tự nhủ.

Alex mở mắt ra khi chỉ vài giây nữa là đâm sầm vào mấy cái thùng rác. May cho cô bé, chỉ có mấy bức tượng thần lùn bên kia đường trông thấy cảnh đó, nhưng cả chúng cũng có vẻ phê phán cô bé.

Cô bé đứng dậy và phúi bụi đất bám trên người mình, em quyết định sẽ dắt bộ hết đoạn đường còn lại. Thực tế thật phũ phàng mà.

Gia đình Baileys vẫn sống trong căn nhà thuê cũ, căn nhà mái bằng có rất ít cửa sổ đó, nhưng tình hình đã bắt đầu sáng sủa hơn. Mẹ bọn trẻ rốt cuộc cũng giải quyết ổn thỏa nhiều vấn đề tiền bạc của cả nhà và không còn làm việc nhiều như trước nữa. Tuy nhiên, gần đây, một việc khác đã chiếm lấy thời gian của bà Charlotte Bailey, và đó không phải là việc chăm sóc các bệnh nhân.

Alex dựng xe dưới mái hiên. Cánh cửa trước bật tung ra ngay khi Alex sắp bước qua. Conner đang đứng ở phía bên kia cửa. Cậu bé

có vẻ buồn bực và vô cùng lo lắng.

“Chuyện gì thế?” Alex hỏi.

“Xin lỗi, em cứ tưởng mẹ về,” Conner đáp.

“Em cần gặp mẹ vì chuyện gì à?” Alex thắc mắc.

“Không,” Conner trả lời. “Chỉ là vì mẹ thường về lúc sáu giờ chiều mỗi ngày thôi.”

“Bây giờ mới là sáu giờ mà,” Alex nói, nhìn em như thể cậu bị điên vậy.

“Sáu giờ *mười lăm* rồi, Alex,” Conner chỉnh lại và nhướn mày.

“Thì sao?”

“Ừ thì, mẹ ở đâu rồi mới được chứ? Chị có thấy mẹ không? Có chiếc xe nào đỗ trên lối vào không?” Conner hỏi.

“Có lẽ mẹ bị kẹt xe,” Alex đáp.

“Hoặc một chuyện gì đó *khác*,” cậu bé nói. “Một chuyện gì đó *giữ* mẹ lại chỗ làm.”

“Mà tất cả chuyện này là sao vậy?” Alex hỏi, bắt đầu bực mình.

“Em cần phải cho chị thấy cái này,” rốt cuộc Conner cũng chịu thú thật. “Nhưng em báo trước, chị sẽ không thích nó đâu.”

“Ừm... được thôi,” Alex đáp và theo cậu em vào nhà.

Một tràng tiếng sủa và rên ư ử vang lên từ bên trong khi Alex bước qua cửa trước.

“*Buster!* Ngồi xuống nào, nhóc! Chỉ là Alex thôi mà!” Conner la lên. “Tại sao con chó ngốc này cứ xử sự như thể tất cả những ai

bước chân vào nhà này đều mang theo thuốc nổ vậy? Chúng ta cũng sống ở đây mà!”

“Rốt cuộc em có chịu nói cho chị biết chuyện gì đang xảy ra không, Conner?” Alex cắn vụn, mắt kiên nhẫn.

“Em sẽ cho chị thấy. Nó ở trong bếp ấy,” cậu bé nói.

“Đã có một sự *tiến triển*.”



CHƯƠNG HAI

CHUYỆN BẮT ĐẦU TỪ MỘT CHÚ CHÓ

Vài tháng trước, chú chó chăn cừu Buster được giải cứu từ trạm bảo vệ động vật địa phương và được đem tặng cho gia đình Bailey. Chú chó là món quà của bác sĩ Robert Gordon, ông làm việc ở bệnh viện cùng với bà Charlotte và đã trở thành người bạn thân của gia đình.

“Bác sĩ Bob,” bọn trẻ vẫn gọi ông như thế những khi ông ghé nhà dùng cơm tối, là một người đàn ông tốt bụng với một nụ cười thường trực trên gương mặt. Ông bị hói và không cao lắm, nhưng lại có đôi mắt to và ân cần, giúp ông nhanh chóng kết bạn với mọi người.

“Ôi, Bob! Anh không cần phải thế đâu!” Bà Charlotte kêu lên khi ông làm họ ngạc nhiên với chú chó.

“Chú chó đó là sao vậy ạ?” Conner hỏi khi đến xem có chuyện gì mà nhốn nháo thế.

“Chú chó này là của cháu đấy!” ông Bob đáp. “Mẹ cháu lúc nào cũng nhắc đến chú chó chăn cừu mà cô ấy có khi còn bé và thú nhận là luôn thầm muốn có một con như thế. Chú tình nguyện làm việc ở trạm bảo vệ động vật và ngay khi vừa trông thấy chú ta, chú biết ngay mình phải nhận nuôi nó cho các cháu.”

“*Chúng ta được nuôi một chú chó sao?!*” Conner reo lên. Dù những lời đó vừa vượt ra khỏi miệng, cậu bé vẫn chưa tin được chuyện này là sự thật.

“Mẹ cho là thế,” bà Charlotte đáp.

Conner lập tức phục xuống đất và bắt đầu lăn lộn với chú chó cưng mới về. “*Chúng ta được nuôi chó! Chúng ta được nuôi chó rồi!*” cậu bé luôn miệng reo. “Cuối cùng thì đời sống thị dân của chúng ta cũng hoàn thiện rồi! Cảm ơn chú, bác sĩ Bob!”

“Chú rất vui khi được làm thế!” ông Bob nói.

“Nhóc này, nhóc tên là gì?” Conner hỏi.

“Buster,” ông Bob bảo. “Ít ra thì đó là cái tên mà người ta gọi nó ở trạm bảo vệ.”

Chú chó lông trắng đen cực kỳ sung sướng, chú ta có đôi mắt xanh lục sáng, mắt to mắt nhỏ. Ông Bob đã đeo cho Buster một chiếc khăn đỏ quanh vòng cổ.

Conner ôm chầm lấy chú chó và gần như đã rơi nước mắt vì vui sướng. “Ta biết chúng ta vừa mới gặp nhau thôi, Buster à, nhưng ta cảm thấy như thể ta đã yêu mày suốt cả đời vậy!” cậu nói.

“Anh bạn này là ai đây?” Alex hỏi khi đến xem chuyện gì đã đem lại niềm phấn khích cao độ thế.

“Đây là chú chó của em, Buster!” Conner nói. Cậu lấy một chiếc vớ và dùng nó chơi kéo co với Buster.

“Chú chó là cho *cả nhà*,” ông Bob sửa lại.

“Conner, đừng lấy vớ còn tốt ra chơi chứ!” bà Charlotte nhắc con trai.

Alex không thể ngăn mình thốt ra một tiếng reo chói lói và há hốc miệng ra. “Chúng ta được nuôi một chú chó sao?!” cô bé hỏi mà cứ nhảy tưng tưng. Có cái gì đó ở Buster khiến bọn trẻ vui sướng như thể được trở lại tuổi lên mười.

“Phải, chúng ta được nuôi một chú chó,” bà Charlotte đáp, hòa tiếng cười với con gái.

“Đừng thất vọng nếu chú ta thích em hơn, Alex,” Conner nói như thể đó là sự thật hiển nhiên. “Mấy chú chó thường thích con trai hơn. Khoa học đã chứng minh rồi, em nghĩ thế.”

“Buster, tới đây nào!” Alex gọi. Buster chạy thẳng tới chỗ cô bé và vui vẻ kêu lên ư ử.

“Thôi quên đi,” Conner nói với chút thất vọng.

Bọn trẻ sung sướng vì có chú chó đến độ không bao giờ thắc mắc về món quà này. Chúng mãi chơi với thành viên mới của gia đình nên không thấy bà Charlotte trao cho bác sĩ Bob một cái ôm biết ơn thật lâu, lâu hơn mức chỉ là một nghĩa cử *thân thiện* bình thường.

Nhưng rồi cùng với thời gian, khi gặp ông Bob thường xuyên hơn, bọn trẻ bắt buộc phải nhận ra những dấu hiệu cho thấy mẹ chúng và vị bác sĩ không đơn thuần là bè bạn...



Conner ấn Alex ngồi vào bàn ăn ngay khi cô bé vừa bước qua cửa. Mặc dù ngày nào cũng thấy bọn trẻ, Buster vẫn không thể kiềm chế sự phấn khích khi cả hai đều có mặt ở nhà. Chú chó nhảy tưng tưng và chạy vòng vòng nhà bếp.

“Buster, yên nào!” Conner ra lệnh. “Em thề là con chó đó phải uống thuốc mới được.”

“Có chuyện gì vậy, Conner?” Alex hỏi. “Em yêu quý nó và nó cũng yêu quý em mà.”

“Đó là trước khi em phát hiện Buster là vật để *mua chuộc* chúng ta!” Conner hùng hồn tuyên bố. “Xem cái này đi!”

Conner cầm lấy một bó hồng đỏ thắm tuyệt đẹp đang đặt trên quầy bếp. Cậu bé đặt nó lên bàn ngay trước mặt Alex.

“Chúng thật đẹp! Ở đâu ra vậy?” Alex hỏi.

“Chúng được gửi tới khi em từ trường về nhà,” Conner đáp. “Chúng là quà cho mẹ... từ chú *Bob* đấy!”

Mắt Alex mở to. “Ồi,” cô bé kêu lên và nuốt khan. “Ừm, chú ấy thật *tử tế* quá.”

“*Tử tế?*!” Conner kêu to. “Việc này chẳng tử tế chút nào, Alex! Rõ là nó *hàm ý yêu đương* mà!”

“Conner, em đâu biết ý chú ấy có phải vậy không,” Alex khuyên giải. “Mọi người vẫn gửi tặng hoa cho người khác suốt mà.”

Conner lục tìm trong bó hoa. “Hoa cúc thân thiện, hoa hướng dương thân thiện, cây nắp ấm cũng thân thiện đấy – nhưng *hoa*

hồng đỏ thì hàm ý yêu đương!” cậu bé quả quyết. “Và chú ấy có gửi thiệp kèm theo nữa. Nó ở đâu đó trong đây thôi – em đã đọc nó hàng trăm lần trước khi ném nó trở vào bó hoa – đây rồi. Đọc đi.”

Cậu bé đưa một tấm thiệp nhỏ cho chị, và trước nỗi kinh hoàng của cô bé, nó có hình trái tim. Cô bé nhìn như thể nó là điểm một bài thi mà em biết mình đã làm sai bét.

“Chị không muốn đọc đâu,” Alex từ chối. “Chị không muốn xâm phạm sự riêng tư của mẹ.”

“Vậy thì em sẽ đọc cho chị nghe,” Conner nói và cố giằng tấm thiệp khỏi tay chị.

“Được rồi, chị sẽ đọc!” Alex chịu thua và miễn cưỡng mở tấm thiệp ra.

CHARLOTTE,

KỶ NIỆM SÁU THÁNG VUI VẼ NHÉ!

XOXO - BOB

Alex vội vàng gấp tấm thiệp lại như thể đang cố gắng ngăn sự thật thoát ra khỏi đó. Conner nghiêng người lại gần và chăm chú quan sát về mặt chị, chờ đợi một biểu hiện.

“*Thế naaàoo?*” Conner ướm hỏi.

“Thì,” Alex nói trong khi cô bé điểm qua hàng tá giả thuyết vô lý, “chúng ta đâu biết những lời này có phải hàm ý họ đang *hẹn hò* hay không.”

Conner vung hai tay lên trời và bước tới bước lui khắp nhà bếp. “Alex, đừng làm thế chứ!” cậu bé kêu lên, chỉ tay vào chị.

“Đừng làm cái gì?” cô bé hỏi.

“Làm cái chuyện mà chị vẫn làm khi cố gắng lờ đi một tình thế nghiêm trọng nào đó, bằng cách coi như không có gì xảy ra ấy!”

“Conner, chị nghĩ em đang phản ứng thái quá rồi đấy...”

“Đối diện với sự thật đi, Alex, chúng ta đang trở nên mù quáng vì một con chó chần cừu!” Conner kêu toáng lên đủ để hàng xóm cũng nghe tiếng. “Mẹ có *bạn trai* rồi!”

Nghe từ *Mẹ* và *bạn trai* cùng lúc khiến Alex chột dạ. Trong tâm trí cô bé, hai từ đó còn không có trong cùng một quyển từ điển, hướng hồ là cùng một câu.

“Chị sẽ không phát hoảng vì chuyện gì đó cho đến khi được nghe từ chính miệng mẹ,” Alex bảo em.

“Chị còn cần thêm chứng cứ nào nữa mới chịu?” Conner khẳng định. “Mẹ nhận được một tá hoa hồng đỏ gửi đến tận nhà kèm theo một tấm thiệp đề rõ một khoảng thời gian cụ thể! Chị nghĩ “sáu tháng” nghĩa là gì chứ? Bộ chị tưởng là mẹ với chú Bob tham gia hội chơi bowling mà không nói chúng ta biết sao?”

Bọn trẻ đồng loạt quay đầu lại cùng một hướng khi nghe tiếng cửa nhà xe mở ra. Bà Charlotte cuối cùng đã về nhà.

“Hỏi mẹ đi,” Alex máy môi bảo em.

“*Chị* đi mà hỏi,” Conner máy môi vặn lại.

Bà Charlotte bước vào nhà vài giây sau đó. Bà vẫn đang mặc bộ đồ phẫu thuật và cầm trên tay một túi đồ tạp hóa. Bà đi ngang qua mà không thấy bó hoa trên bàn.

“Chào các con, xin lỗi vì mẹ về trễ,” bà Charlotte nói. “Mẹ đã ghé lại cửa hàng trên đường về nhà để mua vài món làm bữa tối. Mẹ

đang đói muốn chết! Mẹ đang nghĩ sẽ làm món cơm gà hay gì đó; được chứ? Hai con có đói không?” Bà Charlotte ngẩng lên khi bọn trẻ không đáp lại.

“Có chuyện không ổn à?” bà hỏi. “Các con có sao không – *chờ đã*, bó hoa đó từ đâu đến thế?”

“Chúng là của *bạn trai* mẹ đấy,” Conner trả lời.

Trong suốt mười ba năm qua, Alex và Conner chỉ đếm được trên một bàn tay số lần mà mẹ chúng không biết phải nói gì trước chúng. Đây là một lần như thế.

“Ôi...” Vẻ mặt bà Charlotte trông hết như một con hươu khi bị đèn pha ô tô rọi vào.

“Mẹ phải giải thích nhiều đấy!” Conner nói và khoanh tay lại. “Có lẽ mẹ nên ngồi xuống.”

“Mẹ xin lỗi, nhưng ai đã bầu con lên làm cha mẹ thế hả?” Bà Charlotte trách và trừng mắt nhìn cậu con trai.

“Con xin lỗi,” Conner áp úng và cúi đầu xuống. “Con chỉ nghĩ là chúng ta phải nói rõ chuyện này thôi.”

“Có đúng vậy không ạ?” Alex hỏi với một vẻ mặt nửa lo lắng, nửa kinh hoàng.

“Phải,” bà Charlotte khó nhọc nói. “Chú Bob và mẹ đang quen nhau.”

Conner xuội xuống chỗ ngồi bên cạnh chị. Alex gục đầu xuống bàn.

“Mẹ cũng định nói cho các con biết,” bà Charlotte nói. “Mẹ chỉ đang chờ cho...”

“Để con đoán nhé, cho đến khi chúng con lớn hơn?” Conner hỏi. “Phải chi con được nhận năm đô mỗi lần nghe vậy nhỉ. Alex, coi chừng đó – có khi chúng ta là hai trong số ba đứa sinh ba nhưng chúng ta sẽ không biết được chuyện đó cho đến ba mươi tuổi.”

Bà Charlotte nhắm mắt lại thật chặt và thở dài. “Thực ra, mẹ đang chờ cho đến khi tìm được *cách* nói với các con,” bà nhẹ giọng nói. “Các con đã quá lo lắng vì từ lâu không gặp bà rồi. Mẹ không muốn làm các con bận lòng thêm nữa.”

Bà ngồi xuống và đợi cho tin này ngấm vào một lúc.

“Mẹ biết tin này rất khó chấp nhận,” bà Charlotte mở lời.

“Khó chấp nhận ư? Chúng con cần được cấp cứu tâm lý đây, mẹ,” Conner đáp.

“Con nghĩ phát hiện ra bà là tiên trong một chiều không gian khác thậm chí còn dễ chấp nhận hơn chuyện này,” Alex thêm vào.

Charlotte đưa ánh mắt buồn bã nhìn xuống tay bà. Bọn trẻ không muốn làm mẹ buồn, nhưng cảm xúc đang hỗn độn đến nỗi chúng quên mất ý tứ.

“Chú Bob và mẹ quen biết nhau từ lâu lắm rồi,” bà Charlotte kể. “Khi cha các con mất, chú ấy đã trở thành một người bạn rất tốt. Chú ấy là một trong số ít những người mẹ có thể kể về mọi chuyện đã trải qua. Các con có biết vợ của chú Bob mất chỉ một năm trước cha không?”

Cả hai đứa trẻ đều lắc đầu.

“Mẹ có thể nói chuyện với *chúng con* mà,” Conner nói.

“Không, mẹ không thể,” Charlotte đáp. “Mẹ cần một người trưởng thành khác để gửi gắm những tâm sự của mình. Có con rồi các con sẽ hiểu. Chú Bob và mẹ đều biết những gì mà người kia phải trải qua. Ngày nào mẹ và chú cũng trò chuyện với nhau ở chỗ làm và trở nên rất thân thiết, rồi gần đây, tình bạn đó đã phát triển thêm.”

Bọn trẻ không thể quyết định được rằng lời giải thích của mẹ chúng đang làm dịu bớt hay khiến tình hình tệ hại thêm. Mẹ chúng càng nói nhiều hơn thì chuyện này lại càng trở nên có thật.

“Còn cha thì sao?” Alex hỏi. “Chuyện của mẹ và cha đúng là một chuyện cổ tích có thật, mẹ ơi. Cha đã từ một thế giới khác đến đây để được ở bên mẹ đây. Mẹ hết yêu *cha* rồi sao?”

Đây là một câu hỏi hết sức đau lòng đối với cả nhà, nhất là với bà Charlotte.

“Cha các con là tình yêu của đời mẹ, mãi mãi là thế,” bà Charlotte giải bày. “Không có cha bên cạnh, những năm gần đây đã trở thành giai đoạn khó khăn nhất trong cả đời mẹ. Chúng ta đã kết hôn được mười hai năm, và trong khoảng thời gian đó, chúng ta đã chia sẻ với nhau nhiều thứ, bàn về nhiều chuyện *có thể xảy ra*. Mẹ biết chắc chắn rằng nếu mẹ dành thêm một năm nữa để nhung nhớ cha con, cha sẽ rất thất vọng về mẹ. Cha muốn mẹ sống tiếp cuộc đời mình cũng như mẹ sẽ muốn thế nếu mẹ là cha. Mẹ cha đã hứa với nhau như thế.”

Bà Charlotte im lặng giây lát trước khi tiếp tục. “Năm đầu tiên sau khi cha mất, mẹ tưởng mẹ không bao giờ có thể vượt qua được,” bà nói. “Mẹ nghĩ một phần trong mẹ đã chết cùng cha và mẹ sẽ không bao giờ có thể yêu ai nữa. Nhưng rồi chú Bob kể với mẹ rằng chú ấy

và vợ đã lập lời hứa giống như thế trước khi cô ấy mất, và ông ấy cũng có cảm giác tương tự. Vì lý do nào đó, khi biết có một người khác cũng có hoàn cảnh giống mình, mẹ cảm thấy đỡ hơn rất nhiều.”

Bọn trẻ ném cho nhau cái nhìn tuyệt vọng, biết rằng chúng không thể làm gì để xoa dịu nỗi đau của mẹ. “Mẹ biết chuyện này rất khó khăn với các con,” bà Charlotte tiếp. “Mẹ không bảo các con phải tán thành chuyện đó. Các con nghĩ gì cũng được, cũng hợp lẽ thôi. Chỉ cần các con biết rằng chú Bob làm cho mẹ hạnh phúc, và đã lâu rồi mẹ mới thấy như vậy.”

Conner cố gắng giữ lại một câu hỏi đột ngột hiện ra trong trí cho riêng mình, nhưng không được.

“Conner, con muốn hỏi gì?” bà Charlotte hỏi và lấy ống tay áo chấm chấm khước mắt.

“Con không có câu hỏi nào hết,” Conner trả lời và lúc lắc đầu một cách thiếu thuyết phục.

“Có, con có đấy,” bà Charlotte nói, biết rõ con trai còn hơn cả cậu. “Con lúc nào cũng bấu môi ra như vậy khi có điều gì muốn hỏi.”

Conner lập tức chỉnh lại miệng mình.

“Không sao đâu, con yêu, con có thể hỏi bất cứ điều gì,” bà nói.

“Trẻ con và ngốc nghếch lắm mẹ ời,” Conner cảnh báo trước. “Con đoán là đó là điều mà con luôn thắc mắc về những người đã mất vợ hoặc chồng. Nhưng một ngày nào đó, nếu tất cả đều lên... ừm, *thiên đường*, con cho là thế, chẳng phải sẽ khó xử lắm sao khi có cả chú Bob và cha ở đó?”

Alex sắp sửa để vượt ra một tiếng thở dài phản đối nhưng cô bé đã kiềm lại được. Cả em cũng phải thừa nhận đó là một câu hỏi hợp lý. Mặc dù cô bé cảm thấy mình thật tội tệ khi nghĩ vậy, nhưng có một phần trong em vẫn cảm thấy mẹ đang phản bội cha.

Một nụ cười nở ra trên gương mặt Charlotte và bà khe khẽ cười. “Ôi, con yêu, nếu có lúc nào đó hay ở nơi nào đó, tất cả chúng ta được gặp lại nhau, mẹ nghĩ rằng chúng ta sẽ quá sung sướng để mà khiến cho mọi chuyện trở nên khó xử.”

Alex và Conner nhìn nhau và biết người kia cũng đang nghĩ giống mình. Ý nghĩ gia đình được đoàn tụ khiến chúng phải mỉm cười.

Charlotte đặt tay lên tay các con. “Chúng ta không thể làm gì để đưa cha các con trở lại,” bà nói. “Và cũng chẳng có điều gì đẩy cha rời xa chúng ta được. Dù có chuyện gì xảy ra đi nữa, cha sẽ vĩnh viễn ở bên chúng ta, trong tim chúng ta.”

“Con đoán là nói như thế cũng làm cho con cảm thấy nhẹ nhõm hơn,” Conner lên tiếng.

“Con cũng thế,” Alex đồng tình.

“Mẹ rất vui khi nghe các con nói vậy,” bà Charlotte đáp lại và mỉm cười với bọn trẻ. Rồi bà đứng lên và cầm lấy chùm chìa khóa xe. “Mẹ không muốn nấu nướng nữa. Thay vào đó, chúng ta đi ăn pizza nhé. Cũng tốt nếu được ăn cái gì đó nặng bụng một chút sau một cuộc trò chuyện nặng nề.”



CHƯƠNG BA

BỮA TRƯA Ở THƯ VIỆN

Ngày hôm sau, ở trường, Alex vẫn còn gặp khó khăn trong việc tiêu hóa câu chuyện (và cái pizza) đêm trước. Tin tức về mối quan hệ mới của mẹ thật khó chấp nhận và chẳng ích gì khi cô bé vốn đang sầu muộn sẵn rồi.

Cô bé cảm thấy như mọi thứ trong đời mình đang dần vượt khỏi tầm kiểm soát, và em ghét điều đó.

Alex mong mỗi được trò chuyện với ai đó, không phải là mẹ hay em trai, mà là một người khác có thể ôm lấy em và bảo rằng mọi chuyện sẽ ổn thôi – Alex cần được gặp *bà nội*. Cô bé sẵn lòng đánh đổi mọi thứ để được gặp mặt bà. Tuy nhiên, vì lúc này điều đó là không thể, Alex đành bằng lòng với chuyện được nhìn thấy *một hình thái khác* của bà.

Vào bữa trưa, cô bé đến một trong những nơi mình yêu thích nhất trên thế giới: thư viện trường.

“Chào, Alex,” cô thủ thư cất lời khi Alex đi ngang qua bàn cô ấy. “Em sẽ rất vui khi biết cô vừa đặt mua một bộ bách khoa toàn thư mới đấy!”

“Thật sao?” Alex reo lên. “Tuyệt quá!”

Cô bé mỉm cười lần đầu tiên trong suốt cả ngày. Chỉ một giây sau, nụ cười đã tan biến khi cô bé nhận ra “bộ bách khoa toàn thư mới” là tin tức hay ho nhất em nhận được trong tuần.

“Cảm ơn vì sự nhiệt tình của em,” cô thủ thư nói. “Sáng sớm hôm nay cô đã kể cho một học sinh khác biết cô sắp có một bộ bách khoa toàn thư mới – cậu ta liền hỏi cô nằm viện bao lâu rồi vậy! Em có tin nổi không? Thờì thế rõ là thay đổi rồi.”

“Đúng thế,” Alex thì thầm.

Alex đi tới dãy kệ sách sau cùng, nơi cất giữ tác phẩm văn học thiếu nhi. Học sinh không được mượn loại sách này ra ngoài, vì hầu hết đều là tư liệu cho môn Ngữ văn. Từ ngăn trên cùng, Alex lấy một cuốn sách dày hàng trăm trang. Cuốn sách vẫn nằm đúng nơi mà cô bé đã để nó lại vào lần cuối cùng đến thư viện.

Dòng chữ *Kho tàng Truyện Cổ Kinh điển* được viết trên trang bìa màu nâu của cuốn sách. Tuy chẳng mấy bắt mắt và không có được vẻ tráng lệ quyền rũ như *Miền Cổ Tích* của bà, nhưng nó đã trở thành cuốn sách mà Alex thích tìm đọc nhất ở trong thư viện.

Cô bé nhìn quanh để đảm bảo không có ai trông thấy. Không kể cô thủ thư, người đang bận bịu làm việc trên máy tính, em có cả thư viện cho riêng mình.

Alex mở cuốn sách ra và lần giở từng trang giấy. Cô bé lướt qua ảnh minh họa Người Đẹp Ngủ Trong Rừng và Bạch Tuyết, Rapunzel, Quàng Khăn Đỏ, Goldilocks cùng Jack và cây đậu thần. Thật lạ làm sao, chúng là minh họa chính xác những con người em đã gặp một năm trước trong thế giới cổ tích.

Cuối cùng, Alex cũng tìm được truyện “Lọ Lem” và lật đến chỗ bức tranh mà cô bé muốn thấy nhất: ảnh minh họa Bà Tiên Đỡ Đầu.

Alex không thể ngăn được tiếng khúc khích khe khẽ bật ra mỗi khi thấy bức tranh. Bức vẽ của người họa sĩ không thể nào khác xa bà nội của cô bé hơn nữa. Trong cuốn sách này, bà tiên là một cô gái cao ráo và quyến rũ với bờ môi dày dặn, đôi cánh, mái tóc dài vàng óng, và một chiếc vương miện bằng vàng to tướng.

Tuy nhiên, dù bức vẽ sai lạc đến mức nào, đó vẫn là bà nội của em, và đó là tất cả những gì Alex cần được thấy.

“Cháu chào bà,” Alex thì thầm với cuốn sách. “Bà trông thật tuyệt. Cháu thích vương miện và đôi cánh của bà lắm. Thật buồn cười, ở mỗi quyển sách cháu đọc bà lại một khác. Do họ diễn giải quá tay, hay phong cách của bà đã thay đổi qua năm tháng?”

Bà Tiên Đỡ Đầu chỉ là một nàng tiên trẻ tuổi sống trong thế giới cổ tích khi bà phát hiện có sự tồn tại của một thế giới khác. Bà là người đầu tiên và duy nhất trong lịch sử cả hai thế giới có khả năng đi lại từ thế giới này đến thế giới kia. Bà chưa bao giờ hiểu được vì sao bà lại được phú cho khả năng đó, nhưng phép thuật xưa nay vẫn luôn có lối đi riêng.

Lần đầu tiên bà đến với thế giới này, nó đang chìm trong đêm tối. Bảy giờ là buổi đầu Thời kỳ Trung cổ, chiến tranh và dịch bệnh đang hoành hành khắp nơi. Bà Tiên Đỡ Đầu kể những câu chuyện ở thế giới của bà cho những đứa trẻ đã gặp để động viên tinh thần chúng. Những truyện kể mang đến cho bọn trẻ niềm vui và hy vọng to lớn đến nỗi bà quyết định dành cả đời mình để truyền bá lịch sử thế giới thần tiên đến trẻ con trong thế giới này.

Bà Tiên Đỡ Đầu dần dà tuyển mộ các vị tiên khác, trong đó có Mẹ Ngỗng và các thành viên của Hội đồng Tiên, để họ cùng bà bí mật du hành và giúp bà lan tỏa các câu chuyện (và từ đó mà cái tên “truyện thần tiên” ra đời), chia sẻ chút phép màu cho một thế giới vốn thiếu thốn những điều màu nhiệm. Qua thời gian, các vị tiên chiêu mộ thêm những người khác, như Anh Em Nhà Grimm và Hans Christian Andersen, để giữ các câu chuyện của họ sống mãi.

Hai chiều không gian vận hành theo mốc thời gian khác nhau, thế giới cổ tích xoay chuyển theo tốc độ chậm hơn thế giới khác rất nhiều. Các vị tiên cố gắng đến với thế giới loài người nhiều nhất có thể, nhưng dù chỉ có vài tháng trôi qua ở thế giới cổ tích từ chuyến thăm lần trước, hàng thế kỷ đã qua nơi thế giới bên kia. Chỉ đến khi Alex và Conner, những đứa con đầu tiên của cả hai thế giới được sinh ra, thời gian ở hai chiều không gian mới trôi theo cùng nhịp độ.

Alex và Conner là mối liên kết neo giữ hai thế giới. Và trong khi Alex cầm *Kho tàng Truyện cổ Kinh điển* trong tay, cô bé có thể cảm nhận được năng lượng đó chảy trong huyết quản. Hèn gì bọn trẻ đã yêu truyện cổ tích suốt cả đời mình.

Alex tự hỏi phải chăng bà đã dành trọn năm qua để lan tỏa các truyện cổ tích khắp thế giới. Hay là ở thế giới cổ tích đã xảy ra chuyện gì tồi tệ ?

“Bà ơi, cháu không biết có chuyện gì đang xảy ra, nhưng lúc này cháu thật sự rất cần bà,” Alex nói với cuốn sách. “Mọi thứ đang thay đổi; mọi thứ đang đi theo chiều hướng mà cháu không thích chút nào. Cái việc trưởng thành này khó hơn cháu tưởng nhiều. Và việc không được gặp bà khiến tất cả trở nên không thể chịu nổi.”

Alex đưa mắt nhìn quanh thư viện lần nữa để đảm bảo cô bé vẫn đang ở một mình. Em ôm lấy quyển sách chặt hết mức có thể mà không làm hỏng nó và thì thầm vào phía trên gáy sách.

“Làm ơn cho cháu trở lại Miền Cổ Tích,” cô bé nói. “Hãy để cháu hợp sức cùng bà và các vị tiên khác. Nếu có chuyện gì xảy ra, hãy để cháu giúp bà. Làm ơn, chỉ cần gửi cho cháu một dấu hiệu thôi, để cháu biết bà vẫn ổn.”

Alex ôm cuốn sách thêm một lúc nữa, hy vọng rằng ngày hôm nay sẽ là ngày cô bé được phép thuật đưa trở lại vùng đất mà em yêu quý. Nhưng với sự thất vọng nào nề, em vẫn đứng trơ đó trong thư viện.

Tuy nhiên, lời ước khe khẽ của cô bé không phải là không ai nghe thấy.

“Nếu ôm cuốn đó không có tác dụng, hãy thử một trong mấy cuốn này xem sao,” có tiếng ai cất lên gần đó .

Giật mình, Alex đánh rơi cuốn truyện. Ở phía cuối dãy kệ, đang ngồi trên sàn giữa vài chồng sách vây quanh, là Conner. Alex hoàn

toàn không trông thấy cậu bé trước đó.

“Em làm chị sợ hết hồn,” Alex nói, ngượng ngùng không biết cậu em đã nghe được gì trong mấy lời giải bày với món đồ vô tri vô giác này của mình.

“May mắn là em biết rõ chị đây; không thì chắc em đã báo cáo tình trạng của chị cho bác sĩ tâm lý của trường rồi,” Conner nói với một nụ cười châm chọc nhưng trù mến.

“Em đang làm gì ở đây thế?” Alex hỏi. Cô bé bước dọc theo dãy kệ đến gần cậu em hơn và trông thấy hầu hết những cuốn sách xung quanh cậu là tuyển truyện và cổ tích.

“Cũng giống chị thôi, có vẻ là thế,” Conner nói và khúc khích cười một mình. “Có điều em không cố gắng đạt đến một thỏa thuận nào đó với tụi nó.”

“Vui tính quá nhỉ,” Alex đáp trả và ngồi xuống bên cạnh cậu em. “Đây là lần đầu tiên em vào thư viện à?”

Conner thở dài và nhún vai. “Hôm nay em có hơi xuống tinh thần. Em nghĩ nếu vào đây và xem qua vài cuốn truyện thì sẽ thấy đỡ hơn,” cậu bé giải thích.

“Việc đó có tác dụng không?” Alex hỏi.

“Sơ sơ, em nghĩ thế,” Conner đáp. “Vì sao chị biết không?”

“Ừ thì,” Alex trả lời trong khi chỉnh lại cài tóc, “chị từng đọc được một quyển sách về động vật, nó nói rằng có một vài loài chim và côn trùng sống trên cây cứ hễ thấy nhà của chúng bị đe dọa là lại trèo xuống và ẩn nấp trong rễ.”

Conner nhìn chị như thể cô bé đang nói nhăng cuội gì đó. “Cái đó thì có liên quan gì tới việc này chứ?”

“Bởi vì,” Alex giảng giải, “mái nhà của chúng ta đang bị đe dọa; mọi thứ đang đổi thay. Vì vậy chúng ta ở đây, trong thư viện, đọc truyện cổ tích. Chúng ta đang trở về với cội rễ *của mình*.”

“Chắc vậy rồi,” Conner ậm ừ, chỉ hiểu phân nửa phép so sánh của chị cậu. “Làm sao chị có thể nhớ *cái đó* trong khi chẳng bao giờ nhớ được tên của các ca sĩ trên đài chứ?”

“Ý của chị là,” Alex tiếp tục, “đôi khi, tất cả những gì ta cần là được trông thấy vài gương mặt thân thuộc để cảm thấy an tâm trở lại.”

Conner gật đầu. “Hừm, em không thể nói là mình được thấy gương mặt *thân thuộc* nào đâu,” cậu nói.

Cậu bé tìm tòi trong mấy chồng sách và lôi ra vài cuốn để chỉ cho chị.

Trong cuốn *này*, phiên bản Ai Cập của ‘Lọ Lem,’ bà là một con *chim ưng!*” cậu bé hào hứng kể chị. “Và cuốn *này* thì thậm chí không có bà trong đó. Lọ Lem nhận được bộ váy dạ hội và giày của nàng ta từ một cái cây! Chị có tin nổi không? Làm như là một *cái cây* có thể cho nàng một cái váy mới thật ấy. *Cho em xin đi*. Một người lạ mặt với đĩa thần trong tay dễ tin hơn chứ.”

“Chúng ta nên viết thư khiếu nại,” Alex nói. “Chúng ta có nên ký tên là cháu nội của Bà Tiên Đỡ Đầu không? Em nghĩ họ có coi điều đó là nghiêm túc nếu chúng ta làm thế không?” Bọn trẻ cùng phá lên cười.

“Chắc rồi!” Conner kêu lên. “Hoặc ký là người thân của vị hoàng tử mất tích lâu ngày của nhà Charming ấy! Em đoán là chưa có ai nghe nói tới chuyện đó trước đây.”

Bọn trẻ rơi vào im lặng và sự vui thích của chúng biến thành nỗi tuyệt vọng. “Em nhớ Froggy,” Conner thốt lên. “Em nhớ được gọi tên ‘Froggy.’”

“Chúng ta có làm được gì nhiều đâu cơ chứ,” Alex đáp. “Nếu bà muốn chúng ta trở lại, bà sẽ kể cho chúng ta biết chuyện gì đang diễn ra. Từ đây cho đến lúc đó, chị đoán là chúng ta phải tiếp tục ôm mấy cuốn sách thôi.”

“Tuyệt,” Conner mĩa mai. “Em không biết cha sẽ nói gì với chúng ta nếu cha còn sống nhỉ. Em nghĩ cả trong danh mục *của cha* cũng không có truyện gì giúp chúng ta vượt qua những gì đang phải trải qua lúc này.”

Alex phải suy nghĩ về điều này một lúc. Hầu hết các chuyện của cha đều rất hoàn hảo để giúp hai đứa trẻ đối phó với những rắc rối thời tiểu học, nhưng ông có lời khuyên nào cho chúng lúc này không?

“Chị cá là cha sẽ nói rằng ai ai cũng có thể có một cái ngày-xưa-ngày-xưa hay hạnh-phúc-mãi-mãi-về-sau, nhưng chính hành trình mà họ phải vượt qua mới là cái khiến cho câu chuyện trở nên đáng kể,” Alex nói. “Và cách mà các nhân vật đối diện với những thách thức mới là cái biến họ thành những người hùng.”

“Ừ...” Conner đồng ý. “Đại loại vậy đó... Chị giỏi vụ này thật.”

Một tiếng bíp cao vút chọt vang lên - tín hiệu có thông báo từ loa phát thanh.

*“Conner Bailey, mời em đến trình diện ở văn phòng hiệu trưởng.
Conner Bailey, mời em đến trình diện ở văn phòng hiệu trưởng.”*

Bọn trẻ đều ngẩng lên nhìn chiếc loa rồi nhìn nhau.

“Em đã làm gì vậy?” Alex hỏi.

“Em không biết,” Conner vừa đáp vừa nuốt khan. Cậu bé tua lại trong trí bốn tuần vừa qua, nghĩ xem mình có làm gì để dẫn đến chuyển thăm văn phòng hiệu trưởng không, nhưng chẳng thấy gì đáng ngờ cả. “Ít nhất thì em không *nghĩ* mình đã làm gì sai.”

Conner thu dọn đồ đạc của cậu và xếp sách của thư viện lại trên kệ.

“Chúc em may mắn đi,” cậu bé nói với chị. “Gặp lại chị khi tan trường nhé... *Em hy vọng thế.*”

Alex vẫn ngồi nguyên trên sàn, những ý nghĩ u ám xâm chiếm tâm trí cô bé. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu em không bao giờ gặp lại bà nội nữa? Em sẽ trở thành một bà cô quái gở, lê la hết thư viện này đến thư viện khác để ôm mấy cuốn sách sao? Con cháu của em có tin không nếu được nghe kể về mối liên hệ giữa em và thế giới cổ tích?

Cuối cùng, tiếng chuông vang lên và Alex đứng dậy. Cô bé nhặt lấy cuốn *Kho tàng Truyện cổ Kinh điển* từ trên sàn, nơi em đã đánh rơi nó và quyết định xem lại lần cuối bức tranh minh họa trước khi vào lớp.

Alex lật đến đúng trang sách mà cô bé đã trò chuyện với nó trước đó, và trước sự kinh ngạc của em, hình minh họa đã thay đổi hoàn toàn. Thay vào chỗ cô gái quyến rũ với đôi cánh và vương miện khi nãy, bức tranh vẽ một bà lão nhỏ nhắn có nụ cười hiền từ và bộ váy màu xanh da trời lấp lánh. *Đó là bà của cô bé.*

Alex nhìn quanh thư viện trong phút ngỡ ngàng rồi một nụ cười dần nở ra trên gương mặt em. Bà nội vừa gửi cho Alex một tấm bưu thiếp.



CHƯƠNG BỐN

VĂN PHÒNG HIỆU TRƯỞNG

Conner ngồi bên ngoài văn phòng hiệu trưởng chỉ mới mười phút mà có cảm tưởng như đã hai giờ đồng hồ. Lý do cậu được gọi đến đây vẫn còn là một bí ẩn, và nó đang gặm nhấm tâm trí cậu như một đôi chim ó đói ngấu.

Cậu bé đã là một học sinh ngoan ngoãn đến kinh ngạc trong suốt năm nay – có lẽ không xuất sắc như chị cậu, nhưng thế là giỏi rồi. Điểm số của Conner khá tốt, dù lẽ ra cậu bé có thể làm tốt hơn nữa ở môn khoa học và toán, mà theo ý cậu thì hầu hết các bạn học khác đều làm được. Ngoại trừ việc thỉnh thoảng lại quên mất cuộc cách mạng nào xảy ra ở đâu, cậu cũng học khá tốt môn lịch sử. Và lần đầu tiên trong đời, cậu bé thực sự thích thú với các bài tập Ngữ văn.

Cậu bé tin là mình không làm gì sai cả. Vậy thì sao cậu lại ở đây chứ? Cậu phát hoảng với ý nghĩ ai đó đã đổ tội cho cậu. Cậu bé có phải chịu trách nhiệm cho dòng chữ graffiti trên tủ đồ hay con cá vàng bị cho vào nhà vệ sinh của giáo viên không? Đúng là Conner

thấy những trò chơi khăm đó thật hài hước, nhưng cậu bé không *làm ra* chúng. Nếu họ không nghĩ cậu là thủ phạm, phải chăng họ nghĩ cậu biết thủ phạm là ai và muốn cậu làm chứng? Cậu có thể từ chối trả lời bất cứ câu hỏi nào như quy định của Tu chính án thứ năm không? Cậu bé có quyền nhờ luật sư hay gọi một cuộc điện thoại không?

Cánh cửa văn phòng hiệu trưởng bật mở và một cô bé vụt ra, rơm rớm nước mắt. Conner lập tức trở nên căng thẳng.

“Cậu Bailey?” cô Peters gọi với ra từ trong văn phòng của cô.

Conner nuốt khan. Nghe tiếng cô gọi tên hôm nay cũng chẳng kém phần đáng sợ hơn thời gian trước, khi cô dạy Conner lớp sáu...

Được thăng chức là điều cuối cùng cô Peters nghĩ tới, nhưng gần đây, cô đã thăng tiến vượt bậc.

Sau hai mươi lăm năm giảng dạy, cô Peters đã đưa ra một quyết định khó khăn là lui về nghỉ hưu. Ý nghĩ này đã đeo đẳng tâm trí vị giáo viên kỳ cựu một thời gian. Học sinh của cô Peters không hề hay biết trong nhiều năm liền, cô vẫn đặt một cuốn lịch trên bàn và đếm ngược từng ngày cho đến khi cô đủ tuổi nghỉ hưu.

Cô thường mơ màng tưởng tượng về cuộc sống của mình sau khi nghỉ dạy. Cô đã lên kế hoạch tất cả những chuyến du lịch nước ngoài mà cô muốn thực hiện. Cô lập danh sách tất cả những gì cần sửa chữa ở căn hộ mà cuối cùng cô cũng có thời gian để làm. Cô gom góp tất cả những thứ cần thiết để trồng một vườn rau trong khoảnh sân nhỏ của mình. Nói cách khác, cô đã sẵn sàng nghỉ hưu.

Nhưng vào tuần cuối cùng khép lại sự nghiệp dạy học của cô, cô Peters nhận được lời đề nghị làm *hiệu trưởng*. Một cuộc đời chỉ có làm vườn và thư giãn thì cũng hấp dẫn đấy, nhưng cuộc đời một hiệu trưởng lại cho cô cái đặc quyền mà cô yêu thích nhất ở công việc giáo viên: *uy quyền trước những học sinh nhỏ tuổi để bị ảnh hưởng*.

Khỏi phải nói, cô nhận công việc mới chẳng chút phân vân. Cô phát huy được bản thân mình ở vị trí đầy quyền uy khi đưa ra những quyết định kỷ luật, và thỉnh thoảng lại có một việc gì đó cho phép cô thực hiện điều cô yêu thích hơn bất cứ thứ gì khác trên đời, đó cũng là lý do cô gọi Conner Bailey đến văn phòng.

“Ngồi xuống đi,” cô Peters ra lệnh.

Conner ngồi xuống đối diện cô một cách ngoan ngoãn đến mức làm cậu phải liên tưởng đến con Buster, chỉ khác là không mong được thưởng một cái bánh quy. Ánh mắt cậu lướt một vòng quanh gian phòng; cậu bé nhận thấy cô Peters trang trí văn phòng với cùng hoa văn như bộ váy cô mặc.

“Em có biết vì sao tôi gọi em vào đây hôm nay không?” cô Peters hỏi. Cô thậm chí không nhìn tới cậu. Mắt cô đang bận xem qua một chồng giấy tờ trong tay.

“Em không biết ạ,” Conner đáp. Cậu bé gần như có thể thấy được nội dung của mớ giấy tờ đó qua hình ảnh phản chiếu trên mắt kính cô.

“Tôi muốn nói chuyện với em vì bài viết mà em thực hiện trong lớp Ngữ văn,” cô nói, cuối cùng cũng chịu nhìn vào mắt cậu.

Conner phát hiện những tờ giấy cô đang xem đều mang nét chữ của cậu. Cậu bé phát hoảng.

“Cuộc trò chuyện này có phải là vì bài luận về tác phẩm *Giết con chim nhại* của em không ạ?” cậu hỏi. “Em biết là em đã viết, ‘Một trong những phần đáng buồn nhất trong quyển sách này là cô bé bị mang cái tên Scout,’ nhưng em đã nói chuyện với cô York về cách tiếp cận của mình và hiểu được vì sao bài viết lẽ ra có thể tốt hơn nữa rồi ạ.”

Mắt cô Peters nheo lại và chân mày cô cong lên với vẻ phê phán; chuyện này thế nào cũng xảy ra ít nhất một lần khi cô ở chung phòng với Conner.

“Hay có là tại bài phân tích *Trang trại động vật* của em chẳng?” Conner tiếp. “Em biết em đã nói, ‘Tôi ước gì George Orwell đã phản ánh chế độ chính trị bằng những hình ảnh không khiến tôi phát thèm một cái burger phô mai thịt muối,’ nhưng đó thực sự là những gì em nghĩ; em không cố tỏ ra hài hước đâu ạ.”

“Không, cậu Bailey,” cô Peters giải thích. “Tôi gọi em đến văn phòng để nói về những bài viết sáng tạo mà em đã làm ở lớp của cô York.”

“Ồ?” Conner ngạc nhiên. Viết sáng tạo thực ra là phần cậu yêu thích nhất trong lớp ngữ văn. “Em đã làm sai chỗ nào ạ?”

“Em không sai gì cả,” cô Peters đáp. “Nó *rất xuất sắc*.”

Conner ngẩng phắt lên với vẻ không tin nổi.

“Có phải cô vừa nói cái điều mà em nghĩ cô đã nói không ạ?” Conner kinh ngạc.

“Tôi tin là thế,” cô Peters đáp, cô cũng có vẻ ngạc nhiên như cậu vậy. “Cô York sợ rằng các truyện em viết là do đạo văn mà ra, nên cô ấy đã gửi chúng cho tôi kiểm tra, nhưng chúng không giống như bất cứ thứ gì tôi từng đọc. Tôi đã đảm bảo với cô ấy rằng theo tôi thấy, chúng đều là nguyên bản.”

Conner khó khăn lắm mới tin được chuyện này; không phải ai khác mà chính cô Peters đang khen ngợi và bảo vệ cậu.

“Vậy em đang ở đây vì một chuyện *tốt đẹp* à?” Conner hỏi. “Một chuyện rất tốt đẹp,” cô Peters trả lời. “Truyện của em và góc nhìn khác biệt về các nhân vật cổ tích thật tuyệt vời! Tôi rất thích các truyện về việc Hoàng tộc Charming tìm kiếm cậu em đã mất tích từ lâu và chuyện người yêu đã mất của Hoàng hậu Độc Ác bị giam giữ trong Tám Gương Thần của bà ta. Trix, nàng tiên phạm lỗi và Trollbella, cô công chúa quỷ lùn chất phác là những nhân vật tưởng tượng cực kỳ độc đáo. Rất ấn tượng!”

“Cảm ơn cô!” Conner nói.

“Tôi có thể hỏi điều gì đã truyền cảm hứng cho em viết những câu chuyện này không?” cô Peters thắc mắc.

Conner nuốt khan. Cậu bé không biết phải trả lời thế nào. Thực ra, cậu đã tận dụng giờ học để viết về *trải nghiệm thật của mình*, nên các câu chuyện không hẳn là “bài viết sáng tạo.” Có thể coi là cậu đang nói dối không, ngay cả khi *không thể* nói ra sự thật?

“Chúng chỉ đơn giản là tự đến với em thôi à,” Conner giải thích với cái nhún vai. “Em không giải thích được tường tận.”

Cô Peters làm một việc mà Conner chưa bao giờ thấy cô làm trước đây: *Cô mỉm cười với cậu.*

“Tôi đã hy vọng em sẽ nói thế,” cô Peters nói. Cô lấy ra một tập tài liệu từ trong học bàn. “Tôi đã tự xem qua hồ sơ học sinh mà em điền vào đầu năm học. Tôi thấy thật thú vị khi ở dưới chỗ ‘nghề nghiệp mong muốn trong tương lai,’ em chỉ viết đơn giản là ‘việc gì đó thật oai.’”

Conner gật đầu. “Em vẫn trung thành với ý đó,” cậu nói.

“Trừ phi mục đích của em là trở thành một người tuyệt chuyên nghiệp, có được không nếu tôi cho là em sẵn lòng tiếp nhận vài gợi ý?” cô Peters hỏi.

“Chắc chắn rồi ạ,” Conner đáp. Cậu vẫn chưa nghĩ ra công việc nào phù hợp với miêu tả đó.

“Bailey, em có bao giờ nghĩ đến chuyện trở thành một *nhà văn* chưa?” cô Peters gợi ý. “Nếu những câu chuyện này là một tín hiệu, tôi nghĩ, với thời gian và rèn luyện, có lẽ em sẽ có đủ các phẩm chất cần thiết để là một nhà văn.”

Mặc dù chỉ có họ trong văn phòng, Conner vẫn phải tự nhắc mình nhớ rằng cô đang nói chuyện với cậu.

“Một nhà văn?” Conner ngạc nhiên. “*Em ạ?*” Ý nghĩ này chưa bao giờ xuất hiện trong đầu cậu. Ngay lập tức, những nghi ngờ về khả năng này lấp đầy tâm trí cậu, như các tế bào bạch cầu tấn công virus vậy.

“Phải, *em đấy*,” cô Peters khẳng định và chỉ vào cậu để làm rõ hơn.

“Nhưng chẳng phải các nhà văn phải thông minh lắm sao?” Conner thắc mắc. “Không phải họ thường nói những câu như, ‘*Tôi đồng tình*’ và ‘*Tôi không đồng tình với cái này*’ sao? Những người như vậy mới là nhà văn, không phải em. Họ sẽ cười chê em nếu em cố gắng trở thành một người như họ.”

Cô Peters thở hắt ra, và Conner nhớ rằng đó là cách cô cười.

“Trí thông minh không phải là một cuộc tranh giành,” cô nói. “Có dư dả trí thông minh cho tất cả mọi người, và có rất nhiều cách để thể hiện nó.”

“Nhưng ai cũng có thể viết văn, phải không ạ?” Conner hỏi. “Ý em là, các nhà văn bị phê bình rất nghiêm khắc cũng vì thế, không phải vậy sao ạ? Bởi vì thực ra ai cũng có thể sáng tác nếu họ muốn.”

“Chỉ vì ai cũng có thể làm được việc gì đó không có nghĩa là ai cũng nên làm thế,” cô Peters giảng giải. “Ngoài ra, thời buổi này, ai có kết nối Internet cũng cảm thấy họ có đủ tư cách để phê phán và hạ thấp giá trị mọi thứ mà.”

“Em cho là thế,” Conner đáp, nhưng vẻ ỉu xiu của cậu lại nói lên điều ngược lại. “Điều gì làm cô nghĩ em sẽ làm một nhà văn giỏi? Truyện của em quá đơn giản khi đem so với những truyện khác ngoài kia. Em còn không có vốn từ vựng phong phú nữa – em sẽ vô dụng hoàn toàn nếu không kiểm tra lỗi chính tả.”

Cô Peters gỡ kính ra rồi dụi mắt. Conner là một học sinh khó bảo.

“Có được một câu chuyện đáng kể và nhiệt tâm để kể nó ra mới là yếu tố làm em trở thành một nhà văn giỏi,” cô Peters nói. “Tôi không thể nói được đã bao nhiêu lần tôi đọc thấy những bài báo hay

tiểu thuyết sử dụng ngôn từ phức tạp và cách chơi chữ lắt léo để che đậy sự thật rằng chúng chẳng có câu chuyện nào để kể cả. Một câu chuyện hay nên được mọi người thưởng thức; đôi khi, sự đơn giản lại đem đến thành công đấy.”

Conner vẫn chưa bị thuyết phục. “Em không nghĩ biết việc đó có phù hợp với em không.”

“Em không phải quyết định ngay bây giờ,” cô Peters bảo. “Tôi chỉ khuyên em hãy suy nghĩ về khả năng đó thôi. Tôi không muốn một người có trí tưởng tượng tốt như em tốt nghiệp mà không làm một nghề gì ‘thật oai’ với nó.”

Cô nhìn vào mắt cậu bé và một nụ cười hiếm hoi, rất khẽ nở ra trên mặt cô.

“Có hai việc mà tôi rất thích được làm trong công việc của mình: quở phạt và khích lệ,” cô Peters tiếp tục. “Cảm ơn em vì đã để tôi khích lệ em. Tôi không có nhiều dịp để làm thế đâu.”

“Không có gì ạ,” Conner đáp. “Thật tốt khi được xếp vào nhóm khác để đổi gió một chút.”

Cô Peters đeo lại mắt kính và đưa cho Conner chồng bài tập của cậu. Cậu bé nghĩ rằng buổi gặp mặt của họ đã kết thúc và bước ra cửa, nhẹ nhõm vì không rơi vào tình trạng nước mắt ngấn dài như vị khách trước đó của cô hiệu trưởng.

“Cô rất tự hào vì em, Conner,” cô Peters cất lời ngay khi cậu bé chạm tay lên nắm đấm cửa. “Em đã tiến bộ nhiều từ một cậu bé vẫn ngủ gật trong lớp của cô đấy.”

Tất cả những gì Conner có thể làm là gửi đến cô một nụ cười triu mến. Nếu một năm rưỡi trước có ai bảo với cậu rằng một ngày kia, cô Peters sẽ trở thành một trong những người ủng hộ tuyệt vời nhất của cậu (hay gọi cậu bằng tên), cậu sẽ chẳng tin đâu.

Trên đường về nhà, Conner nghĩ ngợi về chuyện vừa qua. Ý nghĩ của cậu bay bổng lên những tầng trời của cơ hội và chìm xuống cõi mênh mông của sự mơ hồ. Cô Peters đã phát điên hay đúng là cậu, *Conner Bailey*, thực sự có thể trở thành một nhà văn trong tương lai? Cậu thực sự có thể lập nghiệp bằng việc viết về những trải nghiệm của cậu và chị gái trong thế giới cổ tích sao?

Liệu có ai muốn đọc những truyện cậu viết về Trollbella và Trix, hay Hoàng hậu Độc Ác và Bầy Sói To Hung Tợn, hay Jack và Goldilocks không? Liệu *những người đó* có phiền lòng không nếu cậu viết về họ? Nếu cậu có dịp gặp lại Goldilocks, liệu cô ấy có đánh cậu tới mặt tới mũi vì dám viết truyện về mối tình tay ba giữa cô ấy, Jack, và Quàng Khăn Đỏ?

Conner cho là người ta đã viết đi viết lại truyện về các nhân vật đó suốt hàng thế kỷ rồi; chắc họ chẳng bận tâm nếu cậu cập nhật cho thế giới biết vài tin mới đâu.

Nhưng còn Alex thì sao? Chị cũng có quyền sở hữu đối với những trải nghiệm này như cậu; chị ấy có khó chịu vì cậu chia sẻ chúng với cả thế giới không?

Alex bao giờ cũng là người có triển vọng tương lai, không phải cậu. Lên kế hoạch lúc nào cũng là nghề *của cô bé*; Conner luôn trông đợi chị sẽ lớn lên và trở thành một bác sĩ, luật sư, hay tổng

thống. Chẳng may là cậu bé vẫn chưa suy tính nhiều cho tương lai mình, nên bất cứ khả năng nào cũng có vẻ quá xa vời.

Conner nghĩ mình muốn nghe ý kiến của Alex về tất cả chuyện này. Nhưng khi về đến nhà, cậu bé khựng lại. Có một thứ mà cậu không nghĩ sẽ bắt gặp ở đó.

“Chú Bob đang làm gì ở đây vậy?” Conner tự hỏi, nhận ra chiếc xe đậu trước nhà.

Cánh cửa trước bật mở trước khi Conner có thể tự mở nó ra. Alex đang đứng ở phía bên kia, đôi mắt mở to và gương mặt trắng bệch.

“*Cuối cùng thì em cũng về!*” cô bé thờ phào nói.

“Có chuyện gì vậy?” Conner hỏi. “Sao chú Bob lại ở đây?”

“Chú ấy muốn nói chuyện với chúng ta trước khi mẹ về nhà,” Alex đáp. “Chú ấy biết chúng ta đã biết chuyện và bảo rằng chú muốn hỏi chúng ta một chuyện. Chị chắc là mình đã biết đó là gì rồi.”

“Gì chứ?” Conner hỏi, hoàn toàn chẳng biết gì.

“Cứ vào trong đi,” Alex bảo cậu. “Chị nghĩ sắp có một diễn tiến *trọng đại* đây.”



CHƯƠNG NĂM

LỜI CẦU HÔN

Kể từ khi lên bốn, Alex và Conner đã không còn trông giống chị em song sinh nữa. Vào khoảng thời gian đó, bà Charlotte thôi cho bọn trẻ mặc đồ giống nhau mỗi ngày và chúng bắt đầu phát triển theo đặc điểm của riêng mình. Nhưng khi chúng ngồi trên ghế, cả hai cùng dán mắt nhìn bác sĩ Bob chăm chăm với đôi tay khoanh lại, một lần nữa, thật khó để phân biệt chúng với nhau.

“Vậy là...” ông Bob mở lời và xoay trở một cách khó khăn trên chiếc ghế đối diện bọn trẻ. “Mẹ các cháu nói rất cuộc thì cũng đã cho các cháu biết chuyện của chúng ta.”

Ông thật can đảm khi dám chủ động gọi chuyện.

“Đúng là mẹ đã làm vậy,” Conner đáp.

Ông Bob gật đầu thân thiện, như thể đó là tin tốt vậy. Bọn trẻ thậm chí không chớp mắt – chúng là một cặp thật đáng sợ.

“Chú xin lỗi vì bó hoa đó được gửi đến nhà. Lẽ ra chúng phải đến bệnh viện cơ,” ông giải thích.

“Phải, lẽ ra chúng nên thế,” Alex đáp. Bác sĩ Bob đã thực hiện hàng ngàn ca mổ khó khăn trong cả cuộc đời hành nghề y, nhưng ông thấy bị những đứa con của người phụ nữ ông đang hẹn hò nhìn chằm chằm mới là trải nghiệm căng thẳng nhất đời mình.

“Chú hiểu vì sao tin này lại khó chấp nhận,” ông Bob nói. “Nhưng vẫn là *chú* thôi mà, các cháu. Chú vẫn là bác sĩ Bob, người đã cùng dùng bữa tối với các cháu hàng chục lần. Chú vẫn là người đã đưa các cháu đi xem những bộ phim mà mẹ các cháu không muốn xem. Chú vẫn là người đã đưa Buster đến cho các cháu. Chỉ tình cờ mà chú lại là...”

“Người đang hẹn hò với mẹ chúng cháu?” Conner chen vào. “Có cố gắng đấy, nhưng tất cả những gì chú kể ra chỉ làm tình hình tệ hơn thôi. Chúng cháu *tưởng* là đã biết rõ chú chứ.”

“Chú đang thừa nhận Buster là một dạng của hồi môn đấy ư, chú Bob?” Alex hỏi.

“Alex, của hồi môn là gì?” Conner khẽ nhếch mép hỏi chị mà không rời mắt khỏi ông Bob.

“Một kiểu trao đổi hợp thức ấy mà,” Alex giải thích. “Kiểu như, vào thời cổ đại, một người đàn ông sẽ nhận được lễ vật là một tá lạc đà hay đại loại vậy để đổi lấy hôn ước với con gái ông ta.”

“Hiểu rồi,” Conner đáp, chuyển tất cả sự chú ý trở lại với ông Bob. “Chú không nghĩ mẹ chúng cháu đáng giá một tá lạc đà sao, chú

Bob? Một con chó vậy là chú tưởng chúng ta đã đi đến thỏa thuận à?”

“Chú tuyệt đối không nghĩ là chúng ta đã thỏa thuận được với nhau,” ông Bob trả lời. “Giờ thì chưa.”

Alex và Conner đồng loạt nheo mắt lại. Ông Bob cho tay vào trong túi và lấy ra một chiếc hộp bọc nhung nhỏ. Trong một giây, bọn trẻ tự hỏi đó là gì, nhưng chỉ một giây thôi. Khi chúng nhận ra cái hộp quá nhỏ, không đủ để chứa bất cứ thứ gì khác ngoài một *chiếc nhẫn*, chúng lập tức hiểu ra nó có ý nghĩa gì.

“Ôi Chúa ơi,” Alex thốt lên.

“Không đời nào,” Conner kêu lên.

Ông Bob nhìn xuống cái hộp với một nụ cười. “Các cháu biết không, khi vợ chú mất bốn năm trước, chú không bao giờ nghĩ mình có thể hạnh phúc trở lại,” ông nói. “Chú cứu lấy mạng sống của mọi người hằng ngày, nhưng trong một khoảng thời gian dài, chú nghĩ chẳng thể nào cứu vãn đời mình được nữa. Nhưng rồi mẹ cháu xuất hiện, và chú biết mình đã làm.”

Alex và Conner liếc nhau qua khóe mắt. Chúng chưa bao giờ thấy ông Bob xúc động như vậy, nhưng chúng rất cảm kích trước sự chân thành của ông.

“Cháu biết hai người đã gặp gỡ nhau được ít lâu rồi, nhưng tất cả chuyện này có vẻ đột ngột quá,” Alex nói.

“Chúng cháu chỉ vừa phát hiện tối qua,” Conner nói thêm. “Trong suy nghĩ của chúng cháu, hai người chỉ mới hẹn hò được một ngày thôi. Chú có chắc là chú không quá vội vàng không?”

Cái cách ông nhìn xuống chiếc nhẫn, với ánh mắt âu yếm và nụ cười thành tâm, đã nói lên rất rõ rằng ông chưa bao giờ chắc chắn hơn thế trong đời mình.

“Chú đã sống được khá lâu, các cháu à. Và chú đã học được rằng những chuyện như thế này không đến với ta thường xuyên lắm đâu,” ông Bob nói. “*Không* nắm lấy cơ hội này để đề nghị mẹ các cháu ở bên chú đến hết phần còn lại của cuộc đời thì chú sẽ là kẻ ngu ngốc nhất thế giới.”

Ông Bob mở chiếc hộp ra cho bọn trẻ xem chiếc nhẫn. Alex há hốc miệng. Đó là chiếc nhẫn đẹp đẽ nhất mà bọn trẻ từng trông thấy. Chiếc nhẫn bằng bạc có đính hai viên kim cương lớn, một viên xanh biển và một viên màu hồng. Bọn trẻ có thể thề rằng chúng đã nghe tiếng nhạc vang lên khi chiếc nhẫn lấp lánh sáng, nhưng đó chỉ là tưởng tượng của chúng thôi.

“Mất một tháng chú mới tìm được chiếc nhẫn hoàn hảo,” ông Bob kể tiếp. “Chú biết phải là chiếc nhẫn này ngay khi nhìn thấy nó. Chú nghĩ hai viên kim cương sẽ nhắc cô ấy nhớ về các cháu; chúng là hai sắc thái khác nhau của cùng một loại kim cương.”

Đôi mắt Alex lập tức ngân ngấn nước sau khi nghe lời này. Conner thì khoanh tay lại chặt hơn.

“Đó là điều cảm động nhất cháu từng nghe đấy,” Alex thốt lên giữa những tiếng thút thít.

“Đừng làm cháu thích chú trở lại chứ,” Conner nói, cau mày lại.

Ông Bob ngồi thẳng lưng lên, vui mừng vì cuộc họp mặt giữa họ đang đi theo hướng tốt hơn. “Chú không hề cố gắng thay thế cha

các cháu và chú cũng không yêu cầu các cháu phải coi chú như một người cha mới,” ông tiếp tục. “Điều chú *đang* làm là hỏi xin các cháu cho phép chú được ngỏ lời cầu hôn mẹ các cháu. Chú không muốn làm vậy mà không có sự chúc phúc của hai cháu.”

Bọn trẻ không thể tin nổi chuyện vừa xảy ra. Chúng đang có cảm giác mình chỉ là hành khách đi nhờ con tàu này, thế mà chú ấy lại đề chúng lên làm thuyền trưởng?

“Chúng cháu cần một phút để suy nghĩ thông suốt ạ,” Conner nhanh chóng trả lời.

Trước khi Alex kịp nhận ra, cậu em đã kéo cô chị vào bếp. Cả hai đứng đó vài giây, hoàn toàn im lặng, chỉ đưa mắt nhìn nhau.

“Em đang nghĩ gì vậy?” Alex hỏi.

“Em đang nghĩ chuyện này thật khó chịu,” Conner đáp. “Còn khó chịu hơn cái bạn em đi vào phòng trong lúc chị và mẹ đang trò chuyện về áo lót nữa.”

Alex trợn mắt và hé nhìn ông Bob ở phòng bên để đảm bảo rằng ông không nghe thấy chúng. “Nói thật lòng thì Conner à, chị không nghĩ chúng ta có quyền gì trong chuyện này. Chú Bob thật tốt khi xử sự như chúng ta có quyền quyết định, nhưng em đã nghe những gì chú ấy vừa nói và những gì mẹ nói tối qua rồi đấy. Chị nghĩ không có điều gì có thể ngăn cản họ đến với nhau.”

Conner thở dài và luồn tay vào mái tóc.

“Chị nói đúng,” Conner đáp. “Nhưng sao biết được mẹ có đồng ý hay không? Có khi mẹ vẫn còn do dự thì sao?”

“Do dự về cái gì chứ?” Alex hỏi. “Mẹ yêu chú ấy và chú ấy yêu mẹ. Cái gì sẽ ngăn mẹ lại chứ?”

Conner quay đầu tránh nhìn vào chị, không muốn nói ra những gì cậu đang nghĩ, nhưng cả hai đều đang có cùng một ý nghĩ.

“Cha mất rồi, Conner à,” Alex nói. “Cha sẽ không trở lại dù chúng ta mong mỏi đến mức nào đi nữa.”

Thật khó cho Alex khi phải nói thẳng điều này. Thông thường, cô bé để những người lớn trong đời mình làm cái chuyện “thương cho roi cho vọt”, nhưng vì họ cứ dần dần biến mất, cô bé phải đích thân nói ra điều này.

Conner biết chị nói với cậu cũng là đang nói với chính mình. Alex có tài nói ra những điều cậu không muốn nghĩ tới.

“Em nghĩ rằng mẹ đã cho chúng ta quá nhiều trong suốt những năm qua, ít nhất thì chúng ta cũng phải dành cho mẹ lời chúc phúc của mình,” Conner nói.

“Phải, đúng đấy,” Alex đồng tình và gật đầu. “Lại thêm một cái trọng đại nữa.”

“Lại thêm cái gì trọng đại chứ?” Conner hỏi.

“Một khoảnh khắc trọng đại,” Alex đáp và thở dài. “Chúng ta đã có nhiều khoảnh khắc như vậy lắm.”

“Phải đấy,” cậu bé đồng ý. “Em cứ nghĩ là bây giờ chúng ta miễn nhiễm với nó rồi chứ.”

“Miễn nhiễm với *cuộc sống* á?” Alex kêu lên. “Có ai may mắn đến thế không?”

Conner buột ra tiếng ậm ừ và chống tay lên hông. “Được rồi,” cậu bé quyết định. “Chú ấy có thể cưới mẹ, nhưng em vẫn sẽ gọi chú ấy là bác sĩ Bob.”

Bọn trẻ quay lại phòng bên. Ông Bob lo lắng đứng dậy đối diện với chúng.

“Thế nào rồi?” ông hỏi hộp hỏi.

“Bồi thẩm đoàn đã ra phán quyết,” Conner trả lời. “Alex và cháu đã nhất trí rằng chú có thể cầu hôn mẹ chúng cháu.”

Ông Bob vui sướng vỗ tay và mắt ngân ngấn nước. “Các cháu à, các cháu đã biến chú trở thành người đàn ông hạnh phúc nhất trên đời!” Ông kêu lên. “Cảm ơn các cháu! Chú hứa sẽ chăm sóc mẹ các cháu suốt đời!”

Buster sửa vang và nhảy tung tung, cùng ăn mừng với họ.

“Chú sẽ cầu hôn mẹ ở đâu ạ?” Alex hỏi ông.

“Ở đây có được không, vào bữa tối nhé?” ông Bob nói. “Chú sẽ đặt món từ nhà hàng yêu thích nhất của mẹ các cháu và làm cô ấy ngạc nhiên khi đi làm về.”

“Chừng nào ạ?” Conner hỏi tiếp.

“Càng sớm càng tốt,” ông Bob đáp. “Tối thứ năm tới chú rảnh. Hôm đó được không nhỉ?”

“Cháu có tiết học vào buổi chiều nhưng cháu sẽ về lúc sáu giờ,” Alex nói.

“Tuyệt, quyết định vậy nhé!” ông Bob kết lại. “Chú sẽ cầu hôn mẹ các cháu vào sáu giờ tối thứ Năm tuần sau! Chú sẽ nhờ một vài cô y

tá giữ cho mẹ các cháu bận bịu để cô ấy không thể về nhà sớm và làm hỏng bất ngờ của chúng ta. Chuyện này sẽ tuyệt lắm đây!”

Bọn trẻ cũng nóng lòng trông đợi tới thứ Năm. Cái chúng mong ngóng không phải sự kiện đó, mà là cơ hội được thấy mẹ hạnh phúc trở lại.

“Chú Bob này,” Conner thắc mắc, “chú có chuyển vào sống chung với chúng cháu không? Thường thì vợ chồng muốn sống cùng với nhau mà – ít ra là trong vài tháng đầu tiên.”

“Câu hỏi hay đấy,” Alex nói. “Chúng ta sẽ sống ở đâu?”

“Nhà của chú nhé?” Ông Bob đáp và nhún vai. “Trước khi vợ chú mất, chúng ta đã mua một ngôi nhà rộng rãi không xa đây lắm, với hy vọng sẽ tạo dựng nên một gia đình lớn. Thật tốt khi cuối cùng cũng lấp đầy được những căn phòng đó.”

Bọn trẻ nhìn quanh căn nhà thuê nhỏ bé của chúng. Ý nghĩ phải rời bỏ nó làm bọn trẻ thấy buồn; bất ngờ thay, nó đã trở thành một tổ ấm thân thương.

“Thật lạ khi phải chuyển nhà lần nữa,” Alex nói. “Nhưng cũng thật dễ dàng vì lần trước chúng ta vẫn chưa dỡ đồ ra hết.”

“Chú có một cái hồ bơi đấy,” ông Bob tiết lộ, cố gắng làm bọn trẻ vui lên.

Mắt Conner mở to. “Ồi chao, ôi chao,” cậu bé kêu lên. “Chú Bob, chú có thể tiết kiệm được cả một buổi chiều nếu bắt đầu câu chuyện bằng chữ ‘hồ bơi’ đấy.”

Alex trợn mắt. Ông Bob buột ra tiếng cười khúc khích khe khẽ.

“Giờ thì tốt hơn là mẹ phải đồng ý đấy, nếu không thì *cháu* sẽ thất vọng lắm,” Conner nói.



Thật khó để bọn trẻ tập trung vào bất cứ điều gì trong tuần tiếp theo. Cái ngày thứ Năm sừng sững trước mắt như một trang sách đánh dấu tương lai. Nó càng tới gần, bọn trẻ càng thấy bồn chồn hơn.

Alex và Conner không biết vì sao chúng lại căng thẳng đến thế; dẫu sao thì *chúng* có phải hỏi cưới ai đâu. Nhưng theo một cách kỳ lạ, bác sĩ Bob cũng kết hôn với cả chúng nữa. Và mặc dù rất lo âu, bọn trẻ cũng bắt đầu cảm thấy háo hức với ý nghĩ chú Bob sẽ trở thành một thành viên của gia đình chúng.

Conner hết sức mong ngóng một người đàn ông khác xuất hiện trong gia đình. Dù rất yêu mẹ và chị, cậu bé vẫn nhớ cảm giác có ai đó hiểu được khiếu hài hước của cậu.

Trong tuần đó, cậu bé đã viết một truyện ngắn ở lớp Ngữ văn, kể về một gia đình quỷ lùn mà người mẹ đính hôn với một gã yêu tinh. Đó không phải là miêu tả hay ho nhất về bất cứ ai trong gia đình cậu, nhưng nó giúp cậu khuây khỏa đôi chút. Cậu vẽ những hình phác họa bé xíu ở bên lề trang giấy; hai quỷ lùn con trông rất giống cậu bé và chị cậu. Con quỷ lùn dựa trên hình tượng Alex còn có một chiếc cài tóc phía trước sừng nữa.

Một chiều tan trường nọ, Alex bắt gặp Conner lúc cậu đang viết truyện. Cô bé chưa từng thấy cậu em say sưa với việc gì đến vậy.

“Cái gì đây?” Alex hỏi.

“Ồ, không có gì,” Conner đáp, có chút ngượng ngùng. Cậu vẫn chưa kể cho chị nghe về cuộc gặp gỡ giữa cậu và cô Peters. “Chỉ là một bài viết sáng tạo cho lớp Ngữ văn thôi.”

“Hay đấy – *chờ đã*, cái con đó là chị đấy sao?” Alex kêu lên và chỉ vào hình vẽ của cậu bé.

“Không đâu,” Conner chối. “Điều gì làm chị nghĩ thế chứ?”

“Bởi vì bên dưới nó có chữ ‘là Alex’ kìa!” cô bé trả lời, cảm thấy khó chịu và bị xúc phạm. “Thật bất lịch sự quá đấy, Conner. Em mấy tuổi rồi?”

Conner nhìn lên chị với vẻ tội lỗi. “Có một việc em quên nói với chị,” cậu bé kể. “Đại khái là em đã viết về cả hai chúng ta rất nhiều ở lớp Ngữ văn.”

“Ý em là sao?” Alex ngạc nhiên.

“Về những chuyến phiêu lưu của chúng ta trong thế giới cổ tích,” cậu bé giải thích. “Chúng tạo thành những câu chuyện tuyệt vời – vậy là hôm kia cô Peters đã gọi em đến văn phòng cô ấy. Cô rất thích chúng và muốn em cân nhắc đến việc trở thành một nhà văn. Cô ấy nói có lẽ em có đủ phẩm chất cần thiết, dù cho đó là cái gì đi nữa.” Cậu bé ngừng lại. “Chị nghĩ gì hay có lo ngại gì không?”

Alex chớp mắt hai lần. “Chị nghĩ đó là một ý tưởng tuyệt vời!” cô bé đáp, và Conner thở phào nhẹ nhõm. “Sao em không nói chị biết sớm hơn chứ?”

“Em đã lo là chị sẽ không muốn em phổ biến chuyện của chúng ta khắp nơi,” Conner đáp “Chị cũng như là người đồng sở hữu những trải nghiệm của chúng ta mà.”

“Ngược lại thì có,” cô bé nói. “Chị nghĩ chúng *nên* được kể ra. Chúng ta đã thấy rất nhiều thứ và gặp gỡ rất nhiều người mà nếu chỉ giữ chúng cho riêng mình thì thật uổng phí biết bao. Cha sẽ rất tự hào về em.”

Conner mỉm cười một mình. Cậu bé chưa từng nghĩ đến điều đó.

“Thật sao?” cậu hỏi. “Chị nghĩ thế à?”

“Hẳn rồi,” Alex đáp. “Cha sẽ rất vui lòng khi cái gien kể chuyện được truyền cho một trong hai chúng ta. Chị lúc nào cũng cố kể lại truyện này truyện nọ, nhưng em giỏi việc đó hơn chị. Em có khiếu hài hước; mọi người thích nghe em kể.”

Conner nhún vai. “A, chị chỉ trêu em,” cậu bé nói. “Nhưng em sẽ không cãi lại đâu.” Cậu bé lôi xấp truyện cậu viết ra khoe với chị. “*Truyện này* kể về phiên tòa xử Trix và truyện này kể về việc Trollbella đã cho chúng ta tự do đổi lấy một nụ hôn – ước gì em có thể quên được nó. Đây là truyện đầu tiên em viết, về Cái Cây Cong, nhưng em cứ sợ rằng người ta sẽ phát hiện nó có thật nên em đã đổi thành Chú Hươu Cổ Cong. Nó không có ý nghĩa bằng truyện gốc, nhưng thôi, em vẫn đang học mà.”

“Truyện này tuyệt lắm, Conner,” Alex tán thưởng. “Tuyệt *thật* đấy.”

Conner cười toe toét đến tận mang tai. Cậu tin lời chị hơn lời cô Peters nhiều. Sự tán thành của chị là sự công nhận cần thiết để cậu tin vào chính mình.

Alex xem qua truyện của em. Cô bé mỉm cười rồi cười phá lên khi lướt qua chúng, nhớ lại những sự kiện mà truyện dựa vào.

“Ồi chào,” Alex chột thốt, ngẩng mặt lên khỏi trang giấy, một ý nghĩ mới lóe lên trong mắt em. “*Chú Bob*. Chúng ta sẽ kể với chú ấy chứ? Chúng ta có kể cho chú ấy biết bà và cha thực sự là ai không?”

Conner không trả lời được. Ý nghĩ này chưa từng xuất hiện trong tâm trí bọn trẻ cho đến lúc này. Làm sao chúng chia sẻ được bí mật lớn nhất của gia đình với chú ấy đây? “Chúng ta có *nên* kể cho chú ấy không?” Conner hỏi.

“Chắc là nên, phòng khi bà xuất hiện trên ngưỡng cửa nhà chúng ta với một nàng tiên hay một chú yêu tiên,” Alex đáp.

Conner dỗi mắt xa xăm. “Trời ơi, *chúng ta là ai chứ?*” cậu bé kêu lên. “Có gia đình nào khác gặp vấn đề giống thế này không? Phần đông mấy bộ xương trong tủ* đâu có cánh.”

“Chị nghĩ thế nào rồi chú ấy cũng có nhiều điều muốn hỏi.” Alex nói. Em để vuột ra một tiếng thở dài. “Nhưng thật ra thì nó cũng chẳng còn quan trọng mấy. Kể với chú ấy chúng ta có dây mơ rễ má với một chiều không gian khác có ý nghĩa gì đâu khi chúng ta không còn liên hệ với nó nữa.”

“Chắc là chúng ta phải tùy cơ ứng biến rồi,” Conner nói. “Nó có thể là một cái cớ hay để chúng ta viện đến khi đã lớn hơn. Chúng ta có thể nói với chú Bob rằng chúng ta sẽ đi vào thế giới cổ tích rồi chuồn đi dự tiệc chẳng hạn.”

Alex nghiêng đầu nhìn cậu em với vẻ thắc mắc. “Vì sao chúng ta lại chọn một bữa tiệc thay vì thế giới cổ tích chứ?”

Conner lắc đầu. Cậu bé ước gì chị cậu suy nghĩ giống một cô bé tuổi teen bình thường dù chỉ một lần thôi. “Em cứ quên mất rằng chị chỉ là một cô bé lên tám mắc kẹt trong cái hình hài mười ba tuổi,” cậu bé nói. “Thôi chị đừng bận tâm.”

Một tuần rồi cũng trôi qua và bọn trẻ thức giấc vào một buổi sáng thứ Năm đẹp trời. Chúng trao cho mẹ những cái ôm lâu thật lâu trước khi rời khỏi nhà, khiến bà phải nhe răng nghi ngờ dõi theo khi bọn trẻ rảo bước đến trường. Alex và Conner cảm thấy ngày trôi qua chậm chạp vô cùng. Cứ mỗi năm phút là chúng lại nhìn đồng hồ chỉ để nhận lấy nỗi thất vọng khi nó không thay đổi mấy. Vừa tan trường, Conner đã chạy vội về gặp ông Bob ở nhà để giúp chuẩn bị cho đêm đó. Cậu bé chạy tắt qua sân cỏ của nhà hàng xóm, bất cẩn đến nỗi suýt chút nữa đã vấp phải bức tượng thần lùn trên đó.

Alex sốt ruột đứng ngồi không yên nên chẳng thể tận hưởng trọn vẹn lớp học danh dự hay mơ màng trên chuyến tàu lửa về nhà. Vì mẹ, cô bé chỉ muốn đêm nay thật hoàn hảo. Và với cái cảnh mà Alex trông thấy khi về nhà thì mọi thứ cũng gần như hoàn hảo rồi.

Bàn bếp đã được phủ một tấm khăn trải bằng lụa và giữa bàn đặt vài ngọn nến. Trên bàn còn có chai sâmpanh và một chai rượu táo, chúng đang chờ được khai ra khai tiệc. Cả ngôi nhà thơm phức một mùi hương ngon lành, vì ông Bob đã đặt món ăn từ nhà hàng Ý mà bà Charlotte thích nhất.

Bác sĩ Bob diện một bộ com-lê thanh lịch, thắt cà vạt và giữ thật chặt chiếc hộp nhỏ trong tay, sợ phải buông ra. Cả Conner cũng đã đóng bộ nghiêm chỉnh, diện chiếc áo sơ mi cài khuy dưới đẹp nhất của cậu.

Alex cố gắng cài một chiếc nơ lên vòng cổ của Buster, nhưng nó không dễ cô bé làm thế. Chú chó đã hành xử lạ lùng từ mấy ngày nay. Chú ta cứ ngồi lì ở cửa trước và thỉnh thoảng lại gầm gừ với ai đó. Bọn trẻ đoán rằng có một con mèo lạ vừa xuất hiện trong khu phố, hoặc sự bồn chồn của chúng đã lây sang Buster.

Nhưng trừ chuyện này, mọi thứ có vẻ đều diễn ra đúng theo kế hoạch.

Alex chạy lên phòng ngủ thay một chiếc váy và cài lên tóc chiếc cài đẹp nhất. Cô bé xuống tầng dưới vào sáu giờ rưỡi và đến ngồi vào bàn cùng ông Bob và Conner.

“Mẹ sẽ về đây sớm thôi!” Conner nói. “Chú hãy cầu hôn nhanh nhanh nhé, chú Bob, cháu đói muốn chết rồi!”

“Chú sẽ cố hết sức,” ông Bob đáp. Ông cứ liên tục nhìn xuống chiếc nhẫn. Dù bọn trẻ rất hồi hộp, chúng biết thế vẫn chẳng thấm vào đâu so với những gì ông đang cảm thấy.

Bọn trẻ không thể chờ được tới lúc mẹ bước qua ngưỡng cửa và thấy mọi người đang chờ sẵn. Alex hy vọng mẹ không khóc quá nhiều, vì cô bé có thể khóc theo mất. Còn Conner hy vọng Alex không òa lên khóc vì như vậy có lẽ *cậu* sẽ òa lên theo và ở đây không có bụi để mà đổ thừa.

Thật không may, bà Charlotte về trễ nên ba người bọn họ phải ngồi đợi. Họ đợi... đợi... và đợi mãi. Hơn một giờ đã trôi qua sau thời điểm mà lẽ ra mẹ bọn trẻ phải về nhà.

“Chúng ta có nên gọi mẹ không?” Conner hỏi. “Có lẽ chúng ta nên gọi một *cú điện thoại** cho mẹ để biết mẹ đang ở đâu? Nhé?”

Nhé?”

“Không được,” Alex can ngăn. “Không được để mẹ nghi ngờ gì hết!”

Sau một giờ nữa, sự háo hức của bọn trẻ chuyển thành nỗi lo âu. Ông Bob quyết định cắt thức ăn đi để chúng không bị hỏng.

“Chú đoán y tá Nancy đã quá chu đáo,” ông cười. “Chắc cô ấy đã đảm bảo cho mẹ các cháu không về đây quá sớm.”

Nhưng bọn trẻ không cười nổi. Lần cuối cùng phải chờ đợi lâu đến thế này, chúng đã mất cha.

“Chú sẽ gọi Nancy,” ông Bob nói sau khi chờ thêm một lúc, và quay số cho người đồng nghiệp ở bệnh viện nhi. “Xin chào, Nancy? Chào, là tôi bác sĩ Bob đây. Tôi đang ở với bọn trẻ; Charlotte đã đi về chưa?”

Alex và Conner nghiêng người về phía ông. Chúng chỉ nghe lồm bồm những lời y tá Nancy nói ở đầu dây bên kia. Từ những gì chúng nghe được, cô ấy có vẻ ngạc nhiên.

“Cô ấy đã về từ hai tiếng trước rồi à?” ông Bob nói vào điện thoại. “Chị có chắc không? Chúng tôi chưa nhận được tin gì từ cô ấy cả.”

Alex và Conner trao cho nhau cái nhìn hoảng hốt.

“Có chuyện không ổn rồi,” Alex kêu lên. “Chị có dự cảm không hay. Đã có chuyện xảy ra rồi.”

“Mẹ không bao giờ về trễ thế này,” Conner nói và lắc đầu.

“Được rồi, cảm ơn chị, Nancy, tôi sẽ gọi cô ấy thử xem sao,” ông Bob nói rồi cúp máy.

Sau đó, ông lập tức bấm số gọi bà Charlotte. Ông không nhìn vào mắt bọn trẻ, tránh cộng thêm vào nỗi lo của chúng bằng nỗi lo của chính ông. Ông thử gọi vài lần nhưng không ăn thua.

“Cô ấy không bắt máy, các cháu à,” ông Bob thông báo. “Các cháu có nghĩ mẹ đột xuất nảy ra ý định làm gì đó tối nay không?”

Alex, lo lắng đến phát bệnh, òa lên khóc. “Chúng ta cần phải gọi cảnh sát thôi!” cô bé kêu lên.

“Cảnh sát sẽ không nhúng tay vào cho đến khi cô ấy mất tích được bốn mươi tám tiếng,” ông Bob trấn an. “Đừng hốt hoảng vội.”

Conner đứng phắt khỏi bàn và đi lại quanh phòng. “Phải có việc gì chúng ta có thể làm chứ,” cậu bé nói.

“Chị sẽ lấy xe đạp và đi tìm mẹ,” Alex quyết định.

“Em sẽ đi với chị!” Conner tuyên bố.

“Không ai đi đâu cả,” ông Bob bình tĩnh nói, dù bọn trẻ biết ông ấy cũng rối trí như chúng. “Chúng ta đã thử gọi tới bệnh viện và gọi vào điện thoại của mẹ các cháu. Hãy đợi vài phút phòng khi cô ấy gọi lại.” Nước mắt bắt đầu ràn rụa trên gương mặt Alex khi cô bé càng lúc càng thêm lo lắng, không thể nào ngừng lo được. Bọn trẻ sợ rằng chuyện cũ, chuyện chúng từng phải trải qua, sẽ lặp lại.

Buster bỗng nhiên bắt đầu sủa như điên. Con vật dán mắt vào cửa trước, nhảy tưng lên và cào vào cửa, gầm gừ to hết sức có thể. Bọn trẻ chưa bao giờ thấy nó như thế trước đây.

“Buster, có chuyện gì vậy, anh bạn?” ông Bob hỏi. “Có ai tới...?”

Tiếng chuông bất thần vang lên. Tất cả bọn họ, kể cả chú chó, hoàn toàn chết sững. Không ai động đậy cho đến khi chuông reo

tiếng thứ hai.

“Ai có thể đến vào giờ này chứ?” ông Bob thắc mắc rồi bước đến cửa. Bọn trẻ theo chân ông ra tới lối đi. Chúng gần như ước rằng ông đừng mở cửa. Dù đó là ai hay là cái gì đi nữa, đã đến giờ này thì không thể là chuyện gì tốt đẹp được.

Buster lại bắt đầu sủa ầm và cuống quýt nhảy chồm lên. “Buster, ngồi xuống đi, anh bạn,” ông Bob ra lệnh cho chú chó.

Buster lùi xa khỏi cánh cửa và đứng chắn ngay trước mặt bọn trẻ để bảo vệ chúng. Chú ta trông như sẵn sàng chồm tới tấn công ngay lập tức nếu không thích cái mình nhìn thấy. Chú chó cảm giác được điều gì mà bọn trẻ không thể chẳng?

Ông Bob quay lại nhìn hai đứa trẻ đang lo lắng khổ sở. “Sẽ ổn thôi, các cháu à,” ông điềm tĩnh nói. “Dù có chuyện gì xảy ra đi nữa, hãy nhớ rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn cả.”

Ông Bob đẩy cánh cửa mở ra từ từ và hé mắt nhìn ra mái hiên. Không có ai ở đó cả.

“Xin chào?” ông gọi với ra.

Vẫn không có người hay vật nào lộ diện.

“Xin chào?” ông thử lại lần nữa. “Có ai ở ngoài đó...?”

“Bắt lấy hắn ta!”

Chỉ trong tích tắc, một tá quân lính mặc áo giáp bạc xông qua cửa. Một người xô mạnh ông Bob vào tường. Alex hét lên. Conner chụp lấy tay chị và chúng cố chạy sang phía bên kia căn nhà, nhưng quân lính đã vây chặt xung quanh bọn trẻ và Buster.

Họ rút kiếm ra và trên tay là những tấm khiên nặng nề, mặt ngoài có trang trí hình một đôi giày thủy tinh nhỏ. Bọn trẻ ngay lập tức nhận ra – đó là quân đội của Vương quốc Charming – nhưng họ đang làm gì ở đây chứ?

“Bỏ tay khỏi người ta mau!” ông Bob kêu lên, chống cự những kẻ đang khống chế mình. “Tránh xa những đứa trẻ đó ra! Các người là ai?!”

“Chúng tôi đã vây chặt hai đứa trẻ sinh đôi rồi,” người lính dừng gần Alex nhất gọi vọng ra cửa. “Mời Bà Tiên Đỡ Đầu vào.”

Alex và Conner quay phắt lại nhìn nhau, nhanh đến suýt sái cả cổ. “*Bà Tiên Đỡ Đầu?*” chúng đồng thanh thốt lên đầy nghi hoặc.

Hai người lính khác lập tức xông vào nhà, đi trước họ không phải ai khác mà chính là bà nội bọn trẻ.

“*Bà!?*” bọn trẻ nhất loạt há hốc. Chúng suýt nữa đã không tin vào mắt mình.

Bà nội chúng trông hết như trong buổi gặp gỡ cuối cùng. Bà mặc bộ váy dài màu xanh da trời lấp lánh như bầu trời đêm. Mái tóc bà được búi cao, cài hoa trắng. Về quyền uy toát lên khi bà bước vào nhà, giờ cao cây đuă thần pha lê; bọn trẻ chưa bao giờ thấy bà có vẻ lo âu như lúc này.

“Ôi, ơn trời,” bà thốt lên.

Đội quân mở vòng vây khi bà bước tới rồi ôm chầm lấy Alex và Conner.

“Các cháu không biết bà vui sướng đến mức nào khi được gặp các cháu đâu,” bà nói, ôm hai đứa chặt đến nỗi làm chúng muốn nổ

tung.

Bọn trẻ không đáp lại cái ôm của bà. Chúng không thể tin nổi mình đang được trông thấy bà ngoài đời thực. Đầu chúng xoay mòng mòng với bao nhiêu là câu hỏi, nhưng chúng chỉ thốt lên được vài lời tối thiểu.

“Bà?” Alex hỏi. “*Có phải là bà thật không?*” “*Bà đã ở đâu vậy bà?*” Conner hỏi thêm.

Bà nện bọn trẻ âu yếm đặt hai tay lên má hai đứa. “Bà xin lỗi vì đã đi xa lâu đến thế,” bà buồn bã nói. “Bà hứa sẽ giải thích rõ mọi chuyện sau.”

Bà lặng đi một lúc và nhìn bọn trẻ qua đôi mắt nhòa lệ. Bọn trẻ biết bà cũng nhớ chúng da diết như chúng nhớ bà vậy. “Nhìn hai cháu mà xem – hai cháu đã cao lên ba tấc kể từ lần cuối bà gặp các cháu đấy,” bà nói.

Ngay lúc đó, một người đàn ông trông rất quen thuộc bước qua cửa trước. Ông có một quai hàm cương nghị, và đang mặc một bộ com-lê vàng rực rỡ. Trước sự ngạc nhiên của Bob, vai và tóc của người đàn ông này đang bốc lửa theo đúng nghĩa đen. Bọn trẻ nhận ra ông ấy ngay lập tức; đó là Xanthous, ông tiên duy nhất trong Hội đồng Tiên.

“Tôi đã kiểm tra xung quanh khu vực,” Xanthous báo cáo. “Không có gì đáng ngờ cả.”

“Xanthous?!” Alex thốt lên. “Ông ấy đang làm gì ở đây vậy?”

Ông Bob chống cự dữ dội với những người lính đang ghi chặt ông vào tường. “*Chuyện gì đang xảy ra thế này?!*” ông gào lên. “Các

người là ai?”

Bà gior đưa thần chĩa về phía ông Bob. Xanthous cũng chĩa mấy ngón tay vào Bob và cả bàn tay của ông bắt thần bốc cháy. Cả hai sẵn sàng chiến đấu nếu cần thiết.

“Các cháu có biết người đàn ông này không?” Xanthous hỏi bọn trẻ.

“Có chứ, đó là bác sĩ Bob,” Conner đáp. “Đừng đốt cháy ông ấy! Đó là bạn trai của mẹ chúng cháu!”

“Bạn trai?” Bà ngạc nhiên và hạ đưa thần xuống. “Ồ, chắc là bà đã vắng mặt lâu hơn bà tưởng!”

“Thả ông ta ra,” Xanthous ra lệnh và thả tay xuống. Những người lính thả ông Bob ngay lập tức.

“Người phụ nữ này là bà của các cháu ư?” ông Bob hỏi bọn trẻ. “Bà ấy làm việc trong gánh xiếc hay sao vậy? Tất cả những mẻo lừa và phục trang này là gì thế?”

“*Gánh xiếc* là cái trò gì vậy?” Xanthous vặn hỏi, không biết mình có nên cảm thấy bị xúc phạm hay không.

Alex và Conner không biết phải bắt đầu từ đâu.

“Chú Bob, chuyện dài lắm,” Alex mở lời.

“Tóm lại là, bà nội chúng cháu là người của thế giới cổ tích, là Bà Tiên Đỡ Đầu của Lọ Lem,” Conner giải thích. “Cháu biết chuyện này thật khó chấp nhận nên chú cứ thông thả đi ạ - nhưng chúng cháu hứa rằng đó là phiên toái duy nhất của gia đình chúng cháu.”

Mắt Bob mở to hơn và ông liếc nhìn những người lính, nhìn bà của bọn trẻ, và Xanthous.

“Ừ hử,” ông ậm ừ ngò vức.

Bà nội bọn trẻ nhìn quanh phòng khách, vẻ mặt hết sức trầm trọng. “Mẹ các cháu đâu?” bà hỏi.

“Chúng cháu không biết,” Conner trả lời.

“Lẽ ra mẹ phải về từ mấy giờ trước rồi,” Alex đáp.

“Bà ơi, có chuyện gì không ổn sao ạ?” Conner hỏi. “Bà có biết mẹ chúng cháu đang ở đâu không?”

Bà chúng không trả lời mà thần người suy nghĩ.

“Bà ơi, chuyện gì đang xảy ra vậy ạ?” Alex gắng hỏi. “Chúng cháu không gặp bà hơn một năm rồi – vì sao bà lại đột ngột xuất hiện? Bà phải cho chúng cháu biết chuyện gì đang xảy ra chứ. Mẹ chúng cháu đâu?”

Bà đưa mắt nhìn bọn trẻ, hết đứa này đến đứa kia. “Các cháu à, những gì bà sắp cho các cháu biết đây sẽ rất khủng khiếp,” bà nói. “Nhưng bà cần các cháu mạnh mẽ lên và hãy tin rằng nhiều người có khả năng đang đối phó với tình huống này.”

Bọn trẻ nóng ruột gật đầu. Biết được bất kỳ một tin tức nào đó vẫn hơn chẳng biết gì cả.

“Bà cho rằng mẹ các cháu đã bị bắt cóc,” bà chúng thông báo.

Bọn trẻ đã làm; thà *không nhận được tin gì* còn hơn biết chuyện này.



CHƯƠNG SÁU

TRẬN ĐỊA THẦN LÙN

Alex và Conner ngừng cả thờ. Chúng cảm thấy như tim mình đã rơi ra ngoài cơ thể. “Cái gì ạ?” Alex kêu lên.

“Bắt cóc ư?” Conner hớp một hơi thật sâu. “ ‘Bắt cóc’ là sao ạ?! Bởi *kẻ nào* chứ?”

Alex che miệng lại trong nỗi kinh hoàng. Conner điên cuồng lắc đầu quầy quậy, không muốn tin vào điều đó.

Ai lại muốn bắt cóc một y tá làm việc ở bệnh viện nhi chứ? Mẹ đang gặp nguy hiểm đến thế nào? Tình hình chắc phải tệ lắm nên quân lính và các vị tiên từ thế giới khác mới xuất hiện trong nhà bọn trẻ.

Bà chúng nhắm nghiền mắt lại. “Bà không có thời giờ giải thích,” bà nhẹ nhàng nói.

Conner đỏ bừng lên. “Không có thời giờ giải thích là sao ạ?!” cậu bé gào lên. “Bà cho chúng cháu biết cái tin đó và muốn chúng cháu

đừng hỏi gì sao?”

Bà nội cúi nhìn chúng với vẻ nghiêm khắc. “Bà muốn các cháu tin rằng bà đang dùng hết khả năng để đối phó với tình huống này,” bà đáp.

“Chúng cháu không còn là trẻ con nữa, bà ơi! Bà phải cho chúng cháu biết chuyện gì đang xảy ra chứ!” Conner kêu lên. Cậu bé chưa bao giờ có lý do gì để to tiếng với bà nội trước đó.

“Bà biết thế, và đó là lý do bà nói thật với các cháu đây – các cháu có quyền được biết sự thật. Có nhiều chuyện chúng ta phải thảo luận sau, nhưng lúc này, các cháu biết càng ít càng tốt. Các cháu có hiểu không?”

Bọn trẻ không trả lời, bởi vì chúng *không* hiểu hay đồng ý chút nào cả.

Buster ứng lên sửa Bà Tiên Đỡ Đầu. Lạ thay, chú chó không mấy may mắn trước sự xuất hiện của những người lạ mặt trong nhà.

“Làm ơn đi bà, chúng cháu cần phải biết chuyện gì đang xảy ra...” Alex xoay sở thoát được nên lời sau màn nước mắt.

“Chuyện đó hãy để sau. Bây giờ bà phải nói chuyện với Ngài Lampton đã,” Bà trả lời.

“Ngài ấy thì liên quan gì đến chuyện này ạ?” Conner hỏi, nhớ lại vị chỉ huy đội Cận vệ Hoàng gia thân thiện của Lọ Lem mà cậu bé và chị đã được gặp trong thế giới cổ tích.

Bà cúi thấp người xuống và nhìn vào đôi mắt không đồng đều của Buster, và chú chó ngồi thẳng dậy. Bọn trẻ chưa bao giờ trông thấy chú chó tỏ vẻ ngoan ngoãn thế.

“Ngài Lampton, ngài có thấy điều gì kỳ lạ hay bất bình thường không?” Bà hỏi.

Conner đưa mắt nhìn Alex. Bà của chúng mất trí rồi chẳng? Bà đã quên rằng trong thế giới của chúng, chó không biết nói rồi sao? Vì cái gì mà bà lại gọi chú chó là Ngài Lampton chứ?

Buster sữa một tiếng duy nhất đáp lại và gật đầu, như thể hiểu hết những gì bà nói vậy.

“Ôi, thứ lỗi cho tôi,” bà nói về ân hận và vẫy cây đuă thần về phía chú chó. “*Nói đi.*”

Một luồng sáng vọt ra từ đầu cây đuă thần và đi vào miệng chú chó. Buster bắt đầu sữa, nhưng tiếng sữa dần biến đổi thành tiếng ho – *tiếng ho của con người.*

“Xin lỗi,” chú chó nói. “Đã lâu rồi tôi mới cất tiếng nói thành lời.”

Bọn trẻ cùng há hốc miệng. Chúng không lạ gì với các con thú biết nói, nhưng việc đột ngột nghe chính chú chó của mình cất tiếng khiến bọn trẻ chết sững.

“Không có gì bất bình thường cả,” chú chó nói. “Charlotte rời khỏi nhà đi làm sáng nay và từ đó đến giờ chưa về.”

“*Ngài Lampton?*” Alex thốt ra tiếng lí nhí từ phía sau đôi tay đang che miệng. “*Là ngài đó sao?*”

“Ngài là chú *chó* của chúng cháu à?” Conner kêu lên.

“Đúng thế, các cháu ạ,” chú chó thừa nhận và cúi đầu xuống. “Ta xin lỗi vì không thể tiết lộ thân phận của mình với các cháu được. Bà các cháu muốn có ai đó để mắt đến các cháu nhưng bà nghĩ phải

một viên cận vệ đến sống trong nhà các cháu sẽ làm các cháu lo lắng lắm, nên bà đã biến ta thành một chú chó.”

Conner quay sang chị, càng lúc càng đỏ mặt tía tai. “Chúng ta thậm chí không thể có được một *chú chó* bình thường, không phải là một mưu đồ phép thuật nữa!”

“Chuyện đó đã rất khó khăn,” Ngài Lampton kể. “Thức ăn cho chó và tự vệ sinh cho mình là những việc mà ta không nghĩ có bao giờ mình sẽ làm quen được. Và sự thôi thúc muốn nếm và ngửi *tất cả mọi thứ* cũng khá là phiền phức. Nhưng vì hai cháu, ta sẵn lòng đi đến tận cùng trái đất.”

Đó là biểu hiện tình cảm vô cùng trù mến từ ông bạn cũ của người cha đã khuất, nhưng đầu bọn trẻ không còn chỗ nào dành cho sự biết ơn nữa.

“Chú có biết về việc này không, chú Bob?” Alex hỏi.

Ông Bob yên lặng đến mức bọn trẻ suýt nữa đã quên mất ông đang ở đó. Ông tái xanh và đang ôm bụng. Cái vẻ kinh hoàng trên mặt ông đã nói lên quá rõ rằng ông không dính dáng gì tới chuyện này. Đây là con thú biết nói đầu tiên ông trông thấy.

“Tôi hy vọng anh có thể tha lỗi cho tôi vì đã dùng bùa chú ếm lên khi anh ở trạm cứu hộ, nhưng tôi phải đảm bảo rằng anh sẽ chọn Ngài Lampton mang về nhà,” bà bọn trẻ nói. “Tôi cứ tưởng anh chỉ là một người bạn của Charlotte; tôi không hề biết anh lại... *thân thiết* đến thế.”

“Tôi... tôi... tôi...” ông Bob ấp úng. “*Tôi nghĩ tôi sẽ phát bệnh mất!*” Ông chạy thẳng đến phòng tắm ở phía bên kia căn nhà. Rõ

ràng là ông Bob đã đến ngưỡng chịu đựng những chuyện bất ngờ trong tối nay.

“Vậy là, từ đó đến giờ, chúng cháu tưởng mình có một chú chó, nhưng thực ra là một người giữ trẻ ư?” Alex hỏi, cố gắng hiểu rõ mọi chuyện.

“Một người bảo vệ, không phải người giữ trẻ,” bà chúng đáp.

“Bảo vệ khỏi cái gì ạ?” Conner hỏi.

Bà chúng và Ngài Lampton nhìn nhau. Bọn trẻ biết họ quyết tâm giữ kín thông tin đến mức có thể mà không dối gạt chúng.

“Bà hứa sẽ chia sẻ với các cháu những thông tin phù hợp mà bà biết,” bà trả lời. “Giờ là thời điểm rất căng thẳng trong thế giới cổ tích và mọi thứ xảy ra khiến bà rất bận. Tình thế đã leo thang đến đỉnh điểm và bà lo rằng nó sẽ ảnh hưởng đến hai cháu, vì vậy, bà đã sắp xếp để đảm bảo các cháu được bảo vệ an toàn. Thật không may là có vẻ mẹ các cháu đã bị hại.”

“Nhân nói đến sự thận trọng, thưa Bà Tiên Đỡ Đầu,” Xanthous cắt ngang, “chúng ta nên dàn trận địa thần lùn trong khi khu vực đang vắng người.”

“*Thần lùn ư?*” Conner máy môi với Alex.

“Tốt lắm,” bà đáp và quay sang nhóm lính canh đã cùng bà bước vào. “Ta muốn các anh hãy đảm nhiệm ca gác đầu tiên trong nhà. Phần còn lại, hãy theo ta ra ngoài để ta có thể cất đặt công việc.”

Bà và Xanthous khẩn trương dẫn quân lính ra sân cỏ trước nhà. Bọn trẻ theo sát họ, Ngài Lampton theo chân chúng, và quan sát họ từ chỗ hiên nhà. Mặc dù bọn trẻ biết bà là người lãnh đạo kỳ cựu

của Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi trong thế giới cổ tích, nhưng vẫn thật lạ lùng khi thấy người bà nhỏ nhắn của chúng ra lệnh cho đội quân to lớn.

“Vào vị trí của các anh đi,” bà hướng dẫn.

Những người lính vào vị trí của họ ở vòng ngoài sân cỏ trước nhà Bailey. Căn nhà của họ giờ trông như phiên bản thu nhỏ của Cung điện Buckingham vậy. Bà Tiên Đỡ Đầu vẫy chiếc đũa thần pha lê của bà và từng người lính lần lượt biến thành tượng thần lùn giữ vườn với một ánh chớp sáng. Tất cả đều đội mũ nhọn màu đỏ và có bộ râu bạc trắng.

“Họ trông hệt như mấy bức tượng thần lùn trong sân cỏ nhà hàng xóm,” Conner nhận xét. “Hôm nay suýt nữa em đã vấp vào một cái như vậy.”

“Thực ra, đó là một người lính,” Ngài Lampton nói, ngài đã khụy gối ngồi xuống. “Anh ta đã theo dõi bên ngoài ngôi nhà vài tháng rồi.”

“Ghe quá,” Conner kêu lên.

“Chuyện gì đang xảy ra ngoài này vậy?” câu hỏi cất lên từ một ông Bob ướt đầm mồ hôi và mặt tái mét đang từ trong nhà bước ra. “Bọn lính đi đâu cả rồi – và mấy bức tượng thần lùn này từ đâu ra vậy?”

“Cháu e rằng chú vừa trả lời câu hỏi của chính mình rồi đấy ạ,” Alex đáp.

Mất ông Bob đảo quanh bãi cỏ trước nhà khi ông dần dần ngộ ra. Bọn trẻ thấy tội nghiệp ông; trong chưa đầy một giờ, ông đã phát

hiện bạn gái mình bị bắt cóc và có mối liên hệ với thế giới cổ tích. Nhưng nhìn chung, bọn trẻ nghĩ ông đã cầm cự tốt.

“Sau lần thứ tư nôn mửa, chú nhận ra không phải mình đang nằm mơ,” ông Bob nói. “Gia đình chú không có tiền sử bệnh thần kinh, nên chẩn đoán của chú là *đây chỉ là một trong những đêm quái đản, thế thôi.*”

“Đừng lo lắng, chú Bob, cơn sốc sẽ qua dần thôi,” Conner trấn an ông. “Cháu nghĩ thế - Alex và cháu đã biết chuyện này một năm rồi và chúng cháu vẫn còn chờ cho hết sốc đây.”

Bà đi lại chỗ mái hiên cùng Xanthous, vừa đi vừa dặn dò ông ta kỹ lưỡng.

“Những người lính có thể làm cho hàng xóm thấy chướng mắt, nhưng ít nhất họ cũng được nguy trang rồi,” bà nói. “Ta muốn ông ở lại đây và để mắt đến bọn trẻ giúp ta. Không ai được phép ra vào ngôi nhà này mà không có sự cho phép của ta.”

Alex và Conner chỉ nghe được đoạn cuối cuộc trò chuyện nhưng bấy nhiêu là đủ làm bọn trẻ nổi giận.

“Không ai được phép ra vào là sao ạ?” Conner kêu lên. “Chúng cháu sẽ bị nhốt trong nhà của chính mình sao?”

“Cho đến khi nơi này an toàn trở lại,” bà đáp lời.

“Nhưng tôi phải đi làm chứ,” ông Bob nói. “Tôi phải chăm lo cho bệnh nhân và thực hiện các ca phẫu thuật. Mọi người cần tôi.”

Bà suy nghĩ về chuyện này một lúc. “Anh có thể đến rồi đi tùy ý anh,” bà trả lời. “Không phải ta có thành kiến gì với anh đâu, nhưng an nguy của cháu nội ta mới là cái ta lo ngại.”

“Còn trường học thì sao ạ?” Alex hỏi.

“Cháu có thể trở lại trường học ngay sau khi mọi chuyện lắng xuống và chúng ta tìm ra được tung tích mẹ các cháu, nhưng trong lúc này thì chúng ta không thể mạo hiểm được,” bà nói. “Các cháu càng ít tiếp xúc với thế giới bên ngoài càng tốt. Ta sẽ viết thư gửi đến nhà trường và bảo với họ rằng hai cháu mắc bệnh rất nặng.”

“Bà không thể nhốt chúng cháu lại được!” Conner hét lên – to đến nỗi cả con đường này có thể nghe được lời cậu.

“Chúng cháu không làm gì sai cả!” Alex cũng to tiếng. *“Vì sao bà lại buộc chúng cháu phải chịu hình phạt này chứ...”*

Bà bọn trẻ vẫy đũa thần về phía chúng, từng đưa một nín bật. Chúng cố gắng cất tiếng nói nhưng không có âm thanh nào phát ra; bà đã làm phép tước đi tiếng nói của chúng.

“Làm ơn, hãy nghe lời bà,” bà nói. “Ngay cả khi đã có binh lính, Xanthous, và Ngài Lampton trông chừng hai cháu, bà vẫn lo lắng.”

Bà nhìn xuống Ngài Lampton.

“Tạm thời, ta muốn anh tiếp tục giữ hình dạng một chú chó,” bà bảo. “Những bức tượng thần lùn cũng đủ để gây chú ý rồi.”

“Thưa, vâng,” Ngài Lampton tuân theo một cách miễn cưỡng – ông đã thảm hy vọng những ngày làm chó của ông sẽ chấm dứt.

“Giờ thì bà phải đi thôi,” bà nói. Bà vẫy chiếc đũa thần và trả lại tiếng nói cho hai đứa cháu của mình.

“Thế đấy,” Conner lên tiếng. “Suốt một năm trời, chúng cháu chẳng nhận được tin gì từ bà, rồi bỗng nhiên bà xuất hiện và nói,

‘Các cháu này, mẹ các cháu đã bị bắt cóc và giờ thì bà sẽ nhốt các cháu lại trong nhà?’”

“Cháu không bao giờ tưởng tượng nổi là bà có thể đối xử với chúng cháu thế này,” Alex nói và nhìn bà nội như thể bà là một người xa lạ.

Những lời này làm người bà hết sức đau lòng. Bà không muốn làm bọn trẻ thất vọng, nhưng thật không may là bà chẳng còn lựa chọn nào khác – bà chỉ có thể làm điều mình cho là tốt nhất và hy vọng một ngày nào đó, bọn trẻ sẽ tha thứ cho bà.

“Bà biết lúc này các cháu đang rất giận bà,” bà chúng nói. “Nhưng bà chỉ còn mong các cháu là gia đình thôi. Trên thế giới này không còn điều gì quan trọng với bà hơn các cháu. Một ngày kia, khi các cháu đã có gia đình riêng của mình, các cháu sẽ nhận ra rằng để đảm bảo cho họ được an toàn, các cháu sẽ không từ bất cứ việc gì, ngay cả khi nó khiến họ căm ghét các cháu.”

Bà để bọn trẻ lại hiên nhà, trong sự bảo vệ của những người khác, rồi đi vào bóng đêm, từ từ tan biến giữa những đám mây bông bành, lấp lánh.

“Bà yêu cả hai cháu,” bà buồn bã nói, và một giây sau đó, bà đã biến mất.

“Chúng ta nên vào trong trước khi có ai trông thấy chúng ta lần khần ở hiên nhà thế này,” Xanthous bảo.

Ông và Lampton đưa Bob và bọn trẻ vào nhà. Vụ cấm túc sẽ kéo dài hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, hay hàng năm chưa biết.

Nhưng trước mắt, hai đứa trẻ song sinh nhà Bailey là tù nhân trong ngôi nhà của chính chúng.



Những ngày đầu tiên bị nhốt trong nhà, bọn trẻ cảm thấy thời gian trôi qua thật chậm. Chúng không ăn uống gì được; tất cả những gì chúng có thể làm là lo lắng cho mẹ của mình. Tuy nhiên, câu hỏi đeo đẳng tâm trí bọn trẻ nhất là *vì sao* mẹ lại bị bắt cóc?

Vì sao mẹ của chúng, một y tá bình thường tại một bệnh viện nhi, lại dính líu đến tất cả chuyện này? Vì sao bà của chúng lại làm những chuyện này để bảo vệ hai đứa cháu ở chiều không gian khác? Mẹ của chúng có còn ở trong thế giới này không, hay đã bị đưa tới thế giới cổ tích rồi?

Xanthous và Lampton rất kín miệng về mọi chuyện. Mặc cho hằng ngày bọn trẻ nài xin họ cho chúng biết một tin tức nào đó – *tin gì cũng được* – họ vẫn nhất quyết rằng bọn trẻ không biết gì thì hơn.

Đáng tiếc là trí tưởng tượng của bọn trẻ chẳng giúp chúng yên tâm hơn là mấy. Chuyện này có phải do Vua Quỷ lùn và Vua Yêu Tinh trả thù bọn trẻ vì dám đánh cắp vương miện của họ không? Bầy Sói To Hung Tợn đã tái xuất chẳng? Chuyện này có liên quan tới Hoàng hậu Độc Ác và Gương Thần của bà ta không?

Bọn trẻ không có câu trả lời cho những mối băn khoăn này và chúng khiến hai đứa muốn phát điên.

Một thứ khác cũng thử thách sức chịu đựng của bọn trẻ là việc ngôi nhà đã trở nên đông đúc quá sức. Ba người và một chú chó ở

trong ngôi nhà thuê này đã thấy chật chội, giờ lại thêm một tá đàn ông trưởng thành nữa chứ. Phòng dành cho khách võng giăng ngang dọc, và gần như toàn bộ tầng dưới đã biến thành một cái trại lính, với gương giáo, khiên mác và những mảnh giáp bừa bộn khắp nơi.

Xanthous trông chừng cho ngôi nhà của gia đình Bailey rất chặt chẽ. Ông rất nghiêm khắc về giờ giấc chia ca của quân lính, đảm bảo họ đều đặn luân phiên biến thành thần lùn và canh phòng trong nhà. Các bữa ăn đều được dọn ra đúng giờ, ngày nào cũng như ngày nấy. Bọn trẻ chỉ được phép ra ngoài mỗi ngày một lần, và chỉ được ra sân sau, với điều kiện là Ngài Lampton phải có mặt để canh chừng chúng.

Ngoài ra, Xanthous cũng rất tận tâm trong khi thực hiện nhiệm vụ của mình. Ngày lại ngày, ông không hề rời mắt khỏi khung cửa sổ nhìn ra sân trước, và bọn trẻ chưa bao giờ thấy ông ngồi nghỉ quá vài giây.

Bob tỏ ra rất ân cần và mỗi ngày, trên đường đi làm, ông đều ghé qua thăm bọn trẻ. Những câu chuyện ông kể về các bệnh nhi ông đang chăm sóc tại bệnh viện là mối liên hệ duy nhất giữa bọn trẻ và thế giới bên ngoài, nên sáng nào chúng cũng trông chờ ông tới.

Quảng thâm dưới mắt ông đã nói lên một cách rõ ràng rằng ông cũng thấy bất lực như bọn trẻ. Ông cũng đã cố gắng khai thác thông tin từ Xanthous và Lampton nhưng không thành công. Có lần ông đã thử mua chuộc Lampton bằng một quả bóng nảy màu sắc rực rỡ để hỏi xem Charlotte có thể đang ở đâu, nhưng việc này chỉ khiến cho Lampton cảm thấy bị xúc phạm.

Bọn trẻ thử tán gẫu với những người lính đang sống chung với chúng, nhưng rõ ràng là họ cũng chẳng biết gì nhiều hơn.

“Anh có thích những lúc phải làm thần lùn mỗi ngày không ạ?” Conner hỏi một anh lính.

“Cũng không tệ lắm,” anh ta vừa đáp vừa nhún vai. “Nó cho anh nhiều thời gian suy nghĩ.”

“Có mình anh nghĩ vậy thôi,” một anh lính khác xen vào. “Hôm qua, tôi bị một con bò câu đậu lên đầu suốt bốn tiếng, nó còn để lại cho tôi một món quà nữa đấy, hiểu ý tôi chứ.”

“Ghê quá,” Conner nói.

“Anh không thể biến lại thành người và đuổi nó đi sao?” Alex hỏi.

“Được thế thì hay quá,” anh lính giải thích. “Chúng tôi chỉ có thể trở lại thành người những khi có nguy hiểm thôi. Nếu cả bọn chúng tôi lo đuổi bò câu thì lộ tẩy hết còn gì.”

Alex và Conner thăm công nhận điều này.

Tối hôm đó, bọn trẻ vừa ăn tối xong thì một ánh chớp không biết từ đâu lóe sáng. Bọn trẻ ngẩng lên nhìn, đang lững lờ trôi xuống từ trần nhà là một phong thư xanh da trời.

“Là thư của Bà Tiên Đỡ Đầu,” Xanthous thông báo và bay lên không để lấy lá thư – rõ ràng là các vị tiên không nhất thiết phải có cánh mới bay được. Ông lơ lửng trong không trung vài thước bên trên mặt đất trong khi đọc lá thư, giữ nó ngoài tầm mắt bọn trẻ.

Alex và Conner đứng ngay phía dưới ông. Đôi mắt Xanthous mở to trong khi đọc lá thư của bà bọn trẻ. “Ta hiểu rồi,” ông lầm nhảm khi đã đọc xong. Sau đó, ông hạ xuống và quay sang bọn trẻ.

“Bà các cháu muốn ta chuyển đến cho các cháu một tin,” Xanthous thông báo.

“Vâng?” Alex đáp. Cả hai chị em đều run lên vì hồi hộp.

“Chúng ta tin rằng mẹ của các cháu đang ở trong thế giới của chúng ta,” Xanthous nói. “Tất cả chỉ có thế.” Ông để phong thư lên trên vai mình cho ngọn lửa nuốt chửng lấy nó.

“Đó là chuyện tốt hay chuyện xấu?” Conner hỏi, không thỏa mãn với thông tin này.

“Chẳng tốt cũng chẳng xấu, đó chỉ là tin Bà Tiên Đỡ Đầu muốn báo cho các cháu vào lúc này thôi,” Xanthous đáp.

Bọn trẻ thở hắt ra tức tối. Biết thêm tin này chỉ khiến cho bọn chúng thấy mọi chuyện tồi tệ hơn.

Khuya hôm ấy, Alex kéo Conner vào phòng ngủ mình để nói chuyện riêng. Cô bé vắn to đài phát thanh để với đôi tai thính nhạy của loài chó, Lampton cũng không nghe được chúng nói gì.

“Mẹ đang ở trong thế giới cổ tích,” cô bé mào đầu. “Em biết thế có nghĩa là gì không?”

“Là gì?” Conner hỏi.

“Chị nghĩ điều đó nghĩa là bà có thể đã nói dối chúng ta,” Alex tiếp. “Làm sao mẹ có thể đến đó mà bà không biết gì chứ? Có lẽ bà không phải là vị tiên duy nhất có khả năng qua lại giữa hai thế giới.”

Conner gật đầu.

“Em nghĩ bà không nói dối chúng ta đâu,” Conner nêu ý kiến. “Chỉ vì lúc này chúng ta đang giận bà nên cứ đổ mọi trách nhiệm lên bà thôi.”

Alex dụi đôi mắt đã mỏi vì thiếu ngủ. Cô bé biết lời cậu em không phải sai sự thật hoàn toàn.

“Mới vài ngày trước thôi, chị còn lo cho bà và gắt gỏng với mẹ, giờ thì chị đang lo cho mẹ đến phát ốm và giận bà vô cùng,” Alex nói. “Mọi thứ thay đổi nhanh đến chóng mặt.”

“Ừm, đúng thế,” Conner đồng tình rồi thở dài.

“Theo em thì làm sao mẹ đến đó được?” Alex hỏi em.

Conner suy nghĩ một lúc lâu. “Em tự hỏi phải chăng vẫn còn cách khác để đi vào Miền Cổ Tích,” cậu nói.

Alex ngẩng phắt đầu lên nhìn cậu em. Cô bé đã dành quá nhiều thời gian vào việc ôm mấy cuốn sách và cố gắng tái tạo cổng vào thế giới cổ tích như lần trước mà chưa bao giờ nghĩ tới những phương pháp khác.

“Còn cách nào khác chứ?” Alex hỏi.

“Em không biết,” Conner đáp. “Nhưng nếu cuốn sách của bà có khả năng đó, em chắc là qua nhiều năm, bà phải tạo ra nhiều cái khác như vậy chứ, phải không?”

“Nếu bà tạo ra nhiều lối khác để đến rồi đi thì cũng hợp lý thôi,” Alex nói thành tiếng suy nghĩ của mình. “Không nhất thiết cho chính bà dùng, mà cho các vị tiên khác được bà tuyển mộ để giúp bà phổ biến các truyện cổ đến mọi nơi trên thế giới – đúng không?”

Mắt Conner mở to ra và cậu bé bĩu môi.

Em có câu hỏi gì vậy?” Alex hỏi cậu.

“Ghét thật, bao giờ em có thắc mắc gì, mọi người đều biết tổng!” Conner nói rồi hỏi Alex. “Chị chắc là chị không thể nào tự biến ra

một cái cổng à?”

Alex cũng muốn tin rằng mình có thể, nhưng trong thâm tâm, em biết rằng nếu thế thì giờ này em đã tìm ra cách vào thế giới cổ tích rồi.

“Không, đó là nhờ phép thuật của bà,” Alex nói. “Chỉ chỉ... chỉ chỉ...”

“Kích hoạt nó?” Conner hỏi.

“Phải,” Alex đáp.

“Vậy thì không biết bà còn vật gì mà chúng ta có thể kích hoạt nữa không,” Conner nói.

Một suy nghĩ khác lóe lên trong đầu Alex ngay khi cậu em vừa dứt lời. “Có lẽ đó là lý do mà bà không biết mẹ đã ở đâu,” cô bé vừa nói vừa gật gù. “Có lẽ ai đó đã lấy được một vật gì đó, như cuốn truyện cổ của bà, và dùng nó để đến bắt mẹ.”

Bọn trẻ nhìn nhau và khẽ nở nụ cười. Đó không phải là nụ cười của niềm hạnh phúc, mà là nụ cười của thành công. Bọn trẻ biết chúng sắp lần ra đầu mối rồi – chúng có thể cảm thấy thế.

“Nhưng là *ai* chứ?” Conner thắc mắc.



CHƯƠNG BẢY

NGỒNG

Sáng hôm sau, bọn trẻ ngồi trong phòng khách xem tin tức cùng với Lampton. Chú chó dán mắt vào tivi, chỉ cách màn hình vài xen-ti-mét, hoàn toàn mê mẩn với nó. Đầu chú ta nghiêng nghiêng và một tai vểnh lên.

“Ta phải nói rằng, trong tất cả những thứ công nghệ mà ta từng thấy của thế giới này thì đây là cái ta thích nhất !” Lampton nói và chiếc đuôi của ông ngoe nguẩy. “Tivi đúng là một món đồ phi thường!”

Ta từng thấy những tấm Gương Thần làm được điều kỳ diệu hơn nhiều,” Xanthous nói, ông đang đứng bên cửa sổ, chăm chú quan sát khu vực xung quanh. “Và ta chắc chắn có thể sống mà không cần tới cái *báo động cháy*. Nếu nó kêu thêm lần nữa vì sự có mặt của ta, ta thề sẽ giăng nó khỏi tường và đập vỡ thành từng mảnh.”

“Ừm, cháu không có ý xúc phạm, nhưng trong thế giới này, bị bốc cháy thì chẳng phải điều gì hay ho đâu ạ,” Conner nói.

Xanthous nhướn mày tỏ vẻ phê phán rồi quay lại với khung cửa sổ của mình. Ngọn lửa trên vai ông bùng cháy to hơn.

Gian phòng đột ngột sáng bừng lên trong ánh chớp chói lòa. Bọn trẻ ngẩng lên nhìn, và đang lững lờ trôi xuống từ trần nhà là một phong thư xanh da trời khác, hết như ngày hôm trước. Một lần nữa, Xanthous bay lên bắt lấy lá thư và đọc tin mới từ bà nội bọn trẻ ngay giữa không trung, tránh xa khỏi ánh mắt hiếu kỳ của chúng.

Khi đọc xong, ông để nó lên vai và chờ nó cháy hết trước khi hạ xuống đất.

“Chúng ta đi thôi,” Xanthous lên tiếng và lời này lập tức làm bọn trẻ chú ý. “Ngài Lampton và ta được triệu về thế giới của chúng ta.”

“Vì sao vậy ạ?” Alex hỏi.

Xanthous ngừng lại một lúc để sắp xếp câu trả lời của mình.

“Bà Tiên Đỡ Đầu cần chúng ta trở lại thế giới bên kia hơn là cần chúng ta ở lại đây,” ông nói một cách đơn giản. “Nhưng đừng lo lắng, bà ấy sẽ gửi đến một người khác thay thế chúng ta trông chừng các cháu.”

Conner làu bàu. “Ồ, tuyệt thật,” cậu vừa nói vừa đảo tròn mắt. “Ai sẽ tới làm cô trông trẻ cho chúng tôi đây? Bingo và nàng tiên răng à?”

“Không. Mẹ Ngỗng sẽ tới thay cho chúng ta,” Xanthous nói.

Alex và Conner ngây ra nhìn ông một lúc rồi quay sang nhìn nhau. Ông ấy có nghiêm túc không đấy? Xanthous trông không có

về gì là người có khiếu hài hước cả.

“Sao nào?” Xanthous hỏi bọn trẻ, không có chút dấu hiệu gì là mỉa mai. “Ta nghiêm túc đấy. Bà ấy đang từ châu Âu bay đến tối nay.”

“Mẹ Ngỗng đó sao?” Conner kinh ngạc. “Là Mẹ Ngỗng, tác giả của ‘Jack và Jill cùng trèo lên đồi’ ấy à?”*

“Phải, dĩ nhiên là Mẹ Ngỗng đó rồi,” Xanthous đáp và nhìn cậu bé như thể cậu đã mất trí. “Có Mẹ Ngỗng nào *khác* à?”

“Bà ấy đang làm gì ở châu Âu vậy?” Alex thắc mắc.

“Phải có ai đó làm thay việc kể chuyện của bà các cháu khi bà lo giải quyết khủng hoảng ở quê nhà chứ,” Xanthous trả lời. “Nhưng ta mà là các cháu thì ta sẽ không nhắc tới Jack và Jill trước mặt bà ấy đâu, trừ phi các cháu muốn nghe bà ấy huyền thuyên về các âm mưu ghê gớm suốt đêm. Mẹ Ngỗng lúc nào cũng hơi... ừm... *phiền nhiễu*.”

Mẹ Ngỗng là thành viên Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi duy nhất của mà bọn trẻ vẫn chưa được diện kiến trong Miền Cổ Tích, vì vậy, chúng rất háo hức khi cuối cùng cũng gặp được bà. Tuy nhiên, Mẹ Ngỗng trong mừng tượng của bọn trẻ và con người thật của bà lại là hai kiểu ngỗng* hoàn toàn khác nhau.

Quá nửa đêm một lúc, bọn trẻ bị đánh thức bởi tiếng gọi của Lampton.

“Bà ấy tới rồi! Bà ấy tới rồi!” Lampton gọi với qua cửa. “Mẹ Ngỗng đang hạ cánh đấy!”

Bọn trẻ gặp nhau ở hành lang, chúng cùng chạy vội xuống cầu thang rồi theo Xanthous và Lampton ra sân sau. Hai chị em ngược nhìn lên bầu trời đêm nhưng chẳng thấy gì ngoài những vì sao và vầng trăng sáng.

“Cháu không thấy gì cả,” Conner nói.

“Tin ta đi,” Lampton khẳng định, đôi tai của ông vểnh lên. “Ta có thể nghe thấy bà ấy mà.”

Bỗng nhiên, một bóng đen to lớn lướt ngang qua mặt trăng. Một vật thể bay thật to đang lao vùn vụt về phía họ. Bọn trẻ nheo mắt lại, cố gắng nhìn. Khi vật đó tiến đến gần hơn, chúng trông thấy rõ, đang cưỡi trên lưng một con ngỗng trắng khổng lồ chẳng ai khác ngoài Mẹ Ngỗng.

“Cháu phải thú thật rằng, khi ông nói bà ấy sẽ bay đến tối nay, cháu không nghĩ bà ấy sẽ bay theo cách này,” Conner nói.

“*Từ từ thôi, Lester! Chậm lại nào, cậu bé!*” Mẹ Ngỗng ra lệnh bằng giọng khàn khàn. Bà giật mạnh dây cương để ghìm chú chim khổng lồ lại.

Họ bay tới quá nhanh, bọn trẻ và Lampton phải thụp xuống nấp bên dưới một cái bàn. Xanthous vẫn bình chân như vại, không hốt hoảng chút nào – ông đã từng trông thấy Mẹ Ngỗng hạ cánh trước đó.

Con ngỗng đáp xuống mặt đất thật mạnh, đánh thành một cái, làm cả ngôi nhà rung lên phía sau họ. Cứ như là một cơn động đất nhẹ ấy.

“Trời ơi, Lester! Người gọi đó là tiếp đất đó sao?!” Mẹ Ngỗng quở mắng chú ngỗng to như một con ngựa của bà. *“Mấy cái thiên thạch rơi xuống còn nhẹ hơn thế, con ngỗng ngu ngốc!”*

Lester đảo mắt, hoặc là bọn trẻ tưởng chú ta đã làm thế. Đôi chân có màng của chú bị lún sâu xuống sân cỏ, và chú ta chật vật lắm mới rút được chúng lên.

Mẹ Ngỗng là một bà lão thấp, tròn. Bên dưới chiếc mũ nhọn rộng vành màu đen, có khóa bạc phía trước là mái tóc đã bạc. Bà mặc một bộ váy rộng thùng thình màu xanh lục có cổ áo diềm trắng, giày ống rộng, mắt đeo một cặp kính phi công dày cộp.

“Chúng ta có đến đúng nơi không?” Mẹ Ngỗng hỏi và đưa mắt nhìn quanh. “Ta không tìm được tấm bản đồ của mình – đó là lý do mà ta phải lắp một cái GPS ở phía sau đầu người.”

Cặp kính làm cho mắt bà trông to tướng và rõ ràng, nó đã làm giảm thị lực của bà, vì bà không trông thấy Xanthous đang đứng chắn ngay trước mặt.

“Xin chào, Mẹ Ngỗng,” Xanthous lên tiếng với tất cả vẻ hào hứng mà ông gom góp được. “Bà đến đúng chỗ rồi đấy. Chào mừng đến ngôi nhà của gia đình Bailey.”

“Xanny, là cậu đấy à?” Mẹ Ngỗng kêu lên và gỡ cặp kính ra. Gương mặt bà ửng đỏ vì gió táp suốt chuyến bay. “Ồi, Xanny, ta rất vui khi được thấy cậu! Ta cứ lo là Lester lại đưa chúng ta qua tới Tijuana. Nó thích Mexico lắm.”

Cái biệt danh bà đặt khiến Xanthous rùng mình khó chịu. “Không kể cú hạ cánh, tôi hy vọng phần còn lại của chuyến bay được êm ả.”

Mẹ Ngỗng chạt vật nhảy xuống khỏi lưng Lester. “Ồ, ổn cả, ổn cả,” bà đáp. “Trừ cái lúc mà *đám lông nhồi gối tương lai* này đâm vào chiếc 747 gần Pittsburgh. *Con chim ngu ngốc.*”

Lester chậm rãi lắc đầu. Rõ ràng là chú ta có một câu chuyện hoàn toàn khác.

“Mấy cái máy bay quái quỷ đó càng lúc càng to, chúng chẳng chứa lại bao nhiêu chỗ trên bầu trời cho bọn chúng ta nữa,” Mẹ Ngỗng than phiền. “Lẽ ra ta không nên động viên anh em nhà Wright mới phải – đó là sai lầm lớn nhất đời ta!”

Bà vận người vài lần và các khớp xương lưng kêu răng rắc như pháo nổ. Alex, Conner và Lampton lồm cồm bò ra từ dưới bàn và thận trọng tiến lại chỗ bà .

“Mẹ Ngỗng, hãy để tôi giới thiệu hai đứa trẻ song sinh với bà,” Xanthous mở lời. “Đây là Alex và Conner...”

“Rồi, rồi, rồi... Trước đây ta đã từng gặp mấy đứa nhóc đó rồi,” Mẹ Ngỗng đáp. Bà chống tay lên hông và nhìn bọn trẻ từ đầu đến chân.

“Thật sao?” Conner ngạc nhiên.

“Nhiều năm trước rồi, khi đó các cháu vẫn còn là hai đứa bé con. Ta đến cùng với bà các cháu,” Mẹ Ngỗng bảo. Bà chỉ vào Alex rồi tới Conner. “Nếu ta nhớ không nhầm thì *cháu* chẳng bao giờ ngừng gào khóc, còn *cháu* thì tè lên khắp người ta khi ta thay tã cho cháu.” Bà cúi người lại gần bọn trẻ rồi nhìn chúng chăm chăm. “Chuyện lần trước ta đã bỏ qua cho các cháu, nhưng sẽ không có lần thứ hai đâu đấy.”

Alex và Conner đồng loạt nuốt khan; giờ thì chúng biết ý Xanthous là gì rồi. Gương mặt nghiêm nghị của Mẹ Ngỗng bỗng nhiên giãn ra thành một nụ cười hết cỡ và bà cất tiếng cười khanh khách.

“Thư giãn đi, mấy đứa! Ta chỉ muốn trêu các cháu một chút thôi mà!” bà nói. Mẹ Ngỗng quay sang Lester và nhấc một chiếc giỏ lớn khỏi lưng chú ngỗng. “Xách hành lý vào giúp ta đi, được không, cháu trai?”

Bà ấn chiếc giỏ nặng trĩu vào tay Conner và cậu bé nhăn nhó dưới sức nặng của nó.

“Còn cháu,” Mẹ Ngỗng bảo Alex. “Cháu hãy lấy cho Lester một xô rau, được chứ? Nó cần được ăn sau một chuyến bay dài. Nhưng đừng cho nó bông cải nhé; nó sẽ bị đầy hơi đấy.”

Chú ngỗng há mồm và trợn mắt nhìn bà – hoảng kinh khi nghe bà tiết lộ những chuyện quá riêng tư như vậy.

“Đừng nhìn ta như thế, Lester, đúng là thế mà!” Mẹ Ngỗng nói.

“Bà muốn *cháu* cho nó *ăn* sao?” Alex lo lắng hỏi và lúi lại, tránh xa chú chim khổng lồ.

“Đừng sợ Lester, cháu yêu,” Mẹ Ngỗng trấn an cô bé. “Nó chỉ quang quác lên mà chẳng dám làm gì đâu.”

Xanthous và Lampton đưa Mẹ Ngỗng vào nhà. Conner kéo lê cái giỏ theo sau họ; nó nặng đến nỗi suýt làm cậu trật cả lưng. Alex vào nhà bếp và bỏ bữa tất cả rau cải mà cô bé tìm thấy vào một cái tô lớn cho Lester.

Mẹ Ngỗng nhìn quanh căn nhà thuê của gia đình Bailey. “Không tệ, không tệ.”

“Nó chỉ là một căn nhà thuê thôi mà,” Conner nói. “Chúng cháu chỉ mới sống ở đây được vài năm thôi.”

“Ta đã sống chung với một cụ già trong một chiếc giày* rất lâu trước khi bà ta nâng cấp nó,” Mẹ Ngỗng kể. “Tin ta đi, sau cái dạo đó, nơi nào với ta cũng như thiên đường. Ta sẽ không bao giờ quên được cái mùi đó.”

“Gần đây ngôi nhà này đã trở thành cái nhà tù giam chúng cháu,” Conner nói.

“Chàng trai trẻ à, ta đã *đến thăm* nhiều nhà tù và *được ghé thăm* trong nhiều nhà tù – và đây không phải nhà tù,” bà quả quyết. “Hãy để cái giỏ của ta cạnh lò sưởi, được chứ?”

Conner lôi cái giỏ đến bên lò sưởi như lời bà bảo. Mẹ Ngỗng cho tay vào giỏ và lấy ra một chiếc ghế đu bằng gỗ khổng lồ. Conner không tin nổi vào mắt mình nữa; chiếc ghế lớn hơn cái giỏ rất nhiều. Cậu bé tự hỏi không biết bà còn nhồi nhét được thứ gì trong đó nữa.

Mẹ Ngỗng ngồi vào chiếc ghế đu và đá văng đôi giày ống của bà ra. Trông đôi giày to như thế mà đôi bàn chân bà lại nhỏ nhắn đến đáng ngạc nhiên.

“Xanny, cậu làm ơn thả cái này lên giúp ta với?” Mẹ Ngỗng nhờ Xanthous và gật đầu về phía lò sưởi.

Xanthous miễn cưỡng búng tay về hướng đó. Một quả cầu lửa từ ngón tay trở của ông bắn ra và trùm lưởi lửa lên khúc củi trong lò sưởi.

“Cảm ơn cậu, Xanny,” Mẹ Ngỗng nói. “Ta cho rằng không thể thuyết phục ai đó xoa bóp chân giúp ta đâu nhỉ?”

Conner và Xanthous nhìn bà chăm chăm, cái nhìn nói rõ là *không đời nào*. Mẹ Ngỗng nhún vai. “Xin lỗi vì đã hỏi nhé,” bà nói.

Alex trở lại sau khi đã cho Lester ăn xong và nhập bọn cùng cậu em.

Một ánh chớp chói lòa lại làm gian phòng bừng sáng; lần này không có lá thư nào, nhưng lại có một cánh cửa trắng hiện ra chính giữa phòng. Alex và Conner đưa mắt nhìn nhau, biết rằng đó là cửa dẫn vào thế giới cổ tích. Bọn trẻ rất muốn chạy vụt tới đó, nhưng chúng biết mình sẽ bị giữ lại ngay.

“Đó là cửa cho chúng ta đấy,” Xanthous nói với Lampton. “Bà chắc là bà có thể đảm nhận việc này chứ, Mẹ Ngỗng? Tôi đã khép những người lính vào kỷ cương chặt chẽ. Phải có hai người thường trực trong nhà trong khi phần còn lại sẽ thay phiên nhau nghỉ ngơi và canh gác bên ngoài ngôi nhà...”

“Rồi, rồi, rồi... ta biết quy luật rồi mà,” Mẹ Ngỗng đáp, đu đưa chiếc ghế của bà ấy. “Đây đâu phải là lần đầu tiên ta làm những chuyện thế này, Xanny. Ta đã thực hiện những cuộc giam giữ từ lúc cậu còn là một que diêm nhỏ xíu cơ. Ta sẽ giữ mấy đứa nhóc được an toàn, đừng lo.”

“Tốt lắm,” Xanthous nói với giọng bất mãn. Những ngọn lửa trên người ông bập bùng nhanh hơn bao giờ hết. “Đi theo tôi nào, Ngài Lampton.”

Chú chó liền chạy đến chỗ cánh cửa. “Tạm biệt, các cháu,” Ngài Lampton nói. “Hãy giữ mình an toàn nhé. Ta hy vọng sẽ được gặp lại các cháu sớm thôi.”

Xanthous mở cửa cho Lampton và chú chó chạy qua. Xanthous cũng bước qua cửa rồi quay lại nhìn bọn trẻ trước khi đóng lại. “Hãy tôn trọng ý muốn của bà các cháu,” ông bảo rồi đóng cửa lại sau lưng.

Cánh cửa biến mất và bọn trẻ cảm thấy chán nản hơn bao hết.

Mẹ Ngỗng chờ đến khi họ đi rồi mới bắt đầu lục soạn cái giỏ của bà.

“Ta đã để rượu của mình ở đâu rồi nhỉ?” bà lầm bầm tự hỏi. Bà đã cho trọn cánh tay mình vào giỏ để lục tìm nó. “Đây rồi,” bà reo lên và lôi ra một cái bình thủy lớn bằng kim loại. Bà nốc một ngụm thật lớn và khà một tiếng “Aaaa” thỏa thích.

Alex và Conner liếc nhìn nhau qua khóe mắt và những nụ cười tủm tỉm xuất hiện trên gương mặt chúng.

“Hai cháu tủm tỉm cười cái gì đó?” Mẹ Ngỗng hỏi chúng.

“Không có gì cả ạ,” Alex đáp và xóa nụ cười khỏi khuôn mặt.

“Chỉ là bà không giống những gì chúng cháu trông đợi thôi ạ,” Conner trả lời, cậu bé toét miệng cười rộng gấp đôi.

“Thế là nghĩa gì hả?” Mẹ Ngỗng vừa hỏi vừa nhướn một bên mày.

Conner nhún vai. “Bao giờ cháu cũng hình dung đại để rằng bà là, ừm, một con ngỗng khổng lồ đội mũ rộng vành có dây buộc chuyên hát các bài hát thiếu nhi cho trẻ em nghe,” cậu bé đáp.

“Đó là một quan niệm sai lầm phổ biến đấy,” Mẹ Ngỗng nói và nốc thêm một ngụm nữa từ cái bình của bà. “Thỉnh thoảng Lester lại thích đội cái mũ của ta; việc đó làm cho nó cảm thấy mình bảnh chọe lắm nhưng lại làm hỏng hình tượng của ta. *Đừng nhìn ta như thế, Lester! Nếu người không muốn người khác bàn tán về việc đó thì đừng có làm!*”

Lester đang nhìn bà trừng trừng qua khung cửa sổ sân sau. Mỏ của chú ta há hốc và mắt thì nhắm lại. Sau đó, chú ngỗng tìm một chỗ dễ chịu trên bãi cỏ và thiếp ngủ, đã chịu xấu hổ đủ đường cho cả một ngày rồi.

“Nó nhạy cảm quá,” Mẹ Ngỗng nhận xét.

“Bà tìm được một chú ngỗng khổng lồ như vậy ở đâu vậy ạ?” Alex thắc mắc.

“Ta nuôi nó từ nhiều năm nay rồi,” Mẹ Ngỗng đáp. “Ta đã đánh bạc với vài tên yêu tinh trong Rừng Chú Lùn và thắng được một quả trứng vàng khổng lồ trong một ván bài. Ta phấn khởi lắm – cứ tưởng là mình giàu to rồi! Các cháu có thể tưởng tượng được nỗi thất vọng của ta khi thấy nó nở ra từ quả trứng vào ngày hôm sau rồi đấy.”

“Ồ,” Conner thốt lên. Cậu bé không biết chuyện gì thú vị hơn, sự thật rằng Lester đã nở ra từ một quả trứng vàng hay việc Mẹ Ngỗng là người ham bài bạc.

“Thế đấy,” Mẹ Ngỗng nói rồi hớp thêm một ngụm rượu nữa. “Ta đã tạo công ăn việc làm cho nó từ bấy đến nay. Nó là phương tiện di chuyển chính của ta đấy. Ta ghét phải đi trên mấy cái máy bay

thương mại. Đi tàu thủy làm ta say sóng dữ dội còn bằng lái xe của ta thì đã bị treo mấy năm rồi.”

Bà uống càng nhiều thì mắt càng díp lại và cổ bà ngật ngừ nhiều thêm, vì đầu bà bắt đầu xoay mòng mòng. Bà giơ cái bình lên chìa cho bọn trẻ. “Thứ lỗi cho ta, hai cháu có muốn nhấp một chút không?” bà hỏi.

“Theo luật, cháu không nghĩ mình được phép dùng những gì có trong bình đó,” Alex trả lời.

“Tùy cháu thôi,” Mẹ Ngỗng nói.

Alex bắt đầu cảm thấy nghi ngại sâu sắc về bà. Conner thì trân trối nhìn bà kính nể; bà đang dần trở thành nhân vật cổ tích cậu yêu thích nhất.

Cậu bé nhìn vào giỏ của bà. “Trong đó còn gì nữa ạ?” Conner tò mò. “Mấy thứ kia là hộ chiếu ư?”

Mẹ Ngỗng vội vàng khép miệng giỏ lại và trừng mắt nhìn cậu. Cậu bé bật cười vẻ hối lỗi.

“Cháu xin lỗi,” cậu nói. “Cháu không có ý xâm phạm quyền riêng tư của bà, cháu chỉ không biết vì sao bà lại có nhiều hộ chiếu như vậy thôi ạ?”

“Nghe này, nhóc con,” bà giảng giải với vẻ cáu kỉnh. “Khi cháu đã sống lâu và đi đây đi đó nhiều như ta, cháu sẽ gây thù kết oán dọc đường. Ta không giống như bà các cháu; ta không hòa hợp với tất cả mọi người. Một vài nền văn hóa và quốc gia mà ta từ chối nêu tên không ưa một quý bà cá tính cương cường như ta.”

Mẹ Ngỗng gật đầu tự mãn và hớp thêm một ngụm rượu nữa. Alex và Conner cũng gật đầu theo, không dám trái ý bà. *“Lúc nào cũng có kế hoạch B và một người bạn có thể bảo lãnh anh ra, bảo đảm anh sẽ chẳng bao giờ thất bại cả,”* Mẹ Ngỗng nói và uống thêm ngụm nữa. *“Đó là phương châm sống của ta.”*

Bà bắt đầu nói nhịu và mắt dần lim dim dưới đôi mi đã trở nên nặng trĩu.

“Ở châu Âu, bà đã ở đâu ạ?” Alex hỏi, cố gắng thay đổi đề tài.

“Ta ghé lại bệnh viện nhi ở Romania, rồi dừng chân nơi trại mồ côi ở Albania,” Mẹ Ngỗng đáp.

Bọn trẻ nhìn nhau xem người kia có nhận ra chưa, có vẻ rượu vào càng nhiều, bà lại xuất khẩu thành những câu có vần có điệu.

“Bà đọc truyện gì cho trẻ con nghe vậy ạ?” Conner hỏi để bà không chìm vào giấc ngủ. Cậu bé cảm thấy vụ này quá thú vị nên không muốn cuộc trò chuyện với bà chấm dứt.

“Ta đã đọc chúng nghe ‘Jack và Jill’, ‘Muffet Bé Bông’ như thường; chúng là những thánh giả khó tính, cứ nghĩ ta bị chứng hoang tưởng.” Bà ngáp dài nhưng vẫn cố giữ cho mắt không díp lại, chủ đề mới đã làm bà hào hứng. *“Nàng Muffet đôi khi làm dáng, nhưng lũ nhện kia làm khiếp vía nàng.”*

Không còn nghi ngờ gì nữa, ý thích đặt vần ngân nga của Mẹ Ngỗng đã trỗi dậy.

“Tuyệt quá,” Conner phá lên cười. *“Còn Jack và Jill thì sao ạ? Cháu lúc nào cũng tự hỏi họ thực sự đã làm gì trên ngọn đồi đó.”*

Alex thúc cùi chỏ vào cậu. Mẹ Ngỗng ngồi thẳng dậy trong chiếc ghế đu. Conner biết ngay là bà sắp kể cho chúng nghe chuyện gì đó thú vị lắm. Alex thì không chắc cô bé có muốn nghe chuyện đó không.

“Jack và Jill cùng trèo lên đồi, họ bảo là đi xách nước thôi,” Mẹ Ngỗng ngâm nga. *“Jack vấp ngã rồi bị u đầu, vì Jill đẩy cậu nhưng ai biết đâu!”*

“Không đời nào!” Conner kêu lên với nụ cười tủm tỉm. Mẹ Ngỗng gật gà gật gù uể oải.

“Vì sao Jill lại đẩy Jack ngã xuống đồi ạ?” Alex thắc mắc.

Mẹ Ngỗng cười khúc khích một mình. *“Jack rất nhanh nhẹn, Jack rất lanh – nhưng Jack cũng là một tên...”* Đến đây, bà ngừng lời, không nói dứt câu, có lẽ bà nhớ ra rằng mình đang trò chuyện với hai đứa trẻ mười ba tuổi. “Ta nghĩ ta đã uống đủ cho đêm nay rồi. Dù gì thì cũng đã đến giờ ngủ.”

Mẹ Ngỗng bỏ lại cái bình vào giỏ và đuổi bọn trẻ đi. Đầu bà gục xuống ngực, mắt bà díp lại, và bà chìm vào giấc ngủ trong chiếc ghế đu. Bà ngáy to như một con gấu vậy.

“Em thích bà ấy rồi đấy!” Conner vừa nói vừa nhăn răng cười tếu, cậu bé lên cầu thang vào phòng ngủ.

“Bà ấy thích tám mấy chuyện tâm phào thật đấy nhỉ?” Alex nhận xét.

“Rõ là thế rồi,” cậu bé đồng ý. “Mà sau khi nốc vài ngụm gì gì đó thì bà ấy vui chuyện ghê.”

Alex dừng chân lại giữa cầu thang và nhìn xuống người trông trẻ đang ngủ mê man. “Ừ, đúng vậy...” Cô bé bắt đầu vạch ra một kế hoạch trong đầu.



Alex lăn qua trở lại suốt đêm dài trong cơn ác mộng tồi tệ nhất đời em. Nó bắt đầu giống như giấc mơ cô bé đã thấy suốt mấy tháng nay; cô bé và em trai vui vẻ chạy qua khu rừng để rồi không được bước vào ngôi nhà nhỏ của bà nội. Tuy nhiên, lần này, khi bọn trẻ nhìn qua ô cửa sổ, chúng không thấy bà, mà thấy mẹ. Mẹ đang khóc và kêu lên khe khẽ, “*Cứu mẹ với!*”, cứ thế lặp đi lặp lại cho đến khi Alex choàng tỉnh.

Alex run rẩy, cả người đầm mồ hôi rồi bắt đầu khóc. Theo những gì cô bé được biết thì đó không chỉ là một giấc mơ. Mẹ cô bé có thể đang gặp nguy hiểm khôn lường hoặc bị thương nghiêm trọng.

Alex không thể chịu nổi nữa. Cô bé cần phải tìm hiểu chuyện gì đang diễn ra, bằng bất cứ giá nào.

Một lúc sau, khi cả nhà đã thức dậy, Alex xuống tầng dưới và thấy Conner, Mẹ Ngỗng và ông Bob đang ăn sáng.

“Chào buổi sáng,” ông Bob nói. “Cháu ngủ có ngon không?”

“Không ạ,” Alex đáp.

“Nghe có vẻ như chúng ta vừa có một đêm giống nhau đấy,” Conner nói, nhìn cô bé chực với cặp mắt thâm quầng.

Ta sẽ lấy cho cháu chút ngũ cốc,” Mẹ Ngỗng bảo. Bà đi vào nhà bếp, rót sữa và ngũ cốc từ một hộp Yến Mạch Mẹ Ngỗng. Trên đó có hình minh họa một Mẹ Ngỗng vui vẻ tươi cười hơn hẳn người thật ngoài đời.

Bà đặt tô ngũ cốc xuống trước mặt Alex. “Yến mạch ngỗng sao?” Alex thắc mắc. “Cháu có nên hỏi không?”

“Đừng phê phán ta,” Mẹ Ngỗng bảo. “Thường thì ta rất ghét cái cách thế giới này mô tả ta – chúng thường rất đáng xấu hổ. Nhưng ta đã thử giữ cho tâm trí mình rộng mở khi họ làm ra món ngũ cốc này, và ta đã nghiệm nó từ đó.”

Alex nhún vai rồi ăn một miếng – nó cũng không tệ.

“Mẹ Ngỗng đang giải thích tất tần tật mọi điều về thế giới cổ tích cho chú Bob,” Conner kể.

“Rất thú vị,” Bob nói. Ông nóng lòng muốn tiếp tục cuộc trò chuyện của họ. “Hãy đính chính lại nếu tôi nhầm lẫn, nhưng bà và các vị tiên khác quả thật đã sống hàng trăm năm, đã đi lại giữa hai thế giới để kể chuyện cho những đứa trẻ thiếu thốn sao?”

“Tóm lại là thế,” Mẹ Ngỗng đáp.

“Vậy hẳn là bà đã hàng ngàn tuổi,” ông Bob đoán.

Mẹ Ngỗng ném cho ông cái nhìn khó chịu. “Chờ đã, anh bạn,” bà nói. “Đừng hiểu sai ý ta, ta già lắm rồi, nhưng vẫn chưa già như anh tưởng. Trước đây, thời gian ở thế giới này trôi qua nhanh hơn ở thế giới bọn ta. Các anh đã trải qua nhiều thời kỳ và giai đoạn khác nhau: thời Trung Cổ, thời kỳ Phục Hưng, thời kỳ Khai Sáng, thời đại

Công Nghiệp và giờ là thời Hiện Đại... Theo ta nhớ thì bọn ta chỉ có khoảng ba thời kỳ thôi.”

“Chúng là gì vậy ạ?” Alex hỏi, ham thích được biết thêm một chút về lịch sử thế giới cổ tích.

“Để ta nhớ xem,” Mẹ Ngỗng bảo. “Bọn ta đã qua Thời kỳ Rồng, Thời đại Phép Thuật, và hiện tại bọn ta đang ở vào Thời kỳ Hoàng Kim. Đúng ra, nó từng là Thời kỳ Hoàng Kim cho đến khi tất cả những biến cố này xảy ra.”

“Thời kỳ Rồng sao ạ?” Conner hào hứng hỏi. “Ý bà là trong thế giới cổ tích có rồng sao?”

“Hàng đống,” Mẹ Ngỗng đáp. “Đó là một thời kỳ hỗn loạn! Nhìn đâu cũng thấy thảm họa và thịt bị nướng cháy! Giờ thì chúng tuyệt chủng rồi, cũng giống như loài khủng long của các cháu vậy.”

“Bà có từng thấy một con nào chưa?” Conner hỏi.

“Ta từng đấu vật với chúng, rất lâu trước khi ta chuyển sang môn phép thuật và kể chuyện,” Mẹ Ngỗng kể với nụ cười tự mãn.

Conner nheo mắt nhìn bà. “Bà đang trêu cháu đó sao?” cậu hỏi.

Mẹ Ngỗng xắn tay áo lên và chỉ cho Conner thấy một vết bỏng lớn trên tay phải. “*Cái này* nào phải từ nấu ăn mà ra, hả nhóc,” bà nói.

Conner chỉ biết trن trố nhìn bà, miệng há hốc. Trong cả đời mình, cậu bé chưa bao giờ ấn tượng mạnh với ai đến thế, và Mẹ Ngỗng khoái trá tận hưởng sự ngưỡng mộ đó.

Bà đã sống qua thời kỳ Trung Cổ và Phục Hưng sao?” Alex ngạc nhiên. “Chắc là bà đã được gặp nhiều người và đến nhiều nơi lắm!”

“Ta đã mở ra thời kỳ Phục Hưng đấy, cháu yêu,” Mẹ Ngỗng khoe, như thể đó chỉ là một bữa tiệc trà mà bà từng tổ chức.

Giờ thì bọn trẻ cảm thấy đã bị bà dắt mũi.

“Ta đã làm thế thật mà!” Mẹ Ngỗng quả quyết. “Lúc đó chỉ có ta, bà nội của các cháu, Rosette, Skylene và Violetta thôi. Chúng ta đang phát chán với thế giới con người thì một đêm nọ, ta mở một bữa tiệc lớn. Chúng ta đã có một quãng thời gian tuyệt vời. Điều tiếp theo ta biết là khi bọn ta trở lại vài thập kỷ sau, cả châu Âu đã bắt chước bọn ta.”

“Bà của chúng cháu đã có mặt ở đó sao ạ?” Conner ngạc nhiên.

“Ồ, phải,” Mẹ Ngỗng đáp. “Lúc đó bà ấy vui vẻ lắm. Sau khi có cha các cháu, bà ấy trở thành *một người mẹ hiền* quá mức. Đó là lý do mà bà ấy có cái tên hiệu đó, Bà Tiên Đỡ Đầu – vì bà luôn ân cần và dịu dàng như người mẹ với tất cả mọi người.” Alex và Conner nhìn nhau. Dù có giận bà bao nhiêu đi nữa, càng biết nhiều về bà, chúng càng thấy bà phi thường hơn.

“Các cháu biết không,” Mẹ Ngỗng tiếp tục, “Leonardo da Vinci và ta từng hẹn hò nhau đấy.”

Alex hít vào một hơi. “Cháu không tin đâu! Giờ thì bà đang bịa chuyện đấy!”

Mẹ Ngỗng đảo tròn mắt và nhìn thẳng vào mắt Alex, rất mực nghiêm túc. “Cháu nghĩ vì sao ông ấy lại cố gắng chế tạo cái cỗ máy bay đó? Ông ấy cố gắng theo kịp ta và Lester đấy. *Này, Lester, kể cho mấy đứa nhóc này là ta đã hẹn hò với Leonardo đi! Chúng không tin ta kìa!*”

Lester xuất hiện ở cửa sổ nhà bếp. Chú ngỗng gật đầu, xác nhận tin tức này với bọn trẻ. Chúng vô cùng sửng sốt.

“Hiển nhiên rồi, lúc đó ta chưa lấy tên là Mẹ Ngỗng,” bà kể. “Tên hiệu của ta là Mona Lisa.”

“Bà là *Mona Lisa* á?” Conner kinh ngạc.

“*Bức tranh nổi tiếng đó sao?*” Alex sửng sờ.

“Vì sao mấy đứa trẻ cứ nghĩ là người ta đánh lừa chúng nhỉ? Ta đâu có lý do nào để nói dối các cháu,” Mẹ Ngỗng bảo bọn trẻ. “Leo, ta từng gọi ông ấy thế, làm ta cười. Nhưng điều đó quá rõ trong bức tranh của ta còn gì.”

Alex và Conner trân trối nhìn bà mà miệng há hốc. Chúng không biết nên tin vào cái gì nữa.

“Vì sao bà lại có tên hiệu vậy ạ?” Conner hỏi.

“Ta bảo cháu rồi mà, ta có kẻ thù!” Mẹ Ngỗng giải thích. “Ta đã dùng nhiều biệt danh qua năm tháng... Guinevere, Mona Lisa, Nàng Godiva, Cúm Ngỗng... đều là ta cả đấy. Nhưng giờ thì ta chỉ đơn giản là Mẹ Ngỗng thôi. Cái tên hợp với ta nhất.”

Bob cũng ngỡ ngàng không kém gì bọn trẻ. Ông ngồi đó, con người của giáo dục và khoa học, từ từ mất đi niềm tin vào những thứ tưởng đã biết.

“Vậy bà và các vị tiên đã phổ biến các câu chuyện cổ tích y hệt suốt từ bấy đến giờ sao?” ông Bob hỏi.

“Chúng ta truyền lại câu chuyện như chúng vốn thế,” Mẹ Ngỗng đáp. “Lịch sử cận đại của chúng ta đã có tác động lớn nhất lên thế giới này – các câu chuyện về Người Đẹp Ngủ Trong Rừng, Bạch

Tuyết, Lọ Lem, vân vân và vân vân – đó là lý do bọn ta gọi đó là Thời kỳ Hoàng Kim. Không may thay, thế giới này bắt đầu phát triển càng nhiều, thì thời gian ở đây càng có vẻ trôi qua nhanh hơn so với thế giới bọn ta. Bọn ta sợ rằng các câu chuyện sẽ thất truyền cùng với thời gian, vì vậy bọn ta đã tuyển mộ vài người của thế giới này giúp bọn ta.”

“Như anh em nhà Grimm đấy à?” ông Bob hỏi, bắt đầu hiểu ra.

“Anh em nhà Grimm, Hans Christian Andersen, Walt Disney...” Mẹ Ngỗng liệt kê. “Nhưng giờ thì chúng ta đã thôi tuyển người và chủ yếu tự làm việc đó. Không còn sự chênh lệch về thời gian để mà lo ngại nữa. Và thế giới bọn ta trở nên thật yên bình sau khi Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi được thành lập, bọn ta cần có gì đó để làm chứ.”

“Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi?” ông Bob thắc mắc.

“Nó đại loại như Liên Hiệp Quốc của chúng ta ấy,” Alex giải đáp. “Tất cả các vị vua và nữ hoàng phải ký một hiệp ước để duy trì hòa bình.”

“Liên minh gồm có các vua và nữ hoàng, Bà Tiên Đỡ Đầu, Hội đồng Tiên, và ta nữa,” Mẹ Ngỗng nói thêm. “Mọi chuyện đang diễn tiến rất tốt. Thế giới của bọn ta đã được bình yên kha khá... ừm, cho đến *lúc này*, thế đấy.”

Mẹ Ngỗng đưa mắt nhìn bọn trẻ - bà đã được dặn không nhắc tới tình cảnh hiện tại.

Bob khẽ gật đầu. “Tôi nghĩ tôi bắt đầu hiểu hết rồi,” ông nói. “Chỉ trừ một điều: Bà nói *đã từng* có sự chênh lệch thời gian giữa hai thế

giới? Chuyện gì đã xảy ra?”

Mẹ Ngỗng khoát tay về phía bọn trẻ. “Hai đứa nhóc này xuất hiện,” bà trả lời với một nụ cười. “Chúng là những đứa con đầu tiên của cả hai thế giới và bằng cách nào đó, chúng đã kết nối hai thế giới với nhau. Phép màu luôn xảy ra theo những cách huyền bí, lúc nào cũng vậy.”

Ông Bob nhìn sang bọn trẻ với một nụ cười đầy ẩn tượng.

“Chúng cháu đại loại cũng là những nhân vật quan trọng đấy,” Conner nói.

Ông Bob mỉm cười với cậu bé. “Ừ thì, ta *cứ tưởng* là mình biết rõ một ai đó, phải không, các cháu?” ông vừa nói vừa nháy mắt.

Một giờ sau, ông Bob đã đi làm và bọn trẻ bắt đầu một ngày thơ thẩn quanh nhà, chỉ có nỗi lo lắng để mà tiêu khiển. Chúng đã quá mệt mỏi cũng những nỗi lo âu đó vợ vẫn trong đầu.

Những ngày tiếp theo không đến nỗi căng thẳng như tuần trước. Mẹ Ngỗng không nghiêm khắc như Xanthous, và điều đó cho bọn trẻ một sự nhẹ nhõm lớn lao. Những người lính phải đánh thức bà dậy những khi bà đang đánh một giấc để nhắc bà về “ca trực thần lùn.”

Tinh thần Alex phấn chấn hơn khi thấy Conner trở nên thân thiết với Mẹ Ngỗng. Hai người gần như không bao giờ xa nhau. Vào ban ngày, họ sẽ ngồi bên cửa sổ, nhìn ra phía trước nhà và bày trò chơi khăm người đưa thư (Mẹ Ngỗng sẽ vấy tai để dịch chuyển cái thùng thư sang chỗ khác những khi ông ấy quay lưng lại). Sau bữa tối, nếu không xem đấu vật chuyên nghiệp, Mẹ Ngỗng và Conner sẽ chơi

đánh bài với những người lính. Bà còn chỉ cho Conner cách giấu quân át vào ống tay áo.

Alex không hé cho em trai biết về kế hoạch đang dần hình thành trong đầu mấy ngày nay. Một mình đi ngược lại mong muốn của bà đã đủ làm cô bé thấy tội lỗi; cô bé không muốn kéo thêm em mình vào.

Một đêm nọ, Conner đi ngủ sớm còn Alex vẫn thức, quan sát Mẹ Ngỗng. Bà đang ngồi bên bàn bếp, cái bình thủy trong tay, nhớ về thế giới cổ tích cùng những người lính. Alex có thể thấy bà đang vui vẻ quá trớn, bởi vì đôi mắt bà rực lửa, bà nói nhịu và điệp vần.

*“Ta chưa từng được vui vẻ như thế này từ khi còn rất trẻ - và ta từng từng từng từng từng, với ba người đàn ông trong chầu tẩm!”** Mẹ Ngỗng phá lên cười và chuyển cái bình giữ nhiệt đi vòng quanh bàn. Quân lính mỗi người hóp một ngum lớn và ít lâu sau, mắt họ bắt đầu trĩu xuống.

“Mẹ Ngỗng, tôi có thể thú thật với bà một điều không?” một người lính buồn bã nói. “Tôi là một trong những người lính của đức vua đã cố gắng gắn Humpty Dumpty trở lại như cũ. Tôi biết hai người rất thân với nhau; tôi rất xin lỗi vì đã không thể giúp cậu ấy.”

Đôi mắt Mẹ Ngỗng ngấn nước khi bà nhớ lại người bạn đã mất và cái đêm cậu ta gặp tai nạn khủng khiếp đó.

“Humpty và ta ngồi trên tường đá, Humpty và ta thật là gan dạ,” Mẹ Ngỗng ngâm nga. *“Humpty bị ngã, tức thì ngay đó, Humpty tội nghiệp tửu lượng kém thay. Ta nhớ cậu bạn trứng đó quá!”*

Mẹ Ngỗng vùi mặt vào lòng bàn tay và thẫn thức trong vài phút.

Một lúc sau, bà choàng dậy, lấy lại cái bình giữ nhiệt và ngồi vào chiếc ghế đu bên lò sưởi.

Bà búng ngón tay và một ngọn lửa xuất hiện trong lò. Bà đưa bình lên định nốc thêm một ngụm cuối cùng, nhưng rồi thất vọng khi phát hiện bà và những người lính đã uống cạn. Đây là thời khắc mà Alex hằng trông đợi.

Cô bé lẻn vào nhà bếp và lấy ra chai sâm-panh mà chú Bob đã mang đến vào đêm cầu hôn. Alex hy vọng tối nay em có thể tận dụng nó thật tốt.

Mẹ Ngỗng bắt đầu thiếp đi trên chiếc ghế đu thì giật mình choàng tỉnh vì một tiếng *bụp* thật lớn. Alex đã bật nút chai sâm-panh ngay sau lưng bà.

“Bà muốn thêm một chút không?” Alex hỏi và chỉ vào cái bình rỗng mà Mẹ Ngỗng đang nắm chặt.

“Ồ, cháu thật tử tế,” Mẹ Ngỗng thốt lên, hơi lúng túng. Bà giơ cao cái bình, Alex rót đầy đến tận miệng rồi đặt chai sâm-panh qua một bên.

“Cháu rót nặng tay đấy; ta rất thích những bé gái như cháu,” Mẹ Ngỗng nhận xét và hớp ngụm đầu tiên. “Món này ngon. Cháu có chắc nó không phải của để dành cho một dịp đặc biệt nào không?”

“Chú Bob để dành nó cho buổi tiệc cầu hôn mẹ cháu, nhưng kế hoạch đó đã đổ sông đổ biển khi mẹ bị bắt cóc,” Alex sốt ruột đáp rồi ngồi xuống sàn bên cạnh ghế Mẹ Ngỗng.

“Những đứa trẻ ngoan như các cháu lẽ ra không phải nếm trải những gì các cháu đã trải qua,” Mẹ Ngỗng buồn bã nói và âu yếm

vuốt tóc Alex. Đôi mắt bà đờm buồn nhưng càng lúc càng trĩu xuống và đờ đẫn thêm sau từng ngụm rượu. Alex suýt nữa đã đạt được cái em muốn – *suýt thôi*.

“Conner và cháu đã trải qua nhiều chuyện cùng nhau và lúc nào chúng cháu cũng xoay xở vượt qua mọi chuyện,” Alex giải bày. “Vì vậy, chắc bà có thể tưởng tượng chúng cháu bức bối như thế nào khi không được biết chuyện gì hết. Chúng cháu phải trưởng thành sớm thế nào cũng không có ý nghĩa gì; chúng cháu vẫn bị đối xử như trẻ nít.”

Một tiếng ngáy to vang lên từ Mẹ Ngỗng; bà đã thiếp đi. Alex vỗ vỗ vào bà đến khi bà tỉnh lại.

“*Hử?*” Mẹ Ngỗng mắt nhắm mắt mở hỏi. “Cháu đang nói gì vậy, cháu yêu?”

Alex suy nghĩ thật nhanh. Mẹ Ngỗng đang ở lưng chừng giữa hai trạng thái: tỉnh táo và mơ màng, Alex muốn tận dụng tối đa cơ hội này.

“Bà đang kể cho cháu nghe tình hình ở thế giới cổ tích tồi tệ ra sao,” Alex nói, gạt gù để cho có vẻ thuyết phục.

Mẹ Ngỗng gục gặc đầu. “*Nói mọi chuyện thật tệ hại thì vẫn còn nhẹ bồng - bụi gai và dây leo lại bao phủ phương Đông*,” bà nói rồi đờ đẫn nhìn quanh. “Ta nghĩ ta đã uống quá nhiều rồi, căn phòng đang quay mòng mòng...”

“Chuyện đó thật tệ quá,” Alex nhận xét và lập tức rót đầy bình thủy của Mẹ Ngỗng. “Nhưng chắc chắn là Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi có thể xử lý được mấy cây dây leo và bụi gai, phải không ạ?”

Alex đẩy chiếc bình về phía bà. Mẹ Ngỗng hớp một ngụm từ đó.

“Dây leo và bụi gai chẳng phải điều kinh khủng – mà phép thuật đứng sau quá sức hùng cường,” Mẹ Ngỗng giải thích. *“Họ cố gắng tìm ả trước khi ả tấn công – nhưng bất hạnh thay thời gian không còn nữa.”* Đầu bà gục xuống ngực và bà lại lịm đi. Alex lắc người bà hòng làm bà tỉnh dậy. Lần này cô bé gặp nhiều khó khăn hơn trước.

“Ta xin lỗi, cháu yêu, ta không cố ý thiếp đi giữa khi cháu đang nói,” Mẹ Ngỗng phân trần. Mắt bà hầu như lé đi vì kiệt sức. “Cháu vừa nói gì đấy?”

Alex suy nghĩ nhanh như chớp. “Cháu vừa nói cháu hy vọng bà sẽ tìm được bà ta, dù đó là ai đi nữa,” cô bé đáp.

Mẹ Ngỗng gật đầu. Bà nhẹ nhàng vuốt lên một bên má Alex. *“Đừng sợ hãi quá – họ sẽ sớm tìm ra Ezmia,”* Mẹ Ngỗng nói.

Alex chưa bao giờ nghe thấy cái tên đó trước đây.

“Ezmia?” cô bé thắc mắc. “Ezmia là ai?”

Mắt Mẹ Ngỗng mở to gấp đôi. Nếu bà không say quá rồi thì hẳn bà đã ngồi dựng dậy trong ghế. Alex biết đây là một thông tin lẽ ra không được tiết lộ cho cô bé và em trai biết.

“Ôi trời ơi,” Mẹ Ngỗng kêu lên và nấc cục. “Làm ơn đừng cho bà các cháu biết điều ta vừa nói.”

“Cháu sẽ không mách bà nội đâu, cháu thề đấy,” Alex cam đoan. Mẹ Ngỗng thả lỏng người nhẹ nhõm. “Chỉ cần bà cho cháu biết bà ta là ai,” Alex thêm vào.

Mẹ Ngỗng trở nên căng thẳng, căng hết mức có thể với từng ấy rượu bà đã nốc vào. “Ta không thể. Ta đã hứa với bà các cháu rằng

ta sẽ không hé môi nói nửa lời!” bà bảo.

“Vậy thì bà đừng *nói*; hãy *ngâm thơ* đi,” Alex gợi ý. Cô bé đứng dậy và nhìn sâu vào mắt Mẹ Ngỗng, khao khát được biết rõ mọi chuyện hơn bao giờ hết. “Rồi thì cuối cùng cháu cũng sẽ biết thôi. Đó chỉ là vấn đề thời gian – nên bà làm ơn cho cháu biết đi, Ezmia là ai?”

Mẹ Ngỗng nhìn quanh nhà để đảm bảo rằng họ chỉ có một mình và hớp thêm một ngụm cuối cùng từ bình thủy. Bà không nhìn sang Alex mà hướng về phía ngọn lửa, tránh nhìn vào mắt cô bé trong khi bà nói ra cái tin đã thề sẽ không để lộ ra.

“Trong nhiều năm trời người ta tưởng ả chết rồi – ả ở đâu, ai biết và ai dám hé môi. Trong bóng đêm, lập mưu tính kế và chờ thời, thịnh nộ bùng bùng ả rắp tâm rửa hận. Hàng thế kỷ căm hờn và đau buồn xui khiến, ả quyết tâm biến ngày mai thành cõi kinh hoàng. Lời nguyện ả không vùi công chúa vào giấc ngủ ngàn thu, ả liền lập mưu hủy diệt toàn thế giới. ‘Hạnh phúc mãi mãi’ sẽ chỉ còn là quá khứ - vì Phù thủy Hắc Ám đã trở lại xứ này...”

Mẹ Ngỗng nhắm mắt lại, lần này không phải vì mệt mỏi, mà vì xấu hổ. Alex nghe không sót một lời.

“*Phù thủy Hắc Ám ư?*” Alex kinh ngạc, kết hợp từng dòng thơ của Mẹ Ngỗng lại với nhau. “Phù thủy Hắc Ám, cái bà từng tìm cách giết chết Người Đẹp Ngủ Trong Rừng đã *trở lại* sao?”

“Phải,” Mẹ Ngỗng đáp. “Tên của bà ta là Ezmia, và bà ta đã bắt được *mẹ* của cháu...”

Đầu bà gục xuống ngực và bà chìm vào giấc ngủ say sưa nhất mà Alex từng thấy trước nay. Tiếng ngáy của bà vang vọng khắp ngôi nhà lặng ngắt.

Alex đưa mắt nhìn quanh phòng. Tim em đập thành thịch. Alex phải ngừng lại lấy hơi, vì tin này làm cho em sững sờ đến quên cả thở. Mọi chuyện xảy ra như thể bộ não của Alex đã chuyển sang chế độ lái tự động. Cô bé lập tức chạy lên lầu và vào phòng ngủ. Em dốc tất cả sách vở, bút thước ra khỏi ba lô và dồn bao nhiêu là quần áo vào đó cho đến khi chật cứng mới thôi. Cô bé choàng thêm một chiếc áo rồi xỏ đôi giày thể thao của mình.

Alex chạy xuống cầu thang rồi vào nhà bếp. Em mang theo tất cả thức ăn và nhu yếu phẩm cần thiết cho một chuyến đi dài: dao, diêm, chai nước... Alex không mấy thận trọng khi đi qua những người lính say khướt bên bàn. Cô bé quyết tâm đến độ nếu có bị bắt gặp khi đang bỏ trốn đi nữa, em cũng không nghĩ có ai hay điều gì ngăn cản được mình.

Alex ra cửa trước, đạp xe vòng qua hiên và xuống làn đường. Cô bé ngoái nhìn những bức tượng thần lùn, và trong khi họ hoàn toàn bất động, cô bé biết những người lính bên trong vẫn đang tỉnh táo.

“Tôi biết các anh không thể ngăn tôi lại, vì tôi không hề gặp nguy hiểm,” Alex gọi với lại chỗ những bức tượng. “Vẫn chưa,” cô bé thì thầm thêm vào.

Cô bé guồng chân đạp xe vào màn đêm nhanh hết mức có thể, biết rằng chỉ là vấn đề thời gian trước khi một người lính hay Mẹ Ngỗng đuổi theo. Alex không có kế hoạch gì nhiều, nhưng cô bé biết

nơi mình đang hướng tới; đó là căn nhà nhỏ của bà nội trên vùng núi.

Những chuyến ghé thăm bà của gia đình Alex ngày trước luôn mất đến vài giờ, dù cả nhà đi bằng xe hơi, vì vậy, cô bé biết mình còn cả một hành trình dài phía trước khi đi xe đạp. Nhưng nếu có nơi nào mà cô bé có thể tìm thấy một món đồ gì của bà để “khởi động” hay “kích hoạt”, mở ra một lối vào thế giới cổ tích, thì đó là nhà của bà nội.

Alex ngoái nhìn nhà mình lần cuối trước khi nó khuất khỏi tầm mắt. Một giọng nói khẽ vang lên trong đầu bảo rằng phải rất lâu nữa em mới lại nhìn thấy nó, nhưng Alex sẵn lòng đón nhận cảm giác đó. Không cần biết ước muốn của bà là gì, Alex sẽ tìm được cách vào Miền Cổ Tích và cứu mẹ mình – dù cho em có phải chết trong khi cố gắng làm điều đó.



CHƯƠNG TÁM

NGÔI NHÀ NHỎ

Chiều hôm sau, Alex thức giấc giữa một cánh đồng dày cỏ. Cô bé nhìn quanh và cầu nhàu một mình. Em đã đạp xe suốt đêm và chỉ dừng lại bên đường để nghỉ ngơi một lúc. Rõ ràng là cái một lúc đó đã kéo dài hơn dự định của em vài tiếng đồng hồ.

Cô bé đang ở dưới chân vùng núi mà ngôi nhà nhỏ của bà tọa lạc. Từ lần ghé thăm trước của Alex và em trai đến nay đã lâu lắm nên thật khó để nhớ ra hướng đi chính xác. Khi vùng chân đồi xung quanh dần chuyển sang địa hình núi, cô bé dừng lại ở một trạm xăng để mua một tấm bản đồ. Những con đường ngoằn ngoèo với nhiều ngã rẽ dẫn lên sườn núi làm cho việc định hướng càng lúc càng khó khăn hơn. Cô bé phải liên tục xem lại bản đồ trong khi đi, đảm bảo rằng mình đang đi theo đúng hướng đông bắc. Cô bé nhớ rằng cha mẹ từng lái xe theo hướng này đến khi hết đường.

Alex rất áy náy khi bỏ lại em trai ở nhà, nhưng cô bé không muốn lôi cậu em vào kế hoạch bộc phát của mình. Tuy nhiên, khi đêm xuống và Alex buộc phải dựng trại bên đường một mình, cô bé ước rằng có em trai đang ở đây, đồng hành với mình.

Alex không thể quyết định được đi vào rừng rậm trong thế giới cổ tích hay trong thế giới này, cái nào nguy hiểm hơn. Dù không có Bảy Sói To Hung Tợn, em chắc rằng ở đây vẫn có lũ sói thường.

Nhưng nếu lúc này không thể đối phó được với một con sói tầm thường, làm sao em có thể chống lại Phù thủy Hắc Ám hùng mạnh khi tìm thấy bà ta? Alex không nghĩ vung vẩy một cành cây to có thể dọa được người phụ nữ đã nguyên rửa cả một vương quốc suốt trăm năm.

Càng nghĩ về chuyện này, cô bé càng thấy khó hiểu. Cái bà Ezmia này muốn gì ở mẹ mình chứ? Làm sao bà ta lại bắt được mẹ? Nếu các vị tiên đã không tìm được bà ta hay mẹ, cái gì làm cho Alex nghĩ rằng mình có thể?

Alex và em trai biết rõ về Phù thủy Hắc Ám hơn người khác tưởng. Trong cuộc gặp gỡ với Hoàng hậu Độc Ác, bọn trẻ được biết Phù thủy Hắc Ám đã bắt cóc Hoàng hậu Độc Ác khi bà còn là một cô bé và lợi dụng bà làm con cò trong âm mưu thống trị thế giới cổ tích.

Alex nằm trên mặt đất, dùng ba lô làm gối và nghĩ ngợi lo lắng vẩn vơ cho đến khi rốt cuộc, cô bé cũng chìm vào giấc ngủ.

Sáng hôm sau, trước khi mặt trời lên, Alex đã tiếp tục hành trình. Cô bé đạp xe qua những con đường quanh co tiếp nối nhau tới nửa buổi chiều. Đột ngột, chiếc xe xóc nảy làm cô bé chúi người về phía

trước và suýt ngã khỏi xe khi bánh trước cán vào một hòn đá nhọn, rồi xẹp hẳn.

“Đừng giỡn chứ!” Alex kêu lên và tức tối đẩy chiếc xe đạp vô dụng sang bên lề đường. Cô bé phải đi bộ hết quãng đường còn lại thôi – dù cho nó dài bao nhiêu chăng nữa.

Khoảng một giờ sau, tinh thần Alex phấn chấn lên hẳn khi trông thấy một chiếc cầu gỗ trên con đường phía trước. Hồi Alex và Conner còn nhỏ, trông thấy chiếc cầu này nghĩa là chúng đã sắp đến nhà bà. Alex biết đã gần tới đích rồi.

Cô bé thả bộ tới chiếc cầu mà lòng nhẹ nhõm, nhưng càng tới gần, khung cảnh càng có vẻ xa lạ hơn. Chiếc cầu có vẻ quá nhỏ so với hình ảnh trong trí nhớ. Có phải vì khi đó Alex còn quá nhỏ không? Vẻ mục nát của chiếc cầu cũng làm cô bé nản lòng. Những mẩu gỗ long ra và mục ruỗng một cách đáng sợ.

Alex bước vài bước lên cầu và xem xét nó kỹ hơn. Nó trông có vẻ không đúng lắm. Một chiếc xe hơi không thể nào lên được chiếc cầu này. Cô bé nhìn qua thành cầu.

Hàng trăm thước bên dưới là bờ sông sỏi đá cạn khô. Cây cầu mà cả nhà cô bé từng đi qua chỉ cao hơn dòng nước bên dưới vài thước.

Alex thở dài. Em đã bị lạc.

Cô bé quay đầu và bắt đầu đi ngược trở lại thì bỗng nghe thấy tiếng rảng rắc. Trước khi kịp nhận ra âm thanh đó đến từ đâu, Alex đã rơi xuyên qua thân cầu, gỗ mục vỡ ra dưới chân em.

Cô bé thét lên và nắm lấy thân cầu. Em cố gắng tuyệt vọng để kéo mình lên, nhưng chẳng ích gì; cô bé có thể nghe tiếng gỗ vỡ ra dưới sức nặng của mình.

“Cứu với!” Alex kêu lên. *“Ai đó cứu tôi với!”*

Alex không biết mình đang gọi ai nữa. Theo như những gì em biết thì em chỉ có một mình trên núi và sắp rơi xuống đất tan xác.

“Không! Không! Không!” Alex tự nhủ. *“Không thể kết thúc thế này được! Không thể kết thúc thế này được!”*

Cô bé cố gắng kéo mình lên lần nữa. Một tiếng rắc lớn vang lên và em tuột xuống sâu hơn, gần hơn với mặt đất lờm chờm đá bên dưới.

Hai bàn tay chụp lấy Alex vừa kịp lúc. Cô bé nhìn lên và thấy một gương mặt quen thuộc đang cúi nhìn mình. Thoạt đầu, cô bé ngỡ đó là cha nhưng rồi nhận ra Conner – đó là một khoảnh khắc lạ lùng khi cô bé nhận ra em trai mình đã lớn lên biết chừng nào.

Mặt cậu bé đỏ bừng khi gắng hết sức giữ lấy chị. *“Làm đi, Lester! Kéo chúng ta lên nào, anh bạn!”* cậu bé gần giọng.

Conner và Alex từ từ được kéo lên. Khi Alex đã lên được trên cầu, cô bé có thể thấy mỏ của Lester đang ngoạm chặt quần của Conner, kéo cậu lên, còn cậu thì kéo chị mình theo. Chú ngỗng khổng lồ lồi bọng trễ qua cầu cho đến khi chúng được an toàn trên mặt đất vững chãi.

Bọn trẻ và Lester ngồi bệt trên mặt đất cho đến khi họ lấy lại được hơi sức.

“*Lúc này em ghét chị hết sức,*” Conner nói giữa những tiếng thở hổn hển.

“Buồn cười thật, vì chị chưa bao giờ yêu em hơn lúc này,” Alex nói với một nụ cười rạng rỡ và lặn tới ôm chầm lấy cậu em. “Cảm ơn em. Chị nợ em lần này vậy!”

“May đây, với cái đồng rắc rối mà chúng ta đang chuốc vào thân, em biết chị sẽ sớm có cơ hội đền đáp em thôi,” cậu bé nói.

Lester kêu quác quác như thể muốn nói với bọn trẻ, “*Đừng lo cho tôi, tôi vẫn ổn!*”

“Chị ấy cũng nợ anh bạn đây, Lester, đừng lo!” Conner đáp.

Bọn trẻ đứng dậy và phủi bụi. Chúng bị những mẩu vụn gỗ mục bám khắp người. Lester cũng đứng dậy rồi vươn dài cổ và mở cửa chú.

“Làm sao em biết được chị đi đâu?” Alex hỏi.

“Đoán mò ấy mà!” Conner đáp. “Chị còn không thể bỏ nhà đi như một thiếu niên bình thường được nữa. Phải để lại thư mới chịu! Em đoán chị chỉ có thể tìm đến một nơi thôi. Lester và em đã bay vòng vòng tìm chị suốt ngày, rồi cuối cùng, bọn em cũng trông thấy chiếc xe đạp của chị.”

“Mẹ Ngỗng có biết chị đang ở đâu không?” Alex hỏi.

“Em đã giấu kín mọi chuyện cho chị từ lúc phát hiện chị biến mất. Em nói với Mẹ Ngỗng rằng chị bị bệnh và nôn mửa khắp phòng. Sau đó, khi bà ấy không để ý, em cuỐm lấy chú ngỗng và đi tìm chị,” Conner kể.

“Làm sao em làm được thế?” Alex ngạc nhiên.

“Ừ thì, có vẻ chú ngỗng cảm thấy không được coi trọng đúng mức và cho rằng bằng cách về phe em, chú ta có thể cho Mẹ Ngỗng một bài học,” Conner giải thích. “Chẳng phải em biết nói tiếng ngỗng hay gì đâu, nhưng em đoán đó là nguyên do chính, phải không, anh bạn?”

Conner quay sang Lester và chú ngỗng khổng lồ gật đầu.

“Vì sao chị lại không đưa em theo cùng?” cậu bé giận dữ hỏi. “Làm sao chị có thể bỏ em lại, mặc em bị nhốt trong nhà chứ? Chị đang cố gắng giải quyết mọi chuyện một mình hay sao vậy? Không hay đâu, Alex.”

Alex ngượng ngùng cúi đầu. “Phát hiện ra chị bỏ đi cũng đủ làm bà giận, chị không muốn kéo theo em nữa,” cô bé phân trần. “Và chị đã phát hiện ra kẻ nào bắt mẹ đi rồi! Chị đã moi được tin đó từ Mẹ Ngỗng đấy.”

“Đó là lý do mà chị đột ngột bỏ đi sao?” Conner vỡ lẽ.

“Thế thì, kẻ nào bắt mẹ vậy?! Chị biết được chuyện gì rồi?!”

Giờ Alex đã hiểu vì sao bà nội giữ kín mọi chuyện, không cho chúng biết. Cô bé cảm thấy thật tệ khi biết sắp làm cho em trai phải lo lắng như mình.

“Có vẻ như Phù thủy Hắc Ám đã trở lại,” Alex giải thích cho em. “Phù thủy Hắc Ám, kẻ từng nguyên rủa Người Đẹp Ngủ Trong Rừng, đang gieo rắc nỗi sợ khắp thế giới cổ tích và chính mẹ ta đã bắt mẹ đi.”

“Cái gì?” cậu bé bàng hoàng thốt lên. “Phù thủy Hắc Ám muốn gì ở mẹ chứ?”

“Chị không biết,” Alex đáp. “Chị đã vắt óc suy nghĩ nhưng không nghĩ ra được lý do gì cả.”

“Chờ đã, em tưởng Phù thủy Hắc Ám chết rồi chứ,” Conner nói. “Hoàng hậu Độc Ác kể với chúng ta rằng bà ấy đã đầu độc mẹ ta, khiến mẹ ta phải bỏ chạy và mất mạng. Chị nhớ không?”

“Chị đoán là bà ấy đã làm,” Alex nói. “Tên mẹ ta là Ezmia – và mẹ ta vẫn còn sống.”

“Và đó là lý do làm cho chúng ta mãi mà không được gặp bà à?” Conner hiểu ra.

“Chị cho là thế,” Alex đáp.

Conner sải bước vòng vòng trên đường, vừa đi vừa nghĩ ngợi.

“Chúng ta phải đi vào thế giới cổ tích thôi,” Conner nói. “Chúng ta phải cứu mẹ.”

“Chị đồng ý, nhưng khi tới đó rồi thì mình phải làm gì đây? Có gì mình làm được mà các vị tiên không thể?” Alex hỏi.

“Có lẽ chúng ta sẽ chẳng làm được gì cả,” Conner đáp. “Nhưng thêm hai người nữa *cố gắng* cứu mẹ thì cũng đâu có hại gì. Hơn nữa, thế còn hơn ngồi một chỗ mà chờ nghe tin xấu.”

Một nụ cười yếu ớt hiện lên trên gương mặt Alex; cô bé hoàn toàn đồng ý.

“Hãy cố gắng tới được nhà của bà trước khi mặt trời lặn,” Alex nói. “Em có biết chúng ta đang ở đâu không? Chúng ta gần tới chưa?”

Conner nhìn bao quát cảnh đồi núi xung quanh. “Ừ, chúng ta gần tới rồi!” cậu bé nói rồi chỉ về đỉnh núi bằng phẳng xa xa. “Nhà bà nội

ở ngay bên kia đỉnh núi đó thôi! Em nhớ đã từng trông thấy nó khi chúng ta còn nhỏ, em còn mong cho nó là núi lửa nữa!” “Em có chắc không?” Alex hỏi.

“Chắc mà,” Conner quả quyết. “Đi thôi. Lester, anh bạn có thể đưa bọn ta về hướng đỉnh núi đó chứ?”

Lester ngóc đầu lên trông về hướng Conner chỉ, buông ra một tiếng thở dài rất kịch, rồi gật đầu.

Conner trèo lên lưng Lester, rồi chìa tay ra cho Alex. “Trèo lên đi,” cậu bảo.

Alex ngần ngại. “Em có chắc là an toàn không đấy?” cô bé hỏi.

Lester kêu lên quang quác, cảm thấy bị xúc phạm.

“Chị phải thử đi, Alex,” Conner hào hứng nói. “Em đã hiểu vì sao M.N.G lại chọn cách đi lại này.”

“M.N.G?” Alex thắc mắc.

“Mẹ Ngỗng Già,” Conner giải thích. “Đó là biệt danh em đặt cho bà ấy – bà ấy gọi em là C-Dog.”

Alex nhún vai rồi cầm lấy tay em. Cô bé phốc lên lưng chú ngỗng to lớn và ôm chặt lấy thất lưng cậu em.

Conner nắm lấy dây cương, sẵn sàng cất cánh. “Bay lên nào, Lester!” cậu bé ra lệnh.

Lester dang rộng cánh; sải cánh của chú trông hùng vĩ hơn nhiều dưới ánh sáng ban ngày. Chú ngỗng lùi lại vài bước rồi lạch bạch lao tới, vừa chạy vừa vỗ cánh thật lực, rồi lao vào không trung, cao dần, cao dần.

Conner nói đúng, đó là một trải nghiệm phi thường. Từ điểm nhìn của loài chim, ngọn núi bên dưới trông hùng vĩ hơn rất nhiều. Bọn trẻ chưa bao giờ cảm thấy tự do như thế.

“Chị hy vọng không ai trông thấy chúng ta,” Alex nói, sợ sệt nhìn xuống những con đường và thị trấn nhỏ xíu ở bên dưới.

“Em chỉ mong giờ không phải là mùa săn ngỗng,” Conner đáp.

Lester quàng quạc kêu lên và quay đầu nhìn cậu bé, vẻ kinh hãi.

“Ta chỉ đùa thôi, Lester,” Conner nói. “Thư giãn đi nào!”

Lester bay về hướng đỉnh núi. Vài phút sau, bọn trẻ đã bay qua đó. Conner có chút thất vọng khi thấy nó đúng là một đỉnh núi bằng, chẳng có dấu vết nào của nham thạch lỏng bên trong cả.

“Để ý tìm ngôi nhà nhé,” cậu bé bảo chị. “Nó sẽ hiện ra ngay đấy.”

Alex đưa mắt rà soát mặt đất bên dưới. Thật khó để thấy được bất cứ cái gì khác ngoài lớp lớp ngọn cây và thỉnh thoảng là vài cái ống khói. Cô bé bắt gặp một cây cầu quen thuộc và dõi mắt theo con đường uốn lượn băng qua nó, đi vào khu rừng phía trước. Ở cuối đường, cô bé có thể nhận ra mái một ngôi nhà nhỏ, hệt như trong tranh vẽ.

“Chị thấy nó rồi! Chị thấy nó rồi!” Alex reo lên và chỉ về phía nó. “Đó là nhà của bà nội đấy!”

Lester đáp xuống trước ngôi nhà vừa khi mặt trời bắt đầu lặn. Alex và Conner trèo xuống khỏi lưng chú ngỗng và xem xét ngôi nhà của bà.

“Oa,” Conner thốt lên.

“Chắc chắn là nó không giữ được tình trạng như khi chúng ta rời đi nữa,” Alex nói.

Rõ ràng là ngôi nhà đã bị bỏ hoang từ lâu. Bãi cỏ trước sân đã chết héo một phần và ở vài chỗ, cỏ lại mọc lên um tùm; vườn hoa đã chen đầy cỏ dại và lưỡi cỏ cũng cao ngang bụng trẻ. Dây leo cũng bò lên tường nhà, rễ đã bén lên đó.

Chiếc xe màu xanh trời của bà bụng trẻ được đậu ngoài sân nhưng đã nhiều năm không ai lái. Một lớp bụi phủ lên nó, và một thành phố mạng nhện đã chăng mắc sầm uất giữa các bánh xe.

Mặc dù ngôi nhà chỉ là một thứ gần như đạo cụ, vì bà nội bụng trẻ chỉ đến sống ở đó những khi chúng đến thăm, nó vẫn là nơi lưu giữ những kỷ niệm hạnh phúc nhất trong tuổi thơ cặp sinh đôi. Chúng rất buồn khi thấy ngôi nhà bị bỏ rơi rồi tàn tạ thế này.

Alex và Conner lo lắng lại gần cửa trước.

“Lester, chén đi,” Conner nói và chỉ về phía đám cỏ um tùm. Lester kêu quạc quạc rồi sung sướng tới đánh chén.

“Em nghĩ cửa có bị khóa không?” Alex hỏi.

Conner xoay nắm đấm và cánh cửa kèn kẹt mở ra, giải đáp thắc mắc của Alex.

Bụng trẻ bước vào trong, xem xét cảnh trí trong nhà. Nó vẫn hết như trong trí nhớ bụng trẻ, chỉ khác là bị phủ bụi và mạng nhện chăng đầy. Chiếc ghế đu của bà vẫn ở bên lò sưởi, đối diện tấm thảm lớn mà bụng trẻ từng nằm đó nghe bà đọc truyện.

“Thật lạ lòng khi được trông thấy lại mọi thứ,” Alex nói. “Chiếc ghế của bà, lò sưởi, bàn bếp – chị hầu như không thể tin nổi là suốt từng

ấy thời gian, nó vẫn ở đây.”

“Chị còn nhớ những pháo đài mà chúng ta từng cùng cha dựng nên dưới đó không?” Conner hỏi, chỉ vào cái bàn.

“Làm sao mà chị quên được?” Alex kêu lên. “Lúc nào em cũng cố gắng ngăn chị vào, nhưng cha không cho em làm vậy.”

“Buồn cười quá, chị biết không?” Conner nói trong khi thả bước quanh nhà. “Mặc dù giờ đây chúng ta đã biết bà chưa bao giờ thật sự sống ở đây, nhưng mỗi khi nghĩ tới bà, em đều hình dung bà ở đây, đang nướng bánh quy hay đọc truyện bên lò sưởi.”

“Chị cũng vậy,” Alex đáp. “Phần lớn tuổi thơ của chúng ta chỉ là một lớp vỏ nguy trang, nhưng là một lớp vỏ đầy hạnh phúc.”

“Chị nghĩ chúng ta sẽ tìm được cái gì có thể đưa chúng ta tới thế giới cổ tích ở đây à?” Conner hỏi.

Chúng ta phải tìm được,” Alex đáp đơn giản. Nhưng cô bé cũng bán tín bán nghi. Em không chắc mình đang tìm cái gì, nhưng biết mình sẽ nhận ra ngay khi thấy vật đó.

Conner nhìn những khung hình bám bụi trên kệ lò sưởi. Hầu hết là hình của hai chị em trong những bữa tiệc sinh nhật, những kỳ nghỉ với gia đình. Trong một bức ảnh là bọn trẻ khi mới lên ba, đang ngồi trên đùi Ông già Noel. Conner rất bụ bẫm và cười toe toét; Alex thì đang gào khóc dữ dội.

“Hãy xem bức hình chúng ta chụp với Ông già Noel này.” Conner phá lên cười. “Chị trông như thể ông ấy sắp ăn thịt chị vậy.”

“Lúc đó chị đang chuẩn bị tinh thần trước khi gặp phải những nhân vật hư cấu sẽ tìm cách ăn thịt chúng ta *thật*,” Alex đáp.

Conner khúc khích cười rồi cầm một bức ảnh khác lên. “Không đời nào! Chị xem cha mẹ trong hình này trông trẻ chưa kìa! Em nghĩ lúc đó chúng ta còn chưa sinh ra nữa.”

Alex bước tới để nhìn kỹ hơn. “Conner, chúng ta trông hết như cha mẹ,” cô bé nói. “Không thể phủ nhận đó là cha mẹ chúng ta.”

“Chị nói đúng,” Conner đồng tình. “Em đã nghĩ đến giả thuyết chúng ta là con nuôi khi phát hiện chúng ta có một phần là tiên. Nhưng bức hình này đã loại bỏ giả thuyết đó.”

Alex quay trở lại việc tìm kiếm, tin chắc rằng một cái gì đó sẽ hiện ra ngay thôi.

“Chị đã tìm ra cái gì có tiềm năng làm cửa thần kỳ chưa?” Conner hỏi chị.

“Vẫn chưa,” Alex đáp. “Ừm, có lẽ trừ *cái này*.”

Alex đang dán mắt vào một bức họa tuyệt đẹp trên tường. Cô bé vẫn nhớ đã thấy nó khi còn nhỏ, và, khác với phần còn lại của ngôi nhà, bức họa vẫn còn rục rở như trước. Đó là tranh màu nước vẽ một hồ nước với những sắc xanh lục, xanh lam tuyệt diệu.

Bức họa trông rất quen thuộc, như thể bọn trẻ đã từng đến đó.

“Chị nghĩ bức tranh có thể đưa chúng ta vào Miền Cổ Tích à?” Conner hỏi.

“Cách này đã hiệu quả trong một tập truyện Narnia đấy,” Alex trả lời.

Cô bé bước đến gần bức họa hơn và đặt tay lên khung tranh.

“Đó là Hồ nước Vịt Con Xấu Xí!” Alex kêu lên, nhận ra cái hồ. “Đúng là nó đây rồi! Đây hẳn là lối vào của chúng ta! Còn lý do nào

khác để bà treo bức tranh vẽ một cái hồ trong nhà bà chứ?”

“Chị nghĩ chị có thể kích hoạt nó không?” Conner dò hỏi.

“Chị có thể thử,” Alex đáp.

Cô bé đặt cả hai tay lên khung tranh vàng và cố gắng làm nó sống lại. Không có gì xảy ra cả. Cô bé nhắm mắt lại và hít một hơi sâu, cố gắng hơn nữa. Nhưng vẫn chẳng có gì xảy ra.

Conner vỗ tay thật to, phá vỡ sự tập trung của chị. “Vỗ tay mở!” cậu bé nói.

“Em đang làm gì vậy?” Alex hỏi cậu.

“Em đang nghĩ những cách khác để khởi động nó,” cậu bé đáp. “Có bộ điều khiển hay công tắc ở đâu đó không? Có lẽ nó giống như một cái màn hình thủy tinh thể ấy.”

Alex phớt lờ cậu em và trở lại tập trung ý chí. Cô bé tưởng tượng ra những nơi chốn, con người mà em đã gặp khi lần đầu đến đó. Hình dung những lâu đài, khu rừng mà hai chị em đã thấy. Cô bé nhớ đến những loài thú và sinh vật nguy hiểm đã chạm trán. Nhưng trên hết, cô bé nghĩ về niềm khao khát được gặp lại họ. Alex nghĩ về bà nội, về cha, và về mẹ. Cô bé nghĩ về cái hồ trong tranh, lá sen, đom đóm, và *mặt nước* hồ.

Trước sự kinh ngạc của bọn trẻ, bức họa bắt đầu tỏa sáng.

“Chị làm được rồi!” Conner reo lên và ôm chầm chị. “Chị đã kích hoạt được nó!”

“Chị đã làm được à?” Alex ngơ ngác –mọi chuyện có vẻ tốt đẹp đến khó tin. “*Chị đã làm được! Chị đã làm được!*”

Bọn trẻ nhảy căng lên vì phấn khích, nhưng sự phấn khích nhanh chóng chuyển sang sợ hãi. Bức tranh càng lúc càng tỏa sáng mạnh mẽ hơn, và ngôi nhà bắt đầu rung chuyển. Cảm giác như thể một đoàn tàu hỏa dài đang chạy qua ngay bên dưới chân chúng vậy.

“Chính xác thì bọn trẻ Narnia đã đi vào bức tranh *như thế nào* vậy?” Conner hỏi, từ từ lùi xa bức tranh. “Ồi không.”

Ngôi nhà ngừng rung chuyển và ánh sáng từ bức tranh dịu lại, và giờ thì cái hồ trong tranh đã biến mất – nền tranh trống rỗng.

“Ờ?” Alex ngạc nhiên. “Lạ vậy.”

“Dù sao cũng nhẹ nhõm đôi chút,” Conner nói. “Có một lúc em còn sợ rằng nước sẽ tràn ra từ...”

ẦM! Một con sóng lớn ập vào cửa sổ trước. Bọn trẻ hét tướng lên và chạy lùi lại cuối căn nhà. ẦM! Một con sóng khác ập vào chúng từ phía sau. ẦM! Nước xối xả tràn qua tất cả những ô cửa sổ, cửa lớn và tràn ngập căn nhà.

“*Chuyện gì đang xảy ra vậy?!*” Conner kêu lên. “*Chúng ta đâm vào một tảng băng trôi sao?!*”

Cậu bé đã miêu tả hoàn toàn chính xác: Bọn trẻ cảm thấy chúng đang chìm xuống – và chìm rất nhanh. Nước đã dâng đến ngang hông chúng. Bọn trẻ kinh sợ nhìn quanh trong khi căn nhà cũ bị phá hủy.

“Chúng ta đã làm gì thế này?!” Alex òa lên.

“Lúc nào em cũng muốn có một cái hồ, nhưng chuyện này thật điên rồ quá!” Conner hét.

Nước tràn vào căn nhà càng lúc càng nhanh. Chân bọn trẻ không còn chạm sàn được nữa. Chúng đạp nước và nước nâng chúng lên trần nhà.

“Chúng ta phải bơi ra khỏi đây, không thì sẽ chết chìm mất!” Conner bảo. *“Theo em nào!”*

Cậu bé hóp một hơi thật sâu rồi lặn xuống nước. Alex vội làm theo. Chúng bơi ngang qua căn phòng ra cửa trước. Dòng nước đổ vào từ phía đó rất mạnh nên bọn trẻ phải bấu víu vào tất cả những gì có thể để chống lại lực đẩy.

Chúng kéo mình qua được cửa trước và phát hiện rằng ngôi nhà không còn ở trên núi nữa mà đang ở giữa một vùng nước rộng lớn, đục ngầu. Ngôi nhà chìm xuống và biến mất vào đáy nước tối tăm. Bọn trẻ níu nhau và lấy hết sức bình sinh bơi lên mặt nước – *cầu nguyện rằng có một mặt nước để chúng nổi lên.*

Cuối cùng, bọn trẻ trông thấy bầu trời méo mó hiện ra bên trên; *đó là bề mặt!* Bọn trẻ nổi lên giữa vùng nước lạ, há miệng hóp lấy không khí. Mặt chúng cảm nhận làn hơi lạnh cóng.

“Chuyện đó là sao vậy?!” Conner gào lên.

Alex không hề chú ý đến cậu. Cô bé đã trông thấy những tán cây to ở xa xa, với những bộ rễ khổng lồ vùi mình vào đất. Ánh đom đóm điểm xuyết không gian và những chiếc lá sen dập dềnh trên làn nước xung quanh. Cô bé đã biết chính xác mình đang ở đâu.

“Conner!” Alex kêu lên và hào hứng tạt nước vào cậu em. *“Chúng ta đang ở trong Hồ Vịt Con Xấu Xí! Chúng ta tới rồi! Chúng ta đã trở lại Miền Cổ Tích!”*



CHƯƠNG CHÍN

CUỘC HỌP MẶT TRONG RỪNG

Alex và Conner từ từ bò lên khỏi hồ. Người chúng ướt đầm, bám bùn, và dính đầy lá sen. Chúng run rẩy vì làn khí lạnh ban đêm và khoanh tay ôm mình thật chặt khi nhìn quanh.

Hồ Vịt Con Xấu Xí nằm giữa một khu rừng trong Vương quốc Bắc Phương. Bọn trẻ đã đi qua nó trong chuyến phiêu lưu tới Miền Cổ Tích lần trước, nhưng không đứa nào trong chúng ngờ rằng sẽ có dịp *làm quen* với nó theo cách này.

“Em không thể tin nổi chúng ta vừa đánh chìm nhà của bà nội!” Conner nói giữa tiếng răng đánh lập cập. “Phải có tài lắm mới nhấn chìm được một thứ vốn chẳng hề nằm gần hồ nước!”

Những mẫu còn lại từ căn nhà vẫn đang dập dềnh trên mặt hồ. Chiếc ghế đu của bà bập bênh trong dòng nước. Alex kinh ngạc đến độ không màng mình đang bắn thiu hay bị lạnh thế nào nữa.

“Em hy vọng rằng bà có bảo hiểm nhà – *Alex, chị có đang nghe em nói không đấy?*” Conner hỏi.

Alex quay lại nhìn em, niềm phấn khởi ngời lên trong mắt. Cô bé không quan tâm đến chuyện chúng đã đến đây bằng cách nào; điều quan trọng là cuối cùng cũng tới được đây.

“Chúng ta *đang ở đây...* Chúng ta thật sự *đang ở đây...*” Alex lẩm bẩm. Hàm răng đang đánh lập cập cũng không xóa được nụ cười trên mặt em. Bất chấp hoàn cảnh, đây là lần đầu tiên trong nhiều tháng nay Alex cảm thấy vui sướng.

“Chúc mừng, *một lần nữa*, chị đã xoay sở đưa chúng ta đến được đây trót lọt một cách nguy hiểm,” Conner nói với kiểu cười riêng của cậu. “Em phải nói là em thích cách đi lại của bà hơn.”

Nụ cười của Alex biến mất khi hiện thực trở nên rõ ràng. Cô bé xem xét khu rừng bao quanh hồ chăm chú hơn. “Có cái gì đó không ổn,” cô bé nói.

“Dĩ nhiên là có chuyện không ổn rồi!” Conner đáp. “Nhà của bà đã chìm xuống đáy hồ! Làm sao chúng ta có thể giải thích cho bà được?”

Đó không phải cái chị muốn nói,” Alex phản bác. “Nghe này. Em có nghe thấy không?”

Conner nhướn mày lên và nhìn quanh quất. Mặt hồ và khu rừng xung quanh im lìm.

“Em không nghe gì hết,” Conner trả lời.

“Đúng thế đấy,” Alex nói. “Chúng ta đang đứng bên bờ hồ mà lại không có tiếng động nào ở - không tiếng ếch nhái, dế gáy hay gì cả.”

Conner gật đầu, hiểu ra ý chị. Không khí kỳ quái đến độ cậu ngạc nhiên trước đó mình không nhận ra. “Giống như mọi thứ đã chuyển sang chế độ im lặng vậy,” cậu nói.

“Hay đang trốn,” Alex nói.

Bỗng nhiên, ở bên kia hồ, một bóng đen xuất hiện giữa rừng cây. Thoạt đầu, bóng đen khiến bọn trẻ hoảng hồn cho đến khi nhận ra nó rất nhỏ, chỉ suýt soát cỡ một chú chó. Nó đang chạy rất nhanh trên bốn chân gầy gò và có cái gì trắng trắng bám theo.

Alex và Conner nấp sau thân cây gần nhất và theo dõi từ xa. Con vật kỳ lạ dần chậm lại rồi chuyển sang bước đi nhún nhảy, nhanh nhẹn trong khi tiến gần lại hồ. Khoác một tấm áo choàng màu tối, con vật vén chiếc mũ trùm đầu xuống bằng móng chân trước rồi cúi xuống uống nước dưới hồ.

Ánh trăng phản chiếu trên mặt nước soi tỏ vị khách bí ẩn đó, và bọn trẻ nhận ra đó là gì. Nó có lông nâu đỏ, đôi tai nhọn, cái đuôi dài mềm mịn và chót đuôi màu trắng.

“Đó là một con cáo!” Conner thì thầm vào tai Alex.

Con cáo ngẩng phắt đầu lên và đôi mắt vàng của nó nhìn về hướng bọn trẻ. Nó hẳn phải có đôi tai thính không chê vào đâu được.

Bọn trẻ đứng im phăng phắc. Con cáo tiến vào rừng cây, theo hướng ngược lại ban nãy.

“Nó đang đi đâu vậy?” Alex thì thầm với em.

“Em có giống như chuyên gia về mấy con thú mặc áo choàng không?” Conner vặn hỏi. Con cáo biến mất vào rừng cây, nhưng

ngoài việc nó là sinh vật sống duy nhất bọn trẻ trông thấy, có điều gì ở nó thu hút sự tò mò của bọn trẻ. Không đứa nào muốn để nó đi khuất tầm mắt. “Chúng ta nên đi theo nó,” Conner nói.

“Vì sao?” Alex hỏi.

Conner nhún vai. “Chúng ta có kế hoạch nào cần phải theo sát không?” cậu bé đáp.

“Đúng rồi,” Alex tán thành. Rồi không để lỡ thêm phút giây nào nữa, bọn trẻ bắt đầu đuổi theo con cáo nhỏ, hy vọng nó sẽ dẫn chúng đến chỗ ai đó hay cái gì đó có thể giúp chúng tìm được mẹ.

Alex và Conner đuổi theo con cáo một lúc lâu. Nó không bám theo đường lối nào cả nên thật khó để thấy nó giữa rừng cây chằng chịt phía trước. Con vật lại còn rất nhanh nhẹn so với kích cỡ của nó, khiến cho bọn trẻ khó mà đuổi kịp. Dù sao đi nữa thì bọn trẻ cũng rất vui khi được thỏa sức chạy và cảm thấy cơ thể ấm lên. Quần áo của chúng khô dần trong khi chạy.

“Có vẻ như chúng ta đang đi vào Rừng Chú Lùn,” Alex thì thầm khi bám theo.

“Sao chị biết?” Conner hỏi.

“Cây cối càng lúc càng dày đặc hơn và ngày càng khó trông thấy bầu trời,” Alex đáp. “Thêm nữa, chúng ta càng đi xa chị càng thêm lo lắng – đó là manh mối lớn nhất đấy.”

Conner nuốt khan. Rừng Chú Lùn chưa bao giờ là một nơi tốt lành đối với bọn trẻ. Lần cuối cùng ở địa phận này trong Miền Cổ Tích, chúng đã bị sói truy đuổi và bị bọn quỷ lùn bắt cóc.

Con cáo hiện ra trước mắt và bọn trẻ phải khựng lại đột ngột, như những chiếc xe bị hỏng thắng. Chúng nấp sau cái cây to nhất và thi nhau ra hiệu cho đứa kia giữ im lặng.

Con cáo đang đứng trên hai chân sau, bên cạnh một cái giếng đá giữa khoảng rừng trống. Ánh trăng rọi sáng chỗ này như ánh đèn sân khấu. Con cáo đứng yên hoàn toàn, thận trọng quan sát rừng cây bao quanh. Nó đang chờ đợi, nhưng chờ cái gì thì bọn trẻ không biết.

Có một lúc, con cáo nhìn thẳng về phía bọn trẻ đang nấp nhưng có vẻ không phát hiện ra chúng. Bọn trẻ tự hỏi không biết chúng đã hòa mình vào khu rừng vì quá bản thủ hay do trời quá tối.

Rừng Chù Lùn cũng tĩnh lặng đến đáng sợ. Chuyện đó thật lạ lùng vì bọn trẻ vẫn nhớ chúng đã nghe thấy đủ thứ tiếng động đe dọa vắng vắng xa gần vào lần cuối đến đây.

Vài tiếng cây gãy vang vọng trong đêm khi ai hay cái gì đó tiến đến khoảng rừng trống. Con cáo ngẩng phắt đầu về phía tiếng nứt gãy và mỉm cười, để lộ những cái răng nhỏ nhọn hoắt. Một vẻ gian xảo hiện lên trên mặt nó – bọn trẻ không biết đó là do nó đang tự mãn hay chỉ vì đây là một con cáo.

Ba hình dáng trùm áo choàng kín mít bước vào khoảng trống. Chúng có đủ hình dáng và kích cỡ: Một con to tướng, một con chỉ hơi nhỉnh hơn bọn trẻ và con thứ ba nhỏ nhắn cỡ con cáo. Một con quạ to lớn sà xuống khoảng trống, đậu lên thành giếng bên cạnh cáo. Nó không cần choàng áo; bộ lông đen của nó đã đủ để ngụy trang trong đêm tối.

Những con khác liền bao quanh cái giếng, tất cả đều đối mặt với cáo. Con vật này xoa chân vào nhau. “Rất vui vì các bạn đều tới được đây an toàn,” cáo cất tiếng nói qua cái cười nhe răng của nó.

Cái bóng nhỏ nhất hạ mũ trùm xuống. Nó có cặp mắt lấp lánh, sọc trắng và một cái mũi ngắn. Đó là một con lửng, và là một con lửng đang hoảng sợ.

“Ra ngoài ban đêm như thế này thật không an toàn,” lửng nói và bồn chồn nhìn quanh quất. “Không còn an toàn nữa.”

“Bình tĩnh đi, Lửng,” cáo bảo. “Nếu Phù thủy Hắc Ám muốn hại chúng ta thì chúng ta đã chết rồi.”

“Vào đề chính đi, Cáo,” con quạ nóng nảy kêu quang quác. “Vì sao anh lại gọi bọn tôi ra đây tối nay?”

Cái bóng lớn nhất hạ mũ trùm xuống; đó là một con gấu nâu khổng lồ. “Và nói nhanh lên, tôi còn mấy đứa nhỏ ở nhà,” con gấu lau bầu với cái giọng trầm vang.

Alex và Conner chưa bao giờ trông thấy nhiều con thú biết nói ở cùng một chỗ thế này. Bọn trẻ hy vọng không ai nhận ra sự có mặt của chúng.

“Tôi vừa trở về từ Vương quốc Đông Phương,” con cáo nói. “Tôi nghe nói Phù thủy Hắc Ám đã tàn phá khu vực đó nhưng tôi muốn tận mắt chứng kiến. Toàn bộ nơi đó là một thảm họa; nó phủ đầy dây leo và bụi gai đến hút tầm mắt. Còn tệ hơn tôi tưởng tượng nữa – như thể Hố Gai đã lan ra toàn bộ vương quốc!”

“Ôi trời,” lửng rít lên và bắt đầu hốt hoảng vỗ hai bàn chân vào nhau. “Rồi chúng có lan sang các vương quốc khác không?”

“Tôi ghét mấy bụi gai,” quạ chen vào.

“Tôi định nói chuyện đó đấy,” cáo giải thích. “Lũ cây cối mọc ven theo biên giới một cách hoàn hảo; chúng không lan sang Vương quốc Bắc Phương chút nào. Tôi đã thử dùng gậy chọc một cái cây nhưng nó chỉ cuộn lại quanh rìa khu đất thuộc về Vương quốc Đông Phương thôi. Cần có phép thuật rất hùng mạnh mới tách bạch *như thế* được.”

Bọn thú trao đổi cho nhau những cái nhìn lo lắng. Thành viên duy nhất còn trèm kín mặt vẫn giữ im lặng. Alex và Conner tự hỏi loài thú nào đang ở dưới tấm áo choàng kia.

“Vì sao lũ cây cối chỉ ở trong một vương quốc thế?” gấu hỏi.

“Tôi cho rằng Phù thủy Hắc Ám đang phô trương cái cách bà ta thu tóm thế giới này,” cáo đáp. “Bà ta chiếm lấy từng vương quốc một, cho thiên hạ thấy rằng Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi không phải là đối thủ của bà ta. Việc bà ta chiếm lấy Rừng Chú Lùn chỉ còn là vấn đề thời gian... và chúng ta phải chuẩn bị sẵn sàng.”

“Nhưng bà ta muốn gì với Rừng Chú Lùn chứ?” lửng thắc mắc, lúc lắc cái đầu. “Nó chẳng có gì ngoài những tên tội phạm và bọn sống ngoài vòng pháp luật như chúng ta.”

Cái cười nhăn nhở của con cáo nở rộng thêm. “Đó chính là lý do mà tôi gọi các bạn tới đây đêm nay,” nó tuyên bố. “Tôi nghĩ chúng ta nên tuyên thệ trung thành với Phù thủy Hắc Ám, trước khi bà ta tấn công.” Bọn thú gầm gừ và lau bầu phản đối.

“Cáo, cái đầu chỉ biết sẵn thờ của anh phát rồ rồi!” gấu nói.

“Chúng ta là những kẻ trốn chạy, sống ngoài vòng pháp luật!” qua bảo. “Anh muốn chúng ta bị tống vào Ngục Pinocchio sao?”

Con cáo giơ bàn chân lên hòng xoa dịu bọn thú.

“Hãy lắng nghe trước khi quyết định gạt phăng lời tôi nói,” cáo giảng giải. “Nghĩ mà xem: Lý do chúng ta phải sống trong khu vực này là vì không kẻ nào trong chúng ta có thể sống hòa thuận trong xã hội do cái Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi đó cai trị. Phù thủy Hắc Ám sẽ thay đổi tất cả; thế giới của loài người và lũ thần tiên đã qua rồi. Nếu chúng ta chứng tỏ lòng trung thành với bà ta, khi bà ta thu tóm thế giới thành công, và *bà ta sẽ thành công*, có lẽ bà ta sẽ chừa cho chúng ta đường sống.”

Con cáo bắt đầu thuyết phục được bọn thú. Chúng đều im bật, chỉ trừ con lửng.

“Chúng ta không thể làm thế!” lửng nói. “Sống lưu vong đã đủ tệ hại rồi! Các người nghĩ họ sẽ làm gì chúng ta nếu chúng ta về phe *bà ta?! ”*

“Đó là chỗ anh sai lầm đấy, Lửng ạ,” cáo bảo. “Anh vẫn còn kiêu tư duy hạnh-phúc-mãi-mãi. Tôi đã tận mắt trông thấy Phù thủy Hắc Ám có thể làm được những gì. Tin tôi đi; tất cả lũ thần tiên trên đời cũng không thể ngăn bà ta lại lần này. Nếu có thể, chúng đã làm thế rồi.”

Bọn thú quay ngang quay ngửa nhìn nhau. Tất cả đều sợ phải là người đầu tiên bày tỏ sự quan tâm của mình.

“Làm sao chúng ta bày tỏ lòng trung thành của mình được?” gấu hỏi.

“Anh không đồng ý với Cáo đấy chứ, Gấu?” lửng vắn hỏi gấu.

Con gấu nóng nảy gầm gừ. “Chúng ta đã là những kẻ ngoài vòng pháp luật rồi – họ còn làm gì ta được nữa?” nó nói. “Nếu thế giới đang thay đổi, sao chúng ta lại không cùng nó đổi thay? Đặc biệt khi điều đó có lợi cho chúng ta.”

Quạ gật gà gật gù, tỏ vẻ nghi ngại. “Kế hoạch của anh là gì hả Cáo?” nó hỏi.

“Tôi đã đi vòng vòng hỏi thăm; tôi có một vài ý tưởng,” cáo đáp. Cái cười đã biến mất trên miệng nó nhưng vẫn lóe lên trong mắt.

“Còn anh thì sao?” quạ quang quác về phía sinh vật không rõ mặt. “Anh im lặng quá đấy.”

“Anh ta lúc nào cũng im lặng mà,” gấu nói. “Ta còn chẳng biết anh ta có biết nói không.”

Sinh vật bí hiểm quay nhìn những người bạn thú của mình và gật đầu. Một tiếng ộp đơn giản và duy nhất vang lên từ bên dưới chiếc mũ trùm đầu của nó.

Alex và Conner nhất loạt hít một hơi dài. *Có lẽ nào?*

Con lửng hần đã nghe tiếng của bọn trẻ vì nó càng lúc càng thêm sợ sệt. “Chúng ta nên rời khỏi đây trước khi cả bọn bị tóm.”

“Hãy nghĩ kỹ đi!” cáo bảo. “Các anh đều biết phải tìm tôi ở đâu mà.”

Bọn thú kéo mũ trùm đầu phủ kín mặt lại và biến mất vào bóng đêm. Con cáo nhìn quanh khu rừng một lần cuối trước khi đi theo chúng. Có lẽ sự sợ hãi của lửng đã lây sang nó.

Bọn trẻ biết chúng muốn đi theo sinh vật trùm đầu bí ẩn. Chúng đảm bảo rằng các con thú khác đã đi được một quãng xa trước khi vội vã chạy băng rừng, đuổi theo mục tiêu mới.

Bọn trẻ càng đi thì khu rừng lại càng tăm tối hơn. Chúng đã chạy suốt nhiều phút, nhảy qua những tảng đá và rễ cây chắn ngang. Chúng bị lạnh, mệt, và lạc lối; những chuyện này thật quá quen thuộc, gọi cho bọn trẻ nhớ về lần trước đến đây. Nhưng sinh vật đội mũ trùm đó đã biến đi đâu mất.

“Chị không hiểu,” Alex nói. “Nó *vừa mới ở đây* mà.”

“Cứ như là nó đã biến mất vào trong...AAAA!” Conner hét lên.

Alex quay lại và trông thấy cái đã làm em trai giật mình. Bước ra từ rừng cây ngay phía sau chúng là sinh vật đội mũ trùm. Anh ta cao hơn và đáng sợ hơn ban nãy rất nhiều, khi được nhìn thấy giữa khoảng rừng trống. Anh ta từ từ đi về phía bọn trẻ. Chúng hoảng sợ bám chặt lấy nhau.

“Chúng tôi xin lỗi vì đã bám theo ông!” Conner kêu lên. “Chúng tôi nghĩ có lẽ ông là người quen.”

“Chúng tôi không có ý làm hại ông đâu!” Alex phân trần. “Chúng tôi đi ngay đây!”

Sinh vật đó vẫn tiếp tục tiến về phía chúng.

“Tốt hơn là ông hãy tránh xa chúng tôi!” Conner bảo, chọn cách thuyết phục khác. “Chị của tôi biết phép thuật đấy! Chị vừa mới đánh chìm một ngôi nhà – *chị ấy sẽ cho ông một trận tơi bời!*”

Alex trợn mắt nhìn cậu em sừng sốt. Cậu bé nghĩ thế là *giúp đỡ* sao?

Sinh vật đó khựng lại khi chỉ còn cách bọn trẻ vài thước và nhìn chúng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

Conner nhặt một cây gậy lớn trên mặt đất và bắt đầu vung vẩy về phía sinh vật kia.

“Tôi đã chơi bóng chày ở trường tiểu học đấy!” cậu bé nói. “Tôi cảnh cáo ông!”

Một tiếng khúc khích khe khẽ vang lên từ dưới mũ trùm.

“Thôi nào, đó là cách các em chào hỏi một người bạn cũ đấy ư?” một giọng nói rất quen thuộc và lịch sự vang lên. Chủ nhân của nó chậm rãi giở mũ trùm lên và bọn trẻ thở phào nhẹ nhõm.

“*Froggy!*” bọn trẻ reo lên. Chúng lao tới ôm chầm lấy người bạn cũ thật chặt.

“Xin chào, Conner! Chào, Alex!” Froggy nói và đáp lại cái ôm của bọn trẻ. “Anh ước gì mình có thể nói thật ngạc nhiên khi thấy hai em ở đây, nhưng bao giờ các em cũng có thiên hướng dính vào những chuyện nguy hiểm.”

Froggy là một chú ếch cao ráo, to lớn như người, với đôi mắt to lấp lánh và một cái miệng rộng. Lúc nào anh ta cũng diện thật bảnh; bọn trẻ nhận thấy bên dưới tấm áo choàng, anh đang mặc một bộ lễ phục ba lớp.

“Thật vui khi được gặp lại anh, Froggy!” Conner nói.

“Chúng em nhớ anh rất nhiều,” Alex bày tỏ.

“Và anh cũng nhớ các em,” Froggy nói rồi cúi xuống nhìn vào mắt bọn trẻ. “Các em đã lớn lên nhiều quá! Các em gần như là người lớn rồi!” Về mặt của anh nghiêm lại khi nhớ ra cuộc hội ngộ này

đang diễn ra ở đâu. “Các em đang làm cái gì ở đây, giờ này vậy? Bà các em có biết các em đang ở đâu không?”

Alex và Conner trao cho nhau những cái nhìn tội lỗi.

“Ừm... không hẳn ạ,” Conner đáp.

“Bà nội không biết *chính xác* chúng em đang ở đâu,” Alex trả lời, không nhìn vào mắt chú ếch.

“Anh hy vọng là không phải thế,” Froggy nói. “Rừng Chú Lùn vẫn còn quá nguy hiểm đối với hai em, đặc biệt là vào cái thời buổi này và nhất là khi đã khuya thế này.” Alex và Conner lại liếc mắt nhìn nhau lần nữa.

“Anh nhận ra ánh mắt đó rồi nhé,” Froggy bảo. “Hai em đang giấu anh chuyện gì nào? Và vì sao mà hai em bần thế?”

Trong một lúc, Alex và Conner đã nghĩ đến việc nói dối anh, nhưng chúng biết mình không thể.

“Bà của chúng em không biết chúng em đang ở trong thế giới này,” Alex thú thật.

Miệng Froggy há hốc và anh tròn mắt nhìn bọn trẻ. “Làm sao các em tới đây được?”

“Alex đã đánh chìm nhà của bà nội – về chuyện đó thì em không đùa,” Conner giải thích. “Đó là lý do mà người chúng em ướm đắm nước hồ thế này. Chuyện đó thật đáng sợ nhưng lạ lùng thay, cũng thật tuyệt vời.”

“Em đã đánh chìm một ngôi nhà sao?” Froggy ngăn người hỏi “Các em biết đấy, thông thường anh phải hỏi lại tính khả thi của việc đó, nhưng với hai em thì không.”

“Đó là một tai nạn!” Alex phân trần. “Em đã kích hoạt một cánh cửa khác của bà.”

“Chị cần phải luyện tập thêm đấy,” Conner lẩm nhẩm nói.

Froggy nhìn quanh khu rừng. Bọn trẻ nhận thấy việc biết được chúng đã lên vào thế giới cổ tích làm anh lo lắng không yên. “Các em à, các em không nên ở đây,” anh bảo. “Đây là thời buổi *rất* nguy hiểm. Một Phù thủy Hắc Ám đang tung hoành...”

“Ezmia,” Alex cắt ngang. “Chuyện về mẹ ta, chúng em đã biết cả rồi. Mẹ ta đã bắt cóc mẹ chúng em.”

“Cái gì?!” Froggy kêu lên. “Anh rất tiếc.”

“Không tiếc bằng chúng em đâu,” Conner nói. “Và bà nội gần như đã giam lỏng chúng em lại, cố ngăn chúng em trốn đến đây.”

“Việc đó rõ là có tác dụng đấy,” Froggy vừa nói vừa đảo tròn mắt. “Bà đã *gặp* hai em chưa? Mà hai em có khả năng ngồi yên không chứ?”

“*Cảm ơn lời khen của anh,*” Conner nói, hân hoan trước sự công nhận đó.

“Chờ đã,” Alex kêu lên, lần đầu nhận ra một sự khác lạ.

“Froggy... anh trở lại là *một con ếch* rồi!”

“Ờ phải,” Conner nhận ra. “Vì sao vậy ạ?”

Dù Froggy đã biến trở lại thành Hoàng tử Charlie, vị hoàng tử nhà Charming từ lâu mất tích, Alex và Conner vẫn hình dung anh như là một chú ếch mỗi lần chúng nghĩ tới anh. Chúng phải tự nhắc mình nhớ đó không phải là hình dạng thật của anh.

“Anh đang hoạt động bí mật,” Froggy giải thích. “Bà của các em đã biến anh lại thành ếch để anh có thể theo dõi muông thú và những tên tội phạm sống trong Rừng Chú Lùn vào thời buổi khủng hoảng này. Bọn anh nghĩ rằng cư dân ở đây sẽ tin tưởng anh hơn khi anh là một con vật lưỡng cư. Nhiều kẻ trong chúng vẫn còn nhớ anh từ những ngày anh sống ở đây.”

“Bọn họ thật sự sẽ nhập bọn cùng Phù thủy Hắc Ám sao?” Alex hỏi.

“Anh nghi ngờ chuyện đó,” Froggy đáp. “Lũ này chỉ là một bọn đầu trộm đuôi cướp muốn tranh thủ cơ hội thôi. Anh không thấy chuyện này có gì đáng ngại. Tuy nhiên, Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi muốn để mắt đến chúng phòng khi tình hình thay đổi.” Froggy khoanh tay lại và nhìn bọn trẻ. “Anh chắc họ sẽ muốn biết hai em đang làm trò gì hơn đây.”

“Froggy, anh không được nói cho ai biết chúng em đang ở đây,” Conner khẩn nài. “Họ sẽ bắt bọn em về nhà mất.”

“Chúng em không thể mắc kẹt ở nhà được, không thể khi chúng em biết mẹ đang gặp nguy hiểm,” Alex thêm vào.

Bọn trẻ nhìn lên anh với những cặp mắt mở to, khẩn thiết.

“Hai nhóc này, các em thừa biết anh quan tâm đến các em rất nhiều nhưng...” Froggy mở lời nhưng bị cắt ngang.

“CHÚNG EM KHÔNG CÒN LÀ MẤY ĐỨA NHÓC CON NỮA!” Conner hét lên. “Mọi người cứ gọi bọn em như thế mãi và em đã phát chán việc đó rồi! Lẽ ra chúng em không phải chứng tỏ mình sau mọi chuyện đã trải qua chứ. Chúng em đâu phải là hai đứa nhóc vô

trách nhiệm lên đi tiệc tùng – chúng em là hai *người trưởng thành trẻ tuổi*, cố gắng cứu lấy *mạng sống của mẹ mình!*”

“Anh có thể báo cho bà chúng em nếu anh nhất định phải làm thế,” Alex nói. “Bà có thể nhốt chúng em lại ở nhà bao nhiêu tùy ý, nhưng rồi chúng em sẽ lại tìm được cách trở vào đây cho đến khi mẹ được an toàn.”

“Chúng em *phải* đi tìm mẹ, Froggy,” Conner khẳng định. “Chúng em đã mất cha rồi; chúng em không thể mất thêm mẹ nữa. Chúng em sẽ không ngừng lại cho đến khi cứu được mẹ.”

Froggy tuyệt vọng nhìn hết đĩa này sang đĩa khác với đôi mắt to, lóng lánh của anh. Chúng đã đặt anh vào thế tiến thoái lưỡng nan.

“Những chuyện đó để sau vậy,” Froggy bảo. “Trước hết, chúng ta phải ra khỏi Rừng Chú Lùn trước khi có thứ gì khác bắt gặp các em. Hãy tới chỗ an toàn rồi ta sẽ bàn tiếp.”

Alex và Conner gật đầu nhưng chúng biết chẳng có gì cần phải bàn cả. Lòng trung thành Froggy dành cho bọn trẻ sâu nặng hơn dành cho bà chúng nhiều – trước khi là người của bà, anh là bạn chúng. Froggy phủ tấm áo choàng lên bọn trẻ và dẫn chúng qua rừng rậm an toàn.

Alex và Conner lấy làm nhẹ nhõm khi gặp được một người bạn theo cách nhanh chóng lạ lùng như vậy, nhưng chúng biết chuyện tồi tệ nhất vẫn còn trước mắt.



CHƯƠNG MƯỜI

MÓN NỢ CỦA ĐỒ BỎ XÓ

Ngục Pinocchio là nhà của những tên tội phạm nguy hiểm nhất trong mọi vương quốc. Đó là một pháo đài cao, u ám nằm giữa một bán đảo dài uốn quanh Vịnh Tiên Cá, phía nam Vương quốc Đông Phương. Nó được dựng lên trên đỉnh một vách đá cao và cheo leo, kẽm gai tua tủa ở mỗi cửa sổ để không ai có thể trốn thoát hay đi vào đó mà không được phép.

Những người lính gỗ được ém bùa đi tuần dọc theo hành lang bằng đá hẹp, canh chừng những kẻ phá luật đằng sau song sắt. Tù nhân ở đây phần lớn là những tay yêu tinh ăn trộm cừu, lũ phù thủy chuyên bắt cóc và bọn thú rừng ăn thịt người bị bắt lại trước khi lẫn trốn vào Rừng Chú Lùn.

Nhà tù cũng là nơi xảy ra một bí ẩn to lớn. Trong một trăm năm Vương quốc Đông Phương phải hứng chịu lời nguyền say ngủ, nhà tù là nơi duy nhất trong vương quốc không bị ảnh hưởng; tất cả lính

canh và tù nhân bên trong vẫn tỉnh táo khi phần còn lại của vương quốc đã thiếp đi.

Gần đây, bí ẩn càng lớn thêm khi nhà tù trở thành nơi duy nhất trong cả vương quốc không bị đám bụi gai và dây leo ma quỷ của Phù thủy Hắc Ám bao phủ.

Chẳng biết đó là nhờ may mắn ngẫu nhiên hay nhờ một phép màu. Nhiều người cho rằng chỉ vì nhà tù quá tách biệt nên không bị ảnh hưởng bởi những lời nguyền. Tuy nhiên, lính canh và tù nhân trong tù không mấy may biết rằng, nhà tù tránh được những nỗi bất hạnh kinh khủng đó của vương quốc là nhờ một tù nhân quan trọng ngụ ở tầng mười ba.

Đồ Bỏ Xó đang thụ án một trăm hai mươi bảy năm tù. Ông ta là một người đàn ông nhỏ thó, có cặp mắt sưng mọng, cái mũi tròn và mái tóc ngắn cùn chụp lên đầu như một cái mũ bảo hiểm. Ông ta mặc một chiếc áo sơ mi rộng có cổ, cái quần bó lấy đôi chân khẳng khiu, và đôi giày đỏ mũi nhọn kêu leng keng khi ông ta bước đi.

Sau vụ bắt cóc nổi tiếng nhằm vào đứa con đầu lòng của nữ hoàng tiền nhiệm Vương quốc Đông Phương thất bại, Đồ Bỏ Xó đã mai danh ẩn tích. Nhưng sau vài năm tự tại, gã đàn ông nhỏ thó này không thể sống nổi với mặc cảm tội lỗi về việc ông ta suýt nữa đã gây ra. Vì vậy, một trăm hai mươi bảy năm trước, ông ta quyết định ra đầu thú và từ đó đã sống trong Ngục Pinocchio.

Đồ Bỏ Xó có một gian phòng nhỏ của riêng mình. Ông ta có hai ô cửa sổ chấn song, một cái ở trên cánh cửa ngục nặng nề, cái còn lại trên bức tường nhìn ra Vịnh Tiên Cá. Cả hai đều quá cao so với tầm mắt của ông ta, trừ khi nhảy lên, vì vậy, ông ta chỉ có những viên đá

xỉn màu trên tường và sàn nhà giam để mà nhìn ngắm, từ ngày này qua ngày khác.

Cuộc đời ông đã đơn giản đi nhiều từ khi vào tù; ông ta nằm trên đồng cỏ khô ở góc phòng và dùng bữa trên cái bàn nhỏ xíu kê sát tường chỉ với một cái muỗng và cái tô. Mặc dù Đồ Bỏ Xó có rất nhiều phép thuật, ông ta đã quyết định không dùng đến chúng khi vào tù, sợ rằng phép thuật sẽ chỉ mang lại rắc rối. Ông ta giữ cho gian phòng của mình đơn sơ nhất có thể.

Mười năm đầu tiên trong tù, ông cảm thấy cực kỳ cô độc, nhưng may cho ông, một người bạn đã bất ngờ chuyển vào ở cùng ông. Hôm đó, cơn gió mạnh từ đại dương đã thổi một hạt giống vào phòng giam, và tuần sau, một bông cúc nhỏ bắt đầu mọc lên giữa hai viên đá trên sàn.

Đồ Bỏ Xó hết sức kinh ngạc. Làm sao một thứ đáng yêu như thế lại mọc được ở một nơi tồi tệ thế này? Trong biết bao nhiêu địa điểm trên thế giới, vì sao nó lại quyết định đáp xuống đây? Ông ta băn khoăn về điều đó trong một thời gian dài, hân hoan vì có thứ để xao lãng nỗi cô đơn và tủi hổ của mình.

Cuối cùng, ông quyết định rằng bông hoa hân cũng khao khát được bầu bạn và sự hiện diện của nó ở đây có một ý nghĩa nào đó. Ông chăm sóc bông hoa rất cẩn thận, kỳ diệu là ông đã giữ cho nó sống suốt thời gian ở trong tù. Ông chia sẻ nước của ông với hoa cúc; kể chuyện cho nó nghe; và khi nó héo đi, ông sẽ nhón chân đứng bên cửa sổ, dùng muỗng phản chiếu ánh sáng mặt trời về phía nó đến khi nó tươi tắn trở lại.

Với người bình thường, bầu bạn với hoa là một chuyện kỳ lạ, nhưng với Đồ Bỏ Xó, đó là người bạn tốt nhất mà ông từng có.

Đóa hoa chẳng bao giờ *ché nhạo* cách ăn mặc của ông như những người khác từng làm. Nó chẳng hề *phê phán* ông vì muốn giành lấy mọi điều tốt đẹp nhất từ cuộc sống. Hoa cũng chẳng bao giờ *lợi dụng* ông để đạt được mục đích chính trị. Hoa cũng chớ hề *kết tội* ông vì lỗi lầm phạm phải nhiều năm trước. Đóa hoa chỉ làm một điều duy nhất: phân phát vẻ đẹp của nó.

Theo cách nào đó, cuộc sống trong tù là điều tốt đẹp nhất từng xảy đến với Đồ Bỏ Xó, cho ông mỗi quan hệ ý nghĩa nhất ông từng có. Tuy nhiên, việc tự ra đầu thú không chỉ là cách để ông gột sạch lương tâm; đó cũng là cách bảo vệ ông khỏi những mối liên hệ đã tạo dựng trong quá khứ. Không may thay, sau khi ông dành từng ấy thời gian trốn chạy khỏi quá khứ, rốt cuộc nó cũng bắt kịp ông.

Ngay trước lúc mặt trời lặn, một tiếng ầm ầm như sấm vang lên từ bên ngoài nhà tù. Đó là một tạp âm gồm những tiếng tanh tách, răng rắc và lớp bốp càng lúc càng to.

Nhà tù bắt đầu rung chuyển; tô và muống của ông khua lách cách trên bàn. Dù là cái gì đi nữa, nó cũng đang tiến lại gần hơn.

Đồ Bỏ Xó nhảy tung tung bên cửa sổ, cố gắng nhìn xem chuyện gì mà om sòm như vậy. Đó là cảnh tượng đáng sợ nhất mà ông từng thấy trong nhiều năm nay. Giống như cảnh náo loạn của một đám đông khổng lồ, một cơn sóng cuộn cuộn những bụi gai và dây leo cuồng nộ đang tràn tới, tiến về phía nhà ngục.

“Ôi không!” Đờ Bỏ Xó hớp lấy hơi. Ông bịt tay lên miệng và nhìn quanh phòng giam. Chỉ có một người có quyền phép mạnh đến thế này, sau một trăm hai mươi bảy năm, rốt cuộc bà ta cũng tới tìm ông.

Đoàn lính canh bằng gỗ vôi vãi chạy qua hành lang trong cơn hoảng loạn.

“Bụi gai và dây leo đang tiến tới nhà ngục!” một lính gác la lên.

“Chuẩn bị tấn công!” một người khác quát.

Đờ Bỏ Xó nhìn xuống đóa hoa cúc; nó đang run rẩy. “Nào, nào, đóa hoa nhỏ bé,” ông nói và âu yếm vuốt lên một cánh hoa. “Mọi chuyện rồi sẽ ổn cả. Ta sẽ giấu con đi.” Ông nhanh tay chụp lấy cái tô trên bàn và úp lên người bạn của mình.

Đám cây cối đâm thẳng vào nhà ngục và chấn động làm cả pháo đài lung lay. Bụi gai và dây leo bò lên tường pháo đài, quấn quanh nó như một binh đoàn rắn, cho đến khi tất cả cửa sổ đều bị che phủ và bên trong lâu đài trở nên tối om.

Sau một thoáng yên lặng, một loạt tiếng ầm ào khe khẽ dội khắp nhà ngục như nhịp đập của một trái tim khổng lồ. Mỗi tiếng ầm lại mạnh hơn tiếng trước, chúng dội lên từ vài tầng bên dưới phòng ngục của Đờ Bỏ Xó. Thứ gì đó đang từ từ lên cao dần, cao dần.

Đờ Bỏ Xó có thể nghe tiếng những người lính gỗ bên trên đang vôi vãi chạy xuống để chiến đấu với thứ đang xâm nhập từ bên dưới. Tiếng leng keng của binh khí chạm nhau dội vang khi họ cố gắng đánh lui nó. Rõ ràng là họ đang cố gắng chống chọi cái gì đó ghê gớm hơn là cây cối nhiều.

Cuối cùng, Đồ Bỏ Xó nghe cuộc chiến đã lên tới tầng mười ba. Ông ta sợ đến cứng đờ cả người. Ông ngửi thấy mùi cháy khét và khói bắt đầu luồn qua khe cửa vào phòng giam. Tiếng thét của mỗi người lính lại kéo theo một tiếng thịch khi cơ thể bằng gỗ của họ, từng người một lần lượt ngã xuống đất.

Khi tất cả lính canh đã ngã xuống, có tiếng bước chân nhẹ nhàng vang lên dọc hành lang và dừng lại trước cửa phòng giam Đồ Bỏ Xó. Ông ta run bắn lên, sợ rằng đây là giây phút cuối cùng của đời mình.

Một ánh chớp màu tím sáng rực làm cho cánh cửa nổ tung thành từng mảnh vụn. Đồ Bỏ Xó gặp người lại và những vụn cửa bắn tung tóe vào người ông ta. Khi khói từ vụ nổ đã tản đi hết, rốt cuộc ông ta cũng thấy được người đã gây ra vụ náo loạn.

Đứng trên lối vào phòng giam của ông là một người phụ nữ dong dỏng cao và đẹp tuyệt trần. Mụ ta có mái tóc màu cánh sen, nó bông bênh và gọn sóng trên đầu như một ngọn lửa chờn vờn chầm chậm. Mắt mụ long lánh tím, hàng mi dài mềm mượt giống như râu của loài bướm đêm. Mụ mặc một bộ váy dài màu tím, với đôi găng tiếp màu và cổ áo cao. Tấm áo choàng ma quái như màn khói dày đặc chờn vờn quanh thân người và chạy dọc theo dãy hành lang.

“*Ezmia?*” Đồ Bỏ Xó thốt lên kinh hoàng.

Đôi môi đỏ tươi của Phù thủy Hắc Ám nhếch lên thành nụ cười tự mãn. “Xin chào, Rumpy,” Ezmia nói bằng giọng tinh quái, thánh thót của mình. “Ta nhớ ông nhiều lắm.”

Ezmia bước vào phòng giam của Đồ Bỏ Xó và dò xét gian phòng nhỏ. Dây leo và bụi gai theo chân mụ, mọc lên những bức tường phòng giam, vây lấy nhà giam khi mụ ta đi qua đó.

“Ta thích cách ông trang trí nơi này,” Ezmia mĩa mai, bước ngang qua đồng cỏ khô ông dùng làm giường. “Nhưng nó không phù hợp với một người đàn ông có *khiếu thẩm mỹ tinh tế* như ông, nhỉ? Ta không thể tưởng tượng nổi vì sao ông lại bỏ rơi ta để dành mười ba thập kỷ trong *cái chỗ này*.”

Đồ Bỏ Xó vẫn đứng yên, biết rằng cử động đột ngột gần những sinh vật nguy hiểm là không khôn ngoan.

“Bà tới giết tôi à?” ông ta nói mà hàm răng đánh lập cập.

Phù thủy Hắc Ám phá ra cười rất kịch, tiếng cười chẳng khiến ông an tâm hơn chút nào. “Vì sao ta lại muốn giết *người bạn* cố tri chứ?” mụ nói với một nụ cười toát lên vẻ đe dọa. “Hơn nữa, nếu ta muốn ông chết, ta đã giết ông từ lâu rồi.” Nụ cười của mụ tan biến và ánh mắt nhìn ông long lên. “Ông nghĩ vì sao lâu nay ta lại tránh cho ông những lời nguyền ta ếm lên vương quốc này?”

Đồ Bỏ Xó lúc nào cũng tự hỏi cách đối xử đặc biệt đó có phải là vì ông không.

“Nếu bà không định giết tôi thì cái gì đưa bà tới đây?” ông hỏi, càng run sợ hơn nữa. Ông tin chắc bà ta đã vạch sẵn một số phận còn tồi tệ hơn cái chết cho ông.

“Nhìn ông kìa, Rumpy, giờ ông cũng bất lực như cái ngày ta tìm thấy ông,” Ezmia thương hại nói. “Khi chúng ta mới gặp nhau, ông chỉ là một tên lùn tầm thường làm việc trong mỏ. Nhưng ta biết ông

và ta là bạn tri âm. Chúng ta đều muốn có nhiều hơn những gì thế giới này ban cho mình, và chúng ta đều bị cô lập vì thế.”

“Ta không bao giờ có ý chọc giận bà,” Đờ Bỏ Xó nói và cúi đầu xuống. “Ta phải ra đầu thú – ta không thể sống nổi với việc ta đã làm.”

“Hoặc là việc mà ông đã *không* làm được, đúng hơn là thế,” Ezmia sửa lại. “Nhưng tất cả đều được tha thứ.”

Đờ Bỏ Xó biết người phụ nữ này quá rõ để có thể tin lời. Ezmia có một âm mưu gì đó – mục ta luôn thế.

“Bà muốn gì ở tôi?” ông hỏi.

Ezmia đến bên cửa sổ. Đám mây leo và bụi gai đang phủ lên cửa tách ra để mục có thể trông ra ngoài vịnh.

“Dù muốn hay không, chúng ta cũng đã có một thỏa thuận,” mục bảo. “Ta đã trở lại để ông có thể thực hiện lời hứa của mình. Ta đã cứu ông thoát khỏi một cuộc đời buồn tẻ trong hầm mỏ, ta đã nhận ông làm người học việc và dạy phép thuật cho ông, để đổi lại, tất cả những gì ta yêu cầu chỉ là sự *hỗ trợ* của ông.”

“Bà chưa bao giờ nói rằng ta phải bắt cóc một đứa trẻ,” Đờ Bỏ Xó cắn vắn. “Đã thế lại còn là một *công chúa* nữa chứ!”

“Ta đã khiến mọi chuyện hết sức dễ dàng cho ông,” Ezmia gắt, giọng nói của mục trở nên tức giận. “*Ta* đã yểm bùa khiến nhà vua tin rằng ông ta muốn lấy một người vợ có thể kéo sợi thành vàng! *Ta* đã chọn cô gái mà ông ta chỉ định! *Ta* đã xếp đặt toàn bộ vụ thương lượng giữa hai người! Tất cả những gì *ông* phải làm là lấy đi đứa trẻ mà người ta nợ ông!”

“Bà muốn tôi làm cái việc bần thủ đó thay bà,” Đờ Bỏ Xó lí nhí.
“Bà muốn tên tuổi *tôi* bị ô uế nếu mọi chuyện đổ vỡ.”

“Dĩ nhiên là ta muốn thế,” mẹ nói mà không có vẻ gì là áy náy.
“Lúc đó ta vẫn còn là thành viên Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi. Ta không thể để mình bị bắt trong khi bắt cóc một nàng công chúa sơ sinh. Theo những gì bọn tiên kia biết thì ta vẫn còn là một trong số chúng.”

“Theo những gì *tôi* biết, bà vẫn là một trong số họ!” Đờ Bỏ Xó bảo. “Tôi cứ tưởng mình sẽ được học việc một vị tiên vĩ đại, không phải một Phù thủy Hắc Ám đang âm mưu thâm độc thế giới.”

Ezmia vui thích khi nhớ lại quỹ kế của mình. “Phải, *mọi người* đều kinh ngạc,” mẹ nói. “Hiển nhiên, mọi chuyện đã thay đổi khi lũ tiên kia phát hiện người đang làm việc cho ta và ta không được mời đến dự lễ chúc phúc cho đứa trẻ. Ta đã mất bình tĩnh và nguyện cho cả vương quốc chết hết. Chúng hẳn đã chết nếu Bà Tiên Đờ Đầu không chuyển hóa lời nguyện của ta thành cái *lời nguyện say ngủ* thảm hại đó.”

Phù thủy Hắc Ám nhắm mắt lại và xoa hai bên thái dương. “Và từ đó, Người Đẹp Ngủ Trong Rừng đã trở thành cơn ác mộng của ta,” mẹ kể. “Người nên thấy vẻ mặt của nó khi ta tấn công nó trong rừng rậm. Nó ở đó, vị nữ hoàng tử vì đạo, run rẩy vì sợ hãi... Việc đó thật *khoái trá!*”

Ezmia cười một mình và phát ra tiếng khúc khích khế.

“Bà muốn tôi bắt cóc con bé khi nó là một đứa trẻ sơ sinh, bà nguyện rửa con bé suốt một trăm năm, và giờ bà phủ lên vương

quốc của nó dây leo và gai bụi,” Đồ Bỏ Xó trách. “Vì sao bà lại ghét Nữ hoàng Ngủ Trong Rừng đến thế?”

Ezmia liếc xéo ông và suy tính giữa câu trả lời thật lòng của mẹ và câu trả lời mà mẹ cho ông biết. Dù cho có nói gì đi nữa, vẫn còn rất nhiều điều mẹ *không* để lộ ra.

“Đó là chỗ mà mọi người làm lẫn đây,” Ezmia giải thích. “Ta thừa nhận ta rất vui thích khi thấy Vương quốc Đông Phương rơi vào tình trạng hỗn loạn này. Uy danh ta đã bị tổn hại khi lời nguyện chí mạng của ta bị rút xuống thành *một giấc ngủ kéo dài*, vì vậy, ta cũng cảm thấy đẹp lòng khi được báo thù. Nhưng lý do ta tấn công Vương quốc Đông Phương lần nữa không hề liên quan tới Nữ hoàng Ngủ Trong Rừng.”

“Vậy thì vì sao bà lại gây ra cảnh hỗn loạn này?” Đồ Bỏ Xó hỏi, lo lắng nhìn đám dây leo và bụi gai bên ngoài.

“Cái gì cũng có mục đích của nó,” Ezmia kết luận, ánh mắt mẹ lóe lên một tia sáng nham hiểm và tự mãn. “Đã lâu rồi ta không ra mặt, người đời nghĩ ta đã chết rồi. Ta cần phải cho họ thấy ta đã trở lại và quyền lực hơn bao giờ hết. Và còn lúc nào hay hơn cái ngày họ ăn mừng lời nguyện trước đây của ta chấm dứt? Ta thật là *nham hiểm*, nhỉ?”

Ezmia nhắm mắt lại và một nụ cười thật rộng hiện lên trên mặt bà ta.

“Bà muốn tôi thực hiện lời hứa gì?” Đồ Bỏ Xó hỏi. “Lúc này bà đâu muốn tôi bắt cóc Nữ hoàng Ngủ Trong Rừng làm gì, phải không?”

“Ta chưa bao giờ nhắm vào Người Đẹp Ngủ Trong Rừng cả,” Ezmia đáp và giận dữ đi vòng vòng gian phòng “ ‘Người Đẹp Ngủ Trong Rừng thế này... Người Đẹp Ngủ Trong Rừng thế khác...’ Nếu không nhờ ta thì cô ả làm gì có được cái biệt hiệu ngớ ngẩn đó!”

Lời này làm Đồ Bỏ Xó càng bối rối hơn. “Vậy bà nhắm tới cái gì?” ông hỏi.

“Ta muốn có một *đứa trẻ*,” Ezmia thú thật. “Cụ thể là một đứa trẻ mang dòng máu hoàng gia; đó là một trong rất nhiều thứ ta cần để hoàn thành *dự án đặc biệt* mà ta hằng theo đuổi.”

“Dự án đặc biệt?” ông ngạc nhiên. “Ý bà là thâu tóm thế giới à? Đó là cái mà bà luôn mong muốn, phải vậy không?”

Ezmia nhìn thẳng vào mắt ông. “Cũng *gần gần* thế,” mụ đáp. “Và việc đó khó hơn người ta tưởng nhiều. Trước lúc gặp ông, ta đã tìm ra cách để thực hiện nó. Đó là một dạng bùa phép – một công thức rất phức tạp đòi hỏi ta phải lấy được vài món sản vật đặc biệt. Một khi ta đã thu thập được hết mấy thứ đó, ngay cả Bà Tiên Đỡ Đầu cũng không cản nổi ta.”

“Từ lần cuối ta gặp bà đến nay đã hơn một thế kỷ,” Đồ Bỏ Xó nói. “Sau bao lâu nay, vì sao bà lại quyết định tấn công vào lúc này?”

Ezmia vẫy tay và những viên đá trên sàn bay bổng lên, tạo thành một cái ghế to.

“Ông không có mặt ở đó, Rumpy à,” Ezmia nói rồi ngồi xuống. “Trong khi ông bị giam cầm ở đây, ta đã có một thế kỷ *hết xẩy*. Nào có phải ta nằm không suốt từng ấy thời gian. Ta đã bị phản bội, bị

đầu độc, và ta đã trở lại từ bờ vực của cái chết, mạnh hơn và quyền lực hơn bao giờ hết.”

“Đầu độc?” Đồ Bỏ Xó ngạc nhiên. “Bởi ai chứ?”

“Evly.” Ezmia nói lên cái tên đó như thể đó là một thứ dịch bệnh.

“Evly?” Đồ Bỏ Xó thắc mắc. “Ai thế?”

“Lẽ ra cô ả phải là giải pháp của ta,” Ezmia giải thích. “Thế mà rốt cuộc cô ả đã trở thành nỗi thất vọng lớn nhất đời ta.”

Mụ vẩy tay lần nữa và những viên đá trên sàn tạo thành một cái ghế cao cho Đồ Bỏ Xó ngồi.

“Đó là một câu chuyện dài nên ông hãy ngồi xuống,” Ezmia ra lệnh.

Đồ Bỏ Xó không cãi lại.

“Sau khi nguyên rủa Vương quốc Đông Phương, ta đã tìm chốn ẩn thân,” Ezmia giải thích. “Ta có thể là vị tiên hùng mạnh nhất thế gian, nhưng ta không phải là đối thủ của tất cả lũ tiên kia hợp lại. Ta biết ta không thể tấn công lần nữa cho đến khi *dự án* của ta có tiến triển – đến khi ta đã qua được cái điểm không còn đường thoái lui. Vì vậy, ta đã bí mật lên kế hoạch, để mắt đến tất cả các vương quốc nhằm trông chừng những quân cò mà ta cần để tiếp tục dự tính của ta.

“Ta tạo nên một lâu đài cổ kính nhỏ bé ở Đông Bắc, nơi không ai có thể tìm tới và vạch ra bước đi kế tiếp. Nhưng việc đó đòi hỏi quá nhiều yếu tố nằm ngoài tầm với của ta, ta biết ta phải rất kiên nhẫn. Ta đã đem nhiều linh hồn làm lạc vào lâu đài, hy vọng tạo ra được

một người học việc phù hợp, nhưng chúng đều làm ta thất vọng – kẻ sau lại đáng thất vọng hơn kẻ trước...

“Nhiều năm sau, ở Vương quốc Charming, khi Vua Chester còn là một hoàng tử, một đêm nọ, cung điện được dịp đón tiếp một vị khách bất ngờ. Một thiếu nữ tìm đến gõ cửa, tìm chỗ trú giữa cơn dông khủng khiếp. Chester đem lòng yêu cô gái ngay lập tức và hỏi xin phụ mẫu được cầu hôn cô ta.

“Vốn là người cổ hủ, nhà vua và hoàng hậu, phụ mẫu của Chester bảo rằng anh ta chỉ có thể lấy cô gái nếu chứng minh được cô ta mang dòng máu hoàng gia. Vì thế, vị hoàng tử đã lập ra kế hoạch hòng kiểm tra địa vị của cô gái; anh ta làm cho cô gái một cái giường trong phòng khách với một tá nệm chồng lên nhau rồi đặt một hạt đậu ở dưới cùng, thuyết phục bố mẹ rằng chỉ có người trong hoàng tộc mới cảm nhận được sự thiếu hoàn hảo đó.

“Sáng hôm sau, thiếu nữ phàn nàn rằng đêm qua cô trần trọc khó ngủ và Chester tin rằng anh chàng đã tìm thấy người vợ tương lai. Anh ta cầu hôn cô nàng, nhưng cô ả từ chối. Thiếu nữ có một bí mật; cô ta trần trọc, lăn qua trở lại suốt đêm vì cô ta đang *có thai*, không phải vì cô ta là một nàng công chúa.

“Thiếu nữ chỉ là một nông dân bình thường đang bỏ trốn, hổ thẹn vì chưa chồng mà lại có con. Cô ta biến mất khỏi cung điện cũng đột ngột như khi xuất hiện, và Hoàng tử Chester không bao giờ gặp lại cô ta nữa. Lẽ dĩ nhiên, khi ta nghe nói về nàng công chúa có thai đang trốn chạy, ta vô cùng hứng thú – vì ta cần một đứa trẻ hoàng tộc. Ta lần theo khi cô ta trốn vào rừng, sống đơn độc trong một cái hang.

“Trước sự vui thích của ta, cái thai trong bụng cô ta đã lớn lắm khi ta tìm được . Ta ra một đề nghị mà cô ta không thể từ chối; để đổi lấy đứa con, ta sẽ cho cô ta một cuộc sống giàu sang và nhưng lựa vượt quá giấc mơ hoang dại nhất của cô ta – *lời hứa thông thường* ấy mà. Cô ta đồng ý và chúng ta đạt được thỏa thuận. Tiếc thay, cô ta đã rút lại lời hứa ít lâu trước khi sinh con. Cô ta bỏ chạy đến một ngôi làng lân cận và chết khi hạ sinh một đứa bé gái, dân làng đặt tên cho con bé là Evly.

“Chẳng bao lâu sau, ta phát hiện thiếu nữ đó chẳng phải là người hoàng tộc và Evly không thể là đứa trẻ ta cần. Ta để cho dân làng nuôi dưỡng đứa bé khi ta thai nghén một kế hoạch *khác* để lợi dụng Evly. Ta sẽ huấn luyện cho con bé quyến rũ Hoàng tử Bạch của Vương quốc Bắc Phương và cưới cậu ta. Họ sẽ sinh ra người nối dõi và cuối cùng, ta sẽ có được đứa trẻ mang dòng máu hoàng gia mà ta khao khát.

“Không may thay, khi ta trở lại tìm Evly, cô ả đã vào tuổi cập kê và yêu say đắm một thằng nhãi trong làng, một tay nhà thơ lẩn thẩn có tên Mira. Ta đưa Evly đến lâu đài của ta ở Đông Bắc để bắt đầu việc huấn luyện, nhưng tất cả những gì ả ta làm là ngày đêm khóc lóc, than van về nỗi nhớ tha thiết dành cho tay Mira đó. Vì vậy ta đã đưa thằng nhãi đến cho nó, nhốt thằng nhóc vào trong Tám Gương Thần.

“Ta nghĩ đó là một nghĩa cử rất tử tế, nhưng việc đó chỉ làm Evly thêm căm hận. Cô ả vạch ra một kế hoạch để chống lại ta. Nó đột nhập vào phòng độc dược của ta và chế ra một loại thuốc độc mạnh

đến nỗi khi vài giọt nhỏ xuống khoảng đất ngoài cửa sổ, cây cối hàng dặm quanh đó thấy đều chết hết.

“Evly tắm thuốc độc lên một con dao găm nhỏ và dùng nó đâm ta. Chết độc suýt nữa đã giết chết ta; ta rúm ró như một phàm nhân hấp hối – ta mất tất cả quyền phép, vẻ đẹp của ta, và mọi hy vọng về sự thành tựu của kế hoạch tương lai đều tan vỡ. Ta bỏ chạy xa hết sức có thể, sợ rằng Evly sẽ cố gắng kết liễu ta, nhưng con bé ngu ngốc quá bận trí trong việc tìm cách giải thoát cho Mira nên quên bẵng ta đi.

“Một mục phù thủy già tên Hagatha tìm thấy ta trong rừng rậm, khi đó ta chỉ còn thoi thóp. Mục nhận ra ta và tác dụng của thuốc độc. Mục đưa ta về túp lều nhỏ trong Rừng Chú Lùn và chăm sóc đến khi ta hồi phục. Ta trở thành người học việc của mục nhưng mục đối xử với ta vô cùng tệ bạc, lợi dụng con người cũ của ta. Mục bắt ta đi làm những việc khủng khiếp nhất và buộc ta phải ngủ ngoài trời như một con thú.

“Mĩa mai thay, thứ thuốc độc đó cũng là cái đã cứu sống ta. Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi đã truy lùng ta từ khi ta nguyên rửa Vương quốc Đông Phương; họ không nhận ra ta trong hình hài tiều tụy và tuyên bố rằng ta đã chết.

“Rồi một ngày kia, sau vài thập kỷ, Hagatha và ta đang thu nhặt cây lá từ cái Hồ Gai mà mục ta trồng quanh lều.

“Mục bắt ta phải làm tất cả mọi việc, bàn tay ta bị gai cào xước và xây xát. Ta nhớ là khi ấy, ta đã cảm thấy căm giận hơn bao giờ hết. Ta tức giận vì ta, người phụ nữ từng có quyền lực hùng mạnh hơn tất cả, lại trở thành kẻ hầu của một mục phù thủy.

“Cơn giận đó đã mang lại cho ta một cảm giác khác lạ. Đột nhiên, ta cảm thấy mình *sống lại* – như thể một ngọn nến đã được thắp lại trong ta. Sau nhiều năm dài, tác dụng của thuốc độc không còn, ta đã hồi phục hoàn toàn và quyền năng của ta đã trở lại.

“Người ta nói đúng; cái không giết được người sẽ làm người thêm mạnh mẽ; ta đây là một bằng chứng sống. Ta trở nên hùng mạnh hơn hẳn ngày trước. Quyền năng của ta cũng đổi khác; phép thuật của ta bắt nguồn từ cái căn nguyên hạnh-phúc-mãi-mãi, từ đời sống giữa các vị tiên – đó là lý do mà những lời nguyện ta gieo rắc đều bị phá vỡ bởi một nụ hôn hay nghĩa cử của tình yêu – nhưng chuyện đó không còn nữa. Lần này, phép thuật của ta không hề có giới hạn.

“Ta đẩy Hagatha ngã xuống hố và nguyện cho đám dây leo và bụi gai bắt lấy bất cứ thứ gì đến gần chúng,” Ezmia thú nhận.

“*Bà* đã đẩy *bà* ấy xuống Hố Gai sao?” Đồ Bỏ Xó sững sờ. “Bấy lâu nay, chính phép thuật *của bà* đã trù ếm cái chốn ghê gớm đó?”

“Hiển nhiên rồi,” Phù thủy Hắc Ám nhún vai tự mãn. “Tin ta đi, ta rất muốn nhận lấy cái công lao đó, nhưng ta vẫn còn việc phải làm trước khi tái xuất. Ta trở lại lâu đài và gom góp tất cả đồ đạc của mình, sẵn sàng hoàn tất cả cái việc mà ta đã khởi đầu nhiều năm trước.

“Nhưng ta biết ta phải tiếp tục nhẫn nại. Các vương quốc đang sống trong thời đại hoàng kim: Lọ Lem và Hoàng tử Charming đã kết hôn; Người Đẹp Ngủ Trong Rừng vừa tỉnh giấc; Bạch Tuyết lên ngôi Nữ hoàng... Ta biết nếu ta chịu khó chờ thời cơ chín muồi, sự trở lại

của ta sẽ gây chấn động mạnh hơn nhiều, và giờ đây, chuyện đã diễn ra đúng như thế.”

Trước quyền năng mới của Ezmia, Đồ Bỏ Xó lấy làm sợ hãi cho tương lai của các vương quốc. “Tôi chẳng thể nào hiểu được bà,” ông nói. “Bà từng được cả thế gian ngưỡng mộ và yêu mến – thế không đủ sao? Vì sao mọi chuyện lại ra nông nổi này?”

Phù thủy Hắc Ám nhìn xuống sàn, vẻ mĩa mai hiện lên nét mặt. “Người ta chỉ yêu mến người khi mà họ còn lấy được cái gì đó từ người thôi, nhưng phút giây mà người nói ra điều họ không muốn nghe, làm chuyện họ không muốn thấy, bao nhiêu ngưỡng mộ sẽ cạn kiệt trong tim họ.”

“Nhưng vì sao bà lại ám ảnh với quyền lực thế này?” Đồ Bỏ Xó hỏi một cách thận trọng hết sức có thể. “Vì sao bà muốn thôn tóm thế giới, Ezmia?”

Ezmia thở dài. “Ta có lý do của ta,” mụ gất. “Và nói trắng ra, ta chẳng cần quan tâm liệu ông hay ai khác có hiểu cho ta hay không.”

“Nhưng tôi có vai trò gì?” Đồ Bỏ Xó thắc mắc. “Nếu bà quá hùng mạnh rồi thì sao lại cần tới tôi?”

“Đơn giản thôi,” Ezmia đáp. “Trong bao nhiêu kẻ học việc của ta, ông là người trung thành nhất, Rumpy. Ông thật sự đã *bắt tay vào làm* cái việc ta bảo ông, và giờ thì ta sẽ để ông hoàn tất nó. Ngoài ra, cũng tốt khi có một người bạn bên cạnh khi ta lên nắm quyền.”

Họ trao đổi cho nhau cái nhìn đầy ý nghĩa, cả hai thừa biết rằng mối quan hệ này chẳng giống tình bạn chút nào.

“Có một đứa trẻ khác, phải không?” Đồ Bỏ Xó hỏi, trái tim ông nặng trĩu vì đã biết trước câu trả lời. “Bà muốn tôi bắt cóc một đứa trẻ khác.”

“Chính xác,” Phù thủy Hắc Ám đáp.

Đồ Bỏ Xó cúi đầu và nhắm mắt lại. Ông biết lần này ông không có lựa chọn nào khác; từ chối Ezmia có nghĩa là phải chết.

“Được rồi, bấy nhiêu là quá đủ hồi tưởng trong một ngày,” Ezmia nói và lướt về cửa phòng giam với vẻ thờ thối mới trong bước đi. “Theo ta nào, Rumpy. Có nhiều việc phải làm lắm. Ta đã chờ đợi điều này gần hai thế kỷ rồi, vì vậy chắc ông có thể tưởng tượng được là ta đã mất hết kiên nhẫn.”

Những viên đá rơi xuống sàn trở lại và Đồ Bỏ Xó ngã ỵch xuống.

“Chúng ta sẽ đi đâu?” ông hỏi.

“Túp lều cũ của Hagatha,” Phù thủy Hắc Ám trả lời. “Ta dành phần lớn thời gian của mình ở đó vì một năm trước, lâu đài của ta đã bị phá hủy. Người nên xem ta đã làm gì với cái chốn ấy! Một chút phép thuật làm được rất nhiều thứ trong Rừng Chú Lùn!”

Đồ Bỏ Xó buồn bã nhìn quanh phòng giam nhỏ bé của mình; nó chưa bao giờ toát lên sự thân thiết như một mái nhà cho đến khi ông buộc phải rời bỏ nó.

“Tôi chỉ muốn nói tạm biệt,” Đồ Bỏ Xó rầu rĩ nói.

Ezmia nhướn mày, không biết ông ta đang nói tới ai. Có lẽ đời sống trong ngục tác động nặng nề đến người bạn nhỏ thó này hơn là mục tưởng chẳng?

Đồ Bỏ Xó đứng dậy và nhắc cái tô khỏi đĩa hoa cúc. “Ta phải đi rồi,” ông nói, cố kiềm nước mắt. “Đừng nhìn ta như thế. Con sẽ ổn thôi.” Ông nhẹ nhàng vuốt lên một cánh hoa trắng muốt. “Tạm biệt, đĩa hoa nhỏ ạ. Tự chăm sóc mình nhé.”

Đồ Bỏ Xó đứng thẳng dậy và đi ra cửa, rời khỏi phòng giam của mình lần đầu tiên trong suốt một trăm hai mươi bảy năm, đi vào một thế giới lao tù còn nghiệt ngã hơn thế.

Ezmia nán lại ở cửa, trừng mắt nhìn xuống đĩa hoa. Mụ không thể tin nổi một thứ bé nhỏ và hèn kém như thế lại quan trọng đến thế... được bảo bọc đến thế... hay *được yêu thương* đến thế. Việc đó làm bùng lên một ngọn lửa trong mụ.

Phù thủy Hắc Ám vẫy tay về phía nó và đĩa cúc úa tàn, tan vào hư không. Một nụ cười hiện lên trên mặt Ezmia – vẻ mãn nguyện khi phá hủy được một thứ gì đó, dù nó thật bé nhỏ.



CHƯƠNG MƯỜI MỘT

NỮ HOÀNG VÀ CHÀNG ẾCH

Đó là thời khắc cuối cùng trước rạng đông, những vì sao đang mờ dần khi bầu trời bắt đầu hừng sáng. Froggy và bọn trẻ đã băng Rừng Chú Lùn gần trọn đêm qua, đi nhanh và khẽ khàng hết sức có thể.

Dù đã trải qua bao nhiêu biến cố cùng nhau, bọn trẻ vẫn chưa bao giờ thấy Froggy căng thẳng như vậy. Anh liên tục quan sát con đường phía trước và cứ mỗi bước lại ngoái nhìn ra sau để chắc chắn họ không bị bám theo. “Anh có vẻ căng thẳng quá, bò tè,” Conner nhận xét, ngược nhìn người bạn màu xanh của mình.

“Thời buổi này rất đáng lo ngại,” Froggy đáp. “Tiện thể, ‘bò tè’ là gì vậy?”

“Conner nhún vai. “Chỉ là một biệt ngữ ở thế giới của em thôi, không có gì quan trọng đâu,” cậu bé giải thích. “Xin lỗi, trong một lúc em đã quên mất mình đang ở đâu.”

Alex xích lại gần Froggy trong khi đi đường, muốn có một cuộc trò chuyện nghiêm túc hơn. “Thật sự thì tình hình tệ đến mức nào hở anh?” cô bé hỏi. “Chúng em chỉ nghe loáng thoáng mọi chuyện từ mấy con thú trong rừng và Mẹ Ngỗng? Ý anh thế nào?”

Froggy thở dài. “Anh không nhớ được có lúc nào tình hình lại nguy kịch như bây giờ,” anh đáp. “Ngay cả khi Hoàng hậu Độc Ác đang tự tung tự tác, người ta vẫn sống bình thường. Giờ, khi Phù thủy Hắc Ám đã trở lại, thế gian này như thể đã ngừng lại. Người người ở lì trong nhà, sợ phải ra ngoài cho đến khi Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi làm được điều gì đó.”

“Rồi họ đã làm gì chưa?” Conner hỏi. “Họ có tìm được cách nào để ngăn bà ta lại không?”

“Anh e là không,” Froggy đáp. “Họ đã thử giải lời nguyền trên đám cây cối bao phủ Vương quốc Đông Phương, nhưng không ích gì – phép thuật đó quá mạnh. Ezmia đã trở nên hùng mạnh hơn tưởng tượng của mọi người.”

“Ngoại trừ việc bao phủ Vương quốc Đông Phương trong cây cối, Phù thủy Hắc Ám có tấn công cái gì khác không?” Alex gặng hỏi.

“Hiện tại thì chỉ có thế,” Froggy trả lời. “Điều đó có nghĩa là bà ta hẳn sẽ tấn công ngay thôi.”

“Vì sao bây giờ mọi người đều gọi nó là Vương quốc Đông Phương vậy?” Conner thắc mắc. “Em đã bỏ lỡ gì sao? Chuyện gì đã

xảy ra với Vương quốc Say Ngủ vậy?”

“Bởi vì vương quốc đó cuối cùng cũng đã phục hồi lại sự hưng thịnh như trước khi bị ếm lời nguyền say ngủ,” Froggy giải thích. “Nữ hoàng Ngủ Trong Rừng muốn ăn mừng sự phục hồi của vương quốc bằng cách lấy lại tên cũ. Họ đang mở tiệc linh đình vào cái đêm Phù thủy Hắc Ám tấn công. Những con người tội nghiệp, họ không ngờ chuyện đó sẽ xảy ra.”

“Không biết mẹo dây thun của em có tác dụng không nhỉ,” Conner lẩm bẩm một mình.

“Vì sao Ezmia lại chọn đám cây cối đó để bao phủ vương quốc vậy ạ?” Alex thắc mắc. “Nếu Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi không thể chặn đứng phép thuật của bà ta nữa, sao bà ta không lặp lại lời nguyền để giết chết Người Đẹp Ngủ Trong Rừng?”

Cũng như những người khác trong thế giới cổ tích, Froggy chỉ có thể phỏng đoán. “Vì tính biểu tượng của nó, anh cho là thế,” Froggy trả lời và xoa xoa đôi mắt mỗi một. “Trong khi bị ếm bùa say ngủ, toàn bộ vương quốc bị bụi gai và dây leo mọc đầy vì không ai chăm sóc đất đai cả. Anh chắc là Ezmia lấy làm vui thích khi thấy nỗ lực của người người trở nên vô dụng khi cây cối mọc trở lại. So với gây chết chóc thì bà ta được lợi từ việc bắt con tin nhiều hơn – làm cho con người thống khổ thì tàn nhẫn hơn là giết chết họ, anh nghĩ thế.”

Alex và Conner có chút nhẹ nhõm khi nghe vậy. Nếu con tin là cái Phù thủy Hắc Ám muốn, có lẽ mạng sống của mẹ bọn trẻ không bị đe dọa. Chúng chỉ mong rằng mẹ không phải chịu khổ thôi.

“Và bây giờ thì đám cây cối đang giam giữ tù nhân ở đó, giống như trong Hố Gai vậy,” Alex tự nói với mình, cố làm rõ mọi chuyện.

“Chính thế,” Froggy nói. “Dù chưa ai kết nối liên hệ được hai chuyện đó với nhau.”

“Nữ hoàng Ngủ Trong Rừng và Vua Chase thì sao ạ? Họ có ổn không?” Alex hỏi.

“Theo những gì người ta biết thì Vua Chase vẫn còn kẹt lại ở Vương quốc Đông Phương,” Froggy đáp. “Nữ hoàng Ngủ Trong Rừng chỉ vừa vãn thoát được. Cô ấy bị tấn công trong khi trốn chạy qua biên giới. Tất cả lính hộ vệ cô ấy đều bị giết, nhưng cô ấy sống sót, ơn trời. Quân lính của Vương quốc Charming tìm thấy cô ấy trong rừng và đưa nữ hoàng về Cung điện Charming.”

“Thật tồi tệ,” Alex nói và thở dài. “Mặc dù mẹ ta đã bắt mẹ chúng em, nhưng từ chuyện của Hoàng hậu Độc Ác, em đã cố nghĩ ra một lý do nào đó cho thấy Phù thủy Hắc Ám có lẽ cũng bị hiểu lầm. Nhưng thật là khó quá.”

Conner găm gù. “Em thì không,” cậu quả quyết. “Em chẳng quan tâm lý do của mẹ ta là gì – nếu mẹ ta làm tổn thương mẹ bằng bất cứ cách nào, em đảm bảo đó sẽ là hành động cuối cùng của mẹ.”

Mặt trời bắt đầu nhô lên và cảnh vật xung quanh bọn trẻ hiện ra rõ nét hơn. Chúng kinh ngạc khi thấy trải dọc chân trời đằng xa là bức tường quen thuộc làm từ gạch xám.

“Đó chẳng phải là bức tường bao quanh Vương quốc Quàng Khăn Đỏ sao?” Alex ngạc nhiên.”

“Ờ, phải rồi,” Conner thốt lên, cậu cũng nhận ra nó. “Chờ đã – Vì sao chúng ta lại đi tới đó? Em tưởng anh đang đưa em về nơi ở của anh, Froggy?”

“Thì anh đang làm thế đây,” Froggy trấn an cậu.

“Chuyện gì đã xảy ra với cái hốc dưới lòng đất rồi?” Conner thắc mắc.

“Anh đã chuyển chỗ ở,” Froggy đáp. “Giờ anh đang sống trong lâu đài... với Nữ hoàng Khăn Đỏ.”

Mặt Froggy ửng lên màu xanh lục sẫm và anh im bật. Alex và Conner nhìn nhau, câu hỏi *chị/em có nghe anh ấy nói không vậy?* in rõ trên mặt. Froggy đi lên phía trước bọn trẻ, qua cổng phía tây của dãy tường thành nổi tiếng bảo vệ Vương quốc Quàng Khăn Đỏ.

“Chào buổi sáng, anh bạn!” Froggy vừa cất lời vừa gật đầu với những người lính gác cổng.

“Xin chào, thưa ngài,” họ đáp lại, hơi cúi đầu khi anh đi qua.

Bọn trẻ chạy qua cổng và đuổi kịp Froggy ở phía bên kia.

“*Chờ một phút,*” Conner vừa nói vừa cười khúc khích. “Anh đang sống với Khăn Đỏ sao? Hai người là một cặp hay gì vậy?”

Froggy ửng lên xanh sậm hơn nữa. “Ừ thì, anh cho là thế,” anh trả lời, quá ngỡ ngàng nên không nhìn vào mắt bọn trẻ.

“Em không hề nghĩ ra chuyện đó đấy,” Alex vừa nói vừa nhướn mày.

“Làm thế nào mà chuyện đó lại xảy ra vậy ạ?” Conner gắng hỏi, cậu toe toét cười với vẻ bối rối. “Ý em là, anh thì thật là lịch lãm còn chị ấy thì... *không.*”

“Conner, không được thô lỗ!” Alex trách và đẩy nhẹ cậu.

“Không, không sao,” Froggy nói. “Chuyện xảy ra rất đơn giản. Chẳng bao lâu sau khi anh được bà của các em biến trở lại thành người và lâu đài của Nữ hoàng Khăn Đỏ được xây lại sau vụ cháy, cô ấy mời anh đến dùng trà vào một chiều nọ. Cô ấy muốn cảm ơn anh lần nữa vì đã cứu mạng cô trong cuộc chiến chống lại Hoàng hậu Độc Ác và Bầy Sói To Hung Tợn. Lẽ ra cuộc gặp gỡ chỉ kéo dài một giờ thôi, nhưng rốt cuộc bọn anh lại trò chuyện cả ngày - ừm, cô ấy nói còn anh nghe – nhưng bọn anh thật sự hợp nhau. Và từ đó, tình bạn của bọn anh đã chuyển sang hướng lãng mạn hơn.”

Miệng bọn trẻ há hốc, phản ứng này chẳng giúp ích cho Froggy chút nào.

“Và chị ấy nghĩ sao về việc anh biến lại thành ếch?” Alex băn khoăn.

“Ban đầu thật khó khăn – cô ấy sợ phải chạm vào anh và không để anh ngồi lên ghế - nhưng cô ấy đã tiến bộ nhiều và biết rằng đó là vì lợi ích lớn lao hơn, ngay cả khi nó làm mối quan hệ của bọn anh tạm thời gián đoạn,” Froggy kể. “Khăn Đỏ thật sự là một cô gái đặc biệt; các em chỉ cần quen được với cô ấy thôi.”

“Chị ấy có còn quyến luyến Jack không?” Conner dò hỏi.

Alex ném cho cậu cái nhìn trách móc.

Màu xanh sẫm tan biến khỏi gương mặt Froggy. “Về khoản đó thì bọn anh vẫn đang cố gắng,” anh đáp. “Anh không nghĩ ta có thể *thôi* yêu ai đó hoàn toàn. Đôi khi tình yêu biến thành lòng căm giận, nhưng anh không chắc có bao giờ ta lại giết chết được *tình cảm*

dành cho họ. Dù cho cô ấy còn dành cho Jack tình cảm gì đi nữa, anh không nghi ngờ gì về tình cảm của cô ấy đối với mình.”

Froggy mỉm cười và tự gật gù với chính mình. Alex và Conner nhìn nhau nhún vai. Với chúng, những chuyện yêu đương bao giờ cũng có vẻ phức tạp, nhưng trong hoàn cảnh bây giờ, chuyện đó càng có vẻ không hiểu nổi.

“Thế nhưng chuyện đó có làm anh bận tâm không?” Alex thắc mắc. “Biết rằng trong quá khứ, chị ấy từng quan tâm đến ai đó rất nhiều?”

Froggy lắc đầu tự tin. “Anh cho rằng nếu Khăn Đỏ sẵn lòng chấp nhận anh, đầy khiếm khuyết với hình dáng một con ếch, thì anh có thể làm điều tương tự cho cô ấy, bất kể quá khứ cô ấy thế nào,” anh nói. “Vào lúc này, Jack và Goldilocks càng lâu không xuất hiện thì càng tốt cho cô ấy. Xa mặt cách lòng.”

“Ừ hử,” Conner ậm ừ và khịt mũi, nhìn anh qua khóe mắt. “Chuyện gì đã xảy ra với Jack và Goldilocks vậy? Có ai nghe tin gì từ họ không?”

“Rất ít, thật sự là thế,” Froggy đáp. “Thỉnh thoảng, người ta bắt gặp họ ở vùng ngoại ô một vương quốc nào đó và một người dân sẽ báo tin cho lính canh ở lâu đài, nhưng họ khá im hơi lặng tiếng, vì lợi ích của anh và Khăn Đỏ, anh cũng chẳng phản nản gì chuyện đó.”

Bọn trẻ rất vui khi được biết Jack và Goldilocks vẫn đang phiêu bạt cùng nhau, nhẹ nhõm vì ít ra vẫn có một chuyện ổn định trong khi mọi thứ khác trên thế giới đã rối tung lên cả.

Chúng đi qua ngọn đồi mập mờ, nơi tọa lạc Trang trại Gia Đình Bo Peep và chẳng mấy chốc đã đến thị trấn đẹp như tranh ở trung tâm vương quốc. Bọn trẻ vui thích khi gặp lại những túp nhà nhỏ xinh xắn và các tòa nhà gạch có mái nhọn bằng cỏ khô. Chúng mỉm cười khi trông thấy Ngân hàng Henny Penny, Quán trọ Chiếc Giày, và các cửa hiệu như Hiệu Bánh Pat-a-Cake và Tiệm Bánh Nướng của Jack Horner hệt như lần trước.

Chỉ có một điều khác biệt rõ rệt. Thị trấn có lúc từng nhộn nhịp nông dân và người chăn cừu dắt lũ súc vật qua lại giờ không một bóng người.

“Vắng vẻ quá,” Alex nhận xét.

“Chị còn nhớ lần trước thị trấn đông đúc thế nào không?” Conner thốt lên. “Hôm ấy giống như Ngày Đất Dê Đi Làm vậy, nếu em nhớ chính xác.”

Froggy để vuột ra một tiếng thở dài buồn bã. “Anh e rằng đó là đặc trưng của thời buổi này rồi,” anh bảo. “Tại các vương quốc khác, ngôi làng nào cũng thế này. Không ai rời khỏi nhà trừ khi có việc vô cùng cần thiết.”

Họ đi qua công viên ở trung tâm thị trấn và vui lên khi thấy đài tưởng niệm Humpty Dumpty và Cậu Bé Chăn Cừu cùng ngọn Đồi Jack và Jill. Bọn trẻ không thể ngăn mình nhìn những thứ đó hơi khác đi, từ những thông tin mà chúng biết được từ Mẹ Ngỗng.

“Chà,” Conner thốt lên, nhìn quanh công viên. “Hãy xem sự đổi mới kìa.”

Bên rìa công viên, đối diện với bọn trẻ, là lâu đài của Quảng Khăn Đỏ - lâu đài *mới* của nữ hoàng. Nó cao và rộng hơn cái cũ gấp đôi, có nhiều tòa tháp, cái sau lại cao hơn cái trước, một mái vòm lớn ở giữa và một cái đồng hồ khổng lồ ngay bên trên bậc thang vào cổng.

Cả Alex và Conner đều nghiêng đầu và nheo mắt ngắm nghía lâu đài mới; có điều gì đó rất đặc biệt ở nó.

“Nhìn quen quen,” Alex nhận xét.

“Đúng là thế,” Conner hòa theo. “Nó trông giống như tất cả các lâu đài và cung điện khác trộn chung lại, phải không nhỉ?”

“Hãy chờ cho đến khi hai em nhìn thấy bên trong,” Froggy giới thiệu. “Khăn Đỏ đã xây cho anh một thư viện của riêng mình! Nó vô cùng tráng lệ! Có hàng trăm, hàng trăm quyển sách và tất cả đều là của anh.”

“Tuyệt quá!” Alex thốt lên, chia sẻ nụ cười phấn khởi của anh.

“Đừng lo,” Froggy bảo. “Anh vẫn giữ tất cả những quyển sách em cho anh. Chúng có hẳn một khu vực riêng cho chúng.”

Anh nháy mắt với cô bé và Alex cười toe. Cô bé vẫn nhớ những quyển sách đã gắn kết họ với nhau ngay lần đầu gặp gỡ.

Bộ ba dần bước lên những bậc thang trước tòa lâu đài và hai người lính gác mở toang cánh cửa màu đỏ có kích thước cực kỳ ấn tượng cho họ đi vào.

“Buổi sáng tốt lành, thưa ngài,” những người lính gác chào Froggy và cúi chào như những người trước đó.

“Chào buổi sáng, các quý anh,” Froggy đáp lại.

“Lính gác ai ai cũng biết anh à?” Conner hỏi anh.

“Ừ thì, anh không hẳn là dễ cho người ta quên,” Froggy trả lời. “Anh không thể hòa hợp với mọi người khi sống ở đây trong hình dạng này. Anh mừng là dân làng đã thôi ngất xỉu khi trông thấy anh, hầu hết bọn họ, ít nhất là vậy.”

Họ đặt bước chân đầu tiên vào trong lâu đài và bọn trẻ phải hít một hơi. Dưới chân chúng là sàn nhà cẩm thạch, bên cạnh là những cột chống vàng, và trước mặt là dãy cầu thang khổng lồ. Không ai lấy làm ngạc nhiên khi thấy bức tường nào cũng treo đầy chân dung Nữ hoàng Khăn Đỏ trong các tư thế kiểu cọ khác nhau.

“Chị ấy đúng là chẳng từ cái gì nhỉ,” Conner nói, dán mắt vào mọi thứ xung quanh. Cậu bé nhìn xuống sàn và trông thấy gạch lát hình những chiếc giỏ nhỏ xíu nổi vào góc những mảng đá lát cẩm thạch.

“Cái này gọi cho chị nhớ tới phòng vũ hội của Lọ Lem,” Alex nói. “Chỉ khác là đã được Khăn Đỏ-hóa.” Một người hầu gái thấp bé và đầy đặn đang xuống cầu thang, tay cầm một khay trà đã hết. Gò má của cô ửng hồng và các cử động này khiến cô thở nặng nhọc. Alex và Conner nấp sau Froggy, nhớ rằng lần gặp gỡ trước của đôi bên không mấy dễ chịu.

“Chào mừng ngài đã về, Hoàng tử Charlie,” người hầu gái gọi với đến chỗ Froggy. Bọn trẻ cảm thấy thật lạ khi nghe người ta gọi anh bằng tên thật. “Nữ hoàng đang ở trong thư viện; thần vừa dọn bữa sáng cho người.”

“Cảm ơn cô, ta đang qua đó đây,” anh gọi to đáp lại.

“Người có muốn thần mang cho người ít trà lá sen không ạ?”

“Thế thì tuyệt lắm, cảm ơn cô. Cho ba con ruồi vào tách của ta nhé, làm ơn. Các em có muốn dùng ít trà không, Alex? Conner?”

“Chắc chắn rồi, sao lại không?” Conner quả quyết. “Không dùng trà lá sen là uống cả chuyến đi còn gì.”

Bọn trẻ theo Froggy lên cầu thang, bước qua người hầu gái, chị này dừng lại và nhìn chúng chằm chằm, không thể nhớ được chị đã gặp chúng ở đâu, nhưng rõ ràng đó không phải một trải nghiệm tốt lành.

Họ đã lên hết các bậc thang, rẽ phải, và đi xuống một hành lang khác cũng được trang hoàng không chê vào đâu được, với chân dung Nữ hoàng Khăn Đỏ treo dọc lối đi. Họ tìm thấy một cánh cửa vàng với dòng chữ *Thư viện, Nơi để sách* tạc vào tường.

Conner chỉ cho chị dòng chữ khắc. “Em cá bất cứ gì rằng đó là cách để chị ta không quên mất cái gì ở trong đó!” cậu bé khúc khích khẽ vào tai chị.

“Chúng ta tới rồi!” Froggy thông báo và đẩy cửa mở ra.

Bọn trẻ bước vào trong và được dịp sửng sốt thêm lần nữa. Đó là thư viện thanh nhã nhất mà chúng từng thấy, hơn cả thư viện ở cung điện của Bạch Tuyết. Alex suýt nữa đã rơi nước mắt; Conner gật đầu và nhướn mày.

“Thật lộng lẫy!” Alex thốt lên và đặt một tay lên trái tim.

“Không tệ,” Conner tám tắc.

Những hàng kệ chạm đến tận trần nhà cao ngất, có thang và ban công ở nhiều tầng. Một bộ ghế bành và sofa được đặt giữa phòng gần cái lò sưởi to tướng với một tấm thảm da sói khổng lồ (một thời

từng là Con Sói To Hung Tợn) trải trước mặt. Một chùm đèn lồng lầy treo giữa phòng, tỏa ánh sáng hoàn hảo cho việc đọc.

Có rất nhiều chân dung Nữ hoàng Khăn Đỏ treo quanh thư viện, nhưng một bức tranh đặc biệt lớn được treo bên trên lò sưởi, vẽ một nàng Khăn Đỏ ngồi tựa vào ghế bành đọc sách. Bọn trẻ phải nhìn lại lần thứ hai, vì ngay bên dưới bức tranh là Nữ hoàng Khăn Đỏ bằng xương bằng thịt ngồi trên ghế bành đọc sách trong tư thế tương tự bức họa.

Cô ngẩng nhìn lên ngay khi nghe cửa mở. “*Anh về rồi!*” Khăn Đỏ reo lên khi thấy Froggy. Cô vấp quỵển sách sang một bên, nó mỏng lét và toàn là hình, rồi chạy tới chỗ bạn trai. Họ lao vào vòng tay siết chặt của nhau.

Nữ hoàng Khăn Đỏ là một cô gái xinh đẹp với mái tóc vàng óng và đôi mắt xanh da trời rực sáng. Cô luôn ăn diện hết sức đằm dáng trong đầm đỏ và áo choàng có mũ trùm đầu, nhưng bọn trẻ nhận thấy có gì đó khang khác ở Khăn Đỏ. Cô không trang điểm và đeo trang sức nhiều như trước. Có lẽ mối quan hệ với Froggy đã làm giảm bớt nhu cầu gây ấn tượng của cô.

Froggy định hôn cô thì Khăn Đỏ lùi lại. “Không được hôn, anh nhớ chứ?” Khăn Đỏ bảo. “Em yêu anh đến chết được, anh yêu à, chỉ là lúc này em thấy anh thật đáng sợ. Không có gì tệ hơn là một nụ hôn lạnh lẽo và ẩm ướt – *là hai người à!*”

Toàn bộ sự chú ý của Khăn Đỏ chuyển sang bọn trẻ ngay khi cô trông thấy chúng. Cô nhìn chúng chằm chằm như thể Froggy đã mang một con rắn độc vào trong lâu đài.

“Khăn Đỏ, em còn nhớ Alex và Conner không?” Froggy hỏi.

“*Nhớ à? Làm sao em quên nổi?*” Khăn Đỏ nói, không rời mắt khỏi bọn trẻ.

“Chào chị, Khăn Đỏ,” Alex lịch sự chào.

“Dạo này chị sao rồi?” Conner bắt chuyện một cách đúng mực.

“Thứ lỗi cho ta, ta không có ý tỏ ra bất lịch sự,” Khăn Đỏ nói với bọn trẻ. “Chỉ là mỗi lần gặp hai người, hoặc là tim ta tan nát, hoặc là ta bị bắt cóc, hoặc mất đi nhà ở của mình.”

Bọn trẻ không thể chối cãi. Cô ấy nói đúng.

“Không cần bận tâm đâu,” Conner bảo.

Khăn Đỏ lo lắng nhìn chúng một lúc trước khi nói thêm bất cứ điều gì. “Vậy cái gì đã đưa hai người tới thế giới này?” nàng hỏi. “Đi nghỉ mát? Hay ghé thăm bà các người?” “Không hẳn thế,” Alex đáp.

“Chúng em bị lạc trong rừng,” Conner trả lời. “Ngạc nhiên chưa, ngạc nhiên chưa.”

“May thay, chúng em gặp Froggy trong ấy, không thì ai biết chúng em đã lạc tới chốn nào rồi,” Alex nói thêm.

Khăn Đỏ nhìn hết đứa này đến đứa kia rồi sang Froggy. “Vậy là anh đã mang chúng tới *đây* à?” cô vừa nói vừa cười gượng. “*Đáng yêu quá.*”

“Bọn trẻ không có nơi nào khác để đi cả,” Froggy phân trần. “Anh không thể để chúng đơn độc lang thang ngoài kia vào thời buổi này được.”

Khăn Đỏ quay lại nhìn bọn trẻ, vẫn còn căng thẳng. “Không thể, em cho là thế,” cô lẩm bẩm.

Bọn trẻ cố gắng phá vỡ bầu không khí gượng gạo. “Lâu đài mới của chị rất đẹp,” Alex nhận xét.

“Em cảm thấy như đang ở nhà vậy – thực ra là *nhiều* ngôi nhà,” Conner bày tỏ. “Chị có hướng tới chủ đề nào không?”

“*Nguồn cảm hứng*, chủ yếu là thế,” Khăn Đỏ trả lời lạnh nhạt.

“À,” Conner thốt lên. “Vâng, đúng là có vẻ... *cảm hứng*.” Người hầu gõ cửa và bước vào thư viện, mang trà cho Froggy và bọn trẻ.

“Ồ, tuyệt lắm, sao chúng ta không kể chuyện cho nhau bên bàn trà nhỉ,” Khăn Đỏ nói. Giọng cô không tương xứng với lời nói hào hứng chút nào.

Người hầu gái đặt khay trà xuống cái bàn bên cạnh bộ ghế bành rồi ra khỏi phòng. Bọn trẻ ngồi xuống đối diện Froggy và Khăn Đỏ rồi buổi tiệc trà ngẫu hứng bắt đầu. Froggy âu yếm cầm tay Khăn Đỏ.

“Thế này có được không?” Froggy hỏi nàng.

“Dĩ nhiên là được; em đang mang găng tay mà.” Khăn Đỏ đáp.

Mọi người lặng im trong giây lát, chỉ có tiếng muỗng chạm vào tách trà lạnh canh lấp đầy bầu không khí gượng gạo trong phòng.

“Vậy giờ hai người mấy tuổi rồi?” Khăn Đỏ hỏi. “Hai người trông lớn hơn đấy.”

“Chúng em mười ba tuổi rồi,” Conner trả lời.

“Ồ, tốt đấy,” Khăn Đỏ nói. “Ta cũng bằng tuổi đó khi được bầu lên làm nữ hoàng. Dĩ nhiên, ta đã nhờ bà giúp đỡ ta.”

“Bà của chị sao rồi ạ?” Alex hỏi thăm.

“Thật ra thì bà về hưu rồi,” Khăn Đỏ đáp. “Giờ bà sống tại Quán trọ Chiếc Giày. Vì vậy, ta đã gánh lấy tất cả trách nhiệm của một nữ hoàng.”

Chị thấy cuộc sống nữ hoàng thế nào?” Conner hỏi. Cậu bé nhấp một ngụm trà lá sen và phụt ra ngay lập tức.

“Công việc khá vất vả,” Khăn Đỏ đáp. “Một nữ hoàng phải làm nhiều việc hơn mọi người tưởng – không phải chỉ có trang sức, những bộ váy lộng lẫy và dư dả tình thương thôi đâu. Ngày nào cũng có nhiều điều phải quyết định về người dân và nông dân, về nhu cầu của họ và gì gì nữa. May mắn là ta có Charlie giúp đỡ.”

“Hay quá,” Alex nói. “Chị có thông qua luật lệ nào mới hay làm chuyện gì đáng kể gần đây không?”

Khăn Đỏ nhìn lên trần nhà, cố gắng nhớ lại hành động gần đây nhất của mình trong cương vị nữ hoàng. “Ta đã tăng thuế,” cô vui vẻ kể, nhưng rồi nụ cười của cô mờ đi và biến thành cái cau mày. “Nhưng người dân không thích thế chút nào nên ta đã nhanh chóng giảm thuế - lỗi của ta, ta không biết họ sẽ coi đó là hành động hiềm thù cá nhân. Có vẻ là vương quốc của ta có nền sinh thế* vững mạnh, nên việc đó cũng chẳng cần thiết.”

“Em yêu à, phải là *nền kinh tế* vững mạnh chứ,” Froggy sửa lời cô.

Ồ phải, *nền kinh tế*, thứ lỗi cho ta,” Khăn Đỏ đáp. “Chúng ta đã trồng được nhiều lương thực và sản xuất ra nhiều len nên công việc kinh doanh với các vương quốc khác rất phát đạt. Vương quốc

Quàng Khăn Đỏ là cái giỏ bánh mì* của thế giới này, không có ý chơi chữ đâu nhé.”

Bọn trẻ lịch sự gật gù nhưng rất kinh ngạc khi một người như Khăn Đỏ mà lại được quyền đứng đầu một vương quốc. Froggy gỡ cho bọn trẻ thoát khỏi cuộc trò chuyện và dẫn chúng sang một góc phòng.

“Anh muốn cho các em thấy một thứ rất đặc biệt,” Froggy bảo và chỉ về phía một cái kệ đặc biệt, nơi cất giữ tất cả những quyển sách cũ của Alex. “Đây là nơi anh giữ sách của em, Alex.”

“Ở đó, trông chúng có vẻ hạnh phúc,” cô bé mỉm cười nói. Ánh mắt cô bé rơi xuống chạm phải tựa của những quyển sách ở ngay bên dưới.

“*Vòng quanh Thế giới trong Tám mươi Ngày, 20 vạn Dặm Dưới Đáy Biển, Frankenstein...*” Cô bé phát hiện với niềm vui sướng. “Froggy, đây là các tác phẩm kinh điển trong thế giới chúng em! Từ đâu mà anh lấy được chúng thế?”

“Từ bà của các em đấy,” Froggy đáp. “Bà muốn cảm ơn anh vì đã giúp đỡ các em lần trước. Anh phải nói, những người trong thế giới của các em rất biết cách kể chuyện đấy!”

Alex mỉm cười với ý nghĩ đó, cô bé biết rằng hầu hết các nhà văn ở thế giới của em đều lấy cảm hứng từ những câu chuyện trong thế giới của Froggy.

“Chính ta cũng đã đọc vài cuốn,” Khăn Đỏ nói, cố gắng chứng tỏ sự hiện diện của mình trong phòng. “Cái cuốn sách nặng mà em

thích là gì ấy nhỉ, Charlie? Cái cuốn viết bằng ngôn ngữ buồn cười ấy? *Trọn bộ Tác phẩm của Shakeyfruit*, có phải không?”

“*Trọn bộ Tác phẩm của Shakespeare*, em yêu,” Froggy sửa lại.

“Ồ phải, là cuốn đó đấy!” Khăn Đỏ reo lên. “Đọc nó mới thú vị làm sao – một truyện thì thật dễ thương còn truyện tiếp theo thì thật bi thảm – ta mất gần cả năm mới đọc qua hết đấy. Ta hy vọng ông ta vẫn còn sáng tác; theo ý ta, ông ta có nhiều tiềm năng đấy.”

Conner bật cười nhưng làm như đó là tiếng hắt hơi. “Đừng lo, ông ấy vẫn còn,” Conner đáp. Cậu bé tự hỏi Shakespeare sẽ nghĩ gì về sự công nhận của Khăn Đỏ.

Alex lướt mắt qua tất cả những tựa sách khác trong thư viện. Một vài cái tên thu hút ánh mắt cô bé là *Tình yêu trong giới hoàng tộc qua các thời kỳ*, *Lịch sử của Thời đại Phép thuật*, *Động vật hữu nhũ của Vương quốc Bắc phương*, và *Sự tuyệt chủng của Rồng*. Cô bé biết mình có thể dễ dàng dành cả tháng trời ở trong thư viện của Froggy để đọc tất tần tặn mọi thứ.

“Xem quyển này này,” Froggy đề nghị, rút ra một quyển sách từ một ngăn kệ cao. “Anh nghĩ hai em sẽ thích nó đấy.”

Anh đưa nó cho bọn trẻ và chúng cùng nhau đọc tựa sách. Quyển sách có bìa màu đỏ thẫm và hình minh hoạt dán lên các trang bên trong.

“*Thần thoại, Truyền thuyết, và Tập hợp Bùa chú*,” Alex đọc trong nỗi bất ngờ. “Nó viết về Bùa Ước ạ?”

“Bùa Ước và nhiều thứ khác nữa,” Froggy đáp. “Có đủ loại truyện dân gian trong đó. Anh không hề biết có nhiều truyện đến thế,

nhưng ai biết được truyện nào có thật và truyện nào không chứ?”

Bọn trẻ lật qua những trang sách, bỏ qua các chương nói về vô số truyền thuyết của thế giới cổ tích. Một vài thông tin làm chúng phải chú ý: Thanh Gươm Phù Thủy là một món vũ khí được coi là có thể chém đứt bất cứ thứ gì và nó đã biến mất vào Thời Đại Rồng. Đũa thần Huyền Diệu là cây đũa thần được làm nên từ bảo vật của những kẻ bị người đời căm ghét nhất thế gian và người sở hữu nó sẽ trở nên vô địch. Vương Miện Phù Hoa được làm từ những viên đá quý hiếm nhất trong tất cả các vương quốc và người ta đồn rằng nó có thể biến người đội nó trở nên hấp dẫn nhất trần đời.

Bọn trẻ tìm được một chương riêng bàn về Bùa Ước, Alex đọc to nó lên còn Conner lắng nghe.

Bùa Ước là một bùa phép trong truyền thuyết, thông thường, người ta kể về nó cho trẻ em nghe để dạy cho trẻ biết ý nghĩa của lao động, ai thu thập được một nhóm vài món đồ đặc biệt sẽ được ban cho một điều ước thành hiện thực. Nhiều người đã chết trong khi cố gắng kiểm tra thực hư của giả thuyết về Bùa Ước, nhưng vì còn nhiều điều không rõ về bùa chú này, rất có khả năng là nó không tồn tại, và người ta cho rằng đó chỉ là một chuyện trẻ con.

“Nếu em được một đồng cho mỗi lần chúng ta chứng minh được một câu chuyện trẻ con là sự thật...” Conner thì thầm.

Có tiếng gõ cửa và người hầu gái ló đầu vào thư viện.

“Vương quốc Charming vừa gửi đến một lá thư cho người, thưa Nữ hoàng tôn quý,” cô gái thông báo.

“Ồ?” Khăn Đỏ thốt lên. “Đưa ta xem nào.”

Người hầu gái bước vào và đưa Khăn Đỏ lá thư. Ở mặt sau bì thư trắng toát có dấu niêm phong bằng sáp hình một chiếc giày thủy tinh ánh vàng.

“Không biết có chuyện gì nhỉ,” Khăn Đỏ lẩm nhẩm khi mở lá thư ra. “Ta không nghĩ Chance và Lọ Lem lại đi mở vũ hội vào thời buổi thế này.” Cô đọc lá thư và mở to mắt, tay áp lên miệng. “Ôi trời...” cô thốt lên.

“Có chuyện gì thế, em yêu?” Froggy hỏi.

Ngục Pinocchio đã bị Phù thủy Hắc Ám tấn công,” Khăn Đỏ ngược lên, rời mắt khỏi lá thư và thuật lại. “Gia đình Charming sẽ tổ chức cuộc họp Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi.”

Khăn Đỏ đưa cho anh lá thư và Froggy cúi đọc, bọn trẻ ghé mắt nhìn qua vai anh.

Gửi Nữ hoàng tôn quý, Nữ hoàng Khăn Đỏ,

Chúng tôi rất tiếc phải thông báo với người rằng hôm qua, vào lúc chiều muộn, Phù thủy Hắc Ám đã tấn công Ngục Pinocchio, bao phủ nó bằng lũ cây cối có phép thuật của bà ta. Hiện tại chưa có thông tin gì về người sống sót.

Người được yêu cầu có mặt tại Cung điện Charming vào chiều mai, tại đó, một cuộc họp sẽ được tổ chức với sự tham dự của những người đứng đầu vương quốc và Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi để thảo luận về tình hình hiện tại. Chúng tôi trông đợi sự có mặt của người, trừ khi có thông báo khác.

Kính thư,
Hoàng thân,
Đức vua Chance và Hoàng hậu Lọ Lem

Khăn Đỏ thở dài rồi gật đầu. “Ta phải đi ngay thôi,” Khăn Đỏ bảo người hầu gái. “Hãy chuẩn bị một cỗ xe ngựa cho chúng ta đi chuyển và một cỗ khác để chở hành lý qua đêm của ta.”

Người hầu gái gật đầu và vội vã ra khỏi thư viện, làm theo lệnh nữ hoàng. Alex và Conner nhìn nhau, biết rằng người kia cũng đang nghĩ như mình.

“Chúng em phải tới dự cuộc họp này, Froggy à,” Alex lên tiếng. “Chúng em phải biết chuyện gì đang diễn ra.” “Vì sao vậy?” Khăn Đỏ vặn hỏi.

“Phù thủy Hắc Ám đã bắt mẹ chúng em,” Conner giải thích. “Chúng em cần phải tìm ra cách cứu mẹ.”

“Tốt thôi, vậy bà các người nói gì về chuyện này?” Khăn Đỏ hỏi tiếp.

Alex và Conner nhìn nhau lo lắng, muốn cho Khăn Đỏ biết chuyện một cách thật nhẹ nhàng.

“Bà không biết chúng em ở đây,” Conner đáp.

“Bà không muốn chúng em biết gì hết,” Alex thêm vào.

Khăn Đỏ quay đầu lại và trừng mắt nhìn Froggy. “Chờ đã,” cô gắt. “Ý anh là mấy đứa cháu bỏ trốn của Bà Tiên Đỡ Đầu đang trốn trong *lâu đài của em* đó hả?!”

Froggy chuyển sang màu xanh nhạt. “Như anh đã nói... Anh không thể để bọn trẻ đơn độc lang thang trong rừng,” anh trả lời với tiếng cười áy náy.

Khăn Đỏ chuyển sang cùng màu với phục trang của mình. “*Anh có biết chúng ta sẽ gặp bao nhiêu rắc rối nếu Hội đồng Tiên phát hiện chúng ở đây không?!*” Khăn Đỏ hét lên.

“Chẳng sao đâu chị, vì sẽ không có ai cho bà biết chúng em ở đâu hết,” Conner nghiêm nghị nói.

“Xin lỗi, nhưng có ai đã chết và người được lên làm người kế nhiệm ta đâu?” Khăn Đỏ quát. “Ta nên tống khứ cả hai người ra khỏi đây mới phải!”

Conner nhướng mày và khoanh tay lại. “Nhưng chị sẽ không làm thế,” cậu bé nói với vẻ chế giễu. “Bởi vì chị biết điều gì tệ hơn vô *tình chứa chấp* mấy đứa cháu bỏ trốn của Bà Tiên Đỗ Đầu không? Là *cố tình tống khứ* mấy đứa cháu bỏ trốn của Bà Tiên Đỗ Đầu đấy!”

Khăn Đỏ thốt lên vài tiếng làu bàu the thé khi hét nhìn bọn trẻ lại quay qua Froggy. Cô ghét bị buộc phải thỏa hiệp ngay tại nhà mình.

“Làm sao các em vào cuộc họp được?” Froggy hỏi bọn trẻ. “Nó chỉ dành riêng cho những người đứng đầu vương quốc – người ngoài không được vào. Hơn nữa, bà các em sẽ ở đó. Làm sao các em tránh được bà?” Alex thờ dài, nghĩ cách xoay xở.

“Chúng em phải trốn vào chỗ nào đó,” cô bé quyết định. “Chỗ nào đó đủ lớn để cho hai chúng em nấp vào, nhưng không có vẻ đáng ngờ.”

Mắt Conner sáng lên và cậu bé nhìn quanh phòng, tìm một thứ gì đó mà cậu đã trông thấy khi chúng đi vào. Cậu băng ngang phòng, gõ một bức chân dung của Khăn Đỏ xuống và đưa nó lại chỗ cô.

“Này, chị Khăn Đỏ,” Conner hỏi, “chị vẫn còn cái váy này chứ?”

Alex và Froggy đi tới bên ghế của Khăn Đỏ để xem cậu bé đang nói tới cái gì. Trong bức chân dung, Khăn Đỏ mặc một bộ váy dạ hội công kênh, phồng ra từ eo và phủ đến tận sàn.

“Ta tin là thế,” Khăn Đỏ đáp. “Đó là một trong những chiếc váy được cứu lấy từ vụ hỏa hoạn – *chờ đã, các người không phải đang nghĩ cái điều mà ta nghĩ các người đang nghĩ chứ?*”

Conner ngược nhìn Froggy và chị cậu với một nụ cười toe toét trên mặt. Họ chẳng mất nhiều thời gian mới hiểu ra cậu bé đang dự tính chuyện gì, nụ cười toe toét tương tự cũng nở ra trên mặt họ.

“Thế thì thật hoàn hảo!” Alex reo lên.

“Anh phải công nhận rằng kế đó rất tài tình,” Froggy nhận xét.

Khăn Đỏ nổi giận đùng đùng.

“Các người điên hết rồi sao?” Khăn Đỏ quát. “Các người muốn ta bước vào phòng họp cùng Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi với hai đứa nhóc nấp dưới váy à? Tuyệt đối không! Ta không dự phần vào cái trò này đâu.”

Alex và Conner nhìn nhau và nụ cười của chúng biến mất. Cả hai ra hiệu bảo người kia hãy làm gì hay nói gì đó để thuyết phục cô.

“Chị Khăn Đỏ,” Alex thổ thề, cúi xuống bên cạnh cô. “Mẹ của chúng em đang gặp nguy hiểm. Chúng em cần phải biết chuyện gì đang xảy ra để tìm cách cứu mẹ.”

Conner cúi xuống bên Khăn Đỏ từ phía bên kia, theo hướng dẫn của chị.

“Mẹ là tất cả của chúng em, chị Khăn Đỏ à,” Conner thuyết phục. “Nếu có chuyện gì đó xảy ra với mẹ, chúng em sẽ thành trẻ mồ côi.”

Khăn Đỏ xiêu lòng vì vẻ khẩn nài của bọn trẻ. Cô biết mình không thể nói không với chúng – cô đâu có ích kỷ thế.

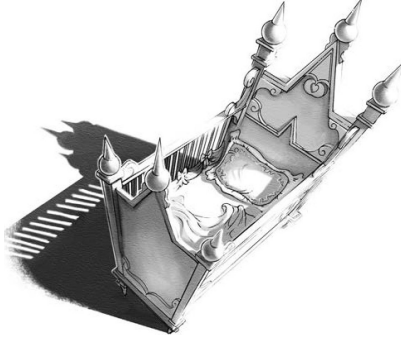
“Được rồi, được rồi, được rồi!” Khăn Đỏ nói. “Ta sẽ giúp các người một lần này, nhưng sau đó là thôi nhé!”

Nụ cười rạng rỡ bùng lên trên mặt bọn trẻ. Khăn Đỏ xoa hai bên thái dương, tự hỏi làm sao mà mình lại bị kéo vào chuyện này dễ dàng thế - hôm nay đã là một ngày rất bình yên cho đến khi bọn trẻ xuất hiện.

“Cảm ơn, chị Khăn Đỏ,” Alex nói.

“Chị sẽ không hối tiếc đâu,” Conner thêm vào.

Khăn Đỏ ngồi thụp xuống ghế. “Các người có thể cam kết trên giấy trắng mực đen chứ?” cô hỏi.



CHƯƠNG MƯỜI HAI

MỘT BUỔI CHIỀU KHÔNG MẤY THÚ VỊ

Chẳng bao lâu sau khi nhận thư mời họp Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi, bọn trẻ khởi hành cùng Froggy và Khăn Đỏ. Bốn người đi trên một cỗ xe trong khi toàn bộ hành lý “cần thiết” của Khăn Đỏ được chở theo sau họ trong một cỗ khác. Bọn trẻ cảm thấy ái ngại cho chú ngựa kéo cỗ xe đó – nó có vẻ rất nặng.

Họ có cả nửa tá lính gác bao quanh khi di chuyển trên đường, mà Froggy khẳng khẳng đó là số lượng vừa đủ để đảm bảo an toàn mà không thu hút sự chú ý ngoài ý muốn.

Giữa đường, cả đoàn ngừng lại để Khăn Đỏ có thể thay bộ váy khổng lồ cần thiết cho kế hoạch. Họ tấp vào một cánh đồng nhỏ xíu giữa hai cây sồi cao lớn và Khăn Đỏ biến cỗ xe của họ thành phòng thay đồ. Cô đuổi Conner và Froggy ra ngoài rồi bắt Alex ở lại để giúp mình thay y phục.

Đó quả là một thách thức, vì bộ váy còn to hơn không gian bên trong cỗ xe nữa.

“Ta chỉ muốn nói rõ rằng Nữ hoàng Bạch Tuyết chưa bao giờ phải thay y phục bên đường,” Khăn Đỏ nói, vật vã tròng bộ váy nặng trĩu qua đầu. “Chắc đó là cái ta nhận được vì là *một nữ hoàng được bầu lên*.”

“Hẳn là một sự an ủi lớn khi biết mình được người ta *cần đến*,” Alex nói, cố gắng giúp Khăn Đỏ chui qua bộ váy. “Họ đã *chọn* chị để lãnh đạo vương quốc. Ngôi vị đâu phải chỉ được chuyển giao cho chị thôi.”

“Không hẳn vậy,” Khăn Đỏ giải thích. “Sau cách mạng N.N.P.T.S, chỉ có ta và chú Heo *út* là ứng cử viên – mà tên đó thậm chí còn không muốn nhận chức vụ này. Nó chỉ thích nằm nhà thôi. Nó hiếm ra khỏi cái nhà gạch mà nó vô cùng tự hào đó.”

Với một nỗ lực cuối cùng, Khăn Đỏ chuỗi người qua giữa bộ váy.

“Được rồi!” cô thốt lên giữa tiếng thở hổn hển.

Cánh nam giới gặp lại họ trong xe và đoàn người ngựa tiếp tục đi đến Cung điện Charming. Với bốn người và núi vải vóc màu đỏ nhồi nhét trong cỗ xe, gần như không còn chỗ cho bất cứ thứ gì khác.

“Ôi không,” Khăn Đỏ kêu lên khi họ đi tiếp chưa được năm phút.

“Gì thế?” Conner hỏi, mặt cậu bị ép sát vào cửa sổ.

“Ta phải đi vệ sinh,” Khăn Đỏ lí nhí. Ai nấy trong xe đều kêu trời.

Buổi chiều hôm sau, đoàn người của Nữ hoàng Khăn Đỏ đến Cung điện Charming. Bọn trẻ không thể cưỡng lại ý muốn hé nhìn ra

tất cả những vùng đất và làng mạc trong truyện cổ tích mà chúng đi qua trên đường tới cung điện.

Có thứ gì đó khác lạ ở Vương quốc Charming, mặc dù bọn trẻ không thể chỉ rõ đó là gì. Hơn cả sự thiếu vắng người đi lại trên phố và mua bán trong các cửa hàng, có một bầu không khí ảm đạm lẫn khuất khắp vương quốc.

Cỗ xe chạy đến dưới chân một dãy cầu thang dài dẫn lên cổng cung điện, bọn trẻ nhẹ nhõm khi rốt cuộc cũng được ra khỏi cỗ xe chật ních – chúng không quan tâm mình sẽ bị gò bó như thế nào khi nấp dưới váy của Khăn Đỏ.

Họ được chào đón bởi một người hầu. Froggy lập tức nhảy ra khỏi xe và làm mình bận bịu với việc dỡ hành lý trong cỗ xe thứ hai xuống.

Bọn trẻ cùng nhảy ra khỏi xe và cúi mọp xuống đất. Khăn Đỏ là người tiếp theo nhảy ra và cô nàng đáp xuống ngay giữa bọn trẻ. Bộ váy của cô bung ra khỏi xe và phủ kín hai đứa trẻ bên dưới hoàn toàn. *Thật là hoàn hảo!*

“Tới giờ vẫn ổn,” Alex thì thầm dưới váy của Khăn Đỏ. “Cái quần ống túm nhìn hay đấy, chị Khăn Đỏ,” Conner nhận xét, khúc khích cười vì cái quần trong dài tới đầu gối mà cô nàng đã tính toán mặc vào.

Khăn Đỏ găm gù và thúc gối vào đầu Alex.

“Ui da! Là em mà, chị Khăn Đỏ!” Alex trách.

“Xin lỗi nhé,” Khăn Đỏ nói rồi thúc gối vào đầu Conner.

“Ui da!” Conner kêu lên.

Froggy trở lại và thấy Khăn Đỏ cùng bọn trẻ đã vào vị trí hoàn hảo. “Chúng ta sẵn sàng chưa?” Froggy hỏi.

“Em nghĩ thế,” Alex đáp.

“Sẵn sàng, sẵn sàng!” Conner hô.

“Thật là an tâm đấy,” Froggy nói rồi dùng một chiếc khăn tay chùi đi những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán. “Bởi vì *anh* thì chắc chắn là không.”

“Bình tĩnh đi, anhẾch ời,” Conner bảo. “Không ai biết chúng em ở dưới đây đâu.”

Người hầu đang đứng bên cỗ xe thứ hai ngờ vực liếc mắt sang, chắc chắn rằng ông vừa nghe thấy tiếng nói từ kẻ nào đó không lộ diện.

“Hãy nhớ giữ im lặng hết mức có thể,” Froggy bảo và nuốt khan mạnh đến nỗi phát ra tiếng ộp ộp. “Chúng ta đi vào cung điện, nhé?”

Khăn Đỏ bước tới một bước mà bọn trẻ vẫn chưa sẵn sàng.

“Chị Khăn Đỏ, chúng em không thấy gì cả; chị phải hướng dẫn chúng em chứ,” Conner thì thầm với cô. “Bằng cách nào hả?” Khăn Đỏ thì thầm lại với bọn trẻ.

“Thuật lại chị đang làm gì,” Alex hướng dẫn.

Khăn Đỏ nhắm mắt và hít một hơi sâu, chuẩn bị tâm lý cho buổi tối mà cô phải tham dự.

“Được thôi, ta *đang đi* tới chỗ cầu thang,” Khăn Đỏ thông báo cho bọn trẻ, và chúng cùng di chuyển với cô. Cô đi quá nhanh làm chúng không theo kịp.

“Bước ngắn ngắn thôi,” Conner thì thầm. “Chúng em đang phải khuyu xuống như mấy con tinh tinh này.”

Mũi của Khăn Đỏ muốn xẹt khói. “Được rồi,” cô gắt. “Giờ thì ta đang đi *thật chậm* lên cầu thang.”

Vài bước đầu tiên là một thảm họa – Froggy liên tục nín thở mỗi lần thấy một chiếc giày của bọn trẻ ló ra dưới bộ váy. Chậm rãi nhưng chắc chắn, rồi họ cũng xoay sở tìm được cách, và lên dãy cầu thang khổng lồ trót lọt.

Trở lại chỗ cỗ xe, người hầu có thể thề rằng qua khoe mắt, ông đã trông thấy ba đôi chân bên dưới bộ váy của Khăn Đỏ. Nhưng khi ông nhìn lại, chúng đã biến mất. Người hầu tiếp tục dỡ hành lý cỗ xe thứ hai, quyết định rằng ông chỉ cần một cặp mắt kính – hoặc về hưu.

Lưng của Alex và Conner bắt đầu phát đau vì phải bò lên thang như khi, nhưng chuyện càng tệ hơn khi chúng lên hết cầu thang và mặt đất trở nên bằng phẳng, làm cho chúng phải lom khom nhiều hơn nữa.

“Và giờ ta đang đi tới cổng cung điện, không còn bậc thang nào hết,” Khăn Đỏ nói to.

Vài viên lính gác Vương quốc Charming đang tuần tra khu vực cổng vào ném cho nàng những ánh mắt lạ lùng. Nàng đang bước đi với tốc độ ốc sên và nói chuyện một mình.

“Đúng là vậy!” Froggy nói với Khăn Đỏ và vồ lưng nàng, cố gắng khóa lấp sự lúng túng.

“Hoàng tử Charlie, chào mừng ngài trở lại,” bọn trẻ nghe một giọng nói quen thuộc cất lên.

“Ngài Lampton,” Froggy xác nhận giúp bọn trẻ. “Rất vui được gặp ngài, mặc dù tôi ước gì chúng ta gặp nhau vào dịp khác.”

Alex và Conner trở nên căng thẳng khi biết Ngài Lampton chỉ cách chúng vài thước. Chúng nín hơi thở, sợ rằng ông cũng nghe được tiếng thở.

“Giờ ta *đang đi* trong Cung điện Charming,” Khăn Đỏ nói với bọn trẻ, nhưng bị Ngài Lampton bắt gặp. “Ừm... *và tôi không thể tin nổi điều đó!* Cảm giác như tôi vừa mới ở nhà phút trước đây thôi – thật là một chuyến đi thần tốc.”

Đó là một cách che đậy tốt, nhưng từ bên dưới bộ váy, bọn trẻ có thể cảm thấy đôi mắt ngờ vực của Lampton dán vào Khăn Đỏ.

“Người có ổn không, thưa Nữ hoàng?” Lampton hỏi cô. “Người đang đi chậm quá, người bị ốm sao?”

Alex và Conner trao đổi ánh mắt với nhau, tự hỏi làm sao Khăn Đỏ lấp liếm được chuyện này.

“Ta hoàn toàn ổn, Ngài Lampton à,” Khăn Đỏ đáp. “Chỉ vì ta chọn nhầm giày để mang đi thôi. Cái chân đang làm ta đau muốn chết được.”

Alex và Conner thở phào nhẹ nhõm. Conner vỗ lên đầu gối Khăn Đỏ để cảm ơn. Cô nàng liền đánh vào đầu cậu qua bộ váy và Conner cắn lấy tay để ngăn mình khỏi kêu ầm lên.

“Ta chỉ bị ngứa thôi,” Khăn Đỏ nói với nụ cười mím chặt.

“Mọi chuyện ở đây thế nào?” Froggy hỏi, cố gắng chuyển sự chú ý của Lampton.

“Tệ hại,” ông đáp. “Ngài chưa nghe sao?”

“Ta đoán chắc là chưa,” Froggy trả lời. “Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

Lampton để vọt ra một tiếng thở dài lo lắng nhất mà bọn trẻ từng nghe. “Công chúa Hy Vọng vừa bị bắt cóc tối qua.”

Bọn trẻ hít mạnh, không kiềm nổi cơn sốc của mình, nhưng tiếng hít mạnh của Khăn Đỏ và Froggy đã khóa lấp cho chúng.

“*Cái gì?*” Froggy kêu lên, chấn động trước tin tức về đứa cháu gái duy nhất của anh. “*Bị bắt cóc ư, ý ông là sao? Bởi kẻ nào chứ?*”

“Đồ Bỏ Xó,” Ngài Lampton đáp. “Có vẻ hắn ta đã trở lại làm việc cho Phù thủy Hắc Ám, chỉ có điều lần này hắn đã thành công.”

Tất cả trở nên im lặng. Dường như với mọi người, cả thế giới đã sụp đổ.

Một lúc sau, sau khi đi qua hành lang Cung điện Charming trải thảm đỏ, bọn trẻ biết chúng đã tới phòng vũ hội nhờ nhận ra sàn nhảy vàng dưới chân. Gian phòng đầy những giọng nói lo lắng và tiếng bước chân nóng nảy đi tới đi lui.

“Đây, thưa Nữ hoàng, mời người ngồi,” bọn trẻ nghe Ngài Lampton nói.

“Cảm ơn,” Khăn Đỏ đáp. “Ta sắp *ngồi xuống từ từ* lên một cái ghế mà người ta đã rất lịch sự mời ta...”

Bọn trẻ nổi gai ốc vì sự kém thanh lịch trong câu nói của Khăn Đỏ, nhưng ơn trời, những người khác trong phòng quá bận bịu đến nỗi họ thậm chí không nhận ra Khăn Đỏ và Froggy đã vào phòng.

Cô chậm rãi ngồi lên chiếc ghế đặt phía sau, cho bọn trẻ đủ thời gian để điều chỉnh cho phù hợp với tư thế ngồi của mình, chúng ngồi xuống sàn bên cạnh. Rốt cuộc chúng cũng được thả lỏng gân cốt.

Bọn trẻ có thể nghe tiếng nói chuyện khe khẽ vang lên từ mọi góc phòng. Chúng ước gì có thể gắn những giọng nói với từng gương mặt cụ thể.

Conner thúc vào Alex và khẽ khàng chỉ vào đường may bị lòi ra mà cậu thấy trên váy của Khăn Đỏ. Cậu cẩn thận kéo nó rộng thêm và tạo ra một cái lỗ nhỏ để nhìn ra ngoài. Ở bên này, Alex cũng làm thế và rốt cuộc, chúng cũng được nhìn ra ngoài bộ váy.

Mặc dù bọn trẻ biết tất cả mọi người trong phòng, gương mặt của họ mang quá nhiều nỗi đau và niềm tuyệt vọng, gần như không thể nhận ra những vị vua và nữ hoàng đó nữa. Bọn trẻ thật xót xa khi thấy họ như thế; cuộc đời họ đã luôn là ví dụ hoàn hảo cho hạnh phúc, nhưng giờ họ đây, là nhóm người bất hạnh nhất mà bọn trẻ từng thấy.

Hoàng hậu Lọ Lem ngồi trên ngai, suy sụp ngoài sức tưởng tượng. Bàn tay nàng che đi đôi mắt sưng húp trong khi nước mắt giàn giụa trên mặt. Nàng đang được Nữ hoàng Bạch Tuyết và Nữ hoàng Rapunzel an ủi, Rapunzel lấy đuôi bím tóc dài khác thường chấm nước mắt cho Lọ Lem.

Mấy người đàn ông đi tới đi lui ở góc phòng. Đức vua Chance không lúc nào dừng chân lại, giận dữ vì con gái bị bắt đi. Đức vua Chandler và phu quân của Rapunzel đứng gần ngai, chẳng thể làm

gì ngoài việc nhìn ngài đau khổ. Froggy đến với họ, truyền sức mạnh cho họ với sự hiện diện của mình.

“Đêm qua chị nghe con bé khóc,” Lọ Lem kể với những người phụ nữ ngồi quanh ngai của nàng. “Chị ra khỏi giường và vào phòng con bé. Vài nữ tỳ đang trên đường đến đó, nhưng chị nhất định phải đích thân kiểm tra xem sao. Khi chị mở cửa, thứ đầu tiên chị thấy là tấm rèm đang bị gió thổi chập chờn. Chị thấy lạ lắm – chị nhớ mình không hề để cửa sổ mở - và đó là khi chị thấy hắn... *lão già nhỏ thó kinh khủng đó đang bông con gái chị!*”

Những dòng nước mắt chan hòa chảy trên mặt Hoàng hậu. Rapunzel xoa xoa lưng nàng và Bạch Tuyết siết tay nàng thật chặt.

“Hít thở đi nào, Lọ Lem, hít thở đi,” Bạch Tuyết bảo nàng.

Lọ Lem lấy hơi và tiếp tục kể. “Hắn nhìn thẳng vào mắt chị và nhảy qua cửa sổ. Chị thét lên rồi chạy đến bên bậc cửa, thử xem có thể thấy họ bên dưới không, nhưng họ đã biến mất rồi,” nàng kể. “Lão già ghê tởm đó đã biến mất cùng với con gái chị!” Bạch Tuyết choàng tay ôm nàng và nàng tựa vào vai Bạch Tuyết khóc.

“Tất cả là lỗi của em,” một giọng nói yếu ớt vang lên từ bên kia gian phòng. Nữ hoàng Ngủ Trong Rừng đang đứng bên cửa sổ ở cuối phòng, thần thờ nhìn ra cảnh vật bên ngoài.

“Em là người mà bà ta muốn, em là người bà ta tìm bắt,” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng nói với vẻ bàng hoàng ngơ ngẩn. “Vì sao bà ta không bắt em đi? Vì sao bà ta phải làm cho mọi người khổ sở chứ?”

“Đây đâu phải lỗi của em,” Rapunzel nói.

“Chị đâu thể tự trách mình được,” Bạch Tuyết đồng tình.

Vua Chance đã kiệt sức vì đi lại và ngài rên lên giận dữ. Ngài cần *ai đó* để trách tội. “Cái bọn tiên vô dụng đó đâu rồi?” ngài gằn giọng hỏi. “Sao chúng vẫn chưa làm gì với chuyện này chứ?!”

Một ngọn gió nhẹ thổi qua phòng vũ hội, và ánh sáng lấp lánh đủ tất cả sắc màu của cầu vồng tràn qua gian phòng. Từ trong không khí, Hội đồng Tiên dần hiện ra.

Emerelda là người đầu tiên xuất hiện. “Chúng ta đang làm mọi thứ trong khả năng của mình,” nàng nói. Nàng cao ráo, ngăm đen, và đẹp tuyệt trần. Nàng vận một bộ váy dài màu lục bảo tiếp màu với đôi mắt và trang sức.

Sự hiện diện của Emerelda bao giờ cũng lặng lẽ mà uy nghiêm; nàng là người ta có thể tin cậy nhưng không bao giờ muốn đối nghịch.

Xanthous là người thứ hai xuất hiện và kế đến là Skylene, nàng tiên xanh lam. Nàng có làn da trắng toát, mái tóc màu trời, và bộ váy dài mang sắc biển. Một lúc sau, Tangerina xuất hiện. Nàng là vị tiên màu cam và có những con ong thật đang lượn vòng quanh tổ ong của nàng. Violette, bà tiên tím và là người cao tuổi nhất hội đồng, thành linh hiện ra gần chỗ ngồi của Khăn Đỏ và bọn trẻ.

Rosette, nàng tiên đỏ người thấp tròn với đôi má hồng, xuất hiện tiếp theo. Coral, nàng tiên hồng và cũng là người trẻ tuổi nhất, hiện ra ngay sau đó, đôi cánh nhỏ xíu giữ nàng lơ lửng trong không khí. Sự xuất hiện đầy màu sắc của các vị tiên quả là một cảnh tượng đẹp mắt, nhưng không đủ để xua đi sự ảm đạm phủ lên gian phòng.

“Bấy nhiêu vẫn chưa đủ,” Vua Chance gắt họ. “Phù thủy Hắc Ám là một trong số các người, chẳng phải vậy sao? Các người đông hơn bà ta nhiều – vì sao các người không thể đối phó với bà ta chứ?”

“Chúng ta hơn cô ta về số lượng, nhưng về quyền phép thì không,” Skylene giải thích với chất giọng du dương.

“Cô ta đã trở nên hùng mạnh ngoài sức tưởng tượng của chúng ta,” Xanthous nói thêm. “Ta sợ rằng ngay cả Bà Tiên Đỡ Đầu cũng không phải là đối thủ của cô ta.”

“Sẵn nói về Bà Tiên Đỡ Đầu, bà ấy và Mẹ Ngỗng đã đến chưa?” Emerelda hỏi, nhìn quanh phòng vũ hội. “Chúng ta cần phải bắt đầu thôi.”

Một ngọn gió nhẹ khác lại thổi qua gian phòng, lần này mang theo ánh sáng trắng lấp lánh, luồng sáng này cuộn thành vòng xoáy ở giữa phòng. Một lúc sau, bà nội của bọn trẻ hiện ra, đưa thần giao cao.

Bọn trẻ lo lắng nhìn nhau. Giờ, khi bà của chúng đã đến, chúng *chính thức* đang ở cùng một phòng với tất cả những người mà chúng muốn tránh mặt.

“Thứ lỗi cho ta vì đã đến muộn,” Bà Tiên Đỡ Đầu mở lời và lịch sự chào mọi người trong phòng với một cái gật đầu nhẹ. “Ta gặp chút rắc rối ở Thế giới Bên Kia.”

Bọn trẻ chưa bao giờ nghe thế giới của chúng được gọi bằng một cái tên nào khác ngoài *nhà*; thật lạ khi được biết nó có một tên gọi

hắn hỏi, dù không ngạc nhiên mấy. Từ bấy đến nay, các vị tiên còn gọi thế giới đó bằng những cái tên gì nữa nhỉ?

“Quàng Khăn Đỏ, chào ôi, thật là một bộ váy *ấn tượng* đấy!” Bà Tiên Đỗ Đầu thốt lên khi trông thấy Khăn Đỏ trong bộ váy quá cỡ.

Alex và Conner có thể nghe được tiếng tim đập thành thịch của nhau, kinh hoàng với ý nghĩ mình sắp bị phát hiện.

“Vâng,” Khăn Đỏ căng thẳng đáp, động não nhanh hết sức có thể. “Chúng ta cần phải ăn vận đẹp nhất trong khi thế giới rơi vào tình trạng tồi tệ nhất... để nâng cao nhuệ khí ạ.”

“Phải, ta cho rằng nói thế cũng có lý,” Bà Tiên Đỗ Đầu nói nhưng có vẻ không bị thuyết phục hoàn toàn.

“Với tất cả lòng tôn trọng của mình, ta nghĩ đây không phải là lúc thích hợp để bàn chuyện áo xống và Thế giới Bên Kia,” Đức vua Chance nói, mỗi giây phút không được gặp con gái, ngài càng thêm nóng nảy.

“Mẹ Ngỗng sẽ đến dự họp chứ?” Emerelda hỏi, đưa mọi người trở lại với cuộc họp.

Bà của bọn trẻ gác lại chủ đề váy áo của Khăn Đỏ. “Không, bà ấy ở lại Thế giới Bên Kia,” bà đáp. “Các cháu của ta đã mất tích, vì vậy, bà ấy đồng ý tiếp tục tìm kiếm bọn trẻ trong khi chúng ta thảo luận.”

“Chuyện đó *thật kinh khủng*,” Khăn Đỏ nói, lắc đầu quầy quậy, có lẽ là hơi quá. “Tôi hy vọng chúng vẫn ổn, tôi rất *yêu quý* hai người bạn nhỏ ấy.”

Alex và Conner đồng loạt đảo tròn mắt.

“Mọi người đều đã có mặt ở đây rồi chứ?” Bà Tiên Đỡ Đầu hỏi, vẫn không rời mắt khỏi Khăn Đỏ.

“Tất cả đã có mặt, trừ giới yêu tiên, thưa bà,” Ngài Lampton thông báo từ cánh phòng. “Chúng tôi đã gửi lời mời họp đến Đế quốc Yêu tiên, nhưng họ quyết không tham dự, cho rằng tình hình hiện tại không liên quan gì tới họ.”

Vua Chandler thở dài. “Bình thường thôi,” ngài nói. “Bọn yêu tiên chẳng bao giờ nhúng tay vào trừ khi bắt buộc phải thế.”

“Cảm ơn, Ngài Lampton,” Bà Tiên Đỡ Đầu tiếp lời. “Vậy thì chúng ta bắt đầu thôi.”

Vua Chance giận dữ bước tới trước bà. “Hãy cho chúng tôi biết vì sao không ai chặn đứng được Phù thủy Hắc Ám! Vì sao các người lại kém cỏi đến vậy?” ngài gầm lên.

Bà Tiên Đỡ Đầu nhìn Vua Chance với vẻ cảm thông quen thuộc. “Chance, ta sợ rằng ta không có câu trả lời cho ngài. Ta cũng ít hiểu về Ezmia như mọi người vậy.”

“Vậy thì hãy cho chúng tôi biết những gì bà biết,” Vua Chance ra lệnh. “Con quái vật này từ đâu tới? Mụ ta muốn gì?”

Người Đẹp Ngủ Trong Rừng bước một bước về phía Bà Tiên Đỡ Đầu. “Con tình nguyện tự nộp mình nếu đó là cái bà ta muốn?”

“Con yêu, con không có lỗi gì trong chuyện này cả,” Bà Tiên Đỡ Đầu đáp. “Ta e rằng ta chính là người phải chịu trách nhiệm hoàn toàn. Nếu không phải vì ta, Ezmia đã không đến được đây.”

Tất cả các vị tiên đều cúi đầu, biết rằng Bà Tiên Đỡ Đầu đang nói sự thật.

“Ý mẹ là gì, hả mẹ Tiên Đỡ Đầu?” Lọ Lem hỏi. “Một người như mẹ hẳn không thể nào có dính líu gì với một sinh vật như thế, phải không?”

Bà Tiên Đỡ Đầu nhắm mắt lại và hít một hơi thật sâu, quyết định xem nên bắt đầu từ đâu. Có rất nhiều điều cần kể nhưng không đủ thời gian nói hết.

“Mọi chuyện bắt đầu từ nhiều thế kỷ trước, vào một trong những chuyến đi đầu tiên của ta đến Thế giới Bên Kia,” Bà Tiên Đỡ Đầu giải thích. “Đó là một giai đoạn khủng khiếp của thế giới đó; nhìn đâu cũng chỉ thấy bệnh tật và chiến tranh. Ngày nay, họ gọi nó là thời kỳ *Đêm Trường Trung Cổ*, không còn mô tả nào chính xác hơn thế nữa. Có những khi, khói bụi từ những cuộc tàn phá dày đặc đến nỗi mặt trời bị che khuất trong nhiều ngày liền.

“Ta tìm thấy một bé gái đơn độc giữa rừng, con bé chưa tròn năm tuổi. Nó đang khóc, toàn thân phủ đầy tro bụi. Con bé bảo ta rằng tên nó là Ezmia và nó sống trong một ngôi làng gần đó. Cũng như nhiều ngôi làng khác lúc bấy giờ, làng của con bé bị một nhóm lính hung hãn đánh chiếm. Chúng tràn qua làng và giết hết tất cả mọi người trên đường chúng đi qua, kể cả gia đình con bé.

“Bọn lính tìm thấy Ezmia đang trốn trong một cái nhà kho. Khi chúng định làm hại nó, con bé đã tự bảo vệ mình bằng *phép thuật*. Con bé kể rằng nó đã tay không làm bùng lên một ngọn lửa khổng lồ, thiêu rụi cả ngôi làng và bọn lính cùng với nó. Đứa bé đưa ta đến ngôi làng để ta tận mắt thấy thiệt hại từ vụ cháy, và cảnh tượng thật khủng khiếp. Không chỉ có dân làng bị mất mạng mà hàng dặm đất

đai quanh đó cũng bị hủy hoại. Lúc đó, ta biết rằng con bé không phải là đứa trẻ bình thường.

“Phép thuật bao giờ cũng là một điều vô cùng bí ẩn, nhưng ta hết sức ngạc nhiên khi một đứa bé ở chiều không gian khác lại sở hữu quyền năng ấy. Bất kể vì lý do gì đi nữa, phép màu đã tìm đến đứa trẻ này và cứu lấy mạng sống con bé, và ta tin chẳng phải ngẫu nhiên mà ta tìm thấy nó.

“Ta không nghĩ con bé có thể sống sót khi chỉ có một mình nơi Thế giới Bên Kia nên đã đưa nó đến thế giới chúng ta. Ta biết con bé là người đặc biệt vì khi chúng ta đến Vương quốc Tiên, đàn kỳ lân đã cúi chào nó,” Bà Tiên Đỡ Đầu kể.

Conner nhìn sang chị. Đàn kỳ lân cũng đã cúi chào chúng khi chúng đến Vương quốc Tiên lần đầu – thế nghĩa là gì?

“Ezmia lớn lên ở đó,” Bà Tiên Đỡ Đầu tiếp tục. “Chúng ta dạy cho con bé cách sử dụng phép thuật và nó đã trở thành một nàng tiên. Quyền năng của nó ngày một lớn và con bé đã chứng minh cho chúng ta thấy nó là một trong những nàng tiên xuất chúng nhất mà Vương quốc Tiên từng có.”

“Ezmia cũng là cô gái tốt bụng nhất, chân thành nhất và giàu tình thương nhất mà ta từng biết. Con bé rất biết ơn ta khi đã đưa nó đến thế giới này và nó có được niềm vui to lớn từ việc giúp đỡ mọi người. Ta yêu thương nó như con ruột và con bé đã trở thành người học việc của ta. Ta vẫn tin rằng khi phải ra đi, ta có thể yên lòng để thế giới này vào tay con bé. Ta chắc chắn nó sẽ trở thành Bà Tiên Đỡ Đầu tiếp theo. Chúng ta đã lập ra Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi với hy vọng rằng một ngày kia, con bé sẽ đứng ra lãnh đạo.

“Nhưng khi trưởng thành, Ezmia đã thay đổi. Có nhiều chuyện xảy ra nằm ngoài sự hiểu biết của chúng ta – những chuyện chúng ta không thấy được – và Ezmia đã trở thành một cô gái hoàn toàn khác. Cô ta trở nên hần học và nhẫn tâm; mối quan tâm của Ezmia dành cho cuộc sống của tiên tan biến hoàn toàn. Giúp đỡ mọi người trở thành một nghĩa vụ nhàm chán và Ezmia bắt đầu lạm dụng phép thuật của mình.

“Buổi họp chính thức đầu tiên của Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi là lúc ta nhận ra Ezmia không còn là cô bé con mà ta đã cứu sống ở Thế Giới Bên Kia nữa. Chúng ta vẫn chưa chính thức cử ra người lãnh đạo liên minh, nên ta đứng ra chủ trì cuộc họp. Bọn quỷ lùn và yêu tinh đã bị đưa vào lãnh địa riêng nhưng chúng vẫn tiếp tục bắt người vô tội từ các vương quốc khác làm nô lệ - ta đã hỏi hội đồng xem giải pháp tốt nhất là gì.

“Ezmia buột miệng, *‘Vì sao chúng ta không dìm chết tất cả bọn chúng? Dòng suối Thumbelina gần như chảy qua lãnh địa của chúng; chỉ cần làm vỡ một cái đập và thế là xong. Chúng ta có thể làm như đó là một tai nạn.* Ezmia có vẻ thực tình thích thú với ý tưởng đó.

“Lẽ dĩ nhiên, sau những lời nói bột phát như vậy, chúng ta không thể cử Ezmia làm người đứng đầu liên minh như dự định. Thay vào đó, chúng ta giao trọng trách cho Emerelda và Hội đồng Tiên. Khi Ezmia phát hiện mình bị thay thế, cô ta bùng bùng nổi giận. Ezmia tung ra những lời thóa mạ, rời khỏi cả liên minh và Hội đồng Tiên. Ezmia thay đổi diện mạo hoàn toàn và không muốn được biết đến

như là một nàng tiên nữa, thay vào đó, cô ta tự cho mình là một *phù thủy*.

“Lần tiếp theo chúng ta chạm trán Ezmia là vào ngày lễ chúc phúc cho Người Đẹp Ngủ Trong Rừng. Cô ta không được mời, nhưng chúng ta biết thế nào rồi Ezmia cũng tới. Chúng ta phát hiện Đồ Bỏ Xó đã làm việc cho Ezmia khi hẳn ta tìm cách bắt cóc Người Đẹp Ngủ Trong Rừng nên đã gặp mặt đối chất với cô ta. Ezmia mất bình tĩnh và nổi cơn thịnh nộ, nguyên cho công chúa phải chết khi bị cây kim trên một chiếc xa quay đâm phải.

“Tuy nhiên, ta biết rằng lời nguyện không chỉ ảnh hưởng tới Người Đẹp Ngủ Trong Rừng; quyền phép của Ezmia quá mạnh nên cơn thịnh nộ nhường ấy không thể chỉ nhắm vào một đứa trẻ vô tội được. May thay, ta có thể chuyển đổi lời nguyện thành thần chú ngủ say vô hại, và khi công chúa bị kim đâm vào tay như dự đoán, cả vương quốc đã bị ảnh hưởng, đúng như nghi ngờ của ta.

“Ezmia biến mất sau lễ chúc phúc và chúng ta không bao giờ thấy cô ta nữa. Chúng ta đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không thấy dấu vết nào. Sau đó, lời đồn đại rằng Ezmia đã bị đầu độc bằng chính thứ độc được đã khiến cho Vương quốc Đông Phương trở nên trơ trụi đến tai chúng ta – chúng ta nghĩ rằng chắc hẳn phù thủy này đã chết và ngừng cuộc tìm kiếm. Đáng tiếc là chúng ta đã nhầm.

“Một năm trước, các cháu của ta tình cờ phát hiện lối vào thế giới này và mất tích. Khi đi tìm các cháu, ta phát hiện một điều rất đáng lo ngại; cỏ dại bắt đầu mọc ở những nơi từng nở đầy cỏ hoa của vùng Đông Bắc: Vùng đất đã khỏi nhiễm độc và hồi sinh – nhưng

chất độc đã tiêu diệt tất cả những gì tốt đẹp nảy nòi trên đất đai nơi đó và cỏ dại đã chiếm lấy chỗ của chúng.

“Lúc đó, ta biết rằng chẳng bao lâu nữa Ezmia sẽ tái xuất. Ta cảnh báo cho Hội đồng Tiên ngay lập tức và chúng ta đã nỗ lực tìm kiếm phù thủy này suốt cả năm qua, nhưng không tìm thấy dấu vết gì hòng dẫn chúng ta theo đúng hướng. Chỉ đến đợt tấn công gần đây của cô ta vào Vương quốc Đông Phương, chúng ta mới tin chắc Ezmia đã trở lại.

Mọi người trong phòng vũ hội trở nên căng thẳng sau khi nghe câu chuyện về Ezmia.

“Và vì sao mà *bây giờ* chúng ta không thể chặn đứng mụ ta?” Vua Chance gặng hỏi. “Nếu bùa chú của mụ ta có thể được chuyển hóa khi đó, tại sao *bây giờ* chúng ta không đối phó với chúng được nữa?”

“Đó là điều ta đang cố gắng nói với ngài đây,” Bà Tiên Đỡ Đầu nói. “Những điều con bé biết đều là do chúng ta dạy nó – chúng ta dạy nó cách sử dụng phép thuật xuất phát từ trái tim; chúng ta dạy nó phát huy phép thuật từ nguồn gốc tốt lành – đó là lý do mà tất cả các bùa chú mà con bé từng sử dụng có thể được chuyển hóa. Nhưng khi con bé bị đầu độc, tất cả những gì tốt đẹp trong tâm hồn nó đã bị triệt tiêu. Giờ đây, sức mạnh của Ezmia xuất phát từ bóng tối và lòng căm hận, những thế lực mà giới tiên chúng ta không phải là đối thủ - và tin ta đi, Ezmia có rất nhiều mối căm hờn.”

Alex và Conner không thể tin nổi điều bà đang nói. Bà đang ám chỉ rằng họ *không thể ngăn* Phù thủy Hắc Ám lại sao?

“VẬY... chúng ta phải làm gì?” Bạch Tuyết hỏi.

Bà Tiên Đỡ Đầu cúi nhìn xuống sàn, ghét phải nói ra cái điều mà mọi người ghét phải nghe. “Ta không biết,” bà đáp khẽ.

Và với lời nói đó, mọi hy vọng còn lại đều tan biến. Như thể Bà Tiên Đỡ Đầu vừa bảo họ rằng đã đến hồi tận thế.

Bỗng nhiên, tất cả cửa sổ bật tung ra và một luồng kinh phong thốc vào phòng vũ hội, đẩy Người Đẹp Ngủ Trong Rừng ngã xuống đất. Một tia chớp khổng lồ giáng vào sàn phòng mạnh đến nỗi cả cung điện rung lên, và trong ánh sáng chói lòa đó, Phù thủy Hắc Ám hiện ra.

Mụ ta là người có phong thái uy nghiêm nhất mà bọn trẻ từng thấy. Mái tóc và áo choàng của mụ bỗng bình tuôn chảy qua phòng vũ hội, và mặc dù môi không cử động, đôi mắt mụ vẫn lóe lên một nụ cười tàn nhẫn bên dưới hàng mi dài.

“Hy vọng ta không tới trễ,” Ezmia nói. “Ta rất thích một câu chuyện hay, nhất là khi nó là chuyện của ta.”

Alex và Conner bấu chặt lấy nhau bên dưới bộ váy của Khăn Đỏ. Mọi người trong phòng đều đông cứng trong cơn hoảng sợ.

“Đừng có bảo ta là các người lại tiệc tùng mà không mời ta lần nữa đấy,” Ezmia nói, trừng mắt nhìn tất cả những vị hoàng thân quốc thích và thần tiên xung quanh. “Các người hẳn phải nhận được một bài học từ cái lần dám gạt bỏ ta trước đây rồi chứ.”

Một nụ cười nham hiểm xuất hiện trên gương mặt mụ ta. Lọ Lem là người duy nhất dám hành động. Nàng bật dậy khỏi ngai và chạy thẳng tới chỗ Phù thủy Hắc Ám, nắm tay giơ cao. Vua Chandler và

Froggy nhanh chóng giữ nàng lại, nhưng đà lao tới của nàng quá mạnh nên phu quân của Rapunzel cũng phải giúp họ giữ lấy nàng.

“Phù thủy Hắc Ám xấu xa!” Lọ Lem gào lên, vùng vẫy chống lại những người anh em chồng của nàng. *“Có phép thuật hay không, ta cũng sẽ xé xác người nếu người dám làm tổn thương con gái ta!”*

Ezmia chỉ phá lên cười.

“Người đã làm gì với con gái của chúng ta, đồ quái vật?!” Vua Chance thét. Emerelda và Skylene đặt tay lên vai ngài để ngăn ngài nhào tới chỗ Phù thủy Hắc Ám.

“Con bé còn sống... bây giờ thì thế,” Ezmia đáp và thản nhiên ngắm móng tay của mình. “Ta hy vọng chúng ta không oán giận gì nhau. Ta sẽ trả con bé lại cho các người khi xong việc với nó... có lẽ thế.”

“Người muốn gì với Công chúa Hy Vọng, Ezmia?” Bà Tiên Đỡ Đầu hỏi.

Ezmia liếc nhìn Bà Tiên Đỡ Đầu và đi vòng quanh bà, dò xét tỉ mỉ người thầy của mình ngày trước. “Ồ, chẳng phải chính là Bà Tiên Đỡ Đầu nổi tiếng đây sao,” mụ nói. “Trông bà hơi già đấy, Bà yêu quý. Có chuyện gì làm bà bận tâm à? Chuyện gì khiến bà lo lắng thế?”

“Đừng tỏ ra xấu xược, Ezmia, đó là sắc thái mà người chưa bao giờ giỏi thể hiện cả,” Bà Tiên Đỡ Đầu bảo.

Ezmia cau mày với vẻ mỉa mai. “Bà rất giỏi khoác lên mình cái vẻ uy nghi giả dối, nhưng ta biết rõ bà lắm,” mụ úp mở. “Bà đã cho *bọn chúng* biết ta lấy được cái gì của bà chưa? Hay bà giữ kín phần đó

không kể vì sợ rằng chúng sẽ thêm lo lắng khi biết *bà* cũng kinh hoàng không kém chúng?”

Bà Tiên Đỡ Đầu im lặng, không tham gia vào trò chơi của Ezmia.

Được thôi, ta sẽ bảo cho chúng biết,” Ezmia nói và quay lại nhìn những người còn lại trong phòng. “Ta đã bắt được *cháu gái* của bà ta.”

Mọi người trong phòng đồng loạt há hốc miệng, kể cả bọn trẻ. *Bà ta đang nói về cái gì vậy?* Alex tự hỏi. Bà Tiên Đỡ Đầu cũng tỏ vẻ bối rối, bà tự hỏi lẽ nào Phù thủy Hắc Ám đã bắt được cả Alex và Charlotte.

“*Cháu gái của ta ư?*” Bà Tiên Đỡ Đầu hỏi lại.

Ezmia đảo tròn mắt. “Ôi, đừng tỏ vẻ ngạc nhiên thế,” mẹ ta bảo. “Ta đã bắt con bé đi mấy tuần trước rồi – bà hẳn phải biết chứ. Ta đã để lại cho bà nhiều manh mối mà.”

Bà Tiên Đỡ Đầu nhìn Ezmia với vẻ mặt bình tĩnh nhất mà bà có thể trưng ra. “Làm sao người bắt được nó?” bà hỏi.

“Cũng đơn giản như hầu hết những việc khác đối với ta thôi,” Ezmia vừa đáp vừa nhún vai. “Ta đã lấy cắp cuốn sách của bà, cái cuốn sách cũ với lịch sử của chúng ta trong đó, *cánh cổng*. Ta đã phù phép nó và lôi được con bé thẳng tới chỗ ta từ Thế giới Bên Kia. Ta nói, ‘*Hãy mang đến cho ta con bé nhà Bailey từ nơi gia đình Bailey quý hóa của Bà Tiên Đỡ Đầu sinh sống*’ và chỉ có thế. Con bé ngu ngốc, thậm chí không giả vờ là ai đó khác – ngay từ đầu đã nói cho ta biết chính xác nó là ai.”

Alex nắm lấy tay Conner và chúng nhìn vào mắt nhau.

“Bà ta tưởng mẹ là chị!” Alex thì thầm với em trai.

“Chắc mẹ đã giả vờ là đúng như thế!” Conner thì thầm lại. *“Nhưng vì sao mẹ lại bị bắt thay vì chị nhỉ?”*

Alex siết lấy vai em khi câu trả lời lóe lên trong óc cô bé. “Conner, chị đang ở lớp học khi mẹ mất tích. *Chị đang ở thị trấn bên cạnh – chị không có mặt ở nơi sinh sống của nhà ta! Đó là lý do mà bà ta bắt được mẹ thay vì chị!*”

Bà Tiên Đỡ Đầu bắt đầu gật gù khi đi đến kết luận tương tự bọn trẻ. Bà nhìn sang Khăn Đỏ và một lần nữa đưa mắt nhìn xuống bộ váy khổng lồ của cô gái. Bọn trẻ có thể thề rằng bà đang nhìn thẳng vào chúng – bà biết chúng ở dưới đó rồi sao? Dù bà biết hay không biết điều gì đi nữa, thì giờ đây, Bà Tiên Đỡ Đầu cũng vững dạ hơn khi biết Phù thủy Hắc Ám đã phạm một sai lầm nghiêm trọng.

“Ta phải thừa nhận là người đã làm bọn ta chú ý đấy,” Bà Tiên Đỡ Đầu nói, nhanh chóng quay lại đối mặt với Ezmia. “Vậy người muốn gì ở chúng ta? Vì sao người lại cho chúng ta cái vinh dự được gặp người tối nay?”

Một nụ cười đe dọa xuất hiện trên gương mặt Phù thủy Hắc Ám; đây là điều mà mẹ ta đã chờ đợi suốt hai thế kỷ để tuyên bố với họ.

“Hẳn các người đã đoán ra, ta đã quyết định thôn tóm thế giới,” Ezmia nói như thể đó là chuyện hiển nhiên, vừa nói vừa ngáp. “Nhưng thay vì tiếp tục cho các người chứng kiến quyền năng to lớn của ta, ta quyết định cho các người cơ hội để khiến cho cuộc đời tất cả chúng ta dễ dàng hơn. Ta muốn tất cả hãy thoái vị và *tự nguyện* giao vương quốc của các người cho ta.”

Cả gian phòng bùng nổ vì giận dữ. Cánh đàn ông lại phải giữ lấy Lọ Lem lần nữa.

“*Không bao giờ!*” Vua Chance quát lớn, thay lời tất cả những người có mặt trong phòng.

“Một vương quốc đã bị phá hủy và mạng sống của một nàng công chúa đang bị đe dọa mà các người *vẫn còn* do dự à?” Ezmia vừa nói vừa lắc đầu. “Ta sẽ tiêu diệt tất cả - đó là điều không thể tránh khỏi. Ta đang cho các người cơ hội đường hoàng chấp nhận thất bại; khôn ngoan thì hãy nắm bắt nó.”

Không ai dám di chuyển hay phát ra tiếng động gì dưới cái nhìn đe dọa của Ezmia. Mụ ta quay sang Người Đẹp Ngủ Trong Rừng, nàng vẫn còn ngồi xếp trên sàn, run rẩy dưới cái nhìn của Phù thủy Hắc Ám.

“Vì sao người không làm trước, hả *Người Đẹp Ngủ Trong Rừng?*” Ezmia gợi ý. “Hãy cho những người bạn hoàng gia của người thấy việc đó dễ đến thế nào. Vương quốc của người phải chịu đựng đủ rồi, người không nghĩ thế sao? Hãy làm giảm nỗi đau khổ của họ - hãy làm thế vì *nhân dân* người, vì *chồng* người. Nếu người giao vương quốc cho ta, ta sẽ thu hồi đám cây cối phép thuật. Chúng ta có thỏa thuận với nhau được hay không?”

Tất cả đều im lặng trong khi Người Đẹp Ngủ Trong Rừng trầm ngâm trước cái quyết định khó khăn ấy. Bạch Tuyết và Rapunzel lắc đầu, thuyết phục nàng không nên đầu hàng. Cuối cùng, Người Đẹp Ngủ Trong Rừng đứng dậy và chậm rãi bước đến đứng sau Bà Tiên Đỏ Đầu.

“Ta có liên kết với ai thì cũng là để chống lại người,” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng tuyên bố. “Và người dân của ta cũng kỳ vọng ta làm thế.”

Tất cả các vị tiên và đức vua, nữ hoàng nhìn nhau, được sự dũng cảm của Người Đẹp Ngủ Trong Rừng thúc đẩy. Từng người một, họ băng qua phòng vũ hội và đến đứng sau Bà Tiên Đỡ Đầu, cho Phù thủy Hắc Ám thấy lòng trung thành của họ đặt nơi đâu.

Ezmia mất tự chủ vì cơn cuồng nộ đang dâng lên. Bọn trẻ đoán chắc chúng có thể thấy những ngọn lửa nhỏ rực lên trong đôi mắt Phù thủy Hắc Ám. “Các người đang phạm phải sai lầm lớn nhất khi tại vị đây,” mụ bảo. “Nhưng đừng lo – các người sẽ không còn tại vị lâu đâu.”

Bà Tiên Đỡ Đầu vững tin tiến lên vài bước về phía Ezmia. “Không ai trong phòng này có thể ngăn chặn người, Ezmia,” Bà Tiên Đỡ Đầu nói và liếc nhìn về phía bọn trẻ. “Nhưng ta rất có lòng tin rằng một ai đó *chưa lộ diện* sẽ tìm được cách.”

Alex và Conner nhìn nhau. Bà lựa lời rất cẩn thận – *bà đang nói về chúng sao?*

Cơn thịnh nộ của Ezmia chuyển thành sự thích thú và bà ta cất lên một tràng cười. “Ta hiểu rồi,” mụ nói. “Tất cả các người nghĩ rằng các người được an toàn khi đứng sau Bà Tiên Đỡ Đầu quý hóa của các người. Được rồi, trong trường hợp các người tưởng nghĩ rằng những lời hứa hẹn của bà ta là đủ để cứu lấy các người... *cho phép ta đính chính nhé!*”

Ezmia vươn tay về phía Bà Tiên Đỡ Đầu và một tia chớp chói lòa tóe ra từ đó. Nó đánh vào Bà Tiên Đỡ Đầu và bà biến mất. Một chiếc lọ màu ngọc lam xuất hiện trong tay Phù thủy Hắc Ám và hình dáng mờ ảo của Bà Tiên Đỡ Đầu hiện ra trong đó.

“Các người sẽ làm gì đây khi ta đã lấy được *linh hồn* của Bà Tiên Đỡ Đầu?!” Ezmia quát hỏi những người trong phòng.

Alex và Conner điên cuồng vùng vẫy trong bộ váy của Khăn Đỏ. Alex phải giữ em trai lại vì cậu cố gắng lao tới chỗ Phù thủy Hắc Ám như Lọ Lem đã làm.

“*Mụ ta bắt được bà rồi!*” Conner thì thầm, khẩn nài chị hãy buông cậu ra. “*Mụ ta bắt được bà rồi!*”

“*Chúng ta không thể để mụ biết chúng ta ở đây, Conner!*” Alex thì thầm với cậu.

“Hãy coi đây là lần cuối ta cảnh cáo các người,” Ezmia tuyên bố trước mọi người. “Ta sẽ tiếp tục tấn công các vương quốc cho đến khi các người đầu hàng. Để xem các người sẽ đứng về phía nào khi toàn thể nhân dân của các người van nài các người hãy chấm dứt nỗi thống khổ cho chúng. Những ngày hạnh phúc mãi mãi của các người chấm dứt rồi.”

Một tia chớp khổng lồ khác đánh vào cung điện và Phù thủy Hắc Ám biến mất, mang cả Bà Tiên Đỡ Đầu đi.

Mọi người trong phòng trở nên trắng nhợt như Bạch Tuyết vậy. Bọn trẻ đông cứng dưới bộ váy của Khăn Đỏ với trái tim tan nát. Không ai biết phải làm gì. Tất cả những ông vua, nữ hoàng, và các

vị tiên đều đưa mắt tìm kiếm chút lạc quan trong mắt người khác, nhưng không thấy.

Lần đầu tiên trong lịch sử, những người đứng đầu thế giới cổ tích hoàn toàn bất lực.



CHƯƠNG MƯỜI BA

LỘ LINH HỒN

Sâu trong Rừng Chú Lùn, nơi mà cây cối và cây bụi mọc dày nhất, là một túp lều nhỏ khuất khỏi tầm mắt những kẻ lại qua. Một bà phù thủy tên Hagatha từng sống trong túp lều đó nhiều năm trước đã khôn khéo trồng một bức tường bụi gai xung quanh nhà, khiến cho nó gần như không thể bị phát hiện. Và mặc dù bà phù thủy đã chết từ lâu, túp lều đang có nhiều cư dân hơn bao giờ hết.

Phù thủy Hắc Ám đã biến túp lều thành nhà của mụ sau khi phục hồi quyền phép. Trông bề ngoài thì nó vẫn vậy, chỉ có hai cửa sổ và mái bằng cỏ khô, nhưng nó đã được phù phép để biến thành một ngôi nhà rộng rãi khi có người bước qua ngưỡng cửa.

Nó có nhiều phòng ốc rộng lớn với trần cao và tường bằng đá đen. Một lò sưởi lớn làm từ thạch anh tím, bên trong, những ngọn lửa tím đang thiêu đốt một đồng củi có hình những chiếc đầu lâu. Đồ đạc làm từ những con nhím quái dị và da kỳ nhông. Một chùm đèn

làm từ răng của nhiều loại thú khác nhau treo lủng lẳng trên trần nhưng không hề phát sáng.

Thông thường, nó là một chốn yên tĩnh, nhưng hôm nay, tiếng khóc ré của một đứa bé vang dội qua những hành lang của nó.

“Nín đi, Công chúa nhỏ,” Đờ Bỏ Xó dỗ dành. Công chúa Hy Vọng to gần bằng nửa người ông ta, nhưng ông vẫn đu đưa đứa bé một tuổi trong tay, cố gắng vỗ về bé.

“Mẹ,” công chúa khóc thét lên. “Mẹ!”

“Cháu không thể gặp mẹ được, ta e là thế,” Đờ Bỏ Xó bảo đứa trẻ, và cô bé khóc ré lên thêm.

“Đứa bé đã khóc suốt một ngày rồi,” bà Charlotte Bailey nói vọng lên từ cuối phòng. “Ông có thể giao bé cho tôi được không?” Mẹ của Alex và Conner bị nhốt trong một chiếc lồng chim lớn đung đưa cách mặt đất vài thước.

“Cái gì làm cô nghĩ cô có thể làm nó nín khóc?” Đờ Bỏ Xó vật lại. Ông đã kiệt sức vì phải chăm sóc cô bé suốt ngày qua.

“Tôi là một y tá – đó là công việc của tôi,” bà đáp.

Charlotte vẫn đang mặc bộ đồng phục y tá. Bà vừa làm xong ca đêm ở bệnh viện nhi thì một luồng sáng bí ẩn cuốn lấy bà và đưa bà tới thế giới cổ tích. Charlotte sớm nhận ra rằng kẻ mang bà đến đây đang nhắm vào con gái bà, và để bảo vệ Alex, Charlotte đã vờ như mình chính là con bé.

Không có vẻ gì là Công chúa Hy Vọng sẽ sớm nín khóc cả. Biết rằng không nên làm thế nhưng Đờ Bỏ Xó vẫn chuyển công chúa cho Charlotte qua chấn song của cái lồng. Ông không quan tâm Ezmia

sẽ giận dữ ra sao khi thấy đứa trẻ trong tay một tù nhân khác; ông chỉ muốn tiếng khóc ngừng lại. Đồ Bỏ Xó chưa bao giờ giỏi dỗ dành trẻ con.

“Nín đi, nín đi, bé con,” Charlotte dỗ và vuốt ve những lọn tóc nâu vàng của đứa trẻ. “Mọi chuyện rồi sẽ ổn cả, mọi chuyện sẽ ổn cả thôi.”

Phải mất một lúc lâu nhưng rồi Công chúa Hy Vọng cũng nín khóc trong vòng tay người mẹ dịu dàng của Charlotte, bé thiếp đi lần đầu tiên kể từ khi bị bắt. Tất cả những gì công chúa nhỏ cần là sự âu yếm của một người mẹ.

Đồ Bỏ Xó vô cùng nhẹ nhõm khi được yên tĩnh; ông có thể ngủ li bì suốt ba ngày nếu được phép. Charlotte quan sát người đàn ông nhỏ thó này. Ông không có vẻ gì là tàn nhẫn như chủ nhân của mình. Ông có vẻ bề ngoài của một người đàn ông hiền từ và tốt bụng.

“Thì ra ông là Đồ Bỏ Xó?” bà hỏi ông.

“Phải,” ông đáp với một cái nhún vai hối hận, hổ thẹn vì cái danh tiếng đi cùng với tên mình.

“Ông thật sự đã quay sợi thành vàng cho cô gái đó à, như trong chuyện kể?” Charlotte thắc mắc.

“Đúng là tôi đã làm thế,” Đồ Bỏ Xó thừa nhận.

“Và ông thật sự đã cố cướp đứa con đầu lòng của cô ấy sao?” Charlotte gắng hỏi, cảm thấy chuyện đó thật khó tin.

Đồ Bỏ Xó thở dài nặng nhọc. “Đó là điều *Ezmia* muốn tôi làm,” ông đáp. “Nhưng tôi đã không thể làm tới cùng. Tôi đã bảo cô gái –

khi đó cô ấy đã trở thành hoàng hậu rồi – rằng tôi sẽ miễn cho cô ấy khỏi phải thực hiện lời hứa của mình nếu cô ấy có thể đoán được tên tôi.”

“Và theo như tôi nhớ thì cô ấy đã làm được,” Charlotte nói. Bà đã nghe câu chuyện đó từ rất lâu rồi.

“Tôi đã đảm bảo sao cho cô ấy làm được,” Đồ Bỏ Xó thú nhận. “Tôi phát hiện có một người lính theo dõi mình. Tôi đã nhảy quanh đồng lửa, gào toáng tên mình cho cả khu rừng cùng nghe.”

“Vậy ông đã cố tình làm mọi chuyện dễ dàng hơn cho cô ấy,” bà hiểu ra. “Ông thật là tử tế.”

Một nụ cười thoáng hiện trên gương mặt Đồ Bỏ Xó, nhưng nó nhanh chóng mờ đi. “Tôi cũng nghĩ thế,” ông nói. “Đáng tiếc là sẽ chẳng bao giờ có ai biết đến việc đó cả.”

“Mọi người thường vội vã phán xét người khác,” Charlotte nói. “Và tôi cũng không khác gì. Tôi chưa bao giờ thắc mắc vì sao ông lại làm những chuyện đó; trong tâm trí, tôi tự động cho rằng ông là... là...”

“Kẻ xấu?” Đồ Bỏ Xó nói thay lời bà, không chút nao núng. Ông đã được gán cho cái tiếng đó gần hết cuộc đời.

“Phải... một *kẻ xấu*,” Charlotte thú thật.

Đồ Bỏ Xó cảm thấy thật thoải mái khi trò chuyện với Charlotte – quá thoải mái. Nếu ông không mệt mỏi đến thế, hẳn ông đã cảnh giác giữ kẽ hơn, nhưng ông không thể phủ nhận rằng ở Charlotte có điều gì đó rất đáng tin cậy. Họ đều là những người tốt lâm vào hoàn cảnh xấu.

“Vì sao mà người như ông lại liên quan đến người như *bà ta* chứ?” Charlotte hỏi và lắc đầu.

“Bởi vì tôi không may mắn khi sinh ra đã là một kẻ mơ mộng,” ông buồn bã kể. “Một người lùn sinh ra chỉ có một lựa chọn mà thôi: *Trở thành thợ mỏ*. Một cuộc đời sống trong những đường hầm tăm tối dưới lòng đất không phải là điều mà tôi muốn làm với cuộc đời mình. Bao giờ tôi cũng thích ở ngoài trời cùng cây cỏ và muông thú; tôi từng mơ được làm một người chăn cừu hoặc nông dân. Các anh em của tôi từng trách mắng tôi suốt ngày đêm vì thế. Họ nói rằng làm thợ mỏ là một vinh dự lớn lao và tôi đã may mắn lắm rồi. Rồi một ngày kia, Ezmia tìm đến tôi với đề nghị trở thành người học việc của bà ta.”

Đồ Bỏ Xó dụi mắt và ngồi vào một chiếc ghế làm từ da nhím, quá mệt mỏi nên không nề hà khi những cái gai cứ đâm vào mình.

Buồn cười thật,” ông nói. “Tôi đã lập tức đồng ý mà chẳng nghĩ ngợi gì, nhưng ngày nào tôi cũng hối hận vì quyết định đó.”

Charlotte cảm thấy ông thật đáng thương. Bà nhận ra rằng, dưới mái nhà này có tới *ba* người đang bị cầm tù.

“Trong hoàn cảnh của ông, ai cũng sẽ đồng ý thôi,” bà nói.

“Có lẽ khi đó thì thế,” Đồ Bỏ Xó đồng tình. “Nhưng *giờ* thì không ai dám thừa nhận điều đó cả.”

Một luồng kinh phong thốc vào gian phòng. “Vì sao đưa nhỏ lại ở cùng con bé kia?” một giọng trầm trầm vang lên khiến Charlotte và Đồ Bỏ Xó giật mình. Ezmia đã bắt chợt hiện ra.

Phù thủy Hắc Ám có vẻ mệt mỏi. Dáng đứng của mụ không còn thẳng tắp và mái tóc không còn bóng bèn thoải mái như trước. Ezmia đã lên kế hoạch cho buổi tối này từ lâu lắm, và nó không đem lại kết quả như bà ta muốn.

Đồ Bỏ Xó lập tức nhảy bật ra khỏi ghế. “Công chúa Hy Vọng không chịu nín khóc,” ông giải thích. “Và tôi muốn ngôi nhà yên tĩnh khi bà trở về.”

Ezmia cau mày nhìn Charlotte và bà ôm chặt lấy công chúa nhỏ hơn. Phù thủy Hắc Ám đến bên chiếc lòng và trừng mắt nhìn họ qua chần song như một con điều hâu đang rình mồi.

“Người giỏi dỗ con nít quá nhỉ?” Ezmia ngờ vực nói.

“Tôi đã nói với bà rồi, tôi là y tá, đó là công việc của tôi,” Charlotte đáp, cử động một cách không thoải mái dưới cái nhìn trừng trừng của Phù thủy Hắc Ám. “Tôi chăm sóc cho những đứa trẻ bị bệnh ở bệnh viện.”

Ezmia nhướn mày. “Thú vị thật,” mụ nói. “Ta chưa bao giờ nghĩ rằng cháu gái của Bà Tiên Đỡ Đầu lại *lớn tuổi* đến thế.”

“Vâng, không phải ai cũng có phép thuật để níu kéo tuổi thanh xuân,” Charlotte đáp trả.

“Ta phải công nhận là người có gan đấy,” Ezmia nhận xét. “Có lẽ *cái này* sẽ làm cho người biết khiêm tốn đi.”

Ezmia đặt chiếc lọ thủy tinh bà ta đang cầm lên chiếc bàn gần cái lòng giam Charlotte. Charlotte kinh hoàng khi thấy hình bóng mờ ảo của Bà Tiên Đỡ Đầu ở bên trong.

“Đó là... là... *bà của tôi!*” Charlotte kêu lên, suýt chút nữa đã quên bà đang giả vờ là con gái mình. “Bà đã làm gì bà ấy?”

Một nụ cười xuất hiện trên gương mặt Ezmia, tương xứng với vẻ hài lòng trong ánh mắt. “Ta đã bắt giữ linh hồn của bà ta,” Ezmia đáp.

Ý nghĩ này làm Charlotte muốn bệnh. Bà không hề biết việc đó là có thể, ngay cả trong thế giới cổ tích đi nữa.

“Bà muốn làm gì với linh hồn bà ấy?” Charlotte hỏi.

“Thật ra đó là một thú vui của ta,” Ezmia đáp và bước tới bên lò sưởi. Bày ra trên bệ lò sưởi một cách kiêu hãnh là năm chiếc lọ màu ngọc lam khác, tất cả đều chứa đựng những hình hài mờ ảo.

“Bà *thu thập* linh hồn sao?” Charlotte hỏi. “Để bù đắp cho sự thiếu thốn linh hồn của mình à?”

Chơi chữ hay đây,” Ezmia mai mỉa. “Người biết cái câu *hãy tha thứ và quên đi* chứ? Ta không bao giờ đồng ý với nó – thật ra, ta thấy điều đó là không thể. Những kẻ đã bạc đãi ta rồi *quên phắt* ta đi, như thể hành động của chúng là vô hại – như thể *ta* chẳng là gì. Làm sao ta có thể *tha thứ* cho những kẻ như thế được?”

“Vì thế mà bà giam giữ linh hồn của họ thay vì tha thứ?” Charlotte nói.

“Đúng thế,” Ezmia đáp. “Ta cảm thấy cướp đi sự sống của chúng thì thú vị hơn là dễ dàng *tha thứ*. Tha thứ có nghĩa là để chúng tiếp tục sống cuộc đời chúng, không để lại hậu quả nào. Nhưng bằng cách cướp lấy linh hồn chúng và ngăn không cho chúng được

hưởng bất kỳ niềm hạnh phúc nào ở tương lai, ta có thể chữa lành vết thương trong ta và tìm thấy sự bình an.”

Charlotte không thể tin nổi những điều bà đang nghe thấy.

“Bà thật lòng tin rằng người ta có thể đồng cảm với lý lẽ đó sao?” Charlotte hỏi.

Ezmia nhìn vào đám đầu lâu bốc cháy trong ngọn lửa, đắm chìm vào suy tư. “Ta không muốn thế gian này *hiểu cho ta*; ta muốn bọn chúng phải *quỳ xuống* chân ta,” bà nói.

Lời tuyên bố này làm cho trái tim Charlotte trĩu xuống. Bà tự hỏi liệu bà có bao giờ thoát khỏi nanh vuốt một kẻ mang nặng suy nghĩ như vậy không. Nhưng khi nghĩ đến các con, đến Bob, và cuộc sống mà người ta đã tước đoạt từ bà, Charlotte có thêm sức mạnh để vượt qua giai đoạn này.

“Tôi thấy thật khó tin rằng Bà Tiên Đỡ Đầu, với tấm lòng vị tha của bà ấy, lại làm điều gì đó tổn thương bà,” Charlotte nói.

“Đôi khi, sự giúp đỡ cũng tai hại như là ý muốn hãm hại,” Ezmia đáp. “Nhưng ta nghĩ rằng một người có chuyên môn là *giúp đỡ* người khác như người chẳng thể hiểu được đâu.”

“Vậy thì hãy khai sáng cho tôi đi,” Charlotte thách thức.

Phù thủy Hắc Ám nhướng mày. “Bà Tiên Đỡ Đầu tìm thấy ta ở Thế giới Bên Kia khi ta chỉ là một đứa trẻ,” Ezmia kể. “Ta cô độc, mồ côi và đói khát. Bà ấy đưa ta đến sống giữa giới tiên trong vương quốc của họ. Họ cho ta một mái nhà, dạy ta sử dụng phép thuật một cách hiệu quả, rồi huấn luyện cho ta thành một trong những nàng tiên quyền phép nhất vương quốc.”

Charlotte lắc đầu tỏ vẻ không hiểu. “Những việc đó đâu phải là chuyện đáng cảm hờn,” bà nói.

“Thành công cũng có thể làm hại người như thất bại,” Ezmia tiếp tục. “Với tài năng của mình, ta càng vượt xa các vị tiên khác thì họ càng căm ghét ta. Tiên là những sinh vật đầy đồ kỵ, mặc dù không ai dám nói điều đó, vì nó sẽ làm tổn hại hình tượng chúng.

“Khi Bà Tiên Đỡ Đầu tuyên bố ta là người được bà giám hộ, tất cả các vị tiên liền xa cách ta. Ta chưa bao giờ đòi hỏi mọi người phải chú ý đến ta, nhưng họ trút nỗi uất ức của họ lên ta như thể ta đã làm điều gì trực tiếp xúc phạm họ vậy. Tất cả các nhũn bùa chú và phù phép của ta đều là đối tượng của những lời phê phán bất công.

Mặc dù ta đã thực hiện được nhiều điều vĩ đại, những thành tựu đó vẫn bị lờ đi vì sự biệt đãi mà ta nhận được. Ta trở nên hổ thẹn vì tài năng của mình và sự tầm thường trở thành mục đích mới của ta – ta muốn mình cũng bằng vai phải lứa với những người khác. Việc ta hạ thấp tiêu chuẩn của mình chỉ làm họ thêm cău tiết, đến tuổi thành niên, ta lại một lần nữa đơn độc và đói khát, nhưng lần này là *đói tình thương*.”

Phù thủy Hắc Ám phác tay về phía những cái lọ trên bệ lò sưởi.

“Chuyện đó dẫn chúng ta tới đây,” mụ kể tiếp. “Đây là một chương truyện có can hệ mật thiết đến trái tim ta, người thấy đấy, bởi vì trong những chiếc lọ đặt trên bệ lò sưởi kia là linh hồn của năm gã đàn ông đã ngu muội mà làm tim ta tan nát. Một người chưa bao giờ yêu ta, một người không thể yêu ta, một người yêu ta nhiều quá, một người chỉ yêu ta trong bí mật, và một người yêu ta không đủ ...”

Ezmia cầm lên chiếc lọ nằm ngoài cùng bên trái và nhìn vào trong. Hình hài một chàng trai trẻ đeo tạp dề hiện lên trong thứ vật chất mờ ảo.

“Người thợ làm bánh là mối tình đầu của ta,” Phù thủy Hắc Âm kể. “Hắn ta sống trong một ngôi làng nhỏ ở Vương quốc Charming và làm việc ở tiệm bánh của gia đình. Không kể Bà Tiên Đỗ Đầu, hắn là người đầu tiên hỏi ta có một ngày tốt lành không. Ta còn quá trẻ và dễ tổn thương – chỉ cần một nụ cười là đủ để ta đem lòng yêu hắn như điên dại. Chúng ta trở nên thân thiết và ta kể hắn nghe những bí mật và khát khao sâu kín nhất. Ta vẫn tin rằng tình yêu của chúng ta sẽ kéo dài mãi mãi.

“Không may cho ta, ta phát hiện ra hắn không thật lòng yêu mình. Ta là đối tượng của một trò chơi khăm hèn hạ - gã thợ làm bánh giả vờ có tình cảm với ta chỉ để kể lại cho đám thanh niên làng khác biết mọi điều ta tâm sự. Thì ra bấy lâu, hắn đã đùa giỡn với trái tim ta.

“Ta trở lại Vương quốc Tiên, đầm đìa nước mắt. Ta hy vọng họ dành cho ta chút cảm thương, chút lòng trắc ẩn – nhưng họ chỉ cười ta. Họ sung sướng khi thấy có gì đó đẩy ta ngã khỏi cái đài cao mà ta chưa bao giờ muốn được đặt lên đó. Người thấy đấy, ta đã vi phạm một điều luật bất thành văn: Những kẻ được hưởng đặc quyền không bao giờ được phép thờ than.

“Không có ai để trút bầu tâm sự và không một bờ vai nào để tựa vào khóc, ta chạy vào rừng và ngã vật trên đám rế của một cái cây. Ta nằm đó hàng giờ và khóc hết nước mắt lên lớp vỏ cây. Cái cây

đó là thứ duy nhất từng an ủi ta khi đau khổ... và ta đã nhiều lần ghé lại đó.

“Qua thời gian, ta cố gắng *tha thứ* cho gã Thợ Làm Bánh, nhưng việc đó chỉ khiến ta thêm căm giận. Ta trở lại tiệm bánh của hắn và yêu cầu hắn xin lỗi ta. Hắn ta không chịu, bảo rằng mọi chuyện chỉ là một trò đùa trẻ con. Vì vậy ta đã phù phép cái bánh gừng hắn đang làm. Nó nhảy ra khỏi khay và chạy trốn hắn. Mọi chuyện trở nên phức tạp; cả làng đuổi theo nó nhưng thất bại.

“Thợ Làm Bánh và gia đình của hắn trở thành trò cười cho cả làng và họ mất đi tiệm bánh của gia đình... chuyện đó làm *ta* cảm thấy *dễ chịu hơn nhiều*. Đó là khi ta nhận ra, tỏ ra cao thượng chẳng bao giờ đem lại sự thỏa mãn như khi lấy oán báo oán cả.”

Phù thủy Hắc Ám đặt chiếc lọ của Thợ Làm Bánh xuống và chuyển sang cái bên cạnh. Một người đàn ông cầm búa với dây xích choàng qua vai xuất hiện trong lọ.

“Gã *Thợ Khóa* là một người đàn ông đầy mâu thuẫn,” Ezmia kể và lắc đầu. “Như một lời chứng cho nghề nghiệp của mình, hắn thích khóa những vật sở hữu của hắn lại, và ta cũng không phải là ngoại lệ. Ta có kẻ cặn hắn chẳng qua là vì khi ấy, ta cần một thứ gì đó để chữa lành trái tim sau những tổn thương gã Thợ Làm Bánh gây ra. Hắn rất im lặng, hiếm khi hắn mở lời với ta. Hắn chẳng bao giờ nhìn vào mắt ta và khi hắn chạm vào ta... đó ít khi nào là một nghĩa cử âu yếm.

“Nhưng chắc chắn là hắn đã để lại dấu vết của hắn trên ta – đúng hơn là *nhiều* dấu vết. Và như một con ngốc, ta vẫn ở bên hắn, nghĩ rằng đó là kiểu tình yêu duy nhất ta đáng nhận. Khi rốt cuộc ta cũng

nói lời chia tay hắn, hắn thậm chí không chớp mắt. Hắn ta đã mang trong mình quá nhiều mâu thuẫn rồi nên khi chúng ta chia tay, ta không thấy cần phải làm hắn khổ não thêm nữa. Ta giận bản thân ta nhiều hơn hắn vì đã để hắn làm mình tổn thương. Ta giữ linh hồn hắn như một lời nhắc nhở chính mình – không bao giờ để mình rơi xuống tận đáy vực thảm hại như vậy nữa.”

Charlotte và Đồ Bỏ Xó đưa mắt nhìn nhau. Họ không thể tin nổi Phù thủy Hắc Ám lại đang kể cho họ nhiều chuyện như thế, nhưng Ezmia đã đắm mình hoàn toàn vào những kỷ niệm đau lòng trong quá khứ.

Tuy nhiên, những hồi tưởng đó cũng chẳng phải hoàn toàn là để họ nghe. Việc kể cho tù nhân nghe chuyện về những người tình cũ có vẻ đã giúp Ezmia phục hồi sức mạnh sau một đêm dài. Mụn đứng thẳng hơn và mái tóc bông bênh đầy sinh lực trên đầu. Ngọn lửa tím trong lò sưởi của Ezmia bốc lên mạnh hơn theo từng hồi tưởng. Không nghi ngờ gì nữa; nỗi đau trong quá khứ chính là cái đã tiếp cho Phù thủy Hắc Ám sức mạnh.

Ezmia cầm lên chiếc lọ thứ ba nằm giữa kệ lò sưởi. Một người đàn ông đang thổi kèn hiện ra trong lớp mờ đục.

“Ta tưởng Nhạc Công là người tình mà ta hằng trông đợi,” Ezmia thú nhận. “Sự cuốn hút của hắn làm ta say đắm. Hắn thường xuyên làm ta vui bằng những bài thơ và khúc hát. Hắn háo hức công bố tình yêu của chúng ta cho cả thế gian cùng biết – *quá háo hức*. Chẳng bao lâu sau, ta nhận ra *ta* không phải là cái hắn yêu – mà là *ý niệm về ta*. Hắn muốn thế giới biết rằng hắn có mối quan hệ mật

thiết với *Bà Tiên Đỡ Đầu tương lai*, không phải *Ezmia*. Hấn lợi dụng ta làm nấc thang thăng tiến.

“Tuy đã biết mục đích thật sự của hấn, ta vẫn ở bên hấn vì sợ nỗi cô đơn. Ta tặng cho hấn bao nhiêu là quà – đặc biệt là cây sáo nổi tiếng mà hấn đã dùng để đuổi hết chuột ra khỏi thành phố. Ta đã đích thân phù phép cây sáo và hy vọng rằng nó sẽ làm vị thế của chúng ta trở nên ngang hàng. Ta tưởng rằng nếu ta cho hấn cái gì đó khiến hấn cảm thấy mình cũng quan trọng không kém, hấn sẽ yêu ta thay vì danh hiệu của ta.

“Đáng buồn thay, sau chiến tích của hấn, thứ duy nhất lớn thêm là cái tôi của hấn, và nó đưa hấn đến chỗ ngoại tình cũng dễ dàng như khi hấn đưa lũ chuột ra sông. Ta biến người tình mới của hấn thành một nhạc cụ, để hấn ta có thể chơi cô ả mãi mãi như đã chơi đùa ta.”

Phù thủy Hắc Âm cầm lấy chiếc lọ thứ tư trên bệ lò sưởi. Bà ta nhìn qua cái lọ vào linh hồn của một người đàn ông đóng bộ áo giáp từ đầu đến chân.

“Người Lính là một người đàn ông rất thận trọng,” Ezmia tiếp tục. “Hấn ta giữ kín mối quan hệ giữa chúng ta. Thật dễ chịu khi được kề cận một người kín đáo như thế sau vụ việc với Nhạc Công. Sau đó, ta khám phá ra rằng sự thận trọng ấy nào phải để bảo vệ ta mà để bảo vệ chính hấn. Người Lính *xấu hổ* vì mối quan hệ với ta. Hấn nghĩ rằng nếu chuyện truyền ra ngoài rằng hấn đang tán tỉnh một nàng tiên, sự nghiệp của hấn sẽ bị hủy hoại và hấn sẽ không bao giờ được thăng chức tướng.

“Ta phù phép khiến bàn chân hấn bệt ra và các khớp xương của hấn cứng lại. Hấn dành phần còn lại của đời mình canh gác cửa vào nhà bếp và chẳng bao giờ được thăng chức nữa.”

Phù thủy Hắc Ám chuyển sang chiếc lọ cuối cùng trên bệ lò sưởi. Một chàng trai trẻ đẹp mặc áo choàng và đội vương miện hiện lên trong đó. Ezmia nhìn chàng trai theo cách khác hẳn những người khác – rõ ràng hồi tưởng lại kỷ niệm đó là khó khăn nhất với mụ.

“Nhà Vua làm ta đau lòng hơn bất cứ người nào khác,” Phù thủy Hắc Ám thừa nhận. “Khác với mọi người, Nhà Vua đối xử với ta bằng tình yêu thương mà những kẻ còn lại không làm được. Chàng là người bạn tốt nhất của ta và là người duy nhất đáp lại tình ta. Có lẽ sự đồng điệu đó là điểm khiến ta yêu chàng hơn những kẻ kia và cũng là lý do mà đến nay ta vẫn đau lòng. Tuy nhiên, chàng chẳng bao giờ yêu ta nhiều như ta yêu chàng. Tình bạn là điều duy nhất chàng mong muốn ở ta.

“Ta đến với chàng mỗi ngày, hy vọng chàng sẽ đổi ý. Một ngày kia, chàng phát hiện ta định cho chàng uống tình dược. Ta chưa bao giờ thấy chàng giận dữ như thế; chàng gào lên cho cả lâu đài nghe thấy rằng chàng sẽ không bao giờ yêu ta như ta yêu chàng, ngay cả khi ta có chuốc cho chàng đủ loại tình dược trên thế giới.

“Ta mất bình tĩnh và phát lời nguyền cho Nhà Vua phải sống trong lốt một con quái thú gớm ghiếc, biến chàng thành con quái vật mà ta nghĩ là chàng. Cuối cùng, chàng đã tìm được người con gái yêu chàng bất chấp hình dáng thú vật đó, và lời nguyền của ta bị phá vỡ. Qua thời gian, câu chuyện Người Đẹp và Quái Vật đã bị thổi phồng, nhưng Nhà Vua không bao giờ nói cho ai biết ta là người đã nguyền

rửa chàng – chàng vẫn là một người bạn sau từng ấy việc ta làm với chàng.

“Sau sự khước từ của Nhà Vua, trái tim ta không thể chịu đựng thêm một lần tan vỡ nào nữa. Ta nghĩ rằng nếu *Nhà Vua* không thể yêu ta thì không ai có thể cả. Bà Tiên Đỡ Đầu nói rằng trong thời gian đó, ta đã thay đổi, và bà ta nói đúng. Ta đại diện cho ‘hạnh phúc mãi mãi’ nhưng không thể có được cái kết hạnh phúc mãi mãi cho chính mình. Nơi nào ta đi đến, mọi người cũng trông chờ ta giải quyết những rắc rối của họ, nhưng ta còn không thể cứu lấy mình được nữa. Ta ghét thế giới mà ta đang đại diện – ta ghét đám thần tiên, ta ghét lũ người thảm hại mà chúng giúp đỡ, và ta ghét chính ta vì đứng trong hàng ngũ của chúng.

“Ta thôi giả vờ mình thuộc về nơi đó. Lần đầu tiên trong đời, ta bắt đầu nói và làm những điều *ta* muốn, thay vì những điều ta được *trông đợi* phải làm. Dù ta có làm gì đi nữa, lũ thần tiên kia vẫn sẽ chỉ trích ta, vậy thì ta sẽ cho chúng lý do chính đáng để làm vậy.

“Khi chúng thay thế ta trong Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi và giao vị trí của ta cho Emerelda, ta không hề bất ngờ. Ta nổi giận và bị tổn thương, nhưng ta biết lũ tiên đã âm thầm chờ đợi một lý do để tước đoạt thứ gì đó của ta. Emerelda chưa bao giờ tài năng bằng ta, nhưng ả luôn được mọi người *yêu quý* – lũ tiên biết bổ nhiệm ả sẽ làm ta đau lòng nhất.

“Ta chạy vào rừng và tìm đến chỗ cái cây tin cậy để mà than khóc. Ta ở đó và khóc suốt từ ngày này sang ngày khác – ta cảm thấy như thể linh hồn tan nát, như thể cả cuộc đời ta là một thử nghiệm tàn ác xem ta có thể chịu được bao nhiêu đau đớn.

“Khi nước mắt cạn khô, ta nhìn lên ngọn cây – nó cao hơn cây cối trong rừng rỗ rệt. Hấp thụ nước mắt của ta trong bao nhiêu năm qua, nó đã cao vượt khỏi đám cây cối xung quanh. Ta hết sức hổ thẹn với bản thân; ta không thể tin nổi ta đã để thế gian này làm thế với mình. Ta phù phép cái cây, buộc nó uốn cong như loài dây leo, cho đến khi nó bằng với tất cả những thân cây khác, thế là chứng tích cho nỗi đau của ta biến mất.

“Đó là khoảnh khắc nàng tiên mong manh đau khổ trong ta chết đi và Phù thủy Hắc Ám ra đời. Từ đó, ta quyết định nếu thế gian này nhắc đến tên ta, họ phải thềm thì trong kính sợ thay vì tị hiềm chế giễu. Nếu thế gian muốn cướp đi niềm vui của ta, ta sẽ *xóa sạch niềm vui trên thế gian này.*”

Ezmia gần như đã quên mất mục không chỉ có một mình. Tất cả nỗi đau trong quá khứ đã tạo nên con người mục ta bây giờ, vì vậy thật khó để mục trở về hiện tại.

“Mọi người đều phải trải qua những chuyện đau lòng,” Charlotte nói. “Tôi cũng đã nhiều lần mất mát, nhưng tôi đã vượt qua chuyện đó. Tôi không bao giờ lập ra một kế hoạch trả thù tàn bạo hay buộc thế giới này phải chịu trách nhiệm.”

Ezmia quay ngoắt sang nhìn bà. “*Thật thế à?*” mục giận dữ quát. “*Người* đã bao giờ cảm thấy cô đơn vô hạn, nỗi cô đơn khiến cho tâm hồn trống rỗng với mỗi nhịp đập trái tim chưa? *Người* đã bao giờ cảm thấy ghét mặt trời vì mỗi lần nó mọc lên là một ngày cô độc khác trong đời *người* chưa?”

“Tôi cho là chưa,” Charlotte đáp. “Chưa từng có ai thấy yêu thương *tôi* là chuyện khó khăn cả.”

Đồ Bỏ Xó há hốc trước lời khẳng định táo bạo của Charlotte. Ezmia suýt nữa đã bị ấn tượng bởi sự dũng cảm của Charlotte.

“Cẩn thận đấy,” Ezmia cảnh cáo bà. “Ranh giới giữa lòng dũng cảm và sự ngu xuẩn rất mong manh.”

Charlotte quay đi, không thể nhìn mục phù thủy thêm nữa. Ezmia đặt chiếc lọ chứa linh hồn của vị vua trở lại trên bệ lò sưởi. “Ta nên đi nghỉ thôi,” mục nói. “Ta biết ta đã làm việc đó trông thật dễ dàng, nhưng cai trị thế giới mất rất nhiều công sức. Ta sẽ nghỉ ngơi một lúc trước khi tiếp tục tấn công các vương quốc. Ta muốn mình ở vào trạng thái tốt nhất khi gây cho thế giới những điều tệ hại nhất.”

Ezmia tiến về phòng nghỉ, nhưng Đồ Bỏ Xó đã ngăn lại trước khi mục ta ra khỏi phòng.

“Ezmia?” Đồ Bỏ Xó hỏi, cẩn trọng lựa lời sao cho không có vẻ phê phán. “Bà có chắc rồi mình sẽ được bình an không? Ngay cả khi đã thâm tóm được thế giới này rồi thì liệu bà có được thỏa mãn?”

Charlotte quay lại, bà muốn nghe câu trả lời. Một nụ cười tàn nhẫn hiện lên trên mặt Phù thủy Hắc Ám.

“Đồ bỏ xó ngốc,” Ezmia vừa nói vừa cười. “Ai bảo ta chỉ muốn mỗi thế giới *này*?”



CHƯƠNG MƯỜI BỐN

ĐỪA THẦN HUYỀN DIỆU

Chuyến xe trở về Vương quốc Quàng Khăn Đỏ thật khó khăn. Chứng kiến Phù thủy Hắc Ám tước đoạt linh hồn của bà là điều tàn khốc nhất mà bọn trẻ phải trải qua.

Alex tựa vào vai em khóc gần trọn chuyến trở về lâu đài của Khăn Đỏ.

“Mụ ta bắt *mẹ*, bắt *bà nội*, và chẳng bao lâu nữa mụ ta sẽ thôn tóm toàn bộ *thế giới cổ tích*!” Alex thỏn thức. “Mụ ta sẽ cướp đi mọi thứ của chúng ta!”

“Không phải mọi thứ đâu, Alex,” Conner trấn an chị mình. Trong cỗ xe này, giọng nói của cậu là có sức an ủi hơn cả. “Chúng ta vẫn còn có nhau mà – rồi chúng ta sẽ tìm được cách cứu thoát họ.”

Mặc dù đánh giá cao sự lạc quan của cậu, Froggy và Khăn Đỏ không thể ngăn mình nghi ngờ điều đó. Thế giới đã trông cậu Bà Tiên Đỏ Đầu tìm ra giải pháp, và giờ đây, khi không còn bà nữa,

dường như chẳng có gì đủ quyền năng để chống lại Phù thủy Hắc Ám nữa.

“Chị không chắc mình có thể đấu lại lần này, Conner à,” Alex nói mà nước mắt trào ra như suối. “Lần đầu tiên trong đời, chị nghĩ rằng kẻ xấu sẽ chiến thắng trong câu chuyện này.”

Với mỗi dặm mà cỗ xe đi qua, nỗi tuyệt vọng lại dâng thêm trong nó. Bọn trẻ, Froggy và Khăn Đỏ vất óc tìm một kế sách gì đó nhưng chẳng nghĩ được gì. Sau một ngày rưỡi di chuyển trong nỗi lo âu, họ rất nóng lòng đến được lâu đài của Khăn Đỏ.

“Lạ thật,” Khăn Đỏ nói khi nhìn ra cửa sổ. “Ta nghĩ lẽ ra chúng ta phải đi qua tường thành rồi chứ.”

Froggy và bọn trẻ cũng nhìn ra cửa. Họ ngạc nhiên khi chẳng thấy tăm tích gì của bức tường thành. Chuyển trở về Vương quốc Quàng Khăn Đỏ dường như kéo dài hơn thường lệ.

“Chờ đã...” Conner nói và nheo mắt nhìn cái gì đó ở đằng xa. “Cái đó có phải là cái em nghĩ không vậy?” Những người khác nhìn ra cửa sổ xem cậu bé đang nói về cái gì. Cỗ xe chậm rãi chạy qua một tấm biển khiến họ cảm thấy bụng mình quặn thắt.

TRANG TRẠI GIA ĐÌNH BO PEEP

“Làm sao có thể?” Khăn Đỏ kêu lên, và đôi mắt cô mở lớn. “Trang trại Bo Peep ở bên trong vương quốc của ta mà. Tường thành đâu rồi?”

Froggy và bọn trẻ đưa mắt trông ra những dãy đồi thôn dã bao quanh, cũng tự hỏi như cô. Một lúc sau, họ trông thấy một toán binh

lính của Quảng Khăn Đỏ đứng bên đường. Những người lính cúi đầu và nhìn quanh ngơ ngác, hoang mang chẳng kém gì họ.

Froggy mở cửa và ló đầu ra khỏi cỗ xe khi đi ngang qua toán lính. “Xin lỗi, anh bạn cho tôi hỏi. Chuyện gì đang xảy ra vậy? Tường thành đâu rồi?”

“Không có tường thành nào cả, thưa ngài,” một người lính trả lời với vẻ không tin nổi.

“Ý anh là gì, *không có tường thành* là sao?” Froggy gắng hỏi.

“Ý tôi là không còn tường thành nữa, thưa ngài,” người lính trả lời. “Cả dãy tường đã biến mất sáng sớm nay.”

“*Cái gì?*” Khăn Đỏ hớp một hơi thật sâu.

“Chúng thần đang canh gác cổng nam thì một tia sáng chói lòa không biết từ đâu xuất hiện,” một người lính khác giải thích. “Điều tiếp theo chúng thần biết là cả dãy tường đã biến mất!”

Alex và Conner nhìn nhau, cả hai cùng một ý nghĩ.

“*Phù thủy Hắc Ám,*” Alex nói. “*Bà ta đã bắt đầu tấn công!*”

Khăn Đỏ đặt tay lên ngực, cố gắng xoa dịu trái tim đang đập loạn nhịp. Ngay cả khi đã trực tiếp nghe lời cảnh báo của Phù thủy Hắc Ám, cô chưa bao giờ nghĩ nhà *của mình* sẽ trở thành mục tiêu của bà ta.

“Có thương vong không?” Froggy hỏi toán lính.

“Không, thưa ngài,” một người trả lời. “Chỉ có sự rối loạn thôi ạ.”

Froggy đóng cửa xe lại và ngồi thụp xuống chiếc ghế đối diện bọn trẻ. “Vậy là nó đã bắt đầu,” anh buồn bã nói một mình.

Khi cỗ xe lăn bánh đến lầu đài của Khăn Đỏ thì trời đã sụp tối. Không có bức tường, họ cảm thấy mình không được bảo vệ. Và khi nhìn quanh thị trấn, có vẻ dân làng cũng có cảm giác như vậy. Họ nhìn đâu cũng thấy ván gỗ được đóng đinh lên cửa trước và cửa sổ ở mọi cửa hiệu, ngôi nhà, như thể mọi người đang chuẩn bị cho một cơn bão sắp ập tới.

“Ta chưa từng thấy người dân hoảng sợ đến thế này kể từ thời Con Sói To Hung Tợn còn sống,” Khăn Đỏ nói. “Việc này làm ta nhớ lại những ngày trước Cách mạng N.N.P.T.S.”

Froggy cầm tay Khăn Đỏ; tâm trí cô mãi lo nghĩ nên không để ý đến làn da lạnh lẽo và ướt át của anh. “Ezmia có thể làm chuyện tồi tệ hơn nhiều,” Froggy bảo. “Ờn trời, chỉ là bức tường thôi.”

Lời nói của anh hoàn toàn phản tác dụng. Khăn Đỏ giật tay mình ra khỏi tay anh và đôi mắt cô ứa lệ.

“Nó không phải *chỉ* là một bức tường,” Khăn Đỏ kêu lên. “Bức tường ấy là cái ngăn cách chúng tôi khỏi phần còn lại của thế giới! Nó đại diện cho sự an toàn và thắng lợi của chúng tôi sau nhiều năm tranh đấu! Con Sói To Hung Tợn và bầy hậu duệ của nó có thể không còn, nhưng bức tường đó luôn là biểu tượng của hòa bình đối với người dân.”

Khăn Đỏ chùi đi những giọt nước mắt vừa ứa ra, ngượng ngáp vì những lời nói bột phát của mình. “Khi chúng ta trở lại lầu đài, em sẽ chỉ định cho một toán lính lập hàng rào quanh thị trấn ngay lập tức,” Khăn Đỏ nói và gật gù với chính mình. “Chúng tôi có thể không có bức tường, nhưng chúng tôi sẽ được bảo vệ.”

Froggy và bọn trẻ gật đầu tán đồng. Bọn trẻ rất thích thú khi thấy Khăn Đỏ ra một mệnh lệnh chính thức vì người khác đúng với tư cách một nữ hoàng. Có lẽ Froggy đã đúng khi nói về Khăn Đỏ. Có lẽ có nhiều điều bên trong con người Khăn Đỏ hơn bọn trẻ tưởng.

Cuối cùng, họ cũng về đến lâu đài, sau khi Khăn Đỏ chỉ thị cho binh lính, bốn người bọn họ tiến về thư viện để có một buổi tối yên tĩnh nghỉ ngơi. Nhưng khi vào đó, họ sửng sốt khi bắt gặp một vị khách bất ngờ đang chờ họ.

“*Jack!*” Khăn Đỏ kêu lên.

Jack, chàng trai nổi tiếng với cây đậu thần đang thản nhiên ngồi trên một trong mấy cái ghế bành. Anh chàng cao ráo và đẹp trai với bờ vai rộng, hết như bọn trẻ còn nhớ. Anh đeo dây nịt và chiếc rìu thân thuộc giắt bên hông.

“Xin chào, Khăn Đỏ!” Jack mở lời và đứng dậy chào nhóm bạn.

Khăn Đỏ tái nhợt và trở nên cứng đờ như pho tượng. “*Anh... anh... anh* đang làm cái gì ở đây?” cô xoay sở thốt nên lời.

“Hiển nhiên là để thăm mọi người rồi,” Jack đáp với một nụ cười.

Vị nữ hoàng trẻ tuổi chỉ có thể thốt lên vài tiếng lắp bắp cao lanh lạnh khi cố gắng hỏi thêm câu khác. Froggy hết nhìn Khăn Đỏ lại nhìn sang Jack – không thể quyết định chuyển viếng thăm này là tốt hay xấu.

“Thật là... *bất ngờ*,” Froggy lên tiếng và quyết định mỉm cười.

Gương mặt Jack bừng sáng khi thấy bọn trẻ. “Anh vẫn nhớ hai em đây,” anh nói.

“Chào anh, Jack,” Alex đáp lại.

“Chào anh ,” Conner họa theo.

Bất kể những chuyện đang đè nặng lên tâm trí, bọn trẻ rất vui khi được gặp anh. Khăn Đỏ nhanh chóng trở nên căng thẳng và bắt đầu nhìn quanh thư viện.

“Chờ đã, Jack, nếu *anh* đang ở đây thì có nghĩa là...”

ẦM! Cánh cửa thư viện sập lại thật mạnh. Cả bọn quay lại và thấy Goldilocks đang đứng đằng sau.

“*NGƯỜI!*” Khăn Đỏ kêu lên và chỉ vào Goldilocks. Cô nhanh chóng lùi lại thật xa khỏi kẻ thù cũ.

“Xin chào, Khăn Đỏ,” Goldilocks cất lời chào với một nụ cười giả tạo. Cô gái mang một đôi ủng da cao và mặc áo len màu hạt dẻ. Một thanh kiếm bạc giắt bên hông cô. Cô có những lọn tóc vàng óng ả và vẫn xinh đẹp như lần cuối cùng bọn trẻ thấy cô.

Bọn trẻ nhận ra một điểm khác biệt ở Goldilocks và Jack so với trước đây; trông họ đều có vẻ *hạnh phúc* hơn nhiều khi cùng nhau rong ruổi.

“Goldilocks!” Alex kêu lên, rồi cô bé và cậu em chạy đến ôm chầm lấy cô.

“Thật là một bất ngờ thú vị,” Goldilocks nói rồi mỉm cười kiêu hãnh. “Chị định nói, ‘Rất vui khi gặp lại mấy nhóc,’ nhưng các em chẳng còn là mấy *nhóc con* nữa.”

Conner gật đầu. “Cảm ơn chị!” cậu đáp. “Đó là điều mà chúng em cố gắng nói với mọi người suốt!”

Goldilocks nghịch ngợm vò đầu cậu. “Chị đã có ít nhất bốn lệnh truy nã khi chị ở vào tuổi các em đấy,” cô nói rồi nháy mắt với Jack.

Jack mỉm cười với cô. “Anh là một kẻ cướp già đầu rồi mà mới chập chững vào nghề, nhưng anh đang dần tiến bộ hơn,” anh nói và nháy mắt đáp trả. Họ âu yếm nhìn nhau như thể không còn ai khác ở trong phòng.

“*NGƯỜI!*” Khăn Đỏ kêu lên, vẫn còn chỉ vào Goldilocks. Khăn Đỏ trông như một ấm trà mà vòi ấm đã bị nghẽn lại.

“Ôi, bình tĩnh đi, Khăn Đỏ,” Goldilocks bảo. “Chúng tôi không tới đây để gây rắc rối đâu. Tôi sẽ không đả thương cô.”

Khăn Đỏ khịt mũi. “Cá cái con vật thích ăn cháo yến mạch thiếu dứt khoát đằng sau là người sẽ chẳng đả thương ta đâu! Đây là lâu đài của ta!” cô quát lên. “Các người đều là tội phạm bỏ trốn bị truy nã! Làm sao các người vào đây được?”

“Chúng tôi đi qua cửa trước,” Jack lãnh đạm giải thích. “Họ cho chúng tôi vào mà không gây khó khăn gì. Tôi lớn lên cùng với phần lớn lính gác ở đây, nhớ chứ?”

Khăn Đỏ hết nhìn Jack lại sang Goldilocks, không muốn tin rằng lời nói đó là đúng sự thật. Thật khó chịu khi bị coi thường trong chính nhà mình.

“Cái từ *nữ hoàng* không có ý nghĩa gì với ai hết sao?!” Khăn Đỏ thét lớn. “Chẳng phải *quan tâm số một* trong lâu đài *của ta* là *sự an toàn* của ta à?”

Froggy quyết định phá vỡ bầu không khí căng thẳng. “Thứ lỗi cho chúng tôi – chúng tôi không trông đợi có khách và đã có nhiều ngày mệt nhọc,” anh giải thích, vẫn còn chút căng thẳng. “Sao chúng ta không ngồi xuống và trò chuyện nhỉ?”

Không ai phản đối. Mọi người ngồi xuống quanh tám thảm trải sàn từng là Con Sói To Hung Tợn. Phải mất một phút Khăn Đỏ mới bình tĩnh lại và nhập bọn. Cô ngồi cạnh Froggy nhưng chừa ra một khoảng cách rõ rệt. Jack và Goldilocks ngồi đối diện, sát đến nỗi trông như hông họ dính vào nhau. Alex và Conner cùng ngồi vào chiếc ghế bành cạnh bên cặp đôi đó.

“Mọi người vừa trở về từ cuộc họp của Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi, tôi cho là thế?” Goldilocks hỏi.

Hắn rồi,” Khăn Đỏ đáp và hơi héch mũi lên. “Bởi vì đó là công việc của *những người lãnh đạo tuân thủ luật pháp* chúng tôi: Chúng tôi gặp mặt *công khai* và thảo luận những công việc *vì lợi ích lớn lao hơn*.”

Lời nói của cô nàng không làm Goldilocks động tâm chút nào. “Thế thì có gì vui chứ?” Goldilocks nói, thích thú khi chọc cho Khăn Đỏ phát cáu.

“Cuộc họp thế nào?” Jack hỏi.

“Tệ hại,” Conner trả lời. “Phù thủy Hắc Ám xuất hiện rồi bắt lấy bà của chúng em! Mà bà ta đã bắt mẹ chúng em trước đó rồi!”

Jack và Goldilocks nhìn nhau với cùng vẻ tò mò. “Bà ta muốn gì ở mẹ và bà các em?” Goldilocks hỏi bọn trẻ.

Alex và Conner đã quên rằng Jack và Goldilocks đã bỏ trốn trước khi chúng phát hiện ra bà nội là ai.

“Bà của chúng em là Bà Tiên Đỡ Đầu,” Alex giải thích với một cái nhún vai ngụ ý “*ngạc nhiên chưa*.”

Jack và Goldilocks trông có vẻ bị ấn tượng mạnh. “Ồ, ngạc nhiên thật đấy,” Jack thốt lên.

Bọn trẻ kể cho họ nghe mọi chuyện, về việc chúng đến từ một thế giới khác và bà phải qua lại giữa hai thế giới suốt hàng thế kỷ để phổ biến những truyện cổ tích ở thế giới bên kia. Khi Jack và Goldilocks vừa xử lý xong mớ thông tin đó thì bọn trẻ tiếp tục kể cho họ biết chuyện cha chúng đã dùng Bùa Ước để đoàn tụ với mẹ ở Thế Giới Bên Kia và cách chúng phát hiện ra thế giới cổ tích bằng cách đi vào cuốn truyện cũ của bà.

“Phải, phải, phải... chuyện rất là cảm động,” Khăn Đỏ chen vào, vẫy vẫy tay. “Bọn trẻ phát hiện Bà Tiên Đỡ Đầu là bà nội của chúng và rồi ba người bọn họ biến mất qua một cánh cửa dẫn sang thế giới khác, vân vân và vân vân... *hai người vẫn chưa cho ta biết hai người đang làm cái gì trong lâu đài của ta?*”

Bọn trẻ biết Jack và Goldilocks muốn được nghe thêm nhưng họ biết tốt hơn là nhượng bộ Khăn Đỏ trước khi đầu cô nàng nổ tung.

“Chúng tôi muốn biết xem chuyện với Phù thủy Hắc Ám có tiến triển gì không,” Jack giải thích.

“Không, không có gì cả, thật đáng tiếc... cả hai người có thể đi rồi,” Khăn Đỏ đáp nhanh.

Froggy đặt tay lên đầu gối cô. “Em yêu, đừng tỏ ra bất lịch sự,” Froggy bảo. “Họ có thể là những tên tội phạm nguy hiểm bị truy nã, nhưng họ vẫn là khách của chúng ta.”

Bọn trẻ nóng lòng muốn kể Jack và Goldilocks nghe về cuộc họp đêm hôm trước và chẳng chờ cho Froggy và Khăn Đỏ nói tới đó. Hai

đưa kể tất cả mọi chuyện, Công chúa Hy Vọng bị bắt cóc, Phù thủy Hắc Ám đã bắt được bà của chúng và đang bắt đầu tấn công các vương quốc.

“Phe ta không thể làm gì để chặn đứng bà ta sao?” Jack kêu lên, lắc đầu với vẻ không tin nổi, hết như cảm giác của bọn trẻ nhiều ngày nay.

“Đáng tiếc là không,” Froggy đáp.

“Ta không biết tình hình này thì có liên quan gì tới hai người,” Khăn Đỏ căn vặn và khoanh tay lại.

“Chuyện này cũng ảnh hưởng tới chúng tôi chứ,” Goldilocks bảo. “Chúng tôi cũng chẳng muốn sống trong thế giới mà mẹ ta cai trị đâu. Chúng tôi nghĩ mình có thể giúp một tay.”

“*Giúp một tay?*” Khăn Đỏ lặp lại và phá lên cười trước ý tưởng đó. “Và cô sẽ làm gì hả, Goldilocks? Cướp đồ trang sức? Bẻ khóa nhà bà ta? Kiểm tra tất cả đồ đạc của bà ta cho đến khi *đã ổn?*”

Goldilocks đứng bật dậy và trừng mắt nhìn xuống Khăn Đỏ. Ánh nhìn khiến vị nữ hoàng nhấp nhồm. Cô nhìn sang những người khác để cầu cứu, nhưng cô phải đơn độc đối mặt với Goldilocks thôi.

“Có chuyện gì cô muốn nói thẳng vào mặt tôi không, *con nhóc bám váy bà kia?*” Goldilocks hỏi Khăn Đỏ.

“Không, ta nói sau lưng cô thì hơn,” Khăn Đỏ đáp.

“Tôi tưởng sau khi giúp cho tôi vượt ngục, cô đã thay đổi chứ,” Goldilocks nói. “Nhưng có vẻ tôi đã làm.”

“Ta cũng tưởng giúp cô sẽ khiến ta cảm thấy dễ chịu hơn, nhưng ta cho rằng ta cũng đã làm,” Khăn Đỏ thừa nhận và ngượng ngùng

đưa mắt nhìn Jack.

Froggy giơ ngón tay trở xanh lục của anh lên. “Trở lại những vấn đề quan trọng hơn,” anh nói, “các vị tiên và các hoàng thân không biết phải làm gì cả. Bà Tiên Đỡ Đầu bao giờ cũng chỉ cần vẫy đũa thần là mọi chuyện trở nên tốt đẹp, nhưng đáng tiếc là lần này, bà ấy không thể làm thế. Vì vậy, chúng tôi đều đang chờ một giải pháp nào đó xuất hiện... nếu có.”

Bọn trẻ gật đầu. Goldilocks ngồi xuống trở lại bên Jack và nắm lấy tay anh. Gian phòng bị bao trùm trong bầu không khí tuyệt vọng mà họ đã cố bỏ lại trong cỗ xe.

Bỗng nhiên, Conner ngẩng phắt đầu lên như một chú chó con.

“Froggy, anh vừa nói gì đấy?” cậu bé hỏi, chỉ vào người bạn lưỡng cư của mình.

“Anh nói không ai biết phải làm gì,” Froggy trả lời, không biết làm sao để giải thích mọi chuyện rõ ràng hơn.

“Không, trước đó kia,” Conner nhắc. “Anh đã nói gì về Bà Tiên Đỡ Đầu ấy?”

Froggy nhìn cậu bé lạ lùng, tự hỏi vì sao cậu muốn anh lặp lại cái tin tồi tệ đó. “Anh nói rằng Bà Tiên Đỡ Đầu thường chỉ cần vẫy đũa thần là mọi chuyện sẽ trở nên tốt đẹp hơn,” anh đáp.

“*Đúng rồi!*” Conner kêu lên và lập tức nhảy bật ra khỏi chiếc ghế bành, chạy tới chỗ kệ sách.

“Conner, em bị gì vậy?” Alex hỏi.

“Anh Froggy này,” Conner gọi, hoàn toàn đắm chìm trong thế giới của riêng cậu. “Quyển sách mà chúng em xem hôm kia là gì ấy nhỉ?”

Cái quyển có một chương nói về Bùa Ước đấy?”

Mất một lúc Froggy mới nhớ ra. ““*Thần thoại, Truyền thuyết, và Tập hợp Bùa chú*,” anh trả lời. “Nó nằm ở hàng kệ trên hai ngăn và dưới những quyển sách của chị em một ngăn đấy. Anh sắp xếp sách rất rõ ràng, đâu ra đó.”

Conner lướt mắt qua những hàng kệ cho đến khi cậu tìm thấy nó. “Thấy rồi nhé,” cậu bé reo lên với một cú nhảy hài lòng. Cậu ngồi xuống bên cạnh chị và lật qua các trang sách. “Em nghĩ câu trả lời mà chúng ta đang tìm kiếm nằm trong quyển sách này!”

“Em đang nói rằng chúng ta sẽ sử dụng lại Bùa Ước à?” Froggy thắc mắc.

“Chúng ta có thể dùng nó với Phù thủy Hắc Ám chứ?” Jack hỏi.

“Tin ta đi, ước cho ai đó khuất mắt không bao giờ có hiệu quả đâu,” Khăn Đỏ nói và nhướn mày liếc về phía Goldilocks. Goldilocks đặt một tay lên thanh kiếm ngụ ý cảnh cáo.

“Ngay cả nếu chúng ta muốn, chúng ta cũng không thể sử dụng Bùa Ước được,” Alex giải thích. “Bùa chú đó chỉ có thể dùng được hai lần, mà Hoàng hậu Độc Ác đã là người thứ hai dùng tới nó rồi.”

“Em đâu có nói về Bùa Ước,” Conner bảo, dán mắt vào những trang sách. “Em đang nghĩ tới một thứ còn hay hơn, quyền phép hơn và – *đây rồi!*”

Conner xoay quyển sách qua cho mọi người cùng xem chương mà cậu đang nói tới.

“Đũa thần Huyền Diệu?” cả phòng cùng đọc. Conner gật đầu hào hứng, trông đợi mọi người cùng chia sẻ sự phấn khích đó với cậu.

Đáng tiếc là những người khác chỉ trao đổi với nhau những cái nhìn thương hại.

“Vì sao ai cũng nhìn em như thể em muốn dắt con cún đá đi dạo vậy?” Conner ngạc nhiên. “Quyển sách này nói rằng ai có được Đũa thần Huyền Diệu sẽ trở nên *vô địch*. Ai lấy được nó *rất có thể* sẽ *ngăn chặn được Phù thủy Hắc Ám!*”

Froggy buồn bã nhìn cậu. “Cây đũa phép đó không có thật, Conner à,” Froggy nói. “Đó chỉ là một truyền thuyết trẻ con như tất cả những thứ khác trong quyển sách.”

“Ồ, anh - *một con ếch biết nói không lồ* mà nói thế sao!” Conner vừa phản bác vừa đảo tròn mắt. “Quyển sách này cũng có viết về Bùa Ước, và chúng em đã chứng tỏ đó không chỉ là một câu chuyện hoang đường. Em dám cá là hầu hết mọi thứ trong quyển sách này đều có thật.”

“Đũa thần Huyền Diệu,” cậu bé đọc to. “Nhiều người tin rằng sở hữu Đũa thần Huyền Diệu sẽ cho con người sức mạnh vô địch. Người ta nói rằng Đũa thần được tạo ra khi ta kết hợp sáu vật sở hữu quý giá nhất của sáu người đáng ghét nhất thế gian. Mặc dù còn nhiều điều mơ hồ, truyền thuyết về chiếc Đũa thần có thể có một phần sự thật vì các vật liệu cần thiết dường như có nguồn gốc phép thuật. Khác với hầu hết các nhóm vật liệu phép thuật, tập hợp những thứ cần thiết để tạo ra Đũa thần Huyền Diệu có thể thay đổi qua thời gian.”

Conner hít một hơi và nhìn lên những người còn lại, trông họ vẫn còn do dự.

“Ôi, thôi nào,” Conner bảo. “Mọi người cũng phải công nhận rằng nó không có vẻ phi lý quá chứ.”

Hết thấy điều lưỡng lự. Conner thất vọng khi thấy họ không bị thuyết phục như cậu.

“Em và chị của mình đến từ *một chiều không gian khác*,” cậu kể ra rồi chỉ sang Froggy. “*Anh chàng này* đã bị biến thành một loài thú lưỡng cư đến *hai lần*! Vậy thì chuyện về Đũa thần Huyền Diệu có chỗ nào làm mọi người thấy khó tin thế chứ?”

Conner đã đưa ra một lý lẽ xác đáng. Sau tất cả những gì họ đã chứng kiến, sao họ còn thấy chuyện Đũa thần Huyền Diệu khó tin? Ít nhất đó cũng là một *lựa chọn*, và lựa chọn đó cho họ *hy vọng*. Alex im lặng nhìn xuống quyển sách với sự há hức lóe lên trong ánh mắt.

“Chỉ tò mò thôi,” Alex lên tiếng, “sáu người đáng ghét nhất thế gian là những ai vậy?”

Khăn Đỏ nhìn vào Goldilocks và há miệng ra định trả lời.

“Những người đáng ghét nhất với *thế gian*, không phải với chị đâu, Khăn Đỏ,” Alex nói rõ và Khăn Đỏ im bật.

“Theo ý tôi thì Hoàng hậu Độc Ác là một ứng cử viên đấy,” Froggy cho ý kiến và những người khác gật đầu đồng ý.

“Tên khổng lồ,” Jack góp ý. “Và tôi nói không phải vì trải nghiệm của riêng mình đâu nhé – ai ai cũng khiếp sợ hắn cả.”

“Bà Chúa Tuyết,” Goldilocks kể ra. “Cái thời mà bà ta cai trị Vương quốc Bắc Phương vẫn còn khiến người người lạnh gáy khi nhắc tới.”

Conner chăm chú lắng nghe, ghi nhớ trong đầu ý kiến của họ. “Còn ai nữa không?” cậu bé hỏi.

“Các người biết đấy, bản thân ta chưa bao giờ ưa gì Muffet cả,” Khăn Đỏ lên tiếng, như thể cô đang thú nhận một bí mật kinh hoàng. “Ý ta là, nó chỉ là một con nhện thôi mà! Thôi tán tưng nó đi chứ!”

Cả bọn đều nhìn chăm chăm vào Khăn Đỏ một lúc rồi tiếp tục vất óc suy nghĩ.

“Mụ Phù thủy Biển thì sao, cái bà đã đổi giọng hát của Nàng Tiên Cá ấy?” Alex nêu ra. “Lúc còn nhỏ em rất sợ bà ta.”

“Ồ, đúng rồi! Em cá là toàn bộ cá biển đều sợ bà ta!” Conner tán thành.

Froggy ngồi thẳng lên khi một ý tưởng khác lóe lên trong óc anh. “*Bà mẹ kế độc ác* của Lọ Lem!” anh kêu lên. “Ở Vương quốc Charming, ai ai cũng khinh ghét bà ta.”

“Tốt quá,” Conner reo lên. “Đến giờ chúng ta đã có Hoàng hậu Độc Ác, tên khổng lồ, Bà Chúa Tuyết, Mụ Phù thủy Biển, bà mẹ kế độc ác. Chúng ta chỉ cần thêm một người nữa thôi.”

Tất cả im phăng phắc và mắt nhìn mông lung khắp phòng.

“Này, chẳng phải rõ ràng quá rồi sao?” Khăn Đỏ nói. “Đó là *Phù thủy Hắc Ám*.”

Tất cả đều cảm thấy như có gì nghẹn lại ở cổ; Khăn Đỏ nói đúng.

“Thôi thì, Đũa thần Huyền Diệu cũng là một *ý tưởng* hay,” Goldilocks nói, như thể ý tưởng này hiển nhiên là chẳng còn khả thi nữa. Mọi người đều ngồi sụp xuống ghế, nhưng Conner không chịu đầu hàng.

“Mọi người bị sao vậy?” cậu bé trách. “Chúng ta không thể để Ezmia làm mình nản chí được. Đây có thể là cơ hội duy nhất để ngăn chặn bà ta!”

Cậu bé tuyệt vọng nhìn mọi người trong phòng, thầm mong có ai đó đồng ý với cậu, nhưng chẳng ai lên tiếng. Conner đứng bật dậy, quyết định rằng nếu muốn họ hiểu ra thì hành động sẽ có sức thuyết phục nhiều hơn lời nói. Cậu bé đi quanh phòng, chọn lấy ngẫu nhiên vài cuốn sách trên kệ.

“Em đang làm gì thế?” Alex hỏi cậu.

Cậu bé không trả lời. Cậu gỡ một bức chân dung của Khăn Đỏ xuống khỏi tường và thêm vào đồng hồ lĩnh kính trên tay mình vài cái giá nến. Cậu bé đi đến chỗ lò sưởi và không chút do dự, bỏ tất cả vào trong ngọn lửa.

“*Conner!*” Alex kêu lên.

“*Đó là đồ của ta mà!*” Khăn Đỏ hét.

“*Em điên rồi sao?*” Froggy hỏi cậu.

Conner đứng chống nạnh trước lò sưởi. Sau lưng cậu, ngọn lửa từ từ nuốt chửng tất cả mọi thứ.

“Mọi người sẽ chẳng cần đến chúng nữa đâu,” Conner bảo. “Mọi người không hiểu sao? Nếu chúng ta chỉ ngồi một chỗ và chờ đợi, Phù thủy Hắc Ám sẽ tiêu diệt tất cả! *Tất cả* những gì chúng ta yêu quý sẽ không còn!”

Alex muốn chia sẻ sự hăng hái của em trai, nhưng cô bé không thể vượt qua nỗi sợ của mình. “Conner, việc đó quá nguy hiểm. Cũng gần như là đâm đầu vào chỗ chết ấy,” cô bé khuyên can.

Sự thiếu tin tưởng của Alex làm cậu bé hết sức kinh ngạc. “*Không* làm gì cả mới là đâm đầu vào chỗ chết!” cậu bé quả quyết. “Nếu việc tạo ra cây Đũa thần Huyền Diệu này cho chúng ta cơ hội cứu lấy thế giới, chúng ta là một lũ ngốc mới không dám thử!”

Conner gần như đã ứa nước mắt khi cố gắng thuyết phục họ. Mọi người hết nhìn vào cậu bé rồi lại sang đồng hồ đang bốc cháy trong lò sưởi. Phải đưa ra một quyết định thôi. Tuy nhiên, có một điều chắc chắn; dù họ làm gì thì họ cũng có nguy cơ mất tất cả.

Froggy đột ngột đứng dậy. “Tôi đồng ý với Conner,” anh vừa nói vừa ngẩng cao đầu. “Chúng ta đã biết quá rõ hậu quả nếu không làm gì, nên tôi thà chết trong khi chiến đấu còn hơn.”

Lời của Froggy đã động viên tất cả.

“Tôi chưa bao giờ giỏi ngồi không một chỗ cả,” Goldilocks nói, đứng lên cùng Froggy. “Hơn nữa, các bạn sẽ cần một người đồng hành giỏi dùng kiếm đấy.”

Jack đứng lên bên cạnh Goldilocks. “Nếu Phù thủy Hắc Ám nghĩ rằng bà ta có thể thu tóm tất cả mà chẳng cần nhọc sức gì cả thì bà ta làm to,” anh quả quyết.

Sự quyết tâm của họ làm tim Alex lỡ nhịp.

“Đây là một quyết định *rất* quan trọng,” cô bé nói. “Một khi chúng ta đã quyết, sẽ không còn đường lui nữa; chúng ta không thể từ bỏ ngay cả khi phải đối diện với nguy cơ to lớn. Chúng ta sẽ không làm được nếu không nhất trí như vậy. Dù có chuyện gì đi nữa, chúng ta cũng không bỏ cuộc.”

Froggy nhìn sang Jack, Jack nhìn Goldilocks, và Goldilocks nhìn Conner. Nụ cười tin tưởng rạng rỡ trên gương mặt họ.

“Em sẵn sàng,” Conner cương quyết, nhìn vào chị.

Alex gật đầu rồi đứng dậy. “Vậy hãy thêm chị vào nữa nhé,” cô bé nói và mỉm cười.

“Ta nữa!” Khăn Đỏ kêu lên, đứng lên sau cùng. “Ta chẳng có gì để nói thêm cả, nhưng ta hoàn toàn tán thành chuyến phiêu lưu này! Không ai lấy mất tường thành của ta mà không phải đền tội cả!”

Conner đến chỗ cái bàn ở trong góc thư viện và nhanh nhẹn lấy ra một mẫu giấy da và một cây bút lông.

“Hãy lập danh sách những thứ chúng ta cần để tạo ra Đũa thần Huyền Diệu nào!” cậu bảo. “Chúng ta đã chọn ra sáu người đáng ghét nhất trên thế gian – vậy, vật sở hữu quý giá nhất của họ là gì?”

Mọi người ngồi xuống và bắt đầu lên kế hoạch cho cuộc phiêu lưu.

“Ai ai cũng biết quyền trượng của Bà Chúa Tuyết là vật quý giá nhất của bà ta,” Goldilocks nói. “Phép thuật của bà ta từ đó mà ra cả.”

“Bà Chúa Tuyết – quyền trượng phép thuật,” Conner lẩm nhẩm và ghi lại thông tin đó.

“Anh nghĩ vật quý giá nhất của bà mẹ kế độc ác ắt là một vật gì đó có can hệ tới gia đình bà ta. Một món đồ gia truyền cho mấy cô con gái xấu xa chẳng hạn,” Froggy góp ý. “Không khó để tìm ra bà ta đâu. Bà ta vẫn còn sống trong ngôi nhà mà Hoàng hậu Lọ Lem đã lớn lên ở đó.”

“Bà mẹ kế độc ác – của gia truyền,” Conner nói và ghi lại.

“Vật quý giá nhất của tên khổng lồ chắc cũng không khó tìm,” Jack nói. “Khi anh tới tòa lâu đài của hắn lúc còn là một cậu bé, trong đó chẳng có bao nhiêu đồ đạc.

Chẳng khó tìm những vật dụng to cỡ đó đâu.” “Tên khổng lồ - từ từ rồi biết,” Conner nhảm.

“Vật quý giá nhất của Hoàng hậu Độc Ác hẳn là tấm Gương Thần,” Khăn Đỏ nêu ý kiến. “Nghĩ mà xem, bà ta đã trải qua bao nhiêu khó khăn để giải thoát cho cái gã trọc đáng sợ ấy.”

“Hoàng hậu Độc Ác – Gương Thần,” Conner nhắc lại. “VẬY mà em nghĩ Hoàng hậu Độc Ác đã là chuyện quá khứ rồi chứ.”

“Tám gương đã vỡ thành nhiều mảnh dưới đồng hồ nát của tòa lâu đài, nhưng chắc không khó lấy nó đâu,” Alex bảo, cố gắng an ủi em.

“Mụ Phù thủy Biển thì sao?” Khăn Đỏ thắc mắc. “Bà ta không thể sống thiếu cái gì nhỉ?”

“Những viên ngọc!” Goldilocks nói ngay chẳng chút do dự. “Đó là thứ mà bà ta nhận để đổi lấy những điều ước. Trừ khi bà ta còn đổi lấy thứ gì khác hay hơn thế.”

“Phù Thủy Biển – khoái mớ trang sức lấp lánh,” Conner nhảm và hí hoáy viết lại.

“Chúng ta chỉ còn mỗi Phù thủy Hắc Ám nữa thôi,” Alex nói và cả nhóm nhất loạt hít một hơi thật sâu. “Vật quý giá nhất của Ezmia là gì?”

Không ai lên tiếng. Ai ai cũng biết Phù thủy Hắc Ám yêu quyền lực, nhưng có vật dụng gì đại diện cho nó chứ?

“Chúng ta sẽ trở lại sau. Tạm thời em cứ để một dấu chấm hỏi bên cạnh tên bà ta đã,” Conner quyết định.

Goldilocks nhìn qua vai cậu bé xem danh sách mà họ đã tổng hợp được.

“Mấy người này sống rải rác ở tí tít những miền đất xa xôi,” cô nhận xét. “Làm sao chúng ta đi hết được?”

Jack cũng xem qua danh sách. “Chưa kể vào thời buổi thế này thì một nhóm người vắng lai trông rất đáng ngờ đấy.”

“Chúng ta còn phải đi thật nhanh nữa,” Alex nhắc. “Chính miệng Phù thủy Hắc Ám đã nói bà ta sẽ không kiên nhẫn lâu đâu.”

Tiếng ngậm nga trầm trầm vang lên khắp phòng trong khi Froggy suy nghĩ. “Chúng ta cần phải di chuyển thật nhanh và bí mật,” anh lẩm nhẩm, xoa xoa cằm. “Tôi đề nghị chúng ta quên việc di chuyển đường bộ đi và chọn đường trên không!”

Froggy lao đến đầu kia thư viện và trở lại với một quyển sách. Alex nhận ra cái tựa và lập tức hiểu ý Froggy.

“Chúng ta sẽ di chuyển bằng *khinh khí cầu*!” Froggy hào hứng nói. “Giống như những nhà du hành đã làm trong *80 Ngày Vòng quanh Thế giới*! Tôi phải thừa nhận, kể từ khi đọc quyển sách, tôi đã chờ dịp để viện đến một lý do nào đó mà làm một cái như thế.”

“Froggy, ý tưởng đó thật là... *tham vọng*,” Alex thốt lên.

“Nhưng ý đó có thể được đấy!” Conner hào hứng. “Phù thủy Hắc Ám không nghĩ người ta có thể ở trên trời đâu! Phải hàng thế kỷ nữa

thế giới này mới biết đến khoa học hàng không!”

“Chính xác,” Froggy nói và lật vội những trang sách. Anh nhanh chóng chụp lấy cây bút lông từ tay Conner và bắt đầu phác họa cái gì đó ở mặt sau danh sách của họ. “Trong truyện chỉ có ba người du hành, vì vậy, chỉ cần một cái giỏ lớn là đủ để chở họ. Nhưng tôi đề nghị chúng ta làm hơn thế nữa – chúng ta cần một thứ gì đó có thể lướt trên bầu trời và băng qua biển rộng – hãy làm một *con tàu*!”

Froggy hoàn thành bức vẽ và cho mọi người cùng xem. Đề xuất của anh là làm một con tàu cỡ nhỏ có buồm hai bên và một quả khinh khí cầu lớn bên trên.

“Chúng ta có thể làm ra một thứ hoành tráng như thế kịp thời không?” Goldilocks hỏi.

Jack cầm lấy bản vẽ và đích thân xem xét, vừa xem vừa xoa bên thái dương. “Tôi không lo ngại việc đóng tàu, mà lo về số lượng nguyên vật liệu cần thiết để làm ra nó ấy,” anh bảo. Bọn trẻ sức nhớ Jack là một thợ mộc rất tài giỏi, vì vậy, chúng rất coi trọng lời anh.

Khăn Đỏ xem bản vẽ kỹ hơn. “Chính xác thì chúng ta cần nguyên liệu gì?” cô hỏi và nhướn mày.

Froggy nhìn xuống bản vẽ. “Gỗ xẻ, chất liệu thật bền chắc, và rất nhiều dầu hỏa,” anh đáp.

Khăn Đỏ nheo mắt lại và lặng lẽ gật gù, nhắm đếm trong đầu. “Được rồi, ta có sẵn tất cả những thứ đó trong lâu đài đây,” cô nói với một nụ cười rạng rỡ.

Mọi người ngạc nhiên nhìn cô. “Đâu ạ?” Conner thắc mắc.

“Hãy lấy gỗ từ bộ sưu tập giỏ của ta để đóng tàu,” Khăn Đỏ đáp. “Ta nghĩ bộ sưu tầm váy áo mùa hè của ta sẽ cung cấp đủ vải vóc để làm mấy lá buồm và quả khí cầu – chúng được làm từ loại vải tốt nhất trong vương quốc đấy. Về phần dầu hỏa, trong lâu đài có chứa cả trống thùng dầu để đun nước tắm cho ta. Mà ta thì tắm *nhiều lắm*.”

“Chẳng phải chị đã mất hết giỏ trong vụ hỏa hoạn rồi sao?” Alex ngạc nhiên.

“Phần lớn thôi,” Khăn Đỏ trả lời. “Nhưng từ đó đến nay, ta đã có cả trống tiệc mừng sinh nhật và lễ hội. Bộ sưu tập của ta gần như đã đầy đủ trở lại rồi.”

Bọn trẻ không thể phủ nhận được. Nếu bộ váy Khăn Đỏ mặc tới cuộc họp Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi có chứng tỏ điều gì thì đó là vị nữ hoàng đã có đủ nguyên vật liệu để dùng .

“Tôi nghĩ vụ này khả thi đấy,” Jack nói. “Sáng hôm sau, tôi có thể hoàn thành một bản vẽ tốt hơn. Khăn Đỏ, cô có thể triệu những người thợ xây dựng giỏi nhất vương quốc tới đây không? Chúng ta cần càng nhiều người càng tốt.”

“Tất nhiên rồi,” Khăn Đỏ đáp. “Tình cờ mà Heo Út lại là một trong những người thợ xây dựng giỏi nhất vương quốc, và hần nợ ta một ơn huệ - ngôi nhà gạch của hần lở xây lán sang đất nhà Bo Peep và ta đã miễn tội cho hần.” “Cần bao lâu mới làm xong?” Goldilocks hỏi Jack.

“Bốn hoặc năm ngày nếu chúng ta cần mẫn làm việc,”

Jack đáp. “Ba ngày nếu chúng ta làm suốt ngày đêm.” “Tuyệt,” Froggy nói.

“Đó thật sự là một ý tưởng tuyệt vời đấy, anh Froggy,” Conner tấm tắc khen.

Froggy mỉm cười. “Anh cũng nghĩ thế,” anh chàng đáp. “Nó sẽ làm cho việc đi lại dễ dàng hơn rất nhiều, không phải vất vả trèo qua những dãy núi phương bắc để tìm Bà Chúa Tuyết hay leo lên cây đậu thần đến lâu đài của tên khổng lồ.”

Jack húng hắng giọng. “Đáng tiếc là, chúng ta vẫn phải leo lên cây đậu thần đấy,” anh thông báo.

“Vì sao vậy?” Alex ngạc nhiên.

“Cây đậu thần là cái gọi lâu đài của tên khổng lồ tới,” Jack giải thích. “Lâu đài sẽ không xuất hiện trừ khi cây đậu mọc tới một độ cao nhất định.”

Trán Conner nhăn lại. “Mà cây đậu thần đâu rồi? Từ khi tới đây đến giờ, em không nghĩ là mình có trông thấy nó,” cậu bé thắc mắc.

Khăn Đỏ im bặt và dán mắt xuống sàn.

“Khăn Đỏ, cô đã làm gì với cây đậu thần của Jack?” Goldilocks gặng hỏi khi nhận thấy sự im lặng ngưng đọng rõ ràng của Khăn Đỏ.

Khăn Đỏ nhìn quanh phòng với ánh mắt tội lỗi. “Có lẽ ta đã cho người *đốn bỏ* nó rồi,” cô thú nhận.

“*Đốn bỏ?!?*” Jack hét lên. “Vì sao cô lại làm thế?!”

“Bởi vì nó rất *chướng mắt!*” Khăn Đỏ biện hộ. “Còn nữa, thật khó chịu khi thức dậy mỗi ngày và thấy *cái thứ* đó nhìn xuống mình trừng

trường, sau chuyện đó – người thừa biết mà.” Cô phác tay chỉ mình, Jack và Goldilocks.

“Ồ, tuyệt thật,” Goldilocks thốt lên. “Chúng ta làm gì bây giờ?”

Jack thở dài. “Tôi phải tìm lại Người Bán Rong,” anh nói. “Hy vọng ông ấy vẫn còn đậu thằn hay biết phải tìm chúng ở đâu. Ngày mai, sau khi sắp xếp công việc cho toán thợ xây dựng, tôi sẽ lên đường ngay.”

“Thông nhất vậy nhé,” Froggy kết luận và vỗ tay. “Năm chúng ta sẽ khởi hành ngay khi con tàu đóng xong.”

Khăn Đỏ liếc nhìn anh. “Ý anh là gì khi nói *năm* người các anh thế?”

Goldilocks há hốc miệng. “Đừng nói với tôi là cô định đi theo đấy nhé?” cô kêu lên.

“Tất nhiên là ta phải đi rồi,” Khăn Đỏ quả quyết. “Ta đã cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu cho con tàu, chẳng phải sao?”

“Với tất cả sự tôn trọng, chị Khăn Đỏ à,” Conner lên tiếng, “chuyến đi này có lẽ không thích hợp cho một nữ hoàng đâu.”

“*Xin lỗi nha?*” Khăn Đỏ kêu lên, cảm thấy bị xúc phạm nặng nề. “Nếu ta nhớ không lầm thì lần cuối cùng chúng ta gặp nhau, chỉ trong một ngày, ta đã bị bắt cóc hai lần, bị ném vào một cái hố chứa đầy đám cây gai hung dữ, và suýt bị sói giết chết! Các người đang bảo với ta là mạng sống của ta chỉ bị đưa vào nguy hiểm khi việc đó có lợi cho *các người* thôi à?”

Khăn Đỏ khoanh tay lại chặt hơn và không thèm nhìn những người khác nữa. Cô nàng không đời nào chịu thay đổi ý định.

“Em yêu à?” Froggy hỏi. “Em nghĩ đó có phải là ý tốt hay không, khi mọi người từng có *lịch sử* như vậy?”

“*Em sẽ đi!*” Khăn Đỏ tuyên bố. “Em sẽ không ngồi đây để năm người giành lấy công trạng cứu thế giới này mà không có em. Em nên bắt đầu thu xếp hành lý ngay thôi! Em chưa chuẩn bị cho một chuyến phiêu lưu bao giờ!”

Khăn Đỏ hào hứng đứng lên rồi lập cập chạy tới thư viện. Những người khác ném cho Froggy cái nhìn trách cứ.

“Tôi sẽ đi nói chuyện với cô ấy và giải thích tình hình rõ hơn,” anh nói rồi vội vã theo vị nữ hoàng đang phẫn khích ra khỏi phòng.

Jack đến bên bàn và bắt đầu thực hiện bản vẽ chi tiết con tàu. Goldilocks cùng bọn trẻ ngồi bên lò sưởi. Một nụ cười hãnh diện nở ra trên gương mặt cô khi nhìn chúng.

“Gì vậy ạ?” Alex hỏi cô.

“Không có gì,” Goldilocks nói và nhún vai. “Chỉ là chị vừa nhớ lại cái lúc chị bảo hai đứa hãy dừng cảm lên, và giờ thì xem ai đang động viên mọi người kia.”

Alex và Conner nhìn nhau rồi toe toét cười. Chúng đã lớn lên rất nhiều sau chuyến phiêu lưu dạo trước.

“Chị nên đi cho Porridge ăn thôi,” Goldilocks nói. “Chị phải đưa em ấy vào chuồng ngựa trong cung điện mà em ấy chưa bao giờ hòa hợp được với mấy con ngựa khác.”

Goldilocks đứng lên rời thư viện, khẽ vỗ vai bọn trẻ trên đường đi ra. Gian phòng trở nên yên lặng, chỉ có tiếng ngọn lửa bập bùng

trong lò sưởi và tiếng bút lông của Jack sột soạt khi anh thiết kế con tàu.

“Suýt nữa thì chị đã bỏ cuộc rồi,” Alex nói với em. “Chị cảm thấy tuyệt vọng vô cùng – cảm ơn vì đã vực dậy tinh thần chị.”

“Em luôn sẵn lòng giúp chị,” Conner nói. “Cảm ơn vì đã điền vào bài kiểm tra lớp sáu giúp em.”

Alex thốt lên một âm thanh nửa như hớp hơi, nửa như phá lên cười. “Làm sao em biết vụ đó thế?” cô bé hỏi.

Conner nhìn chị. “Chữ C và chữ B duy nhất trong bài kiểm tra đó là hai chữ cái đầu tên em,” cậu đáp.

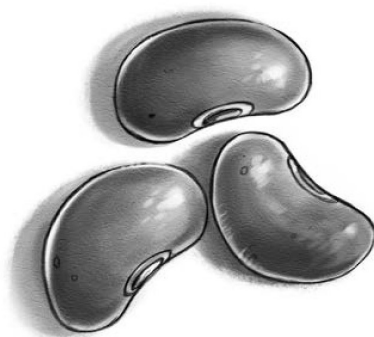
Lần đầu tiên trong suốt hai ngày, Alex cất tiếng cười. Cô bé nhớ những ngày mà vượt qua các kỳ kiểm tra là nỗi lo lớn nhất của chúng.

“Em có chắc mình đã sẵn sàng làm điều này không?” Alex hỏi cậu em.

Conner suy nghĩ. “Điều này là một chuyến phiêu lưu mạo hiểm khác trong thế giới cổ tích, thu thập nhiều món đồ khác nhau và có nguy cơ mất mạng à?” cậu bé hỏi với một nụ cười tinh nghịch.

Alex cười khúc khích. “Phải, đó là cái chị muốn nói đấy.”

Conner nghĩ ngợi một lúc rồi gật gù một mình. “Tới luôn chứ sao,” cậu quả quyết.



CHƯƠNG MƯỜI LĂM

BA HẠT ĐẬU THẦN

Cửa ban công bật tung ra và từ trong lâu đài, Nữ hoàng Khăn Đỏ xuất hiện. Cô diện bộ váy lộng lẫy nhất và khắp người phủ đầy những món trang sức quý giá. Khăn Đỏ luôn diện thật đẹp để gây ấn tượng khi phát biểu trước dân chúng.

“Đồng bào Quàng Khăn của ta,” Khăn Đỏ nói với cánh tay giơ cao. “Cảm ơn mọi người vì đã tới đây cùng ta!”

Cô liếc trộm xuống và thất vọng khi thấy quá ít người có mặt. Mặc dù cả vương quốc đã được mời tới để nghe lời nhắn nhủ từ nữ hoàng, chỉ có chừng hai tá người tụ tập bên ngoài – kể cả hai con cừu và một con dê.

Khăn Đỏ nén tự ái và tiếp tục tuyên bố.

“Ta cho rằng nhiều người quá sợ hãi nên không dám ra khỏi nhà, nhất là sau khi bức tường mà chúng ta yêu quý biến mất, vì vậy hãy truyền thông điệp này đến cho mọi người,” Khăn Đỏ nói. “Bất kể giai

đoạn này khó khăn đến dường nào, ta gọi các bạn đến đây để động viên các bạn hãy mạnh mẽ và dũng cảm lên – chúng ta đã đối mặt với những mối đe dọa to lớn trong quá khứ và lần nào cũng thế, chúng ta đã đồng lòng vượt qua tất cả như một quốc gia thống nhất! Nhìn vào gương mặt các bạn, ta có thể thấy lòng can đảm trong ánh mắt! Phù thủy Hắc Ám có thể lấy đi tường thành, nhưng mụ sẽ không bao giờ lấy được tinh thần bất khuất của chúng ta!”

Khăn Đỏ tạo dáng chờ vỗ tay nhưng không có tiếng vỗ nào vang lên để cô đón nhận.

“Trên hết,” cô tiếp tục, “nếu có một chuyện mà người dân của Vương quốc Quàng Khăn Đỏ biết cách làm – chỉ trừ Cậu Bé Chăn Cừu – đó là vượt qua tất cả để tiếp tục sống!”

Khăn Đỏ lấy hơi. Cô đã quên khuấy đi phần còn lại của bài diễn văn.

“*Em định nói gì vậy, anh yêu?*” Vị nữ hoàng trẻ tuổi mấp máy môi lí nhí. May cho Khăn Đỏ, Froggy đang đứng bên kia cửa ban công, trong lâu đài.

“*Chúng ta sẽ dựng lại tường thành!*” Froggy thì thầm với cô.

“Ồ phải, đúng rồi! Cảm ơn anh,” Khăn Đỏ nói rồi quay lại đối mặt với người dân. “Chúng ta sẽ dựng lại tường thành!”

Khăn Đỏ lại tạo thêm một dáng đứng phô trương nữa. Lần này, cô chờ cho đến khi nghe được tiếng vỗ tay bên dưới rồi mới nói tiếp.

“Thế nhưng trước đó, ta muốn mời tất cả thợ mộc trong vương quốc tới lâu đài chiều nay để thực hiện một nhiệm vụ - ta biết giờ này thông báo thì rất gấp, nhưng việc mọi người đến giúp có ý nghĩa

với ta rất nhiều,” cô tiếp. “Cảm ơn vì đã đến gặp ta hôm nay, cư dân Quàng Khăn thân mến! Ta chúc cho mọi người bình an và nghèo mạt!”*

“*Em yêu ơi, phát đạt! Phát đạt!*” Froggy sửa.

“Ý ta là bình an và phát đạt!” Khăn Đỏ tuyên bố rồi vội vã trở vào trong lâu đài. Ngay khi cánh cửa đóng lại sau lưng cô, Khăn Đỏ bắt đầu tháo hết đồ trang sức ra và đưa cho người hầu gái.

“Đám đông khó tính ghê,” Khăn Đỏ nói rồi thở dài. “Ít ra bài diễn văn của em cũng có đủ ‘bốn từ nữ hoàng’ mà.”

Bọn trẻ đã cùng Froggy lắng nghe bài phát biểu của Khăn Đỏ.

“‘Bốn từ nữ hoàng’?” Alex thắc mắc.

“Phải – *mạnh mẽ, dũng cảm, can đảm, tinh thần* – bốn từ cần thiết để có được một bài diễn văn hay trong tư cách nữ hoàng,” Khăn Đỏ giải thích rồi nhanh chóng đổi chủ đề.

“Đã chuyển hết giỏ và váy áo xuống sân trong chưa?”

“Rồi ạ, thưa Nữ hoàng tôn quý,” cô hầu đáp.

Sáng hôm đó, bọn trẻ thức dậy trong niềm phấn khởi khi thấy sân trong lâu đài đã biến thành một xưởng đóng tàu. Hàng ngàn, hàng ngàn cái giỏ trong bộ sưu tập của Khăn Đỏ được chất lên cao ngất ở một góc sân và hàng trăm bộ váy mùa hè được những người hầu chồng đóng ở một góc khác.

Jack thức suốt đêm thực hiện bản vẽ chi tiết con tàu bay. Bản thiết kế được dán trên một tấm bảng khổng lồ đặt giữa sân để mọi người đều thấy.

“Chắc là ổn rồi,” Jack nói với một cái ngáp dài. “Bao lâu nữa thì thợ sẽ tới?”

“Vài người đã có mặt, phần còn lại có lẽ sẽ tới trước buổi trưa,” Froggy đáp.

Goldilocks đưa mắt nhìn khắp sân trong. “Tôi nghĩ chúng ta có chút rắc rối,” cô nói và khoát tay về phía chồng váy. “Ai lãnh nhiệm vụ làm khí cầu và bơm bánh này?”

Alex và Conner nhìn nhau, đứa này hy vọng đứa kia có câu trả lời và ngược lại.

“Đừng nhìn em chứ,” Conner nói. “Em chỉ vừa đủ điểm qua môn Kinh tế gia đình. Chỉ có rớt ngũ cốc thôi mà suýt nữa em đã làm cháy trường rồi, nhớ không?”

“Em không giỏi dùng kim lằm,” Alex thú nhận. “Mọi người có biết thợ may nào giỏi trong vương quốc không?” “Ta đã nhờ Bà ngoại rồi,” Khăn Đỏ reo lên, vui vẻ chạy vào sân.

Thoạt đầu không ai lên tiếng, nhưng họ đều có cùng một ý nghĩ.

“Em chắc bà em có thể khâu được khí cầu và bơm cho một con tàu bay không, em yêu?” Froggy dững cảm hỏi.

“Tất nhiên là được!” Khăn Đỏ nói không chút nghi ngờ. “Một lát nữa, bà và Bà Lão Nhỏ Bé, quản lý Quán trọ Chiếc Giày sẽ tới đây khâu bơm cho chúng ta. Họ rất vui khi nhận được lời đề nghị của em. Bà Ngoại đã may quần áo cho em từ khi em còn là trẻ sơ sinh. Tin em đi – nếu có ai làm được thì đó là bà đấy.”

Nội trong một giờ, bà của Khăn Đỏ và Bà Lão Nhỏ Bé đã đến lâu đài, kim chỉ sẵn sàng. Khác với Mẹ Ngỗng, những bà lão này giống

hết như bọn trẻ hằng tưởng tượng. Họ đều có mái tóc bạc, cuốn lại thành búi chặt trên đầu và cặp kính gác trên đầu mũi. Bà Lão Nhỏ Bé chống gậy bước đi còn Bà Ngoại mang một cái ví đầy ắp len và chỉ.

“Cháu cảm ơn rất nhiều vì bà đã tới, Bà Ngoại!” Khăn Đỏ reo lên và ôm chầm lấy bà.

“Không có gì đâu, cháu yêu,” Bà Ngoại đáp. Giọng của bà nhỏ nhẹ, chậm rãi và êm dịu. “Cũng hay khi rời bỏ cuộc đời hưu trí một bữa. Ngày nào, chúng ta cũng chỉ có chơi bài và ngắm cỏ mọc suốt hàng giờ đến khi phát mệt.”

“*Cái gì cơ?!*” Bà Lão Nhỏ Bé hỏi to. Rõ là bà nghe không được rõ. Và nếu cái cách bà nheo nheo mắt có nói lên điều gì, thì đó là mắt bà cũng không còn tỏ.

Bà Ngoại nói thẳng vào tai bà lão. “Tôi đang bảo cháu Khăn Đỏ rằng chúng ta rất vui khi được ra khỏi Quán Trọ Chiếc Giày.”

“*Ai bị chết cơ?!**” Bà Lão Nhỏ Bé hỏi.

“Không phải chết – là *Khăn Đỏ*, cháu gái của tôi,” Bà Ngoại giải thích.

“*Cháu gái bà chết rồi hả?!**” Bà Lão Nhỏ Bé hoảng hốt hỏi.

Bà Ngoại quay lại với Khăn Đỏ. “Đừng để ý tới bà ấy, cháu yêu. Bà ấy có hơn hai trăm đứa cháu – tai của bà ấy không còn tốt như xưa.”

Froggy, Goldilocks, Jack và bọn trẻ càng lúc càng bị quan hơn. Bàn tay của những bà lão này có thể đảm nhận nhiệm vụ khó khăn thế không?

“Đây là cái mà chúng cháu đang cố gắng làm,” Khăn Đỏ giới thiệu và cho hai bà lão xem thiết kế trên bảng. “Bà nghĩ bà có thể làm được không ạ?”

“Để xem nào,” Bà Ngoại nói và đẩy kính lên để nhìn rõ hơn. “Hình như mấy đứa có mấy thứ tựa tựa buồn và bóng khí hả? Định đi du hí à?”

“Đúng là vậy ạ!” Khăn Đỏ đáp, đầu ngẩng cao. “Chúng cháu sẽ đi cứu thế giới!”

“Hay đấy, cháu yêu,” Bà Ngoại nói và vỗ lưng cô cháu.

Bà có vẻ chẳng mấy quan tâm tới những điều Khăn Đỏ nói, như thể một đứa bé gái vừa khoe với bà là nó sắp lên mặt trăng vậy. “Cháu có vải chưa hay ta về cửa hiệu lấy?”

“Chắc chúng cháu đã có đủ mọi thứ cần thiết ở đây rồi ạ,” Khăn Đỏ trả lời và phác tay về phía núi váy áo chồng đống trong góc.

“Ồ, xem cháu kìa, thực hành tiết kiệm đấy,” Bà Ngoại tấm tắc. Bà nhìn lên bảng một lần cuối, nhìn sang chồng váy, đoạn gặt đầu. “Được rồi, ta nghĩ chúng ta sẽ xoay sở được.”

Khăn Đỏ nhảy cẫng lên và vỗ tay. Những người khác trông có vẻ bán tín bán nghi hơn bao giờ hết.

“Bà có chắc bà làm được không ạ?” Jack hỏi. Trước khi anh nhận được câu trả lời, hai lão bà đã ngồi vào mấy chiếc ghế cao gần chồng váy và bắt đầu tháo tung các đường may.

“Ôi, thế này đâu ăn nhằm gì,” Bà Ngoại đáp. “Cháu có nhớ cái mùa hè mà *cháu* phát phì không, Khăn Đỏ? Tội nghiệp cháu cưng,

cháu tăng cân nhiều đến nỗi tuần nào bà cũng phải may váy mới cho cháu.”

Bọn trẻ phải cắn tay mới không phì ra cười. Goldilocks thậm chí không thèm che giấu tiếng khúc khích.

“Thế cơ ạ?” Goldilocks thốt lên với nụ cười tinh quái.

Khăn Đỏ ửng lên cái màu mà cô mang tên, còn thắm hơn nữa. “Bà, cháu không nghĩ đây là lúc thích hợp để...”

“Đó là lý do mà ta làm cho con bé cái áo choàng có khăn nổi tiếng đó,” Bà Ngoại kể tiếp, hoàn toàn không nhận ra sự xấu hổ của cháu gái. “Đó là thứ duy nhất mà con bé mặc vừa hơn một tuần! Mỗi lần ta ngã bệnh là con bé lại đến thăm với chiếc giỏ không. Ta chẳng hiểu sao mẹ con bé cứ phái nó tới chỗ ta mãi; rồi ta phát hiện Khăn Đỏ đã chén hết bánh nướng trong giỏ trên đường đến nhà ta.”

Không ai trong sân có thể che giấu tiếng cười sau khi nghe chuyện. Cả Froggy cũng để vuột ra một tiếng cười khế.

“Ta bị rối loạn ăn theo cảm xúc mà!” Khăn Đỏ tuyên bố để biện hộ cho mình. “Lúc đó có rất nhiều chuyện đè nặng lên tâm trí ta.” Cô vô tình đưa mắt nhìn Jack. “Ôn trời, như những bộ trang phục của mình, ta đã qua khỏi giai đoạn đó.”

“Phải, cháu yêu à,” Bà Ngoại nói. “Tất cả chúng ta đều cảm thấy biết ơn vì điều đó – trừ cửa hàng vải.”

Bà Ngoại và Bà Lão Nhỏ Bé đồng loạt tháo tung những đường may dài đáng kinh ngạc. Âm thanh làm Khăn Đỏ thêm khó chịu. Mặc dù đó là ý của cô, Khăn Đỏ vẫn không chịu nổi cảnh những chiếc

váy của mình bị xé toạc ra – cũng không thể quanh quần đó để nghe bà kể thêm vài kỷ niệm đáng xấu hổ nữa.

“Cáo lỗi mọi người nhé,” Khăn Đỏ lên tiếng và dậm bước khỏi sân. “Ta nghĩ ta sẽ nằm nghỉ một lát. Cuộc đời ta bất chợt biến thành một vở kịch của Shakeyfruit rồi.”

Chắc hẳn tin đồn đã lan truyền khắp vương quốc, vì đến trưa, sân trong đã đông nghẹt thợ xây dựng cũng như thợ mộc, hăm hở được giúp ích cho vị nữ hoàng trẻ tuổi.

Chú Heo Út là người đến sau cùng, kéo theo một cái hộp dụng cụ to bằng nửa người chú ta.

“Ta đã thở hổn hển kéo cái thứ này suốt từ thị trấn tới đây,” chú ta nói với những người khác. “Đáng đời ta vì mắc nợ Nữ hoàng Khăn Đỏ.”

Jack trèo lên một cái giỏ cỡ lớn để nói chuyện với cả phòng. “Xin chào, và cảm ơn mọi người rất nhiều vì đã tới! Tôi sợ rằng nhiệm vụ rất nặng nề và có rất ít thời gian, vì vậy, thứ lỗi cho tôi vì nói vội vàng. Nữ hoàng đã vạch ra một chiến dịch với hy vọng cứu lấy những gì còn lại sau sự trở về của Phù thủy Hắc Ám. Chiến dịch này cần đến một con tàu đặc biệt, được thiết kế để lèo lái giữa mây trời thay vì sóng biển, và nó phải được gấp rút đóng xong.”

Jack băng qua gian phòng đến chỗ bàn thiết kế.

“Mọi người hãy đến quanh đây mà xem,” Jack hướng dẫn. “Nguyên vật liệu của chúng ta rất ít ỏi nhưng tôi tin rằng nếu theo sát kế hoạch, chúng ta có thể đóng xong tàu chỉ trong vài ngày. Tôi sẽ không giảng giải cho các bạn lý do vì sao kế hoạch này phải được

giữ kín tuyệt đối, tôi chỉ nhắc lại rằng sự đóng góp của các bạn có thể giải thoát thế giới này khỏi nanh vuốt Phù thủy Hắc Ám. Vì vậy, nếu các bạn có lòng góp cho chúng tôi công sức và lòng tận tụy chúng ta có thể bắt đầu ngay lập tức và chấm dứt những tháng ngày hỗn loạn này một lần và mãi mãi.”

Không người thợ nào phản đối – lời nói của anh đã lên dây cót tinh thần họ đến mức không cần phải hỏi. Nửa nhóm bắt đầu tuốt giỏ ra thành những mẫu gỗ có thể sử dụng trong khi những người khác sắp xếp chúng và bắt tay vào biến chúng thành mũi thuyền.

Jack rạng rỡ hẳn lên. Lần đầu tiên sau một thời gian dài, anh được chịu trách nhiệm điều hành việc chế tạo – và anh là một người chỉ huy giỏi.

“Anh ấy giỏi những việc này thật,” Alex nói với Goldilocks.

“Khá giỏi,” Goldilocks đáp lại với nụ cười vui buồn lẫn lộn. “Anh ấy không có nhiều dịp để làm một người hùng nữa.”

Gương mặt cô đầy tự hào, nhưng trong khi quan sát anh chỉ huy những người thợ mộc, niềm tự hào dần bị thay thế bởi cảm giác tội lỗi. Jack là một thành viên được kính trọng và yêu quý trong cộng đồng Quàng Khăn – anh đã vất bỏ tất cả khi quyết định cùng cô trốn chạy. Mặc dù Goldilocks biết đó là lựa chọn của chính anh, cô vẫn không thể ngăn mình cảm thấy phần nào trách nhiệm.

“Ui da!” Conner ré lên. Cậu bé đã nhập bọn cùng những người thợ mộc và cứ bị dầm xóc vào trong khi tách mấy cái giỏ ra. “Sao mọi người làm có vẻ dễ dàng quá vậy?” Chú Heo Út im lặng và chìa móng guốc ra.

“Hiểu rồi,” Conner nói. “Lúc nào tôi cũng nghĩ là người ta đánh giá cao bàn tay quá mức mà.”

Một ngày trôi qua thật nhanh trong khi những người thợ mộc làm việc không mệt mỏi. Jack càng lúc càng lo lắng, anh biết mình còn phải đi tìm Người Bán Rong.

Anh để Froggy và chú Heo Út ở lại giám sát công trình sau khi cẩn thận giải thích rõ ràng li từng tí bản thiết kế.

“Việc này đang tiến triển tốt hơn tôi tưởng!” Froggy nói với một cái nhảy phốc vui sướng. “Anh gọi cái dụng cụ kỳ cục này là gì?”

Chú Heo út đảo tròn mắt. “Đó là một cây búa,” chú ta giải thích.

“VẬY RA ĐÂY LÀ MỘT CÁI BÚA! Thú vị thật,” Froggy reo lên và xem xét nó kỹ lưỡng. Bất kể mọi chuyện đã trải qua, về bản chất, anh vẫn là một chàng hoàng tử.

“Nghĩ lại thì có lẽ tôi không nên đi,” Jack lo lắng nói.

“Họ sẽ ổn thôi,” Goldilocks bảo và bắt đầu kéo Jack đi xa khỏi những người thợ mộc. “Anh là một thầy giáo tuyệt vời đấy.”

Goldilocks và Jack bị gọi lại trước khi họ có thể rời khỏi sân trong.

“Hai người kia!” Khăn Đỏ gọi với xuống từ một ô cửa sổ. Cô nàng đang cầm một phong thư trắng vừa mới mở. “Hãy đưa hai đứa nhóc song sinh đi cùng nữa! Ta vừa nhận được tin các vị tiên sẽ đến đây điều tra về vụ bức tường biến mất và ta không muốn hai nhóc đó lảng vảng quanh đây khi họ tới!”

“Ôi trời,” Conner than. “Em đang mong được phụ đóng tàu mà!”

“VẬY THÌ CHẮC CHẮN LÀ CẬU NÊN ĐI RỒI,” chú Heo Út bảo và giằng một mẫu gỗ khỏi tay cậu bé.

“Tốt thôi,” Goldilocks đồng ý. “Bọn trẻ có thể giúp chúng tôi tìm Người Bán Rong.”

Alex và Conner phải thừa nhận rằng chúng cũng có chút háo hức khi được tham gia chuyến săn tìm.

“Ta phải nói gì với các vị tiên khi họ thấy cái công trình đang thi công này đây?” Khăn Đỏ hỏi.

Alex nhanh miệng trả lời. “Hãy bảo họ rằng chị đã quyết định gộp tất cả những chiếc giỏ nhỏ lại thành một cái giỏ lớn,” cô bé đáp.

Khăn Đỏ nhăn trán lại. “Có ai tin được ta lại đi làm chuyện đó không chứ?”

“Có,” người trong cả sân đồng thanh trả lời. Cả những người thợ mộc và hai bà lão cũng nhất trí như vậy.

Khăn Đỏ gầm gừ. “Được thôi,” cô nói rồi lập tức đóng cửa sổ lại.

“Chúng ta cần thêm một con ngựa nữa nếu bọn trẻ đi cùng,” Goldilocks chỉ ra.

“Không phải lo,” Froggy nói. “Chúng tôi có nhiều ngựa trong chuồng lắm. Các bạn có thể chọn một con.”

Bọn trẻ hào hứng chạy lên phòng ngủ và gom góp những thứ chúng nghĩ sẽ cần đến trong khi tìm kiếm Người Bán Rong. Bọn trẻ gặp Jack và Goldilocks trong chuồng ngựa của lâu đài, nơi họ đang bận xếp đồ lên cô ngựa màu kem nổi tiếng, Porridge.

Porridge bồn chồn liếc nhìn những con ngựa khác. Goldilocks không nói quá; cô ngựa thật sự không ưa những con ngựa khác. Và khi bọn trẻ nhìn quanh lũ ngựa được chải chuốt hoàn hảo, cũng không khó giải thích thái độ của Porridge. Trong khi Porridge đã lăn

lộn với thế giới ngoài kia, trốn chạy khỏi luật pháp với cô chủ, những con ngựa khác đã sống những ngày thư thái trong chuồng – hèn gì mà chúng không hòa hợp.

“Chúng ta nên lấy con ngựa nào bây giờ?” Alex hỏi.

“Ừm... *con đó*,” Conner đáp và chỉ về phía một chú ngựa đực to lớn màu nâu ở cuối chuồng.

“Vì sao lại là nó?” Alex thắc mắc.

“Bởi vì nó là con duy nhất không đeo nơ trên bờm,” Conner giải thích.

“Đó là Buckle,” người trông chuồng ngựa cho bọn trẻ biết. “Có chắc là các cháu muốn con đó không? Nó hơi dữ đấy.”

Conner đánh một vòng quanh chuồng ngựa để cho chắc chắn. “Chắc ạ,” cậu bé cam đoan. “Tất cả những con khác trông như búp bê ở cửa hàng đồ chơi ấy.”

“Tùy cháu thôi,” người trông chuồng ngựa nói. “Nhưng đừng nói là ta chưa cảnh báo các cháu đấy.” Ông ta vắt một cái yên có những cái khóa bằng bạc lớn nhất mà bọn trẻ từng thấy qua lưng chú ngựa.

“Đó là lý do ông gọi chú ngựa là Buckle ạ?” Alex hỏi.

“Một phần thôi,” người trông chuồng ngựa đáp. “Rồi các cháu sẽ thấy.”

Vài phút sau, Jack, Goldilocks và bọn trẻ đã khởi hành. Jack và Goldilocks cưỡi Porridge đi trước dẫn đường trong khi Alex và Conner cưỡi Buckle theo sau họ vài thước. Chẳng mấy chốc bọn trẻ đã hiểu sao chú ngựa được đặt tên như vậy – cứ vài thước là chú ta

lại hung hăng nhảy dựng* lên và hí to hết sức. Rõ ràng là chỉ có những cái khóa bạc ấy mới đủ để giữ chặt cái yên trên lưng chú ngựa.

“Làm sao làm dịu cái thứ này được nhỉ?” Conner hét lên, ghì chặt lấy dây cương hết sức có thể.

“Chị nghĩ chị sẽ phát ốm mất!” Alex nói. Cô bé ôm choàng em trai chặt hết sức có thể mà không làm cậu gãy mất mấy cái xương sườn.

Goldilocks điều khiển Porridge quay lại để đối phó với Buckle.

“Porridge, hãy bảo cho cái con ngựa khoe mẽ đó thôi đi,” Goldilocks bảo cô ngựa. Porridge hí vang chê trách Buckle, và chú ta thôi nhảy dựng lên ngay lập tức.

Porridge đảo tròn mắt nhìn Buckle. Buckle khụt khịt như thể tán tỉnh Porridge. Việc này khiến bọn trẻ hơi khó chịu – rõ là giữa hai con ngựa đã có một quá khứ thế nào đó mà hai đứa chẳng hề có hứng muốn biết.

Bọn trẻ theo Porridge rời khỏi Vương quốc Quàng Khăn Đỏ và đi vào một khu rừng nằm dọc theo biên giới Vương quốc Charming và Vương quốc Tiên. Jack và Goldilocks hết sức cảnh giác – Phù thủy Hắc Ám đã biến cả thế giới thành Rừng Chú Lùn.

Trước khi họ kịp nhận ra, trời đã sụp tối, họ dựng một cái trại nhỏ bên cạnh đường đi. Alex và Conner trải lên mặt đất vài tấm chăn để ngủ.

“Sự thiếu tiện nghi này kỳ thực cũng dễ chịu đấy chứ,” Conner nói khi đã duỗi người nằm xuống nền đất cứng. “Em nghĩ em thật sự

nhớ cảm giác thiếp ngủ trong những khu rừng xa lạ.”

“Hãy quen với nó đi,” Alex bảo cậu. “Chúng ta có cả một chuyến phiêu lưu dài phía trước.”

“Đúng thế,” Conner đáp. “Nhưng ít ra lần này chúng ta có bạn bè.”

Khác với cậu em, Alex không ngủ được. Sau khi lăn qua trở lại một hồi, cô bé vùng dậy và đến ngồi bên cạnh Goldilocks, đang mài kiếm bên đồng lửa trại nhỏ. Cô đang canh gác cho những người khác ngủ.

“Chị không giống với bất kỳ người phụ nữ nào em từng gặp,” Alex nói với cô.

“Vì sao vậy?” Goldilocks hỏi.

“Chị thật tự tin và tự chủ,” Alex đáp. “Nhiều người con gái – đặc biệt là trong thế giới của em – thật quá tự ti và đồ kỵ. Chúng em dựa vào nhau quá nhiều, nhưng lại đối xử với nhau rất ích kỷ. Chúng em có thể lấy chị làm tấm gương để noi theo.”

Khi nghe vậy, Goldilocks đâm ra buồn bã. “Chị cũng từng như thế,” cô kể. “Nhưng sau khi trốn chạy liên miên, chị đã nhận ra rằng dành cả đời chỉ để sinh thù kết oán thì thật chẳng đáng sống. Có bạn bè là lợi thế tuyệt nhất trên đời. Sự đồ kỵ chỉ là lời nhắc nhở về sự chán ghét đối với chính bản thân ta. Ai lại có thời giờ mà chú ý đến chuyện đó chứ?”

Alex mỉm cười. “Ý nghĩa quá,” cô bé thốt lên. “Em ước gì mấy đứa con gái ở trường có thể nghe lời chị vừa nói.”

“Hãy đem theo một thanh kiếm đến trường. Tin chị đi – đám con gái đó sẽ dễ yên cho em,” Goldilocks bảo.

“Ôi, em đâu thể làm thế,” Alex nói. “Ở thế giới của em, người ta không tán thành việc sử dụng bạo lực. Không giống ở đây; *không cần thiết* phải dùng bạo lực ở đó.”

Goldilocks thích thế. “Vậy thì hãy tìm hiểu xem thanh kiếm *của em* là gì – hãy tìm ra *ưu điểm* của riêng em – và hãy kiêu hãnh giắt nó lên mình. Hãy chiến thắng đám con gái đó bằng cách tỏ ra hoàn toàn hài lòng với cuộc đời em,” cô bảo. “Nhưng dẫu sao, chị cũng là một tên tội phạm bỏ trốn. Có lẽ chị không phải là người tốt nhất cho em tìm lời khuyên đâu.”

Alex cất tiếng cười. Đó là một trong những lời khuyên hay nhất em từng nhận được, dù nó đến từ một kẻ tội phạm.

Sáng hôm sau, mọi người thức dậy khi mặt trời mọc. Để giết thời gian, trong khi tìm kiếm, Jack và Goldilocks kể cho bọn trẻ nghe tất tần tật những chuyến phiêu lưu của họ trên đường trốn chạy suốt năm qua.

“Anh biết Goldie biết chiến đấu, nhưng anh không hề biết cô ấy là một chiến binh đáng gờm đến mức nào,” Jack kể. “Anh đang ở đó, trong Vương quốc Góc Khuất, bị hai mươi tên lính vây quanh. Anh vừa bị bắt quả tang trộm một ổ bánh mì từ hiệu bánh. Anh không cầm theo rìu, gươm, không gì hết! Anh vô phương chống trả! Khi đó, như một viên đạn đại bác, Goldie và Porridge tung cửa xông vào và Goldie một mình đánh bọn lính tan tác!”

“Không đời nào!” Conner thốt lên.

“Anh ấy thêm mắm thêm muối đấy; chỉ có một tá lính thôi,” Goldilocks sửa lại với một cái nhún vai khiêm tốn.

“Chị học đánh nhau ở đâu vậy, Goldilocks?” Conner hỏi. “Chị có thể dạy cho em không? Lúc nào em cũng muốn trở thành một kiếm sĩ cừ khôi.”

“Khi chị còn nhỏ, chị nhận ra rằng sẽ không có ai chiến đấu thay chị cả, vì vậy chị đã cầm gươm lên và tự dạy cho mình,” Goldilocks đáp. “Chị có thể chỉ cho em vài mảnh nếu em thích.”

“Tuyệt cú mèo!” Conner reo lên. “Em phối hợp tay và mắt rất tốt! Em đạt được điểm cao nhất trong trò Pac-Man ở khu trò chơi điện tử đấy.”

Jack và Goldilocks chẳng biết đó có phải là một thành tích ấn tượng hay không.

“Jack cũng không tệ, các em biết đấy,” Goldilocks khoe. “Có lần anh ấy đã cứu chị thoát khỏi ba tên yêu tinh! Chị bị trói lơ lửng trên một nồi nước sôi ùng ục – chúng hẳn là đã nấu chị thành xúp rồi nếu Jack không đến kịp thời!”

Jack cất tiếng cười lãnh đạm. “Anh chỉ làm chúng phân tâm đủ để em có thời gian cởi trói thôi mà,” anh nói. “Chị ấy đã giải quyết chúng khi được tự do.”

“Nhưng cái tâm của anh mới là điều quan trọng,” Goldilocks nói rồi choàng ôm cổ anh.

Đội tìm kiếm Người Bán Rong lần theo mọi ngã đường mà họ thấy, tìm kiếm dấu vết của ông lão ở khắp nơi.

“Chắc là ông ấy ở đâu đây thôi,” Jack nói. “Đây là nơi anh gặp ông ấy khi còn là một đứa bé. Người ta gọi ông là Người Bán Rong, nhưng ông chẳng bao giờ đi xa cả.”

“Chờ đã,” Goldilocks bảo. Cô nhảy khỏi lưng Porridge và xem xét một lối mòn. Trên mặt đất có hai hàng vết chân chim giống nhau kéo dài rất xa, từ sau lưng họ đến tít trước mặt.

“Loài chim nào mà lại đi bộ xa thế này?” Goldilocks hỏi.

Đôi mắt Jack sáng lên. Bọn trẻ không biết họ đã khám phá ra điều gì nhưng hiểu rằng cuộc tìm kiếm đang có tiến triển. Goldilocks lại cười lên Porridge và đoàn người phi ngựa nhanh hết mức có thể dọc con đường, theo dấu vết đi vào khu rừng phía trước.

Cuối cùng, họ phát hiện một cỗ xe cũ được giấu kín bên vệ đường. Một ống khói nhỏ chĩa ra trên nóc xe. Con la kéo xe đang nghỉ ngơi và được buộc vào một cái cây gần đó.

“Coi dấu vết đó kìa!” Alex nói và chỉ xuống đất. Dấu chân chim dẫn thẳng tới chỗ chiếc xe. Quanh bánh xe có rập nổi hình chân chim – chính chiếc xe đã để lại dấu chân khi chạy trên đường! Đó là một cách vô cùng thông minh để che dấu dấu vết.

“Người Bán Rong?” Jack gọi to. “Ông có ở trong đó không?” Thoạt đầu chẳng có ai đáp lời. Rồi có tiếng sột soạt vội vã vang lên từ trong xe và nó lắc lư qua lại. Nửa trên của chiếc xe bật tung ra và Người Bán Rong hé nhìn ra ngoài.

“Các người là bạn hay thù?” Người Bán Rong hỏi. Đó là một ông già có chòm râu dài bạc, quần áo rách tả tơi, và một con mắt lé. Ông

đã già đi một chút kể từ lần cuối bọn trẻ gặp ông, nhưng trông ông vẫn gàn như hồi nào giờ.

“Là bạn!” Conner vui vẻ reo lên. “Đúng hơn là bạn cũ! Ông có nhớ chúng cháu không?”

Người Bán Rong ngấm nghĩa gương mặt chúng.

“Cậu bé của ta, ta nhớ tất cả những vụ buôn bán ta từng thực hiện,” Người Bán Rong đáp. “Nhưng về già, trí óc của ta đã suy nhược, và những gương mặt đã mờ đi trong ký ức ta.”

Jack, Goldilocks và bọn trẻ xuống ngựa rồi đến gần để ông có thể nhìn rõ họ hơn.

“Ông đã giúp chúng cháu thoát khỏi Lãnh địa Quỷ lùn và Yêu Tinh vào một năm trước,” Alex nói. “Chúng cháu đã gặp ông trong ngục và ông đã đổi tự do của ông lấy tự do cho chúng cháu. Ông đã kể cho chúng cháu biết về Bùa Ước.”

Người Bán Rong vuốt râu, phỉ đi những mẩu vụn bánh. Ông hẳn đang dùng bữa giữa chừng.

“À, phải,” ông vừa nói vừa nheo một bên mắt lại. “Ta thừa nhận là có nhớ loáng thoáng. Ta ước mình có chút ký ức nào về *cháu*, nhưng không,” ông nói với Goldilocks.

“Còn *cháu* – chắc là ta còn nhớ *cháu* đấy,” ông lão bảo Jack.

Từ lúc chúng ta gặp nhau đến nay đã lâu lắm rồi,” Jack đáp. “Ông có nhớ một cậu bé đã đổi một con bò lấy những hạt đậu thần không?”

Người Bán Rong tròn mắt và há hốc vì vui sướng. “Ngạc nhiên chưa,” ông nói và vỗ hai tay vào nhau. “Chẳng phải Jack đó ư,

khách hàng ta yêu thích nhất!”

Jack vui sướng gật đầu với ông. “Là cháu đây, ông!” anh nói. “Thật vui khi được gặp lại ông!”

“Vào đi, chàng trai của ta!” Người Bán Rong bảo và mở toang nửa dưới cửa xe. “Ta vừa làm vài cái bánh pút-đing chim trĩ!”

Ông biến mất vào trong cái xe đẩy và những người khác bắt chước ông.

Cỗ xe nhỏ rất chật chội. Một cái giường bị đẩy sát về cuối xe, một cái bàn nhỏ xíu ở giữa và dọc theo vách là những cái tủ, kệ và lồng. Bình nước, chổi, xô, dao và đủ thứ linh tinh khác bày ra trên kệ và trong tủ. Bọn trẻ biết những vật dụng này hẳn phải có tính năng lạ lùng nào đó, đang nằm chờ được đem ra trao đổi. Ngỗng, vịt và lợn bị nhốt trong lồng – Người Bán Rong đã thu được chúng trong mấy vụ đổi chác gần đây.

“Ngồi đi, ngồi đi,” Người Bán Rong giục. Jack, Goldilocks và bọn trẻ chen chúc quanh cái bàn nhỏ xíu. Người Bán Rong đưa mỗi người một đĩa pút-đing chim trĩ (là những mẩu thịt chim còn dính lông nổi lênh bênh trong một thứ nước sốt bí hiểm) và một ổ bánh mì thiêu.

Bọn trẻ phải bịt mũi lại để không phát nôn.

“Vậy, cái gì đã đưa cháu đến chốn rừng sâu này, anh bạn cũ?” Người Bán Rong hỏi Jack với một cái vồ lên lưng anh.

“Thật ra, chúng cháu đang đi tìm ông đấy ạ,” Jack đáp.

“Và vì sao mà ta lại có hân hạnh được là đối tượng của cuộc tìm kiếm này?” Người Bán Rong tiếp tục hỏi.

Conner phải tua lại câu nói này trong đầu mới hiểu được Người Bán Rong muốn hỏi gì. Jack do dự nhìn sang những người khác trước khi thú thật.

“Cháu thắc mắc không biết ông còn hạt đậu thần nào không?” anh hỏi. “Những hạt đậu mà ông đã cho cháu khi cháu còn nhỏ ấy?”

Con mắt tốt của Người Bán Rong chạy quanh phòng. Ông thật sự ngạc nhiên trước yêu cầu này.

“Vì sao cháu lại muốn có *thêm* đậu thần chứ?” ông hỏi. “Mớ đậu lần trước rõ ràng đã cho cháu những chuyến phiêu lưu đủ đến suốt đời rồi mà.”

“Đúng là vậy,” Jack nói. “Nhưng chúng cháu không cần một chuyến phiêu lưu mà cần đường trở lại lâu đài gã khổng lồ. Cây đậu thần đã bị đốn bỏ và chúng cháu hy vọng có thể trồng một cây khác.”

Con mắt tốt của Người Bán Rong chăm chú quan sát từng gương mặt. “Nhưng vì sao các cháu lại cần trở lại lâu đài của gã khổng lồ vào thời buổi này?” ông dò hỏi.

Nhóm bạn nhìn nhau. Alex quyết định rằng họ không có thời gian vòng vo nên đi thẳng vào trọng tâm.

“Ông đã bao giờ nghe nói tới Đũa thần Huyền Diệu chưa ạ?” Alex hỏi.

“Đũa thần Huyền Diệu?” Người Bán Rong hỏi lại.

Conner bắt đầu giải thích. “Đó là một cây Đũa thần được làm ra từ sáu vật sở hữu quý giá nhất của sáu người đáng ghét nhất thế gian.”

Người Bán Rong giơ tay lên ra hiệu cho cậu bé im lặng. “Anh bạn trẻ, ta đã biết về Đũa thần Huyền Diệu từ lâu, còn nhiều năm hơn tuổi đời cháu nữa,” ông nói. “Ta chỉ thấy khó hiểu sao các cháu lại chọn *nó* làm ưu tiên hàng đầu trong tình cảnh hiện nay.”

“Đó là lý do đấy, Ngài Bán Rong – cháu gọi ông là Ngài Bán Rong được không ạ,” Alex giải thích. “Chúng cháu đang cố gắng làm ra cây đũa phép để xoay chuyển tình hình. Chúng cháu đang cố ngăn chặn Phù thủy Hắc Ám, và đó là cách duy nhất chúng cháu biết.”

Cả cỗ xe lặng tiếng. Cả bọn nhấp nhồm không yên, lo lắng vì quyết định nói ra sự thật của Alex. Liệu sự thật có giúp bọn họ lấy được những hạt đậu thần không?

Người Bán Rong ngồi yên vị lại trên ghế và vuốt râu, hết nhìn Alex lại sang Conner. “Giờ ta nhớ ra hai cháu rồi,” ông nói khẽ. “Ta không nhớ chính xác ở đâu hay khi nào, nhưng ta vẫn nhớ gương mặt hai cô cậu bé đang thực hiện một hành trình tìm kiếm phi thường. Bọn trẻ vô cùng tham vọng khi theo đuổi mục tiêu, nhưng cũng cực kỳ nhân ái trong nỗ lực theo đuổi đó – bọn trẻ không thèm muốn vinh quang, mà theo đuổi sự giao hòa, tương thân tương ái. Ta quyết định giúp bọn trẻ vì ta biết một ngày kia, chúng ta sẽ gặp lại nhau.”

Bọn trẻ không biết phải nói gì. Chúng vẫn không thôi cảm kích ông vì đã tốt bụng cứu thoát chúng.

“Cháu đoán là trực giác của ông đã đúng,” Conner nói. “Nhưng phải đến bây giờ chúng cháu mới tìm cách cứu thế giới ạ.”

Người Bán Rong quan sát chúng thêm một lúc nữa. Rồi ông đứng dậy và đi đến bên một cái tủ. Ông lục tìm khá lâu, lôi ra những cái đĩa, cái ly, mấy món đồ vật, dụng cụ có hình thù kỳ lạ rồi cuối cùng là một chiếc túi nhỏ màu nâu.

Người Bán Rong dốc cái túi ra bàn, và bọn trẻ thấy chúng đang nhìn vào ba hạt đậu. Chúng tròn và mập như đậu lima nhưng có màu đen và nảy lừng tưng.

“Đậu thần!” Jack phấn khởi reo lên. “Ông vẫn còn vài hạt!”

“Chúng là những hạt cuối cùng ta có,” Người Bán Rong nói. “Cũng không dễ tìm đâu. Đậu thần phải được hái từ một loại cây sống trong đất bón phân kỳ lân và tắm tưới bằng nước mắt phù thủy. Nhưng đây là quà của ta dành cho các cháu.”

Mọi người liền bật dậy. “Ông có chắc không?” Goldilocks ngạc nhiên. “Chúng cháu đã chuẩn bị đồ để trao đổi mà.” Cô lấy từ trong chiếc ủng ra một nắm kim cương.

“Goldie, em lấy chúng ở đâu thế?” Jack kinh ngạc hỏi.

“Em trộm của Khăn Đỏ khi cô ta không để ý - cô ta sẽ không nhớ nhưng gì chúng đâu,” Goldilocks đáp. “Em đã nghĩ rằng chúng ta phải đánh đổi bằng một thứ gì đó.”

Người Bán Rong vốc lấy những hạt đậu, bỏ chúng vào túi trở lại và đưa nó cho Jack.

“Hãy coi đó là phần đóng góp nho nhỏ của ta cho những con người dũng cảm dám chống lại Phù thủy Hắc Ám độc ác,” Người Bán Rong nói.

“Để vậy sao,” Conner thốt lên. Cậu bé không thể tin được vận may của họ. “Có lẽ làm cây đuă phép này cũng chẳng quá khó.”

“Sẽ còn rất nhiều hiểm nguy phía trước, ta e là thế,” Người Bán Rong bảo. “Nhất là khi các cháu lại đang theo đuổi cây Đũa thần Huyền Diệu. Ta biết mà. Ta đã từng thử làm cho mình một cái khi còn là một chàng trai trẻ.”

“Thật ạ?” Alex hỏi, không ngăn nổi sự ngạc nhiên. “Vậy có nghĩa là nó có thật?”

“Ồ phải, nó có thật đấy, ta cam đoan với cháu,” ông bảo cô bé. “Cũng như Bùa Ước mà các cháu theo đuổi trước đây vậy, nhiều kẻ ngốc từng cố tạo ra bùa chú đó cho riêng mình và chết trong khi cố gắng. Trong hành trình tìm kiếm đó, ta đã trở thành người bán rong mà các cháu thấy bây giờ. Ta nhận ra bán mấy món vặt vặt hay ho có lợi hơn tìm kiếm chúng nhiều.”

“Ông có biết điều gì đang chờ chúng cháu ở phía trước không ạ?” Conner hỏi.

“Ta chỉ có thể mừng tượng thôi,” Người Bán Rong đáp. “Hãy nhớ rằng ngay cả nơi trông có vẻ vô hại nhất cũng sẽ làm các cháu kinh ngạc với những gì đang lẫn khuất trong bóng tối của nó – và những hạt đậu này cũng không phải là ngoại lệ! Mặc dù tên khổng lồ đã chết, vẫn còn nhiều hiểm nguy chờ đợi các cháu trong lâu đài của hắn.”

Conner nuốt nước bọt rõ to. “Ông có thể nói cụ thể hơn không ạ?” cậu bé hỏi tiếp.

“Chàng trai trẻ, nếu ta mà có cái tính rõ ràng cụ thể thì đâu có nhìn theo hai hướng khác nhau được,” Người Bán Rong nói và con mắt tốt của ông nhìn Conner trừng trừng.

“Chúng cháu không biết cảm ơn ông sao cho đủ,” Jack lên tiếng. “Lòng tốt là một điều rất hiếm gặp trong rừng.”

“Nhưng chính ta mới là người phải cảm ơn cháu,” Người Bán Rong bảo. “Sau khi đổi cho cháu mấy hạt đậu đó, việc buôn bán của ta phát đạt hơn rất nhiều! Cháu đã cho ta cái nghề này, anh bạn cũ! Bao giờ ta cũng coi cháu như một đứa con trai, Jack à.”

Conner húng hắng giọng. “Kiểu con trai mà ông đổi chác với giá rẻ mạt và đẩy vào một cuộc phiêu lưu mất mạng như chơi ấy ạ?” Conner hỏi vặn.

Người Bán Rong suy nghĩ lại. “Vậy chắc là giống cháu trai hơn nhỉ,” ông nói. Ông nhìn qua cửa xe và trông ra bầu trời đang sụp tối. “Thời gian đi đâu hết rồi? Ta phải cáo từ các cháu thôi. Ta phải khởi hành trước khi mặt trời khuất bóng. Ta chưa bao giờ ở một chỗ hơn một ngày – để buôn bán trót lọt, uy tín vững vàng.” Ông nháy con mắt bình thường, chẳng biết cái nháy mắt ấy là hướng tới người nào nữa. “Chúc may mắn, các bạn của ta.”

Jack, Goldilocks và bọn trẻ ra khỏi xe, trở lại với hai chú ngựa. Người Bán Rong kéo cương con la và lao vào rừng rậm khi mặt trời bắt đầu lặn xuống. Bọn trẻ tự hỏi chúng phải lâm vào tình huống đặc biệt nào mới được gặp lại ông đây.

“Anh nghĩ ý ông ấy là gì khi nói rằng còn nhiều mối hiểm họa khác chờ đợi chúng ta ở lâu đài gã khổng lồ?” Conner thắc mắc.

“Tên khổng lồ không để lại một bà quả phụ điên hay cái gì tương tự, phải không?”

“Kể từ khi anh lên đó tới nay đã lâu lắm rồi,” Jack vừa nói vừa trèo lên lưng Porridge. “Tên khổng lồ là thứ duy nhất làm anh phát khiếp trong lâu đài. À, dĩ nhiên là cả tiếng hát của đàn hạc vàng nữa.”

Bọn trẻ và Goldilocks lên ngựa rồi phi về hướng ngược với Người Bán Rong, quay lại Vương quốc Quàng Khăn Đỏ. Họ đi suốt đêm, chiều hôm sau đã đến nơi và trông thấy công cuộc đóng tàu đã tiến triển rất nhiều.

Khăn Đỏ, Froggy và chú Heo Út đang xúm xít quanh bản thiết kế.

“Mọi người có tìm được Người Bán Rong không?” Froggy hỏi ngay khi thấy họ đi tới.

Conner giơ chiếc túi nhỏ chứa đậu thàn lên. “Thắng lợi đầu tiên mở màn cho nhiều thắng lợi sau, hy vọng thế,” cậu bé đáp. “Nhân tiện, Froggy, sau khi thấy món ăn của ông ấy, em sẽ chẳng bao giờ trêu anh về món trà lá sen nữa!”

“Trông tuyệt quá!” Alex reo lên. Con tàu đã đóng được hơn một nửa.

“Chắc ngày kia là tất cả sẽ hoàn tất,” chú Heo Út bảo.

Jack không vội cho lời khen ngợi. “Nó trông *lớn hơn* nhiều so với kế hoạch của tôi,” anh nhận xét.

“Phải, về chuyện đó thì...” Froggy vừa nói vừa cất tiếng cười áy náy.

“Nữ hoàng Khăn Đỏ đã thêm thắt vài thứ vào bản vẽ của anh,” chú Heo Út thông báo.

“Thêm thắt?” Jack hỏi lại và nhìn sang Khăn Đỏ.

“Ừ thì, ta nghĩ rằng vì ta sẽ đi theo các người nên con tàu cần có vài phòng cho ta,” Khăn Đỏ nói như thể đó là chuyện hiển nhiên. “Ta đã thêm khoang dưới cho mình và đồ đạc – nhưng đừng lo, có thừa chỗ cho các người ở khoang trên mà.”

Jack thờ dài và dụi mắt. Goldilocks trông như thể sắp xông tới bóp cổ ai đó, nên bọn trẻ quyết định lui đi trước khi cô làm thế thật. Chúng có thể nghe tiếng Goldilocks và Khăn Đỏ cựa cãi trong khi lên cầu thang về phòng ngủ.

Mặt trời sắp lặn xuống, kết thúc một ngày nữa và vừa đặt lưng xuống giường là bọn trẻ thiếp đi ngay. Chúng biết những ngày tới sẽ khó khăn vô cùng, nhưng đã xác định được Đũa thần Huyền Diệu là một công cụ có thật để lật đổ Phù thủy Hắc Ám, nên chúng chỉ tập trung nghĩ về điều đó và để niềm hân hoan ru chúng vào giấc ngủ.

Vào khoảng một giờ sau nửa đêm, Conner thức giấc với một cảm giác khó chịu. Cậu bé không thể gạt đi cảm giác có ai đó đang dõi theo khi cậu ngủ. Mắt cậu chom chớp rồi mở hẳn và khi có thể nhìn thấy rõ ràng, trái tim cậu bé muốn vọt ra ngoài. Đứng ở cuối giường, đang chăm chú nhìn cậu, là *một người phụ nữ*.

Bà ta xinh đẹp và trong suốt. Mái tóc bà bông bênh, dài thướt tha và có một đóa hồng giắt bên tai. Bà mặc một bộ váy ngủ bên dưới chiếc áo choàng thắt eo. Mặc dù Conner chắc chắn mình chưa bao

giờ gặp người phụ nữ này trước đây, trông bà có vẻ quen thuộc một cách kỳ lạ.

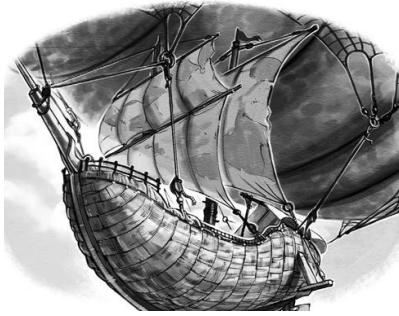
“N-n-n-người là ai?” Conner lắp bắp.

Người phụ nữ không trả lời. Bà lướt đến bên cửa sổ và chỉ về một vùng đất ngoài xa. Rồi bà quay lại nhìn cậu bé với vẻ buồn thảm vô cùng.

“N-n-n-người muốn gì?” Conner ấp úng.

Người phụ nữ không đáp lại. Bà vẫn giữ ánh nhìn buồn bã đó và từ từ biến mất.

Conner há hốc. Không còn nghi ngờ gì nữa – cậu bé vừa gặp một *hồn ma*.



CHƯƠNG MƯỜI SÁU

BÀ NGOẠI BAY

Alex không thấy em trai ở đâu cả. “Anh có thấy Conner không?” cô bé hỏi Froggy. “Em ấy không có mặt trong bữa ăn sáng mà cũng không ở ngoài sân.”

“Anh đã không gặp em ấy từ hôm qua rồi,” Froggy đáp.

“Em đã kiểm tra phòng Conner chưa? Thằng bé bị ốm chẳng?”

Alex hy vọng không phải thế, vì hôm nay là ngày họ khởi hành. Cô bé xuống cầu thang vào phòng ngủ Conner để xem qua, hy vọng em trai không bị bệnh.

“Conner?” Alex gọi và gõ cửa. “Em có trong đấy không?”

Không có tiếng đáp lại, nên cô bé xoay nắm đấm và đẩy cửa vào mà không đợi lời mời. Conner đang ngồi thẳng đơ trên giường. Cậu bé dỗi mắt vào khoảng không vô định, đắm chìm trong suy nghĩ. Một dòng nước dãi ứa ra từ khóe môi cậu.

“Em ổn chứ?” Alex hỏi.

“Cái gì?” Conner kêu toáng và nhảy dựng lên. Cậu bé không hề trông thấy cửa mở.

“Trông em không được ổn lắm,” Alex nói. “Em ốm à?”

Conner suy nghĩ một lúc. “Không,” cậu quyết định. “Ít nhất là em không nghĩ thế.” Ánh nhìn của cậu bé lại trôi về phía ô cửa sổ phòng ngủ.

“Vậy thì em sao thế?” Alex gặng hỏi. “Trông em như thể mới gặp...”

Conner quay phắt đầu về phía chị. Vẻ mặt cậu toát lên sự kinh hoàng tột độ và cậu không nói một lời. Alex đã tình cờ mà nói trúng sự thật.

“Chờ đã,” Alex nói. “Em thật sự thấy ma sao?”

Conner đưa mắt nhìn khắp phòng. Cậu bé chẳng biết phải giải thích thế nào nữa.

“Chuyện xảy ra đêm hôm qua – em thức giấc và nó đứng đó nhìn em chăm chăm!” Conner kể lại mà tay chân khua loạn lên.

“Ai nhìn em chăm chăm chứ?” Alex hỏi.

“Một hồn ma!” cậu bé đáp. “Bà ta ở *ngay đó!*”

“Khi nãy chị chỉ trêu em thôi mà!” Alex nói. “Em đang nói rằng em thấy một *hồn ma* thật sao?”

“Phải!” Conner quả quyết và che tay lên mặt. “Ý em là – bà ta trong suốt, im lặng và biến mất vào trong không khí – tất cả dấu hiệu đều nói lên điều đó!”

“Em có chắc mình không mơ ngủ đấy chứ?” Alex hỏi vặn.

“Mơ thì phải có lúc tỉnh dậy,” cậu bé khẳng định. “Mà em thì đã thức trao tráo từ lúc đó tới giờ! Em sợ chết cứng.”

Alex cố gắng nghĩ ra một giải thích hợp lý nhưng không thể. Sự hoảng loạn của cậu em làm cô bé khó mà nghi ngờ cậu được.

“Lâu đài này bị ma ám chẳng?” cô bé nêu ý kiến.

“Ai lại ám một tòa lâu đài mới toanh chứ? Thế thì khác gì đem lòng thù hận một đứa bé sơ sinh!” Conner phản bác. “Chuyện mới lạ lùng sao chứ. Hồn ma chờ cho em trông thấy bà ta. Và khi em đã thấy, bà ta đến bên cửa sổ và chỉ ra ngoài. Đó là chuyện kinh dị nhất mà em từng gặp đấy.”

“Em không biết bà ta là ai à?” Alex gặng hỏi.

“Không,” cậu bé đáp và lắc đầu. “Nhưng lạ hơn nữa là bà ta trông rất quen thuộc. Em có thể thề đã gặp ở đâu đó rồi.”

Alex ngồi xuống trên giường Conner. Những ngày gần đây đã có quá nhiều điều bí ẩn; thứ cuối cùng bọn trẻ muốn thêm vào mớ bong bong này là một vụ gặp ma. Một chốc sau, cô hầu của Khăn Đỏ gõ lên cánh cửa mở và ló đầu vào.

“Hai cô cậu đây rồi,” người hầu gái nói. “Nữ hoàng đang tìm cô cậu đấy. Người muốn cô cậu vào phòng người.” Cô hầu rời đi ngay khi dứt lời.

“Nếu là em thì chị sẽ không kể chuyện gặp ma với bất cứ ai đâu,” Alex bảo. “Chị nghĩ mọi người đã có đủ thứ chuyện phải lo rồi.”

Conner hoàn toàn đồng ý. “Tin em đi, em đâu muốn mọi người biết chuyện em trông thấy người chết,” cậu bé nói.

Alex ngồi bên em cho đến khi cậu bé lấy lại can đảm để ra khỏi giường. Cậu bé thay quần áo và bọn trẻ đi xuyên qua lâu đài để đến gặp Khăn Đỏ ở phòng cô.

Phòng ngủ của Nữ hoàng Khăn Đỏ to gấp đôi cái nhà thuê của bọn trẻ. Trên trần treo một chùm đèn bằng kim cương; dọc theo phòng là bộ ghế to tướng, đầy màu sắc và bọc nệm thật êm; và giữa cái bệ ở cuối phòng là cái giường bốn cọc to nhất mà bọn trẻ từng thấy – to đến nỗi đủ cho mười người ngủ thoải mái.

“Hú, bọn ta ở trong đây nè!” Khăn Đỏ gọi vọng ra từ lối đi ở một bên phòng.

Bọn trẻ lần theo giọng nói của cô và thấy mình đang bước vào một hành lang dài treo đầy gương. Nó cũng rộng ngang với phòng ngủ. Hành lang đặc biệt sáng, có nhiều chùm đèn treo và sàn lát gỗ, tường phòng có vẽ một cây liễu rũ thướt tha.

“Đẹp quá, chị Khăn Đỏ!” Alex thốt lên. “Đây là phòng vũ hội của chị à?”

“Phòng vũ hội?” Khăn Đỏ lặp lại và phá lên cười. “Trời ơi, không. Đây là buồng để quần áo của ta.”

Bọn trẻ phải xem kỹ lại lần nữa. Cứ hai tấm gương thì ở giữa có một cái tủ lớn âm tường. Một loạt tủ vàng xếp thành hàng dài phía bên kia phòng. Ở đây ắt hẳn phải có hàng ngàn, hàng ngàn bộ trang phục và các món phụ kiện.

Khăn Đỏ đang đứng trên bục đối diện với một tấm gương, một cái áo khoác lông màu xám to đùng choàng trên vai cô. Người hầu gái

của cô đang đo đạc và đính kim gài dọc theo hai bên cái áo, chỉnh cho nó vừa vặn với thân hình thanh mảnh của vị nữ hoàng.

“Áo khoác đẹp đấy,” Conner nhận xét.

“Cảm ơn!” Khăn Đỏ đáp lại. “Trang phục đi đường ấy mà. Ta nghĩ rằng bay vòng vòng trên trời thì sẽ rất lạnh, nhất là ở Vùng Núi Bắc Phương, nơi cư ngụ của Bà Chúa Tuyết. Hai người có mang áo khoác theo chứ?” Alex và Conner lắc đầu.

“May mà ta là người biết nhìn xa trông rộng đấy,” Khăn Đỏ bảo. “Ta đã cho người chuẩn bị gấp hai cái áo khoác cho các người với vải thừa.”

Người hầu gái ném hai cái áo khoác lông cho bọn trẻ và chúng liền mặc thử. Chúng không kiểu cách như cái áo Khăn Đỏ đang sửa nhưng vẫn dùng tốt. Bọn trẻ không thể phủ nhận đó là một nghĩa cử thật tốt bụng – Khăn Đỏ luôn đưa chúng đi từ ngục nhiên này đến ngục nhiên khác.

“Cảm ơn, chị Khăn Đỏ,” Alex nói.

Conner nghi ngờ nhìn cái áo khoác. “Cái này là gì?” cậu bé hỏi. “Hay em nên hỏi nó *từng* là cái gì vậy?”

“Nó từng là cái thảm trải trong thư viện,” Khăn Đỏ đáp. Alex và Conner bỗng nhiên cảm thấy rất không thoải mái.

“Ý chị là chúng em đang mặc *Con Sói To Hung Tợn* à?” Conner gặng hỏi.

“Phải,” Khăn Đỏ đáp, chẳng có vẻ gì là áy náy. “Êm lắm, đúng không?”

Bọn trẻ đứng chết trân, như thể cái thứ mà chúng mặc vẫn còn đang sống.

“Em không biết nói gì nữa – cảm ơn chị rất nhiều vì đã nghĩ cho chúng em,” Alex lí nhí qua kẽ răng.

“Không có gì,” Khăn Đỏ đáp và bước xuống khỏi cái bọc. “Giờ lên đó mà chỉnh lại áo cho vừa đi. Đi cứu thế giới không phải là lý do để ăn mặc lồi thoi.”

Alex là người đầu tiên bước lên bọc và người hầu chỉnh lại áo khoác của cô bé.

“Tiện thể nói về những thứ từng sống ở thế gian,” Conner lên tiếng, “cho em hỏi, đã có ai chết trong lâu đài này chưa ạ?”

Alex ném cho em cái nhìn sắc gọn. Conner không nhìn vào mắt chị.

“Không, ơn trời,” Khăn Đỏ đáp. “Sao người lại hỏi cái chuyện như vậy chứ?”

Conner nhún vai về ngây thơ vô tội. “Không có gì,” cậu bé trả lời. “Dù sao đi nữa, nếu có người chết, liệu chị có được biết không?”

Khăn Đỏ ném cho cậu bé cái nhìn kỳ lạ. “Người định trở thành người đầu tiên đấy à?” cô hỏi.

“Dĩ nhiên là không rồi,” Conner đáp. “Em chỉ tò mò thôi. Quên chuyện em vừa hỏi đi nhé.”

Người hầu đã chỉnh xong áo của Alex, đến lượt Conner. Một lúc sau, Goldilocks bước vào. Cô phải ngừng lại để mắt thích nghi với ánh sáng trong phòng.

“Tôi đang ở đâu đây?” Goldilocks hỏi, lấy tay che ánh sáng từ chùm đèn treo.

“Người đang ở trong buồng để quần áo của ta,” Khăn Đỏ vừa nói vừa đảo tròn mắt. “Tội cho cô ta, phải sống như một con vật lâu đến mức không nhìn ra một cái buồng để quần áo nữa,” cô nàng thì thầm với bọn trẻ.

“Ta còn tưởng mình vừa bước lên mặt trời chứ,” Goldilocks bảo. “Con tàu sắp xong rồi, một chốc nữa chúng ta sẽ đưa đồ đạc lên đó. Chúng ta cần một cái tủ. Froggy bảo ta có thể tìm thấy một cái ở đây.”

“Anh ấy nói vậy sao?” Khăn Đỏ hỏi lại, hơi khó chịu khi Froggy chỉ cho Goldilocks phòng của cô. “Ta e rằng anh ấy nhầm rồi. Tất cả tủ ở đây đều đã đầy ắp.”

Goldilocks phớt lờ Khăn Đỏ. Cô thấy dây tủ ở cuối hành lang và tiến tới một trong số đó. “Tuyệt hảo!” Goldilocks nhận xét. Cô mở tủ và trút đồng giày cao gót ra khỏi đó.

“Xin lỗi!? Ta cần cái tủ đó!” Khăn Đỏ bảo.

“*Chúng ta* cần nó mới đúng,” Goldilocks vịn lại rồi bắt đầu kéo lê cái tủ ra khỏi buồng.

“Để làm cái gì?” Khăn Đỏ gặng hỏi.

Chúng ta sẽ để đồ dùng cần thiết vào đó,” Goldilocks giải thích. “Vũ khí, đèn, dây thừng – những thứ mà chúng ta *thật sự* cần tới trong chuyến đi. Tạm thời mấy chiếc giày của cô phải chịu cảnh không nhà rồi.”

Goldilocks kéo cái tủ đi mất. Khăn Đỏ nhìn theo sau cô một lúc với vẻ mặt ngờ ngác. “Đôi khi nói chuyện với cô ả làm ta có cảm giác chẳng phải mình đang nói chuyện với một người con gái, mà là một giống loài hoàn toàn khác,” cô nàng bày tỏ.

Chiều hôm đó, bọn trẻ quyết định cùng Jack đi trồng mấy hạt đậu thần. Jack nghĩ tốt nhất nên gieo đậu vào đúng khoảng đất trồng cây trước, vì vậy, họ đi bộ qua ngôi làng và tới ngôi nhà cũ của anh ở vùng ngoại ô. Jack vác một cái xẻng trên vai và cầm chắc túi đậu trong tay.

“Tiền độ đóng con tàu đang rất tốt,” Jack nói. “Nhóm thợ đang hoàn tất vài bước sau cùng, trước khi mặt trời lặn là nó sẽ sẵn sàng.”

“Khi nào chúng ta lên đường?” Conner hỏi.

“Nửa đêm hôm nay,” Jack đáp.

Bọn trẻ nửa háo hức, nửa lo lắng khi nghe vậy.

“Chúng ta phải ngừng lại ở năm chỗ - tính luôn nơi Phù thủy Hắc Ám cất giữ vật quý giá của bà ta nữa là sáu,”

Alex nhắm đếm. “Chúng ta đi đâu trước tiên ạ?”

“Đường đi của chúng ta nhất thiết phải thật khó đoán,” Jack bảo. “Anh nghĩ sau lần thứ hai hay thứ ba chúng ta đổ lại thì tin tức về chuyến phiêu lưu nho nhỏ của ta sẽ tới tai Phù thủy Hắc Ám – chúng ta phải giữ kín không cho mụ biết ta đang hướng tới đâu. Ta nên bắt đầu với Bà Chúa Tuyết, bắt đầu chuyến phiêu lưu một cách hoành tráng. Rồi chúng ta sẽ đi về hướng nam, tới nhà bà mẹ kế độc ác. Lúc đó, cây đậu thần hẳn đã lớn rồi, chúng ta sẽ trở lại đây

để tới lâu đài của gã khổng lồ. Sau đó, ta sẽ đi về hướng đông bắc để thu thập những mẫu gương vỡ của Hoàng hậu Độc Ác rồi lại đi về hướng nam để lấy mấy món nữ trang của mụ Phù thủy Biển.”

“Ồ, thế thôi ạ?” Conner châm chọc.

“Hy vọng chúng ta kịp khám phá ra vật quý giá nhất của Ezmia là gì trước khi tìm tới mụ Phù thủy Biển,” Alex nói.

“Ừ, hy vọng thế,” Conner đồng ý.

Họ đi thêm một lúc nữa rồi nhà cũ của Jack hiện ra phía trước – cả hai căn. Túp lều bằng gỗ mà Jack từng sống với mẹ khi họ còn nghèo nằm ngay trước tòa nhà to lớn và trang nhã họ đã dựng nên sau khi lấy được của cải từ gã khổng lồ.

Jack ngừng bước khi trông thấy nhà cũ của mình.

“Chuyện gì vậy ạ?” Alex hỏi, quay lại nhìn anh.

“Không có gì,” anh khẽ đáp. “Chỉ là lâu quá anh không về thôi.”

“Chúng em biết cảm giác của anh,” Conner chia sẻ. “Chị Alex và em từng phải đi bộ từ trường về nhà mỗi ngày, băng qua ngôi nhà cũ của chúng em. Việc đó làm chúng em rất buồn...”

“Anh muốn nói chỗ đó đấy,” Jack cắt ngang, và một nụ cười rạng lên trên nét mặt hoài nhớ của anh. “Anh tưởng mình sẽ thấy buồn – anh tưởng gặp lại nó sẽ làm anh rầu rĩ, nhưng ngược lại. Anh nhớ rằng mỗi phút sống ở đây là một phút nhớ nhung hay lo lắng cho Goldilocks. Anh không nghĩ anh có thể coi những chốn vắng cô ấy là nhà.”

Anh chàng tiếp tục đi tới với bước chân nhún nhảy tươi vui, vỗ lên vai bọn trẻ khi vượt qua chúng. Alex mỉm cười một mình, em biết

Goldilocks sẽ vui sướng biết bao khi nghe vậy.

Jack bước đến rìa cái hồ lớn mà cây đậu trước từng mọc ra từ đó.

“Anh sẽ gieo mấy hạt đậu ở đây,” Jack nói. Anh đào một cái lỗ nhỏ và thả ba hạt đậu thần xuống đó. “Cây đậu trước chưa đầy một ngày là đã mọc lên rồi.”

“Có nên nhờ ai trông chừng nó khi chúng ta đi xa không ạ? Để đảm bảo không có gì ngăn trở sự phát triển của nó?” Alex gợi ý.

Jack suy nghĩ một lúc. “Anh biết có một người vô cùng thích hợp với công việc đó,” anh nói rồi tiến tới tòa nhà.

Trước khi anh kịp tới ngôi nhà lớn, hai cánh cửa sổ ở mặt trước đã bật tung ra. Đang đứng đằng sau là cây đàn hạc thần bằng vàng xinh đẹp. Nàng hát bằng một giọng nữ cao vút và những sợi dây sau lưng nàng hòa theo giọng hát ấy.

*“Ôi, cuối cùng một ngày khác cũng đã đến rồi,
Cái ngày từng là hôm nay giờ là quá khứ,
Khi mặt trời lặn xuống và khuất phía chân trời,
Bên cửa sổ này, nhiều năm ta vẫn đứng – Jack!”*

“Xin chào, Harper!” Jack reo lên vui vẻ khi gặp lại người bạn cũ.*

“Ôi trời ơi, trời ơi!” đàn hạc kêu lên, ngập tràn cảm xúc.

“Có thật là cậu đấy không, hay đôi mắt đang đánh lừa tôi?!”

“Là tôi đây, Harper,” Jack áy náy nói. “Tôi xin lỗi vì không viết thư hay ghé thăm chị. Tôi không thể mạo hiểm để người ta bắt gặp.”

Đàn hạc lập tức cất lên một bài hát ăn mừng.

*“Ôi, Jack, Jack của ta, chính Jack đã trở về,
Cậu suýt làm cho cây đàn hạc này đau tim đấy,
Nhưng giờ ta chẳng cần lo lắng nữa,
Vì Jack, Jack của ta, chính Jack đã trở về.”*

Bọn trẻ không thể làm gì khác ngoài vỗ tay tán thưởng – đàn hạc thích tự biên tự diễn như thế.

“Chị vẫn nhớ rõ hai em lắm!” đàn hạc reo lên. “Lâu lắm rồi mới gặp lại các em!”

“Một năm rồi ạ,” Conner nói.

“Mới chỉ một năm thôi sao?” đàn hạc thảng thốt kêu. “Chị có thể thề là đã hàng thế kỷ rồi! Thời gian trôi qua chậm hơn khi ta không có gì để nhìn ngắm ngoài cỏ và một túp lều cũ nát, chỉ có mấy con sóc làm bạn.”

Một bên mắt đàn hạc bắt đầu giật giật. Alex và Conner đã có lúc thấy tội nghiệp nàng khi phải sống chung một nhà với Jack – chúng không thể tưởng tượng nổi sự cô độc hoàn toàn kinh khủng thế nào.

Những sợi dây đàn hạc tấu lên hợp âm dạo đầu một khúc ballad buồn.

*“Ta sống một cuộc đời cô đơn, cô độc,
Cô đơn, cô độc như một hạt cây,
Cô đơn, cô độc những chiếc lá cây,
Nhưng cô đơn dường nào, ai mà hay biết!”*

Alex và Conner lại vỗ tay, nhưng không to như trước.

“Trông chị rất tuyệt mà!” Conner lên tiếng, cố gắng phá tan bầu không khí buồn bã.

“Tôi xin lỗi vì đã để chị buồn đến thế, Harper. Thật lòng đấy. Nếu được an toàn ghé thăm chị, tôi đã làm rồi,” Jack phân trần.

“Thôi quên hết đi, em trai thân yêu,” đàn hạc nói. “Hôm nay là một ngày hạnh phúc! Cuối cùng cậu cũng đã về nhà! Tôi rất buồn khi phải nói với cậu rằng trong nhà rất lộn xộn. Tôi hẳn đã dọn dẹp nhà cửa nếu biết cậu sắp về – và nếu tôi có chân.”

“Tôi không về ở luôn đâu, tôi e là thế,” Jack nói. “Chúng tôi chỉ ghé qua một lúc thôi.”

“Ồ, tôi hiểu,” đàn hạc vỡ lẽ. Dây đàn của nàng chơi một điệu buồn ngăn ngủi khi nàng xuống tinh thần.

“Nhưng chúng tôi tự hỏi liệu chị có thể giúp chúng tôi một việc không,” Jack ước hỏi.

Điệu đàn nhanh hơn khi hy vọng trở lại với đàn hạc.

“Giúp việc gì?” đàn hạc hỏi với đôi mắt chớp chớp. “Cậu yêu cầu điều gì, em trai? Có một bữa tiệc cậu muốn tôi tới biểu diễn à? Hay cậu muốn tôi hát ở một lễ hội? Có một tang lễ cậu muốn tôi đến hát chia buồn chăng?”

“Không hẳn,” Jack lí nhí đáp. “Tôi vừa gieo vài hạt đậu thần. Chị có thể để mắt đến cây đậu trong khi chúng tôi đi xa vài ngày không?”

Giai điệu lạc quan của đàn hạc khựng lại đột ngột.

“Xin lỗi?” đàn hạc hỏi lại và mắt nàng bắt đầu giật giật nhiều hơn.

“Chúng em hy vọng chị có thể để mắt trông chừng cây đậu,” Conner lặp lại.

Hai cánh mũi đàn hạc phồng lên và chân mày bên trên đôi mắt đang giập của nàng nhướn lên cao đến nỗi gần chạm vào chân tóc.

“Ta đã biểu diễn cho các vị vua, nữ hoàng và giới quý tộc!” Đàn hạc nói, cảm thấy bị xúc phạm nặng nề. “Thế mà các người lại bảo ta *trông một cái cây mọc cho các người sao?!* ” Ba kẻ kia lùi xa khỏi nàng một bước.

“Chị có chuyện gì khác hay hơn để làm à?” Conner hỏi. Cậu bé chẳng vấn hồi được tình thế chút nào. Những sợi dây đằng sau đàn hạc bắt đầu chơi một điệu nhạc nhanh và giận dữ.

“Harper, chị có biết chuyện gì đang xảy ra trên thế giới không?” Jack hỏi.

“Trừ phi nó xảy ra ngay trước cái nhà này, không thì ta chẳng biết gì hết,” đàn hạc đáp và khoanh tay lại.

Jack thở dài và gãi cổ, không biết phải bắt đầu như thế nào.

“Ừm, tôi không có ý làm chị lo lắng, nhưng thế giới đang rơi vào tình trạng khủng hoảng,” anh giải thích. “Chúng tôi đang thực hiện một chuyến đi hòng khắc phục tình trạng đó. Vì vậy, nếu chị có thể trông chừng cây đậu trong khi nó mọc lên, chúng tôi sẽ rất biết ơn.”

Đàn hạc khịt mũi và quay mặt đi, không nhìn họ. “VẬY RA ĐÂY LÀ cuộc sống mới của ta,” nàng nói với vẻ kịch tính thái quá. “Nghệ sĩ biểu diễn nổi tiếng một thời trong giới hoàng gia và quý tộc giờ chỉ là *một người trông cây*. Ôi, ta đã sa sút thế sao.”

Một nụ cười láu lỉnh nở ra trên gương mặt Jack khi một ý tưởng lóe lên trong đầu anh. “Để đáp lại,” Jack nói, “tôi sẽ đưa chị đến lâu

đài của Nữ hoàng Khăn Đỏ. Chị có thể biểu diễn cho nữ hoàng và tùy tùng của nàng cả ngày.”

Conner bụm miệng cười, giả vờ như đó là tiếng ho nhưng không được khéo lắm. Đàn hạc cố hết sức để nén nỗi phấn khích, nhưng rõ ràng đó là lời đề nghị hấp dẫn nhất mà nàng nhận được trong cả thập kỷ nay. Một khúc giao hưởng vui tươi vang lên từ dây đàn.

“Chị phải suy nghĩ đã,” đàn hạc đáp với một nụ cười nửa miệng, nhưng họ đều biết tổng câu trả lời của nàng. “Khi các em về, chị sẽ cho các em biết có quyết định chuyển vào lâu đài của Nữ hoàng Khăn Đỏ không, nhưng tạm thời, chị sẽ để mắt tới cây đậu của các em. *Giờ thì các em cho chị cáo lui nhé, chị phải luyện tập vài bản nhạc!*”

Đàn hạc nhanh chóng đóng cửa sổ lại và chuyển sang luyện giọng.

“Hay lắm,” Conner nói và vỗ lên lưng Jack.

“Ngoài việc cứu lấy chị ấy khỏi gã khổng lồ, vừa rồi anh đã cho chị ấy niềm vui của cả một thế kỷ đấy!” Alex tán dương.

Jack khúc khích cười một mình. “Anh không chắc nên tội nghiệp ai hơn,” anh nói. “Harper, vì đã để chị ấy ở một mình lâu thế - Khăn Đỏ, vì gửi Harper đến sống với cô nàng.”

Bọn trẻ phá lên cười và ba người tiến về lâu đài.



Vào nửa đêm, bọn trẻ sắp xếp đồ đạc rồi xuống tầng dưới gặp những người khác trong sân. Conner quá sợ phải ở một mình, nên cậu chẳng lúc nào để Alex rời khỏi tầm mắt. Cậu bé sợ nếu không có ai khác ở bên, hồn ma sẽ lại đến thăm cậu.

Bản vẽ trong thư viện ban đầu giờ đây đã thành hình. Con tàu khổng lồ nằm choán gần hết sân trong, làm từ những mẫu gỗ kết lại – nó trông giống một cái giỏ hình con tàu to tướng. Những người thợ mộc đã để con tàu nghiêng sang bên và đang lắp khí cầu cùng buồm lên trên nó.

“Ôi, Bà Ngoại! Cái khí cầu và những cánh buồm trông tuyệt quá!” Khăn Đỏ reo lên. Cô nói đúng: Mặc dù nó đang xẹp, bọn trẻ vẫn không thể phủ nhận rằng Bà Ngoại và Bà Lão Nhỏ Bé đã khâu được một quả khí cầu bền chắc phi thường. Thật ra, quả khí cầu trông còn chắc chắn hơn con tàu nữa.

“Ôi, cảm ơn, cháu yêu,” Bà Ngoại nói. “Chúng ta rất vinh dự khi được dự phần làm ra nó.”

“*Ai cù lần hả?*” Bà Lão Nhỏ Bé hỏi.

Khi đã gắn xong quả khí cầu và buồm, những người thợ mộc thắp lên một vật trông giống một cái đèn lớn ở giữa tàu. Thật cẩn thận, dưới sự điều động của Jack, quả khí cầu và cánh buồm được bơm đầy khí nóng và con tàu bốc lên cao.

Goldilocks kéo cái tủ đã được nhét đầy đồ đạc lên tàu. Khi đến boong, cô ngạc nhiên khi thấy trên này đã chất đầy hàng tá tủ và rương.

“Cái đồng này là gì thế?” Goldilocks gọi với xuống hỏi. “Đó là đồ đặc của Nữ hoàng Khăn Đỏ,” chú Heo Út đáp.

“Đồ đặc gì chứ?” Goldilocks gặng hỏi và trừng mắt khó chịu.

“Ôi, bình tĩnh đi, Goldie,” Khăn Đỏ thét với lên. “Ta không biết chúng ta sẽ đi bao lâu nên để chắc ăn, ta đã đem theo nhiều lựa chọn về trang phục.”

Goldilocks cắn môi nuốt giận và đảm bảo mọi thứ được buộc lại chắc chắn cho tàu cất cánh. Froggy không đem theo cái gì ngoài một chồng sách cao, toàn là những quyển anh thích nhất trong thư viện.

“Chỉ là một vài thứ để giết thời giờ thôi,” Froggy giải thích. “Mọi người cứ thoải mái đọc nếu có nhã hứng.”

Trời khuya dần và sự háo hức càng lúc càng tăng. Bọn trẻ và Jack nhập bọn cùng Froggy và Goldilocks trên tàu.

“Khăn Đỏ đâu?” Jack hỏi sau khi điểm danh.

“Chỉ một giây nữa thôi, một giây thôi,” Khăn Đỏ kêu lên. Cô vội vã chạy ngược lại phòng để thay đồ lần thứ ba trong đêm đó – cô muốn trang phục phải thật hoàn hảo cho chuyến hành trình tuổi thanh xuân. Một chiếc giỏ toong teng trên tay cô như một cái ví và cô lấy từ trong đó ra một chai sâm-panh.

Khăn Đỏ húng hắng giọng. “Ta muốn phát biểu một lời,” cô nói. “*Mọi người có phiền không?*”

Trước khi được cho phép, Khăn Đỏ đã trèo lên người chú Heo út để có thể nhìn rõ mọi thợ mộc trong phòng.

“Nhanh đi, Khăn Đỏ, chúng ta phải đi càng xa càng tốt trước khi mặt trời mọc,” Goldilocks bảo cô. Khăn Đỏ lấy tay xua Goldilocks như thể cô là một con côn trùng phiền nhiễu.

“Ta muốn cảm ơn tất cả đàn ông, phụ nữ, và cả heo nữa vì đã làm việc ngày đêm không mệt mỏi để đóng xong con tàu này. Các bạn đã làm cho vương quốc và nữ hoàng của các bạn tự hào. Thật là một vinh dự được sống giữa các công dân *dũng cảm, mạnh mẽ, can đảm* và có *tinh thần* như các bạn!” Khăn Đỏ nói và cả sân bùng nổ trong tiếng vỗ tay.

“Không thể coi đây là một cuộc khởi hành trọn vẹn nếu không có một lời chúc phúc ý nghĩa,” cô tiếp tục, nâng chai sâm-panh lên. “Ta muốn ban cho con tàu này tên bà ngoại ta. Mong rằng nó sẽ mãi mãi được nhớ đến với cái tên Con Tàu Hoàng Gia *Bà Ngoại*.”

Cô đập cái chai vào thành tàu và nó tung bọt vỡ tan. Bà Ngoại mỉm cười, cảm động với tình cảm của cháu gái.

Khăn Đỏ chùi tay vào chú Heo Út. “Ai đó làm ơn lau dọn chỗ rượu đổ giùm đi,” cô ra lệnh và cuối cùng cũng chịu lên tàu.

“Mọi người chuẩn bị cất cánh nhé!” Jack hét lên. Anh kéo một cái cần gạt gần ngọn lửa và nó bùng lên to gấp bốn lần. Goldilocks và bọn trẻ nắm chặt lan can. Froggy giữ lấy bánh lái to lớn. Anh nuốt nước bọt và đôi chân ếch khảng khiu run rẩy, nhưng anh đã sẵn sàng.

Chiếc *Bà Ngoại*, như Khăn Đỏ vừa tuyên bố, êm ái bốc lên cao, rồi cao hơn nữa bên trên sân. Những người thợ mộc reo vang bên dưới. Bọn trẻ nín thở, hy vọng không có chuyện gì xảy ra vào buổi

cất cánh đầu tiên. Trong khoảnh khắc, họ đã vượt qua khỏi ngọn tháp cao nhất của tòa lâu đài và bay vào bầu trời đêm rộng mở.

“Chúng ta làm được rồi! Chúng ta làm được rồi!” bọn trẻ reo vang. “Chúng ta đang bay! Chúng ta đang bay!”

Mọi thứ thật yên tĩnh và thanh bình. Một ngọn gió đêm mát lành thổi qua họ khi Vương quốc Quàng Khăn Đỏ nhỏ lại, nhỏ lại mãi.

Froggy nhẹ nhàng xoay bánh lái và cánh buồm xoay con tàu hướng về phía bắc. Bọn trẻ không thể ngăn nổi nụ cười hãnh diện rạng ngời với những người khác. Ước vọng của họ đã thành hiện thực, và chuyến bay của họ chính thức bắt đầu.



CHƯƠNG MƯỜI BẢY

BÀ CHÚA TUYẾT

Chiếc *Bà Ngoại* trôi êm trên bầu trời đêm. Đến lúc này họ đã bay được vài giờ, sự phấn khởi ban đầu đã dịu lại và được thay thế bởi niềm háo hức về cuộc phiêu lưu phía trước. Họ đang bay ở đâu đó bên trên Vương quốc Bắc Phương, và Vùng núi Bắc Phương tuyết phủ hiện ra phía chân trời.

Càng đi xa về phương bắc, trời càng lạnh hơn. Bọn trẻ rất biết ơn vì Khăn Đỏ đã cho chúng áo khoác lông để mặc, bất kể phần lông đó thuộc về cái gì.

Froggy vẫn đang nắm chặt bánh lái. Anh trông như một đứa bé trai – thích thú đến nỗi không muốn rời tay khỏi nó. Khăn Đỏ tựa vào ban công nhìn về hướng tây. Cô liên tục nhìn qua vai, tựa như muốn hỏi điều gì.

“Em có ổn không, em yêu?” Froggy hỏi cô.

“Ổn, anh yêu, em sẽ ổn thôi,” Khăn Đỏ đáp. “Em cứ nghĩ ra hết việc này đến việc khác để sai bảo cô hầu mà quên mất ở đây không có cô ấy. Em đã quên mất cảm giác không có người *giúp đỡ*.”

Jack và Goldilocks ngồi gần mũi tàu. Goldilocks đang mài kiếm còn Jack mài rìu khi bọn trẻ đến nhập bọn cùng họ.

“Hai anh chị có thể kể chuyện Bà Chúa Tuyết cho chúng em nghe được không?” Conner hỏi. “Trên thang đo từ mức mèo con lên hồ dữ thì bà ta ở mức nào?”

“Cũng khó nói,” Jack trả lời. “Bà Chúa Tuyết đã ẩn tích từ lâu – mấy thập kỷ rồi không ai trông thấy bà ta.”

“Thật sao?” Alex ngạc nhiên, bao giờ cũng háo hức được nghe một truyện hay. “Em không biết nhiều về bà ấy.”

Jack nhập tâm hoàn toàn vào việc kể chuyện, nhắc lại một cách sinh động những sự kiện đã khiến Bà Chúa Tuyết trở nên nổi tiếng.

“Nhiều năm trước, Bà Chúa Tuyết chỉ là một bà phù thủy điều khiển thời tiết sống ở sâu trong núi. Bà kết bạn với vua của Vương quốc Bắc Phương bằng cách biến những điều ước của ông thành hiện thực và chiếm được lòng tin của ông với những lời tiên tri về vận mệnh vương quốc. Đức vua phong cho bà làm cố vấn hoàng gia, nhưng bà ta vốn độc ác và bí mật âm mưu thâm độc toàn vương

quốc vào tay mình. Cuối cùng, bà ta lật đổ đức vua và bao phủ toàn vương quốc trong mùa đông vĩnh cửu. Hết thảy cỏ cây, phần lớn các loài động vật, và vài người đã chết – không thể chống chịu nổi với cái lạnh,” Jack kể.

“Rồi chuyện gì đã xảy ra?” Conner hỏi.

“Hoàng tử Bạch Thông Thái, ông của Bạch Tuyết, tập hợp quân đội để lật đổ Bà Chúa Tuyết,” Jack kể tiếp. “Họ giành lại vương quốc và trục xuất Bà Chúa Tuyết, buộc bà ta sống hết những ngày còn lại của cuộc đời sâu trong Vùng núi Bắc Phương.”

“Chuyện gì đã xảy ra cho bà ta?” Alex thắc mắc.

“Vài người nói rằng bà ta đã thành lập một đội quân toàn người tuyết và chờ thời cơ thả họ ra gây chiến. Người khác bảo bà ta quá buồn khổ sau khi mất cả vương quốc nên khóc cho đến khi đôi mắt đông cứng và tan chảy. Không có gì là chắc chắn, bởi không ai trông thấy bà ta nữa, nhưng cơn thịnh nộ giá băng của bà ta vẫn còn làm mọi người lạnh xương sống mỗi khi nghe nhắc tới tên bà,” Jack kể.

“Vậy làm sao mà mọi người biết bà ta còn sống?” Alex hỏi.

“Ồ, bà ta vẫn còn sống, tin chị đi,” Goldilocks nói. “Bà Chúa Tuyết để những trận bão tuyết chứa chất căm thù hoành hành khắp vương quốc khi bà ta đặc biệt tức giận – chỉ để mọi người biết rằng bà ta vẫn còn đó.”

Alex và Conner đồng loạt nuốt nước bọt.

“Cái quyền trượng mà chúng ta cần ấy,” Conner lên tiếng. “Em đoán là chúng ta sẽ phải trộm nó, phải không? Bà ta sẽ không tự nguyện giao ra nó.”

Để đáp lại, Jack và Goldilocks chỉ tiếp tục mài vũ khí.

“Nói về sự lạnh lẽo thì kìa,” Goldilocks nói và phác tay về phía Khăn Đỏ, cô nàng đã chăm chú nhìn bốn người bọn họ được một lúc lâu. Khăn Đỏ vội quay đầu đi, xấu hổ vì bị phát hiện.

Một tuần trước, Khăn Đỏ tin chắc là mình yêu Froggy. Nhưng ngay khi Jack xuất hiện lại trong cuộc đời cô, những tình cảm ngày trước cô dành cho anh cũng từ từ trở lại. Cô cố gắng chống lại những cảm xúc đó, dặn lòng rằng đó chỉ là vì bộ óc đánh lừa trái tim thôi, nhưng đêm nay, khi ngắm anh kể cho bọn trẻ chuyện Bà Chúa Tuyết, cô không thể phủ nhận sự thật rằng tình cảm đó đã trỗi dậy.

Froggy, bất kể tình trạng hiện tại của anh, là người hoàn hảo cho cô và mọi người mà cô biết đều đồng ý. Cô yêu anh bằng cả trái tim – nhưng chẳng phải cô đã từng cảm thấy thế với Jack sao? Lẽ nào cô đang yêu cả hai người cùng lúc? Hay tệ hơn – phải chăng cô chỉ yêu một người và phủ nhận sự thật về tình cảm của mình dành cho người còn lại?

Nhưng thế thì tình cảm nào là thật? Làm sao cô biết chắc được đây? Tất cả những ý nghĩ đó làm Khăn Đỏ đau đầu.

“Có vẻ chúng ta sẽ gặp nhiều rắc rối đấy,” Froggy nói với Khăn Đỏ.

“*Xin lỗi?*” Khăn Đỏ giật mình hỏi lại, sợ rằng anh có thể đọc được ý nghĩ của cô.

Froggy húng hắng giọng để làm Jack và Goldilocks chú ý. “Tôi không muốn làm cụt hứng mọi người đêm nay đâu, nhưng tôi tin rằng chúng ta đang tiến tới chỗ chết nếu không làm gì đó.”

Tất cả quay đầu về phía mũi tàu. Chiếc *Bà Ngoại* đang tiến thẳng về phía đỉnh núi sắc nhọn phủ tuyết của Vùng Núi Bắc Phương – nếu không tăng độ cao lên thật nhanh, *họ sẽ đâm vào nó*.

Khăn Đỏ thở phào, nhẹ nhõm khi biết Froggy không ám chỉ những ý nghĩ của cô, nhưng sự nhẹ nhõm đó bỗng chốc biến thành một tràng tiếng hét thất thanh khi cô nhận ra chuyện gì đang xảy ra.

Jack bật dậy và kéo cần gạt tăng ngọn lửa. Ngọn lửa bùng lên cao hơn và chiếc *Bà Ngoại* bốc lên cao, nhưng không đủ. Đỉnh núi tới gần hơn, chắc chắn sẽ đâm một lỗ xuyên qua con tàu. Jack kéo cần gạt mạnh hết sức có thể, nhưng ngọn lửa chỉ to được có thể thôi. Chiếc *Bà Ngoại* không bay cao hơn được nữa.

“Ôi không!” Alex kêu lên.

“Chúng ta làm gì bây giờ?” Conner la hoảng.

Goldilocks nhìn quanh boong tàu. Cô chạy tới chỗ đồng rương và tủ mà Khăn Đỏ nằng nặc mang theo rồi dùng kiếm chém đứt mớ dây đang giữ lấy chúng. Lần lượt từng cái một, Goldilocks bắt đầu ném đồng tủ và rương ra ngoài.

“*Người đang làm gì thế? Người điên à?*” Khăn Đỏ kêu lên thất thanh. Cô chạy tới chỗ mớ đồ đạc yêu quý và nằm đè lên chúng.

“*Đừng khích tôi ném cả cô xuống đấy!*” Goldilocks quát.

“*Đây là đồ đạc của ta! Người không thể ném chúng đi được! Ta cần chúng!*” Khăn Đỏ thét lên. Hai người cùng nắm lấy tay cầm một cái tủ và chơi trò kéo co với nó. Goldilocks xoay xở kéo được nó tới thành tàu, nhưng Khăn Đỏ không chịu buông ra.

“Khăn Đỏ, cô phải nghe tôi đây,” Goldilocks bảo, nhìn thẳng vào mắt Khăn Đỏ. “Cô mang theo quá nhiều thứ linh tinh! Cô phải buông tay ra, không thì chúng ta sẽ đâm vào núi mất!”

Khăn Đỏ sửng ngờ. *Goldilocks* đã nghe được suy nghĩ của cô khi nãy sao? Cô đã suy nghĩ thành tiếng mà không nhận ra à?

“Khăn Đỏ, chúng ta không thể tiếp tục khi cái đồng đồ nặng nề này ghìm chúng ta lại! Cô có hiểu không?” Goldilocks khẩn thiết khuyên giải Khăn Đỏ.

“Ta phải buông tay sao?” Khăn Đỏ nói với chính mình. “Ta phải buông tay...” Cô nhìn lên Jack, nhìn xuống cái tủ, lại nhìn Jack, rồi từ từ để cái tủ vượt khỏi tay và rơi xuống mặt đất dưới kia. Cô nhìn nó rơi cho đến khi không trông thấy nó được nữa.

Goldilocks không để phí chút thời gian nào. Cô hăng hái (hơi quá hăng hái thì phải) kéo tất cả tủ và rương của Khăn Đỏ lẳng qua thành tàu. Jack và bọn trẻ giúp cô. Họ càng bỏ bớt nhiều đồ đạc, chiếc *Bà Ngoại* càng bốc lên cao.

“Sắp được rồi... sắp rồi...” Froggy lẩm nhẩm. Bàn tay xanh lục của anh gần như chuyển sang màu trắng vì búa lấy bánh lái quá chặt. Anh cố hết sức lèo lái chiếc *Bà Ngoại* tránh những chóp núi nhọn, nhưng vẫn còn một cái cuối cùng phải bay qua – mà nó lại đặc biệt cao.

Chỉ còn một cái rương duy nhất để mà vứt bỏ. Jack, Goldilocks và bọn trẻ phải dùng hết sức lực đẩy nó lên cao, qua khỏi thành tàu. Họ hất nó xuống vừa kịp lúc và chiếc *Bà Ngoại* sượt qua đỉnh núi, chỉ cách cái rìa lởm chởm răng cưa của nó vài phân.

Jack, Goldilocks và bọn trẻ ngã vật xuống sàn tàu – tìm họ đánh thình thịch và hơi thở nặng nề. Khăn Đỏ đang tựa vào lan can, mắt dán xuống đất, cố gắng nhìn xem đồ đạc của cô đã đáp xuống đâu, nhưng họ đang ở quá cao nên cô không thấy.

“Ta phải buông tay...” Khăn Đỏ thút thít khe khẽ. *“Ta phải buông tay.”*

Một lúc sau, bốn người bọn họ lấy lại được hơi sức và đứng dậy. Khăn Đỏ suy sụp ghê gớm, cô đang chùi những giọt nước mắt bé xíu đã đọng lại ở khóe mắt.

“Em xin lỗi vì phải vứt bỏ hết áo quần của chị,” Alex lên tiếng.

“Áo quần gì?” Khăn Đỏ hỏi lại. “Ồ không, chúng đâu phải là quần áo của ta – chỉ là mấy cái mũ và đồ trang sức thôi. Quần áo của ta đều được xếp trong rương để ở tầng dưới ấy.”

Mọi người nhìn cô chăm chăm như thể cô là kẻ gây ra mọi điều sai trái trên đời này vậy.

“Con tàu này có ván nhảy cầu không?!” Goldilocks hỏi. Cô chồm về phía Khăn Đỏ - Jack và bọn trẻ phải giữ cô lại.

“Em thân yêu, vì sự an toàn của em, anh nghĩ tốt nhất là em đi ngủ thôi,” Froggy bảo Khăn Đỏ. Cô không cãi lại mà xuống cầu thang vào khoang dưới ngay.

Chiếc *Bà Ngoại* bồng bênh lướt trên Vùng Núi Bắc Phương trập trùng. Mặt trời đã mọc lên từ lâu nhưng không ai trông thấy nó qua màn sương dày, mờ đục. Mặt đất bên dưới toát lên vẻ đe dọa. Không có cây cối hay làng mạc gì cả, chỉ có tuyết. Bọn trẻ không thể

tưởng tượng nổi có thứ gì lại sống ở tíit phương bắc này – chỉ trừ Bà Chúa Tuyết.

Gió bỗng nhiên mạnh lên và con tàu chao đảo dữ dội hơn bao giờ hết. Trời lạnh gần như không thể chịu nổi, và bọn trẻ phải quấn chặt tấm áo khoác quanh mình.

“Chúng ta sắp tới rồi,” Jack kêu lên. “Trông kìa!”

Anh chỉ về bầu trời tối sẫm ở xa xa. Những quãng bắc cực quang tạo thành một vòng xoáy bên trên một cụm đỉnh núi đặc biệt lờm chờm.

“Chúng ta tìm thấy bà ta rồi! Bà ta hẳn đang sống ngay bên dưới những quãng sáng đó,” Goldilocks reo lên. “Charlie, hãy nhẹ nhàng cho *Bà Ngoại* đáp xuống đằng kia,” Jack nói và chỉ về phía một thảm tuyết rộng lớn mà họ đang gần tới. Froggy gật đầu và lái con tàu về phía đó. Jack kéo cần gạt giảm lửa xuống và con tàu hạ thấp dần, đáp xuống trên mặt đất phủ tuyết.

Khăn Đồ lót đầu lên từ khoang tàu bên dưới. “Chúng ta tới chưa?” cô hỏi với một cái ngáp dài, vừa tỉnh dậy sau một giấc ngủ ngắn.

“Chúng ta sẽ đi bộ hết quãng đường còn lại,” Jack đáp. “Một con tàu lớn lượn qua lượn lại bên trên hang ổ của bà ta có thể gây chú ý đấy.”

Goldilocks mở cái rương mà cô đã mang lên tàu. Cô và Jack bắt đầu giắt trong người nhiều món vũ khí nhất có thể: dao găm trong ủng, dao trong dây nịt, dây thừng quanh hông. Cả hai cùng lấy một cái đèn xách và đưa cho bọn trẻ một cái khác.

“Hai em có chắc là mình đã sẵn sàng làm việc này chưa?” Jack hỏi. Anh tỏ vẻ rất thực tế, nhưng bọn trẻ có thể cảm thấy trong giọng nói của anh sự lo lắng của một người cha.

Alex và Conner hít một hơi thật sâu rồi gật đầu. “Tụi em sẵn sàng rồi,” chúng đồng thanh đáp.

“Ta không nghĩ ta có mang theo *giày đi tuyết*; có lẽ chuyến này ta phải ngồi ngoài thôi,” Khăn Đỏ nói

“Tuyệt,” Jack đáp gọn. Đó là tin tức tốt đẹp nhất anh nghe được trong cả ngày nay. “Charlie, anh nên ở lại với con tàu. Nếu chúng tôi không trở lại trong một ngày, hãy đến tìm chúng tôi.”

“Vâng,” Froggy trả lời.

Jack nhìn sang Goldilocks và bọn trẻ. “Được rồi,” anh nói. “Đi theo anh.”

Họ trèo xuống tàu và đi về hướng những luồng bắc cực quang. Thật khó để Alex và Conner theo kịp Jack và Goldilocks – một phần vì trong tuyết rất khó đi và một phần vì chúng không quen đi qua những vùng đất hoang dã như Jack và Goldilocks.

Họ càng tiến xa về phía bắc, gió càng thổi mạnh hơn. Nó gần như hất ngã đoàn người và vang lên những tiếng rú rít điếc tai, như tiếng thét gào – của Bà Chúa Tuyết. Có lẽ đây là một phần của cơn bão tuyết căm thù mà họ đã được cảnh báo trước đó.

Sau khi đi bộ một lúc lâu, bọn trẻ nhìn lên và trông thấy những luồng bắc cực quang cuộn xoáy trên nền trời ngay bên trên họ. Jack dẫn chúng lách vào một kẽ hở nhỏ giữa hai khối băng lớn, và luồng

gió rất bị chặn lại. Như thế họ vừa đi vào một hành lang hẹp không nóc vậy.

“Anh nghĩ là đường này,” Jack nói với ba người đi cùng.

Họ đi giữa những khối băng, sâu vào lòng núi vốn là hang ổ của Bà Chúa Tuyết. Khe hở giữa các khối băng chạy theo hình chữ chi xuyên vào lòng núi như một cái mê cung băng giá, cứ vài bước lại rẽ ngoặt và đổi hướng. Alex và Conner không còn nhận ra chúng đã theo hướng nào vào đây nữa. Bọn trẻ sợ sẽ lạc đường nhưng rồi chúng thấy Goldilocks dùng dao găm rạch lên các khối băng trên đường đi, đánh dấu lối trở ra.

Họ bắt đầu nghe tiếng nói vọng lại giữa mê cung băng giá. Jack ra hiệu cho mọi người im lặng hết sức có thể trong khi tiến lên xa hơn.

Cả bọn thấy mình đi vào một cái hốc tròn cực lớn giữa vùng núi. Một dòng sông đóng băng uốn quanh đáy hốc như một cái sàn bằng tuyết và một thác nước cũng đóng băng từ ngọn núi bên trên đổ xuống trong này. Có nhiều cột băng bao quanh dòng sông băng đó.

Mọi thứ đều trắng toát nên thật khó để trông rõ cảnh vật trước mắt. Nhưng khi đôi mắt bắt đầu quen dần, Alex phải cố nén một tiếng la hoảng. Ngay dưới chân dòng thác đóng băng, băng tạo thành một cái ghế khổng lồ mà ngồi trên đó chính là Bà Chúa Tuyết. Họ đang đứng ngay bên ngoài một gian phòng để ngai bằng băng.

Khi vừa thấy bà ta, Jack và Goldilocks liền nấp sau một cột băng và bọn trẻ ẩn sau một cột khác.

Bà Chúa Tuyết là một người phụ nữ cao lớn, khoác bộ áo lông trắng muốt to tướng, vương miện hoa tuyết và một dải vải quấn quanh mắt. Da của bà ta trắng toát và tê cứng đến mức gần ngả sang xanh. Bà có một bộ hàm khỏe và những cái răng nhỏ xíu lờm chớm như răng cưa. Một tay bà ta siết chặt cái quyền trượng hình cột băng dài còn tay kia đang được vuốt ve bởi một thứ gì đó khổng lồ và có bộ lông dày mịn quỳ trước mặt... *đó là một con gấu bắc cực*. Nó hòa vào những khối băng xung quanh tốt đến nỗi bọn trẻ hầu như không trông thấy nó.

“*Gấu!*” Goldilocks hớp hơi. Đó là lần đầu tiên bọn trẻ thấy cô lộ vẻ sợ sệt cái gì đó.

“Chị sợ gấu à?” Alex thì thầm với cô.

Goldilocks gật đầu nhưng không rời mắt khỏi con gấu bắc cực. “Chị sợ gấu từ khi còn là một cô bé và sai lầm đi vào nhà của Ba Chú Gấu,” cô kể.

Con gấu bắc cực ân cần vuốt ve bàn tay Bà Chúa Tuyết – như một tên đầy tớ trung thành và ngoan ngoãn.

“Có bao nhiêu người bên ngoài?” Bà Chúa Tuyết hỏi nó bằng giọng khàn khàn. Rõ ràng là trong những lời đồn Jack đã kể cho bọn trẻ, có một điều là sự thật; bà ta bị mù.

“Hôm nay có hàng ngàn, hàng ngàn kẻ đến đây, thưa Nữ hoàng tôn quý,” con gấu bắc cực trả lời bằng giọng trầm trầm như tiếng gầm gừ.

“Chúng tôi đây làm gì?” Bà Chúa Tuyết hỏi.

“Chúng tới để cúi đầu, quỳ dưới chân người và chứng kiến vẻ đẹp của người,” gấu bắc cực đáp.

Một nụ cười tàn nhẫn hiện lên gương mặt Bà Chúa Tuyết và tiếng cười chậm rãi, khanh khách vang lên từ sâu trong người bà ta.

“Ta vẫn còn nắm trong tay tất cả các vương quốc láng giềng đó chứ?” Bà Chúa Tuyết hỏi tiếp.

“Tất cả, thưa Nữ hoàng,” con gấu trả lời. “Cả thế giới bị bao trùm trong cơn bão tuyết thịnh nộ của người – cũng như trước đây vậy.”

Nụ cười của Bà Chúa Tuyết càng nở rộng hơn. “Hôm nay, đội quân của ta có món quà gì cho ta thế?” bà ta lại hỏi. “Thần sẽ cho gọi bọn họ, thưa Nữ hoàng,” gấu nói.

Con gấu bắc cực gầm lên một tiếng thật vang. Vài giây sau, một con gấu bắc cực khác xuất hiện. Nó mang theo hai cái cọc dài cột nhiều đôi giày trên đó. Trong khi đi tới, nó giơ cái cọc lên rồi hạ xuống để tạo cho Bà Chúa Tuyết ảo tưởng là có hàng tá quân lính đang tuần hành vào cái hốc.

“Đội quân trung thành của ta đã trở lại rồi,” Bà Chúa Tuyết hài lòng nói. “Lần này các người mang đến cho ta cái gì đây?”

“Đá quý, thưa Nữ hoàng,” con gấu thứ hai đáp. Nó để cái cọc sang một bên và cẩn thận thả một nắm đá bình thường vào tay bà ta. “Hong ngọc, kim cương và ngọc bích – đều là những thứ Nữ hoàng thích nhất đấy ạ.”

Bà Chúa Tuyết hít vào một hơi sâu. “Đây là những viên đá quý to nhất mà ta từng được cầm trên tay đấy!” bà ta thốt lên. “Các người làm nữ hoàng rất tự hào.”

Hai con gấu bắc cực nhìn nhau, nhẹ nhõm khi đã hoàn thành một màn kịch nữa. Con gấu bắc cực thứ hai cầm hai cái cốc lên và đi ra phía sau thác nước, điều khiển những chiếc ủng khua lộp cộp theo sau.

“Mọi thứ bà ta tin vào đều là lời dối trá!” Conner thì thầm vào tai chị.

“Không biết lũ gấu bắc cực đó đã lừa dối bà ấy bao lâu rồi,” Alex thì thầm đáp lại.

“*Suyt*,” Jack nói, làm bọn trẻ chú ý. “Anh sẽ dụ bọn gấu đi. Ba người các em đi lấy quyền trượng nhé.”

Họ nhất loạt gật đầu.

Jack cầm lên một khối băng lớn và ném nó về phía rìa bên kia của cái hốc. Con gấu bắc cực quay phắt đầu về phía tiếng động. Nó cau mày, chờ cho cái tiếng động đó lặp lại lần nữa, rồi quay sang Bà Chúa Tuyết trở lại khi không có gì xảy ra.

Jack ném một khối băng lớn hơn nữa về phía đó – con gấu quay đầu nhìn theo và ngừi ngừi không khí. Nó gầm lên một tiếng trầm trầm và nhe răng ra – nó đã biết là có khách.

“Cái gì vậy?” Bà Chúa Tuyết hỏi.

“Không có gì cả, thưa Nữ hoàng,” con gấu bắc cực đáp. “Làm ơn cho thần cáo lui một lát.” Con gấu rời khỏi đó để điều tra về tiếng động và khuất khỏi tầm mắt sau những cột băng phía bên kia cái hốc.

“Anh sẽ giữ cho nó bận rộn,” Jack máy môi với Goldiloks và bọn trẻ rồi đi theo con gấu.

Bà Chúa Tuyết chỉ còn lại một mình. Đây là cơ hội của họ.

“Em đề nghị chúng ta đi qua đó và quật ngã bà ta,” Conner nêu ý kiến.

“Không, chị sẽ thử trộm nó một mình trước đã,” Goldilocks bảo. “Hãy ở yên đây và canh chừng cho chị. Hãy huýt sáo nếu hai em thấy cái gì đó.”

Goldilocks cẩn thận bước lên mặt hồ đóng băng và lần bước tới chỗ cái ngai của Bà Chúa Tuyết. Như mọi người kỳ vọng ở một tên trộm kỳ cựu, cô đi rất nhanh, hầu như không phát ra tiếng động nào.

Goldilocks đã đi được nửa đường. Bọn trẻ thì thầm cầu nguyện; chúng toàn tâm để hết tâm trí vào cô nên quên không để mắt tới phần còn lại của cái hốc. Khi cô chỉ còn cách Bà Chúa Tuyết vài bước, một mẫu băng nhỏ bỗng vỡ lạo xạo dưới chân.

“Ai đó?” Bà Chúa Tuyết thét lên và giơ cao quyền trượng.

Bỗng nhiên, một con gấu bắc cực xuất hiện đằng sau các cột băng và lao thẳng tới chỗ Goldilocks. Với một cú vọt mạnh, nó đánh ngã Goldilocks và cô trượt ra giữa cái hồ đóng băng.

“*Goldilocks!*” Jack kêu lên, lộ diện đằng sau các cột băng. Anh lao về phía con gấu bắc cực, rìu giơ cao trong tay.

Bà Chúa Tuyết nghe tiếng anh và trở quyền trượng thẳng về phía đó. Từ đầu trượng, một luồng băng chói lòa vọt ra và bắn vào Jack. Anh văng qua cái hốc và đâm vào một cột băng. Anh lồm cồm bò dậy nhưng lại bị một luồng băng khác từ Bà Chúa Tuyết phóng trúng – lần này, một lớp băng dày ghim chặt tay và ngực anh vào cột băng đằng sau. Jack cố hết sức vùng vẫy, nhưng anh đã mắc kẹt.

Mặc dù bị mù, có vẻ Bà Chúa Tuyết có thính giác cực nhạy.

“Kẻ nào dám phá rối *cung điện* của ta đó?!” Bà Chúa Tuyết gắng hỏi.

Goldilocks nằm phục trên mặt đất, thở hổn hển – con gấu bắc cực trước mặt làm cô hốt hoảng. Bà Chúa Tuyết lướt về phía cô.

“Để cô ấy yên!” Jack gào lên từ phía bên kia cái hốc, tuyệt vọng vùng vẫy để thoát ra.

Bà Chúa Tuyết giờ quyền trượng về phía Goldilocks. Nhưng ngay khi đó, một quả bóng tuyết to đùng từ đâu bay đến đập thẳng vào mặt Bà Chúa Tuyết.

“*Này, cái bà người tuyết đáng ghét kia! Ở đây này!*” Conner hét lên.

Bà Chúa Tuyết rên lên giận dữ và bọn trẻ có thể thấy hơi thở trong bầu không khí lạnh giá. Con gấu bắc cực gầm lên và lao về phía bọn trẻ, nhưng Bà Chúa Tuyết đã ngăn nó lại.

“*Không*, người đứng yên ở đây,” bà ta ra lệnh. “Ta muốn đích thân giết chúng!”

Bọn trẻ không để lỡ một giây phút nào mà cuống cuồng bỏ chạy ngay. Bà Chúa Tuyết đuổi theo tiếng bước chân chúng. Chúng chạy vòng ra sau thác nước đóng băng và thấy mình đang đi vào một hang động lớn.

Con gấu bắc cực chậm rãi tiến về phía Goldilocks. Những cái răng nhọn của nó lộ ra và nước dãi nhều xuống từ miệng nó. “Không kẻ nào dám phá rối Bà Chúa Tuyết mà còn được sống đến ngày hôm sau!” con gấu bắc cực gầm lên.

“Goldie, đứng dậy đi!” Jack thét lớn. “Em phải đứng dậy!”

“*E-e-em không thể!*” cô lập cập nói, cố gắng lết nhanh hết mức để tránh xa con gấu đang tiến lại gần.

“Có chuyện gì vậy?” con gấu bắc cực hỏi cô. “Ta tới gần quá nên người không thoải mái à?”

‘Thật ra,’ Goldilocks đáp, “*người đang ở đúng chỗ mà ta muốn!*”

Goldilocks nhặt thanh kiếm lên và lấy hết sức bình sinh chém vào mặt hồ đóng băng. Một vết nứt lớn chạy qua mặt hồ thẳng tới chỗ con gấu. Băng dưới chân nó sụt xuống, và con gấu bắc cực rơi thẳng xuống dòng nước lạnh cóng bên dưới.

“*Cô gái của anh cừ lắm!*” Jack reo lên hân hoan. “*Woo-hoo!*”

Goldilocks đứng dậy và lấy lại hơi sức. Hiếm khi tim cô đập nhanh đến mức này. Cô cẩn trọng nhìn xuống cái lỗ băng, chờ cho con gấu xuất hiện trở lại, nhưng nước đã đông cứng trước khi nó có cơ hội làm thế.

Goldilocks chạy tới chỗ Jack. Cô cho tay vào ủng, lấy ra vài que diêm và quẹt chúng vào dây nịt. Cô giờ những ngọn lửa yếu ớt đó lên hơ khối băng đang ghim chặt anh.

“Chúng ta phải nhanh lên!” Goldilocks bảo. “Bọn trẻ nguy to rồi!”

Alex và Conner chạy băng băng qua hang động với Bà Chúa Tuyết bám theo sát gót. Chúng chỉ suýt soát tránh được những luồng băng mà bà ta bắn về phía chúng.

“Trở lại đây!” bà ta ra lệnh.

Những cột đá khổng lồ nhô ra từ trên trần cũng như dưới nền chần đầy hang động – như những cái răng của núi băng. Ánh sáng

rất hiếm hoi nhưng bằng phản chiếu ánh sáng rất tốt. Bọn trẻ nhìn đâu cũng thấy chính mình.

Làm như tình hình không thể tệ hơn được nữa, bọn trẻ đâm sầm vào con gấu bắc cực thứ hai. Nó đang đứng bên một cái bàn bằng băng dài, sắp xếp một đống những thứ linh tinh: nồi và chảo, chuông và sáo, những mẫu sắt, và mấy tảng gỗ - tất cả những gì bọn gấu cần để đánh lừa đôi tai của Bà Chúa Tuyết, dụ bà tin vào màn kịch của chúng.

Con gấu bắc cực nhếch mép cười khi nhìn xuống bọn trẻ, chúng lập tức chạy về hướng ngược lại.

“Sao các người dám xâm phạm cung điện của ta!” Bà Chúa Tuyết quát lớn, phóng một luồng băng xẹt qua gần chỗ bọn trẻ.

“Bà không ở trong cái cung điện nào cả! Bọn gấu đã đánh lừa bà!” Alex hét lên đáp lại Bà Chúa Tuyết.

“Bà sống trong một ngọn núi! Bà chẳng thu tóm được cái gì hết!” Conner thêm vào.

“Chúng nói dối đấy, thưa Nữ hoàng,” con gấu bắc cực khẳng định. “Chúng thàn sẽ không bao giờ làm thế với người – *bên trái người đấy*, Nữ hoàng!”

Bà Chúa Tuyết chĩa quyền trượng về phía bên trái, và một luồng sáng băng giá bắn vào cột băng ngay bên trái bọn trẻ. May mà con gấu đã nhằm tường hình bóng phản chiếu trên băng là bọn trẻ thật.

“Bên phải người kia, Nữ hoàng!” con gấu bắc cực lại hét lên, làm đôi mắt cho bà ta.

Bà Chúa Tuyết làm nổ tung cột băng ngay bên phải bọn trẻ, chỉ cách chúng vài phân.

“Conner, chị ghét phải nói điều này, nhưng chị nghĩ rằng khôn ngoan thì ta...”

“Nên tách ra?” Conner nói, hoàn tất câu nói của chị.

Chúng tách ra và chạy về hai hướng khác nhau. Giờ thì trông như thể có cả tá Alex và Conner chạy vòng quanh hang động.

“Trước mặt người kia, Nữ hoàng!” con gấu bắc cực hét lên.

Bà Chúa Tuyết theo sự hướng dẫn của nó và bắn một luồng băng theo mọi hướng mà nó bảo.

“Bên phải người! Đằng sau kia! Bên trái người đấy! Trước mặt người! Lại ra sau lưng người rồi! Bên cạnh người đó!” con gấu bắc cực chỉ dẫn. Alex và Conner chạy vòng vòng quanh đó. Nếu Bà Chúa Tuyết không cẩn thận, bà ta sẽ làm nổ tung cái hang động.

“Giờ thì bên cạnh người đấy! Quay lại đi! Một đứa đang đứng ngay sau người! Nó chạy đi rồi! Nhanh lên, bên trái người kia!” con gấu tiếp tục hét.

Bà Chúa Tuyết bắn một tia băng về phía bên trái và hang động bỗng nhiên im tiếng.

“Sao rồi?” Bà Chúa Tuyết gầm gừ. “Chúng đâu?!”

Alex và Conner quay lại nhìn – con gấu đã bị đông cứng trong một khối băng. Khi cố gắng bắn trúng bọn trẻ, Bà Chúa Tuyết đã bắn vào nó.

Bà Chúa Tuyết giận điên lên và gào thét to đến độ cả hang động bắt đầu rung chuyển. Hang núi kêu ầm ầm, bọn trẻ ngẩng lên và

nhìn thấy một đợt tuyết lở khủng khiếp đang âm âm lao thẳng về phía chúng.

Conner nấp sau một cột băng. Alex trốn bên dưới cái bàn băng. Tuyết tràn qua hang động và chôn vùi Bà Chúa Tuyết. Bà ta thét lên khi nó ập vào bà. Con sóng tuyết lắng lại và chỉ còn sự yên lặng tuyết đối ngự trị trong hang động.

Alex nhú đầu lên khỏi bàn. Bà Chúa Tuyết đang nằm bẹp trên đất, một đống tuyết đè lên người bà. Vương miện của bà ta đã bị hất văng đi còn cây quyền trượng đang nằm gần đó.

Alex thận trọng đi lại gần bà ta. Bà ta chết chưa? Bà ta có nghe thấy cô bé bước tới không?

Alex cúi xuống và cầm lấy cây quyền trượng. Khi cô bé đặt tay lên đó, Bà Chúa Tuyết chụp lấy cánh tay mặt của cô bé và kéo em lại gần. Miếng vải tuột ra và Alex thấy mình đang nhìn vào hai hố ánh sáng chói lòa thay vì hai con mắt.

“Bốn người ra đi, một không trở lại...” Bà Chúa Tuyết rít lên the thé. Rồi ánh sáng biến đi, chỉ còn lại hai hố mắt trống rỗng. Bàn tay đang giữ Alex lơ lửng ra và bà ta lịm đi.

Alex không hiểu nổi chuyện vừa xảy ra. Lẽ nào Bà Chúa Tuyết vừa cho cô bé một lời tiên tri?

“Chị lấy được nó rồi!” Conner phấn khởi reo lên và chạy tới chỗ chị gái. Bị tuyết bám đầy nhưng cậu vẫn nhảy cẫng lên vì vui sướng.

“Phải, chị đã làm được,” Alex đáp – vẫn không chắc nên nghĩ thế nào về điều Bà Chúa Tuyết vừa bảo cho mình.

Jack và Goldilocks vội vã chạy vào hang động. Họ nhẹ nhõm vô cùng khi trông thấy bọn trẻ. Họ nhìn con gấu bắc cực bị đóng băng, nhìn sang Bà Chúa Tuyết bị kẹt dưới tuyết và phá lên cười.

Jack nghịch ngợm đẩy nhẹ Goldilocks. “VẬY mà *em* còn lo bọn trẻ gặp nguy hiểm đấy,” anh nói.

“*Jack, coi chừng!*” Conner kêu lên. Jack thụp xuống vừa kịp lúc để tránh một bộ móng vuốt đang nhè anh tấn công. Con gấu bắc cực còn lại đã xoay sở thoát ra khỏi cái hồ đóng băng và xuất hiện đằng sau bọn họ - nó ướt nhẹp và tức giận cực độ. Nó chồm tới vỗ Jack và Goldilocks, sẵn sàng xé họ tan xác.

Alex chĩa cái quyền trượng vào con gấu và một luồng băng vọt ra, bắn vào ngực nó. Nó bị đông cứng giữa không trung và rớt ục ục xuống đất, bị đóng băng cứng ngắc.

“Hừm, em đã sẵn sàng kết lại cái ngày đầy tuyết này rồi,” Conner lên tiếng.

“Hãy ra khỏi đây trước khi mấy con gấu rã đông,” Goldilocks bảo.

Cả nhóm tìm thấy khe hở giữa những khối băng mà họ đã từ đó đi vào, rồi theo dấu vết Goldilocks để lại mà trở ra giữa những cơn gió giạt hung bạo. Họ đi về phía nam cho đến khi trông thấy chiếc *Bà Ngoại* ở nguyên vị trí mà họ đã để nó đó.

“Các bạn trở lại rồi! Các bạn trở lại rồi!” Froggy reo lên và thật sự đã nhảy lên vì vui sướng khi bọn họ trèo lên tàu. “Sao rồi? Mọi người lấy được quyền trượng rồi chứ?” Alex cho Froggy thấy quyền trượng của Bà Chúa Tuyết. “Ôi, chúng em có cả một câu chuyện để kể cho anh đây!” Alex thốt lên.

Nhưng trước khi Alex có thể bắt đầu câu chuyện, Khăn Đỏ đã từ khoang bên dưới xuất hiện. “Ồ, tuyệt lắm, mọi người đã trở về cả rồi! Các người sẽ không tin chuyện đã xảy ra với ta khi các người đi đâu!” cô quả quyết.

“*Chúng em* sẽ không tin chuyện đã xảy ra với *chị* á?” Conner hỏi lại, không biết chuyện gì có thể hơn đánh bại mấy con gấu bắc cực và Bà Chúa Tuyết chứ.

Khăn Đỏ đang ôm cái gì đó trong tay như một đứa trẻ. Khi cô nàng tới gần những người khác, họ có thể thấy bộ lông xù và bốn cái chân của nó.

“Ta được một chú cún con này!” Khăn Đỏ nói và sung sướng khoe với họ chú chó nhỏ đang ngủ say trong vòng tay cô.

“Chị lấy đâu ra một con cún thế?” Alex hỏi.

“Ta hơi mất kiên nhẫn trong khi chờ đợi các người trở lại - ồ, *các người đã lấy được cái quyền trượng rồi! Tốt lắm* – dù sao đi nữa, ta đã ra ngoài tản bộ để giết thời giờ và phát hiện ra anh bạn nhỏ này tha thẩn một mình trên tuyết! Chú chó nhỏ không có ai giúp đỡ, đói khát và đáng yêu quá, nên ta quyết định nhận nuôi nó!” Khăn Đỏ giải thích.

Không ai biết phải nói gì. Dù họ có nói gì về chuyện cái quyền trượng thì nó cũng không thể hấp dẫn cô bằng chú chó nhỏ trong tay.

“Chị đặt tên cho chú nhỏ chưa?” Conner hỏi.

“Ta đã đặt tên nó là Claudius,” Khăn Đỏ thông báo cho chúng. “Ta đã đặt theo tên một nhân vật trong vở kịch ta thích nhất của

Shakeyfruit, *Hamhead*.”*

Froggy lấy tay vỗ trán. “*Hamlet*, em yêu à,” anh sửa lại.

“Phải, chính nó đó,” cô nói. “Nhưng ta sẽ đánh vần cái tên ấy với một chữ W. Thế chẳng phải là ý vị lắm sao? Clawdius, với một chữ W! Các người hiểu ý ta không?”

Mọi người gật đầu hùa theo như thể cô là một đứa con nít lên ba – chỉ trừ Goldilocks. Cô đang nhìn Khăn Đỏ chăm chăm.

“Chắc là người không hiểu rồi,” Khăn Đỏ nói và giải thích rõ hơn cho Goldilocks. “Nếu ta đánh vần nó với một chữ W, trong tên cậu bé sẽ có từ *claw*, ý là móng vuốt của loài thú ấy. Hiểu chưa nào? Lặp lại theo lời ta đi, Goldie – *Clawdius*.”

Goldilocks nhìn xuống chú chó nhỏ rồi lại ngẩng lên nhìn Khăn Đỏ với một nụ cười tủm tỉm. “Chú nhỏ dễ thương lắm, chúc mừng.”

Mọi người sững sốt nhìn lại Goldilocks. Họ chưa bao giờ thấy cô giữ được bình tĩnh như thế mà lại chẳng cần cố gắng chút nào.

“Cảm ơn,” Khăn Đỏ đáp lại. Cô theo cầu thang trở xuống khoang dưới, vừa đi vừa đu đưa chú cún cưng mới. “Ồi chao, những bàn chân của em mới đáng yêu làm sao, Clawdius!Ồi chao, đôi mắt của em mới long lanh làm sao.Ồi chao, đôi tai của em mới nhỏ và nhọn làm sao...”

Goldilocks bắt đầu dỡ hết vũ khí ra, vừa làm vừa khúc khích cười.

“Chị thật là rộng lượng đấy,” Conner nói với cô.

“Có chuyện gì mà thú vị thế?” Jack hỏi.

“Khăn Đỏ sắp phải đón nhận một sự thật phũ phàng,” Goldilocks đáp.

“Ôi trời,” Froggy nói. “Vì sao vậy?”

Một nụ cười ranh mãnh hiện trên gương mặt

Goldilocks. “Thấy một con như thế là tôi nhận ra ngay. Đó không phải là một chú *cún con* – mà là một chú *sói con* đấy.”



CHƯƠNG MƯỜI TÁM

BÀ MẸ KẾ ĐỘC ÁC

Khăn Đỏ không chịu rời xa chú cún cưng nửa bước. Trong khi những người khác nghỉ ngơi ở khoang dưới sau cuộc chạm trán với Bà Chúa Tuyết, tiếng Khăn Đỏ chơi chập bắt với Clawdius khiến họ trần trọc trên võng suốt.

“Bắt lấy này, Clawdius!” Khăn Đỏ động viên chú ta bằng giọng nói oang oang và chói lói. “Đi nào, anh bạn! Đi lấy thanh củi đi! Hãy mang nó về lại đây cho Mẹ!”

Kể từ khi họ quyết định tốt nhất là *Bà Ngoại* chỉ bay vào ban đêm để hành tung được giữ kín, những người trên tàu gặp khó khăn trong việc thích nghi với lịch trình bay đêm, cố gắng ngủ bất cứ khi nào có thể - và Khăn Đỏ chẳng giúp cho tình hình khá khẩm hơn.

Một tiếng choang lớn vang lên từ khoang trên khiến cho mọi người giật bắn mình.

“Quá đủ rồi!” Goldilocks nói, nhảy khỏi võng. Cô chạy lên cầu thang đến boong trên và kinh hoàng trước cảnh tượng vừa trông

thấy – *Khăn Đỏ đang lấy cái quyền trượng bằng để chơi chụp bắt với Clawdius.*

“*Cô điên à!?*” Goldilocks kêu lên, giật cái trượng ra khỏi miệng chú.

“Sao chứ? Cún con thích nó mà,” Khăn Đỏ đáp.

Ở bên dưới, bọn trẻ có thể nghe cuộc đối thoại đó rõ mồn một, và chúng lo sợ rằng đó sẽ là những giây phút cuối cùng trong đời Khăn Đỏ.

“*Cô càng lúc càng khiến ta muốn ném cô và cái con thú đó ra khỏi con tàu này đấy!*” Goldilocks gắt.

Khăn Đỏ phớt lờ Goldilocks. Cô ngân nga hát cho mình nghe và ngồi xuống phía bên kia boong tàu. Clawdius cuộn tròn trên đùi Khăn Đỏ và thiêm thiếp ngủ trong khi cô vuốt ve bộ lông xám dày của chú.

“Khăn quàng bao giờ cũng hợp với ta, và việc làm mẹ cũng không là ngoại lệ,” Khăn Đỏ nói. “*Chẳng đáng ngạc nhiên sao khi chúng ta gắn bó với nhau nhanh đến thế? Có mấy khi một chú chó bị lạc vào chốn hoang dã lại được một vị nữ hoàng tuyệt vời cứu sống chứ? Ta thấy hết như chúng ta đang sống trong một câu chuyện vậy!*”

Goldilocks chịu hết nổi rồi. Đã đến lúc phá vỡ cái bong bóng ảo tưởng của Khăn Đỏ.

“*Nó đối xử với cô như mẹ của nó vì nó thực sự nghĩ cô là mẹ của nó,*” Goldilocks nói toẹt ra. “*Nó gắn bó với cái áo khoác của cô đấy Khăn Đỏ, chẳng phải với cô đâu! Clawdius là một con sói!*”

“Cái gì?” Khăn Đỏ vừa nói vừa phá lên cười, như thể đó là cái chuyện vô lý nhất cô từng nghe trong đời vậy. “Thật ngớ ngẩn! Không đời nào Clawdus là một...” Giọng cô lạc đi. Cô nhìn xuống và thấy Clawdus đang nút nút áo khoác của cô – chú ta thất vọng vì không thấy giọt sữa nào chảy ra từ đó.

Khăn Đỏ bỗng nhiên nhận thấy sự quen thuộc của bộ răng, đôi tai, cái mõm và bộ lông của thú cưng – cô đã từng thấy những đặc điểm này trước đây, chỉ là khi đó thì chúng lớn hơn thôi.

Một tiếng thét chói tai vang lên từ cổ họng Khăn Đỏ, “SÓI!” Cô choàng dậy và hất Clawdus xuống đất. “*Đưa nó tránh xa ta ra! Đưa nó tránh xa ta ra!*”

Jack, Froggy và bọn trẻ trèo lên boong trên khi họ nghe thấy tiếng kêu thét. Họ sợ Goldilocks cuối cùng đã mất hết kiên nhẫn và ra tay giết Khăn Đỏ, nhưng Goldilocks đang tựa vào ban công, quan sát cảnh Clawdus đuổi Khăn Đỏ chạy vòng vòng trên boong, với một nụ cười khoái chí.

“*Đừng có đứng trơ đó! Giúp ta với!*” Khăn Đỏ gắt Jack và bọn trẻ. Cô đang chạy lòng vòng và Clawdus vui vẻ sữa với cô, chú ta nghĩ rằng cô đang bày một trò chơi khác.

“Em yêu, bình tĩnh đi nào!” Froggy bảo. “Nó chỉ là một chú...”

“*Nó là một kẻ giết người khát máu!*” Khăn Đỏ gào lên. “*Nhìn nó mà xem! Kể từ lúc lên tàu, chắc hẳn nó đã âm mưu giết chết em trong khi em ngủ!*”

“Chẳng phải chỉ có mỗi nó thôi đâu,” Goldilocks nói.

“*Tránh xa ta ra, con quái vật hung dữ!*” Khăn Đỏ quay đầu quát chú sói con. Bọn trẻ cảm thấy cô dùng từ hơi quá nặng nề. Chú sói con không có vẻ gì là nguy hiểm cả, nhất là lúc này, khi chú ta đang đuổi theo cái đuôi của mình.

“Có lẽ em có thể nuôi dạy sao cho nó trở nên *hiền lành*, phải không em yêu?” Froggy gợi ý.

“Hãy kể ra một ví dụ chứng tỏ cái phương pháp đó có tác dụng xem nào!” Khăn Đỏ gào lên. Froggy im bặt. “Bởi vì ta có thể đưa con sói ra khỏi chốn hoang dã nhưng không thể lấy đi tính hoang dã trong con sói!”

Khăn Đỏ đứng trên lan can và Clawdus nhảy lên chụp lấy cô, cố gắng leo lên thành tàu với cô. Chú ta đuổi sức sau khi cứ nhảy tung tung hòng giành lấy chút tình cảm của Khăn Đỏ và nằm xệp xuống dưới chân cô, những cái bàn chân quá cỡ đuổi dài trước mặt.

“Đừng nhìn ta như thế,” Khăn Đỏ bảo. “Ta không thể làm mẹ của người trong khi mãi lo sợ người sẽ vô chết ta, phải thế không nào?”

Một tiếng ăng ẳng buồn bã vang lên từ chú sói và chú liếc nhìn cô hờn trách.

“Ta đã gặp nhiều chuyện với sói, người biết không,” Khăn Đỏ phân trần. “Một con suýt tí nữa đã nuốt chửng ta và bà ngoại khi ta còn là một cô bé! Tường thành được xây quanh vương quốc của ta để ngăn chặn những con thú như người. Chắc là người có thể thông cảm cho ta chứ?”

Clawdus rên ư ử, vì lý do nào đó, chú có vẻ hiểu ý vị nữ hoàng trẻ tuổi. Chú ta buồn bã tiến lại chỗ Froggy, cảm thấy một lần nữa bị

bỏ rơi.

“Được rồi, được rồi, anh bạn,” Froggy vỗ về và bế chú sói bé bỏng lên. “Chúng ta sẽ tìm cho chú mày một ngôi nhà tử tế, đừng lo.”

Khăn Đỏ ngồi lì trên lan can gần như cả ngày, quá sợ hãi nên không dám đi lại.

Đêm đó, khi mặt trời vừa lặn xuống, Jack đốt ngọn đèn khí và Froggy lèo lái con tàu về hướng nam. Tàu lướt giữa những đám mây trên Vương quốc Bắc Phương tới điểm đến tiếp theo của họ - nhà của bà mẹ kế độc ác của Lọ Lem.

Jack và Froggy luân phiên thay ca điều khiển chiếc *Bà Ngoại*. Bọn trẻ cố ngủ, nhưng thật khó mà thiếp đi trong khi *Bà Ngoại* cứ lắc lư giữa bầu trời khuya và Khăn Đỏ nói lảm nhảm trong giấc ngủ.

“Ôi chao, lông của em mới mềm làm sao, Clawdius bé nhỏ,” Khăn Đỏ lăm bắm và vuốt ve một chú chó tưởng tượng trên giường. “Ôi chao, những chiếc răng của em mới nhỏ xíu và vô hại làm sao... Ôi chao, những cái xương chắc khỏe không lớn của em... Ôi chao, em chỉ ăn ít rau quả thôi đấy à...”

Goldilocks đã chặn tiếng ồn lại thành công bằng cách quấn một chiếc gối quanh đầu. Alex không may mắn như vậy. Cô bé không những phải cố gắng lờ đi tiếng Khăn Đỏ nói mớ mà còn phải đè nén nỗi sợ mà những lời của Bà Chúa Tuyết trong hang động đã gieo vào lòng em.

Bốn người ra đi, một không trở lại. Thế nghĩa là sao? Bà ta đang nói tới bọn trẻ, Jack và Goldilocks à? Bà ta đang bảo cho Alex biết

một trong số họ sẽ chết sao? Đó thực sự là một lời tiên tri hay chỉ là bà ta cố tình làm Alex rối trí?

Alex tự hỏi đã có ai từng lo lắng đến chết chưa, bởi vì nếu chưa, chắc hẳn cô bé sẽ là người đầu tiên. Những suy nghĩ của cô bé thật quá sức chịu đựng và cuối cùng Alex đành phải từ bỏ ý định thiếp ngủ. Alex đứng dậy khỏi văng và phát hiện em trai cũng làm thế. Cô bé leo lên boong trên và thấy cậu bé đang tựa vào lan can, nhìn về hướng Đông. Cậu cầm trên tay một cây bút lông với một xấp giấy da trải ra trước mặt.

Bên ngoài thật yên tĩnh. Chỉ có tiếng những cánh buồm của *Bà Ngoại* phàn phật bay trong gió và tiếng ngọn lửa bập bùng.

“Em cũng không ngủ được à?” Alex hỏi.

“Em nghĩ một người đang hôn mê cũng không ngủ nổi với Khăn Đỏ như thế đâu,” cậu bé đáp.

“Em đang làm gì vậy?” Alex hỏi, chỉ vào cây bút lông và mớ giấy da. “Không phải là bài tập, chị hy vọng thế. Chị nghĩ em sẽ được phép nộp trễ vài bài tập trong trường hợp này.”

“Không, em chỉ đang viết thôi,” Conner giải thích. “Em ghi lại tất cả những chuyện chúng ta đã trông thấy và những nơi chúng ta đã đi tới. Em không muốn quên bất cứ chuyện gì. Có lẽ từ đó, em sẽ viết được vài truyện ngắn. Những con gấu bắc cực hầu hạ Bà Chúa Tuyết, Khăn Đỏ có một chú sói cưng, *bánh pút-đing chim trĩ*... Toàn những chuyện thú vị cả.”

“Tuyết đấy,” Alex nói. “Chị hy vọng em có dịp dùng chúng...”

Alex đã nói mà không suy nghĩ. Conner ngừng viết và hít vào một hơi sâu.

“Alex, chúng ta sẽ cứu được mẹ,” cậu bé quả quyết. Alex không biết phải nói gì. “Chị hy vọng thế...”

“Không, em cần chị khẳng định điều đó cơ. Chúng ta sẽ không thể làm được nếu chúng ta không tin vào nó.”

Alex bị lây sự vững tin trong ánh mắt em trai. “Chúng ta sẽ cứu mẹ,” Alex nói, lần này em hoàn toàn tin tưởng vào điều đó.

Conner mỉm cười. “Tốt,” cậu nói. “Cảm ơn chị.”

“Làm sao em lạc quan được thế? Thông thường, chị mới là người hay nói lời động viên, nhưng từ khi chúng ta đến đây, em đã luôn vực dậy tinh thần chị.”

“Chúng ta có lựa chọn nào đâu? Nếu em có thể chọn giữa ngơ vực và hy vọng, em sẽ chọn hy vọng. Lạc quan đỡ tốn sức hơn mà.”

Alex mỉm cười với cậu. “Đó là một cách hay để nhìn nhận vấn đề.”

“Và,” Conner nói thêm, “khi chúng ta cứu mạng mẹ rồi thì mẹ sẽ không đời nào có thể từ chối chúng ta điều gì nữa!”

Alex phá lên cười rồi che miệng lại, cô bé quên mất những người khác trên tàu đang ngủ. “Rồi rồi, *giờ* thì em đang kỳ vọng quá nhiều rồi đấy!”

Bọn trẻ nhám nháp ý nghĩ đó. Conner nói đúng; lạc quan thì dễ hơn để sự hoài nghi quấy nhiễu tâm can.

Một luồng gió lạnh đột nhiên thổi qua con tàu và bọn trẻ chợt cảm thấy ớn lạnh xương sống.

“Em có cảm thấy không?” Alex hỏi.

“Có, chuyện gì vậy nhỉ?”

Alex nhìn qua vai mình và hốt hoảng hớp hơi. “*Conner, nhìn kia!*” Cô bé xoay em trai lại hướng đối diện với mình.

Đang từ từ lướt tới trước mặt chúng là hồn ma mà Conner đã trông thấy ở lâu đài của Khăn Đỏ. Ở bà ta có cái gì đó thật uy nghiêm, thật vương giả, mà cũng thật đáng sợ.

“Hồn ma đó đấy!” Conner thì thầm. “Đó là hồn ma mà em đã kể cho chị nghe đấy!”

Càng tới gần bọn trẻ, ánh nhìn của hồn ma càng trở nên nghiêm nghị.

“*Nói gì với bà ta đi!*” Conner thúc em.

“*Em biết nói gì giờ? Em đâu có nói được tiếng ma!*”

Hồn ma ngừng lại trước mặt bọn trẻ và lơ lửng cách chúng vài bước. Bà ta không bao giờ chớp mắt hay rời mắt khỏi bọn trẻ. Dù là ai đi nữa, đó cũng là một linh hồn rất nghiêm trang.

“*Bà là ai vậy?*” Alex lí nhí.

Hồn ma vẫn im lặng đứng yên.

“*Bà muốn gì ở chúng tôi?*” Conner kêu lên.

Hồn ma giơ tay chỉ về phía xa xa. Rồi khi chiếc *Bà Ngoại* bay qua một đám mây mờ và một màn sương lướt qua họ, hồn ma biến mất.

Tim bọn trẻ đập thành thịch. “Ai thế nhỉ?” Alex hỏi.

“Ước gì em biết,” Conner đáp. “Vì sao bà ta lại bám theo em vậy?”

Alex trầm ngâm. Hồn ma trông rất quen thuộc nhưng cô bé không thể nói rõ vì sao. “Bà ấy đang cố gắng nói với chúng ta điều gì đó.”



Trước lúc mặt trời lên, chiếc *Bà Ngoại* đã đi vào vùng đồng quê của Vương quốc Charming. May thay, chỉ có một vài con bò đang nhai cỏ trông thấy con tàu to lớn hạ xuống từ trời cao, và chúng chẳng hề có chút hứng thú nào với nó.

Bọn trẻ giữ kín chuyện chúng đã gặp hồn ma lần thứ hai, không muốn làm cho mọi người thêm lo lắng nữa.

“Vậy kế hoạch của chúng ta là gì?” Conner hỏi những người bạn đồng hành. “Làm sao chúng ta biết được vật quý giá nhất của bà mẹ kế là gì và làm sao chúng ta lấy được nó?”

Goldilocks và Jack nhìn nhau rồi đồng loạt nhún vai. Froggy tiến về phía trước và húng háng lấy giọng với một tiếng ồm ộp nhỏ.

“Nếu được phép, tôi tin là mình có thể tổ chức tốt kế hoạch này – dù sao thì tôi cũng là người của Vương quốc Charming mà,” anh nói.

“Tất nhiên là được rồi ạ,” Alex đáp và ra hiệu cho chú ếch được quyền nói.

“Bà mẹ kế,” Froggy trình bày với một ngón tay giơ lên, như thể anh đang giảng cho họ nghe một bài học lịch sử, “luôn bị ám ảnh bởi tước hiệu và địa vị xã hội – còn nhớ bà ta đã mong muốn cho con gái bà ta cưới anh tôi đến mức nào chứ? Nếu chúng ta muốn vào

nhà bà ta và tìm hiểu vật quý giá nhất của bà ta là gì, chúng ta phải làm thế một cách thật trang trọng – và tôi nghĩ tôi đã có cách.”

Froggy quay sang Khăn Đỏ. “Ta á?” cô kêu lên. “Ta liên quan gì tới chuyện này chứ?”

“Em là nữ hoàng, em yêu,” Froggy nói. “Bà mẹ kế sẽ không bao giờ bỏ lỡ cơ hội được một vị hoàng thân vào thăm nhà đâu.”

Khăn Đỏ đảo tròn mắt và khoanh tay lại. “Ồ, *giờ thì* em là nữ hoàng đấy? *Giờ thì* các người mới coi trọng địa vị của ta sao?” cô vật.

“Chính thế,” Froggy nói tiếp. “Em sẽ tới nhà bà ta và đề nghị được gặp mặt trò chuyện với bà ta. Hãy quan sát xung quanh và lấy đi món đồ nào mà em thấy bà ta quý nhất.”

“Đề nghị gặp mặt trò chuyện với bà ta về cái gì chứ?” Khăn Đỏ hỏi. “Em có chuyện gì cần bàn bạc với bà ta đâu?”

Conner nhanh trí nảy ra câu trả lời. “Hãy nói với bà ta rằng chị đang thiết kế một đền trang và Lọ Lem gợi ý rằng chị nên xem qua ngôi nhà cũ của cô ấy để lấy cảm hứng,” cậu bé góp ý.

Alex vỗ vai cậu. “Ý hay đấy,” cô bé nói.

Khăn Đỏ quay qua quay lại. Cả bọn nhận thấy ý tưởng đó đang thấm vào đầu cô. “Phải, đó là một ý tưởng khá hay... thực ra, nó là một ý tưởng tuyệt vời đấy! Nói thật thì ta lúc nào cũng muốn có một đền trang. Có lẽ rốt cuộc chuyện này cũng chẳng sai sự thật lắm,” cô lẩm bẩm và vui sướng vỗ tay. “Ta sẽ đi một mình à?”

Froggy nhìn những người còn lại. “Anh sợ là ai ở đây trông cũng có vẻ đáng ngờ nếu đi cùng với em,” anh đáp.

“Chúng em có thể đi với chị Khăn Đỏ,” Alex xung phong. “Chúng em sẽ giả vờ là em họ của chị.”

Khăn Đỏ nhìn bọn trẻ từ đầu đến chân rồi nhăn mặt phản đối. “Chúng ta có thể là chị em con chú con bác không? Cấu trúc xương của chúng ta quá khác nhau, ta không chắc có ai tin nổi chuyện đó không nữa.”

Một con dao găm bay vút qua không khí và ghim vào bức tường cách đầu của Khăn Đỏ vài phân. Cô thét lên và ngã phịch xuống đất. Mọi người quay lại nhìn Goldilocks – tay cô vẫn còn dang ra sau cú phóng dao.

“Xin lỗi, tôi vuột tay,” Goldilocks vừa nói vừa nhún vai.

Khi Khăn Đỏ đã lấy lại được bình tĩnh sau vụ “tai nạn” của Goldilocks, cô nàng thay phục trang để đi làm nhiệm vụ. Cô đội một chiếc mũ kiểu cọ và vận một bộ váy xòe hết cỡ. Rõ ràng là Khăn Đỏ đã để dành bộ trang phục này cho một dịp đặc biệt trong chuyến đi và cô cho rằng đây là lúc thích hợp nhất để khoe nó ra.

Jack và Goldilocks ở lại để trông chừng con tàu. Froggy hộ tống Khăn Đỏ và bọn trẻ đi qua vùng đồng quê Charming. Anh trùm một chiếc khăn quàng cổ của Khăn Đỏ lên đầu để che đi làn da ếch của mình. Khăn Đỏ than phiền về đôi giày của mình suốt trên đường đi, nhưng bọn trẻ đã quá quen với những lời cầu nhàu của cô nên không mấy phiền lòng.

Khi họ đi sâu vào vương quốc, những đền trang rộng lớn trong truyện cổ tích bắt đầu xuất hiện ở hai bên đường. Có cái xây gạch; cái khác phủ đầy dây leo; và nhiều đền trang có mái nhọn bằng

rom, giống như nhà của bà nội bọn trẻ. Ở xa xa, họ có thể trông thấy ngọn các tòa tháp trong cung điện của Lọ Lem. Đó là khu dân cư dễ thương nhất mà bọn trẻ từng đi qua trong thế giới cổ tích.

“Ta nóng lòng được lên kế hoạch xây dựng đền trang của ta quá!” Khăn Đỏ nói.

Bọn trẻ đảo tròn mắt. Ít nhất thì Khăn Đỏ cũng không phải đóng giả ai nên không lo lộ tẩy.

“Đằng kia là cái gì vậy ạ?” Conner hỏi và chỉ về phía trước.

Cổng vào một điểm triển lãm lớn hiện ra ở bên đường. Cả bọn đi tới bên cổng và nhìn vào trong. Một quả bí ngô rất cũ, rất to và đang rệu rữa nằm trên mặt đất – trông nó hết như một cái đèn bí ngô bị để ngoài trời quá lâu sau đêm Halloween vậy.

“Đọc cái này mà xem!” Alex kêu lên và chỉ vào tấm biển trên mặt đất.

DI TÍCH QUẢ BÍ NGÔ HOÀNG GIA ĐÂY LÀ DI TÍCH CÒN LẠI CỦA CỔ XE TỪNG ĐƯA NỮ HOÀNG LỌ LEM ĐẾN DỰ BUỔI VŨ HỘI NỔI TIẾNG TRONG CÁI ĐÊM NÀNG GẶP GỠ ĐỨC VUA CHARMING. BÀ TIÊN ĐỖ ĐẦU ĐÃ BIẾN QUẢ BÍ NGÔ THÀNH CỔ XE. NHƯNG ĐẾN NỬA ĐÊM KHI PHÉP MÀU TAN BIẾN QUẢ BÍ NGÔ ĐÃ TRỞ LẠI HÌNH DẠNG BAN ĐẦU. TỪ ĐÓ, QUẢ BÍ NGÔ ĐÃ NẪM LẠI ĐÂY.

“Bà của chúng ta là người đứng sau những vụ giới nghiêm nổi tiếng nhất trong lịch sử, chẳng phải vậy sao?” Conner nói với chị.

Khăn Đỏ nheo mắt nhìn quả bí ngô thối rữa. “Chị ta quét sà, cưỡi một trái bí ngô và bầu bạn với chuột... vậy mà Lọ Lem lại là

hình mẫu cho tất cả các vị nữ hoàng khác,” cô lẩm nhẩm một mình. “Ta sẽ không bao giờ hiểu nổi điều đó.”

Như vậy là chúng ta đã tới gần lắm rồi,” Froggy nói. “Điền trang của bà mẹ kế chỉ cách đây một đoạn đường nữa thôi. Anh không muốn bà ta nhận ra anh, vì vậy, anh sẽ đợi các em ở đây. Chúc may mắn nhé!”

Khăn Đỏ gửi cho anh một cái hôn gió rồi cô và bọn trẻ tiếp tục đi. Vài phút sau, họ đã tới điền trang của bà mẹ kế - và nó không giống như họ tưởng tượng chút nào.

Nếu bọn trẻ không biết rõ hơn, chúng đã tưởng điền trang đang bị bỏ hoang. Ngôi nhà nằm trên đỉnh một ngọn đồi cao và đang rất cần được tu sửa. Nó rất u ám, có những khung cửa sổ cao, một cái gác chuông và nhiều cột chống nhọn. Tất cả cửa sổ đều cần được lau rửa và hầu hết đều đã vỡ. Trên cầu thang dẫn lên cửa chính, hơn một nửa bậc thang đã sụm xuống.

Mọi cây cỏ trên khu đất đó hoặc đã chết hoặc đang mọc tràn lan. Một dãy hàng rào sắt cao vây lấy cả điền trang. Trước nhà, trên lối vào duy nhất, hai người lính gác mặc đồng phục đang tuần hành.

“Ồ,” Conner nói. “Có lẽ sẽ khó khăn hơn chúng ta tưởng đấy.”

Ba người cất bước tới chỗ những người lính gác với phong thái thân thiện không-giống-kẻ-trộm.

“Xin thứ lỗi,” Alex nói với một người lính gác. “Đây có phải là nơi cư trú của bà mẹ kế của Lọ Lem không ạ?”

Người lính này đưa mắt nhìn người kia, mặt lộ vẻ khó chịu. “Đây là nơi ở của *Phu nhân Iris* và các con gái của bà ấy,” người lính gác

đáp. “Và phải, bà ấy là mẹ kế của Hoàng hậu.”

“Vì sao nơi này lại được bảo vệ nghiêm ngặt như vậy ạ?” Conner hỏi.

Người lính gác kia nhìn Conner khó chịu. “Các người không phải là dân vùng này, đúng không?” ông ta gặng hỏi. “Quý bà Iris không được người quanh đây ưa thích. Cái hàng rào này là để bảo vệ bà ấy khỏi những kẻ phá hoại nhà bà. Phu nhân Iris thậm chí không buồn sửa lại nhà nữa – cũng chẳng ích gì.”

Alex ngược nhìn tòa nhà với trái tim nặng trĩu. Dù biết bà mẹ kế đã đối xử với Lọ Lem tệ bạc đến mức nào, cô bé vẫn không thể ngăn mình cảm thấy tội nghiệp bà ta. Một ô cửa sổ trên cao đang mở và cô bé thấy tấm màn trắng thoáng rung động bên trong – ai đó đang quan sát họ từ trong nhà. “Chúng cháu có thể vào gặp bà ấy không?” Alex hỏi.

“Người vừa nói gì thế? *Gặp Phu nhân Iris á?*” viên lính gác hỏi với một tiếng cười thô lỗ. “Không, ta e là không. Phu nhân Iris không bao giờ tiếp khách.”

“Hãy biến đi, trở lại cái nơi mà các người từ đó tới ấy,” người lính gác kia bảo.

Conner thúc Khăn Đỏ - đây là ám hiệu cho cô. Cô hắng giọng và ngược nhìn họ với đôi mắt mở to, trong sáng.

“Thưa các quý ông, ta biết thật khó để nhận ra ta khi trên vai ta không có một tấm khăn quàng đúng điệu, nhưng ta sẽ cho các ông một cơ hội trước khi ta mất kiên nhẫn,” Khăn Đỏ nói với một nụ cười kiêu hãnh.

Những người lính gác không đáp lại. Họ không hề nhận ra cô. Khăn Đỏ nổi giận và đôi má cô ửng hồng.

“Ta là Nữ hoàng Khăn Đỏ của Vương quốc Quàng Khăn Đỏ,” cô tuyên bố.

Một người lính gác nhướn mày và liếc xéo cô. “Nếu người là Quàng Khăn Đỏ thì cừu và quyền trượng của người đâu?” ông ta vừa nói vừa cười.

“*Đó là Bo Peep Nhỏ!*” Khăn Đỏ hét lên và dậm chân. Bọn trẻ cũng cảm thấy nản lòng. Chúng không hề tính tới trở ngại này.

“*Để họ vào đi,*” một giọng nói thật nhẹ vọng xuống từ ô cửa sổ cao trong nhà.

Người lính gác rất bất ngờ trước mệnh lệnh đó. Rõ ràng chuyện đó chưa từng xảy ra trước đây.

“Được rồi, phu nhân bảo các người có thể vào,” người lính gác nói. Ông ta mở cánh cửa sau lưng ra, nó kêu ken két ầm ĩ rồi Khăn Đỏ và bọn trẻ bước qua đó. Họ cẩn thận bước lên những bậc thang trước cửa và Conner gõ cửa bằng cái búa gỗ khổng lồ có hình quân bài bích. Họ nghe tiếng thì thầm lo lắng và tiếng chân vội vã bên trong. Phải mất một lúc lâu mới có người ra mở cửa.

Cánh cửa lớn mở ra, đằng sau nó, hai cô gái thận trọng ló đầu ra.

“Xin chào?” Alex nói. “Chúng tôi có thể vào không?”

Hai cô gái quyết định rằng Khăn Đỏ và bọn trẻ không phải là mối nguy hiểm và bước ra từ sau cánh cửa. Cả hai đều rất giản dị và có thân hình mập mạp (một người thấp hơn và nặng nề hơn hẳn người kia). Cả hai đều có mái tóc xoăn màu nâu và đôi môi mỏng. Họ là

kiểu phụ nữ có khả năng trở nên xinh đẹp nhưng đã để vẻ đẹp tàn phai theo năm tháng.

Họ lúng ta lúng túng trong bộ váy ren – như thể đã thay y phục một cách vội vàng. Alex đẩy nhẹ Conner; không nghi ngờ gì nữa, chúng đang được diện kiến hai cô chị cùng cha khác mẹ xấu xí của Lọ Lem.

“Mời vào,” cô gái cao hơn nói với một cử chỉ hơi quá khoa trương.

Bọn trẻ và Khăn Đỏ tiến lên một bước vào trong hành lang tòa nhà. Cầu thang lớn uốn cong bên trên họ. Cả tòa nhà là một mớ lộn xộn. Sàn nhà bẩn thỉu, cửa sổ bám bụi, và một thứ mùi hôi thối thoang thoảng trong không khí. Bọn trẻ tự hỏi phải chăng Lọ Lem là người cuối cùng lau dọn cái nhà này.

“Xin lỗi vì sự lộn xộn này,” người thấp hơn trong hai cô gái lên tiếng. “Chúng tôi không trông đợi có người đến thăm.” “Ngạc nhiên thật,” Khăn Đỏ thì thầm.

“Không sao cả,” Alex đáp lại. “Nó rất là - *ấm cúng*.”

Một tiếng kéo kẹt lớn vang lên từ bên trên họ. “Các con, các con, đừng tỏ ra bất lịch sự thế,” một giọng nói vọng xuống. “Hãy tự giới thiệu mình đi nào.”

Khăn Đỏ và bọn trẻ nhìn lên, trông thấy chính bà mẹ kế độc ác nổi tiếng đang đứng trên đầu cầu thang. Bà ta rất gầy, mái tóc đã bạc và được túm lên thành một búi thật cao. Lớp trang điểm của bà ta lốm đốm và nhòe nhoẹt như thể bà đã tút tát cho mình trong gấp

gáp. Bà ta cầm một cây gậy và bước loạng choạng xuống cầu thang.

“Chào mừng đến nhà của chúng tôi! Tôi là Phu nhân Iris và đây là hai đứa con gái của tôi, Petunia và Rosemary,” bà ta giới thiệu và cô gái cao hơn nhún gối chào, theo sau là cô còn lại. Cầu thang kêu kẽo kẹt rất to dưới chân át mất lời bà nói.

“Xin chào, Phu nhân Iris,” Khăn Đỏ lên tiếng. “Ta là Nữ hoàng Khăn Đỏ và đây là hai người em họ của ta, Hamlet và Ophelia.”

Bọn trẻ cựa quậy khó chịu khi nghe cái tên giả của mình. “Vinh hạnh,” Conner nói và ném cho Khăn Đỏ cái nhìn bất mãn.

Bà mẹ kế gật đầu lịch sự nhưng đôi mắt bà chứa chất nhiều câu hỏi. “Phải, tôi nhận ra người rồi, tôi đã trông thấy người tại cung điện vào bữa tiệc sinh nhật đầu tiên của Công chúa Hy Vọng,” Phu nhân Iris nói.

“Ồ phải, dĩ nhiên rồi!” Khăn Đỏ đáp, ngạc nhiên với kỷ niệm chung đó. “Ta cũng nhớ đã gặp người ở đó!”

“Chúng tôi không ở lại lâu,” Phu nhân Iris giải thích. “Thật khó mà rời khỏi nhà khi mà đi tới đâu người ta cũng la ó phản đối và đuổi ta đi.” Bà ta cười dù không ai cảm thấy chuyện đó buồn cười cả. “Người vui lòng vào phòng khách với chúng tôi nhé, thưa Nữ hoàng?”

Khăn Đỏ và bọn trẻ theo chân bà mẹ kế và hai cô con gái sang phòng bên cạnh. Trên đường đi, hai người chị cùng cha khác mẹ của Lọ Lem tranh thủ dọn dẹp ngôi nhà, nhưng nó bữa bọn đến mức bọn trẻ không hiểu họ còn mất công làm thế làm chi.

Phòng khách có tường màu xanh lam và ghế ngồi màu trắng. Gian phòng trông sẽ giống hết bầu trời buổi mai trong xanh nếu nó không bị phủ một lớp bụi bẩn dày; lúc này, nó giống như một ngày trời u ám. Họ ngồi xuống và bụi bốc lên. Conner phải cố gắng hết sức mới không phát ra tiếng ho.

“Mọi người hãy thứ lỗi cho chúng tôi về tình trạng ngôi nhà thế này,” Phu nhân Iris xin lỗi. “Về khoản việc nhà thì ta và hai đứa con gái đều quá vụng và thật khó để tìm người giúp việc khi có một quá khứ như chúng ta.”

“Cháu có thể tưởng tượng được ạ,” Conner nói.

“VẬY, cái gì đã đưa người đến chỗ ở khiêm tốn của chúng tôi, thưa Nữ hoàng?” Phu nhân Iris hỏi.

Khăn Đỏ không biết phải bắt đầu thế nào. Nói rằng cô muốn xây một điền trang hết như cái này thì rõ ràng là nói dối.

“Ừm, ta... ta... ta...” Khăn Đỏ đáp ứng. “Ophelia? Sao em không giải thích nhỉ?”

Khăn Đỏ và Conner trông cậy vào Alex, đẩy cho cô bé nhiệm vụ gian nan nhất. Alex ngược nhìn bà mẹ kế với một lời nói dối sắp sẵn trong đầu, nhưng những bức tranh vẽ động vật treo dọc trên tường thu hút sự chú ý của cô bé.

“Những bức tranh mới đẹp làm sao!” Alex thốt lên, đổi đề tài. “Chúng là tác phẩm của ai vậy ạ?”

Petunia há hốc mồm; cô gái không quen được khen ngợi lắm. “Tôi đã vẽ chúng đấy,” cô nói, đôi mắt mở to, hào hứng.

“Petunia là một họa sĩ tài năng đấy,” Phu nhân Iris khoe. “Con bé chủ yếu vẽ động vật nhưng gần đây nó đang luyện vẽ phong cảnh.” Giọng nói của bà êm ái và thánh thót, như thể bà là một chị bán hàng chuyên nghiệp vậy.

“Chị thích động vật,” Petunia hào hứng nói, rất vui sướng khi được nói về bản thân. “Chị thường vẽ những con thú mà chị thấy ngoài cửa sổ phòng chị - có khi là mấy con thú cưng, có khi là sâu bọ - thú vật cũng rất thích chị; chị đoán là ở chị có cái gì đó làm chúng tin cậy. Dẫu sao, việc đó cũng cho chị cái để làm.” Khăn Đỏ và bọn trẻ lịch sự gật gù.

“Đó, đó *chính* là lý do ta tới đây!” Khăn Đỏ nói. “Gần đây ta vừa mới nhận nuôi một chú s... - xin lỗi – một chú chó, và ta đang hy vọng cô có thể vẽ chân dung nó.”

Alex và Conner vừa nhẹ nhõm vừa xấu hổ với lời ứng khẩu đột xuất của Khăn Đỏ. Môi dưới của Petunia run lên. “Thật sao?” cô gái thốt lên. “Tôi sẽ rất vui được làm thế!”

“*TÔI THÍCH NƯỚNG BÁNH!*” Rosemary kêu toáng lên – mong muốn được chú ý đến tuyệt vọng. Cơn bột phát của cô khiến mọi người giật bắn mình. “Xin lỗi, tôi không định lớn tiếng! Tôi chỉ đơn giản là thích nấu ăn và rất muốn được nấu cho người nếu người cho phép...”

“Rosemary là một thợ nướng bánh phi thường,” Phu nhân Iris tiếp tục khoe. “Những bữa ăn trong gia đình đều do con bé nấu cả.”

“Ừm, phải có ai đó làm thôi, không thì chúng tôi sẽ chết đói,” Rosemary vừa nói vừa cười, mặc dù chuyện đó không có gì buồn

cười cả. Cát tiếng cười trong đau khổ chắc đã thành bản tính của gia đình này.

Cả hai cô gái đều quá phấn khích vì có cơ hội khoe tài nên cứ nháp nhồm mãi. Tuy nhiên, Phu nhân Iris vẫn nhìn ba vị khách với vẻ ngờ vực.

“Chị thường nướng món gì?” Conner hỏi Rosemary.

“Rosemary, sao con không đi chuẩn bị một mẻ bánh quy nắm cho khách của chúng ta nhỉ? Và Petunia, sao con không vào phòng và lấy vài bức vẽ khác của con cho Nữ hoàng xem?” Phu nhân Iris bảo.

Hai chị em bật dậy và đâm sầm vào nhau, mỗi người chạy về một hướng. Mọi người có thể nghe tiếng cầu thang kéo kẹt khi Petunia chạy lên phòng. Rosemary biến mất sau một cánh cửa xoay vào nhà bếp – trong một thoáng, bọn trẻ trông thấy hàng chồng đĩa bẩn chất bên trong.

Khi hai cô con gái đã đi rồi, Phu nhân Iris thôi tỏ ra thân thiện, bà ta trừng mắt nhìn Khăn Đỏ và bọn trẻ ngờ vực.

“Bà có hai cô con gái đáng yêu quá,” Khăn Đỏ vừa nói vừa mím môi cười.

“Để dành mấy lời khen đó đi,” bà mẹ kể gắt. “Ta đã sống trong ngôi nhà với hai đứa con nhiều năm rồi – ta biết Petunia vẽ tranh rất tồi và Rosemary nướng bánh thì còn tệ hơn. *Thực sự* thì vì sao các người đến đây hôm nay?”

Họ không trả lời bà. Khăn Đỏ và bọn trẻ không cần phải nhìn nhau mới biết cả bọn đều mở to mắt ngơ ngác.

“Ta hiểu rồi,” Phu nhân Iris nói sau khi không ai trả lời. “Các người tới đây để chế giễu một mục già và con gái của mục ta, phải không? Tới để cười cợt cái nhà được coi là nổi nhục nhã của vương quốc này? Sao các người dám chứ, nhất là vào thời buổi thế này.”

Phu nhân Iris chật vật đứng dậy để có thể tiễn khách về. “Ta sẽ tiễn các người ra cửa,” bà ta bảo.

“Vì sao bà lại làm thế?” Alex đột ngột hỏi.

Phu nhân Iris quay lại nhìn cô bé. “Xin lỗi?” bà ta hỏi lại.

“Cháu đoán đó không phải là câu hỏi bà thường được nghe, nhưng cháu luôn tự hỏi vì sao bà lại tàn nhẫn với Lọ Lem đến thế,” Alex giải thích. “Vì sao bà ghét chị ấy như vậy?”

“Alex, chuyện đó thì có ích gì cho mục đích của chúng ta chứ?” Conner thì thầm với cô bé, nhưng cô bé đã xua tay ra hiệu cho cậu thôi đi. Phu nhân Iris xoáy mắt vào cô bé, cố tìm một lý do ác độc nào đó đằng sau câu hỏi của em, nhưng con người Alex không có chút ác tâm nào cả. Phu nhân Iris bước đến một bên phòng, tới chỗ một cái lò sưởi nhỏ. Một bức chân dung bám bụi treo bên trên đó. Phu nhân Iris hít một hơi thật sâu và thổi bụi bám trên bức ảnh đi. Đó là ảnh của một người đàn ông rất hấp dẫn và đạo mạo, ông ta có mái tóc màu nâu vàng và bộ râu dày.

“Ai vậy ạ?” Alex thắc mắc.

“Người chồng quá cố của ta,” Phu nhân Iris đáp. Bà ngẩng nhìn ông, lưng quay về phía bọn trẻ. “Trông ông ấy có quen không?”

Sự giống nhau rõ rệt đến nỗi họ không phải nghĩ đến lần thứ hai; Lọ Lem giống cha nàng như đúc.

Bao giờ Elle cũng giống hệt như cha nó,” Phu nhân Iris kể. “Ông ấy đặt tên nó là Lọ Lem khi con bé còn là một đứa nhỏ vì nó rất thích chơi gần lò sưởi – nó làm cho cả người mình dính đầy bồ hóng đến mức chẳng nhận ra nổi nữa. Khi cha của con bé mất, ta cảm thấy không thể chịu nổi khi nhìn vào gương mặt nó. Ta bắt nó làm vô số việc bẩn thỉu trong nhà, che lấp vẻ bề ngoài của con bé để nó không thường xuyên gọi cho ta nhớ về mất mát của mình. Bây giờ, gương mặt ta dành nhiều năm cố gắng giấu đi đã trở thành một trong những gương mặt nổi tiếng nhất trên thế giới.”

Bà mẹ kể chậm rãi mân mê chiếc nhẫn cưới mà bà vẫn đeo trên tay trái. Khăn Đỏ liếc nhìn bọn trẻ qua khóe mắt. Cả ba đều có cùng một ý nghĩ: *Họ đã biết vật quý giá nhất của bà ấy là gì.*

“Vậy ra bà không *ghét* chị ấy,” Alex nói to những suy nghĩ của mình. “Không phải vì đổ kỵ, mà vì quá *đau lòng*.”

Phu nhân Iris cúi đầu xuống. “Ta đã hai lần góa bụa nhưng chẳng bằng một nửa con người Lọ Lem,” bà nói. “Khi cách đối xử của ta với con bé bị loan truyền khắp vương quốc và ta cùng hai con bị người dân khắp nơi căm ghét, Lọ Lem đã cho người dựng hàng rào và cắt cử lính tuần tra quanh nhà chúng ta, bảo vệ chúng ta. Con bé còn đến thăm và xin lỗi *chúng ta* nữa. Các người có thể tin nổi điều đó không? Sau tất cả mọi chuyện mà chúng ta làm với con bé, nó lại cảm thấy áy náy về chuyện mà cuộc hôn nhân của nó với Hoàng tử Chance đã gây ra cho *chúng ta*.”

“Thật ra cũng bắt công cho bà, có vẻ như câu chuyện đã bị thổi phồng ít nhiều,” Conner nhận xét. “Chẳng hạn như, con gái của bà đâu có *xấu xí*; họ chỉ có vẻ ngoài bình thường thôi mà.”

Bà mẹ kế ngồi xuống đối diện với họ trở lại. “Đúng thế,” bà nói. “Vương quốc này luôn thích thú với việc chế nhạo chúng ta. Ta nghe lời đồn rằng sau vũ hội, khi hoàng tử ghé vào đây, các con gái của ta đã cố gắng cắt bỏ phần nào bàn chân hồng mang vừa chiếc giày thủy tinh. *Thật vớ vẩn!*”

Phu nhân Iris nhìn họ với ánh mắt trống rỗng – bà chẳng còn gì để kể nữa.

“VẬY, ĐÓ CÓ PHẢI LÀ CÁI CÁC NGƯỜI MUỐN KHÔNG? LỜI THÚ NHẬN VÔ TÍCH SỰ CỦA MỘT MỤ GIÀ?” bà hỏi.

“Không có ý xát muối vào vết thương, nhưng thực ra sự căm ghét của họ chính là lý do chúng cháu tới đây,” Conner giải thích. “Chuyện này nghe sẽ có vẻ điên rồ lắm, nhưng đại để là chúng cháu đang đi tìm...”

“Conner, chị không nghĩ kể cho bà ấy là khôn ngoan...” Alex cố gắng cắt lời cậu.

“Sao không chứ? Đến nước này thì chúng ta có còn gì để mất đâu,” cậu bé nói rồi tiếp tục giải thích. “Chúng cháu nghĩ rằng chúng cháu đã tìm ra cách để đánh bại Phù thủy Hắc Ám. Việc đó đòi hỏi chúng cháu phải thực hiện một chuyến đi tìm kho báu, đại loại thế. Nhẫn của bà là một trong những vật mà chúng cháu cần.”

“*Cái gì cơ?*” bà mẹ kế kêu lên, kinh ngạc trước lời yêu cầu đó.

“Mạng sống của cháu gái bà đang bị đe dọa,” Alex khẩn nài. “Bà không muốn chúng cháu giúp con bé sao?”

Phu nhân Iris quay đầu đi để giấu nỗi hổ thẹn trong ánh mắt. Đây rõ ràng là một chủ đề khiến bà thấy xót xa. “Bà không phải là danh

hiệu mà ta nghĩ rằng mình xứng đáng được nhận,” bà ta nói. “Một người bà là mẹ của mẹ đứa trẻ - mà ta chưa bao giờ thực sự là mẹ với Lọ Lem.”

Gian phòng lặng tiếng. Bà mẹ kể phải trấn tĩnh lại sau lời tuyên bố xúc động đó.

“Thế thì, cũng chưa quá muộn,” Khăn Đỏ khuyên giải. “Đưa cho chúng ta chiếc nhẫn của bà sẽ là một hành động cao thượng. Đó sẽ là hành động *giống - Lọ - Lem* nhất mà bà có thể làm lúc này. Địa vị của bà trong cộng đồng có thể sẽ thay đổi sau khi mọi người biết bà đã giúp chúng ta.”

Với lời nói này, bọn trẻ có thể thấy một tia sáng lóe lên trong mắt Phu nhân Iris. Chúng biết nếu có thể trò chuyện với bà thêm nữa, có lẽ chúng sẽ thuyết phục được bà. Không may là cánh cửa nhà bếp đã mở ra và Rosemary mang một khay bánh quy nắm vào phòng, khiến cuộc trò chuyện bị gián đoạn.

“Ai muốn vài cái bánh quy nắm nào?!” Rosemary vui vẻ nói. Không khí trong phòng đã thay đổi sau khi cô đi và cô gái không hiểu vì sao.

Phu nhân Iris lại đứng lên. “Con sẽ phải gói chúng lại thôi, Rosemary à,” bà bảo. “Khách của chúng ta chuẩn bị đi rồi.”

“Đi sao?” Petunia kêu lên, đi vào phòng với nhiều bức chân dung cuộn lại trong tay. “Nhưng con vừa tìm được những bức vẽ đẹp nhất của mình mà.” Khăn Đỏ và bọn trẻ cũng đứng dậy.

“Không, mẹ cô nói đúng. Tốt hơn là chúng ta đi thôi,” Khăn Đỏ nói. “Sau khi nghĩ lại, chắc là ta sẽ bỏ con chó đi – ta ngờ rằng nó là

một con sói. *Chuyện dài lắm*. Chúng ta sẽ liên hệ cô về bức chân dung nếu ta tìm được một con thú cưng khác.”

Gương mặt hai cô chị của Lọ Lem đượm vẻ thất vọng. Petunia vất đồng chân dung xuống sàn. Rosemary trở lại nhà bếp và cho bánh quy vào một cái túi nâu để họ mang đi.

“Đây,” Rosemary nói cộc lốc với vẻ mặt cau có khi cô đẩy cái túi vào ngực Conner. “Chúng ăn chúng đi nhé. Sau giờ đầu tiên là chúng sẽ bị hư đấy.”

Phu nhân Iris đưa Khăn Đỏ và bọn trẻ qua hành lang dài trở lại cửa trước. Bọn trẻ cứ đưa mắt nhìn nhau, chờ cho người kia làm điều gì đó. Alex nghĩ có lẽ phương pháp nhảy xổ và tấn công bà ấy của cậu em có lẽ là lựa chọn duy nhất.

Phu nhân Iris mở cửa cho khách nhưng bà chặn lại, chưa cho họ đi. “Chờ đã,” bà kêu lên khi bọn trẻ đi qua. Bà lấy chiếc nhẫn ra khỏi ngón tay và đặt nó vào tay Alex.

“Nhớ nói với Lọ Lem là ta đã đưa nó cho các người đấy.”

Khăn Đỏ và bọn trẻ không thể tin nổi vào mắt mình, nhưng tinh thần của họ phấn chấn hẳn lên.

“Chúng cháu sẽ làm thế!” Alex hứa với bà.

“Cảm ơn bà!” Conner nói.

“Ta sẽ đích thân ban bố một văn bản, bảo cho mọi người biết rằng bà không phải là mụ già xấu tính như mọi người tưởng!” Khăn Đỏ quả quyết và ôm chầm lấy bà.

Bà mẹ kể gượng cười. “Đáng tiếc là có những tội lỗi được tha thứ, nhưng cũng có những tội không bao giờ người ta quên được,”

bà bảo. “Ta e rằng nơi duy nhất chúng ta có thể sống mà không phải chịu sự phán xét của người đời là một thế giới khác hoàn toàn. Nhưng một ngày kia, rất lâu sau khi ta mất đi, ta hy vọng rằng Lọ Lem có thể kể với con gái nó rằng ta đã làm được một điều gì đó để giúp con bé.”

“Cô ấy sẽ làm thế mà,” Alex quả quyết. “Cảm ơn bà.”

Phu nhân Iris khẽ cúi người, không chắc đó có phải là một quyết định đúng đắn không. Bà đóng cửa lại sau lưng họ và bọn trẻ nhảy cẫng lên vì sung sướng. Khăn Đỏ và bọn trẻ đi qua những người lính gác, bọn này không hiểu vì sao ba người trông vui sướng đến thế sau khi dành một buổi chiều trong cái nhà đó.

Khăn Đỏ và bọn trẻ thả bộ dọc con đường và trông thấy Froggy đang đợi ở điểm triển lãm Di Tích Quả Bí Ngô Hoàng Gia.

“Sao rồi?” anh hỏi. “Mọi chuyện thế nào?”

Alex xòe tay ra và cho anh thấy chiếc nhẫn.

“Chúng em lấy được nó rồi! Chúng em lấy được rồi! Được rồi!” Conner hét tướng lên. “Chúng em đã lấy được chiếc nhẫn!”

Một nụ cười rạng rỡ nở ra trên gương mặt Froggy. Anh nhắc bổng chúng lên và xoay vòng vòng. “Giỏi lắm, mấy nhóc!” anh nói và Conner trừng mắt nhìn anh. “Thứ lỗi cho anh, *hai người trưởng thành trẻ tuổi*.”

Khăn Đỏ im lặng chờ đến mình được khen nhưng không có lời khen nào cả. “Em cũng không tệ mà!” cô gắt.

“Dĩ nhiên là em không tệ rồi, em yêu,” Froggy đáp và hôn má cô. “Giờ thì hãy trở lại chiếc *Bà Ngoại* và chia sẻ thắng lợi của mình với

những người khác thôi.”

Froggy dẫn đường qua vùng đồng quê trở lại chỗ con tàu bay. Goldilocks phấn khởi khi nghe kể về thành công của họ, nhưng chẳng thấy Jack đâu cả.

“Anh ấy vào thị trấn để lấy ít đồ dùng,” Goldilocks giải thích. “Anh ấy sẽ sớm về thôi. Nhưng trong lúc chờ đợi hãy xem Đũa thần Huyền Diệu có đúng như lời người ta đồn đại không.”

Họ đặt cái quyền trượng bằng băng của Bà Chúa Tuyết vào giữa boong dưới của tàu. Alex vẫn đang siết chặt chiếc nhẫn của bà mẹ kể đến nỗi nó hằn dấu vào tay em.

“Cái này hoạt động ra sao nhỉ?” Alex hỏi. “Có giống như Bùa Ước không? Chúng ta có cần để tất cả vật dụng cần thiết vào cùng một chỗ để có chuyện gì đó xảy ra không?”

Conner nhún vai. “Thì hãy tìm hiểu xem sao,” cậu bé nói.

Alex cẩn thận đặt chiếc nhẫn lên sàn bên cạnh quyền trượng. Năm người bọn họ sốt ruột chờ một chuyện gì đó – chuyện gì cũng được – xảy ra. Sự háo hức cũng lan sang cả Clawdus, chú ta đang cuộn tròn trong góc nhìn ra.

“Sao rồi nhỉ?” Alex lên tiếng.

“*Suyt!*” Goldilocks làm cho cô bé im bật.

Chiếc nhẫn bắt đầu rung lên. Quyền trượng cũng bắt đầu nhúc nhích. Bất thần, chiếc nhẫn tự động đánh vào mũi quyền trượng như thể nó bị hút bởi nam châm vậy.

Cả phòng reo lên. Alex và Conner ôm chầm lấy nhau. Clawdus vui vẻ sủa theo, dù chú ta không rõ họ đang ăn mừng cái gì. Chỉ là

chút phép thuật nhỏ, nhưng tới giờ, đó là khoảnh khắc ý nghĩa nhất của cuộc hành trình. Nỗ lực của họ không phải là vô ích – *họ đang làm ra cây Đũa thần!*

Jack bước xuống cầu thang vào boong dưới muện mất một giây. Anh vừa trở về từ chuyến thăm thú thị trấn và mang theo một cái túi đầy rau và bánh mì.

“Jack! Cây đũa thần có tác dụng rồi!” Conner thông báo. “Chờ đã... có chuyện gì thế?”

Họ quá mải mê ăn mừng nên không nhận ra vẻ mặt buồn rười rượi của Jack.

“Jack, chuyện gì đã xảy ra vậy?” Goldilocks hỏi anh.

“Khi ở trong thị trấn, anh đã nghe được vài tin xấu,” anh thông báo. Cả gian phòng lặng tiếng.

“Tin gì vậy?” Froggy hỏi.

“Phù thủy Hắc Ám đã tấn công Vương quốc Góc Khuất,” Jack đáp. “Bà ta đã đánh sập tòa tháp của Rapunzel.”

Alex và Khăn Đỏ hít một hơi sâu. Froggy há hốc mồm. Conner vẫn đang lắng nghe, chờ xem có gì nữa không.

“Vậy thì sao?” Conner hỏi. “Chỉ là một tòa tháp thôi mà – sao lại to chuyện thế?”

Cậu bé nhìn sang chị và thấy nước mắt đang lăn xuống ràn rụa.

“Em bỏ lỡ chuyện gì à?” Conner thắc mắc. “Chuyện có thể tệ hơn thế nữa. May là không có ai mất mạng.”

Froggy hắng giọng, cảm xúc dâng trào trong anh. “Cũng như tường thành của người Quàng Khăn, tòa tháp có ý nghĩa rất thiêng

liêng với người dân Vương quốc Góc Khuất,” anh giải thích. “Nó đại diện cho nữ hoàng của họ và buổi đầu của vương quốc. Nó là biểu tượng cho lịch sử và tinh thần họ.”

Alex chùi nước mắt và tự nhủ: Trong tất cả những chuyện xấu xa có thể làm, sao Ezmia lại chọn những thứ có ý nghĩa về mặt *biểu tượng* đối với các vương quốc chứ? Vì sao bà ta lại tấn công vào tinh thần con người, trong rất nhiều mục tiêu tấn công?

“Em vừa nhận ra một điều,” Alex nói. “Mọi thứ Ezmia làm từ đó đến giờ - tòa tháp, tường thành, đám cây cối, vụ bắt cóc – tất cả đều là những vụ tấn công vào tinh thần con người. Phù thủy Hắc Ám không muốn giết chóc, bà ta muốn *linh hồn*.”



CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

LÂU ĐÀI TRÊN MÂY

Chiếc *Bà Ngoại* trôi trên bầu trời đêm bên trên Vương quốc Charming, quyết tâm đến Vương quốc Quàng Khăn Đỏ trước cả mặt trời. Tin tức về tòa tháp của Rapunzel đã làm mọi người buồn bã, nhưng sự thật rằng họ đang chế tạo thành công Đũa thần Huyền Diệu động viên cả nhóm tiếp tục hành trình.

Jack và Froggy lặn một thùng dầu hỏa băng qua boong tàu và nấp vào bên dưới ngọn lửa của con tàu. Goldilocks đang điều khiển bánh lái và cẩn thận lèo lái chiếc *Bà Ngoại* giữa những đám mây. Khăn Đỏ đang lẩn tránh Clawdius càng xa càng tốt.

Bọn trẻ đang ở mũi tàu, nhìn mặt đất lướt qua bên dưới. Hai chị em tự hỏi không biết đã bay qua nơi mẹ chúng bị bắt giữ chưa.

“Kỳ diệu quá phải không, ở độ cao này, trông thế giới hoàn toàn khác hẳn,” Jack vui vẻ lên tiếng, anh bước đến sau lưng bọn trẻ. “Anh vẫn nhớ đã nghĩ như thế khi trèo lên cây đậu thần. Rất ít người có dịp nhìn thế giới theo một góc độ hoàn toàn mới.”

Khăn Đỏ đang đóng tai nghe và nhảy vào giữa câu chuyện. “Ta hiểu ý người,” cô chen vào. “Một khi người bắt đầu coi thường mọi người, thật khó để nhìn họ khác đi.”

Bọn trẻ và Jack đảo tròn mắt. Trong hành trình này, Khăn Đỏ đã thể hiện tiềm năng trở lại với thế giới thật, nhưng cô vẫn còn nhiều điểm cần khắc phục lắm.

“Không, Khăn Đỏ,” Jack giải thích. “Ý tôi là việc này giúp ta nhận ra thế giới này rộng lớn biết bao. Cả đời cô có thể chỉ quanh quẩn giữa hai con đường, nhưng rồi cô nhận ra những con đường đó chỉ là những mạch máu nhỏ trên cơ thể to lớn của thế giới. Nó làm cô cảm thấy mình rất nhỏ bé.”

Khăn Đỏ gật gù như thể cô theo kịp những lời Jack nói. Trong một thoáng, bọn trẻ đã nghĩ cô thật sự hiểu được ý Jack là gì.

“Ôi trời,” Khăn Đỏ nói và lúc lắc đầu. “Ta không tin có thứ gì có thể làm ta cảm thấy *như thế*.”

Jack và bọn trẻ không che giấu sự khó chịu với vị nữ hoàng trẻ tuổi và từ từ lần đi chỗ khác. Khăn Đỏ tựa lên thành tàu và thở dài, không hiểu vì sao muốn hiểu họ lại khó khăn như vậy.

Froggy đến chỗ mũi tàu gặp Khăn Đỏ, không muốn để cô cảm thấy bị cô lập hoàn toàn sau cuộc trao đổi đó. Trong khi những người khác thường xuyên khó chịu với những tuyên ngôn phù phiếm và sự thiếu cảm thông ở Khăn Đỏ, nhưng điều đó chỉ khiến Froggy yêu cô hơn. Anh đã sống lẫn lút nhiều năm vì sợ phải đối diện với cách đối xử của thế giới với một hoàng-tử-biến-thành-ếch, nhưng Khăn Đỏ là kiểu người không bao giờ đánh mất sự tự tin bất

kể người ta có nói với cô điều gì đi nữa. Đó là phẩm chất anh ngưỡng mộ nhất ở cô.

“Em có ổn không, em yêu?” Froggy hỏi cô

“Ổn, cảm ơn anh,” Khăn Đỏ đáp và buồn bã nhìn xuống mặt đất bên dưới.

Mặc dù anh biết rõ hơn thế, Froggy vẫn coi sự xa cách của cô như chuyện cá nhân. “*Chúng ta* có ổn không, em yêu?” anh hỏi. “Anh biết việc phải ở gần Jack và Goldilocks rất mệt mỏi cho em, nhưng nếu có điều gì đó ngoài sự hiện diện của họ làm em phiền lòng, em sẽ nói cho anh biết chứ?”

Khăn Đỏ vẫn chưa rõ chính xác điều gì đang làm cô bận lòng. Từ lúc họ khởi hành, chuyện đó đã trở thành cái gai châm chích lòng cô.

“Vâng, tất nhiên rồi, anh yêu,” Khăn Đỏ đáp gọn, nhưng cả hai đều không tin vào lời nói đó.

Miệng Froggy mỉm cười nhưng mắt anh trống rỗng. “Tốt lắm,” anh nói và để cô lại một mình.

Mặc dù cô khẳng định là có thể xoay sở được, Froggy biết việc ở gần bên Jack sẽ đè nặng lên cô. Chẳng khó gì để hiểu lòng Khăn Đỏ - những cái nhìn chăm chú vào Jack từ bên kia con tàu, những tiếng thở dài khi không ai để ý, cái cách cô phớt lờ Froggy càng lúc càng nhiều trên đường đi chẳng phải là khó thấy. Không cần phải là một thiên tài mới biết điều gì đang làm Khăn Đỏ cảm thấy mâu thuẫn.

Không may cho Froggy, trái tim người-biến-thành-ếch của anh trọn vẹn thuộc về Khăn Đỏ, và anh hy vọng cô cũng thuộc về anh bên dưới những trần trở, bắn khoăn kia. Cho đến khi cô bảo anh khác đi, anh vẫn sẽ giữ vẹn tình cảm dành cho cô.

“Trông kìa!” Khăn Đỏ gọi mọi người. “Đó là vương quốc của ta đây! Ôi chao, nó thật đáng yêu khi từ trên đây trông xuống! Thật đáng tiếc là thời tiết lại ảm đạm như vậy.”

“Tôi không nghĩ đó đơn thuần là do thời tiết đâu,” Goldilocks từ chỗ bánh lái nói vọng ra. Những đám mây dày đang cuộn xoáy bên trên vương quốc như xoáy nước. Khi đến gần hơn, họ trông thấy một cây đậu cao chót vót đâm xuyên qua vòng xoáy những đám mây.

Chưa từng có ai trông thấy cảnh tượng đó bao giờ... trừ Jack.

“Thế là sao vậy?” Froggy hỏi.

“Điều đó có nghĩa là cây đậu thần đã sẵn sàng,” Jack nói với một nụ cười háo hức.

Conner đặt tay lên vai chị. *Chúng cũng vô cùng háo hức.*

Đoàn người bắt đầu cho Bà Ngoại đáp xuống gần cây đậu thần. Mặt trời bắt đầu lên và cả hai ngôi nhà của Jack hiện ra trước mắt. Chỉ có một điều không ổn – *chiếc Bà Ngoại đang đi quá nhanh.*

“Từ từ... từ từ...” Jack bảo Goldilocks. “Charlie, hạ hết buồm xuống! Mọi người chuẩn bị tinh thần đi! Làn hạ cánh này sẽ không êm ái đâu!”

Froggy kéo những sợi thừng trên tàu và cuốn buồm lại. Alex và Conner giữ chặt lấy Clawdius và cái ban công, Jack cùng Goldilocks

bám chặt bánh lái, và Khăn Đỏ vịn chặt lấy Froggy.

“Mọi người khuyu gối xuống!” Jack bảo, và tất cả đều làm theo lời khuyên của anh. Chiếc *Bà Ngoại* lướt xiên xuống, nhằm thẳng vào tòa nhà lớn của Jack. Cửa sổ trước nhà đang mở và bọn trẻ thấy đàn hạc thần đang vui sướng đón chào ngày mới, không mấy may nhận thấy con tàu bay đang lao thẳng về phía nàng.

*“Ôi ngày mới đã đến đây và ta cũng thế,
Bâng khuâng mơ màng về cánh chim bay,
Sớm thôi, ta sẽ chuyển đi, đi xa mãi,
Và lâu đài Nữ hoàng Khăn Đỏ sẽ là nơi ta...
AAAAAAA!”*

Chiếc *Bà Ngoại* đâm sầm xuống đất và trượt nảy qua sân cỏ. Hàng nắm đất bắn lên tung tóe và con tàu để lại một cái rãnh dài trên mặt đất khi nó rớt cuộc cũng dừng lại *cách tòa nhà vài bước*.

Đàn hạc mở tròn mắt và há hốc miệng, mặc dù nàng làm từ vàng nguyên chất, bọn trẻ có thể thề rằng nàng đã chuyển sang trắng bệch.

“Chào buổi sáng, Harper!” Jack từ trên tàu gọi vọng xuống với một tiếng cười hối lỗi.

Đàn hạc kinh ngạc đến mức một sợi dây của nàng đã đứt. Bọn trẻ không thể trách nàng được. Nàng đã nhiều năm nhìn ra cảnh buồn tẻ bên ngoài rồi bất ngờ chứng kiến một con tàu bay đâm sầm xuống sân trước.

“*Nhân danh Mẹ Ngỗng, chuyện quái gì đang diễn ra vậy?*” đàn hạc kêu toáng lên.

“Chúng tôi đang thực hiện một chuyến du hành, như tôi đã nói với chị đấy,” Jack đáp và trèo xuống từ chiếc *Bà Ngoại*. “Tôi có nói là chúng tôi đi bằng *tàu bay* chưa nhỉ?”

“Cậu đã bỏ sót chi tiết vật vãnh ấy đấy,” đàn hạc trách, bắt đầu lấy lại được cảm giác trên cơ thể bằng vàng.

“Cảm ơn vì đã trông chừng cây đậu thần. Trông nó rất tuyệt!” Jack nói.

“Không có gì,” đàn hạc đáp. “Cậu sẽ rất vui khi biết rằng ta đã nghĩ đi nghĩ lại và chấp nhận đề nghị chuyển đến lâu đài của Khăn Đỏ. Tuy nhiên, ta hy vọng cậu cho ta vài ngày để dây đàn hồi phục sau cú hoảng sợ cậu vừa gây cho ta. Ta không muốn bản ballad đầu tiên của ta ở lâu đài bị lạc tông đâu.”

“Cái gì? Người vừa nói gì?” Khăn Đỏ từ trên tàu hỏi vọng xuống. “Có phải ta vừa nghe người nói sẽ chuyển đến lâu đài của ta không?”

Alex và Conner nhìn nhau – chuyện này rồi sẽ rầy rà lắm đây.

“Phải. Jack đã hứa là tôi sẽ được chuyển vào lâu đài để đổi lấy công trông chừng cây đậu,” đàn hạc giải thích.

“*Thế à?!*” Khăn Đỏ rít lên qua kẽ răng. “Chuyến đi này càng lúc càng hay hơn, phải không?”

“Ồ phải, tôi đã luyện tập trong nhiều ngày liền! Đã lâu lắm rồi tôi mới có khán giả thực sự để biểu diễn cho họ nghe!” đàn hạc nói. “Sau khi sống với gã khổng lồ kinh khủng đó hơn một thế kỷ, sẽ tuyệt biết mấy khi được hát những bài không nói về việc xoi cừu hay giẫm đạp lên các ngôi làng.”

Những người khác xuống tàu và đến chỗ Jack trước tòa nhà.

“Này, Harper,” Conner nói. “Khi chị ở trên kia, chị có để ý thấy gã khổng lồ thích thứ gì nhất không?”

“Theo chị nhớ thì không có gì như vậy,” đàn hạc đáp. “Chị không hiểu vì sao các em lại muốn trở lại cái nơi kinh khủng đó.”

Jack xem xét cây đậu. Anh đi vòng quanh gốc cây và kiểm tra nó từ trên xuống dưới, vừa đi vừa đá vào những chỗ khác nhau trên đó.

“Nó sẵn sàng rồi!” anh thông báo với mọi người. “Tôi sẽ trèo lên đó và trở lại nhanh nhất có thể.”

“Xin lỗi?” Goldilocks hỏi lại và nhướn mày. “Anh thật sự nghĩ rằng anh sẽ đi mà không có em sao?”

“Anh ấy hẳn phải đang giỡn nếu anh ấy nghĩ rằng chúng ta cũng không đi cùng,” Conner nói với Alex.

Jack không có ý làm mọi người tức giận. “Tha lỗi cho tôi, tôi không chắc có ai sẵn sàng làm việc này không,” anh phân trần.

“Đâu phải ngày nào ta cũng có cơ hội đi thăm thú một lâu đài trên mây đâu,” Froggy nói. “Thêm tôi vào nữa.”

“Tốt thôi,” Jack nói. “Tôi sẽ dẫn đầu. Tuy nhiên, mọi người nhất thiết phải trèo đúng như cách tôi trèo và đặt chân vào đúng chỗ tôi đặt chân. Nhìn thì thế nhưng không dễ đâu.”

Goldilocks lấy một sợi thừng dài và cột nó quanh thắt lưng Jack, rồi quanh thắt lưng của mình, tới Froggy và bọn trẻ. Cô tiến tới để cột dây cho Khăn Đỏ, nhưng vị nữ hoàng lo lắng ngăn lại.

“Người nghĩ người đang làm gì thế?” Khăn Đỏ hỏi.

“Để đảm bảo an toàn,” Goldilocks đáp. “Phòng khi một người trong chúng ta ngã xuống.”

“Ngã xuống? Từ trên kia á?” Khăn Đỏ nói và chỉ vào thân cây cao ngút mắt. “Có thể thế à?”

“Cũng có thể như trèo lên mọi thứ khác thôi, tôi nghĩ thế,” Goldilocks nói. “Việc này cũng sẽ ngăn tôi không ném cô xuống từ trên đó.”

Khăn Đỏ hết nhìn lên rồi lại nhìn xuống thân cây với ánh mắt mờ to, sợ hãi. “Người biết không, chuyến này ta nghĩ ta sẽ ngồi ngoài,” cô bảo. “Ta đã kiệt sức sau cuộc gặp gỡ bà mẹ kế và muốn giữ sức khỏe cho điểm dừng tiếp theo,” cô giải thích.

“Tùy cô thôi,” Goldilocks nói rồi nhanh nhẹn cắt sợi dây thừng sau khi cột nó chắc chắn quanh người Alex.

“Cô có chắc không, Khăn Đỏ? Gã khổng lồ đã chết từ lâu rồi,” Jack bảo. “Chẳng có gì để lo sợ cả.”

“Còn lời nói của Người Bán Rong thì sao ạ?” Alex thắc mắc. “Ông ấy nói sẽ có những hiểm họa khác chờ đợi chúng ta trên kia.”

“Ông ấy ăn *bánh pút-đing chim trĩ* đấy,” Conner nói.

“Chị tin lời ông ấy à?”

“Nói cũng đúng,” Alex đồng tình.

Khăn Đỏ giả vờ nghĩ ngợi một lúc, nhưng cô đã quyết định rồi. “Ta vẫn nghĩ rằng ta sẽ có ích nhất khi ở lại với con tàu,” Khăn Đỏ quả quyết.

“Cũng tốt thôi,” Jack nói. “Vậy thì khi mọi người đã sẵn sàng, *hãy trèo lên thôi.*”

Jack đặt tay lên cuống của chiếc lá gần nhất và kéo người lên, qua khỏi nó. *Chuyến trèo cây đã bắt đầu.* Anh thích thú hơn mình thừa nhận và vui vẻ dẫn đường cho những người khác trèo lên cây, hướng về phía bầu trời.

Jack và Goldilocks có tốc độ trèo khá nhanh để Froggy và bọn trẻ theo sau – mặc dù Froggy nhảy lên thân cây nhiều hơn là trèo lên đó. Bọn trẻ rất vui khi được là toa cuối cùng của đoàn tàu viễn chinh; chúng ít phải chịu trách nhiệm nhất nếu có ai bị ngã.

“Hãy kể cho ta biết lâu đài trông ra sao phòng khi ta cần xây lại cái gì đó trong tương lai!” Khăn Đỏ gọi với theo họ.

Jack nói đúng; trèo lên cây đậu thàn rất khó khăn. Nó không có những cành nhánh chắc chắn như cây thân gỗ, vì vậy cuống lá là tất cả những gì họ có để bám lấy và đặt chân lên. Một lúc lâu sau, bọn trẻ rất biết ơn vì Khăn Đỏ đã chọn ở lại – không có cô cũng đủ khó khăn rồi.

Họ đang đều đặn tiến lên và Jack quay lại để chúc mừng những nhà leo cây đồng hành với mình. “Mọi người đang làm tốt lắm,” Jack bảo. “Nhưng dù gì đi nữa, cũng đừng nhìn...”

“AAAAAAAAA!” Froggy hét toáng lên.

“Xuống,” Jack dứt lời.

“Xin lỗi, tôi sẽ không tái phạm nữa!” Froggy trấn an họ, anh hơi run rẩy khi tiếp tục trèo. Bọn trẻ không biết họ đã leo cao tới đâu rồi và cũng không muốn biết – trong hoàn cảnh này thì không biết gì là điều sung sướng nhất.

Sau vài lần nghỉ lại lấy hơi, đến trưa, đoàn người cũng lên đến ngọn cây đậu. Cả người bọn trẻ đau nhức và chúng hy vọng chuyển trèo xuống sẽ dễ dàng hơn.

“Cái thứ này càng lúc càng khó trèo,” Conner nhận xét.

“Không khí loãng làm việc này càng khó khăn hơn nữa,” Alex nói.

“Chúng ta nên bắt đầu mặc quần bó,” Conner đề nghị. “Sau khi chúng ta luyện tập thể lực thế này, mặc quần bó sẽ rất đẹp.”

Xung quanh trở nên mờ ảo khi họ lên tới ngọn cây. Làn da họ cảm nhận được sự ẩm ướt mát mẻ của mây cho đến khi họ vượt qua khỏi chúng. Như thể họ vừa đến một thế giới khác hoàn toàn; hàng dặm, hàng dặm xung quanh, một biển mây bồng bênh vây lấy họ. Họ cảm thấy gần với mặt trời hơn, và những tia nắng lấp lánh làm thế giới này càng diễm lệ.

“Đẹp quá,” Goldilocks thốt lên. Bọn trẻ chưa bao giờ thấy cô xúc động đến thế bao giờ.

“Thật kỳ diệu,” Froggy ghen ngào nói. “Tôi đã đọc nhiều sách miêu tả về những nơi như thế này, nhưng đọc chẳng bao giờ sánh bằng được tận mắt ngắm nhìn cả.”

Ngọn cây uốn cong vào bầu không gian thoáng đãng bên trên họ. Mọi người đều chờ hướng dẫn của Jack.

“Ồ,” Conner thốt lên và chỉ về phía xa xa. “Xem kìa!”

Một tòa lâu đài khổng lồ trông như từ thời trung cổ tọa lạc ở phía chân trời mây phủ. Nó có những viên gạch đá khổng lồ, nhiều tòa tháp mái bằng và một cánh cửa gỗ khổng lồ.

“Đó là lâu đài của gã khổng lồ phải không?” Alex hỏi.

“Em cho là thế,” Conner đáp. “Trừ phi Mary Poppins đã chuyển đến sống trong một nơi ở mới.”

“Ai cơ?” Froggy thắc mắc.

“Không có gì ạ,” Conner đáp.

Jack cẩn thận đặt một chân lên trên một đám mây. Nó lún xuống nhưng rồi cuộc cũng chẳng lại. Anh loạng choạng tiến một bước đầu tiên lên đám mây và những người khác hít mạnh.

“Ôi trời ơi!” Alex kêu toáng lên và che miệng lại.

“Không đời nào!” Conner la lớn.

Jack vô cùng sung sướng khi một lần nữa được đứng trên một đám mây, nhưng anh làm mặt nghiêm túc trước khi quay lại đối diện những người khác.

“Cẩn thận xuống khỏi cây đậu và bước lên mây, nhưng đừng chuyển trọng tâm vào nó cho đến khi chân đã thôi lún xuống,” anh hướng dẫn cả bọn. “Nhẹ nhàng thôi. Nếu đi nhanh quá, mọi người sẽ rơi xuyên qua mây đấy.”

Goldilocks đi đầu, theo sau là Froggy, rồi tới bọn trẻ - giống như họ đang đi trên cát lún mịn màng vậy. Với mỗi bước đi, bọn trẻ chờ cho chân chúng thôi lún xuống, chẳng bao giờ biết được tới điểm nào thì hết lún, hay có hết lún thật không. Đôi khi, chân chúng lún vào mây ngang mắt cá; những lần khác, chúng bị lún tận đầu gối.

“Đây là điều kỳ cục nhất chúng ta từng làm đấy!” Conner nói. “Hay ít nhất nó cũng nằm gần đầu bảng.”

Đoàn viễn chinh trên mây băng qua bầu trời tới lâu đài. Trước sự nhẹ nhõm của họ, một con đường trái đã hiện ra trong tầm mắt, nó

uốn quanh những đám mây dẫn tới cổng lâu đài. Họ rất biết ơn khi lại được đặt chân lên bề mặt rắn chắc và cởi bỏ sợi dây thừng nối họ với nhau. “Đôi khi, chị thật sự ước gì chị có thể tắt bộ não đi,” Alex thú nhận. “Chị cứ cố gắng tìm ra một lý thuyết khoa học giải thích làm sao chúng ta có thể đi trên bầu trời, nhưng chẳng nghĩ ra được gì cả.”

Conner hắng giọng. “Xin trích lời một cô gái mà em biết, Kết luận đã cân nhắc kỹ nhất của chị, tính đến mọi kiến thức khoa học và kỹ thuật mà chị biết, thì đó là phép màu,” cậu bé nói.

Alex phá lên cười. “Làm sao em nhớ được vậy?” cô bé hỏi.

“Đó là câu nói mà em thích nhất của chị,” Conner đáp.

Đoạn đường đi đến tòa lâu đài mất nhiều thời gian hơn họ tưởng. Họ cứ đi mãi, đi mãi mà tòa lâu đài vẫn không có vẻ gì là gần hơn.

“Nó đã lùi xa khỏi chúng ta sao?” Conner hỏi.

“Không,” Jack đáp. “Chúng ta chỉ có cảm giác như thế vì nó quá to lớn thôi.”

Sau con đường lát đá có cảm giác dài hàng dặm, rốt cuộc đoàn du hành cũng đến được tòa lâu đài của gã khổng lồ. Một lâu đài bình thường cũng đã đủ to, nhưng trước cánh cửa lâu đài này, Jack, Goldilocks, Froggy và bọn trẻ trông chỉ như một đàn chuột nhắt.

“Đúng là nó *to thật đấy*, nhưng nghĩ tới *địa điểm* mà xem!” Conner nói và khúc khích cười một mình. Không ai cười với cậu – họ quá choáng váng trước quy mô của tòa lâu đài.

“Còn nhớ những gì anh nói ban nãy về việc cảm thấy mình nhỏ bé không Jack?” Alex nói. “Em nghĩ nếu Khăn Đỏ trông thấy lâu đài

này, chị ấy sẽ hiểu anh đang nói gì.”

“Ơn trời, cô ấy không có ở đây,” Froggy cảm thán.

“Không thì có lẽ cô ấy sẽ cố gắng xây một cái như thế mất.”

Họ đứng đó, trân trối nhìn cái công trình kiến trúc khổng lồ lâu hơn dự định.

“Ừm, chúng ta không thể đứng ngoài đây cả ngày được. Vào trong thôi nào,” Goldilocks bảo.

“Làm sao chúng ta vào trong được?” Alex hỏi.

“Có cái chuông cửa nào mà anh Froggy có thể nhảy lên với tới không?” Conner hỏi thêm.

“Chúng ta phải bò vào – *theo tôi nào*,” Jack bảo. Anh khụy xuống trên hai tay và hai đầu gối rồi trườn vào khoảng không giữa cánh cửa và mặt đất, vừa vịn vào được. “Việc này dễ dàng hơn nhiều khi tôi còn là một cậu bé.”

Họ theo anh bò qua dưới cửa, chật vật di chuyển trong khoảng không chật hẹp. Khi qua bên kia cửa, họ đứng dậy và thấy mình đang đứng trong một hành lang to như sân bóng đá. Những viên đá dùng để lát sàn đều có kích cỡ như những cái hồ bơi. Cầu thang dựng lên bên trên họ trông như hàng tá tòa nhà chọc trời nối nhau, cái trước lại cao hơn cái sau.

“Cái mùi kinh khủng đó là gì vậy?” Alex hỏi và lấy áo che lên mũi.

Goldilocks nghe một tiếng *lạo xạo* dưới chân và nhìn xuống. Trải khắp nền hành lang là hàng trăm, hàng trăm bộ xương chim. Chúng thuộc về những loài chim có kích thước thông thường, nhưng cũng là loài chim lớn – bọn trẻ cho rằng đó là phần còn lại của đại bàng

và chim ưng. Có lẽ chúng đã bay đến quá gần tòa lâu đài và bị cái gì đó tóm lấy.

“Gã khổng lồ thích chim à?” Conner hỏi Jack.

“Cái đó thì anh không nhớ,” anh đáp. “Hãy đi tiếp nào. Mọi người để mắt tìm xem cái gì mà gã khổng lồ có thể quý hơn tất cả mọi thứ nhé.”

Jack dẫn nhóm người rẽ phải và họ đi vào một phòng ăn khổng lồ. Một tấm thảm có thể trải cho hàng tá ngôi nhà bình thường được lót bên dưới một cái bàn và bộ ghế to tướng. Một bức chân dung lớn treo trên tường làm họ ngạc nhiên – đó là bức vẽ *chiếc đàn hạc thần*.

“Tôi nghĩ gã khổng lồ thích đàn hạc thần lắm đấy,” Froggy nói.

“Phải, rõ là thế,” Goldilocks nói thêm, lướt mắt xem toàn bộ gian phòng. Bức chân dung chỉ là một trong nhiều tác phẩm nghệ thuật lấy cảm hứng từ đàn hạc thần. Tượng và tác phẩm điêu khắc đàn hạc trưng khắp gian phòng; tranh sơn dầu và tranh vẽ tay về nàng treo khắp tường. Ngay cả lưng ghế cũng có hình bóng nàng khắc vào đó.

“Có ai nghĩ điều em đang nghĩ không?” Conner hỏi.

“*Harper* là vật quý giá nhất của gã khổng lồ sao?” Alex ngạc nhiên.

Không ai muốn tin rằng họ đã đi đến tận đây chẳng vì cái gì cả, nhưng khi nhìn quanh phòng ăn của gã khổng lồ và phát hiện thêm nhiều tác phẩm nghệ thuật lấy cảm hứng từ đàn hạc, thật khó để mà nghĩ ra một giả thuyết nào khác.

“Tôi biết hẳn ta yêu quý chị ấy rất nhiều – tôi chỉ ước chi mình đã nhớ được tất cả những thứ này,” Jack nói. “Tôi nhớ mình đã đi qua chính căn phòng này và nghe một tiếng *suyt*. Tôi nhìn lên và thấy đàn hạc đứng trên một cái bàn. Chị ấy nhìn xuống tôi và nói, ‘*Này, nhóc, hãy đưa chị ra khỏi đây, được không? Chị đang muốn phát điên trong cái nơi này.*’ Tôi cầm lấy chị ấy, và khi gã khổng lồ nhận ra chị ấy biến mất, hẳn đã đuổi theo tôi.”

“Ít nhất giờ thì chúng ta đã biết cách thuyết phục Khăn Đỏ để Harper chuyển vào lâu đài chị ấy,” Conner chỉ ra. “Chúng ta sẽ nói với chị ấy rằng Harper là một thời thượng trong cách bài trí của giới khổng lồ. Ai biết có khi chị ấy là điển hình của lối *phong thủy fee fi fo** đấy!”

Bọn trẻ cất tiếng cười nhưng tràng cười của chúng bị cắt ngang khi một tiếng leng keng vọng tới gian phòng.

“Cái gì vậy?” Goldilocks hỏi.

Tiếng leng keng lại vang lên lần nữa, nhưng lần này to hơn nhiều.

“Jack, anh bảo gã khổng lồ chết rồi mà?” Froggy hỏi, bòn chòn chỉnh sửa cái cà vạt của mình.

“Đúng thế,” Jack đáp. “Và có vẻ như hẳn không có gia đình.”

Conner quay về phía mà họ đã đi vào – rồi sững người bất động.

“*Này-này-này, Jack?*” Conner lí nhí. “Gã khổng lồ có *thú cưng* không?”

Mọi người quay lại và chết sững. Đứng ngay sau lưng họ là một con mèo có kích thước cỡ một ngôi nhà.

“Meo,” con mèo rít lên to đến nỗi họ phải bịt tai lại. Con mèo khổng lồ bị béo phì, có lông xám, sọc đen và bàn chân trắng. Nó chậm rãi chớp chớp đôi mắt xanh to tướng và nhìn xuống họ với cái vẻ ve vãn chết người. Một chiếc vòng màu đỏ quấn quanh cổ nó, và một cái chuông to cỡ đầu người lúc lắc trên đó.

“Giờ thì chúng ta đã biết mấy bộ xương chim từ đâu ra,” Alex thì thào.

Tiếng gầm gừ trầm trầm vang vọng khắp phòng khi con mèo bắt đầu kêu rừ rừ. Nó liếm môi, mở to mắt ra, và đồng tử hẹp của nó thu nhỏ lại. Goldilocks rút kiếm và Jack lấy cây rìu của anh ra.

“Đừng động đây,” Jack bảo. “Đếm tới ba thì chúng ta sẽ chạy xuống gầm bàn và tản ra để phân tán tư tưởng nó. Sẵn sàng chưa? Một... hai... ba!”

Năm người lao xuống dưới bàn và tản ra. Con mèo chồm tới, cố gắng chop lấy nhiều người nhất có thể. Họ chạy quanh những cái chân bàn và ghế, tránh né những cái móng vuốt tới tấp tấn công họ từ mọi hướng.

“Đây là lý do em chỉ thích chó thôi!” Conner hét lên.

Con mèo quá phấn khích nên không biết phải tấn công người nào trước. Rốt cuộc, nó cảm thấy thích thú với Froggy nhất, trong cả bọn thì anh là người giống nhất với món đồ chơi của một con mèo khổng lồ. Anh nhảy nhót như điên, chỉ vừa suýt soát né được bộ vuốt và hàm răng đớp tới của con mèo.

“Ai đó giúp tôi với!” Froggy gào lên.

Jack chụp lấy đuôi con mèo – bọn trẻ không biết mục đích của anh là gì khi làm thế, vì ngay lập tức, anh bị tung vào không trung, bị quăng quật liên hồi và phải bám chặt hông giữ mạng. Cái bụng của con mèo gần như cũng nguy hiểm ngang với bộ móng, nó đánh ngã bọn trẻ khi con mèo chạy qua chúng.

Goldilocks trông thấy một con dao to tướng lộ ra trên cái bàn phía trên cô. Cô trèo lên chân ghế rồi từ mặt ghế nhảy sang bám lấy mép bàn. Cô đu người lên và tới chỗ con dao lớn – nhưng nó quá nặng để mà nhấc lên.

Con mèo quật đuôi một cách dữ tợn và Jack bị ném tung qua gian phòng. Froggy gào thét như thể bọn trẻ chưa từng nghe thấy tiếng thét của anh trước đây. Anh vẫn chưa bị thương, nhưng quần áo anh rách tả tơi vì bộ vuốt của con mèo. Nó dồn anh vào chân tường và khụy chân xuống, chuẩn bị chồm tới.

“Đừng nhắm vào con ếch! Đừng nhắm vào con ếch!” Froggy cố gắng thuyết phục con mèo khổng lồ. *“Ăn ta không ngon lành gì đâu, tin ta đi!”*

Goldilocks từ trên bàn huyết sáo vọng xuống. “Đây này, mèo con, mèo con,” cô gọi với xuống. Cô đã xoay xở dựng con dao ngang lên và lưỡi dao phản chiếu ánh sáng sang phía bên kia căn phòng. Con mèo bỏ mặc Froggy và bắt đầu đuổi theo ánh phản chiếu quanh phòng.

Alex và Conner dìu nhau đứng dậy.

“Chị có ổn không?” cậu hỏi chị.

“Có, chị sẽ ổn thôi,” cô bé đáp.

“Alex! Conner! Charlie! Tôi có một kế hoạch và cần giúp đỡ đây!” Jack gọi bọn họ. Anh đang đứng trước một cái tủ khổng lồ. “Hãy mở cái này ra và nhốt con mèo vào trong!”

Bọn trẻ chạy tới và giúp anh mở cánh cửa tủ to lớn ra. “Tôi phải làm gì bây giờ?” Froggy hỏi, mệt hết cả hơi.

“Hãy đứng trước tủ,” Jack hướng dẫn. “Khi con mèo chồm tới tấn công – hãy nhảy ra khỏi đó!”

“Ồ, ơn trời,” Froggy nói với vẻ nhẹ nhõm giả vờ. “Trong một thoáng, tôi còn nghĩ là nó sẽ *nguy hiểm* lắm chứ!”

Con mèo mau chóng hết hứng thú đuổi theo ánh phản chiếu. Nó nhìn lên và thấy Goldilocks ở trên bàn – bây giờ thì cô mới là cái nó muốn.

“Ồi không,” Goldilocks tự nhủ. Con mèo chạy về phía cô, phốc lên bàn với một cú nhảy duy nhất. Goldilocks nấp xuống dưới tấm khăn trải bàn – cô chạy tới chạy lui như một con bọ dưới thảm, và việc đó khiến con mèo phát điên.

“*Meo*,” con mèo kêu lên, cố gắng chụp lấy cô qua tấm trải bàn. “*Meo*.”

“Này, mèo con!” Froggy hét lớn. “Muốn xơi cẳng ếch không?” Anh thực hiện một điệu múa dị hợm để thu hút sự chú ý của con mèo.

“*Meo?*” Con mèo cân nhắc giây lát. “*Meo*,” nó đã quyết định và nhảy xuống bàn, về phía chú ếch.

“*Làm đi, Charlie!*” Jack quát lớn. Bọn trẻ kinh hoàng theo dõi cảnh đó như trong một bộ phim quay chậm. Con mèo lao về phía Froggy, sẵn sàng cắn phập răng và vuốt vào anh. Vào giây cuối cùng,

Froggy nhảy ra khỏi đó, tránh được móng vuốt đang giương ra của con mèo trong đường tơ kẽ tóc. Con vật đâm sầm vào tủ, rồi Jack và bọn trẻ đóng cửa tủ lại sau lưng nó. Froggy nhập bọn và cùng nhau, họ chống lại con mèo, cố gắng nhốt nó bên trong.

Một tiếng gầm gừ nặng nhọc vang lên từ trên bàn. Goldilocks đẩy một cái muỗng khổng lồ qua khỏi mép bàn, và nó rơi đánh thịch xuống sàn. Cô trượt xuống chân bàn như thể đó là cây cột tròn trong sở cứu hỏa. Bọn trẻ chạy tới chỗ cô và giúp cô đưa cái muỗng tới bên tủ. Họ gài cái muỗng vào giữa tay cầm của cái tủ và con mèo bị nhốt bên trong – *tạm thời*.

“*Raaaaaar!*” con mèo giận dữ gào lên trong tủ. “*Raaaaaar!*”

“Hãy ra khỏi đây thôi!” Jack ra lệnh. “Cái muỗng không giữ được nó ở trong mãi đâu!”

Năm người bọn họ chạy như điên qua phòng ăn và trở ra ngoài hành lang. Con mèo hung hãn tông vào cửa tủ, mỗi cú đẩy của nó lại làm cái muỗng cong đi một ít.

Jack và Goldilocks chạy tới cửa với tốc độ nhanh nhất. Họ tới cửa và theo đà trượt qua bên dưới một cách hoàn hảo. Conner cố gắng bắt trước họ nhưng chỉ làm mình vấp ngã và phải bò dưới cửa theo cách bình thường như chị cậu và Froggy.

Khi tất cả đã ra ngoài, năm người bọn họ guồng chân chạy hết tốc lực trên con đường lát đá.

“*Con mèo sẽ không theo chúng ta ra ngoài đâu nhỉ?*” Conner hỏi những người khác khi đang chạy.

Họ đồng loạt quay đầu lại, hy vọng không phải thấy con mèo xuất hiện từ trong lâu đài đuổi theo họ. Phải đến lúc này, họ mới thấy một ô cửa dành cho mèo ở trên cửa vào lâu đài và một con mèo đang cúi tiết lộ đầu ra từ đó.

“Ôi, thôi nào!” Conner kêu lên.

Con mèo đuổi theo họ như một quả ngư lôi béo mập và hung hãn. Rất may là trọng lượng làm nó chậm lại, vì vậy, phải mất một lúc nó mới bắt kịp đoàn người.

Con đường lát đá kết thúc và năm người cẩn thận di chuyển qua những đám mây với tốc độ chậm như sên. Con mèo hơi sợ phải bước lên những đám mây, nhưng nó quá háng máu nên không muốn bỏ cuộc. May thay, nó cũng gặp khó khăn khi đi trên mây như bọn họ, nhưng nó vẫn cố quào kẻ nào ở gần nó nhất.

Chúng ta phải cúi xuống!” Goldilocks quát to. *“Mọi người hãy bò tới chỗ cây đậu thần!”*

Tất cả khụy xuống trên hai tay và đầu gối và được những đám mây che khuất. Họ không thể thấy mình đang bò đi đâu, nhưng ít nhất con mèo cũng không thấy họ. Nó cố gắng quơ quào hông chộp lấy họ, làm những cụm mây tung tóe trong không khí, nhưng không bắt được ai cả.

Lần lượt từng người một, Jack, Goldilocks, Froggy và bọn trẻ tìm thấy cây đậu và bắt đầu trèo xuống. Lần này, họ chẳng buồn dùng tới dây thừng nữa – thật ra, họ gần như ném mình xuống dọc thân cây. Nhảy lên từng chiếc lá một, họ càng lúc càng tiến gần mặt đất bên dưới.

“Con mèo sẽ không theo chúng ta trèo xuống cây đậu, phải không?” Conner hỏi, nhưng khi cậu vừa dứt lời, con mèo ló đầu qua những đám mây bên trên họ.

“Meo!” con mèo kêu lên, sung sướng khi rốt cuộc cũng thấy nhóm người.

“TRỜI ƠI, TÔI GHÉT CÁI CON MÈO QUÁI QUỶ ĐÓ QUÁ!” Conner la toáng lên.

Giờ đây, con mèo cũng đang trượt xuống thân cây, đuổi theo bọn họ. Nó trông như một con voi leo xuống một sợi dây căng cứng. Độ cao làm nó hơi hoảng, nó di chuyển với tốc độ thật chậm và cẩn thận. Rõ ràng là nó chưa kịp tính kỹ trước khi lao xuống.

Goldilocks bắt đầu cắt hết lá trên cây đậu khi họ đi qua, khiến cho con mèo khó đuổi theo hơn.

“Cái quái gì...?” Một giọng nói vọng lên bên dưới mặt đất. Khăn Đỏ đang ngược nhìn cây đậu, dõi theo cảnh năm người bạn của cô bị một con mèo khổng lồ đuổi theo. *“Có thật là ta đang thấy cảnh này không, hay ta đã bị đập đầu khi chúng ta hạ cánh ban nãy?”*

“Em thật sự đang nhìn thấy cảnh này đấy, em yêu!” Froggy hét lên đáp lại.

Clawdus cũng phát cuồng trước cảnh đó. Nó gào gừ trước con mèo khổng lồ ở trên trời và kéo căng sợi dây cột mình. Con sói nhỏ bé làm con mèo khổng lồ hoảng sợ và nó chựng lại, bị mắc kẹt ở phía trên cao của cây đậu.

“Khăn Đỏ! Cô phải đón ngã cây đậu!” Jack hét vọng xuống cô.

“Gì cơ?” Khăn Đỏ hỏi lại.

“Cô phải đốn cây đậu trước khi con mèo trèo xuống!” anh hét to.
“Trong lều của tôi có một cái rìu đấy – hãy lấy nó và bắt đầu đốn cây đi!”

Khăn Đỏ nhìn quanh quất mong có ai đó làm thay cô, nhưng không có ai cả.

“Khăn Đỏ, chúng em cần chị!” Alex khẩn khoản.

Khăn Đỏ gom góp tất cả lòng quyết tâm của mình. “Ta sẽ làm thế!” cô kêu lên. Cô chạy thẳng vào trong lều – nhưng sau một giây đã vội vã chạy trở ra. *“Khoan đã – cái nào mới là cái rìu?”*

Goldilocks đập tay vào trán.

“Nó giống như cái này này!” Jack bảo, giơ cái rìu của anh lên.

“Hiểu rồi!” Khăn Đỏ đáp và chạy trở lại lều. Cô chạy ra, kéo lê một cái rìu lớn theo sau vì nó còn nặng hơn cả cô.

“Giờ thì hãy đốn ngã nó đi!” Jack bảo.

Khăn Đỏ gật đầu. Cô lấy hết sức bình sinh nhấc cái rìu lên, và vung nó chém vào thân cây đậu. Nhát rìu hụt vài phân và đà của nó lôi cô quay vòng rồi ngã phịch xuống đất.

“Cố lên, chị Khăn Đỏ! Chị có thể làm được mà!” Alex cổ vũ cô.

“Bọn anh tin em, em yêu!” Froggy gọi với xuống.

Khăn Đỏ nhìn vào ảnh phản chiếu của cô trong cây rìu và sửa lại một sợi tóc đã bị vuột ra. Cô lại vung thêm nhát nữa, lần này thì trúng vào thân cây, nhưng nhát chém chỉ tạo ra một vết lõm nhỏ.

“Ta chém được nó rồi! Ta chém được nó rồi!” Khăn Đỏ reo lên và nhảy tưng tưng, quá tự hào vì bản thân.

“Cô cần phải chém mạnh hơn thế gấp ngàn lần mới được!”
Goldilocks hét.

Con mèo trở nên kích động khi thấy năm người càng lúc càng gần mặt đất. Nó bắt đầu leo xuống tiếp, di chuyển nhanh hơn bao giờ hết, đôi mắt xanh của nó dán vào họ. Khăn Đỏ chém thêm nhát nữa, để lại một vết lõm chỉ hơi lớn hơn một chút.

“Ta không thể làm được!” Khăn Đỏ thút thít.

“Được, em làm được mà, Khăn Đỏ! Hãy làm thế vì vương quốc của em! Hãy làm thế vì bà em! Làm thế vì anh!” Froggy động viên cô.

“HÃY COI CÂY ĐẬU THẦN LÀ GOLDSLOCKS ẤY!”

Conner hét lên.

Tất cả những người ở trên cây đều khựng lại và trợn mắt nhìn Conner.

Khăn Đỏ nhìn xuống cây rìu, quyết tâm hơn bao giờ hết – lời Conner nói đã có tác dụng. Vung rìu lên thật tự tin, Khăn Đỏ chém xuyên qua gốc cây đậu với sức mạnh phi thường.

Mọi người vô cùng sửng sốt, nhưng không sửng sốt bằng Khăn Đỏ. Ngay cả con mèo trông cũng ngạc nhiên.

Cây đậu thần bắt đầu nghiêng ngả. *“Mọi người hãy chuyển sang phía này của cây đậu!”* Jack hét, và tất cả đu người sang phía bên kia thân cây để không bị đập xuống mặt đất.

Cây đậu bắt đầu đổ xuống từ từ... rồi càng lúc càng nhanh hơn và nhanh hơn nữa.... Tuy nhiên, con mèo chưa sẵn sàng chấm dứt cuộc truy đuổi. Nó bấu móng vuốt chân trước vào thân cây và móng

vuốt chân sau bấu vào đám mây bên trên, giữ cho cây đậu không đổ xuống.

“*Giờ thì sao?*” Alex thét hỏi.

Clawdius kéo đứt dây trên boong chiếc *Bà Ngoại* và chạy xuống chỗ gốc cây. Sói ta gầm gừ với con mèo khổng lồ đang đu đưa trên trời.

“*Raaaaaar!*” con mèo hoảng sợ kêu lên. Với một cú nhảy thật cao, nó bỏ cây đậu ra và phốc trở lại thế giới phủ mây bên trên.

“*Cây sắp đổ đấy!*” Jack hét.

Cây đậu thần đổ xuống mặt đất như một nhát roi khổng lồ. Nó sập xuống tòa nhà, chia nó ra làm hai như một con dao cắt qua một miếng bánh sinh nhật.

Jack, Goldilocks, Froggy và bọn trẻ ngược nhìn nhau – họ đều kinh ngạc vì đã sống sót qua kiếp nạn đó. Có một khoảng lặng trước khi họ nghe một tiếng thét rung trời chuyển đất. Tất cả nhìn về phía tòa nhà – thân cây đậu chỉ chệch khỏi đàn hạc vài phân.

“*Đó là lần thứ hai trong ngày hôm nay mà tôi suýt chết, mà trời còn chưa sụp tối nữa!*” đàn hạc quát tướng lên.

Đoàn người trèo xuống khỏi cây đậu và phúi lá bám trên người. Froggy ôm chầm lấy Khăn Đỏ.

“Em đã cứu sống bọn anh!” Froggy nói và xoay cô vòng vòng.

Goldilocks tránh nhìn vào mắt Khăn Đỏ. “Làm tốt lắm,” cô nuốt giận nói rồi vội bỏ đi ngay.

Bọn trẻ nằm lăn ra bãi cỏ và thở hổn hển. Những đám mây bắt đầu tan ra vì cây đậu không còn và để lộ ra bầu trời trong xanh tuyệt

đẹp.

“Em *không bao giờ* muốn làm thế nữa,” Conner nói.

“*Không bao giờ*,” Alex đồng tình.

Jack bước đến trước tòa nhà vừa bị phá hủy.

“Này, Harper,” anh nói, giọng anh thoáng chút ngần ngại áy náy.

“Tôi có tin tốt và tin xấu cho chị. *Tin tốt* – chị sẽ được chuyển đi! *Tin xấu* – chị sẽ phải đi cùng chúng tôi.”



CHƯƠNG HAI MƯƠI

HÌNH ẢNH PHẢN CHIẾU

“Để xem tôi có hiểu đúng không nhé,” đàn hạc nói. “Các cậu đang thực hiện một chuyến *săn tìm*, thu thập các *vật sở hữu quý giá nhất* của những *kẻ đáng ghét nhất* trên thế giới để tạo ra một *cây đũa thần* hùng mạnh mà các cậu hy vọng rằng sẽ lật đổ được *Phù thủy Hắc Ám*? Và tình cờ *tôi* lại là một trong những vật đó?”

Conner nhún vai. “Đúng vậy ạ,” cậu bé nói. “Nhưng cách chị nói làm nó có vẻ thật xoàng xĩnh.”

Jack, Froggy và Conner phải hợp sức mới đưa được cây đàn hạc bằng vàng nguyên chất lên boong dưới chiếc *Bà Ngoại*. Khi đã đưa được nàng lên đó rồi, cả bọn vây quanh nàng, kể cho nàng tất cả mọi chuyện về sứ mệnh của họ và vai trò mới phát hiện của nàng trong chuyện đó.

“Tôi không hiểu. Làm sao mà tôi trở thành một phần của cây đũa thần đó được?” đàn hạc thắc mắc và phác tay về phía cây quyền trượng bằng mà Goldilocks đã cho nàng thấy ban nãy.

Froggy phải đồng ý với cô. “Tôi cũng không hiểu làm sao cô có thể vừa với cái này được,” anh nói. “Cô quá to để là một phần của chiếc đĩa thần.” “Gì chứ?” đàn hạc vật lại anh.

“Thứ lỗi cho tôi,” Froggy phân trần. “Ý tôi là, tất cả những món khác đều là các vật dụng nhỏ. Chúng tôi vẫn chưa có - ừm – cái gì như cô cả.”

“Cái gì như tôi?” đàn hạc gắt gỏng. “Hài hước thật, một *người éch khổng lồ* như anh mà lại dám nói thế à!”

Froggy lùi lại một bước và rút ra khỏi cuộc trò chuyện hoàn toàn.

“Nếu chúng ta cắt lấy một ngón tay của cô ấy hay đại loại thế thì sao?” Conner đề nghị.

“*Cái gì?*” đàn hạc hét lên.

“Conner, thế thì dã man quá!” Alex trách và đánh vào vai cậu. “Sao em lại nói tới chuyện như vậy chứ?” “Đó chỉ là một ý kiến thôi,” cậu bé nói.

“Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra nếu cô ấy tiếp xúc với chiếc Đĩa thần?” Goldilocks hỏi. “Cô ấy có bị thu nhỏ lại không? Chiếc Đĩa sẽ hòa làm một với cô ấy theo cách nào đó chẳng? *Liệu cô ấy có bị chết?*”

Đàn hạc hoảng loạn và tuyệt vọng cố gắng nhảy ra khỏi tàu, nhưng nàng nặng đến nỗi không thể tự nhấc mình lên được.

“Harper, bình tĩnh nào,” Jack nói với cô nàng nhạc cụ xúc động thái quá. “Sẽ không có ai hại chị đâu.”

“Nhưng tôi vẫn là tù nhân của cậu, chẳng phải thế sao?” nhạc cụ nói. Những sợi dây trên lưng nàng chơi khúc dạo đầu một bản

ballad thống thiết.

*“Ngay trong khi nó đùa giỡn với ta,
Thế giới độc ác này đã lừa dối ta,
Chẳng còn hy vọng tự do nữa rồi,
Chẳng còn vì sao nào cho ta nguyện ước,
Ta – kẻ sinh ra chỉ để bị giam cầm,
Chẳng thể tự do cho đến ngày nhắm mắt...”*

“Đủ rồi, Harper,” Goldilocks nói. “Chị không phải tù nhân của chúng tôi. Chúng tôi chỉ muốn giữ chị lại cho đến khi chúng tôi biết phải làm gì – sau đó chị có thể tự do sống cuộc đời lý thú hết ngấm cây cỏ đến mua vui cho người khác bất chấp ý muốn của họ.”

Đàn hạc liếc xéo Goldilocks và nhướn một bên mày vàng ánh lên. “Vậy ra cô là con bé mà Jack chạy theo đấy à?” nàng nói. “Hèn nào mà cậu ấy không thể để mọi người bắt gặp cậu ấy với cô bên nhau – ta cũng không muốn thế đâu.”

Bọn trẻ đồng loạt kêu ồ lên. Jack và Froggy phải giữ Goldilocks lại. Một tiếng cười khanh khách vang lên từ miệng Khăn Đỏ và cô vỗ đùi thích chí.

“Các người biết không, ta nghĩ rằng có Harper trong lâu đài của ta cũng không tệ đâu,” cô nói.

Chiều hôm ấy, lúc mặt trời lặn, họ thắp lên ngọn lửa trên chiếc *Bà Ngoại* và lái con tàu về hướng đông bắc. Điểm dừng tiếp theo của họ là lâu đài đổ nát bị bỏ hoang để tìm lại tám Gương Thần của Hoàng hậu Độc Ác. Trên đường đi, Alex và Conner gần như ngủ suốt – chuyến phiêu lưu lên rồi xuống cây đậu thần đã ảnh hưởng

nặng nề đến bọn trẻ, chúng kiệt sức ngủ mê man giữa tiếng nói mớ của Khăn Đỏ và những bài hát thương thân của đàn hạc.

Hôm sau, bọn trẻ choàng tỉnh trước khi mặt trời mọc và đi lên boong trên. Khi đến nơi, chúng thấy Khăn Đỏ đã có mặt ở đó rồi. Cô đang bế Clawdius và chú sói nhỏ ngủ yên trong vòng tay cô.

“Đã làm lành rồi à?” Conner hỏi và cô gật đầu vui sướng.

“Ta đã dành thời gian một mình suy nghĩ và đã thông suốt,” Khăn Đỏ giải thích. “Nếu không nhờ Clawdius thì lúc này đây, một con mèo khổng lồ ăn thịt người sẽ tàn phá vương quốc của ta. Rốt cuộc thì nó chẳng phải là kẻ giết người gì cả! Trái lại – nó là một vị cứu tinh!”

“Vậy, sự thật rằng chú nhỏ là chó sói không còn làm chị bận tâm nữa?” Alex thắc mắc. Cô bé vẫn chưa rành rẽ ngôn ngữ của Khăn Đỏ.

“Không chút nào,” Khăn Đỏ đáp. “Ta sẽ là một người mẹ kiểu gì nếu ta để một thứ tầm thường như *giống loài* ngăn cản tình yêu? Ta đang hẹn hò với một chàng ếch khổng lồ còn gì! Ta sẽ nuôi dưỡng Clawdius trở thành một con thú nhân hậu và biết yêu thương. Nếu chưa bao giờ một con sói có được những phẩm chất như thế, Clawdius sẽ là chú sói đầu tiên. Nhưng nếu nó cố ăn thịt ta thì Mẹ sẽ có một chiếc áo khoác mới đấy.”

Bọn trẻ tới chỗ mũi tàu và nhìn xuống mặt đất bên dưới – cảnh tượng trước mắt làm chúng kinh hoàng. Cả Vương quốc Đông Phương đã bị nuốt chửng bởi bụi gai và dây leo. Lũ cây cối quăn lẩy tất cả các tòa nhà bên dưới. Mặc dù đã được kể về chuyện này vô

số lần rồi, Alex và Conner vẫn không thể tưởng tượng nổi điều chúng đang trông thấy.

“Đúng như lời con sói trong Rừng Chú Lùn đã nói,” Alex thốt lên. “Cả vương quốc đã bị bao trùm!”

“Em nghĩ là phải đến giờ em mới nhận ra Phù thủy Hắc Ám hùng mạnh đến dường nào,” Conner vừa nói vừa nuốt nước bọt. “Trông thấy cảnh tượng này thật sự đã làm tăng thách thức của chúng ta, chẳng phải vậy sao?”

Đám bụi gai và dây leo trở nên thưa thớt dần khi chiếc *Bà Ngoại* đi xa hơn về hướng đông bắc. Mớ cây cối um tùm được thay thế bởi vùng đất khô cằn, hoang vắng nổi tiếng của vương quốc và chẳng mấy chốc, tàn tích của tòa lâu đài cũ bị bỏ hoang đã hiện ra phía trước.

Cái từng là một công trình kiến trúc hùng vĩ giờ chỉ còn là một đồng gạch đá và gỗ vụn khổng lồ.

Jack, Goldilocks, Froggy và Khăn Đỏ đến nhập bọn cùng bọn trẻ ở mũi tàu và đồng loạt rùng mình. Như thể họ đang trông thấy thân xác con quái vật khổng lồ đã bị kết liễu trong tay họ, nhưng thay vì một cái xác, họ cảm thấy dường như con thú chỉ đang say ngủ. Ở tòa lâu đài này, dường như vẫn còn cái gì đó đang sống mạnh mẽ.

Chiếc *Bà Ngoại* nhẹ nhàng đáp xuống bên cạnh cái hào.

“Chúng ta cần phải lấy được bao nhiêu phần của tám gương nhỉ?” Conner hỏi những người khác. “Chỉ cần một mảnh thôi hay là cả tám gương?”

“Nếu đúng là phải thu nhặt tất cả các mảnh vỡ thì sẽ mất nhiều thời gian lắm đấy,” Alex nhận định.

Goldilocks lấy ra cây Đũa thần từ bên dưới, cô đã giấu nó vào đó để giữ an toàn. “Chúng ta sẽ mang cây Đũa thần theo,” cô nói.

Sáu nhà du hành ra khỏi chiếc *Bà Ngoại* và tiến về phía tòa lâu đài đã bị phá hủy.

“Phù thủy Hắc Ám từng sống ở đây,” Alex lên tiếng. “Em nghĩ có phần nào của bà ta vẫn còn vương vấn nơi này không?”

Conner đưa mắt nhìn vùng đất chết xung quanh họ. “Em không nghĩ có sự sống nào còn lảng vảng nơi đây đâu,” Conner đáp. “Chúng ta chỉ yếu bóng vía vì chuyện đã xảy ra ở đây một năm trước. Không có gì trong đồng cỏ nát đó cả, chỉ có một mớ những thứ linh tinh vỡ vụn của tòa lâu đài mà thôi.”

Lần lượt từng người một được Froggy đưa qua con hào. Khi đã qua bờ bên kia, họ dừng lại và trơ mắt nhìn đồng gạch vụn mà nản lòng.

“Làm sao chúng ta vào đó được?” Conner thắc mắc.

Không ai trả lời được. Dường như chẳng có cách nào khả thi để vào trong tòa lâu đài cả. Bọn họ quần quanh bên đồng gạch vụn trong nhiều phút, vừa đi vừa đưa mắt tìm kiếm.

“Ở đây này!” Khăn Đỏ gọi to. “Ta tìm được đường vào rồi.” Những người khác chạy đến chỗ cô và được chỉ một kẻ hở giữa hai khối đá dẫn vào sâu trong đồng cỏ nát.

Froggy thử bò qua đó. “Chúng ta không lọt vào được,” anh nói. “Nó quá hẹp.”

“Bọn trẻ có thể đấy,” Goldilocks lên tiếng

“Chị muốn chúng em vào đó một mình sao?” Alex hỏi.

“Có lẽ đó là con đường duy nhất,” Jack nói và nhìn quanh đồng hồ rỗng. “Anh không thấy có lựa chọn nào khác.”

Bọn trẻ trao đổi với nhau cái nhìn lo lắng. Goldilocks đặt tay lên vai bọn trẻ.

“Nếu không nhờ hai em thì chúng ta đã chẳng ở đây,” cô động viên bọn trẻ. “Chính các em đã nói đấy thôi: Trong đó chẳng có gì đáng sợ cả. Hãy vào đó và cố gắng lấy được càng nhiều mảnh Gương Thần càng tốt. Bọn chị ở ngay ngoài đây thôi. Mang cái này theo cùng nhé.” Goldilocks đưa cho Conner cây Đũa thần. Cậu bé giắt nó vào ‘con đĩa’ trên quần jean của mình.

“Bọn ta trông cậy vào các người cả đấy,” Khăn Đỏ nói rồi nhận được cái nhìn quở trách từ những người khác. “Ý ta là – *các người có thể làm được mà!*”

“Cẩn thận nhé, hai nhóc,” Froggy dặn dò. “Vào đó các em cố đừng dịch chuyển bất kỳ thứ gì nhé. Đá đã lèn chặt lại rồi, nhưng các em không muốn nó sụp xuống thêm nữa đâu.”

Froggy có vẻ rất lo lắng nên bọn trẻ không bận tâm khi bị gọi là hai nhóc. Alex và Conner đến chỗ khe hở và nhẹ nhàng lách mình qua hai khối đá, cọ xát khiến hai bên sườn bị trầy xước. Bên trong, cảnh tượng giống như đường đua vượt chướng ngại vật làm từ gạch vụn. Bọn trẻ cẩn thận trèo lên, trườn xuống và lách qua những mẩu vụn gỗ và đá. Chúng nhìn đâu cũng thấy những mẩu của tòa lâu đài gợi nhắc đến kỷ niệm không-máy-hạnh-phúc của chuyến đi

lần trước: một cái rầm gỗ, cửa ngục, tay vịn cầu thang và thỉnh thoảng là một cái ghế hay bàn đã vỡ.

Chúng đi vào sâu hơn giữa đồng đồ nát vô tận và chẳng mấy chốc đã đến một khoảng trống khá rộng. Bọn trẻ cho là đã đến nơi từng là sảnh chính của lâu đài – nơi mà chúng đã thấy tám Gương Thần vỡ tan thành từng mảnh.

“Alex, chỗ này toàn thủy tinh thôi,” Conner nói. “Làm sao chúng ta biết mảnh nào là của cái nào chứ?”

Bọn trẻ nhìn đâu cũng thấy những mảnh vỡ thủy tinh. Thủy tinh rải khắp mặt đất và trên những đồng gạch vụn xung quanh bọn trẻ. Vài mảnh to hơn những mảnh khác, và bọn trẻ có thể thấy được hình ảnh phản chiếu của chúng trong đó, nhưng không thể xác định được đâu là tám Gương Thần và đâu là mảnh vỡ cửa sổ hay cái gì đó khác.

“Xem kìa!” Alex nói và nhặt lên một mảnh vỡ nhỏ. “Đó là một mẫu của tám Gương Sự Thật.” Cô bé vui sướng nhìn vào mảnh vỡ, và hình ảnh phản chiếu nhỏ bé mà cô bé nhìn thấy của mình thay đổi – Alex trong gương mặc một bộ váy ánh vàng và có một đôi cánh lấp lánh khổng lồ sau lưng.

“Để em xem nào,” Conner nói rồi nhìn vào mảnh vỡ trong tay chị. Hình ảnh phản chiếu của cậu cũng biến đổi – Conner trong đó mặc một bộ lễ phục màu vàng và có một đôi cánh lung linh phía sau.

Conner thè lưỡi ra. “Ghê quá, cắt nó đi!” cậu bảo.

Alex nhét nó an toàn vào túi mình. Cô bé nghĩ có lẽ mình sẽ cần cái gì đó để nhắc nhở mình là ai trong những ngày sắp tới.

“Làm sao chúng ta soạn ra hết chỗ này được?” Alex thắc mắc.

Conner rút cây đuă thần ra khỏi con đĩa. Cậu bé giơ nó lên cao và một tràng tiếng lạo xạo vang lên từ khắp nơi trong đồng đồ nát. Dần dần từng chút một, những mảnh vỡ thủy tinh nhích đến gần chiếc đuă thần hơn, bị lôi kéo bởi một lực hút phép thuật.

“Em có ý này,” Conner nói. Cậu bé đặt cây đuă vào giữa nền đất và vội vàng kéo Alex nấp sau một phiến gỗ lớn.

Chúng quan sát trong khi những mẩu thủy tinh nhỏ xíu từ mọi chỗ trong đồng gạch vụn bay tới và đánh vào cây đuă cho đến khi nó trông như thể đánh đầy kim sa ánh bạc.

“Kỳ diệu quá!” Conner thốt lên và đi đến cầm chiếc đuă lên. “Trông như chuyện viễn tưởng ấy nhỉ?”

Bỗng nhiên, bọn trẻ bị một cảm giác bất an xâm chiếm. Chúng cảm thấy nó đến cùng một lúc, và chúng quay sang nhìn nhau, biết rằng người kia cũng có cùng cảm nhận.

“Conner, em có cảm thấy cái đó không?” Alex hỏi.

“Có, chuyện gì vậy nhỉ?” cậu bé thắc mắc.

“Chị cảm thấy như ai đó đang theo dõi chúng ta,” Alex nói.

Conner nhìn quanh đồng gạch vụn. “Làm sao có cái gì khác trong đây ngoài chúng ta cơ chứ?” cậu bé hỏi.

Một thứ gì đó bắt đầu chuyển động xuyên qua những đồng gạch vụn quanh bọn trẻ. Hai chị em cứ thoáng thấy nó trong tầm nhìn, nhưng nó luôn biến mất trước khi chúng kịp nhìn kỹ.

“*Conner!* Nhìn vào những mảnh vỡ kia!” Alex thở hổn hển.

Lướt quanh chúng một cách duyên dáng trong những mảnh vỡ thủy tinh lớn giữa đồng gạch đỏ là hình ảnh phản chiếu một cô gái trẻ. Nàng rất xinh đẹp trong bộ váy dài trắng và mái tóc đen óng ả. Hình ảnh phản chiếu tinh nghịch chạy quanh chúng, vừa lướt đi vừa cười khúc khích. Alex và Conner cảm thấy chúng đang ở trong thủy cung đảo ngược, mà *chúng* chính là vật trưng bày.

“Xin chào,” hình ảnh phản chiếu lên tiếng và mỉm cười. Giọng nói của nàng thật êm ái và cuốn hút, vang vọng từ mỗi mảnh gương mà nàng lướt qua. “Các người là ai?”

Có điều gì đó vô cùng thân thuộc ở nàng. Bọn trẻ tin chắc chúng đã gặp nàng trước đây rồi.

“Tôi là Alex và đây là em trai tôi, Conner,” Alex đáp và tiến lên một bước lại gần cô gái. Hình ảnh phản chiếu vọt sang phía bên kia và hiện ra trong mảnh gương phía sau bọn trẻ.

“Những cái tên nghe buồn cười quá,” hình ảnh phản chiếu nói. “Các người có thấy *Mira* không?”

Conner nắm lấy tay Alex. “Ôi trời ơi! Alex, đó là...”

“Anh ấy lúc nào cũng lẫn trốn ta!” hình ảnh phản chiếu kêu lên và xoay tròn qua những mẫu gương. “Mira? Ồ, *Miiiiira?! Anh đang ở đâu?*”

Cô gái dừng lại trong một mảnh gương lớn và Alex bước đến gần. “*Evly? Là cô đó sao?*” cô bé hỏi hình ảnh phản chiếu. Cô gái trong gương lập tức ngẩng lên khi nghe thấy tên mình.

“Làm sao người biết tên ta?” Evly hỏi với một nụ cười thắc mắc. “Chúng ta đã gặp nhau chưa?” Ngay khi vừa đặt câu hỏi, vẻ thắc

mắc tan biến và cô bắt đầu nhận ra bọn trẻ.

“Phải, chúng ta đã gặp nhau,” Conner đáp. “Năm ngoái, ở lâu đài này.”

Alex nhìn quanh tàn tích của tòa lâu đài và một ý nghĩ kinh khủng lóe lên trong em. “Từ bấy đến nay, cô đã bị mắc kẹt trong gương, phải không?” Alex hỏi nàng.

“Người có thấy Mira không?” Evly hỏi như thể nàng không nghe Alex. “Ta chẳng thấy anh ấy ở đâu cả.”

Alex cảm thấy tim mình chùng xuống. “Cô ấy bị mắc kẹt vào gương và chuyện đó bắt đầu ảnh hưởng đến cô ấy như đã ảnh hưởng tới Mira vậy,” cô bé thì thầm với em trai.

“Miiiiira? Anh ở đâu?” Evly hỏi bằng giọng ngân nga, trôi qua những mảnh thủy tinh trong phòng.

“Mira chết rồi, Evly à,” Alex nói. “Cô không nhớ sao? Cô đã cố cứu anh ấy ra bằng Bùa Ước nhưng đã quá muộn.”

Evly quay sang Alex và nhìn cô bé trần trối, như thể nàng đang quyết định có nên tin cô bé hay không. Nàng bắt đầu lướt quanh chúng với vẻ hốt hoảng.

“Mira? Không buồn cười nữa đâu – làm ơn xuất hiện đi,” Evly van nài, giọng của nàng càng lúc càng khẩn thiết. “Anh ở đâu?”

Với bọn trẻ, việc phải chứng kiến cảnh tượng này thật đau lòng. Evly không chỉ đang chối bỏ sự thật; nàng đã *bị nguyên rủa*.

“Evly, cô có nhớ chuyện đã xảy ra với mình không?” Alex hỏi nàng. “Cô có nhớ tám Gương Thần không? Cô nhớ Bạch Tuyết chứ? Cô có nhớ mình từng là bà *Hoàng hậu Độc Ác*?”

Mắt Evly mở lớn và nàng hít mạnh khi nghe thấy cái biệt hiệu cũ của mình. “*Ta... ta...*” Evly lấp bắp. Hình ảnh phản chiếu của nàng từ từ già đi và biến thành Hoàng hậu Độc Ác mà bọn trẻ đã biết, khi ký ức về con người của mình và những chuyện đã làm trở lại với nàng.

“Ta nhớ rồi...” Hoàng hậu Độc Ác nói, và mắt bà ứa lệ. “Ta nhớ tất cả mọi chuyện... ôi không, ta đã làm gì thế này? Làm sao ta lại tới đây?”

“Chúng tôi đã cố gắng cảnh báo bà nhưng bà không nghe,” Conner đáp. “Tám gương đổ ụp xuống bà rồi bà biến mất. Chúng tôi không thể làm gì cả.”

Nước mắt lăn dài trên gương mặt Hoàng hậu Độc Ác khi những ký ức của những năm tháng sống không trái tim lũ lượt trở về.

“Ta là một con quái vật,” bà thổn thức. Hoàng hậu Độc Ác ngã vật xuống vì đau khổ và hình ảnh của bà hiện lên trong những mảnh vỡ gần mặt đất. “Ta đã đầu độc chính con gái mình... Ta làm tổn thương những người vô tội... Ta bắt cóc trẻ con.”

Alex khụy gối xuống ngang với bà. Cô bé ước gì mình có thể với tay qua tám gương để xoa dịu Hoàng hậu Độc Ác. “Nhưng đó không phải là lỗi của bà,” cô bé nói. “Trái tim bà đã bị lấy ra khỏi lồng ngực và hóa thành đá, bà có nhớ không? Bà không biết bà đang làm gì.”

Hoàng hậu Độc Ác gật đầu. “Ta đã quá đau lòng – ta không biết phải làm gì khác,” bà nói. “Nỗi đau sẽ khiến con người phát điên nếu nó đủ mạnh; nó sẽ biến người trở thành một con người khác. Nó khiến người trở nên *độc ác*.”

“Chúng tôi biết,” Alex nói. “Nhưng tất cả chuyện đó giờ đã là quá khứ rồi.”

“Các cháu hãy tha thứ cho ta, nhé,” Hoàng hậu Độc Ác khẩn nài. “Sự tha thứ là cái mà tất cả chúng ta cần đến để có thể quên đi quá khứ, ngay cả khi chúng ta không xứng đáng với sự tha thứ ấy.”

Alex và Conner gật đầu với bà, sẵn lòng làm bất cứ thứ gì để bà được an ủi.

“Dĩ nhiên rồi,” Alex quả quyết. “Chúng tôi tha thứ cho bà.”

Hoàng hậu Độc Ác mỉm cười với chúng qua dòng nước mắt ăn năn. “Cảm ơn các cháu,” bà nói. “Nhưng ta e rằng ta sẽ không bao giờ tha thứ cho mình được. Ta đã dành cả đời mình cố gắng giải thoát cho anh ấy ra khỏi cái nhà tù này, và giờ đây, ta bị kết án phải vĩnh viễn ở trong đây mà không có anh ấy ở bên. Ta không thể nào nghĩ ra một hình phạt tệ hơn nữa.”

“Chúng tôi có thể cố gắng trả tự do cho bà nếu bà muốn,” Conner đề nghị. “Chúng tôi đang tạo ra một cây đuă thần – một cây đuă thần rất quyền năng. Có lẽ chúng tôi có thể dùng nó để đưa bà ra khỏi đó.”

Hoàng hậu Độc Ác lau khô nước mắt và lắc đầu. “Không, để mặc ta,” bà nói. “Ta đáng phải chịu số phận này... Ta đáng phải bị nhốt ở đây...”

Bà nghiêng đầu và chăm chú nhìn bọn trẻ, như thể ai đó đang thì thầm vào tai bà một điều gì. “Các cháu đang thực hiện một cuộc săn tìm, có phải không?” bà hỏi.

“Phải, làm sao bà biết?” Alex ngạc nhiên.

“Ta có thể thấy rất nhiều thứ từ trong đây,” bà giải thích. “Ta có thể phản chiếu thế giới theo những cách mà trước đây ta chưa từng làm được. Ta thấy một con tàu lớn chờ đợi bên ngoài tàn tích của tòa lâu đài này... Ta thấy một vương quốc bị bao trùm trong cây đại... Ta thấy sự kinh hoàng trùm lên toàn thế giới... Ta thấy – *Ta thấy Ezmia!*” Hoàng hậu Độc Ác rùng mình trước ý nghĩ về bà chủ cũ. “Nhưng làm sao có thể? Ta tưởng mụ đã chết rồi.”

“Bà không giết được mụ ta như bà nghĩ,” Alex nói, cảm thấy thật áy náy khi phải thông báo tin này với bà.

“Và giờ đây bà ta đã trở lại và thôn tóm thế giới này,” Conner thêm vào.

Hoàng hậu Độc Ác che miệng lại. “Ồi không. Ta đã chế tạo một loại độc được mạnh hết sức có thể - nó giết chết sự sống trong nhiều dặm quanh tòa lâu đài – nhưng rõ ràng thế cũng chưa đủ mạnh.”

Conner quỳ xuống bên cạnh chị. “Chúng tôi đang cố gắng chặn đứng bà ta. Để làm điều đó, chúng tôi cần biết vật sở hữu quý giá nhất của bà ta là gì. Bà có tình cờ biết được nó có thể là gì không?”

Hình ảnh phản chiếu suy nghĩ một lúc. “Vật quý giá nhất của Ezmia lúc nào cũng là *chính mụ*, và ta không cần phép thấu thị mới biết điều đó.”

“Ồi trời,” Conner kêu lên. “Cái đó sẽ rất khó lấy đây.”

Hoàng hậu Độc Ác chột im lặng khi có thêm một phát hiện đáng lo ngại khác. “Có ai đó đang đuổi theo các cháu...”

“Vào đây sao?” Conner hỏi.

“Không, nó theo các cháu bằng qua khắp chốn.”

“Ai cơ? Phù thủy Hắc Ám à?” Alex gặng hỏi.

Hoàng hậu Độc Ác dõi mắt vào khoảng không như thể bà đang cố gắng nhìn vào thứ gì đó ở xa đây lắm. “Không, đó không phải là người, cũng không phải vật, đó là một thực thể.”

“Hồn ma!” Conner kêu lên. “Chúng tôi luôn tự hỏi vấn đề của bà ta là gì! Bà có thể cho chúng tôi biết bà ta là ai không?”

“Họ gọi bà ta là Phu nhân của Phương Đông.”

Bọn trẻ vô cùng kinh ngạc khi nghe tên hồn ma. Chúng cố gắng nhớ xem chúng đã từng nghe cái tên Phu nhân của Phương Đông trước đây chưa.

“Phía đông!” Conner kêu lên. “Mỗi lần em trông thấy bà ta, lúc nào bà ta cũng chỉ về phía đông! Đó là cái mà bà ta chỉ từ cửa sổ phòng em trong lâu đài của Khăn Đỏ! Và đó là hướng mà bà ta chỉ về khi chúng ta ở trên tàu.”

“Các cháu phải đi thôi,” Hoàng hậu Độc Ác bảo chúng. “Trong lúc chúng ta nói chuyện đây, Phù thủy Hắc Ám đang ngày càng mạnh hơn – bà ta lại sắp ra tay rồi. Các cháu phải nhanh lên nếu muốn đánh bại bà ta trước khi quá muộn!”

“Nhưng...” Alex mở lời, nhưng hình ảnh phản chiếu Hoàng hậu Độc Ác đã quay lưng lại với chúng.

“Ta e rằng ta không thể giúp các cháu thêm nữa,” Hoàng hậu Độc Ác nói. “Với mỗi giây trôi qua, ta cảm thấy mình đang phai nhòa...”

“Chờ đã! Làm ơn, bà phải cho chúng tôi biết thêm nữa! Phu nhân của phương Đông là ai và vì sao cô ấy đi theo chúng tôi vậy?” Alex

khẩn nài.

“Sắp tới Ezmia sẽ tấn công ở đâu?” Conner hỏi, nhưng Hoàng hậu Độc Ác lờ chúng đi. “Này? Bà có nghe chúng tôi không?”

Hoàng hậu Độc Ác quay lại với chúng, nhưng hình ảnh phản chiếu của bà đã biến trở lại thành cô gái Evly tươi cười hạnh phúc.

“Hai người có ai thấy Mira không?” Evly hỏi với một tiếng cười. “Ta không thấy anh ấy ở đâu cả!”

Alex và Conner thở dài tuyệt vọng. Chúng biết chúng đã lấy được nhiều thông tin nhất có thể từ hình ảnh phản chiếu. Bọn trẻ không muốn để Evly lại đó nhưng biết rằng chẳng bao lâu nữa, lời nguyện của tấm Gương Thần sẽ lấy đi linh hồn bà hoàn toàn, như nó đã làm với Mira.

“Tạm biệt, Evly,” Alex buồn bã nói. Bọn trẻ lần bước ra khỏi tòa lâu đài đổ nát trong khi Evly tiếp tục tìm kiếm tình yêu đã mất của bà, một cuộc tìm kiếm không bao giờ kết thúc.

“Mira? Ôi, *Miiiiiiira?! Anh ở đâu rồi?*”



CHƯƠNG HAI MƯƠI MỐT

MỤ PHÙ THỦY BIỂN

Những người khác rất phấn khởi khi bọn trẻ từ tòa lâu đài đồ nát trở về thắng lợi.

“Làm tốt lắm,” Froggy khen ngợi và vỗ lên lưng chúng với một nụ cười nhẹ nhõm.

“Chị biết các em có thể làm được mà,” Goldilocks nói và nháy mắt với chúng.

Khăn Đỏ giằng lấy cây đuă thần từ tay Conner – cô mê mẩn vì nó. “Nó lấp lánh quá!” cô nói, nhưng bọn trẻ không rõ là cô ấn tượng với thành công của chúng hay sự thật rằng chúng đã trở lại với một thứ *nửa* mà cô có thể ngắm nghía bản thân trong đó.

“Trong ấy mọi chuyện có ổn không?” Jack hỏi họ. Bọn trẻ nhìn nhau và cả hai im lặng.

“Không hẳn,” Conner đáp. “Chúng em đã gặp Hoàng hậu Độc Ác.”

“Kể từ khi sử dụng Bùa Ước, bà ấy đã bị nhốt trong tấm Gương Thần,” Alex nói.

Mọi người cũng sửng sốt như bọn trẻ khi phát hiện ra điều này. “Thật kinh khủng,” Goldilocks lặng lẽ nói một mình.

“Anh cho rằng bây giờ chẳng còn hy vọng nào cứu bà ấy ra nữa cả,” Jack đoán.

Conner lắc đầu. “Bà ấy không muốn được cứu ra. Bà ấy nghĩ bà ấy đáng phải ở trong đó. Dù sao con người bà ấy cũng chẳng còn lại bao nhiêu để mà cứu nữa.”

“Ừm, với tư cách một nạn nhân bị bà ta bắt cóc và suýt nữa bị ném cho sói ăn thịt, ta không chắc ta cảm thấy tội cho bà ta,” Khăn Đỏ thú nhận.

“Vẫn còn một tin xấu nữa,” Alex thông báo. “Chúng em đã hỏi bà ấy về Phù thủy Hắc Ám – có lẽ bà ấy biết rõ mụ ta hơn bất cứ ai.”

“Bà ấy nói gì?” Froggy hỏi, và tất cả nghiêng người lại gần hơn để nghe câu trả lời.

“Bà ấy nói rằng vật quý giá nhất của Ezmia là *chính bà ta*,” Alex đáp.

Jack, Goldilocks, Froggy nhìn nhau với cùng vẻ thất vọng trên gương mặt.

“Việc đó không có lý chút nào,” Froggy nói. “Làm sao một sinh vật sống có thể làm nên cây đuũa thần được? Anh hiểu vì sao đàn hạc có thể được coi như một vật quý giá, nhưng chính Phù thủy Hắc Ám thì không thể được.”

Khăn Đỏ cắn môi và lẩm nhẩm, suy nghĩ về vấn đề này. “Ta nghĩ Hoàng hậu Độc Ác lẩm rồi. Ta không lạ gì với việc yêu chính bản thân mình, nhưng sự ngưỡng mộ bản thân phải *xuất phát* từ một

điều gì đó. Ví dụ, nếu các người lấy đi vẻ đẹp hay khả năng phối váy áo với vương miện một cách hoàn hảo của ta, ta sẽ không coi trọng ta bằng một nửa bây giờ.”

Những người khác không biết phải đánh giá những lời tự thú này ra sao. Khăn Đỏ bao giờ cũng lý luận rất chặt chẽ hoặc không chặt chẽ chút nào; ít khi có cái gì ở giữa.

“Cô đang nói gì vậy, Khăn Đỏ?” Goldilocks hỏi.

“Ta đang nói rằng chúng ta không nên nghĩ tới chuyện bắt lấy chính *người phụ nữ* đó làm gì,” Khăn Đỏ giải thích. “Chúng ta cần tìm ra *cái* mà Phù thủy Hắc Ám đó coi trọng nhất ở bản thân và tước lấy nó.”

Mọi người suy nghĩ về điều đó và từ từ, cả bọn cùng gật đầu. Đây là khoảnh khắc đầu tiên họ vui mừng vì Khăn Đỏ đã khẳng khẳng đòi đi theo họ.

“Ý đó sâu sắc thật đấy, chị Khăn Đỏ!” Conner thốt lên.

“*Nông cạn*, nhưng sâu sắc!”

“Làm sao chúng ta lấy được nó cho cây Đũa thần nhỉ?” Jack thắc mắc.

Không ai có thể nghĩ ra câu trả lời ngay tức thì được. Phẩm chất mà Ezmia coi trọng hơn tất cả là gì? Rõ ràng có quá nhiều thứ mà bà ta trân quý. *Vẻ đẹp* của bà ta? *Quyền năng* của bà ta? *Sự tàn nhẫn* của bà ta? Hay là kết hợp cả ba điều đó? Và cho dù nó là gì đi nữa, làm sao họ tước đoạt nó khỏi bà ta đây?

“Ừ thì, chúng ta đã biết sẽ khó khăn lắm mà,” Goldilocks nói và để vuột ra một tiếng thở dài.

Sáu người vượt qua con hào và trở lại chiếc *Bà Ngoại*. Họ về và bắt gặp một đàn hạc đang tức giận, những sợi dây chơi một điệu nhạc giận dữ trong khi nàng bấu môi.

“Harper? Có chuyện gì thế?” Jack hỏi nàng.

“Cái *thứ* đó tè lên người ta!” đàn hạc kêu lên và chỉ vào Clawdius, chú sói đang thản nhiên cuộn tròn trong một góc ở boong dưới.

“Đó là lỗi của ta; ta quên đưa nó ra ngoài khi chúng ta đi khỏi!” Khăn Đỏ nói. “*Thứ* lỗi cho ta – *ta vẫn đang tập làm mẹ mà.*” Cô bế chú sói lên và đưa chú xuống khỏi tàu.

Đoàn người chờ đến khi đêm xuống rồi mới đốt lửa lên và lái tàu về phía nam.

“Điểm dừng tiếp theo, Vịnh Tiên Cá!” Jack tuyên bố.

“Phù thủy Biển sống trong vịnh à?” Conner hỏi.

“Từ những gì anh đọc được, bà ta sống ở vùng biển bên ngoài vịnh,” Froggy trả lời.

Làm sao chúng ta tìm được bà ta?” Goldilocks thắc mắc.

“Tôi là một người giỏi bơi lội, tin hay không thì tùy,” Froggy nói. “Tôi có thể thám thính một vòng đáy biển và báo cáo lại cho mọi người. Một khi tới đó rồi, chúng ta phải hết sức cẩn thận – Phù thủy Biển nổi tiếng rất gian xảo trong những vụ trao đổi của bà ta.”

“Vậy thì chúng ta phải đấu trí với bà ta,” Alex nêu ý kiến. “Nếu trang sức là vật quý giá nhất của bà ta, chúng ta phải đổi cái gì đó để lấy chúng.”

“Vật quý giá nhất mà *chúng ta* sở hữu là gì?” Conner hỏi. “Chúng ta có gì để mà trao đổi với bà ta chứ?”

“Đàn hạc được không?” Khăn Đỏ gợi ý với vẻ hy vọng.

“Không, chúng ta phải giữ chị ấy lại cho đến khi nghĩ ra cách kết hợp chị ấy với cây dưa thần,” Jack phản đối.

Gương mặt Goldilocks bỗng nhiên bừng sáng như thể một cái bóng đèn thật đã xuất hiện bên trên đầu cô. “Tôi nghĩ tất cả chúng ta đều đã quên mất là chúng ta có một thứ giá trị hơn nhiều,” cô nói.

“Cái gì vậy?” Alex thắc mắc. Tất cả đều dán mắt vào cô, hoàn toàn bối rối.

“*Khăn Đỏ*,” Goldilocks đáp. “Chúng ta có một *vị nữ hoàng* thực thụ trên tàu đây này.”

Mọi người lập tức quay sang Khăn Đỏ. Đúng như họ nghĩ, cô thất kinh trước ý tưởng này.

“Các người muốn đổi *ta* cho Phù thủy Biển như một con vật trong nông trại sao?” Khăn Đỏ kêu lên. “Tuyệt đối không! Không thể được!”

“Đó là một *lựa chọn* hay đấy chứ,” Jack nhận xét, bảo vệ ý tưởng của Goldilocks.

Khăn Đỏ găm gù và hai cánh mũi của cô phồng lên. “Người nghe *ta* đây, *cái kẻ đuổi theo lũ khổng lồ*,” cô gất và chỉ vào tất cả bọn họ. “Từ đầu tới giờ *ta* đã đóng cho chúng ta một con thuyền, để mất phân nửa tủ quần áo của *ta*, nhận nuôi một con thú giết người, lên vào đền trang của bà mẹ kế độc ác và cho các người cái gì đó đẹp để ngắm nhìn trong chuyến phiêu lưu này. Nếu các người hỏi *ta*, *ta* đã vượt lên trên cả những gì một *vị nữ hoàng bình thường* làm được rất nhiều! Các người có thấy Lọ Lem bay cách mặt đất cả dặm

đường không? Không! Bạch Tuyết có đang liều mạng để đấu tranh cho lợi ích chung không? Không! Rapunzel có thắt bím tóc để khôi phục hòa bình và tình hữu ái không? Không!”

Mọi người đều thấy nản lòng. Họ không thể phản bác, nhưng họ cũng chẳng có gì để nói.

“Vậy thì *tôi* sẽ làm thế,” Goldilocks xung phong.

“Cái gì?” Jack hít mạnh.

“Tôi sẽ đóng giả làm Khăn Đỏ,” Goldilocks bình thản nói. “Mọi người có thể đổi tôi lấy những món trang sức và Phù thủy Biển sẽ chẳng bao giờ thông minh hơn thế được.”

“Chắc chắn là chúng ta sẽ không làm thế!” Jack phản đối, tức giận vì đề nghị đó.

“Đó là cách tốt nhất,” Goldilocks khẳng định. “Sau khi lấy được những món trang sức, mọi người chỉ cần có thêm một thứ nữa để hoàn thiện cây Đũa thần. Khi đã đánh bại Phù thủy Hắc Ám, mọi người có thể trở lại tìm tôi – trong khi chờ đợi, tôi sẽ giữ kín danh tính thật và giữ cho Phù thủy Biển vui vẻ.”

Jack lắc đầu quầy quậy. Anh không thể tưởng tượng nổi mình phải bỏ lại người con gái anh yêu nhất thế gian trong tay một kẻ tồi tệ như vậy.

“Ôi, Jack,” Goldilocks thốt lên, cảm thấy rất vui khi anh trở nên căng thẳng như vậy. “Anh biết em có thể đổi phó với một Phù thủy Biển già mà. Em đã lâm vào những hoàn cảnh tệ hơn thế nhiều.”

Jack giữ chặt lấy cô, nhìn sâu vào đôi mắt cô. “Lỡ như, vì lý do gì đó, bọn anh không thể trở lại tìm em thì sao?” anh gắng hỏi.

Goldilocks nhìn xuống sàn, thừa biết ý anh là gì. “Nếu cảm thấy bất an, em sẽ tìm cách trốn thoát,” cô nói và đáp lại ánh mắt nồng nàn của chàng trai. “Anh phải tin em.”

Đó là một sự hy sinh vĩ đại, nhưng không ai có thể thuyết phục cô từ bỏ ý đó.

“Khăn Đỏ, tôi chưa bao giờ nghĩ mình sẽ nói điều này, nhưng tôi cần mượn một bộ váy,” Goldilocks nói.

“Ta không nghĩ có bộ trang phục nào của ta vừa với người đâu,” Khăn Đỏ đáp lại.

“Froggy hăng giọng. “Em yêu, đừng tỏ ra thô lỗ thế,” anh bảo.

“Thế nhưng, ta chắc rằng ta có thể làm một cái gì đó,” Khăn Đỏ nói rồi đầu hàng. Cô nắm lấy tay Goldilocks và kéo cô xuống boong dưới để thử y phục.

Jack đến bên bánh lái và nhìn về chân trời phía trước, nhưng ý nghĩ của anh không thể rời khỏi con tàu. Froggy chơi kéo co với Clawdius trong khi Alex và Conner ngồi trên sàn boong, gần mũi chiếc *Bà Ngoại*.

Alex tựa đầu vào tay và đưa mắt nhìn mông lung, chính cô bé cũng có những lo lắng của riêng mình về kế hoạch chung.

“Chị đang nghĩ gì thế?” Conner hỏi Alex. “Chị có vẻ lo lắng.”

Alex thở dài. “Chị chỉ hơi lo khi nghĩ tới việc để Goldilocks lại chỗ Phù thủy Biển thôi.”

“Em biết, nhưng chúng ta có thể làm gì khác đâu? Đó là một ý rất hay,” Conner nói.

“Chị đoán thế,” Alex ậm ừ. Có một chuyện vẫn luôn đè nặng lên tâm trí cô bé, và em cảm thấy đã đến lúc nói thật với cậu em trai trước khi đầu mình nổ tung. “Conner, khi chúng ta ở Vùng Núi Bắc Phương, Bà Chúa Tuyết đã nói với chị một điều – lúc đó chị không nghĩ nhiều về nó, nhưng lúc này nó lại làm chị lo âu.”

“Bà ta đã nói với chị những gì?” Conner hỏi.

“Bà ta nói, ‘*Bốn người ra đi, một không trở lại*,’” Alex kể lại. “Chị nghĩ đó chỉ là một lời nhăng cuội – ý chị là, một trận tuyết lở vừa ập xuống bà ta – nhưng giờ chị tự hỏi phải chăng bà ta đã cho chị một lời tiên tri. Chị tự hỏi lẽ nào bà ta đang nói về *Goldilocks*.”

“Nhưng chúng ta có tới sáu người mà,” Conner phản đối. “Bây, nếu tính thêm con sói và tám, kể cả đàn hạc.” “Chị biết, nó không có nghĩa gì cả,” Alex nói rồi dụi đôi mắt mệt mỏi của mình. “Nhưng chị vẫn lo rằng trong đó có phần nào là sự thật. Đến giờ chúng ta đã gặp may mắn rất nhiều, nhưng lỡ như một trong số chúng ta không sống sót qua khỏi chuyến đi này thì sao?”

Conner làm cô bé ngạc nhiên – cậu không chia sẻ cảm giác sợ hãi của chị gái mà đối diện với nó bằng sự điềm tĩnh làm cô bé nhớ tới cha mình.

“Alex, tất cả chúng ta đều biết mình đang dần thân vào cái gì mà,” cậu bảo. “Chỉ vì chị và em khởi đầu sứ mệnh này không có nghĩa đó là lỗi của chúng ta nếu có chuyện gì không ổn xảy ra. Tất cả chúng ta đang cố gắng cứu lấy thế giới, và dù nghe nó có vẻ tệ thật, nhưng nếu một trong chúng ta không qua khỏi... em không nghĩ ra cách chết nào hay hơn là hy sinh như một người hùng.”

Cô bé để vuột ra một tiếng thở dài, chán nản. “Có những số phận còn tồi tệ hơn, chị cho là thế,” Alex nói. “Chị ghét phải để mất một người nào đó chẳng vì lý do gì cả, tuy nhiên – chị không biết chị có thể sống với chính mình không.”

“Vậy thì chúng ta chỉ phải đảm bảo sao cho giành được thành công thôi,” Conner kết luận.

Khoảng một giờ sau, Khăn Đỏ trèo lên từ boong dưới với một nụ cười hãnh diện. “E hèm,” cô hắng giọng, thu hút sự chú ý của họ. “Các quý bà, sói và quý ông – ta hân hạnh giới thiệu với các vị sáng tạo mới nhất của ta. Vào ban ngày, cô ta có thể là một tên tội-phạm-bỏ-trốn-ưa-cháo-đặc, nhưng đêm nay, ta muốn các vị gặp một *Goldilocks* mới mẻ và tốt đẹp hơn!”

Goldilocks bước lên cầu thang từ phía sau Khăn Đỏ. Cô mặc một cái áo nịt ngực của Khăn Đỏ với một bộ váy dài màu đỏ, một tấm áo choàng có mũ trùm, và găng tay tiếp màu. Khăn Đỏ còn tạo cho cô một kiểu tóc tương tự như vị nữ hoàng và đánh phấn hồng lên má cô. Không còn nghi ngờ gì nữa – Goldilocks trông đẹp tuyệt trần.

“Goldie...” Jack thốt lên. “Trông em... trông em... *thật lộng lẫy*.” Anh trông như một chàng thiếu niên mới yêu vậy.

“Cảm ơn anh,” Goldilocks đáp lại và đỏ mặt. Cô không có nhiều dịp để ăn diện xinh đẹp cho anh ngắm.

“Không có gì,” Khăn Đỏ nói và lắc lư vui sướng. “Cái nịt ngực hơi chật so với cô ta. Tội nghiệp cô nàng, eo của cô ta không thon như ta.”

“Đó là vì tôi đang giấu ba con dao găm dưới đó,” Goldilocks cãi lại. Cô gặp khó khăn trong việc giữ thăng bằng trên đôi giày cao gót của Khăn Đỏ. “Tôi không biết làm sao cô đi lại với mấy đôi giày này nữa – chúng không thực tế chút nào.”

“Ta cũng không hiểu sao người đi lại được trong chúng nữa; chúng vốn dành cho những bàn chân bằng phân nửa chân người thôi – *ta chỉ trêu người thôi mà, Goldie, hãy dẹp con dao đó đi!*” Khăn Đỏ kêu lên và chạy sang phía bên kia tàu.

Đàn hạc đang phát chán bên dưới, bắt đầu chơi một giai điệu dịu dặt cho mình nghe, tiếng nhạc vọng lên boong trên. Jack giữ lấy eo của Goldilocks.

“Em muốn khiêu vũ chứ?” anh hỏi.

“Ôi, Jack.” Goldilocks cất tiếng cười.

“Thôi nào, lần cuối chúng ta được dịp khiêu vũ là khi nào thế nhỉ?” Jack hỏi.

“Em tin rằng đó là lần một mụ phù thủy ném những hòn đá nóng của mụ vào chân chúng ta,” cô đáp.

Jack khúc khích cười trước kỷ niệm đó và xoay tròn cô. Họ khiêu vũ trong giai điệu du dương của đàn hạc bên dưới bầu trời đêm đầy sao, vừa khiêu vũ vừa nhìn vào mắt nhau.

“Em sẽ cho anh vinh hạnh này chứ?” Froggy hỏi Khăn Đỏ, và chìa tay ra cho cô với một cái cúi người hơi quá khoa trương.

“Em rất lấy làm vinh hạnh!” Khăn Đỏ đáp. Họ khiêu vũ không mượt như Jack và Goldilocks – Khăn Đỏ liên tục giẫm lên bàn chân to bè của Froggy – nhưng cả hai cặp đôi đều tận hưởng tối đa

khoảng thời gian đó. Bọn trẻ mỉm cười khi ngược nhìn họ, biết rằng đây sẽ là một kỷ niệm họ mãi không quên.

Vài phút nữa là hừng đông và chiếc *Bà Ngoại* vẫn còn cách Vịnh Tiên Cá một độ đường.

“Chúng ta không thể tới vịnh trước khi mặt trời mọc,” Jack nói sau tay lái. “Chúng ta cần phải hạ tàu xuống trước khi bị phát hiện.”

“Chúng ta có thể đi tiếp bằng đường thủy,” Goldilocks đề xuất. “Chúng ta sẽ hạ cánh xuống Dòng Sông Mơ Ngủ và đi dọc sông vào vịnh.”

“Ý hay lắm!” Froggy tán thưởng.

“Tốt lắm,” Jack bảo. “Mọi người hãy chuẩn bị cho con tàu hạ cánh xuống mặt nước nhé!”

Goldilocks nhận nhiệm vụ giữ bánh lái. Froggy chụp lấy dây buộc buồm và trải phẳng chúng ra hai bên quả khí cầu. Jack kéo cần gạt bên dưới ngọn lửa và nó tàn dần. Chiếc *Bà Ngoại* bắt đầu hạ xuống. Goldilocks điều chỉnh cho con thuyền nằm dọc theo con sông rộng lớn tuôn trào trên mặt đất bên dưới. Bọn trẻ không biết phải trông đợi điều gì. Hạ cánh trên mặt nước sẽ êm ả hay xóc nảy hơn hạ cánh trên mặt đất?

Vài giây sau, bọn trẻ đã có câu trả lời của chúng. Con tàu đáp xuống nước, khựng lại thật gắt và đột ngột, suýt chút nữa chấn động đó đã đánh chìm nó hoàn toàn. Toàn bộ boong tàu và thủy thủ đoàn đều ướt đẫm.

Conner phụt ra một ngụm nước. “Ờn trời, cú đó thật nhẹ nhàng đấy,” cậu bé mĩa mai nói.

“Ta bị lật nghiêng rồi, ta không ngồi dậy được!” đàn hạc gọi vọng lên từ boong dưới. “Con sói đang liếm mặt ta! Ai đó làm ơn giúp ta trước khi con sói nảy ra ý khác được không?”

Froggy nhảy xuống cầu thang để giúp cô nàng. Khăn Đỏ vắt bộ váy đầm nước qua mạn tàu; lúc này cô thấy cuộc đời chẳng có chi là thú vị cả.

Con tàu lướt đi êm ả theo dòng sông trong khi mặt trời lên cao dần. Chẳng bao lâu sau, Vịnh Tiên Cá hiện ra trước mắt. Con tàu sắp theo dòng sông đổ vào vịnh thì khựng lại đột ngột, khiến mọi người ngã ụch xuống sàn.

Jack bật dậy chạy về phía mũi tàu rồi nhìn qua mạn. “Tàu bị mắc vào eo biển rồi!” anh thông báo. Bọn trẻ chạy tới bên anh và cùng nhìn xuống. Chiếc *Bà Ngoại* chỉ còn cách vài thước nữa là đổ hẳn ra vịnh nhưng đã bị mắc vào một cái eo rất hẹp.

“Ồ, tuyệt thật,” Conner gầm gừ. “Giờ thì sao đây?”

Trong khi mọi người sắp phát hoảng lên, một thứ gì đó rất sắc sảo lọt vào tầm mắt Alex. “Trông kìa!” cô bé reo lên và hào hứng chỉ xuống mặt nước. Thứ đó luồn xuống bên dưới con tàu và khuất khỏi tầm mắt.

“Nó đi đâu rồi?” Jack hỏi.

“Alex! Conner! Jack!” Froggy hét lên từ phía đuôi tàu. “Lại đây xem này!”

Họ chạy tới nhập bọn với anh ở đuôi tàu và đưa mắt nhìn xuống dòng sông bên dưới. Thật khó để trông rõ cái gì đang xảy ra qua những con sóng gợn lăn tăn, nhưng Alex và Conner nhận ra họ

ngay lập tức. Hàng tá tiên cá đã tụ tập lại phía sau chiếc *Bà Ngoại* và đang từ từ đẩy con tàu ra khỏi eo biển.

Họ đều có làn da trắng muốt và cái đuôi dài, sặc sỡ tiếp màu với mái tóc dài tuyệt đẹp của họ - hết như bọn trẻ còn nhớ. Con tàu bắt đầu trượt qua eo biển từng chút, từng chút một, nhờ vào nỗ lực của đoàn tiên cá.

“Chao, thật không tin nổi,” Froggy thốt lên, kinh ngạc trước cảnh tượng mà anh đang chứng kiến.

Chiếc *Bà Ngoại* nhích lên từng chút, từng chút một, cuối cùng cũng lách qua được eo biển và đổ ầm vào vịnh.

“Họ thật tốt bụng quá,” Alex nói.

“Sao họ lại giúp chúng ta?” Conner thắc mắc.

Goldilocks huýt sáo từ phía sau bánh lái. “Tiện thể nói về những chuyện bí ẩn, đó là cái gì vậy?” Cô gật đầu về hướng một thứ gì đó ở phía trước họ.

Ở xa xa, lơ lửng trong bầu không khí mờ ảo bên trên vùng vịnh là một cụm bọt biển lớn. Nó có hình một nàng tiên cá và lấp lánh dưới ánh mặt trời, liên tục tái tạo lại chính mình.

Alex nắm lấy tay Conner. “Đó là Linh Hồn Bọt Biển!” cô bé kêu lên.

“Cái gì cơ?” Froggy hỏi lại.

“Là Nàng Tiên Cá đấy,” Conner giải thích cho những người khác. “Hoặc ít nhất thì chị ấy cũng từng là thế. Không biết chị ấy đang làm gì ở đây vậy nhỉ.”

“Em có nghĩ chị ấy biết chúng ta sắp tới chỗ Phù thủy Biển không?” Alex hỏi.

Chiếc *Bà Ngoại* chậm chậm tiến tới gần cụm bọt biển cho đến khi nó lơ lửng ngay trước mũi tàu. “Xin chào, Alex. Xin chào, Conner,” Linh Hồn Bọt Biển cất tiếng chào. Những người khác vô cùng sửng sốt khi nghe nàng nói.

Khăn Đỏ dụi mắt – cô không thể tin nổi vào mắt mình. “Đám bong bóng này là bạn của các người sao?” cô hỏi bọn trẻ, như thể đang phê phán nhân cách chúng.

“Chị đang làm gì ở đây vậy?” Alex hỏi Linh Hồn Bọt Biển. “Ta đến để trò chuyện với các em,” Linh Hồn Bọt Biển đáp.

“Chị đang cố gắng ngăn cản chúng em tìm gặp Phù thủy Biển, phải không ạ?” Conner dò hỏi.

“Trái lại, ta đến để giúp đỡ các em,” linh hồn nói. “Câu chuyện của ta có thể là lời cảnh cáo mạnh mẽ nhất thế giới rằng con người không được dấn dăng đến Phù thủy Biển, nhưng ta đến để hỗ trợ các em. Ta đã biết đến cuộc truy tìm của các em – *tất cả* chúng ta đều thế.”

Linh hồn phác tay chỉ xuống dòng nước bên dưới, nơi tất cả các nàng tiên cá đang tè tẹu. Vịnh Tiên Cá lúc này trông như một hồ cá chép Nhật rực rỡ sắc màu.

“Ai đã kể cho chị biết về hành trình của chúng em vậy ạ?” Alex hỏi.

“Không ai kể cho ta biết cả; ta đã nghe được suy nghĩ của các em,” Linh Hồn Bọt Biển đáp.

“Em tưởng chị chỉ có thể nghe và cảm nhận được những ý nghĩ ở trong dòng nước hoặc gần nơi có nước,” Conner nói, nhớ lại những gì cậu đã biết được từ lần gặp gỡ trước đây giữa họ.

“Khi tuyết trên núi tan chảy và hòa vào dòng sông đổ ra biển, nó mang theo suy nghĩ của những người đã đi qua vùng núi tuyết đó.”

Conner huýt sáo. “Quyền riêng tư ở đây không được tôn trọng lắm nhỉ,” cậu nói.

“Làm sao chị giúp được chúng em?” Alex hỏi linh hồn. “Chị có thể đưa chúng em đến chỗ Phù thủy Biển được không?”

“Ta không thể rời khỏi vịnh này,” Linh Hồn Bọt Biển nói. “Nhưng ta đã nhờ một người bạn cũ hộ tống các em đến tận đáy biển sâu, nơi Phù thủy Biển cư ngụ.”

“Thế thì hay quá! Cảm ơn chị!” Conner reo lên. “Bạn chị là ai ạ? Người đó có ở dạng rắn không?”

“Rất rắn đấy,” Linh Hồn Bọt Biển đáp.

Bất thành linh, nước dưới vịnh bắn tung tóe và một con rùa biển to chưa từng thấy nổi lên mặt nước. Nó cũng to ngang ngửa con tàu của họ. Đoàn người vô cùng sửng sốt và mắt họ trợn tròn như những trái banh tennis vậy.

Conner nghiêng người lại gần Froggy. “Em không bao giờ nghĩ có ngày mình được gặp một loài bò sát cũng to như anh,” cậu bé thì thầm.

“Rùa Biển Vĩ Đại đã già lắm rồi,” Linh Hồn Bọt Biển nói. “Tai ông ấy không còn nghe rõ nữa, nhưng ông ấy sẽ dẫn các em đến chỗ Phù thủy Biển.”

“Hang ổ của Phù thủy Biển cách đây bao xa nhỉ?” Jack hỏi.

“Thông thường phải mất một ngày đường để xuống đến đáy biển,” Linh Hồn Bọt Biển trả lời. “Nhưng Rùa Biển Vĩ Đại có thể đưa mọi người tới nơi chỉ trong vòng một phần tư thời gian đó thôi.”

“Ở dưới ấy, làm sao chúng tôi hít thở được?” Goldilocks thắc mắc.

Linh Hồn Bọt Biển chìa tay ra và sáu cái vỏ sò trắng muốt hiện ra trên hai tay nàng. Mỗi cái có đính một sợi dây đeo bằng rong biển xung quanh, trông chúng như những cái khẩu trang y tế của đại dương vậy. Linh Hồn Bọt Biển đưa chúng cho những người trên tàu.

“Chúng sẽ cung cấp không khí cho các bạn trong khi các bạn ở dưới nước,” nàng hướng dẫn.

“Có loại màu hồng không vậy?” Khăn Đỏ hỏi.

Froggy chuyển cái vỏ sò của anh cho người khác. “Tôi ổn mà,” anh giải thích. “Mọi người biết đấy, làm một con ếch cũng có cái lợi của nó.” Anh hít vào một hơi thật sâu và cổ họng anh phình to thành một quả bóng khí lớn.

“*Tuyệt cú mèo.*” Conner khúc khích cười và chọc chọc vào đó.

Linh Hồn Bọt Biển gật đầu với Rùa Biển Vĩ Đại. “Đến lúc rồi,” nàng bảo.

Con rùa biển bơi tới chỗ họ và nhẹ nhàng đặt chân trước của ông lên mũi tàu như một cái cầu treo. Jack và Froggy trang bị cho mình đủ cả dây thừng, dao găm, rồi dẫn những người khác băng qua bàn chân và trèo lên lưng ông rùa. Họ ngồi quây lại ở phía trước mai ông và tất cả đều bám lấy rìa của cái mai thật chặt.

“Chúc may mắn. Cầu cho tất cả những linh hồn của đại dương đồng hành cùng các bạn,” Linh Hồn Bọt Biển nói; rồi nàng tan biến.

Ông rùa bơi xa khỏi chiếc *Bà Ngoại* rồi từ từ lặn xuống. Nước biển lạnh hơn họ nghĩ nên tất cả đều kêu lên khe khẽ.

Cảm giác thật lạ lùng khi hít thở trong những chiếc vỏ sò đó. Hít vào thì vẫn như thường nhưng mỗi lần họ thở ra, những quả bóng khí nhỏ xíu lại xuất hiện và bỗng bành nổi lên trên họ. Như thể họ đang lặn biển bằng bình khí nén phép thuật vậy. Và cũng như khi lặn biển với bình khí nén thông thường, xung quanh họ hiện ra bao nhiêu là cảnh tượng mê hồn.

Toàn bộ đáy biển được bao phủ bởi những loài thực vật và san hô sáng màu. Như trong một thành phố bao la dưới đáy biển, tiên cá và các loài cá đủ màu sắc kích cỡ bơi lội tung tăng, cơ thể lấp lánh trong những gợn sáng hắt xuống từ mặt nước. Đó là một cảnh tượng vô cùng đẹp mắt và bọn trẻ cố gắng bắt lấy từng khoảnh khắc trong chuyến phiêu lưu kỳ thú đó.

Chẳng bao lâu sau, họ đã ra khỏi vịnh và Rùa Biển Vĩ Đại lặn xuống sâu hơn vào lòng đại dương mênh mông vô tận. Không như đáy vịnh, đáy đại dương không hề rực rỡ sắc màu. Khắp nơi trơ trọi, chỉ có đá và rong biển rải rác đó đây.

Một hẻm núi khổng lồ dưới biển hiện ra phía trước họ và ông rùa lặn xuống đó. Hẻm núi có rìa lởm chởm như răng cưa và hai bên có nhiều tảng đá sắc cạnh, vô số vỏ sò rỗng ghê rợn chôn vùi trên đáy hẻm – khiến nơi đó trông hết như một nghĩa địa của đại dương. Đoàn du hành biết họ đã gần đích lắm rồi.

Ông rùa bơi qua hẻm núi, và bọn trẻ trông thấy một miệng hang rộng mở ra phía trước, dẫn vào một hang động dưới biển. Cái động lấp lánh vô vàn những đốm sáng li ti, thật mời gọi và lôi cuốn. Tuy nhiên, khi họ đến gần hơn, bọn trẻ nhận ra những đốm sáng ấy đến từ những chiếc “cần câu” trên đầu đàn cá quỷ* đang vây quanh miệng hang. Chúng thật đáng sợ, hàm dưới phô ra những cái răng nhọn hoắt, dọc theo xương sống tua tủa những gai – chúng là lũ quái vật của biển cả.

Lũ cá quỷ trừng mắt nhìn đoàn người khi ông rùa bơi qua chúng để vào hang. Mọi người càng thêm bất an khi thấy lẫn lút trong hang còn nhiều loài cá đáng sợ hơn nữa. Chúng thập thò sau những mảng đá và thạch nhũ, đưa mắt nhìn theo họ. Những cái râu của chúng là nguồn sáng duy nhất trong hang.

Dọc theo hang động là những tấm lưới và cũi đá giam giữ nhiều loài sinh vật biển khác. Cá kiếm, cá ngựa, bạch tuộc, lợn biển và cá voi, tất cả đều buồn bã trông theo con rùa đang bơi qua, hy vọng rằng nó sẽ không phải chịu chung số phận với chúng. Lũ cá quỷ trông chừng những sinh vật đó như quân ngục.

Ông rùa bơi đến miệng một đường hầm dài. Một đàn cá mập trắng lớn coi giữ đường hầm, làm như bấy nhiêu cảnh tượng trước đó vẫn chưa đủ để khiến bọn trẻ gặp ác mộng trong nhiều năm sau vậy. Lũ cá mập lượn lờ một cách quái dị trong làn nước, đưa cặp mắt nham hiểm nhìn chòng chọc vào ông rùa và những vị khách trên lưng ông.

Ông rùa biển kêu lên một tiếng rền vang. Không có chuyện gì xảy ra cả. Rùa biển kêu thêm lần nữa và lũ cá mập từ từ dạt ra cho ông

vào đường hầm. Khi ông vào, chúng xoay người dỗi theo làm mọi người khiếp sợ; chỉ cần ai đó thể hiện một cử chỉ nào có vẻ đe dọa, lũ cá mập sẽ có đủ thức ăn cho cả tuần.

Họ đi qua đường hầm một lúc lâu và nổi lên khi vào một cái hang ẩn trong hang động. Trước sự ngạc nhiên của họ, hang động này chứa đầy không khí.

“Ở đây chúng ta có thể hít thở được này!” Alex kêu lên, và tất cả đều dỡ cái vỏ sò ra khỏi mặt.

“Phù thủy Biển cũng phải thu hút những vị khách hàng là con người chứ,” Froggy nói, cổ họng của anh đã xẹp xuống bình thường.

Họ trèo xuống khỏi lưng ông rùa và theo một hàng dọc tiến vào. Cả bọn run rẩy dữ dội – cơ thể họ quá bối rối không biết ở nhiệt độ thế nào.

“Rùa ngoan, ở yên đây nhé!” Conner bảo với Rùa Biển Vĩ Đại. Ông rùa liếc cậu một cái và phun nước thẳng vào mặt cậu. “Xin lỗi ông, cháu không có ý ra vẻ bề trên.”

“Ôi trời ơi!” Khăn Đỏ hít mạnh và lệ ứa ra trong mắt cô. “Nhìn trên kia kìa!”

Cô chỉ lên phía trên đầu họ và đó là một trong những cảnh tượng kinh khủng nhất mà bọn trẻ từng trông thấy. Trên cái trần hình vòm của hang động, hàng tá tiên cá bị treo chống ngược đuôi lên. Hết thảy bọn họ đều gầy gò và kiệt quệ; có người thở những hơi nặng nhọc trong khi những người khác đã tắt thở rồi; có người chỉ còn là bộ xương, trong khi những người khác cũng sắp trở nên như thế.

“Làm sao mà họ lại ở trên đó vậy?” Alex kêu lên, che miệng lại trong nỗi kinh hoàng. Cô bé muốn cứu thoát tất cả bọn họ nhưng em biết rằng đó là điều không thể, ít nhất cũng không phải hôm nay.

“Chắc hẳn đó là những vị khách hàng không thực hiện được lời hứa với Phù thủy Biển,” Froggy đoán.

Jack mở to mắt và gương mặt anh trắng nhợt, kinh hãi khi nghĩ đến việc phải để lại Goldilocks nơi đây, để cô chịu chung số phận kinh khủng này. Cô khẩn thiết nhắc anh hãy làm đúng theo kế hoạch, bất chấp những điều họ trông thấy, mặc dù mọi người đều nhận thấy chính cô cũng ngại ngần.

Nhóm người đi sâu hơn vào hang động. Một bộ xương cá voi được xếp đặt như cầu thang lớn dẫn lên một cái hang nữa, nhỏ hơn. Xác sứa phủ kín miệng hang như một tấm màn. Một cái bọc đá lớn đặt bên dưới bộ xương như một sân khấu nhỏ - Phù thủy Biển hẳn rất thích thú khi được nhìn xuống những vị khách hàng của bà ta.

“Chị đã sẵn sàng chưa?” Conner hỏi Goldilocks.

Cô gật đầu, gom góp hết tất cả lòng can đảm mà cô có. Jack hôn cô như thể đây là lần cuối. Nụ hôn say đắm thông thường đã làm bọn trẻ phải quay đi, nhưng lúc này, họ đều chia sẻ sự lo lắng của Jack khi anh nói lời tạm biệt người con gái anh yêu.

“Anh yêu em,” anh thì thầm vào tai cô.

“Em cũng thế,” Goldilocks đáp lại và nháy mắt với anh.

Đoàn người đứng túm tụm vào nhau, duyệt lại kế hoạch hành động lần cuối.

“Được rồi, *chúng ta* là những tên cướp biển độc ác đã bắt cóc Nữ hoàng Khăn Đỏ,” Froggy nói và chỉ về phía bọn trẻ. “Anh bị nguyên rủa phải sống hết những ngày còn lại của đời mình trong hình hài một con ếch, còn hai em bị nguyên phải là trẻ con mãi mãi.”

Bọn trẻ gật đầu. “Vâng, thưa thuyền trưởng,” Conner hô lên và giơ tay chào.

“Vui quá! Giống như một vở kịch nhỏ vậy!” Khăn Đỏ kêu lên và hào hứng vỗ tay. “Vậy ta sẽ đóng vai gì?”

“Cô với tôi sẽ không lộ diện,” Jack đáp. “Chúng ta là sẽ xông vào viện trợ phòng trường hợp họ gặp rắc rối gì. Hãy nấp sau đây này,” Jack bảo và kéo vị nữ hoàng trẻ tuổi ra sau một tảng đá lớn. “Tốt nhất là lúc nào cũng phải có biện pháp dự phòng.”

“Hãy làm cho chuyện này trông có vẻ giống thật hơn một chút,” Froggy nói, anh lấy cuộn thừng xuống khỏi vai và quấn nó quanh Goldilocks một cách lỏng lẻo. Lúc này cô trông giống một tù nhân hơn rồi. “Đi nào!”

Bốn người bọn họ bước tới chỗ cái bực đá trong khi Jack và Khăn Đỏ nấp đằng sau một tảng đá lớn.

“*Xin chào?*” Froggy gọi với lên bộ xương cá voi. “*Phù thủy Biển? Chúng tôi đến để trao đổi!*”

Sự chờ đợi khiến cho thời gian trôi qua vô cùng chậm chạp trong khi họ chờ cho Phù thủy Biển xuất hiện. Ngay khi họ bắt đầu tự hỏi liệu họ có bao giờ xuất hiện không thì một tiếng lạo xạo đáng sợ vang lên đằng sau tấm màn xác sứa. Những tiếng chân nặng nề -

nhiều tiếng bước chân - vang vọng trong hang, như thể một con nhện khổng lồ đã bò tới.

Phù thủy Biển xuất hiện từ sau tấm màn xác sứa. Da mụ có màu ngọc lam tái nhợt và có vảy. Những lược rong biển dài từ đầu mụ ta chĩa ra như tóc. Mụ có bộ mặt tròn, cái miệng rộng với đôi môi màu lam tái và cặp mắt tròn đen nhánh như loài côn trùng. Mụ vận một bộ váy làm từ vỏ sò thẫm màu, trên đó mọc đầy những con trai và loài polyp biển. Mụ đi trên sáu cái chân, một đôi cang thò ra bên dưới bộ váy mụ, như thể mụ vốn thuộc dòng giáp xác vậy.

Mụ ôm một con mực nang mập mạp trong tay, vuốt ve nó như thể con vật bé nhỏ nhóp nhép đó là thú cưng của mình.

“Những vị khách hàng của ta,” Phù thủy Hắc Âm Biển rít lên bằng giọng nói như của loài rắn độc. *“Chào mừng, những người bạn có xương sống, đến với thế giới dưới nước của ta.”*

Bọn trẻ đang lạnh run, Phù thủy Biển không nhận ra chúng còn run lên vì sợ hãi nữa.

“Đưa ta ra khỏi đây mau!” Goldilocks la to, đóng giả làm cô nàng Khăn Đỏ đang bị bắt. *“Trong đây hôi thối quá! Ta muốn về nhà! Ta muốn về với lâu đài của ta!”*

“Chúng ta đang có quý nhân nào ở đây thế?” Phù thủy Biển hỏi, hứng thú với cách nói của Goldilocks.

“Bọn ta mang tới cho bà Nữ hoàng...” Froggy mở lời, nhưng Goldilocks đã cắt ngang.

“Ta sẽ tự giới thiệu mình, cảm ơn!” cô gắt, nhập vai cực kỳ thuyết phục. “Ta là Nữ hoàng Khăn Đỏ của Vương quốc Quảng Khăn Đỏ!

Nếu các người không lập tức thả ta ra, ta sẽ phái quân lính xuống đây và biến các người thành mực hết!”

Phù thủy Biển trợn mắt. Mụ ta không chỉ tin vào màn kịch đó, mụ còn lấy làm thích thú nữa.

“Một vị nữ hoàng bị bắt giữ ư?” mụ ta hỏi lại. “Các người muốn đổi cô ả lấy cái gì?”

“Bọn ta đến để đổi lấy những viên đá quý của bà,” Froggy nói.

Phù thủy Biển cất tiếng cười kéo dài, rin rít như tiếng một con mèo sắp chết. “Lời chào giá của các người xúc phạm ta quá,” mụ ta nói. “Ta sẽ thực hiện một cuộc trao đổi với các người; ta sẽ đưa các người một viên ngọc trai của ta để đổi lấy con bé nữ hoàng.”

Mụ ta nhẹ nhàng đặt tay lên chuỗi ngọc trai trên cổ. Những hạt ngọc đều có màu đen, với đủ các sắc thái và kích cỡ khác nhau.

Thôi nào, mụ Phù thủy kia! Conner kêu lên. “Bọn ta có một *nữ hoàng* sống nhăn, đang thở! Bọn ta đòi mụ trả giá cao hơn mới phải!”

Phù thủy Biển trừng mắt nhìn cậu – mụ không thích bị đánh bại trong chính trò chơi của mình. “Các người chỉ là một con ếch to xác và hai đứa ranh con. Nói cho ta nghe, làm sao các người bắt được một *vị nữ hoàng* cơ chứ,” mụ ta rít lên.

Conner phá lên cười, hơi quá cường điệu. “Bọn ta chỉ trông giống một con ếch và hai đứa trẻ vì bị nguyên rửa phải sống trong hình dạng này vĩnh viễn!” Cậu bé chỉ sang chị. “*Cô bé* đó từng là một gã cao thước tám có lồng ngực lông lá nhất trên tất cả các vương quốc!”

Alex nhắm mắt lại gom góp toàn bộ khả năng đóng kịch của mình để hòa theo câu chuyện ngớ ngẩn của cậu em. “*Grrrr, ta nhớ thân hình đàn ông lực lưỡng của ta,*” cô bé nói với cái giọng nhại cướp biển giống nhất của mình.

Phù thủy Biển nhìn họ với vẻ lạ lùng – mục ta đã nuốt lấy từng lời của họ, cho tới lúc này.

“Ta đang du ngoạn trên con tàu hoàng gia của ta thì chúng tóm lấy ta và đưa ta tới đây!” Goldilocks kêu lên, cố gắng xác nhận câu chuyện của bọn trẻ.

“Phù thủy Biển kia, mục có trao đổi hay không?” Froggy gắng hỏi. “Hay bọn ta nên đưa con bé nữ hoàng trở lại đất liền và bán nó cho lũ yêu tinh?”

Phù thủy Biển suy nghĩ một lúc, vừa trầm ngâm vừa vuốt ve con mực. “Tốt lắm,” mục ta nói. “Ta tin là chúng ta đã đi đến một thỏa thuận.”

Phù thủy Biển bước xuống bộ xương cá voi tiến về phía họ. Đoàn người được dịp quan sát kỹ hơn chuỗi ngọc trai đen của mục ta, tìm họ đập thành thịch với ý nghĩ rằng nó đúng là cái họ cần. Nhưng rồi ánh mắt bọn trẻ chạm phải một chiếc nhẫn rất quen thuộc mà bà ta đang đeo trên ngón tay xanh tái của mình. Nó bằng bạc và đính hai viên kim cương, một viên màu xanh da trời và viên còn lại màu hồng.

Alex và Conner hết nhìn chiếc nhẫn lại quay sang nhìn nhau. Phải chăng đó chỉ là sự tình cờ, hay là hai thế giới đã va chạm vào nhau nhiều hơn chúng nhận ra?

“Cái nhẫn đó!” Alex hít mạnh. “Bà đã lấy nó ở đâu?”

Phù thủy Biển nhìn xuống chiếc nhẫn rồi liếc sang Alex nghi ngờ.

“Cũng cùng chỗ mà ta đã lấy được tất cả những viên đá quý của ta,” mẹ ta rít. “Từ những kẻ như *các người*, và những sinh vật như *chúng*.” Bà ta ngẩng phắt đầu lên vòm hang, nơi các tiên cá đang bị treo chổng ngược. “Các người có muốn thực hiện vụ trao đổi hay không?”

“Có!” Froggy quả quyết, đưa bọn trẻ trở lại với mục đích chính của họ.

Một nụ cười quỷ quyết nở ra trên gương mặt Phù thủy Biển. “Đưa con bé nữ hoàng cho ta rồi ta sẽ đưa các người những viên ngọc,” mẹ ta ra điều kiện.

“Có cố gắng đấy,” Conner vật lại. “Đưa cho bọn ta những viên ngọc rồi bọn ta sẽ đưa người vị nữ hoàng.” Bầu không khí giữa hai bên trở nên căng thẳng.

“Tùy ý người thôi,” Phù thủy Biển nói với một cái cau mày. Mẹ ta giơ tay lên và hai con cua bò ra từ bên dưới váy mẹ. Chúng bò quanh người mẹ ta, nhặt nhạnh tất cả ngọc và đá quý trên người mẹ. Rồi chúng bò xuống bực và dừng lại trước mặt bọn trẻ.

Froggy cởi trói cho Goldilocks và đẩy cô lên bực, về phía Phù thủy Biển. Một con rắn biển sọc đen trắng dài trườn ra khỏi bộ váy của Phù thủy Biển và tiến về phía cô.

“Đếm tới ba thì chúng ta trao đổi nhé,” Phù thủy Biển bảo. “Một... hai... *ba*.”

Bọn trẻ lấy những viên ngọc và đá quý từ lũ cua và con rắn quấn lấy Goldilocks như một sợi dây thừng sống. Alex và Conner bỏ những viên ngọc và đá quý vào túi. Chúng rất vui vì đã thực hiện được cuộc trao đổi nhưng chúng không muốn để Goldilocks ở lại đây chút nào.

“Rất tốt,” Froggy nói với một cái gật đầu rồi từ từ lùi lại, tránh xa khỏi cái bọc. “Rất hân hạnh được làm việc với bà...”

“*Đâu có nhanh thế!*” Phù thủy Biển lại rít lên. Lũ cua nhảy sang phía bên kia Froggy và bọn trẻ, chặn đường lui của họ. “Các người nghĩ ta sẽ cho các người đi mà không kiểm tra xem các người có giao cho ta hàng thật không à?”

Phù thủy Biển cho tay vào váy và lấy ra một con cá nóc khô quắt. Mụ ta bẻ một cái gai nhọn trên người con cá rồi dùng nó đâm vào ngón tay Goldilocks. Mụ kẻ con mực vào ngón tay đang chảy máu và giữa những cái chân của con mực, một cái lưỡi thè ra liếm lấy giọt máu.

Froggy và bọn trẻ lo lắng đến nỗi họ có thể nghe nhịp tim đập của bạn mình. Họ không hề tính tới *chuyện này*. Con mực nang chuyển sang màu xanh lam sáng. Phù thủy Biển phẫn nộ cau mặt lại và vùng cào quật Goldilocks ngã lăn ra đất.

“*Dối trá!* Con mực của ta đã chuyển sang màu xanh lam! Con bé đó không có dòng máu hoàng gia!” mụ ta gầm lên.

“Ơ... ơ...,” Alex nói.

Lũ cua nhảy chồm lên bọn trẻ. Phù thủy Biển vùng tay ném con mực về phía Froggy, những cái chân của nó liền quấn lấy mặt anh.

Ba người bọn họ hoảng loạn chống lại những sinh vật biển đang tấn công họ, nhưng chẳng ích gì.

Lũ cua hươ còng kẹp và châm chích bọn trẻ, làm chúng trầy xước và chảy máu. Thấy vậy, Jack liền chạy đến, với hai nhát rìu, anh đã chém cả hai con cua đứt làm đôi.

“Mmmmmm! Mmmmmm!” Froggy ú ớ kêu từ bên dưới con mực.

Khăn Đỏ chạy tới giúp Froggy. Cô xem xét con mực thật kỹ rồi, vì không muốn đụng vào nó, cô rút giày ra và quất tới tấp lên con mực.

“Em yêu, như thế không giúp ích gì cho anh cả,” Froggy áp úng nói vọng ra trong vòng kim kẹp của con mực. Phần lớn những cú nện của Khăn Đỏ đều trúng vào đầu anh.

Ở phía bên kia hang động, Goldilocks rút được một tay ra khỏi vòng quấn của con rắn và chụp lấy đầu nó.

Với một cú giật gọn ghẽ, cô kéo con rắn vượt khỏi người mình. Phù thủy Biển giận bầm gan tím ruột khi thấy cô thoát ra dễ dàng như thế; mụ vươn dài chân ra và cao lên gấp đôi. Mụ lao tới chỗ Goldilocks, càn mụ bật tanh tách như tiếng súng, chĩa về phía cô.

“Goldilocks! Phía sau em kìa!” Jack hét lên.

Goldilocks vung con rắn vòng vòng, quật nó như người ta dùng roi, và đẩy lùi Phù thủy Biển như một người huấn luyện sư tử. Cô nhảy lên rồi thụp xuống, chỉ suýt soát tránh được những cú kẹp chí mạng của mụ Phù thủy. Bọn trẻ phải che mắt lại, sợ rằng chúng sắp phải chứng kiến lời tiên tri của Bà Chúa Tuyết thành sự thật.

Khăn Đỏ nện vào con mực một cú trời giáng cuối cùng và con vật ngoe nguẩy xúc tu rơi ục ịch xuống đất. Jack chạy tới và đá con vật

văng đi. Con mực bay tít sang bên kia hang động, ập vào mặt Phù thủy Biển và những cái xúc tu của nó liền quấn chặt quanh đầu mục ta. Họ có thể nghe một tiếng thét to, nghèn nghẹt vang lên khi Phù thủy Biển vật lộn với con mực để giải thoát cho mình – mục ta đã trở thành nạn nhân của con mực cứng của chính mục.

“Hãy ra khỏi đây nào!” Jack thét bảo.

Goldilocks nhảy xuống khỏi cái bụi, thực hiện một cú lộn nhào, tung mình lên cao và đáp xuống gần những người khác. Nhóm bạn chạy qua hang động, tiến về nơi mà họ đã bỏ lại Rùa Biển Vĩ Đại. Họ cầm lấy những chiếc vỏ sò và đeo lên mặt; sau đó, tất cả nhảy lên lưng ông rùa và bám chặt lấy mai ông.

“Đi nào, ông rùa, đi thôi!” Conner kêu to. Rùa Biển Vĩ Đại có thể không nghe rõ lời cậu bé, nhưng trước vẻ hoảng hốt trên gương mặt họ, ông biết cả bọn cần phải ra khỏi đó ngay.

Ông rùa lặn xuống nước và bơi qua đường hầm nhanh hết sức có thể. Ông lao vọt qua đàn cá mập canh gác ở miệng đường hầm trước khi chúng nhận ra có điều gì đó không ổn. Ông bơi ngang qua lũ cá quỷ mà họ đã trông thấy trên đường vào hang. Vây của chúng đập nhanh hơn trong khi chúng lững lờ trôi trong làn nước; chúng biết có gì đó không ổn nhưng vẫn án binh chờ lệnh.

Ông rùa bơi qua hẻm núi nhanh hơn bất cứ con rùa nào mà họ từng thấy. Trong một thoáng, bọn trẻ cảm thấy nhẹ nhõm – một lần nữa, chúng lại vừa vãn thoát chết. Nhưng rồi, một âm thanh the thé rền vang khắp đại dương, khiến một vòng sóng gợn tỏa ra vùng nước. Âm thanh đó nghe như một tiếng thét – *Phù thủy Biển hẳn đã thoát khỏi con mực của mục.*

Conner quay đầu nhìn lại hẻm núi và phải chớp mắt hai lần. Đội quân cá quỷ và cá mập của Phù thủy Biển tuôn ra từ hẻm núi và lao về phía họ như một đàn ong vô vẽ của đại dương. Chẳng mấy chốc, đội quân kinh khủng đó sẽ bắt kịp họ.

Một vài con cá mập phóng tới ông rùa. Jack nhanh tay đâm vào mũi một con khi nó định tấp cái chân chèo của rùa biển. Froggy đá văng một con khác và nó đâm sầm vào một con khác nữa – mọi chuyện xảy ra hết như một cuộc truy đuổi dưới biển vậy. Một chốc sau, lũ tay chân của Phù thủy Biển đã tăng tốc độ và ông rùa bị bao vây. *Nếu muốn thoát thân, họ cần tới một phép màu.*

Đột nhiên, những vệt màu sắc sặc sỡ vọt qua ông rùa, lao vào bọn cá mập và cá quỷ rồi đẩy lùi chúng. Bọn trẻ nhìn nhau để kiểm tra xem người kia có thấy giống mình không. Nhiều vệt màu khác xuất hiện và lần lượt từng cái một, họ loại những sinh vật đang định hại ông rùa ra khỏi vòng chiến. *Những nàng tiên cá đã tới để giải cứu cho đoàn du hành.*

Như thể chúng đang đi giữa một trận mưa sao băng đầy màu sắc, bọn trẻ trông thấy hàng trăm nàng tiên cá lao vút tới và đẩy lùi lũ cá kinh khủng đang vây quanh chúng. Nhiều nàng tiên cá cầm trên tay khiên và giáo mác; một vài nhóm dùng lưới. Bọn trẻ thấy chúng đang ở giữa một trận đại chiến giữa lòng đại dương.

Ông rùa và những vị hành khách trên lưng ông đã trở lại vịnh an toàn. Họ có thể trông thấy đáy chiếc *Bà Ngoại* trôi nổi trên mặt biển phía trên. Rùa Biển Vĩ Đại nổi lên ngay bên cạnh nó và Froggy nhanh nhẹn đưa mọi người từ trên lưng ông rùa sang boong tàu.

“*Cảm ơn ông!*” Alex nói với ông rùa khổng lồ. Ông ta khẽ gật đầu đáp lại cô bé rồi lặn xuống nước, biến mất.

Alex và Conner chạy xuống cầu thang vào boong dưới.

“Hai em có chuyện gì mà gấp gáp thế?” đàn hạc hỏi chúng, nhưng bọn trẻ phớt lờ cô nàng.

Alex và Conner lấy chiếc Đũa thần Huyền Diệu từ bên dưới vũng của Goldilocks. Chúng đặt nó trên sàn và đổ tất cả những viên ngọc và đá quý của Phù thủy Biển ra bên cạnh. Những viên ngọc trai đen ngay lập tức cuộn lấy quanh thân dưới cây quyền trượng, tạo nên phần tay cầm trên đó.

“*Nó có tác dụng rồi! Chúng ta đã làm được!*” Conner reo lên, nhưng chị cậu không chia sẻ sự hào hứng của cậu. “Alex, có chuyện gì không ổn sao?”

Alex đang nhìn chăm chăm xuống sàn, mắt em dán vào một món trang sức không gắn lấy cây đũa thần như những món khác. Cô bé nhặt lên chiếc nhẫn có đính viên kim cương màu xanh da trời và màu hồng mà chúng đã thấy Phù thủy Biển đeo trên tay.

“*Là chiếc nhẫn!*” cô bé nói. “*Đây là chiếc nhẫn mà chú Bob đã chọn cho mẹ!*”

“Làm sao chị biết đúng là nó mà không phải là một cái giống vậy chứ?” Conner hỏi.

“Chị là một cô gái mười ba tuổi – chị biết một chiếc nhẫn khi trông thấy nó!” Alex khẳng định.

“Vậy nghĩa là *chú Bob* đang ở trong Miền Cổ Tích sao?” Conner thắc mắc.

Có tiếng chân đang chạy xuống các bậc thang sầm sập – đó là Jack.

“Này, hai em!” Jack gọi. “Trên đây bọn anh đang cần người giúp một tay đấy!”

Bọn trẻ cất chiếc Đũa thần đi và nhập bọn cùng những người khác ở boong trên.

Ngay khi họ nghĩ là đã an toàn, lũ cá quỷ nhảy vọt lên khỏi mặt nước và rớt xuống sàn tàu. Chúng há cái mồm to tướng và nhắm những ống chân của họ mà tát lia lịa. Bọn trẻ cùng Khăn Đỏ đá lũ cá dữ văng xuống biển. Goldilocks lấy kiếm ra và bắt đầu một cuộc đấu bóng chày dữ dội với những con cá vọt lên từ mặt nước.

Jack và Froggy cố gắng khởi động con tàu, thả buồm ra và đốt ngọn lửa khí mạnh đến mức tối đa.

“Chúng ta phải ra khỏi mặt nước càng nhanh càng tốt!” Jack hét lên.

Chiếc *Bà Ngoại* bốc lên cao, cao dần trên vùng vịnh.

“Chúng ta sắp thoát rồi!” Khăn Đỏ reo lên trong khi vẫn liên tục đá lũ cá không mời mà đến văng khỏi tàu.

Con tàu đều đặn tăng độ cao. Ngay khi họ nghĩ rốt cuộc họ cũng có thể thở phào nhẹ nhõm được rồi, thì một con cá quỷ mà Khăn Đỏ và bọn trẻ đã bỏ sót tung mình lên không và đớp rách quả khí cầu và buồm của chiếc *Bà Ngoại* với hàm răng khổng lồ của nó.

Con tàu bắt đầu rơi xuống, xoay vòng vòng vì mất kiểm soát. Những mảnh buồm tả tơi bên trên chỉ có tác dụng như một cái dù thảm hại chứ không thể nào giữ khí nâng con tàu lên được nữa.

Đoàn người không biết họ đang rơi xuống chốn nào – không phải là vùng vịnh khi nãy, mà đang hướng về một vùng đất nào đó xa xa.

Tất cả mọi người đang gào rất cổ, bám lấy bất cứ thứ gì hay bất cứ ai để giữ cho mình không bị văng ra khỏi tàu. Giữa cơn hỗn loạn, bọn trẻ tìm thấy tay nhau và chúng giữ chặt lấy bàn tay đó, tin chắc rằng đây là khoảnh khắc cuối cùng chúng còn được sống.

Chiếc *Bà Ngoại* đâm sầm xuống đất đánh thành. Kể từ lúc đó, mọi thứ đều trở nên mơ hồ... Bọn trẻ có thể nghe tiếng Clawdius gầm gừ... Tiếng đàn hạc thét lên từ phía dưới... Tiếng rên rỉ của Khăn Đỏ và Froggy... Chúng thấy Jack và Goldilocks cố gắng đứng dậy...

Bọn trẻ nhìn ra vùng đất xung quanh và trông thấy những khối đá khổng lồ chắn dọc theo phía chân trời. Hai bóng dáng đang tiến về phía họ - một tháp tròn, một cao lênh khênh. Cả hai đều có đôi tai to tướng và khuôn mặt xấu xí, chúng cúi xuống gần bọn trẻ, xem xét chúng.

“Ồ... ồ... ồ,” một giọng cọc cằn vang lên. “Chúng ta có gì ở đây nhỉ?”

Bọn trẻ nhận ra một điều khiến chúng thất đảm trước khi ngất đi hoàn toàn: Chúng đã đâm sầm xuống Lãnh địa Quỷ khổng lồ và Yêu tinh.



CHƯƠNG HAI MƯƠI HAI

TROLLBELLA, NỮ HOÀNG THỦY TINH

Chuyển động lắc lư nhẹ nhàng làm bọn trẻ choàng tỉnh. Chúng mở mắt ra và thấy mình đang ở trong cũi một chiếc xe đang chạy xuống một đường hầm dài, tối om, dẫn xuống càng lúc càng sâu hơn vào lòng đất. Chiếc xe được kéo đi bởi một con lừa do một tên quỷ lùn thấp tròn, có đôi tai to như tai dơi điều khiển.

“Các em tỉnh dậy đúng lúc đấy nhỉ?” đàn hạc nói. Nàng ở trên cùng một xe với bọn trẻ.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy ạ?” Conner vừa hỏi vừa xoa đầu. Hai chị em đều đau nhức, bầm tím và bị vài vết trầy xước sau cú rơi trời giáng đó.

“Tàu của chúng ta bị rơi và chúng ta đã bị quỷ lùn và yêu tinh bắt cóc!” Đàn hạc đáp. “Nói cách khác, *chúng ta đang có một ngày tồi tệ!*”

“Chúng ta đã bị quỷ lùn bắt giữ sao?!” Alex kêu lên.

“Không! Không phải thế nữa chứ!”

“Những người khác đâu rồi?” Conner thắc mắc.

“Họ ở trong chiếc xe phía sau chúng ta,” đàn hạc trả lời. “Không có ai bị thương nặng cả, ơn trời. Goldilocks bị trật vai nhưng cô ta đã nắn nó lại rồi. Khăn Đỏ bị một vết xước trên má và cô nàng đã khóc lóc về chuyện đó suốt hàng tiếng đồng hồ.”

Bọn trẻ ngoái nhìn đường hầm phía sau chúng. Jack, Goldilocks, Froggy và Khăn Đỏ bị nhồi nhét trong cũi chiếc xe phía sau, chiếc này do một con yêu tinh điều khiển. Goldilocks đang nắm chặt cổ tay cô, kiểm tra phản xạ trên cả cánh tay. Khăn Đỏ đang tựa vào vai Froggy mà khóc thút thít; cô bị một vết cắt nhỏ trên má, ngay phía dưới mắt trái.

“Phải mất hàng tuần vết thương này mới khỏi!” Khăn Đỏ rên rỉ.
“Em trông sẽ giống hệt dân thường!”

“Cây đuă thần đâu rồi?” Alex thì thầm với đàn hạc.

“Tên quỷ lùn đã lấy hết tất cả những thứ có giá trị và bỏ nó vào đó,” đàn hạc đáp và chỉ về phía một cái túi mà hắn ta đeo trên vai. Chúng có thể thấy cây riêu của Jack, thanh kiếm của Goldilocks và đầu cây quyền trượng ló ra khỏi miệng túi.

“Giờ chúng ta phải làm nô lệ cho bọn này sao?” Conner hỏi với giọng thật to và bức bối cho tên quỷ lùn cùng nghe thấy.

Tên quỷ lùn phát ra tiếng cười khùng khục. “Ta cũng ước thế,” hắn gầm gừ. “Nhưng bọn ta không còn nô lệ nữa. Cả lũ các người sẽ phải chịu cảnh tệ hại hơn thế nhiều.”

Chẳng mấy chốc, chiếc xe đi qua bên dưới cổng vòm bằng đá mà bọn trẻ vẫn nhớ chúng đã thấy trong chuyến vào thăm vương quốc dưới lòng đất dạo trước. Dưới cổng có hai bức tượng, một là yêu tinh và một là quỷ lùn. Trước đây, cánh cổng từng đề dòng chữ in hoa:

LÀ QUỶ LÙN, LÀ YÊU TINH, HOẶC LÀ RUN SỢ

Giờ đây, nó đề:

CHÀO MỪNG CÁC BẠN!

Bọn trẻ dụi mắt để chắc rằng chúng vẫn hoạt động tốt.

“Hử?” Conner ngạc nhiên. “Chị có đọc thấy cái điều em thấy không, hay là em đã bị chấn thương sợ não phát điên rồi?”

Bọn họ đi qua cánh cổng và xuống một đường hầm bằng đá. Bọn trẻ chờ đợi cho xe lăn bánh tới gian phòng sinh hoạt chung rộng lớn, ồn ào mà chúng từng ghé lại trước đây, nhưng mọi thứ nơi đây đã hoàn toàn thay đổi. Không còn cảnh hàng trăm tên quỷ lùn và yêu tinh đang được những nô lệ người phục dịch, gian phòng giờ đây hoàn toàn tĩnh lặng. Những bộ bàn ghế bằng đá đã được dời đi, quỷ lùn và yêu tinh đang đứng nghiêm trong hàng ngũ thẳng tắp.

“Lạ thật,” Conner nói. “Làm như chúng đang ở trại huấn luyện quân sự không bằng.”

Bọn quỷ lùn và yêu tinh đang hướng về một cái ngai trống rỗng, tất cả đang chờ sự xuất hiện của người đứng đầu vương quốc. Chúng không xấu xí như bọn trẻ còn nhớ, và cái mùi toát lên từ cơ thể không được vệ sinh sạch sẽ của chúng cũng không nồng nặc

như trước. Chẳng lẽ rốt cuộc chúng đã học được cách chăm sóc bản thân sao?

Chiếc xe đánh vòng qua một góc quanh rồi chạy xuống một đường hầm nữa – tới hầm ngục, nếu bọn trẻ nhớ không lầm. Chúng vô cùng sửng sốt khi trông thấy cả hầm ngục cũng đã thay đổi. Những phòng giam riêng biệt đã được dọn đi, bây giờ chỉ có một không gian lớn với bàn ghế và đuốc sáng. Khoảng một tá người ngồi rải rác trong phòng. Họ không phải là những nô lệ gầy gò, kiệt quệ như bọn trẻ thấy lần trước, mà trông như một đám đông đang buồn chán và sốt ruột – họ đang ngáp vặt và vân vê ngón tay cái của mình.

Tên quỷ lùn và yêu tinh kéo bọn trẻ và những người bị bắt ra khỏi xe và đẩy họ vào phòng cùng với những người khác. Chúng lái xe đi, mang theo đàn hạc và chiếc túi với cây Đũa thần Huyền Diệu trong đó.

“Đừng để chúng đưa chị đi mà!” đàn hạc gào lên. *“Chúng sẽ nấu chảy chị và rèn chị thành khuyên đeo mũi cho chúng!”*

Đáng tiếc là bọn họ chẳng thể làm gì được. Một cánh cổng lớn đóng lại đằng sau chiếc xe khi tên quỷ lùn chở đàn hạc đi. Jack, Goldilocks, Khăn Đỏ, Froggy và bọn trẻ bị nhốt lại đây cùng với những người khác.

“Chúng ta phải giành lại đàn hạc và chiếc Đũa thần,” Jack bảo. Anh đặt tay lên cửa và lấy hết sức bình sinh đẩy, nhưng nó không hề suy chuyển.

Bọn trẻ không có vẻ căng thẳng như những người còn lại.

“Đừng lo, nếu lần trước chúng em đã có thể trốn khỏi đây thì lần này chúng em cũng có thể lặp lại điều đó chứ,” Conner nói, cũng với giọng điệu lạc quan như những lần trước.

“Bây giờ mọi thứ ở đây trông văn minh hơn nhiều rồi,” Alex nhận xét. Cô bé bước đến chỗ một người phụ nữ và lịch sự vỗ nhẹ lên vai cô gái. “Xin lỗi ạ? Xin chào, tên em là Alex Bailey. Chị có thể cho em biết chị đang làm gì ở đây không ạ?”

“Tôi không biết *các người* đang làm gì ở đây, nhưng *tôi* thì đã bị bắt cóc khi vô tình lang thang vào Lãnh địa Quỷ lùn và Yêu Tinh,” cô gái đáp.

“Chị đã làm nô lệ được bao lâu rồi?” Conner hỏi.

“*Nô lệ ư?*” Khăn Đỏ kêu lên và đôi mắt cô bắt đầu ngân ngấn nước – ban nãy, cô quá buồn phiền vì vết xước trên gương mặt nên phải đến lúc này, cô mới nhận ra hoàn cảnh thực tại của họ. “*Hoàng thân quốc thích không thể làm nô lệ được! Vì sao câu chuyện đòi tôi lại trái ngược hoàn toàn với Lọ Lem thế này?!*”

Việc trò chuyện với bọn họ làm cho cô gái trở nên khó chịu. “Tôi không phải nô lệ gì cả,” cô gái nói, cảm thấy bị xúc phạm vì họ dám nghĩ ra chuyện như thế. “Bọn chúng chỉ bắt chúng tôi nhảy múa cho nữ hoàng của chúng xem để trừng phạt cái tội dám xâm phạm vào lãnh địa của chúng mà không được phép.”

“Bọn chúng bắt chị nhảy múa sao?” Alex hỏi lại. Cô bé không chắc là tai mình có nghe đúng không.

“Nữ hoàng Quỷ lùn thích xem mọi người nhảy múa lắm,” cô gái giải thích. “Vì vậy, đêm nào, sau bữa tối, cô ta cũng bắt tù nhân và

người dân của cô ta nhảy múa với nhau.”

“Xin lỗi? Chị vừa nói là *Nữ hoàng Quỷ lùn á?*” Conner gặng hỏi.
“Chuyện gì đã xảy ra với hai tên vua rồi?”

“Đừng hỏi tôi. Tôi chỉ mới ở đây được một tuần thôi,” cô gái đáp rồi bỏ đi, rõ ràng là không muốn bị những câu hỏi của họ quấy rầy nữa.

Bọn trẻ lướt mắt khắp phòng quan sát những tù nhân khác.

“*Alex? Conner?*” một giọng nói vang lên gần đó. Đang ngồi bệt trên nền đất ở phía cuối phòng là một khuôn mặt thân thiện mà bọn trẻ chưa bao giờ nghĩ sẽ gặp ở một nơi như thế này.

“*Bác sĩ Bob!*” Alex hít mạnh.

Alex và Conner đứng trơ ra vì sửng sốt. Bob đứng dậy và chạy tới chỗ bọn trẻ, ôm lấy chúng thật lâu, đôi mắt ông long lanh nước.

“Ta còn tưởng mình chỉ đang tưởng tượng thôi chứ!” Bob kêu lên.
“Nhưng đúng là hai chúng rồi – đúng là hai cháu thật rồi!”

Đầu bọn trẻ xoay mòng mòng với bao nhiêu là câu hỏi, chúng cố gắng chọn ra những câu cơ bản nhất.

“Bob, chú đang làm gì ở đây vậy?” Conner hỏi.

“Làm sao chú đi vào thế giới cổ tích được?” Alex thắc mắc.

Bob thở dài thườn thượt. “Chú đã có một chuyến phiêu lưu nhớ đời,” ông đáp. “Chú đang ở nhà khi Mẹ Ngỗng và những người lính phát giác rằng các cháu đã biến mất. Một cánh cửa hiện ra giữa phòng khách và bà nội các cháu xuất hiện. Trong khi Mẹ Ngỗng đang giải thích cho bà ấy nghe chuyện gì đã xảy ra, chú đã lách qua cửa và từ đó đến nay chú đã ở đây.”

“Chú tới đây được bao lâu rồi?” Alex hỏi tiếp.

“Khoảng một tuần rồi, chú nghĩ thế, có thể hơn một hay hai ngày gì đó,” Bob đáp.

Conner nhướn mày lên. “Chú đã ở trong cái hầm ngục này *cả tuần* rồi á?!” cậu bé thốt lên.

“Ồ không, chú đã đi khắp vùng đất cổ tích,” Bob giải thích. “Chú chỉ vừa tới Lãnh Địa Quỷ lùn và Yêu Tinh một hai ngày thôi.”

Alex vui vẻ siết hai tay lại với nhau. “Vậy ra chiếc nhẫn mà Phù thủy Biển đeo *đúng là* của chú!” cô bé thốt lên.

“Vì sao chú lại đến chỗ Phù thủy Biển vậy Bob?” Conner thắc mắc.

Bob hết nhìn đứa trẻ này lại sang đứa kia, chỉ nghe tên mẹ ta thôi là ông đã đủ sợ rồi. “Vậy chứ *hai cháu* tới chỗ Phù thủy Biển làm gì?” ông gặng hỏi.

“Chúng cháu đang cố gắng cứu lấy thế giới, đại loại vậy... Đó là cả một câu chuyện dài. Nhưng làm sao chú lại từ một ngôi nhà xuống được tới đáy biển vậy ạ?!”

“Khi tới thế giới cổ tích, chú lên đường đi tìm hai cháu và Charlotte ngay,” ông kể. “Chú đã hỏi tất cả dân làng, nông dân và mọi sinh vật gặp được. Không ai biết chú đang nói về người nào cả. Rốt cuộc chú bị lạc vào một khu rừng – trời lạnh cóng, và trên mặt đất đọng tuyết.”

“Có vẻ là Vương quốc Bắc Phương đấy,” Alex nói. “Chú kể tiếp đi ạ.”

“Như chú đã nói, trời lạnh cóng và đang sụp tối,” Bob tiếp tục. “Một gia đình gấu đen vây lấy chú – chú còn tưởng mình sắp bị xơi tái rồi! Nhưng rồi một điều kỳ diệu đã xảy ra! Một đồng tử và rương từ trên trời rơi xuống, đè lên lũ gấu!”

Bọn trẻ đưa mắt nhìn Khăn Đỏ và Goldilocks – cả hai cũng có cùng vẻ kinh ngạc như chúng.

“Chú không biết mớ rương tử đó đến từ đâu, nhưng ơn trời, chúng chứa đầy những bộ áo khoác cầu kỳ, khăn choàng và trang sức,” Bob kể tiếp. “Chú cuộn mình trong mớ quần áo đó và nhờ chúng mà chú sống sót qua một đêm giá rét!”

“*Tuyệt quá!*” Khăn Đỏ nói qua kẽ răng. Rốt cuộc thì việc cô phải quãng đi mớ đồ đạc cũng không uổng phí, nhưng cô vẫn còn xót xa vì phải để chúng bị vất khỏi tàu.

Bob tiếp tục kể lại một cách sinh động hành trình của ông cho bọn trẻ. “Chú đã lùng sục vùng đất đó thêm vài ngày nữa nhưng không gặp may. Sau đó, chú đến một ngôi làng ven biển và đổi vài món trang sức cùng quần áo cho một người thủy thủ lấy một chiếc thuyền nhỏ. Chú hy vọng sẽ gặp nhiều may mắn hơn khi đi bằng đường thủy, vì vậy, chú đã đi hết cảng biển này đến cảng biển khác nhưng vẫn chẳng tìm được dấu vết gì của hai cháu và mẹ các cháu.

“Một hôm nọ bão nổi và con thuyền của chú bị lật. Chú sắp chết đuối đến nơi thì lũ cá quý của Phù thủy Biển cứu mạng chú – hoặc ít nhất là chú tưởng chúng đang cứu mạng chú. Chúng đưa chú tới một cái hang và nhốt chú ở đó cùng các con vật khác mà chúng giam giữ để làm thức ăn cho lũ cá mập của Phù thủy Biển. Chú nhận thấy mẹ ta rất thích đá quý và nhớ ra chú vẫn còn giữ chiếc

nhẫn dành cho mẹ của hai cháu trong túi. Chú đưa chiếc nhẫn cho Phù thủy Biển để đổi lấy tự do cho mình!

“Chú bị sóng đánh dạt vào bờ và đi lang thang vô định trong vài ngày, đó là lúc bọn quỷ lùn tìm thấy chú,” Bob nói. “Và giờ thì chú ở đây, thật kỳ diệu là lại được trò chuyện cùng hai cháu!”

Bọn trẻ vô cùng kinh ngạc. Chúng trở mắt nhìn ông mà miệng há hốc.

“Đó là một câu chuyện phi thường đấy, chú Bob,” Alex nói gần như thì thầm.

“Chú đã trải qua tất cả những chuyện đó vì mẹ cháu sao?” Conner hỏi.

“Dĩ nhiên,” Bob đáp. “Chú sẵn sàng đi đến tận cùng thế giới nếu phải làm vậy – *bất cứ thế giới nào cũng thế*. Nhưng không phải chỉ vì mẹ các cháu đâu, còn vì các cháu nữa.”

Alex và Conner rất cảm động – cho đến lúc này, chúng mới hiểu ông Bob yêu quý chúng đến mức nào, và lần đầu tiên, bọn trẻ nhận ra chúng cũng yêu quý ông biết mấy.

“Người đàn ông dũng cảm này là ai thế?” Froggy hỏi bọn trẻ.

“Đây là bác sĩ Bob,” Conner giới thiệu. “Chú ấy là... ừm, chú ấy là *cha dượng* của chúng em.”

Được nghe từ đó từ miệng Conner làm Bob rất vui, ông cười toe đến tận mang tai – cuối cùng ông cũng tìm được gia đình mình.

“Một bác sĩ! Tạ ơn trời đất,” Khăn Đỏ kêu lên, phá vỡ khoảnh khắc cảm động của họ. Cô chỉ cho ông vết xước trên mặt. “Trên thang đo từ tạm thời tới vĩnh viễn, vết thương này tệ đến mức nào

hả, bác sĩ? Ta có phải vẽ thêm nó vào những bức chân dung chính thức của ta không?” Cô đã chuẩn bị tinh thần cho tin xấu nhất.

Bob không chắc phải trả lời như thế nào. “Tôi cho rằng vết thương đó chỉ sau khoảng một ngày là hết,” Bob nói rồi đưa mắt nhìn bốn cô cậu thanh niên trai tráng vây quanh bọn trẻ. “Các cháu, những người bạn này là ai thế?”

“Ồ, xin lỗi, chú Bob,” Alex sực nhớ. “Đây là Jack, Goldilocks, Froggy và Khăn Đỏ.”

“Nữ hoàng Khăn Đỏ của Vương quốc Quàng Khăn Đỏ,” Khăn Đỏ thêm vào.

Bob thân thiện gật đầu với họ. “Hân hạnh được gặp các bạn,” ông nói. “Hai cháu đã tìm được mẹ chưa?”

Bọn trẻ lắc đầu. “Mẹ bị Phù thủy Hắc Ám bắt cóc rồi,” Alex buồn bã thông báo cho ông. “Nhưng chúng cháu vẫn chưa biết mẹ đang bị nhốt ở đâu.”

“Phù thủy Hắc Ám đấy sao?” Bob kêu lên. “Cái bà mà ai ai cũng đang bàn tán xôn xao đó hả?”

Conner gật cái đầu nặng trĩu của cậu. “Không may là đúng thế ạ,” cậu đáp.

Bob bắt đầu đi đi lại lại. Trông ông cũng lo lắng không thua gì bọn trẻ khi chúng mới biết được tin này. “Chúng ta phải tìm cách cứu lấy cô ấy,” ông quả quyết.

“Đừng lo, đó là việc bấy lâu nay bọn cháu đang làm,” Conner nói. “Chúng cháu đang thực hiện một chuyến hành trình, mặc dù lúc này thì nó tạm thời bị gián đoạn rồi.”

Cánh cổng rít lên ken két khi mở ra và một tên quỷ lùn với roi trên tay tiến vào phòng giam tù nhân.

“Hắn ta sẽ không quất roi vào chúng ta, phải không?” Khăn Đỏ hỏi và nấp sau lưng Froggy.

“Không, nếu hắn biết điều gì là tốt cho hắn,” Goldilocks đáp.

Con quỷ lùn hắng cái giọng nghèn nghẹt đờm của hắn, thông báo với tù nhân. “Nữ hoàng sắp dùng xong bữa rồi,” nó gầm gừ. “Đã đến lúc các người gia nhập cùng bọn ta vào giờ nhảy múa.”

Trái lại với ý muốn của họ, những tù nhân trong phòng bắt đầu nối đuôi nhau ra cổng, đi dọc theo đường hầm lên đến phòng sinh hoạt chung. Bob, bọn trẻ và những người khác bám sát nhau hết sức có thể. Khi họ tới phòng sinh hoạt chung rồi, tất cả mọi người được dồn đến sát chân tường.

Một con yêu tinh gầy gò, đeo nịt kim loại, mặc áo choàng và cầm trên tay một cây gậy tiến lên phía trước gian phòng.

“Đó là Rigworm,” Bob thì thầm với bọn trẻ. “Hắn ta là cố vấn của nữ hoàng.”

“Hãy cúi đầu xuống, quỷ tinh,” Rigworm thét bảo và nện cây gậy của hắn xuống đất. “*Nữ hoàng Trollbella* vĩ đại tới!”

Alex và Conner ngẩng phắt đầu lên nhìn nhau.

“*Nữ hoàng Trollbella?!?*” Alex thốt lên.

“Có đùa không chứ,” Conner rên rỉ.

Một lúc sau, cả gian phòng cúi rạp đầu xuống khi Nữ hoàng Trollbella bước vào. Vị nữ hoàng vào tầm tuổi bọn trẻ và trông hết như chúng còn nhớ - thấp người, với gương mặt tròn bầu bĩnh và

một cái mũi đáng yêu – nhưng Trollbella đã tiếp nhận ngôi vị nữ hoàng một cách nghiêm túc hết mực.

Một cái mũ đội đầu khổng lồ có hình hai cái sừng chằm chằm trên đầu cô quý, giữa hai cái sừng có một sợi dây dính những cái răng (của loài thú nào thì không ai biết). Quanh cổ cô là một cái cổ áo bèo nhún sẽ khiến cho Nữ hoàng Elizabeth của nước Anh phải ghen tị. Cô bé vận một bộ váy ren dài màu nâu đỏ, và trên đôi chân to bè là một đôi giày bằng vàng.

Cô đi giữa đám đông quý lùn và yêu tinh, gật gù đầu một cách quý tộc trong khi bước qua trước lũ bễ tôi. Cô quý ngồi xuống chiếc ngai đá phía trước phòng. Bọn quý lùn và yêu tinh thấy đều có vẻ sợ cô thật sự; ngay cả Rigworm cũng có vẻ ngán ngại khi đứng cạnh vị nữ hoàng nhỏ tuổi. Bọn trẻ phải thừa nhận, Trollbella cũng hơi đáng sợ thật.

“Làm sao nữ hoàng của lũ quý lùn lại được coi trọng hơn cả ta chứ?” Khăn Đỏ lớn tiếng hỏi, và Goldilocks thúc nàng ra hiệu im đi.

“Cảm ơn, các quý tinh!” Trollbella phát biểu. “Ta vừa có một bữa ăn tối ngon tuyệt – súp gan heo và quả đậu – và giờ ta đã sẵn sàng được giải khuây rồi. *Hãy nhảy múa cho ta xem nào!*”

Rigworm nện cây gậy xuống đất. Một ban nhạc nhỏ mà thành viên là quý lùn và yêu tinh đẩy nhạc cụ vào phòng và bắt đầu chơi nhạc. Chúng đánh những cây dương cầm bằng đá, thổi kèn làm từ sừng thú vật, chơi vĩ cầm và cello làm từ xương và mạng nhện.

Bọn quý lùn và yêu tinh đứng ở giữa phòng sinh hoạt chung bắt đầu xoay vòng theo một điệu nhảy mà rõ ràng là chúng phải tập trung lắm mới nhớ nổi – trước đó hẳn nhiên chúng đã phải tập dợt

rất chu đáo. Rigworm chăm chú quan sát chúng, lẩm nhẩm đếm từng nhịp nhảy. Bọn trẻ cho rằng chính ông ta là người biên đạo.

Trollbella mỉm cười và gật gù theo nhịp điệu khúc nhạc. “*Nhảy múa lên đi, quý tinh, nhảy múa đi!*” cô bé ra lệnh và vỗ tay vui sướng.

Điệu vũ cứ tiếp tục, đến một lúc, bọn quỷ lùn và yêu tinh bắt đầu kéo các tù nhân đứng ngoài vào giữa, xoay tròn và ấn họ nhún xuống như một phần của điệu nhảy. Froggy bị kéo vào giữa một cặp quỷ lùn cái xấu xí – hai mục đỏ mặt và khúc khích cười khi nhảy với anh.

Khăn Đỏ chuyển sang màu hồng khi thấy lũ quỷ cái xoay bạn trai của cô như chong chóng. Một tên yêu tinh định chộp lấy tay Goldilocks lôi đi nhưng cô đã ném cho hắn một cái nhìn dữ tợn đến nỗi hắn sợ hãi bỏ đi.

Gã quỷ lùn đã bắt cóc bọn trẻ mang chiếc đàn hạc thần vào phòng rồi đặt nàng bên cạnh đàn nhạc. Bọn trẻ trông thấy hắn vẫn còn đeo trên vai cái túi đựng cây đuă thần.

“*Đây là cái gì?!*” Trollbella kêu lên và hứng chí đá hai chân vào cái ngai đá.

“Một món quà cho người, thưa Nữ hoàng,” gã quỷ lùn đáp và cúi đầu trước cô bé. “Chiều nay chúng thần đã lấy được nó cho người.”

“Khi nói lấy được, ý hắn ta là *bắt cóc* đấy!” đàn hạc hét toáng lên.

“Ai đó hãy chơi cái bà lấp lánh này xem nào!” Trollbella ra lệnh. “Ta muốn nghe tiếng đàn của bà ta!”

Một tên yêu tinh đang chơi trong dàn nhạc vát chiếc vĩ cầm qua một bên và bắt đầu chơi đàn hạc. Đàn hạc phá lên cười ầm ĩ – tay hấn làm nàng nhột quá.

“Ô hô hô, thôi đi!” đàn hạc kêu ầm lên. “Nhột quá! Ô hô! Nhẹ tay thôi; đã lâu lắm rồi!”

Bọn quỷ lùn và yêu tinh ở giữa phòng khựng lại một chút để xem cái cảnh đàn hạc bị chơi trái với ý muốn của nàng.

Trollbella cau mày nhìn bọn chúng. “Ta có *nói* là các người có thể ngừng nhảy chưa?” cô bé từ trên ngai quát xuống.

Rigworm nện cây gậy xuống đất và bọn quỷ lùn cùng yêu tinh lập tức tiếp tục nhảy múa.

Nhóm tù nhân đứng bên rìa ngày càng ít dần, ít dần khi càng lúc càng có nhiều người bị lôi kéo vào điệu nhảy. Conner đang nấp đằng sau số ít những người còn lại. Cậu bé không muốn nhảy mà lại càng không muốn bị Trollbella trông thấy.

Điệu vũ cứ tiếp tục, Jack, Goldilocks, Froggy, Khăn Đỏ, Alex và Bob đều đã bị kéo vào cuộc vui, từng người một, và họ bị xoay mòng mòng. Conner là người duy nhất còn đứng đó một mình. Trollbella đưa mắt nhìn bao quát gian phòng, hài lòng trước cảnh thần dân của mình nhảy múa và cuối cùng ánh mắt của cô bé cũng chạm phải Conner. Nữ hoàng Quỷ lùn ré lên. Miệng cô bé há hốc và đôi mắt mở to gấp đôi.

“*Dừng nhạc lại!*” Trollbella ra lệnh và dàn nhạc ngừng chơi ngay lập tức. Cô bé đặt tay lên ngực để nén tiếng tim đập thành thịch. “*Butterboy của ta đã trở lại rồi!*” cô bé hít mạnh.

Conner rùng mình. “Xin chào, Trollbella”, cậu bé nói và bối rối vẫy tay với cô.

Trollbella phấn khởi vô cùng. “Ta biết một ngày kia anh sẽ trở lại với ta mà Butterboy,” cô bé nói khẽ, gần như mơ màng. “Ta đã chờ giây phút này từ lâu lắm rồi.”

“À, ừ thì, *tôi đây rồi*,” Conner đáp, chớp mắt thật chậm và không thoải mái.

Mặc dù tiếng nhạc đã ngừng lại, dường như có hàng ngàn bản giao hưởng đang tấu lên trong tâm trí Trollbella. “*Đưa tượng Butterboy của ta lại đây!*” cô bé yêu cầu.

Một cặp quỷ lùn đẩy một chiếc xe nặng trĩu vào giữa phòng sinh hoạt chung. Một bức tượng bằng đá khổng lồ có hình gương mặt Conner, được đẽo gọt hoàn hảo, đang ở trên chiếc xe đó.

“Đó là *tôi* sao?!” Conner thốt lên, kinh hoàng khi thấy bức tượng khổng lồ mang hình ảnh của chính mình.

Trollbella nhảy xuống khỏi ngai và đặt tay lên má bức tượng. “Ta đích thân tạc ra nó đấy. Ngày nào chúng ta xa nhau, ta cũng ngắm nó,” cô bé mơ màng kể. “Nhưng Butterboy à, giờ trông anh khác quá. Anh đã cao hơn, đẹp trai hơn – giờ anh là *Butterman* của ta!”

Trollbella tiến về phía cậu Conner bằng xương bằng thịt như một con sư tử cái tiến về phía bạn tình của nó.

Trái tim cô bé muốn vọt ra ngoài lồng ngực. Cô dang tay ôm chầm lấy cậu và siết cậu trong vòng tay đó chặt hết sức có thể.

Conner ngược nhìn chị gái. “*Giúp em với!*” cậu bé máy môi với chị. Alex chỉ nhún vai. Cô bé có thể làm gì được chứ?

“Ta cần nhạc êm dịu để có thể khiêu vũ với Butterboy của ta!” Trollbella lệnh. *“Nào, các quý tinh, khiêu vũ nào!”*

Dàn nhạc bắt đầu chơi một giai điệu chậm rãi và lãng mạn. Trollbella nhảy với Conner theo điệu nhạc – nói đúng hơn là cô bé lôi cậu khắp phòng và cậu cứ thế mà đưa chân theo.

“Trollbella, quý tinh là gì?” Conner thắc mắc.

“Đó là tên mà ta đã đặt cho người dân của ta khi lên làm nữ hoàng,” Trollbella đáp và tựa đầu vào ngực Conner khi họ đứng lắc lư theo nhạc. Cái mũ đội đầu của cô bé suýt nữa đã chọc vào mắt cậu. “Vua Yêu Tinh không có người thừa kế nên ta đã kế thừa cả hai ngôi vị và kết hợp chúng lại làm một.”

“Chuyện gì đã xảy ra với Vua Quỷ lùn và Vua Yêu Tinh vậy?” Conner hỏi.

“Đá rơi xuống đè họ chết,” Trollbella thành thật kể. “Chuyện đó thật bi thảm, và thật bày nhầy – một thảm họa môi trường trầm trọng khi ta sống trong một vương quốc dưới lòng đất.”

“Tôi rất tiếc khi nghe chuyện đó,” Conner nói, không chắc liệu Trollbella có buồn vì tai nạn đó không.

Trollbella vui vẻ nhún vai. “Nhưng ít nhất thì giờ ta là nữ hoàng rồi,” cô bé nói. “Và ta đã làm một nữ hoàng rất tuyệt đối với các quý tinh của mình. Bọn ta mang tiếng xấu quá lâu rồi. Ta đã cố phục hồi danh dự và văn hóa bằng cách bắt họ tắm và nhảy múa.”

“Cô đã làm rất tuyệt đấy,” Conner khen ngợi.

“Nhưng ở dưới đây ta cô đơn quá,” Trollbella nói và nhìn vào mắt cậu. “Ta muốn được kết hôn và bắt đầu xây dựng gia đình quý tinh

của chính mình. Ôi, Butterboy, cậu có thể vui lòng trở thành *Butterking* của ta không?”

Cả gian phòng lặng tiếng trước lời cầu hôn đột ngột và bất ngờ này. Alex đập tay lên mặt.

“*Vua ư?*” Conner thốt lên. “Tôi á? Vua của quỷ lùn và yêu tinh hả?”

Trollbella đặt ngón trỏ lên miệng ra hiệu cho cậu im lặng. “Suýt, Butterboy,” cô bé thản nhiên nói. “Ta biết chúng ta chỉ vừa đoàn tụ được ba phút, nhưng trong đời ta chưa bao giờ chắc chắn về điều gì đến thế. Đó là một vinh dự lớn lao khi được là chồng ta, ta biết, nhưng hãy từ từ suy nghĩ và chấp nhận nó. Hãy trân trọng nó. *Yêu quý nó.*”

Trollbella giờ có quyền hành to lớn hơn rất nhiều, Conner rất sợ những điều mà cô bé có thể gây ra cho cậu và bạn bè cậu nếu từ chối lời cầu hôn đó.

“Trollbella, tôi... tôi... tôi...” cậu bé ấp úng.

“Ta tin rằng từ anh đang tìm là có,” Trollbella gợi ý.

Conner được gỡ bí khi một ánh chớp màu tím sáng lòa xuất hiện. Một cái đồng hồ cát bao phủ bởi dây leo và bụi gai xuất hiện giữa sàn phòng. Thứ cát màu tím trong đó đang chảy rất nhanh xuống đáy – dù nó đang tính giờ cho cái gì đi nữa, thì chuyện đó cũng sẽ xảy ra trong vòng vài giây tới.

“Cái gì thế?” Conner hỏi.

Trollbella đảo tròn mắt khi nhìn cái đồng hồ cát. “Ôi, đừng lo về việc đó, Butterboy,” cô bé bảo. “Đó chỉ là một thông điệp từ Phù thủy

Hắc Âm thôi mà.”

“*Phù thủy Hắc Âm ư?!*” Conner kêu lên. “Vì sao Phù thủy Hắc Âm lại gửi cho cô một cái đồng hồ cát?”

Trollbella cố gắng gạt đề tài này đi như thể nó chẳng có gì là quan trọng. “Hôm qua暮 ta ghé thăm ta,” cô bé kể, như thể đó chẳng phải chuyện gì to tát. Mụ cố gắng buộc ta phải giao vương quốc cho mình. Dường như暮 đang muốn thôn tóm thế giới hay sao đó. Ta không thèm nghe –暮 đã làm gián đoạn thời gian để dành cho việc nhảy múa của ta.”

“Mụ ta còn nói gì nữa không?” Conner gặng hỏi.

“Mụ nói rằng Đế quốc Yêu tiên đã quy thuận暮 ta rồi.” Trollbella thuật lại. “Bọn yêu tiên vẫn còn tức giận vì chúng không được tính vào trong Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi đầu tiên. Phù thủy Hắc Âm đoán vì quỷ lùn và yêu tinh *chưa bao giờ* được tính đến trong cái liên minh đó, bọn ta cũng sẽ sẵn lòng giao vương quốc.”

“Rồi cô có quy thuận bà ta không?” Conner hỏi tiếp.

Dĩ nhiên là không rồi,” Trollbella quả quyết đáp. “Đó là thời gian để nhảy múa! *Không ai* được phép gián đoạn buổi nhảy múa của ta.”

“Mụ ta có dọa sẽ làm gì cô không?” Conner hỏi cô bé. Thật khó để moi thông tin từ cô nàng quỷ lùn này.

Trollbella suy nghĩ một lúc. “Ồ, đúng là暮 ta đã bảo rằng ta có một ngày để suy nghĩ về việc đó rồi暮 sẽ phá hủy vương quốc của ta,” cô quỷ thần nhiên nói.

“Ừm, cô không sợ暮 ta sẽ làm thế sao?” Conner ngạc nhiên.

“Ta sống trong một cái hốc lớn với một đám quỷ lùn và yêu tinh,” Trollbella đáp lại. “Còn gì tệ hơn thế nữa chứ?”

Alex chạy tới chỗ vị nữ hoàng nhỏ tuổi. “Trollbella! Chúng ta phải đưa mọi người ra khỏi đây càng nhanh càng tốt!”

Đến lúc này Trollbella mới nhận thấy Alex ở trong phòng. Cô bé không nhớ nổi vì sao mình không thích Alex – nhưng cảm giác đó vẫn mạnh mẽ như xưa.

“*Ngươi?*” Trollbella hét lên rồi ném cho Conner cái nhìn trách móc. “Anh vẫn còn quần quýt với *con nhỏ* đó sao, Butterboy?”

“Đó là *chị* tôi mà!” Conner kêu lên. Trollbella không quan tâm đến chuyện đó; tất cả các cô gái khác đều là mối đe dọa khi động tới Butterboy của cô bé.

Thứ tuyết tím đó đang chảy xuống đáy rất nhanh. “Chúng ta phải ra khỏi đây trước khi Phù thủy Hắc Ám tấn công!” Alex tuyệt vọng gọi to cho cả phòng cùng nghe.

“Em nghĩ Phù thủy Hắc Ám sẽ làm gì?!” Froggy hỏi.

“Em không chắc, nhưng em có nghĩ đến một chuyện,” Alex đáp. “Và em cầu cho mình làm.”

Những hạt cát cuối cùng trong chiếc đồng hồ cát chảy xuống đáy. *Thời gian đã hết.* Một tiếng ầm ầm như sấm làm cho phòng sinh hoạt chung rung chuyển. Có thứ gì đó rất to lớn đang tiến về phía họ.

“*Chuyện gì đang xảy ra vậy?*” Khăn Đỏ kêu lên.

Cô quay về phía cái cổng đường hầm bằng đá và cả gian phòng quay lại theo cô. “Mình đã đoán đúng,” Alex lẩm nhẩm một mình.

“Ezmia đang nhấn chìm cả vương quốc!”

Bọn quỷ lùn, yêu tinh và con người kêu la thất thanh trước dòng nước đang cuồn cuộn đổ xuống. Không được để phí thêm thời gian nữa. Họ phải nhanh chóng làm điều gì đó, không thì dòng nước sẽ tàn phá và nhấn chìm cả vương quốc.

Alex chạy tới chỗ con quỷ lùn đang đeo cái túi trên vai và giằng nó ra khỏi tay hắn. Rồi cô bé chạy về phía dòng nước đang lao tới, vừa chạy vừa lục tìm trong túi. Cô bé tìm thấy cây đuă thần và gỡ hết tất cả những vật khác ra để nó trở lại là quyền trượng băng như trước.

Alex chĩa mũi quyền trượng về phía dòng nước lũ. Một luồng băng phóng ra từ mũi trượng và bắn vào dòng nước. Dòng thác chậm lại và biến thành một bức tường băng khổng lồ chỉ cách chỗ Alex đứng vài thước.

Bọn quỷ lùn và yêu tinh reo hò vang dậy. “Cô Nàng Yếu Đuối đã cứu tất cả chúng ta,” Trollbella tròn mắt nói khế.

“Chị là một thiên tài!” Conner hét lên đầy tự hào. Cô bé ngoảnh lại nhìn cậu và cả hai cùng cười toe – nhưng mọi chuyện vẫn chưa kết thúc ở đó.

Bức tường băng bắt đầu rạn nứt và kêu lên răng rắc khi nước dồn xuống nhiều hơn.

“Chúng ta cần phải ra khỏi đây!” Alex thét to. *“Bức tường sẽ không giữ nước lại được lâu đâu!”*

Rigworm nện cây gậy xuống đất. “Tất cả theo ta tới đường hầm phía sau!” ông ta bảo và bọn quỷ tinh tán loạn chạy theo ông ra khỏi

phòng.

Dàn nhạc bỏ lại nhạc cụ của chúng, kể cả đàn hạc thần để chạy trốn cùng những tên khác.

“Đừng bỏ tôi lại!” đàn hạc kêu lên.

Jack và Froggy nhấc đàn hạc lên vai và theo những người khác rời phòng sinh hoạt chung, Khăn Đỏ theo sau họ.

“Xin lỗi người, thưa Nữ hoàng,” Goldilocks nói rồi nhấc bổng Trollbella lên như một con búp bê.

“Ta yêu anh, Butterboy!” Trollbella gọi với lại Conner trong khi Goldilocks đưa cô bé đi.

Alex và Conner vẫn nán lại trong phòng. Alex đang phóng ra những luồng băng từ đầu trượng, củng cố thêm bức tường băng khi nó căng phồng lên dưới sức ép của dòng nước phía sau.

“Alex! Conner!” ông Bob gọi. “Chúng ta phải ra khỏi đây trước khi quá muộn!”

“Họ cần thời gian để thoát thân!” Alex đáp lại. “Cháu phải giữ vững bức tường để tạo điều kiện cho họ trốn! Chú đi đi! Hãy cứu lấy chính mình!”

Alex cầm quyền trượng như cầm một cái máy phun lửa, đông cứng dòng nước khi nó tiến lại mỗi lúc một gần. Cô bé siết chặt thân trượng hơn và một luồng băng mạnh mẽ hơn phóng ra từ đó. Conner phải góp vào một tay để sức ép từ nó không đẩy ngã chị cậu. *Mỗi giây đều quan trọng.*

Cuối cùng, sức ép của nước quá mạnh, bức tường băng không còn giữ nổi nữa, và nước thốc về phía chúng. Bob kéo bọn trẻ chạy

theo hướng những người khác đã bỏ đi, và ba người bọn họ chạy bán sống bán chết.

Họ chạy lên đường hầm mà những người khác đã chạy qua, nước đuổi theo sát nút. May thay, Lãnh địa Quỷ lùn và Yêu Tinh giống như một ổ kiến khổng lồ - dòng nước có rất nhiều chỗ để tràn vào ngoài việc đuổi theo bọn họ - nhưng thế giới dưới lòng đất chẳng mấy chốc đã bị lấp đầy và dòng nước dâng lên cuộn cuộn về phía bọn trẻ. Họ guồng chân chạy hết sức bình sinh, nhưng dòng nước đã đuổi kịp và họ bị nhấn chìm.

Bob và bọn trẻ nhảy vọt ra từ mặt đất như thể họ bị mắc vào lỗ phun nước của một con cá voi. Họ rớt xuống mặt đất đầy cỏ ở đâu đó bên ngoài lãnh địa. Cả ba ướt đầm và sặc sụa vì nước.

Bọn trẻ và Bob đứng dậy và nhìn quanh quất xem mình đang ở đâu. Họ đang đứng trên một đồng cỏ ngoài bìa rừng. Toàn thể quỷ lùn và yêu tinh đang đứng rải ra khắp cánh đồng cùng Jack, Goldilocks, Khăn Đỏ, Froggy và chiếc đàn hạc lấp lánh nằm giữa họ. Họ rên rỉ, thở hổn hển và ôm chầm lấy những người thân yêu nhất mà họ suýt nữa đã đánh mất.

Cảnh này trông hết như cảnh tượng mà bọn trẻ thường thấy trên tin tức sau một vụ thiên tai.

“Chúng ta đang ở đâu?” Alex hỏi.

“Chuyện đó có gì quan trọng không?” Conner hỏi lại. “Chúng ta còn sống.”

Bọn trẻ và nhóm bạn vây quanh lại bên nhau ở giữa cánh đồng..

“Việc ban nãy em làm rất dũng cảm đấy,” Jack nói và đặt tay lên vai Alex với vẻ cảm kích.

“Em đã cứu mạng bọn chị, Alex à,” Goldilocks thêm.

Trollbella bước tới chỗ Alex. Cô bé đã đánh rơi mũ đội đầu và bím tóc của cô bé lộ ra. “Cô đã cứu mạng tôi và các quý tinh, Cô Nàng Yếu Đuối ạ,” cô bé nói. “Chúng tôi sẽ mãi mãi biết ơn cô.”

Tất cả những gì Alex có thể làm là gật đầu, xúc động trước tình cảm biết ơn của mọi người. Cô bé dốc chiếc túi, đổ hết những món đồ mà ban nãy tên quỷ lùn đã lấy ra đất. Jack cầm lấy rìu của anh và Goldilocks nhận lại rìu của cô. Alex quan sát chiếc Đũa thần Huyền Diệu tự cấu trúc lại khi những mảnh gương, quyền trượng, chiếc nhẫn của bà mẹ kế và những viên ngọc của Phù thủy Biển kết lại với nhau.

“Cả một vương quốc đã bị phá hủy nhưng có vẻ vẫn còn những chuyện có thể cứu vãn được,” Alex nói. Cô bé lượm chiếc nhẫn đính hôn bằng bạc lên và đưa nó cho ông Bob.

Nó cho mọi người hy vọng, rằng mọi thứ vẫn chưa mất hết.

Jack dẫn một nhóm quỷ lùn và yêu tinh nam vào rừng và trở về với nhiều củi đốt. Họ đốt lên nhiều cụm lửa trại. Bob đi một vòng để xem có người nào bị thương trong khi chạy thoát thân không, mặc dù ông hơi bối rối vì cấu trúc cơ thể của quỷ lùn và yêu tinh – có những bàn chân đầy đủ mà chỉ có bốn ngón.

Đêm đó, mọi người phải ngủ trên nền đất ngoài trời. Ngày hôm sau, họ phát hiện chỗ chiếc *Bà Ngoại* rơi xuống cách trại của yêu tinh và quỷ lùn không xa. Con tàu đã bị hư hại ngoài khả năng sửa

chữa, vì vậy, họ rã nó ra và dùng những thanh gỗ và vải để làm lều cho những người đóng trại.

Trong khi Jack giúp bọn quỷ lùn và yêu tinh rã con tàu ra, anh phát hiện Clawdius đang trốn trong đồng vỡ nát. Jack đưa chú sói trở lại khu trại và chú được đoàn tụ với Khăn Đỏ.

“Ôi, Clawdius! Người đây rồi!” Khăn Đỏ reo lên sung sướng. “Ta lo muốn chết! Ta sợ rằng người đã bị nuốt chửng bởi một... một... ừm, một người họ hàng hay sao đó!”

Cả bọn dựng một cái lều cho nhóm tám người bọn họ (chín, nếu tính cả Clawdius) ngủ bên dưới. Trollbella nhất quyết dựng lều của cô bé gần nhất có thể với lều của Conner. Cô bé đã công khai trò chuyện về đám cưới tương lai của họ, dù cậu vẫn chưa đáp lại lời cầu hôn của cô bé.

“Trollbella, cô và tất cả quỷ tinh vừa mất đi vương quốc,” cậu nói. “Tôi nghĩ cô có chuyện quan trọng hơn để lo nghĩ đến đây.”

“Anh thật thông minh, Butterboy,” Trollbella kêu lên. “Và một ngày kia, anh sẽ trở thành một vị vua Butterking rất tuyệt vời.”

Trollbella không còn nhà nữa, nhưng cô bé vẫn còn hy vọng.

Tối đó, Jack, Goldilocks, Khăn Đỏ, Froggy, Bob và bọn trẻ ngồi vây quanh một đám lửa trại. Tất cả đều cảm thấy buồn nản sau khi chứng kiến Phù thủy Hắc Ám ra tay tiêu diệt cả một vương quốc.

“Chúng ta đi đâu bây giờ?” Goldilocks hỏi. “Chúng ta đã thu thập được tất cả mọi thứ trừ cái mà chúng ta cần từ Phù thủy Hắc Ám.”

“Và không ai biết bà ta ở đâu ư?” Bob hỏi.

“Không,” Jack đáp. “Nhưng ngay khi chúng tôi biết, đó sẽ là điểm đến tiếp theo của chúng tôi.”

Conner phát chán vì phải nghe đi nghe lại cùng một câu hỏi vô ích ấy.

“Em đi dạo đây,” cậu nói. “Em cần phải thư giãn đầu óc.”

“Chị sẽ đi với em,” Alex đồng ý. “Chút khí trời sẽ giúp ích cho chúng ta đấy.”

Bọn trẻ đi vào rừng cây bên cạnh khu cắm trại. Thật dễ chịu khi có chút thời gian được thoải mái trò chuyện với nhau, xa khỏi những người khác.

“Mụ ta đúng là quái vật,” Alex thì thầm. “Chị chưa bao giờ căm ghét ai nhiều như Phù thủy Hắc Ám.”

“Em chưa bao giờ nghĩ một người có thể tàn phá giết chóc nhiều như vậy,” Conner nói. “Chừng nào chúng ta mới biết được câu trả lời chúng ta cần để tiêu diệt mụ già đó? Em phát mệt với việc cứ hỏi hoài hỏi mãi rồi!”

Có thứ gì đó bắt đầu chuyển động giữa những thân cây ở phía xa. Bọn trẻ ngẩng lên và trông thấy hồn ma quen thuộc lơ lửng trước mặt.

“Đó là Phu nhân của Phương Đông!” Alex kêu lên.

Hồn ma lơ lửng trước mặt bọn trẻ. Conner giận dữ tiến một bước về phía bà ta. Cậu không còn sợ hồn ma nữa, cậu đã phát cáu với sự xuất hiện này.

“Bà muốn gì ở chúng tôi chứ?” cậu bé gắt.

Hồn ma không trả lời. Bà chỉ lặng lẽ đưa mắt nhìn bọn trẻ, như trước nay vẫn làm.

“*Hable inglés?*” Conner thử hỏi với cách phát âm sai bét.*

“Conner, chị không nghĩ bà ấy biết nói tiếng *Tây Ban Nha* đâu,” Alex quở trách.

“BÀ. MUỐN. CÁI. GÌ?” Conner gất lên. Hồn ma giơ tay lên và chỉ về phía đông. “Phải, chúng tôi biết rồi, bà đến từ phương Đông!” Conner nói. “Nghe này, Phu nhân Ma, giờ chúng tôi đã có quá nhiều chuyện phải lo rồi. Trừ khi bà có thể giúp chúng tôi, không thì làm ơn đi ám ai đó khác đi.”

Hồn ma nhìn từ Alex sang Conner và gật đầu. Bà ta quay lưng lại và bay vào giữa rừng cây, rồi ngừng lại ngoái nhìn bọn trẻ. Đó là lần đầu tiên chúng thấy bà cử động nhiều đến thế.

“Chị nghĩ hồn ma muốn chúng ta đi theo bà ấy đấy,”

Alex nói. “Chị nghĩ bà ấy muốn giúp chúng ta.” Hồn ma gật đầu lần nữa và bay xa hơn.

“Sao mấy hồn ma lại hay xung hấn thụ động thế?” Conner hỏi.

“Hãy đi theo bà ấy xem nào,” Alex đề nghị với cái nhún vai. “Chúng ta có gì để mất chứ?”

Conner lo lắng nhìn hồn ma. “Tốt hơn là bà không dắt chúng tôi đi lòng vòng mà chẳng được tích sự gì đấy!”

Bọn trẻ đi theo hồn ma băng qua rừng cây và tiến về phương Đông. Chúng chẳng biết bà ta đang đưa chúng đi đâu hay chuyển đi này sẽ mất bao lâu, nhưng bọn trẻ hy vọng rằng, dù chúng đang đi đâu chẳng nữa, chúng cũng sẽ tìm được câu trả lời mình cần.



Vài giờ sau khi mặt trời lặn, chỉ còn lại một mình đàn hạc trong lều. Bọn trẻ đã đi dạo và những người khác quây quần quanh đồng lửa trại bên ngoài, thì thăm trò chuyện với nhau.

Đàn hạc đưa đôi mắt ướt lệ nhìn qua một vết rách trên lều, quan sát bọn quỷ lùn và yêu tinh đóng trại quanh đó. Mặc dù chúng đã bắt cóc nàng và ép buộc nàng chơi nhạc, nàng vẫn cảm thấy tội nghiệp chúng. Không sinh vật nào đáng chịu cảnh này, khi nhà chúng bị phá hủy một cách tàn nhẫn. Nàng ước gì mình có cách giúp đỡ bọn trẻ chặn đứng Phù thủy Hắc Ám – trừ cái cách mà họ đã biết.

Đũa thần Huyền Diệu đang được đặt tựa vào một gốc cây trên mặt đất, trước mặt đàn hạc. Bấy nay nàng đã tránh cây Đũa thần càng xa càng tốt. Mỗi lần nàng trông thấy nó, một cảm giác lạ lùng, lồi cuồn dậy lên trong nàng, như thể nàng bị hút về phía nó bằng phép thuật. Đàn hạc biết số phận đã định cho nàng trở thành một phần của chiếc Đũa thần – nàng chỉ lo sợ không biết sự kết hợp đó sẽ lấy đi cái gì của nàng.

“Thật bi kịch,” một giọng nói du dương vang lên trong lều. “Ta đã cho Nữ hoàng Quỷ lùn một lời cảnh báo tử tế, vì thế cô ta chỉ có thể trách chính mình thôi.”

Đàn hạc quay lại để xem ai đã lén vào lều sau lưng nàng và trông thấy một gương mặt mà hơn một trăm năm nay, nàng không gặp.

“*Ezmia*,” đàn hạc thốt lên.

“Xin chào, Gloria,” Phù thủy Hắc Ám nói. “Đã lâu rồi chúng ta không gặp. Người trông rất tuyệt – vẫn không già đi chút nào!

Nhưng ta cho rằng đó là một trong những lợi ích của việc được làm bằng vàng đấy.”

Đàn hạc không rụt rè hay run sợ. Tuy những người khác không biết, nhưng đàn hạc và Phù thủy Hắc Ám đã biết nhau.

“Người nên biết thế,” đàn hạc tức giận nói. “Hay trí nhớ người cũng rệu rã như linh hồn người rồi? Người chính là kẻ đã biến ta thành món nhạc cụ này.”

“Là *ta* đấy sao?” Ezmia kêu lên và chỉ vào mình với vẻ chế giễu.

“Nhạc Công đã đem lòng yêu ta và rời bỏ người. Người biến ta thành một món đồ và bắt giam linh hồn anh ấy để buộc ta phải sống mãi mãi và vĩnh viễn không có anh ấy ở bên.”

“Thật độc ác quá,” Ezmia xuýt xoa. “Nhưng nghe có vẻ là một việc ta thích làm đấy.”

Nếu đàn hạc vẫn còn tuyên lệ, hẳn những lời vừa rời của Ezmia đã làm nước mắt tràn xuống gương mặt bằng vàng của nàng. “Vì sao người lại tới đây, Ezmia?” đàn hạc gặng hỏi. “Người đang tính đếm những cuộc đời đã bị người hủy hoại à?”

Phù thủy Hắc Ám nhếch mép cười tàn nhẫn. “Không, ta đến để ngắm cái vẻ mặt của người lúc này đấy. Ta đã chờ đợi hơn một trăm năm để được thấy đôi mắt người đông đầy vẻ tuyệt vọng khi phải chứng kiến thế giới sụp đổ quanh người,” bà ta nói. “Bởi vì trước đây, chính người từng khiến đôi mắt ta phải mang lấy vẻ tuyệt vọng đó.” “Người vẫn còn oán trách ta vì lỗi lầm của *Nhạc Công* sao?” đàn hạc kêu lên.

“Ôi, thôi đi, cả hai người đều có lỗi,” Ezmia đáp. “Người để hấn ta theo đuổi người dù người biết chuyện đó sẽ làm tim ta tan nát. Người không nghĩ việc làm tổn thương ta sẽ để lại hậu quả gì, bởi vì, cũng như phần còn lại của thế giới, người nghĩ ta có quyền phép hùng mạnh nhưng lại mang một tâm hồn yếu đuối.”

“Giờ thì người đã thỏa mãn chưa?” đàn hạc hỏi. “Giờ đây, khi người đã cho thế giới biết người có thể làm những chuyện tàn độc đến thế nào, vậy người đã tìm thấy sự bình an cho mình chưa?”

“Có lẽ ta vẫn chưa được thỏa mãn hoàn toàn, nhưng sẽ sớm thôi,” Ezmia nham hiểm nói. “Ta có một kế hoạch rất lớn cho thế giới này.”

Đàn hạc lắc đầu, gần như cảm thấy thương hại cho Phù thủy Hắc Ám. “Không, Ezmia, người sẽ chẳng bao giờ được thỏa mãn cả,” nàng bảo. “Người nghĩ bằng cách cướp đi niềm hạnh phúc của mọi người, người sẽ tìm được hạnh phúc cho mình, nhưng đó không phải là cách mọi chuyện diễn ra. Cả đời người theo đuổi hạnh phúc nhưng người sẽ không bao giờ tìm được nó, bởi vì người chẳng biết hạnh phúc là gì, ngay cả khi nó ở ngay trước mặt người.”

Phù thủy Hắc Ám trợn mắt tức giận. Mái tóc mụ bùng bùng sôi sục bên trên như một ngọn lửa hung hãn. Đàn hạc có lẽ đã chọc giận bà ta, nhưng Phù thủy Hắc Ám rất vui sướng trước cảm giác đó. Ezmia mỉm cười khi tinh thần hấp thụ xúc cảm đó và cơ thể trở nên mạnh mẽ hơn.

“Cảm ơn,” Ezmia nói. “Ngày mai là một ngày trọng đại và ta cần thêm chút động lực đó. Nhưng trước khi ta đi, còn một điều nữa –

nếu đúng là ta phải tìm kiếm hạnh phúc mãi mãi, ta rất vui vì người sẽ còn sống để mà chứng kiến nó.”

Phù thủy Hắc Ám biến mất khỏi căn lều. Lời nói đó như một nhát dao đâm vào tim đàn hạc. Nàng không thể chịu đựng ý nghĩ phải chứng kiến cơn thịnh nộ của Ezmia hoành hành thêm mãi mãi.

Nàng cúi xuống nhìn chiếc Đũa thần Huyền Diệu và đưa tay chạm vào nó. Dù phải ra sao, nàng cũng sẵn sàng hy sinh để Ezmia không chiến thắng.



CHƯƠNG HAI MƯƠI BA

CHÚ LÙN THỨ TÁM

Một trận bão kinh hoàng đi qua Rừng Chú Lùn. Mưa tuôn xối xả, cây cối gập xuống trong trận gió dữ dội và tiếng sấm gầm gào khắp nơi. Như thể Mẹ Thiên Nhiên đang than khóc.

Bảy Chú lùn đang trú ẩn trong căn nhà nhỏ ấm cúng. Họ quây quần quanh bàn, chơi một ván bài và nhấm nháp ca cao trong lúc chờ cho bão tạnh. Gần đến nửa đêm thì từ cánh cửa nhà họ vọng lên một tiếng gõ bất ngờ.

Các chú lùn không hiểu ai lại ghé thăm họ khuya khoắt thế này, lại giữa khi bão đang hoành hành dữ dội. Thực ra, người cuối cùng đến gõ cửa nhà họ chính là Nữ hoàng Bạch Tuyết khi nàng còn là một cô công chúa trẻ tuổi, đang cố lẩn trốn mẹ Hoàng hậu Độc Ác.

Chú lùn lớn tuổi nhất đứng dậy khỏi bàn và ra mở cửa. Ông rất kinh ngạc khi biết vị khách là ai. Đứng trên ngưỡng cửa nhà họ, trong tấm áo choàng đen ướt đẫm, chính là người em trai út của Bảy Chú lùn.

“Xin chào,” Đồ Bỏ Xó lên tiếng.

“Hừm, bất ngờ quá,” Chú lùn lớn tuổi nhất nói. Đã một trăm hai mươi bảy năm trôi qua kể từ khi các chú lùn gặp mặt người em út.

“Đồ Bỏ Xó, là người đấy à?”. Chú Lùn Thấp Nhất hỏi và đứng dậy.

“Là em đây, thưa các anh,” Đồ Bỏ Xó đáp. “Em vào được không?”

Thoạt đầu, Chú lùn lớn tuổi nhất hơi ngần ngại, nhưng vì thời tiết quá tệ nên ông quyết định sẽ thật độc ác nếu không cho cậu em vào nhà. Đồ Bỏ Xó bước một bước vào căn nhà xưa của ông và Chú lùn lớn tuổi nhất đóng cửa lại.

“Ngoài trời thật kinh khủng,” ông nói với thoáng rung mình. Bảy người anh của ông đều cau mày, không chào đón sự trở về của ông. “Các anh đang chơi bằng bộ bài cũ đấy à, em thấy rồi. Bao giờ em cũng rất thích những khi chúng ta chơi bài trong khi ngoài trời bão nổi.”

Những người anh của ông nhìn xuống sàn hay vào những quân bài trên tay họ, mặc dù không ai chơi tiếp.

“Em thấy khói tuôn ra từ ống khói,” Đồ Bỏ Xó. “Nó dẫn lối cho em tới đây qua cơn bão. Ớn trời là có nó, nếu không em vẫn còn ở ngoài kia, chạy dưới cơn mưa.”

“Vì sao người lại tới đây?” Chú lùn to con nhất hỏi ông.

Đồ Bỏ Xó nhìn xuống tay mình trong khi tìm từ để nói. “Em lên đi trong khi Phù thủy Hắc Ám ra ngoài. Em nghĩ các anh đã nghe nói, rằng bà ta đang thu tóm cả thế giới,” ông nói.

Chú lùn lớn tuổi nhất khịt mũi khinh bỉ và ngồi xuống chỗ của ông bên bàn. Đồ Bỏ Xó biết tiếng khịt mũi ấy nhằm vào ông.

“Bà ta không có kế hoạch gì cụ thể cho Rừng Chú Lùn, vì nó không có người nào đứng đầu để mà khuất phục, nhưng em nghĩ bà ta đang định tiêu diệt họ hoàn toàn,” ông trình bày. “Em khá thân cận với bà ta, thân cận hết mức mà một người có thể, em đang hy vọng với sự cho phép của các anh, em có thể xin bà ta tha mạng cho các anh khi bà ta thu tóm thế giới.”

“Và vì sao người lại làm thế?” Chú lùn gầy nhất hỏi.

Đồ Bỏ Xó cảm thấy tổn thương khi các anh lại hỏi ông như thế. “Bởi vì chúng ta là một *gia đình*,” ông đáp.

Chú lùn lớn tuổi nhất tức giận ném những lá bài trong tay lên bàn. “Chúng ta *từng* là gia đình,” ông gắt. “Người đã bỏ rơi gia đình này từ lâu, kể từ lúc người quyết định rằng chúng ta không đủ tốt, không xứng với người. Và người đã bỏ chúng ta vì cái gì chứ? Để đi bắt cóc trẻ con cho một bà tiên độc ác? Để sống hết ngày tháng của mình trong tù? Làm sao người dám gọi mình là một chú lùn hay mở miệng nói tiếng *gia đình* dưới mái nhà này! Nếu còn sống, Cha Mẹ sẽ hổ thẹn vì người biết mấy.”

Đồ Bỏ Xó cúi đầu. “Em đã rất bất hạnh,” ông phân trần. “Em không biết mình muốn gì; em chỉ biết đó em không muốn sống cuộc đời một thợ mỏ.”

“Vậy người đã tìm được nó rồi hử?” Chú lùn thấp nhất hỏi. “Chạy lảng tránh làm những việc vất vả vĩnh cho Phù thủy Hắc Ám độc ác có phải là tất cả những gì người mong ước cho cuộc đời mình?”

Đồ Bỏ Xó nhắm mắt lại; ông đã hy vọng cuộc trò chuyện sẽ không đi đến chỗ này.

“Em xin lỗi vì nỗi nhục nhã em đem đến cho gia đình này,” ông tha thiết nói. “Và hãy tin em, không có ngày nào mà em không ước có thể xóa đi quá khứ. Em không muốn gì hơn là cắt đứt tất cả, không dây dưa gì với bà ta nữa, nhưng em e rằng mình không thể, tất cả chỉ vì một sai lầm em đã phạm nhiều năm trước.”

Chú lùn lớn tuổi nhất trộn những lá bài của ông. “Đó là lỗi *của người*, không phải của chúng ta,” ông nói. “Chúng ta không liên quan gì với nó cả. Người có thể nói với Phù thủy Hắc Ám rằng chúng ta thà chết còn hơn sống trong một thế giới do mụ cai trị.”

Đồ Bỏ Xó nhìn sang những người anh khác, nhưng có vẻ tất cả mọi người đều nhất trí với câu trả lời đó.

“Em hiểu,” ông thăm thì. “Ít nhất em cũng đã cố gắng.”

Ông tiến ra cửa và kéo nó mở ra. Luồng gió mạnh ngay lập tức thốc vào, tỏa khắp căn nhà nhỏ. Đồ Bỏ Xó quay lại nhìn các anh trước khi đi khỏi; ông muốn nói thêm một điều cuối cùng nữa.

“Em xin lỗi vì chưa bao giờ là người em trai các anh mong muốn,” Đồ Bỏ Xó khấn khoản. “Nhưng một ngày kia, em sẽ sửa đổi tất cả. Một ngày kia, em sẽ trở thành người em trai mà các anh có thể tự hào.”

Đồ Bỏ Xó bước vào giồng bão và đóng cửa lại sau lưng, biết rằng đó rất có thể là lời cuối cùng ông nói với họ.



CHƯƠNG HAI MƯƠI BỐN

PHU NHÂN CỦA PHƯƠNG ĐÔNG

Bọn trẻ đi theo hồn ma hàng giờ, hàng giờ liền, vượt qua muôn dặm xa xôi. Chúng đi qua những rừng cây, vượt những dòng suối, băng qua nhiều đồi cỏ, phiêu lưu xa hơn rồi xa hơn nữa, đuổi theo hồn ma vào miền Đông. Thỉnh thoảng, hồn ma ngoảnh lại nhìn bọn trẻ để đảm bảo rằng chúng vẫn theo bà và chờ cho chúng đuổi kịp rồi mới đi tiếp.

Cuối cùng, họ đến bên một dòng sông lớn đánh dấu biên giới Vương quốc Đông Phương. Ít nhất thì bọn trẻ cho rằng đó là biên giới, vì mọi thứ ở bờ bên kia đều bị bụi gai và dây leo nuốt chửng.

“Hồn ma hẳn phải điên rồi nếu bà ta nghĩ chúng ta sẽ đi vào đó,” Conner nói.

Phu nhân của Phương Đông lướt ngược dòng sông tới bên một cây thích to lớn. Bà nán lại chỗ rễ cây cho đến khi bọn trẻ bắt kịp bà ở đó. Bà chỉ xuống mặt đất và bọn trẻ thấy một cánh cửa tròn nhỏ bị

đất che lấp. Conner kéo nó mở ra và phát hiện một cái thang dẫn xuống một đường hầm rất hẹp.

“Một lối đi bí mật!” Alex thốt lên.

“Chúng tôi phải đi vào đó sao?” Conner hỏi hồn ma.

Phu nhân của phương Đông chậm rãi gật đầu. Bà thu nhỏ lại thành một quả cầu nhỏ, mờ ảo và bay vào hầm. Alex và Conner theo bà, cẩn thận trèo xuống cái thang. Đường hầm tối tăm và dơ bẩn. Quả cầu là nguồn ánh sáng duy nhất và bọn trẻ theo nó như theo Vì Sao Bắc Cực khi nó tiếp tục dẫn đường đi về phía đông theo lối đi dưới lòng đất.

Tường đất bao quanh họ trở nên ẩm ướt và nhầy nhụa như thể họ đang đi dưới lòng sông.

“Bà ta có vẻ biết mình đang đi đâu,” Conner nhận xét.

“Đây hẳn là lối đi bí mật dẫn vào Vương quốc Đông Phương,” Alex đoán. “Có điều gì đó cho chị biết chúng ta là những người duy nhất vào đây sau một quãng thời gian rất dài.”

Không có dấu chân, một con côn trùng hay con chuột nào trong tầm mắt. Bọn trẻ được dẫn đi qua hàng dặm, hàng dặm đường hầm. Chân của chúng thấm mồi và mỗi bước đi lại thêm một chút nhức nhối.

“Chúng tôi tới chưa?” Conner hỏi quả cầu ánh sáng, nhưng không có tiếng trả lời.

Cuối cùng, đường hầm kết thúc ở cái thang khác. Alex và Conner trèo lên thang và ló đầu nhìn qua cánh cửa tròn phía trên nó. Chúng đẩy cửa mở toang và trèo ra khỏi lối đi.

Bọn trẻ thấy chúng đang ở trong một gian phòng hình vuông, mặt đất trải đầy cỏ khô và những ngăn chuồng gỗ rộng rãi xây quanh tường.

“Có vẻ chúng ta đang ở trong một cái chuồng ngựa,” Conner nói.

“Vậy thì ngựa ở đâu hết rồi?” Alex thắc mắc.

Quả cầu nổ rộng ra, trở lại là Phu nhân của phương Đông. Bà lướt qua chuồng ngựa rồi qua khung cửa gỗ đang mở. Alex và Conner tiếp tục theo bà, hé nhìn qua cửa trước khi mạnh dạn bước qua. Chúng trông thấy một cầu thang đá xoắn ốc dẫn lên trên cao.

“Conner, chị nghĩ chúng ta đang ở trong lâu đài của Người Đẹp Ngủ Trong Rừng,” Alex nói.

Phu nhân của Phương Đông dừng lại ở cầu thang và nhìn chúng chăm chăm.

“Chúng tôi tới đây, chúng tôi tới đây,” Conner đáp lại cái nhìn đó.

Bọn trẻ theo hồn ma lên những bậc thang bằng đá, lên cao hơn rồi cao hơn trong lâu đài. Cuối cùng, chúng đến một trong những tầng cao nhất và theo Phu nhân của Phương Đông đi dọc theo một hành lang có cửa sổ kính màu. Tuy nhiên, những ô cửa sổ lúc này tối đen – như thể cái gì đó đã lấp nó lại từ phía ngoài.

Họ đi ngang một ô cửa sổ không bị che lại và trông ra phần còn lại của tòa lâu đài cùng khu vực chung quanh nó. Alex kêu lên và nắm lấy tay cậu em.

“Ôi trời ơi,” cô bé thốt lên và che miệng lại.

“Ôi chao,” Conner thì thào.

Lâu đài bị đám cây cối của Phù thủy Hắc Ám phủ kín đến nỗi chính nó cũng trông hết như một loài cây lớn. Bụi gai và dây leo quấn quanh lâu đài, không chừa một chỗ nào. Bọn trẻ trông thấy quân lính, người hầu và dân làng nằm đầy đó trên mặt đất, dây leo quấn quanh họ như những con rắn quấn lấy con mồi của chúng. Có người bị ghim chặt xuống đất, người khác lại bị treo lơ lửng hàng trăm thước bên trên lâu đài – nhưng những món đồ trang trí trên một cây thông Giáng sinh khổng lồ.

“Không phải ngày nào cũng trông thấy cảnh tượng thế này,” Conner khẽ nói.

Bọn trẻ quay lại với Phu nhân của Phương Đông. Bà đang lơ lửng gần cuối hành lang và lướt xuyên qua một cánh cửa. Alex và Conner mở cửa ra rồi bước vào phòng, nhưng hồn ma đã biến mất. Bọn trẻ nhìn quanh căn phòng mà chúng vừa bước vào, một chiếc giường bốn cọc thật lớn và sang trọng đặt sát tường thu hút ánh nhìn của chúng – đó là phòng của nhà vua và nữ hoàng.

“Các người là ai?” một giọng trầm trầm vang lên. Vua Chase đang ngồi bên lò sưởi để giữ ấm. Bọn trẻ giật bắn mình khi trông thấy ông.

“Xin lỗi vì đã quấy rầy ngài!” Alex kêu lên. “Tụi em không nhận ra mình vừa ngang nhiên bước vào phòng riêng của nhà vua.”

Bọn trẻ nhìn chúng cảnh giác. “Làm sao các người vào lâu đài được?” ông hỏi.

“Tụi em đi theo một người,” Alex đáp.

“Ai?” Vua Chase gặng hỏi.

Không ai trong bọn trẻ biết câu trả lời. “Ừm, tụi em cũng không rõ bà ấy là ai nữa ạ,” Alex thành thật trả lời.

“Đó là một hồn ma rất thích ép người,” Conner thì thầm. “Bà ta đã dẫn tụi em qua một đường hầm bí mật.”

Bọn trẻ chờ đợi nhà vua nhìn chúng như thể chúng phát điên rồi, nhưng điều ngài làm hoàn toàn ngược lại. “Một hồn ma?” Vua Chase hỏi lại. “Hồn ma này có phải là linh hồn một người phụ nữ có một đóa hoa cài trên tóc không?”

“Đúng rồi!” Alex thốt lên. “Ngài biết bà ấy là ai ạ?”

Vua Chase gật đầu. “Các người hẳn đã gặp và đi theo Nữ hoàng Người Đẹp Đồi Trước. Bà ấy đã ám lâu đài này nhiều năm rồi.”

“Nữ hoàng Người Đẹp?” Conner hỏi với vẻ bối rối trên gương mặt. “Nhưng tụi em vừa gặp vợ ngài tuần trước – chị ấy vẫn còn sống mà.”

Vua Chase liền ngả đầu tựa vào lưng ghế và thở phào nhẹ nhõm. “Ta rất vui khi được nghe điều đó,” ngài nói. “Ta đã không gặp hay nghe tin gì từ nàng kể từ khi nàng chạy trốn khỏi lâu đài – không ai có thể vào hay ra khỏi đây kể từ khi đám cây cối tấn công.”

“Vậy có đến hai Nữ hoàng Người Đẹp cơ ạ?” Conner ngạc nhiên.

Vua Chase đứng dậy và đi đến trước một bức chân dung trên tường. Nó vẽ một người phụ nữ đẹp tuyệt trần – chính là Phu nhân của Phương Đông khi nàng còn sống.

“Hồn ma đó là linh hồn bà của vợ ta, Nữ hoàng Người Đẹp Đẹp Nhất, tên vợ ta đã được đặt theo bà ấy,” Vua Chase giải thích. “Theo

lịch sử thì vợ ta là Nữ hoàng Người Đẹp Đệ Nhị; nhưng thế giới chỉ biết đến nàng như Người Đẹp Ngủ Trong Rừng.”

“Đó là lý do mà bà ấy trông quen vậy,” Conner reo lên.

“Người Đẹp Ngủ Trong Rừng giống hệt như bà của chị ấy!”

“Linh hồn chỉ lộ diện trước những ai mà bà ấy nghĩ rằng có thể ra tay giúp đỡ khi cần thiết,” Vua Chase nói và nhìn bọn trẻ. Ta nên biết mới phải – ta sẽ không bao giờ được hôn Người Đẹp Ngủ Trong Rừng và phá vỡ lời nguyên say ngủ nếu Nữ hoàng Người Đẹp không có mặt để đưa ta đến lâu đài này.’

“Thú vị thật,” Alex nói và ngắm bức tranh thật kỹ.

Bên cạnh đó là một bức họa khác vẽ Nữ hoàng Người Đẹp đứng bên cạnh một con thú to lớn. Nó có bộ lông dày, móng vuốt to lớn và bờm rậm như sư tử.

“Chờ đã – Người Đẹp!” Alex chợt vỡ lẽ. “Nữ hoàng Người Đẹp Đời Trước là *Người Đẹp* trong truyện *Người Đẹp và Quái Vật* phải không ạ?”

“Đúng thế,” một giọng phụ nữ vang lên. Bọn trẻ và Vua Chase quay lại và trông thấy linh hồn của Nữ hoàng Người Đẹp Đời Trước đang lướt về phía chúng. “Ta đã đến sống tại lâu đài này khi ta còn là một cô gái rất trẻ. Ta đến để trả món nợ của cha cho một vị vua bị nguyên rủa sống trong hình hài con quái vật gớm ghiếc, nhưng khi ta đem lòng yêu ông ấy, lời nguyên được hóa giải và ông ấy trở lại thành người.”

Bọn trẻ sửng người. “Bà có thể nói được sao?” Conner kêu lên. “Sẽ tốt hơn nếu bà giải thích cho chúng tôi biết một vài điều vào cái

lần đầu mà bà làm chúng tôi sợ phát khiếp ấy!”

“Ta xin lỗi vì đã dùng cách đó để đưa hai cháu đến đây,” Người Đẹp nói. “Ta chỉ nói được khi ở trong ngôi nhà cũ của mình.”

Alex rất thích thú với sự kế thừa từ đời này qua đời khác đó và trầm ngâm suy nghĩ một lúc, cố gắng xâu chuỗi mọi chuyện.

“VẬY là đã có hai lời nguyên trong lâu đài này được phá vỡ bởi nghĩa cử của tình yêu,” Alex thốt lên. “Thật là một sự tình cờ thú vị.”

Ta e rằng đó chẳng phải là sự tình cờ gì cả,” Người Đẹp bảo. “Hai lời nguyên đều do cùng một kẻ gây ra. Chính là *Ezmia*.”

Bọn trẻ cùng lắc đầu như không tin nổi. Chúng không nghĩ câu chuyện lại có một nút thắt như thế này.

“Chờ đã,” Conner kêu lên. “*Ezmia* là người đã biến chồng của bà thành quái vật sao?”

Hồn ma buồn bã gật đầu. “Phải,” bà đáp. “Chuyện là thế này, Ezmia đem lòng yêu chồng của ta rất lâu trước khi ta gặp ông ấy. Khi ông ấy không đáp lại tình cảm của bà ta, bà ta đã nguyên rửa ông, nghĩ rằng chẳng ai có thể yêu một con quái vật.”

“Và bà đã phá vỡ lời nguyên để rồi nhiều năm sau bà ta lại nguyên rửa cháu gái của bà,” Alex nói.

“Chắc là bà ta không thích cái tên *Người Đẹp*,” Conner vừa đoán già đoán non vừa nhún vai.

“Phù thủy Hắc Ám đã nguyên rửa tất cả các thế hệ gia đình ta,” Người Đẹp kể với chúng. “Mụ ta đã phù phép khiến con trai ta muốn có một người vợ có thể biến rơm thành vàng. Cuối cùng con trai ta

cũng tìm được một người tự nhận cô ta có thể làm thế, nhưng chỉ vì cô ta đã thỏa thuận để Đồ Bỏ Xó làm chuyện đó thay cho cô ta.”

“Và Đồ Bỏ Xó lúc đó đang làm tay sai của Ezmia,” Conner tiếp lời, xâu chuỗi mọi chuyện với nhau. “Ông ta đã quay rơm thành vàng nhằm đổi lấy đứa con gái đầu lòng của cô gái.”

“Chờ đã, có một chủ đề xuyên suốt những đợt tấn công của Ezmia vào gia đình bà,” Alex nhận ra. “Tất cả đều liên quan đến cái xa quay sợi. Nhưng vì sao lại thế?”

“Trước khi ta đến sống trong lâu đài này với quái vật, ta và các chị làm công việc quay sợi trong ngôi làng gần đó,” Người Đẹp giải thích. “Ezmia không thể chịu nổi sự thật rằng chồng của ta chọn một *cô gái quay sợi* để yêu thay vì một nàng tiên quyền phép như bà ta. Kể từ đó, bà ta đã dùng cái xa quay để nhằm vào gia đình ta.”

“Việc đó đòi hỏi nhiều công sức lắm đấy,” Conner nhận xét. “Vì sao bà ta lại đổ quá nhiều tâm huyết vào việc nguyên rửa gia đình bà chỉ vì một chuyện đã xảy ra từ đời nào đời nào chứ?”

Bọn trẻ có thể thấy một nụ cười thoáng qua gương mặt hồn ma – chúng bắt kịp câu chuyện của bà rất nhanh.

“Bởi vì Phù thủy Hắc Ám coi trọng *niềm kiêu hãnh* của bà ta hơn hết,” Người Đẹp cắt nghĩa. “Và gia đình ta bao giờ cũng là lời nhắc nhở đến sự mất mát và nỗi hổ thẹn lớn nhất của Ezmia.”

Tim bọn trẻ dường như vừa lỡ đi một nhịp.

“*Niềm kiêu hãnh* của bà ta!” Alex kêu lên. “Là nó! Đó là vật sở hữu quý giá nhất của Phù thủy Hắc Ám!”

“Đó là lý do bà đưa chúng cháu đến đây, phải không ạ?” Conner hỏi Người Đẹp. “Bà biết chúng cháu cần gì!”

Hồn ma Nữ hoàng Người Đẹp lại gật đầu. Vua Chase cũng chăm chú lắng nghe không kém gì bọn trẻ - ông vẫn còn nhiều điều chưa biết về gia đình bên vợ của ông.

Tôi có một câu hỏi,” Vua Chase lên tiếng. “Đó có phải là lý do mà đến nay, bà vẫn ám lâu đài này? Bởi vì bà muốn bảo vệ gia đình chống lại Phù thủy Hắc Ám?”

Hồn Ma buồn bã cúi đầu. “Khi thực hiện âm mưu thâm độc thế giới, Phù thủy Hắc Ám đã giam giữ linh hồn của chồng ta cũng như đã bắt lấy linh hồn của bà nội các người,” Người Đẹp nói với bọn trẻ. “Ta vẫn còn ở lại thế gian này, chờ đợi linh hồn ông ấy được tự do để được đoàn tụ với ông ấy ở thế giới bên kia.”

“Có chuyện gì với mấy cái linh hồn thế nhỉ?” Conner thắc mắc. “Bộ bà ta không thể sưu tầm tem hay đồ cổ như người bình thường sao?”

“Ta e rằng ta không có câu trả lời cho câu hỏi cuối cùng của cháu,” Người Đẹp nói. “Nhưng ta đã mời đến đây một người biết điều đó.”

Hồn ma Nữ hoàng Người Đẹp phác tay chỉ về lò sưởi phía sau họ. Một hồn ma khác bước ra từ làn khói bốc lên trên ngọn lửa âm ỉ trong lò. Đó là hồn ma một người phụ nữ thấp, mặc một bộ áo choàng có mũ trùm và còng lưng chống gậy. Gương mặt nhăn nheo đến nỗi trông bà giống như một khúc gỗ. Bà có một cái mũi cực nhỏ với một nốt ruồi to tướng bên cạnh.

Bọn trẻ nhận ra bà là ai mà không cần giới thiệu. Cha chúng đã mô tả bà một cách chính xác trong quyển nhật ký mà năm trước chúng đã làm theo.

“Hagatha?” Alex hỏi. “Là *bà* đó sao?”

“Đúng thế,” Hagatha đáp và từ từ tiến gần lại chỗ chúng.

“Bà có biết vì sao Phù thủy Hắc Ám lại thu thập các linh hồn không ạ?” Conner hỏi bà với vẻ thận trọng.

“Biết,” Hagatha đáp. “Bà ta cần chúng để mở ra lối vào Thế giới Bên Kia.”

“Cái gì?!” Alex nín thở thốt lên. “Bà nói gì, ‘Thế giới Bên Kia’ là sao ạ?”

“Phù thủy Hắc Ám chưa bao giờ chỉ muốn thế giới *này* thôi, bà ta lúc nào cũng dự tính sẽ thôn tóm cả Thế giới Bên Kia,” Hagatha giải thích. “Đó là nhà của bà ta – nơi bà ta sinh ra. Đó là nơi gia đình bà ta bị giết.”

Bọn trẻ không thể tin nổi điều chúng đang nghe thấy. Làm như thể mọi chuyện chưa đủ gay go vậy, việc biết rằng Phù thủy Hắc Ám muốn thôn tóm thế giới của chúng làm chúng cảm thấy muốn bệnh. Chuyến phiêu lưu của bọn trẻ đột nhiên đã trở thành điệp vụ cứu lấy cả hai thế giới.

Tai họa bà ta có thể gây ra ở Thế giới Bên Kia sẽ kinh khủng hơn những gì bà ta đã giáng lên miền đất này rất nhiều.

“Nhưng bà nội của chúng cháu là người duy nhất có thể du hành giữa hai thế giới,” Alex nói.

Hagatha và Người Đẹp trao đổi với nhau một cái nhìn hối hận. “Còn một cách nữa,” Hagatha lên tiếng. “Đó là một bùa chú ta đã học được khi còn là một phù thủy trẻ. Đó là một thứ bùa chú quá cực đoan nên ta nghĩ rằng chẳng ai lại điên đến độ muốn thử dùng tới nó – cho đến khi ta gặp Ezmia.”

“Và bà đã cho mọi người ta biết?” Alex gắng hỏi.

“Ta gặp cô ta khi cô ta còn là một nàng tiên có danh tiếng tốt,” Hagatha nói để biện hộ cho mình. “Cô ta đã vài lần chịu đau khổ trong tình yêu và hỏi ta có biết cách nào tạo ra một cánh cửa để cô ta về nhà nơi Thế giới Bên Kia. Và, không suy nghĩ gì sâu xa, ta đã phạm phải sai lầm lớn nhất đời mình – *ta đã nói cho cô ta biết.*” “Bùa chú đó thế nào ạ?” Conner hỏi.

Hagatha thở dài. “Để đến được Thế giới Bên Kia, trước hết, người phải phạm bảy trọng tội hàng đầu trong thế giới này và thủ tiêu quá khứ, hiện tại và tương lai của nó,” bà nói.

Đó là thứ bùa chú kinh khủng nhất mà bọn trẻ từng biết. “Bà ta phải phạm đủ bảy loại trọng tội sao ạ?” Alex hỏi lại.

“Và thủ tiêu quá khứ, hiện tại và tương lai của thế giới nữa?” Conner thêm vào. “Sao mà làm được chuyện đó chứ?”

“Ezmia đã dành một thời gian dài để tìm cách thực hiện điều đó, và không may là, cô ta sắp hoàn tất nó rồi,” Hagatha nói.

“Bảy trọng tội là gì ấy nhỉ?” Conner hỏi chị.

Alex phải suy nghĩ một lát. “Tà dâm, đồ kỵ, kiêu ngạo, tham lam, phàm ăn, lười biếng và thù hận, chị nhớ là thế,” cô bé đáp.

Conner nuốt nước bọt. “Nghe có vẻ giống Phù thủy Hắc Ám đấy,” cậu nói. “Và bà nói rằng mẹ ta đã sắp đạt được tất cả rồi à, Hagatha?”

Linh hồn bà phù thủy già gật đầu. “Ezmia đã giam giữ linh hồn những người yêu cũ của cô ta để biểu thị cho thói *tà dâm* của mình. Cô ta tước đoạt hạnh phúc của người khác để biểu thị *lòng đố kỵ*. Bất Đồ Bỏ Xó làm việc theo lệnh cô ta ý chỉ thói *lười biếng*. Và trong khi cô ta dần dần thôn tóm thế giới này với *lòng tham* và *thói phàm ăn*, thế giới phải chịu đựng *cơn thù hận* của cô ta, điều đó thỏa mãn *niềm kiêu hãnh*,” Hagatha chỉ rõ.

“Nhưng làm sao mẹ ta thủ tiêu quá khứ, hiện tại và tương lai của thế giới này được?” Alex hỏi tiếp.

“Bằng cách phá hủy những di tích lịch sử của các vương quốc, Phù thủy Hắc Ám đã thủ tiêu *quá khứ* của nó,” Hagatha giải thích. “Bằng cách bắt những người đứng đầu phải tự nguyện giao nộp ngôi vị, Ezmia chính là đã nắm lấy quyền thống trị *hiện tại*. Và bằng cách bắt cóc người thừa kế vương vị của loài người và người thừa kế vương vị của phép thuật, bà ta đã nắm được *tương lai* thế giới.”

Bọn trẻ gật gù khi lắng nghe lời giải thích của Hagatha. Chúng nhìn sang Vua Chase nhưng ông gặp khó khăn hơn khi cố hiểu toàn bộ những chuyện đó. Ngay từ đầu, tất cả những gì Ezmia làm đã được tính toán chu đáo.

“Công chúa Hy Vọng là người thừa kế vương vị của loài người,” Conner nói. “Đó là lý do Ezmia bắt cóc cô bé và cố gắng bắt cóc Người Đẹp Ngủ Trong Rừng khi chị ấy còn nhỏ!”

“Nhưng ai là người thừa kế vương vị của phép thuật chứ?” Alex thắc mắc.

“Đó chính là chỗ Ezmia đã phạm phải sai lầm lớn nhất của cô ta,” Hagatha bảo, vui sướng khi kể cho bọn trẻ nghe lợi thế duy nhất chúng có được khi đương đầu với Phù thủy Hắc Ám. “Cô ta đã bắt lầm người.”

Thoạt đầu, bọn trẻ không hiểu ý bà. Conner nhìn sang chị và rồi cậu hiểu ra. Alex nhận thấy tất cả mọi người trong phòng đang nhìn cô bé.

“*Cháu ư?*” Alex thốt lên và chỉ vào chính mình. “Đó là lý do Phù thủy Hắc Ám muốn bắt cóc cháu à? Bà ta tưởng cháu là người thừa kế *phép thuật* sao?”

“Xét trên thực tế thì chị là người thừa kế duy nhất của Bà Tiên Đỡ Đầu,” Conner nói.

“Em cũng là cháu nội của bà mà,” Alex nhắc cậu bé. “Như vậy chẳng phải em cũng đủ tiêu chuẩn như chị sao?”

Conner lắc đầu. “Thôi nào, Alex,” cậu bé phản đối. “Chị biết em chưa bao giờ muốn làm một vị tiên mà. *Chị* luôn là người phù hợp với những thứ như vậy.”

Alex lắc đầu và nhìn xuống sàn, không muốn tin điều đó. “Không, hẳn là phải có làm lẫn gì rồi,” cô bé khẳng định. “Chị cũng muốn trở thành một nàng tiên như bất cứ ai – nhưng chị không thể kế vị *Bà Tiên Đỡ Đầu* được.”

“Chẳng phải khi cháu đến với thế giới này, đàn kỳ lân đã cúi đầu chào cháu đó sao?” Người Đẹp hỏi.

“Vâng, phải ạ, nhưng chuyện đó thì có liên quan gì chứ?” Alex thắc mắc.

“Đàn kỳ lân chỉ cúi chào những ai có phép thuật hùng mạnh thôi,” Hagatha giải đáp. “Ezmia biết rằng nếu có ai đó ngăn được cô ta, đó phải là một người con gái của cả hai thế giới và cô gái phải mang dòng máu phép thuật.”

“Vậy ra đó là lý do mà bà đặt nặng việc bảo vệ chúng ta đến thế,” Conner vỗ lể. “Bà biết Ezmia sẽ lòng bắt chị! Em cá là bà đã biết chị sẽ tiếp bước con đường của bà kể từ khi chị tình cờ kích hoạt quyền truyện Miền Cổ Tích.”

Dù Alex cứ cố gắng phủ nhận mọi chuyện, nhưng những gì họ đang nói quả là hợp lý. Đó là một sự thật đáng sợ đến đổi mặt, và là một gánh nặng lớn lao phải gánh vác. Nếu tình thế khác đi, có lẽ đây sẽ là tin tức tuyệt nhất cô bé từng được nghe trong cả đời mình, nhưng giờ đây họ đang nói như thể chỉ một mình cô bé có trách nhiệm đánh bại Phù thủy Hắc Ám.

“Các em phải trở lại với bạn bè của mình,” một giọng nói khác vang lên trong phòng. Tất cả quay lại và trông thấy hồn ma thứ ba vừa xuất hiện. Đó là một cô gái trẻ trung và xinh đẹp, nhưng lại rụt rè và giữ khoảng cách. Sự hiện diện và giọng nói của nàng thật quen thuộc với bọn trẻ, nhưng có quá nhiều chuyện làm bọn trí chúng, chúng không thể nghĩ ra chính xác cô gái này gọi chúng nhớ về ai.

“Càng lúc cái phòng này càng đông đúc hơn,” Conner nói. “*Chị* là ai?”

Hồn ma mới đến không trả lời ngay, như thể nàng muốn giữ kín danh tính của mình. “Mọi người gọi ta là Gloria khi ta còn sống,” nàng đáp, nhưng lập tức chuyển sang đề tài khác. “Các em đã đi trong nhiều giờ và bạn bè các em đang bắt đầu lo lắng. Phù thủy Hắc Ám sẽ sớm lập ra một kế hoạch tấn công khác – các em phải trở lại với các bạn và hoàn tất chiếc Đũa thần.”

“Chờ đã, làm sao chị biết về chiếc Đũa thần?” Conner ngạc nhiên hỏi.

Hồn ma của Gloria im lặng. “Các em đã đến được gần hơn so với những gì các em nghĩ, chị biết thế,” nàng nói khẽ, gần như đượm buồn vì điều đó. “Giờ thì các em phải khẩn trương lên – chẳng bao lâu nữa, Ezmia sẽ tấn công.”

“Cô ấy nói đúng,” Người Đẹp đồng ý. Bà lướt qua chỗ bọn trẻ và tiến ra cửa. “Đã đến lúc các cháu trở lại trại của quỷ lùn và yêu tinh rồi.”

Bọn trẻ gật đầu, không muốn Bob và những người khác lo lắng hơn nữa.

“Các em nhỏ,” Vua Chase gọi trước khi bọn trẻ rời khỏi phòng ngài, “nếu các em gặp vợ ta, làm ơn nói với nàng ấy rằng ta yêu nàng.”

“Không,” Conner đáp. “Ngài có thể tự nói điều đó với chị ấy khi gặp lại.”

Cậu bé và Vua Chase trao cho nhau những nụ cười hy vọng.

“Chúc hai em gặp nhiều may mắn,” nhà vua nói.

Bọn trẻ theo hồn ma Nữ hoàng Người Đẹp Đời Trước ra khỏi phòng. Bà đưa chúng xuống cầu thang xoắn ốc, qua chuồng ngựa rồi vào lối đi bí mật. Bọn trẻ chạy qua đường hầm nhanh hết sức có thể, chỉ mất phân nửa thời gian để trở lại cái thang ở đầu kia so với lúc ra đi.

Chúng vội vã chạy qua rừng cây, vượt suối, băng đồi và cuối cùng cũng tới khu rừng cạnh khu trại khi mặt trời vừa ló dạng. Chúng quay lại nhìn Nữ hoàng Người Đẹp Đời Trước.

“Cảm ơn bà,” Alex nói. “Bà đã giúp chúng cháu rất nhiều.”

Hồn ma lặng lẽ gật đầu rồi tan biến. Chúng biết bà cũng biết ơn chúng nhiều như chúng biết ơn bà.

Bọn trẻ chạy tới chỗ khu trại và bắt gặp ông Bob cùng Froggy đang ngồi bên đồng lửa ngoài lều.

“Đó là chuyến đi dạo lâu nhất mà chú từng biết đấy!”

Bob kêu lên khi ông thấy bọn trẻ. “Các cháu đã ở đâu vậy?” “Bọn anh lo muốn chết!” Froggy gất và đứng bật dậy.

“Chúng em vừa từ Vương quốc Đông Phương trở về,” Conner thở hắt ra. “Chúng em có rất nhiều chuyện để kể cho mọi người!”

Alex nhìn quanh quất. “Nhưng mọi người đâu cả rồi?” cô bé thắc mắc.

Froggy và Bob nhìn nhau với ánh mắt đượm buồn. Bọn trẻ lập tức biết có chuyện không hay đã xảy ra khi chúng vắng mặt.

“Có chuyện gì vậy?” Conner hỏi.

Froggy không biết phải giải thích thế nào. “Hãy vào đó xem đi,” anh bảo.

Anh dẫn bọn trẻ vào trong lều. Ở trong, bọn trẻ thấy Jack đang quỳ, vẻ buồn rười rượi; Goldilocks đang đứng bên anh, nhẹ nhàng xoa lấy lưng anh. Khăn Đỏ đứng cạnh Jack, cô đang siết chặt Clawdius trong tay.

Chuyện gì đã xảy ra vậy ạ?” Alex hỏi.

“Là đàn hạc,” Goldilocks đáp. “Cô ấy đã đi rồi.”

“Đi rồi là sao ạ?” Conner gặng hỏi.

“Chị ấy đã trở thành một phần của chiếc Đũa thần,” Jack giải thích. “Bọn anh vào trong lều và thấy nó như thế *này*.”

Jack đang nắm chặt Đũa thần Huyền Diệu trong tay. Giờ đây, nó được phủ lên một sắc vàng óng ánh – đúng là màu của đàn hạc.

Khăn Đỏ kéo áo khoác của Goldilocks lên hỉ mũi như một chiếc khăn tay. “Tội nghiệp,” cô nói. “Ta cho rằng cô ca sĩ ấy đã tẩu lên khúc cuối cùng của đời mình.”

“Anh chưa bao giờ nghĩ chúng ta sẽ mất cô ấy hoàn toàn,” Jack nói, cố kiềm nén cảm xúc đang dâng trào trong anh. “Anh ước gì chúng ta có nhiều thời gian để nghĩ ra một cách tốt hơn.”

Alex và Conner nhìn nhau, chúng biết chính xác đối phương đang nghĩ gì.

“*Gloria*,” Conner thì thầm với Alex. “*Tên của đàn hạc là Gloria*.”

Alex nhìn những người bạn đang đau buồn của mình rồi bước một bước về phía họ, quyết định đây là thời điểm tốt nhất để cho họ biết điều chúng đã phát hiện ra từ những hồn ma trong lâu đài của Người Đẹp Ngủ Trong Rừng.

“Sự hy sinh của đàn hạc sẽ không phí hoài vô ích,” cô bé nói.
“Chúng em đã biết được chúng ta cần gì để đánh bại Phù thủy Hắc Ám rồi.”



CHƯƠNG HAI MƯƠI LĂM

ĐÁ, RỄ CÂY, VÀ LÒNG CĂM HẬN

Những mái vòm và cột trụ bằng vàng của Tiên Cung cũng không thể kiềm giữ được nỗi lo lắng đang dâng lên trong đó. Bảy vị tiên màu sắc của Hội đồng Tiên không còn ngự trên đài cao của họ nữa mà đi đi lại lại trong hành lang, cố gắng nghĩ ra một giải pháp nào, dù đã muộn màng, để đối phó với tình hình trước mắt.

“Cả một vùng lãnh địa vừa bị phá hủy!” Xanthous gất. Ngọn lửa trên đầu và vai ông đang bùng bùng dữ dội. “Chúng ta cần phải tìm được cô ta!”

“Chúng ta đã lùng sục mọi góc ngách ở tất cả các vương quốc hai lần rồi, nhưng vẫn chẳng tìm được dấu vết nào của cô ta cả,” Emerelda nói.

“Nhưng chúng ta sẽ làm gì nếu tìm ra cô ả?” Skylene hỏi. “Chúng ta đâu phải là đối thủ của Phù thủy Hắc Ám.”

“Phép thuật của chúng ta không thể chống lại nỗi cô ta,” Rosette thêm vào. “Và mỗi ngày qua, cô ta lại càng thêm hùng mạnh.”

“Nhưng ta phải làm gì đó chứ - bất cứ cái gì!” Xanthous khẳng định. “Cả thế giới đang trông cậy vào ta!”

Tangerina đã phát mệt với những lời phàn nàn của ông; ngay cả đàn ong của nàng cũng tức tối khó chịu và quần quanh cái tổ, vòi chĩa ra. “Vậy thì sao anh không nghĩ ra cái gì để làm đi?” nàng vật lại. “Tất cả chúng ta đã ở đây nhiều ngày, cố gắng tìm một giải pháp thực tế – bọn ta có giấu điều gì mà không cho anh biết đâu.”

“Nếu chúng ta không thể nghĩ ra một giải pháp thực tế thì tôi nghĩ chúng ta nên đề ra một giải pháp *không thực tế*,” Xanthous đề nghị một cách chẳng mấy nhiệt tình. “Hãy dùng gậy ông đập lưng ông. Lúc này ai còn quan tâm tới chuyện tôn trọng những giá trị đạo đức của tiên cơ chứ?”

Ngọn lửa trên vai Xanthous bập bùng nhanh hơn khi ông nghĩ về điều đó.

Thế giới này luôn trông đợi chúng ta giải quyết những vấn đề của nó trong hòa bình và thấu hiểu. Chúng ta không thể từ bỏ những giá trị đó vào lúc này được – đó chính là cái Phù thủy Hắc Ám *muốn*,” Emerelda bảo. “Anh không thể dập tắt một ngọn lửa bằng cách châm thêm lửa. Lẽ ra trong tất cả mọi người thì anh phải hiểu điều đó nhất chứ, Xanthous.”

“Vậy nếu chúng ta không thể dùng phép thuật của mình để ngăn cản cô ta, hãy tập hợp tất cả phù thủy và pháp sư trong Rừng Chú Lùn và Ngục Pinocchio rồi bảo *chúng* đánh bại cô ta!” ông đề xuất.

Emerelda xoa trán. “Anh muốn trả tự do cho bọn phù thủy và pháp sư mà chính *chúng ta* đã tống vào ngục ư?” nàng hỏi.

Ngọn lửa của Xanthous tắt ngấm và ông sụm xuống. Nàng chẳng cần phải phân tích tỉ mỉ mới khiến ông nhận ra ý tưởng này tệ hại thế nào.

“Còn sáng kiến nào không?” Tangerina hỏi ông.

Xanthous quay qua định trả lời nàng, nhưng rồi không còn gì để nói. Họ đã đắm vào ngõ cụt.

“Lỡ như ta không thể nghĩ ra được giải pháp nào thì sao?” Coral hỏi bằng giọng lí nhí, tay ôm lấy chú cá cứng biết đi. “Tất cả sẽ chết hết, đúng không, nếu chúng ta không ngăn được cô ta?”

Tình thế đã đến cái nước mà họ phải nghĩ tới hậu quả tất yếu của sự thất bại. Emerelda nhìn những người bạn tiên của nàng, tức giận khi thấy họ đột nhiên mất hết ý chí.

“Thật đáng hổ thẹn,” Emerelda nói và rảo quanh gian phòng. Nàng nhìn thẳng vào mắt từng người khi đi qua họ. “Chúng ta là *Hội đồng Tiên* – chúng ta mà đánh mất hy vọng thì hy vọng cho thế giới này cũng không còn. Chúng ta không thể dành một giây phút nào để nghĩ về thất bại. Chỉ cần còn lại một người đứng vững với trái tim cao thượng thì *bao giờ* cũng có cách để cái thiện chiến thắng cái ác cả.”

Những vị tiên khác nhìn nhau, cảm thấy được động viên bởi lời nói của Emerelda. Chính những khoảnh khắc như lúc này đã nói lên lý do Emerelda được chọn làm người đứng đầu *Hội đồng Tiên*.

Một đốm lửa nhỏ màu tím đột ngột xuất hiện trên sàn hành lang chính. Từ hư không, nó hiện ra và có vẻ không đốt cháy thứ gì ngoài không khí xung quanh. Emerelda nhìn đốm lửa và thận trọng lùi lại.

“Chuẩn bị đi,” nàng nói và đôi mắt xanh lục của nàng mở lớn. “Chúng ta sắp có bạn đấy.”

Với một ánh chớp chói lòa, đốm lửa nhỏ bùng lên thành một ngọn lửa cháy phừng phừng, gần như nuốt trọn gian phòng. Những vị tiên thét lên và che chắn cho mình khỏi ngọn lửa. Một tích tắc sau, ngọn lửa biến mất và Phù thủy Hắc Ám hiện ra.

Các vị tiên chết sững vì khiếp sợ. Ezmia luôn biết cách xuất hiện ấn tượng.

“Thật tốt khi được về nhà!” Ezmia cười to và nhìn quanh gian phòng, thích thú với vẻ mặt kinh hoàng của những người bạn cũ. “Với những kẻ tưởng ta đã chết, các người chẳng bao giờ có vẻ vui mừng khi thấy ta cả.”

Emerelda là vị tiên duy nhất đủ can đảm để đối đáp lại với mẹ ta. “Vì sao người tới đây, Ezmia?”

Phù thủy Hắc Ám phớt lờ câu hỏi. “Ồ, trông kìa,” Ezmia vui vẻ kêu lên. Mẹ oai vệ bước đến chỗ một chiếc ghế vàng đã bị bỏ quên, đẩy tít vào một bên phòng. “Chiếc ghế cũ của ta khi ta còn trong Hội đồng Tiên đây mà. Còn nhớ những ngày đó chứ?”

“Kể từ đó đến nay, cô đã lộ rõ bộ mặt thật của mình,” Emerelda nói.

“Người làm như thể tất cả các người vô tội lắm vậy,” Ezmia nhạo báng. “Ta có thể nhìn thấu qua vỏ gia đình yêu thương giả tạo thâm hại của các người. Ta biết khi không ai trông thấy, các người có thể tàn nhẫn đến mức nào. Ta đã ngồi trong gian phòng này hàng giờ, hàng ngày, cố gắng làm cho thế giới này trở nên tốt đẹp hơn, cũng

như tất cả các người – nhưng vì sao các người lại hướng sự độc ác của mình vào ta? Vì sao *ta* lại bị đối xử tệ bạc như vậy bởi những kẻ lẽ ra phải là những người hoàn hảo?”

“Bởi vì cô đã trở thành một kẻ chất chứa đầy thù hận,” Emerelda đáp trả.

“Không,” Ezmia phản bác và lắc đầu. “Bởi vì ta đã trở nên *xuất chúng*. Ta hùng mạnh hơn, tài năng hơn và được yêu mến hơn tất cả các người. Khi Bà Tiên Đỡ Đầu công bố chọn ta làm người kế vị, các người hành xử như thể ta đã làm gì đó rất tồi tệ với các người. Bà ấy đưa ta lên đài cao và các người cô lập ta ở đó.”

“Khi quyền năng của cô lớn lên, cái tôi của cô cũng vậy,” Emerelda bảo. “Cô nghĩ rằng cô hơn tất cả chúng tôi – cô thậm chí còn từ bỏ tư cách tiên của mình.”

“*Các người* là những kẻ đã phế truất ta rất lâu trước khi ta từ bỏ danh hiệu đó,” Ezmia gắt và trừng mắt nhìn Emerelda. “Các người đã phốt lò ta, gạt bỏ ta và căm ghét ta ngay từ phút đầu ta đến. Người đời có thể bị các người lừa mị rằng các người chẳng có liên quan gì đến *sự thay đổi chức nghiệp* của ta, nhưng ta luôn biết rõ sự thật. Các người đã khiến ta chẳng thể vươn lên thành cái gì khác ngoài trở thành một kẻ bị khinh bỉ.”

Phù thủy Hắc Ám đưa một ngón tay vuốt dọc theo thành ghế, nhớ lại tất cả những kỷ niệm đau lòng về khoảng thời gian mù ta là một vị tiên.

“Điều tàn nhẫn nhất người có thể làm với một con người là buộc họ phải chịu *đau khổ* một mình – và các người đã nhiều lần để ta một mình gặm nhấm nỗi đau.” Ezmia hồi tưởng. “Mỗi lần trái tim ta

tan nát, ta lại đến tìm các người, hy vọng nhận được chút tình thương, nhưng các người để lòng đồ kỵ làm mờ mắt, chẳng cho ta chút lòng thương cảm. Thật ra, tất cả các người đều vui thích khi thấy ta đau khổ, khoái trá khi có *thứ gì đó* làm ta đau đớn.”

Emerelda làm Phù thủy Hắc Ám và các vị tiên khác ngạc nhiên khi nàng cất lời đáp lại – *không phủ nhận những lời mụ nói*.

“Ta thừa nhận rằng chúng ta đã sai lầm, đã nhiều lần tỏ ra kém hoàn hảo,” Emerelda thú nhận. “Nhưng chúng ta đã trưởng thành từ những sai lầm của mình, còn cô thì cứ tiếp tục phạm hết sai lầm này đến sai lầm khác.”

Ezmia khịt mũi và hướng về phía Emerelda, chậm rãi vỗ tay. “Cảm động quá,” Phù thủy Hắc Ám nói. “Trong cùng một hơi thở, người đã thừa nhận các người làm lỗi và quở trách ta. Người giỏi mấy chuyện lãnh đạo này thật đấy, Em. Chẳng trách bọn chúng đã chọn người để thay thế cho ta.”

“Ta không thay thế ai cả,” Emerelda phản bác. “Cô chưa bao giờ là cái mà hội đồng này cần tới.”

“Không, ta chưa bao giờ là cái mà hội đồng này *muốn*,” Ezmia gắt. “Bọn chúng chọn người, Emerelda, vì người *đẹp để* hơn, và người đời luôn thích nghe một kẻ có bộ mặt đẹp để hơn là một kẻ bình thường. Và mặc dù ta đã thay đổi vẻ bề ngoài và đã có được vẻ đẹp cùng với thời gian, họ vẫn chọn người vì người dễ thao túng hơn. Người là con rối của Bà Tiên Đỡ Đầu, một việc mà ta chẳng thể nào làm được.”

Emerelda đáp lại cái nhìn khinh bỉ của bà ta. “Ta thà là một món đồ chơi hơn là tên bạo chúa, Ezmia,” nàng quả quyết. “Nhưng ta

cho rằng cô đến đây đâu phải để hỏi tường kỷ niệm xưa, vậy thì cái gì đã đưa cô đến vương quốc của chúng ta?”

Một nụ cười nham hiểm hiện lên gương mặt Phù thủy Hắc Ám. Mụ vui thích khi đã chọc giận được các vị tiên. “Sự thật là, ta đã phát chán khi phải chờ đợi các người và những ông vua bà chúa khác dần dà quy thuận mà giao vương quốc cho ta,” Ezmia đáp, ngồi xuống chiếc ghế cũ của mình. “Ta đã quyết định mời tất cả bọn chúng đến ngôi nhà mới mà ta xây dựng cho mình và chấm dứt mọi chuyện. Ta nóng lòng muốn kết thúc tất cả chuyện này, cũng nhiều như các người vậy.”

“Bọn ta sẽ không đi đâu với người hết,” Xanthous đáp trả và ngọn lửa của ông bốc lên.

Một nụ cười quỷ quyệt hiện trên gương mặt Phù thủy Hắc Ám. “Ồ có chứ, các người sẽ đi,” Ezmia nói. “Các người đâu có lựa chọn nào khác ở đây.”

Phù thủy Hắc Ám búng ngón tay và mặt đất bắt đầu rung chuyển dữ dội với sức mạnh của một tá cơn động đất. Tất cả các vị tiên nhìn nhau, chết điếng khi nghĩ tới chuyện sắp xảy ra với họ. Hàng bó dây leo bất ngờ tung lên từ lòng đất và tóm lấy các vị tiên trong phòng.

Họ cố gắng thoát ra một cách tuyệt vọng – lấy hết sức bình sinh và toàn bộ phép thuật để vùng vẫy chống trả lại đám cây cối, nhưng chẳng ích gì. Đám cây cối quá mạnh, họ không thể thoát được. Ezmia phá lên cười trong khi ngắm nhìn mớ dây leo cuốn lấy từng thành viên của Hội đồng Tiên và lôi họ vào lòng đất.

Emerelda bấu tay vào đất để đám dây leo không lôi tuột nàng đi. “*Người sẽ không thắng được đâu, Ezmia,*” nàng khẳng định.

“Ồ, nhưng ta sẽ thắng,” Phù thủy Hắc Ám đáp lại, nhìn xuống nàng ta với một nụ cười lóe lên trong mắt. “Người thấy đấy, rốt cuộc ta cũng tự dựng lên được một cái đài cao *cho riêng mình*. Nhưng lần này, thay vì lòng ngưỡng mộ, ta đã dựng nó trên đất đá, rễ cây, và *lòng căm giận*.”



Cung điện Charming vẫn đang chìm trong nỗi tang thương. Tất cả những vị vua và nữ hoàng khác đã quay về nhà sau cuộc họp Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi, trừ Người Đẹp Ngủ Trong Rừng, nàng chẳng có lựa chọn nào khác ngoài ở lại. Nàng ngồi trong phòng Lọ Lem, lặng lẽ an ủi người mẹ đang đau khổ.

“Mụ đàn bà tồi tệ đó đã bắt con chị đi được gần hai tuần rồi,” Lọ Lem nói. “Chị chưa bao giờ nghĩ có lúc lòng mình sẽ đau đớn thế này. Chị chưa bao giờ nghĩ chị có thể trở nên khổ sở đến thế.”

Người Đẹp Ngủ Trong Rừng chấm những giọt nước mắt trào ra từ đôi mắt mỗi một của bạn mình.

“Chị phải mạnh mẽ lên, Lọ Lem à,” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng động viên. “Chị phải mạnh mẽ lên, vì người dân của chúng ta.”

Lọ Lem xì mũi vào khăn tay. “Nhưng vào thời buổi này thì ai sẽ mạnh mẽ vì chúng ta cơ chứ?” nàng hỏi. “Trong khi thế giới nhìn vào chúng ta để có được sức mạnh và được diu dắt, chúng ta phải nhìn vào ai để trấn an mình đây?”

Người Đẹp Ngủ Trong Rừng nhẹ nhàng nắm lấy tay Lọ Lem. “Chúng ta phải khích lệ lẫn nhau,” nàng đáp.

Lọ Lem vỗ nhẹ lên tay bạn và tựa đầu lên vai Người Đẹp Ngủ Trong Rừng. Vừa lúc đó vang lên tiếng gõ cửa.

“Mời vào,” Lọ Lem bảo.

Ngài Lampton bước vào phòng hoàng hậu. Vẻ mặt ông buồn rười rượi khiến hai người trong phòng biết ngay tin tức ông mang đến chẳng phải là tin tốt.

“Có chuyện gì thế, Ngài Lampton?” Lọ Lem hỏi, chuẩn bị tinh thần đón nhận điều sắp đến.

“Thần e là lại có thêm tin xấu, thưa Hoàng hậu,” ông đáp. “Thần vừa nhận được thư từ Ngài Grant ở Vương quốc Bắc Phương. Tình hình là đêm qua, Phù thủy Hắc Ám đã tấn công Vương quốc Bắc Phương sau khi tấn công Lãnh địa Quỷ lùn và Yêu Tinh. Sáng nay, khi thức giấc, họ phát hiện tất cả cây trồng của họ đã bị đầu độc.”

“Chúa ơi,” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng thốt lên và đặt tay lên ngực. “Phù thủy Hắc Ám chẳng có chút nhân tính nào hay sao?”

“Nữ hoàng Bạch Tuyết đã yêu cầu chúng ta gửi viện trợ trong khả năng có thể,” Lampton nói thêm.

“Phải, dĩ nhiên rồi,” Lọ Lem đáp. “Hãy thu thập tất cả thức ăn mà vương quốc ta có thể dành ra được...”

Mặt đất dưới cung điện bắt đầu rung chuyển. Phòng của Lọ Lem chao đảo khi một thứ gì đó chạy qua cung điện, nhằm hướng phòng nàng.

“Cái gì thế này?” Lampton kêu lên, nhìn xuống sàn phòng khi nó bắt đầu nứt ra dưới chân ông. Ông rút kiếm ra, nhưng thanh kiếm cũng vô dụng trước những gì sắp tới.

Dây leo đâm xuyên qua sàn và trườn tới chỗ Hoàng hậu Lọ Lem và Nữ hoàng Ngủ Trong Rừng. Chúng quấn lấy họ và kéo xuống chỗ mà chúng vừa chui ra. Ngài Lampton cố gắng giải thoát cho hai người nhưng mọi chuyện xảy ra quá nhanh.

Ông nhìn qua kẽ nứt trên sàn; có thể thấy đám dây leo lôi hai người đang gào thét xuống nhiều tầng bên dưới cung điện và chui tọt vào lòng đất, biến khỏi tầm mắt.

Mặt đất lại bắt đầu rung chuyển, lần này không phải từ một thứ gì đó bên dưới cung điện mà từ xa vọng lại. Lampton chạy qua chỗ nứt tới bên cửa sổ để xem cái gì làm mọi thứ rung chuyển dữ dội như thế.

Cách đó nhiều dặm, ở phía bắc Vương quốc Charming, một trụ đất đá và rễ cây khổng lồ trồi lên từ lòng đất rồi vươn lên cao. Mặt đất nứt ra và trời sụt nhấp nhô trong suốt hàng dặm, hàng dặm quanh đó. Trụ đất ngày càng dâng cao, chỉ dừng lại khi ngọn của nó đã chạm đến chân mây.

Trên ngọn trụ đất là một đấu trường khổng lồ, được dựng nên từ những khối đá nhọn lởm chởm có hình như đầu mũi tên. Dây leo và bụi gai đang trườn lên dọc theo thân trụ, kéo theo tất cả những vị vua và nữ hoàng mà chúng đã tóm được từ khắp nơi trên thế giới.

Phù thủy Hắc Ám ngồi chễm chệ giữa đấu trường, trên chiếc ghế cũ ở Hội đồng Tiên như thể đó là ngai vàng của họ. Đám cây cối

đưa các vị khách của mụ tới đó và quần họ vào những bức tường xung quanh, ở những góc độ và độ cao khác nhau. Các vị vua, nữ hoàng và thần tiên bị bắt giữ giờ là tù nhân trong mạng lưới thù hận, mọc lên từ lòng đất tối tăm của Ezmia.

Đúng như lời mụ đã nói, Phù thủy Hắc Ám đã xây cho mình một đài cao làm từ những phần sâu thẳm nhất trong lòng đất, với niềm căm hận sâu sắc nhất trong lòng mình.



CHƯƠNG HAI MƯƠI SÁU

THỨ QUÝ GIÁ NHẤT CỦA PHÙ THỦY HẮC ÁM

Mặt đất bắt đầu rung chuyển và chao đảo bên dưới trại quỷ lùn và yêu tinh.

“Chuyện gì đang xảy ra vậy?!” Conner kêu lên.

“Phù thủy Hắc Ám đấy!” Alex hét. “Mụ ta đã bắt đầu đợt tấn công cuối cùng rồi!”

Như thể người ta đang kích nổ khắp nơi quanh trại, từng bó dây leo ma quỷ vọt ra từ lòng đất và bò khắp khu trại như loài rắn dữ. Chúng đánh đổ những cái lều, quật ngã mọi người ngán trên đường đi— như thể chúng đang *tìm kiếm* cái gì đó.

Jack và Goldilocks lập tức rút vũ khí ra và chém vào lũ cây cối quái vật, nhưng họ chẳng thể đẩy lùi chúng khi có quá nhiều đám cây này.

“*Cứu với!*” Bọn trẻ nghe một tiếng thét chói lói vang lên sau lưng. Chúng quay lại và trông thấy đám dây leo đã quấn lấy Khăn Đỏ, cố gắng lôi cô vào trong lòng đất với chúng. “*Ai đó cứu ta với!*”

Jack và Froggy cùng chạy về phía cô, ném mình xuống đất và vươn tay về phía cô. Khăn Đỏ sắp bị kéo tuột xuống đất hẳn rồi... Chỉ còn một tay cô được tự do. Cô nhìn Jack rồi nhìn Froggy. Nếu đây là những giây phút cuối cùng của đời cô, cô phải quyết định ngay lập tức, ngay tại đó, rằng ai mới là người cô muốn được ở bên...

Cô nắm lấy tay Froggy. Anh rất ngạc nhiên khi thấy tay cô trong tay mình.

“Em chọn *anh*...” Froggy nói và nhìn vào mắt cô. Cả hai đều nhận ra tầm quan trọng của thời khắc này với họ.

“Phải, em *chọn* anh,” Khăn Đỏ đáp và một nụ cười nhẹ nở ra trên gương mặt cô. Cô kéo anh tới gần hơn và hôn lên đôi môi xanh ươn ướt của anh, chẳng hề cảm thấy ghê tởm bởi vẻ bề ngoài của anh, làn da của anh hay gì cả.

Đám dây leo mọc lên quanh Khăn Đỏ và bắt đầu quấn lấy cả Froggy. Jack nắm lấy một chân anh và Goldilocks nắm chân còn lại. Đám dây leo quá mạnh nên họ không thể kéo Froggy và Khăn Đỏ thoát ra khỏi đó, nhưng Jack và Goldilocks không bỏ cuộc. Đám dây leo bò qua Froggy và bắt đầu quấn quanh cả nhóm, kéo cả bốn người vào lòng đất.

Alex và Conner đang chạy đến đó hòng giúp một tay thì nghe thấy một tiếng thét nữa.

“*Butterboy!*” Trollbella kêu lên từ phía bên kia trại. Đám dây leo đã quấn lấy cô bé và đang lôi cô nàng xuống đất.

Conner lau bầu và đưa mắt nhìn quanh quất. “Có ai đi cứu Trollbella không kia?” cậu gọi to, nhưng bọn quỷ lùn và yêu tinh thấy đều quá sợ đám dây leo nên không dám lại gần cô bé.

“*Cứu ta với, Butterboy!*” Trollbella kêu lên lần nữa.

“Được rồi, được rồi! Tôi đến đây!” Conner hét to đáp lại. Cậu bé và Alex đổi hướng chạy tới chỗ Nữ hoàng Quỷ lùn.

Conner nắm lấy tay Trollbella và Alex chụp lấy chân Conner. Bọn trẻ cố gắng kéo cô bé thoát khỏi đó nhưng đám dây leo quá mạnh.

“Khoảnh khắc này sẽ lãng mạn biết bao nếu đám cây cối bị ám này không cố gắng chia rẽ chúng ta, Butterboy à,” Trollbella thì thầm vào tai Conner với giọng mơ màng.

Đám dây leo bắt đầu bò qua khỏi người Trollbella và tới chỗ Conner, kéo cậu theo cô bé.

“Alex, chị phải buông em ra!” Conner hét lên. “Chị không thể để đám dây leo bắt được chị.”

“Chị không buông em ra đâu, Conner!” Alex hét lên đáp lại.

“Chị phải cứu lấy thế giới cổ tích, Alex!” Conner bảo. “Chị còn phải cứu lấy Thế giới Bên Kia và Mẹ nữa!”

Tay Alex siết chặt thêm chân của cậu em. “Không có em, chị không thể làm gì được đâu,” cô bé nói.

“Có, chị làm được mà,” cậu bé khẳng định. “Chị phải là người đó! Chị là người đưa chúng ta tới đây và chị cũng sẽ là người đưa chúng ta ra khỏi đây! Chị đã nghe mấy hồn ma nói rồi đó – chị là người kế vị của phép thuật! Chị phải đánh bại Phù thủy Hắc Ám để thế giới này được tự do!”

Đám dây leo đã quán lấy trọn cả người Conner. Alex lắc đầu quày quạy.

“Chị không thể làm được một mình!” cô bé kêu lên, sợ phải mất em mình.

“Được, chị làm được mà,” Conner khẳng khái. “Em rất xin lỗi chị!”

Conner đá Alex văng ra và đám dây leo nuốt chửng cậu hoàn toàn. Chúng kéo cậu và Trollbella vào lòng đất rồi biến mất.

“*Conner!*” Alex gọi với theo cậu nhưng chẳng ích gì. Cậu bé đã bị kéo đi rồi.

Alex nhìn qua phía bên kia trại vừa kịp lúc đám dây leo kéo Khăn Đỏ, Froggy, Jack và Goldilocks tuột vào lòng đất với một cú giật cuối cùng. Ngay khi Trollbella, Khăn Đỏ và những người giữ lấy họ bị đưa đi hết, tất cả dây leo ở khu trại liền biến vào lòng đất. *Chúng tới chỉ để bắt lấy những vị nữ hoàng.*

Alex đứng dậy và ngơ ngàng nhìn quanh. Chỉ trong vài phút, tất cả bạn bè và em trai cô bé đã bị bắt đi cả. Cô bé chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài việc kết thúc chuyến đi của họ một mình – *giờ đây, tất cả đều trông cậy vào em.* Ông Bob chạy đến chỗ Alex. “Họ bị đưa đi đâu vậy?”

Alex cũng đang thắc mắc tương tự. Cô bé nhìn xuống vết nứt mà đám dây leo đã để lại trên mặt đất. Chúng không chỉ giới hạn trong khu trại, mà kéo dài ra tít ngoài xa, như thể đám dây leo đã để lại dấu vết trên đường tới chỗ họ đóng trại.

“Cháu phải đi thôi,” Alex nói. Cô bé chạy tới lều mình và cầm lấy chiếc Đũa thần Huyền Diệu. Cô bé cho nó vào chiếc túi đeo của tên quỷ lùn rồi qua vai. Alex chạy đi, men theo vết nứt trên mặt đất.

“Cháu đang đi đâu thế?” Bob hỏi khi ông chạy theo cô bé, nhưng em không trả lời. “*Alex?!* ” Ông cố gắng đuổi theo cô bé, nhưng em chỉ bằng một phần ba tuổi ông và chạy nhanh gấp ba lần tốc độ của ông.

Alex không lúc nào ngừng lại. Nhịp chân của cô bé dồn dập trên mặt đất hòa cùng nhịp đập gấp gáp của tim em. Adrenalin thúc đẩy em, nhưng hơn thế nữa, là nỗi sợ. Cô bé có thể thề rằng mình đã nghe thấy tiếng gào thét của Khăn Đỏ và Conner khi họ bị lôi tuột xuống lòng đất bên dưới.

Cô bé cầu nguyện rằng mình có thể tới chỗ Phù thủy Hắc Ám trước khi mẹ ta có thể làm tổn thương em trai mình và những người khác, mong muốn hết lòng rằng khi tới đó, em sẽ có kế hoạch để lấy đi vật quý giá nhất của Ezmia.

Alex phải nghĩ ra cách để tước đi niềm kiêu hãnh của Ezmia, không chỉ trong một khoảnh khắc nhất thời, mà cả phần đời còn lại của mẹ. Cô bé có thể nói gì, làm gì với mẹ, để mẹ bị chấn động tâm can, điều gì đó khiến Phù thủy Hắc Ám không thể phớt lờ? Làm sao Alex có thể làm Ezmia tổn thương sâu sắc đến độ niềm kiêu hãnh của mẹ không bao giờ hồi phục hoàn toàn?

Một Phù thủy Hắc Ám độc ác làm sao có thể coi trọng những việc làm hay lời nói của một bé gái mười ba tuổi? Ezmia đã dành cả thế kỷ để giam cầm linh hồn của các vị vua, người lính và thần tiên – làm sao Alex có thể tác động đến một người như vậy?

Sau đó, một ánh chớp lóe lên trong óc, Alex nhận ra một điều – cái mà cô bé nghĩ là bất lợi cho mình thực ra lại có lợi. Chính vì là một bé gái mười ba tuổi mà em có khả năng làm cái tội của mẹ ta bị xúc phạm nặng nề hơn. Nếu Alex có thể thu hết lòng dũng cảm để bảo cho Phù thủy Hắc Ám điều mà chưa có vị vua hay nàng tiên nào đủ can đảm nói với mẹ ta, có lẽ nó sẽ tác động đến mẹ ta sâu sắc hơn nhiều.

Tuy nhiên, Alex phải chọn lựa từ ngữ thật khôn ngoan. Cô bé phải đi thẳng vào vấn đề và trực tiếp tấn công mẹ ta; Phù thủy Hắc Ám sẽ không kiên nhẫn lắng nghe những lời dông dài.

Việc đó phải có tác dụng, vì Alex đã cạn ý tưởng và hết thời gian. Sau khi men theo vết nứt trên mặt đất hàng giờ, cuối cùng, Alex thấy mình đang kinh hoàng ngược nhìn ngôi nhà mới của Phù thủy Hắc Ám ở Vương quốc Charming.



Đám dây leo kéo Nữ hoàng Khăn Đỏ, Nữ hoàng Trollbella và những người nắm lấy họ đi qua hàng dặm đường trong lòng đất. Họ tới Vương quốc Charming rồi lại bị kéo lên dọc theo trụ đất khổng lồ, tới đấu trường đầy vẻ đe dọa trên đỉnh trụ. Đám dây leo lập tức ghì chặt những người mới đến lên tường.

Froggy bị treo chổng ngược cạnh bên Khăn Đỏ. Jack và Goldilocks bị quán chặt vào nhau, tay cầm vũ khí bị trói lại phía sau lưng họ. Conner lướt mắt nhìn khắp đấu trường và buồn bã khi thấy họ không chỉ có một mình.

Bị treo dọc bức tường, từ trên xuống dưới, là Nữ hoàng Bạch Tuyết và Vua Chandler, Hoàng hậu Lọ Lem và Vua Chance, Nữ hoàng Ngủ Trong Rừng và Vua Chase, Nữ hoàng Rapunzel và các thành viên của Hội đồng Tiên. Và bây giờ, với sự có mặt của Khăn Đỏ và Trollbella, cả Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi đã lọt vào tay Phù thủy Hắc Ám, để mục toàn quyền sinh sát.

“Ồ, tốt lắm, tất cả chúng ta đã có mặt ở đây rồi,” Ezmia nói khi thấy Khăn Đỏ và Trollbella bị lôi tới.

Phù thủy Hắc Ám uy nghi ngự trên ngai vàng. Mái tóc và tấm áo choàng của mục bay phấp phật xung quanh, dữ dội hơn bao giờ hết. Đồ Bỏ Xó hé nhìn ra từ phía sau cái ngai, hồi hận nhìn những vị vua và hoàng hậu bị bắt giữ quanh phòng.

Một cái hố lớn được khoét giữa sàn, trong đó, một ngọn lửa màu tím đang thiêu đốt một đồng đầu lâu như thể nó là một đồng củi. Sáu chiếc lọ thủy tinh màu ngọc lam được đặt thành hàng trước mặt Phù thủy Hắc Ám – Conner biết bà của cậu đang bị giam trong số đó. Và khi Conner nhìn quanh phòng, cậu kinh hoàng nhận ra bà nội không phải là thành viên duy nhất trong gia đình bị bắt làm tù nhân trong đấu trường.

Bị ghim vào tường trong một cái lồng chim khổng lồ, phía đối diện, chính là mẹ của Conner. Bà đang ôm ấp Công chúa Hy Vọng trên tay; tiếng khóc của đứa trẻ vang vọng khắp đấu trường. Nàng công chúa nhỏ có thể thấy mẹ mình bị vướng vào đám dây leo bên cạnh, cô bé vươn tay qua những chấn song của cái lồng, chìa về phía mẹ.

“Mẹ!” Công chúa Hy Vọng òa lên.

“Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi, bé cưng,” Lọ Lem đáp lời con, hy vọng rằng đó không phải là một lời nói dối.

Charlotte há hốc miệng và gương mặt bà trở nên tái mét khi thấy con trai.

“Conner?” bà mấp máy môi, vừa sung sướng, lại vừa kinh hoàng khi thấy con ở một nơi tẻ hại như vậy.

“Mẹ!” cậu bé máy môi đáp lại. *“Chị con đâu rồi?”* mẹ cậu hỏi.

Conner không biết trả lời thế nào là tốt nhất. *“Ở nơi an toàn,”* cậu quyết định nói.

Ezmia đứng lên khỏi ngai vàng. *“Chúng ta hãy bắt đầu thôi,”* mụ lên tiếng. Phù thủy Hắc Ám đưa mắt nhìn quanh, ngón trỏ đặt lên môi, như thể mụ ta là một cô gái nhỏ trong tiệm bánh kẹo.

“Hãy bắt đầu với Vương quốc Charming nhé,” Ezmia quyết định.

Đám dây leo bắt đầu sột soạt. Chúng kéo Lọ Lem và Vua Chance ra khỏi tường rồi ép họ quỳ xuống trước cái hố.

“Đồ quái vật vô lương tâm!” Lọ Lem gào lên.

“Thả con gái của ta ra!” Vua Chance gất.

“Nếu các người muốn lấy lại con, hãy từ bỏ ngôi vị và giao vương quốc của các người cho ta,” Ezmia bảo ngài, như thể đó là một quyết định hết sức đơn giản.

“Người sẽ không bao giờ có được vương quốc của ta!” Vua Chance đồng dục nói.

Phù thủy Hắc Ám trừng mắt nhìn ngài qua làn mi dài. *“Tốt thôi,”* mụ nói. Ezmia búng tay và đám dây leo thò vào cái lồng, kéo Công

chúa Hy Vọng ra khỏi vòng tay Charlotte. Cô bé khóc thét; nước mắt nước mũi giàn giụa trên gương mặt hoảng loạn của bé. Đám dây leo giờ bé bên trên ngọn lửa, đứng đưa.

“*Không!*” Lọ Lem thét lên. “*Đồng ý đi, Chance, cứ làm theo lời mẹ đi!*” nàng van vỉ chồng.

Vua Chance nhìn quanh phòng, hướng vào các vị vua và hoàng hậu khác, nhưng không ai yêu cầu ông làm điều ngược lại. Thế giới mà họ cố gắng bảo vệ với danh dự và lòng chính trực giờ đã không còn.

“Thôi được,” Vua Chance nói. “Ta từ bỏ ngôi vị và giao lại vương quốc của ta cho người, Ezmia.”

Khi Vua Chance nói những lời này, Phù thủy Hắc Ám ngật đầu ra và phá lên cười, tiếng cười khoái trá vang vọng khắp đấu trường. Ngọn lửa trong hố bốc lên cao hơn và một làn khói đen bắt đầu tỏa ra trên bầu trời.

“Thế, có khó lắm đâu?” Ezmia hỏi với cái cười nhăn nhở. Mẹ búng tay lần nữa và đám dây leo thả Công chúa Hy Vọng vào vòng tay mẹ bé. Gia đình của họ được đoàn tụ trong một khoảnh khắc ngắn ngủi trước khi đám dây leo lôi họ lại chỗ bức tường.

“Giờ hãy chuyển sang Vương quốc Tiên nhé,” Ezmia vừa nói vừa cười rạng rỡ.

Đám dây leo kéo bảy vị tiên ra khỏi bức tường và đưa tới trước cái hố.

“Người biết phải nói gì mà, Emerelda,” Ezmia bảo và bình thản ngắm nghía mấy ngón tay mình. “Hãy làm nhanh đi để chúng ta có

thể kết thúc mọi chuyện vào giờ tốt – hay là chính người cũng cần phải được thuyết phục thể?”

Đám dây leo quấn quanh chiếc lọ chứa linh hồn của Bà Tiên Đờ Đầu và giơ nó lên trên ngọn lửa. Tất cả các vị tiên gào lên, buộc Phù thủy Hắc Ám đặt nó xuống.

“Nếu việc này làm cho cơn thịnh nộ tàn nhẫn của người kết thúc sớm hơn thì *tốt thôi*. Ta giao Vương quốc Tiên cho người,” Emerelda miễn cưỡng nói.

Ngọn lửa trong hồ bốc lên cao hơn và làn khói đen trở nên dày thêm. Ezmia nhắm mắt và tận hưởng khoảnh khắc này. Cả người mù rung lên vì thắng lợi ngọt ngào. Mụ đã chờ thời khắc này từ nhiều thế kỷ, và rốt cuộc nó cũng đã xảy ra.

Lần lượt từng người một, Phù thủy Hắc Ám gọi các vị vua và hoàng hậu lên trước mặt mụ ta và bắt họ từ bỏ vương quốc. Bạch Tuyết, Người Đẹp Ngủ Trong Rừng, Rapunzel và Trollbella, tất cả đều phải nói lời từ bỏ vương quốc với đôi mắt ướt lệ và trái tim nặng nề. Với mỗi lời tuyên bố đầu hàng, ngọn lửa tím lại bốc cao hơn, cao hơn và đám khói đen càng trở nên dày đặc.

“Ta chỉ có một điều muốn nói trước khi người lìa ta lại chỗ bức tường,” Trollbella nói, trừng mắt nhìn Ezmia căm hận. “Người đã làm gián đoạn khoảng thời gian để nhảy múa của ta, và người sẽ *không bao giờ* được tha thứ.”

Phù thủy Hắc Ám, cũng như tất cả những người khác trong đấu trường, nhìn vị Nữ hoàng Quý lùn nhỏ tuổi với vẻ lạ lùng, chẳng biết phải hiểu lời nói của cô bé ra sao. Cuối cùng, chỉ còn một người duy nhất chưa nhường lại ngôi vị.

“Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, ta cho gọi Nữ hoàng Khăn Đỏ của Vương quốc Quàng Khăn Đỏ tiến về phía trước.”

Khăn Đỏ ré lên khe khẽ khi tên cô được gọi lên. Đám dây leo lôi cô về phía trước, tới chỗ cái hố. Froggy vùng vẫy tuyệt vọng giữa đám dây leo đang treo anh lơ lửng khi cô bị đưa đi.

“Nữ hoàng Khăn Đỏ, người có tự nguyện giao lại vương quốc của người cho ta không?” Phù thủy Hắc Ám hỏi, như thể bà ta đã tính luôn cả lượt đầu hàng của Khăn Đỏ rồi.

Khăn Đỏ nhìn lên Froggy, Jack và Goldilocks để được tiếp thêm sức mạnh. Cô biết khi mình tuyên bố từ bỏ ngôi vị, Phù thủy Hắc Ám sẽ thành công, thôn tóm được toàn thế giới này.

“Ừm,” Khăn Đỏ lí nhí, “ta không chắc là mình có quyền làm thế.”

Mọi vẻ hoan hỉ chiến thắng biến mất trên gương mặt Ezmia. Như thể sự căng thẳng trong đấu trường thế vẫn là chưa đủ, bầu không khí đột ngột thêm nặng nề.

“Cái gì cơ?” Ezmia hỏi với một cái nhăn mặt dữ tợn.

Khăn Đỏ tái nhợt.

“Giải thích cũng dễ thôi,” Khăn Đỏ đáp. Đôi tay run bần bật khi cô nói, “Khác với mọi người ở đây, người ta đã *bầu* tôi lên làm nữ hoàng. Vương quốc của tôi không thuộc về tôi; nó thuộc về tất cả những người dân Quàng Khăn.”

Conner, Jack, Froggy và Goldilocks rạng rỡ hẳn lên vì tự hào. Ngay cả khi Khăn Đỏ chỉ giành lấy cho họ một giây duy nhất, đó cũng là một giây không thuộc về Phù thủy Hắc Ám.

Ezmia tiếp tục nhìn Khăn Đỏ đầy vẻ đe dọa và suy tính hành động tiếp theo. “Tốt lắm,” bà ta nói. “Ta sẽ giết đến người cuối cùng trong vương quốc của người cho đến khi chỉ mỗi người còn sống.”

“*Không!*” Khăn Đỏ thét lên. “*Ta đã nói dối đấy! Ta là người duy nhất có quyền hành thực sự! Nó có tên là Vương quốc Quàng Khăn Đỏ, không phải là Nước Cộng hòa Quàng Khăn!*”

Nụ cười tàn nhẫn trở lại trên môi Phù thủy Hắc Ám. “Vậy thì ta cho rằng người nên tiếp tục đi,” mụ ra lệnh.

Nước mắt dâng đầy đôi mắt của Khăn Đỏ; cô chưa bao giờ nghĩ người ta sẽ cướp đi vật quý giá nhất của mình trong chuyến đi này – *vương quốc* của mình.

“Ta, Nữ hoàng Khăn Đỏ...” Khăn Đỏ bắt đầu, nhưng giọng cô lạc đi.

“Phải, tiếp tục đi,” Ezmia giục.

“Ta... ta... ta...” Khăn Đỏ lắp bắp. “Ta tự nguyện nhường lại vương quốc của mình cho...”

“*NÀY, EZMIA!*” một giọng nói vang lên ngay bên cạnh Khăn Đỏ. Mọi người quay lại và trông thấy Alex đứng trước đầu trường. Cô bé đang thở hổn hển và đầm đìa mồ hôi; em vừa mới *trèo lên* trụ đất.

“*Alex!*” bà Charlotte nín thở.

Phù thủy Hắc Ám vô cùng tức giận vì bị cắt ngang khi Khăn Đỏ đã sắp dứt lời. “*Kẻ này là ai?*” bà ta hỏi Đồ Bỏ Xó.

“Tôi không biết,” Đồ Bỏ Xó đáp. “Tôi chưa bao giờ thấy con bé.”

Alex tiến vào sâu hơn trong đầu trường. Cô bé hụt hơi và đuối sức đến không đứng vững

“Con bé kia, nếu ta là người, ta sẽ quay lại và nhảy xuống vực,” Ezmia thét lên. “Tin ta đi, như thế sẽ ít đau đớn hơn chuyện ta sắp làm...”

“*TÔI KHÔNG SỢ BÀ ĐÂU!*” Alex hét lên.

Cả đấu trường bỗng im bật; ngay cả ngọn lửa dường như cũng reo khẽ hơn.

“Người nói gì kia?” Phù thủy Hắc Ám nói dứt khoát.

Alex biết đã đến lúc để đánh vào mục ta, nhưng cô bé không có nhiều thời gian. “Tôi nói tôi không sợ bà,” cô bé lặp lại. “Tôi đã phải chịu đựng những đứa con gái như bà suốt cả đời mình – bà muốn *tất cả mọi thứ* vì *chẳng có thứ gì* làm cho bà hạnh phúc! Bà đâu phải là một *Phù thủy Hắc Ám* quyền lực và đáng sợ, Ezmia – bà chỉ là một *đứa nhóc ích kỷ*! Dù cho bà có lấy mạng ai hay chiếm đoạt cái gì đi nữa, người đời vẫn sẽ thương hại và cười nhạo bà!”

Cả đấu trường nín thở. Ezmia vẫn giữ vẻ lãnh đạm nhưng mọi người đều biết mục đang tức giận vượt sức tưởng tượng, bởi mái tóc mục phản phát dữ dội trên đầu và những ngọn lửa nhỏ lóe lên trong mắt.

Phù thủy Hắc Ám rời khỏi ngai vàng và chậm rãi bước đến chỗ Alex. Alex thò tay vào túi – qua tay mình, cô bé có thể cảm nhận chiếc Đũa thần Huyền Diệu đang khởi động. Cô bé đã thành công trong việc cướp đi niềm kiêu hãnh của Ezmia.

“Hừ, ta hy vọng màn trình diễn nho nhỏ vừa rồi đáng với công sức của người,” Ezmia nói. “Bởi vì nó là việc cuối cùng người làm được trong đời.” Phù thủy Hắc Ám chỉ một ngón tay vào cô bé, và

với một ánh chớp màu tím chói lòa, Alex bị bắn tung ra khỏi đấu trường, văng lên trời.

“*ALLLEEXXX!*” từ chỗ bức tường, Conner thét lên.

Mọi chuyện xảy ra nhanh đến nỗi Alex không rõ đã có chuyện gì. Điều cuối cùng cô bé nghe được là tiếng thét của em trai; điều cuối cùng em trông thấy là một ánh chớp sáng ngời và rồi đấu trường bỗng nhiên nhỏ lại, nhỏ lại trong khi em văng lên xa hơn, xa hơn vào không trung.

Mọi thứ xung quanh cô bé - khung cảnh trước mắt, âm thanh, và tất cả những giác quan khác của em – đều trở nên tối đen. Như thể Alex đã chìm vào một giấc ngủ rất, rất sâu...



CHƯƠNG HAI MƯƠI BẢY

GIẤC MƠ

Alex từ từ mở từng con mắt. Cô bé đang nằm ngửa, trước mặt em là cái trần tối đen. Cô bé không biết mình đang ở đâu và không nhớ được vì sao mình tới được đó, nhưng em cũng đứng dậy và quan sát chung quanh.

Alex đang đứng trong một hang động tối om. Trên mặt đất cạnh cô bé có một chiếc đèn lồng. Cô bé cầm nó lên và đi sâu hơn vào trong hang động. Có điều gì đó ở nơi này làm cho Alex cảm thấy thật dễ chịu. Bất kể về u tối và bí mật của nó, vì một lý do chưa rõ, cô bé biết mình đang được an toàn.

Ở phía trước, Alex trông thấy ánh sáng. Em tiến về hướng đó và hai tảng đá lớn hiện ra. Hai cô bé đang đứng trên hai tảng đá và hai bé gái khác đang đứng bên cạnh họ. Khi Alex tới gần hơn, em có thể trông rõ quần áo của họ.

Cô bé đầu tiên mặc một cái áo len, một chiếc váy và đeo cài tóc, giống như Alex. Cô bé thứ hai mặc một bộ đầm ngủ dài và không đi

giày. Cô bé thứ ba mặc một bộ đầm phòng, trên khoác tạp dề. Cô bé thứ tư tết hai bím tóc và mang giày màu bạc.

Cả bốn cô bé đều chăm chú nhìn Alex, như thể họ đang chờ đợi em lên tiếng.

“Các bạn là ai?” Alex mỉm cười hỏi họ.

“Bạn biết chúng tôi là ai mà,” cô bé mặc đầm ngủ đáp.

Alex giờ cao chiếc đèn hơn và nhìn kỹ họ một lần nữa. “Thật sao?” em ngạc nhiên. “Làm sao mà chúng mình quen biết nhau nhỉ?”

“Bạn biết chúng tôi, nhưng chúng tôi không biết bạn,” cô bé mang giày bạc nói. Trong giọng nói của cô bé có âm sắc rất dễ thương.

“Mình e là mình không biết các bạn đâu,” Alex đáp lại.

“Bạn sẽ hiểu ra thôi, nếu bạn suy nghĩ đủ lâu,” cô bé mặc áo len nói bằng chất giọng Anh cuốn hút.

“Các bạn trông quen lắm,” Alex thừa nhận. “Như thể mình đã gặp các bạn rồi, đã thấy các bạn trong một bộ phim hay đọc về các bạn ở đâu đó...” Alex hít mạnh một hơi. “Khoan đã – *các bạn có phải là những người như mình nghĩ không?*”

Họ đồng loạt nở nụ cười thích thú.

“Xin chào, tôi là Lucy Pevensie,” cô gái mặc áo len nói rồi nhún gối chào.*

“Tôi là Alice,”* cô bé đeo tạp dề giới thiệu.

“Tôi là Dorothy Gale,” cô bé thắt bím tiếp lời.*

“Và tôi là Wendy Darling, bạn yêu à,” cô gái mặc đầm ngủ dài nói.*

Alex không thể tin nổi vào mắt mình. “Mình đã lớn lên cùng với những câu chuyện về các bạn,” cô bé thốt lên. “Mình từng giả vờ là các bạn khi còn bé. Tất cả những gì mình mong muốn là được trở thành một trong các bạn và trốn vào thế giới thần tiên của riêng mình...”

“Có vẻ như bạn đã có được điều mà mình muốn rồi đây,” Alice nói.

Alex cúi đầu nhìn xuống sàn. Alice nói đúng, nhưng Alex không thể cảm thấy vui mừng vì điều đó nữa.

“Có chuyện gì thế, bạn thân yêu?” Wendy trù mếu hỏi.

Alex thở dài. “Mình từng nghĩ rằng Miền Cổ Tích là một thiên đường; đó từng là nơi ẩn náu bình an của riêng mình,” cô bé kể. “Nhưng bây giờ, một Phù thủy Hắc Ám độc ác đã thôn tính tất cả các vương quốc.”

“Ôi trời,” Lucy kêu lên. “Nghe như Mụ phù thủy Trắng ấy!”

“Còn tệ hơn nữa kia,” Alex nói, giải thích theo cách mà họ có thể hiểu được. “Bà ta có lòng tham của Mụ phù thủy Trắng, cơn thịnh nộ của Phù thủy Ác Phượng Tây, tính khí của Nữ hoàng Cơ, và lòng thù hận của Thuyền trưởng Hook.”

Các cô gái nghe vậy liền lắc đầu bày tỏ niềm thương cảm.

“Chuyện đó thật tồi tệ,” Wendy nói.

“Lòng tham, cơn thịnh nộ, tính giận dữ, ôi chao!” Dorothy cảm thán. “Bạn có thể làm cho mụ ta tan chảy không?”

“Mình ước thế,” Alex nói rồi cất tiếng cười.

“Aslan có thể vồ lấy bà ta được không?” Lucy hỏi.

“Không may là không,” Alex đáp.

“Bạn có thể đem bà ta cho cá sấu ăn được chứ?” Wendy gợi ý.*

“Mình không nghĩ thế,” Alex trả lời.

“Vậy làm sao bạn đánh bại mẹ ta được?” Alice thắc mắc.

“Mình và các bạn đồng hành đang chế tạo một cây đuă phép vô cùng hùng mạnh,” Alex giải thích. Cô bé hào hứng với tay vào túi để lấy đuă thần ra khoe với họ, nhưng chiếc túi không còn trên vai nữa. “Ồi không, đuă thần của mình đâu rồi? Vừa khi nãy mình còn đeo nó mà.”

Cô bé huơ đèn khắp xung quanh, chăm chú tìm trên mặt đất để xem có chỗ nào mà em có thể đánh rơi đuă thần vào đó không. Các cô bé kia khúc khích cười khi thấy em cuống cuống như vậy. Alex ngẩng nhìn họ và từ từ nhận ra vì sao họ cảm thấy việc em đang làm buồn cười đến thế.

“Đây là một giấc mơ hay mình đã chết rồi?” cô bé hỏi.

“Dĩ nhiên đây là một giấc mơ rồi,” Lucy đáp.

“Chứ bạn nghĩ vì sao chúng mình lại có mặt ở đây?” Alice tỉnh ngịch hỏi lại.

“Mình hy vọng bạn không nghĩ rằng thiên đàng trông giống một cái hang động như vậy chứ,” Dorothy nhắc.

Alex rất vui sướng khi nghe thấy thế. “Điều cuối cùng mình còn nhớ là bị bắn tung lên trời,” cô bé kể. “Nhưng làm sao mình sống sót

được sau cú ngã đó?”

“Cây đuă thần đã cứu bạn chẳng?” Lucy hỏi.

“Đúng rồi!” Alex thốt lên. “Chiếc Đũa thần sẽ biến bất cứ ai cầm nó trở nên vô địch! Lúc ấy mình đã nắm chặt nó trong tay mà! Phù thủy Hắc Ám đã không giết được mình!”

Các cô bé reo lên mừng rỡ, nhưng rồi Dorothy im lặng.

“Giờ bạn sẽ *giết chết* Phù thủy Hắc Ám bằng cây Đũa thần đó sao?” Dorothy hỏi.

Alex vẫn chưa nghĩ về chuyện đó. Cô bé đã quá bận tâm với việc hoàn thành chiếc Đũa mà chưa bao giờ nghĩ tới việc mình sẽ làm gì *sau khi* chiếc Đũa đã hoàn thành. Cô bé biết phải làm gì để đánh bại Phù thủy Hắc Ám với cây Đũa thần này đây? Cô bé có phải dùng nó để giết mẹ ta không? Alex có thể giết chết một ai đó không? Cô bé nghĩ rằng Jack hay Goldilocks sẽ làm thế nếu điều đó là cần thiết.

“Mình cho rằng mình không có lựa chọn nào khác,” Alex nói.

“Mình nghĩ bạn nên tìm một cách khác nếu có thể,” Dorothy khuyên em với gương mặt đượm vẻ buồn bã. “Mặc dù chỉ vô tình làm mẹ Phù thủy tan chảy, từ đó đến giờ, cảm giác tệ hại trong mình vẫn chưa nguôi.”

Điều Dorothy vừa nói làm Alex rung động và đồng cảm hơn mức em thể hiện. Cô bé không muốn làm tổn thương ai cả - nhưng làm sao em có thể chặn đứng Ezmia mà không phải giết chết mẹ ta? Liệu rồi Ezmia có tìm ra cách để đánh lừa thần chết như mẹ ta từng làm sau khi bị Evly đầu độc không?

“Mình không nhất thiết phải *giết* Ezmia,” Alex nói to những suy nghĩ của mình. “Mình chỉ cần phải tước đi *sức mạnh* của mẹ ta... và sức mạnh ấy đến từ *lòng căm ghét và giận dữ*... vì vậy, nếu mình tước mất lý do cho mẹ ta có quyền *căm giận*... bà ta sẽ *mất hết sức mạnh*!”

Alex hào hứng nhảy tưng tưng, rất vui khi tìm được một giải pháp khác. Các cô gái vỗ tay hoan hô em.

“Bạo lực chẳng bao giờ là cách giải quyết vấn đề cả,” Wendy nói. “Lúc nào mình cũng cố gắng bảo John và Michael như thế khi chúng chơi ở nhà trẻ, nhưng chúng chẳng bao giờ nghe lời mình.”*

“Khi bạn đã tìm được cách tước đi lòng căm ghét và giận dữ của bà ta, bạn sẽ cho mình biết chứ?” Alice hỏi. “Mình muốn biết phòng khi có lúc nào gặp lại Nữ hoàng Cơ.”

Alex im lặng khi đầu óc cô bé suy nghĩ cật lực. “Mình nghĩ mình biết cách để làm thế rồi,” cô bé nói và nhìn hết từ bên này sang bên kia. “Mà có lẽ mình cũng chẳng cần tới chiếc Đũa thần nữa...”

“Vậy bạn vừa hoàn thành một hành trình dài chỉ để phát hiện ra cái bạn cần đã có sẵn bên bạn rồi sao?” Dorothy ngạc nhiên. “*Mình cũng từng như thế.*”

Alex suy nghĩ về điều đó một lúc. Chiếc Đũa thần có lẽ không phải là *giải pháp*, nhưng nó vẫn có tác dụng; nó đã cứu lấy mạng sống cô bé. Nó đã cho mọi người *hy vọng*, và nếu không có nó, họ đã thua cuộc mất rồi.

Cô bé ngược nhìn những người bạn và nhìn quanh hang động. “Giờ thì mình đã hiểu ý nghĩa của giấc mơ này rồi,” cô bé nói. “Tự

trong thâm tâm, mình biết mình không thể giết Phù thủy Hắc Ám, vì vậy, mình đã cố gắng tìm cách khác. Hang động thể hiện tâm thế hoang mang, trăn trở của mình và các bạn chính là câu trả lời – từ khi còn là một cô bé, mình vẫn luôn nghĩ về các bạn mỗi khi gặp khó khăn.”

“Vì sao thế?” Alice hỏi.

“Mình nghĩ vì mình đã học được rất nhiều từ các bạn,” Alex đáp. “Bao giờ mình cũng muốn trở nên vị tha như Wendy, hiếu kỳ như Alice, dũng cảm như Lucy, hay dám mạo hiểm phiêu lưu như Dorothy – mình luôn thấy được một phần của con người mình khi đọc về các bạn.”

Tất cả mỉm cười với Alex. “Tụi mình rất vui vì có thể giúp bạn,” Lucy nói.

“Và tụi mình sẽ luôn ở đây nếu bạn cần đến,” Wendy thêm.

Alex gật đầu cảm kích.

“Có việc gì đó làm bạn bận tâm mà tụi mình có thể giúp không?” Dorothy hỏi. “Vì tình cờ tụi mình lại đang lẫn lẩn trong tiềm thức của bạn?”

“Thật ra, vì bạn đã đề cập đến, có một vài điều mình luôn muốn hỏi các bạn khi có dịp,” Alex bày tỏ. Cô bé không biết cái gì khiến mình tin rằng sẽ có cơ hội hỏi chuyện các nhân vật văn học, nhưng em vẫn cất tiếng. “Sau khi trông thấy những nơi chốn đầy phép màu huyền diệu như Neverland, Oz, Narnia và Xứ sở thần tiên, vì sao các bạn lại muốn rời khỏi đó?”

Các cô gái nhìn nhau; câu hỏi đó chưa bao giờ được đặt ra cho họ, ít nhất trong tâm trí Alex thì thế.

“Bởi vì dù có đi đâu hay trông thấy điều gì, bạn sẽ luôn muốn ở lại nơi mà bạn thuộc về,” Lucy đáp.

“Nhà của bạn là nơi bạn cảm thấy dễ chịu và được yêu thương nhiều nhất,” Wendy nói.

Nó là một phần của bạn,” Alice thêm vào. “Đó là nơi bạn có gia đình.”

“Không đâu bằng nhà bạn,” Dorothy bảo, như thể đó là lần đầu tiên cô bé nói những lời ấy vậy.

Alex rất tôn trọng những gì họ nói, nhưng không chắc mình có đồng ý hoàn toàn không. “Tuy nhiên, mình vẫn tự hỏi, *nhà* có phải là nơi *từ đó mình đến* không,” cô bé nói lên thắc mắc của mình.

Các cô gái nhìn cô bé như thể em đã tự trả lời câu hỏi của mình rồi. Alex tự hỏi liệu *đó* có phải là điều mà lâu nay em vẫn hoài trầm trở.

“*Alex? Alex?*” một giọng nói quen thuộc vang lên. Alex nhìn quanh hang động nhưng không biết tiếng gọi đó đến từ hướng nào.

“Chuyện gì đang xảy ra vậy?” Alex hỏi các cô gái, nhưng họ đã biến mất.

“*Alex! Cháu có bị thương không? Làm ơn, tỉnh dậy đi nào!*” giọng nói khẩn nài, và nó càng tha thiết, hang động xung quanh càng mờ đi và biến mất.

Alex choàng tỉnh, cô bé đang nằm trên mặt đất, nhưng lần này là ở ngoài trời. Em trông thấy bầu trời và những ngọn cây bên trên,

cũng như nét mặt lo lắng của một người đàn ông bị hói đang cúi nhìn xuống.

“Chú Bob?” Alex thốt lên và ngồi dậy.

“*Cháu vẫn còn sống!*” Ông Bob òa lên với đôi mắt nhòa lệ và ôm chầm lấy cô bé. “*Thật là một phép màu! Chú vừa thấy cháu rơi từ trên trời xuống!* Cháu có thể đang bị sốc đấy – để chú kiểm tra tim cháu xem sao!”

Bob nắm lấy cổ tay Alex và xem mạch. “Chú tự hỏi không biết ở vương quốc này có trạm y tế nào không,” ông lầm bầm.

“Chú Bob, cháu ổn mà – *chú nhìn này,*” Alex bảo ông. Tay cô bé vẫn còn siết chặt chiếc Đũa thần. “Đó là Đũa thần Huyền Diệu! Cháu đã cầm chặt nó trong tay và nó đã cứu sống cháu!”

Bob nhìn như thể em đang nói bằng một ngôn ngữ khác. “Nếu chú vẫn còn cảm thấy ngạc nhiên với tất cả những chuyện này thì có gì không ổn không?”

Alex bật dậy. Cô bé có thể nhìn thấy trụ đất của Phù thủy Hắc Ám ở phía xa. Bầu trời bên trên nó đang bị bao phủ bởi làn khói đen càng lúc càng dày đặc.

“Cháu phải trở lại đó,” Alex nói.

“*Trở lại* đó?” ông Bob kinh ngạc hỏi. “Chờ đã – ý cháu là cháu đã từ đó rơi xuống đó ư?”

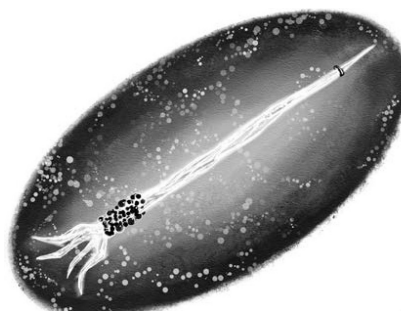
“Phải ạ, và giờ thì cháu phải trở lại đó,” Alex đáp.

“Nhưng cháu không có thời gian để cuộc bộ.”

“Vậy làm sao cháu tới đó được?” Bob thắc mắc.

Alex nhìn xuống chiếc Đũa thần rồi nhìn sang ông. “Cháu nghĩ mình có ý này,” cô bé nói, và một nụ cười lém lỉnh nở trên gương mặt.

Ông Bob lùi lại, tránh xa cô bé. “Chú không thích cái hướng mà cuộc trò chuyện này đang dẫn tới chút nào,” ông lo ngại nói.



CHƯƠNG HAI MƯƠI TÁM

PHÉP MÀU VĨ ĐẠI NHẤT

Phù thủy Hắc Ám điên cuồng đi đi lại lại trước ngai vàng. Mái tóc lo lắng tung bay bên trên đầu mũ. “*Lặp lại đi!*” mũ ra lệnh.

“Nhưng tôi đã lặp đi lặp lại *mười lần* rồi,” Khăn Đỏ nói, vẫn đang quỳ trước ngọn lửa.

“Người sẽ phải lặp đi lặp lại *một trăm lần* nếu ta muốn người làm thế!” Ezmia quát to.

Khăn Đỏ làm theo lời. “Tôi, Nữ hoàng Khăn Đỏ của Vương quốc Quàng Khăn Đỏ, giao vương quốc của tôi cho bà,” cô nói.

Ezmia nhìn vào ngọn lửa và chờ đợi một sự thay đổi gì đó, nhưng nó vẫn y như cũ – vẫn bốc cao và cháy mạnh như trước. Phù thủy Hắc Ám đập tay xuống tay vịn chiếc ghế.

“Có chuyện gì vậy, Ezmia?” Đồ Bỏ Xó hỏi.

“Nó không có tác dụng!” mũ gào lên. “Ta không hiểu. Ta đã dồn hết tâm sức của ta để thực hiện nó suốt nhiều thế kỷ rồi! Ta đã có *tất*

cả những thứ ta cần mà!”

Charlotte đang thôn thức tuyệt vọng trong lòng. “*Người, sinh vật tồi tệ... tồi tệ... tồi tệ,*” bà òa lên. “*Làm sao người có thể làm thế với một đứa bé?*”

“Ta bảo người câm miệng lại, con ranh!” Ezmia gắt lên. Bà ta không còn suy nghĩ được gì nữa.

Charlotte tiếp tục thôn thức, gào to hơn bất chấp tiếng quát mắng của Ezmia. Theo những gì Charlotte biết, con gái bà đã chết và sẽ không bao giờ trở lại. Kể từ lúc chuyện đó xảy ra, Conner vẫn đang bàng hoàng. Nhưng trong khi quan sát Phù thủy Hắc Ám điên cuồng vật vã, cậu bé bắt đầu cảm thấy lên tinh thần.

Ezmia cần phạm đủ bảy loại trọng tội và có được người kế vị của phép thuật để mở ra cánh cổng dẫn vào Thế Giới Bên Kia. Có lẽ chị cậu đã lấy được niềm kiêu hãnh của mẹ ta – có lẽ chị ấy đã hoàn thành chiếc Đũa thần và vẫn đang còn sống!

“Mẹ Phù thủy Hagatha khốn kiếp hẳn đã lừa dối ta!” Ezmia gào lên. “Ngọn lửa lẽ ra phải biến thành một cánh cổng dẫn vào Thế Giới Bên Kia sau khi ta thủ tiêu quá khứ, hiện tại và tương lai của thế giới này, đồng thời phạm đủ bảy trọng tội – tà dâm, đồ kỵ, lừa dối, lòng tham, phạm ăn, thịnh nộ... và *niềm kiêu hãnh.*”

Một vẻ lạ lùng hiện lên trên mặt Phù thủy Hắc Ám khi mẹ ta nghĩ về những nguyên liệu tạo nên bùa chú. Mẹ ta nhìn vào chỗ Alex đã đứng khi cô bé bị bắn vào không trung. Trước sự ngạc nhiên của mọi người, một nụ cười rạng rỡ đột nhiên nở ra trên mặt Conner.

“Có chuyện gì thế, Ezmia?” Conner hỏi. “Một bé gái đã lấy đi niềm kiêu hãnh của bà à?”

Phù thủy Hắc Ám quay phắt đầu về phía cậu bé như một con diều hâu phát hiện con mồi. “Người vừa nói gì?” Ezmia gắt gỏng.

“*Conner, em đang làm gì vậy?*” Froggy thì thầm với cậu.

“*Đừng chọc giận bà ta thêm nữa!*” Jack bảo.

Conner phớt lờ họ. “Tôi nói, một *bé gái* đã cướp đi niềm kiêu hãnh của *Ezmia, Phù thủy Hắc Ám!*” cậu bé nói to để mọi người trong đấu trường đều nghe được. “Đó là lý do mà bà không thể hoàn thành bùa chú!”

Tiếng rì rầm, thì thảo lan ra khắp đấu trường, giữa các vị vua và nữ hoàng. Conner chỉ khích tướng mục ta hay điều cậu bé nói là sự thật?

“Im lặng!” Ezmia quát lên. “Nếu các người nghĩ niềm kiêu hãnh của ta có thể bị tước đi thì các người đang xúc phạm trí thông minh của mình đấy! Đưa thằng nhóc tới cho ta!”

Đám dây leo đưa Khăn Đỏ trở lại chỗ bức tường và đặt Conner lên trước ngọn lửa.

“*Không!*” Charlotte thét lên. “*Người không được làm tổn thương thằng bé!*”

“*Butterboy!*” Trollbella cũng kêu thất thanh.

Conner không hề sợ hãi. “Bà cũng định giết luôn cả tôi sao?” cậu hỏi.

“Đúng là ta định như thế đấy,” Phù thủy Hắc Ám đáp.

“Ồ, hay đấy!” Conner cay độc nói. “Đúng là một cách hay để bà cảm thấy dễ chịu hơn, Ezmia! Giết thêm một đứa trẻ vô tội nữa đủ để thấy bà *kiêu hãnh* đến mức nào! Rồi bà sẽ làm gì tiếp – đập chết một cặp hải cẩu con à?”

Phù thủy Hắc Ám thấy thế là quá đủ rồi. “Còn lời *cuối cùng* nào không?” mẹ ta hỏi.

Conner phải suy nghĩ một lúc, cậu muốn làm sao cho tất cả những gì mình nói đều có ý nghĩa. “Bà thật xấu xí và hơi hám,” cậu to tiếng. “Và ở cái nơi mà từ đó tôi tới, mọi người sẽ nghĩ bà là một kẻ đồ kỵ nhỏ nhen!”

Ezmia giơ tay chỉ về phía cậu bé. Conner chuẩn bị tinh thần.

“*Ezmia! Nhìn kia!*” Đồ Bỏ Xó kêu to và chỉ lên trời.

Đang bay về phía đấu trường là một con ngựa trắng có đôi cánh vĩ đại. Khi nó bay lại gần, tất cả những người trong đấu trường đều hít một hơi thật sâu khi thấy người đang cưỡi nó.

“*Alex!*” Conner kêu lên.

“*Con còn sống!*” Charlotte từ trong lồng thốt lên.

Con ngựa đáp xuống giữa đấu trường và Alex nhảy xuống. Cô bé tự tin giơ chiếc Đũa thần Huyền Diệu lên và chữa về phía Phù thủy Hắc Ám.

“Nhớ tôi không?” Alex cất tiếng nói.

Phù thủy Hắc Ám không thể tin nổi vào mắt mình – như thể ngày hôm nay của mẹ ta còn có thể trở nên tồi tệ hơn nữa vậy. Mẹ ngoắc tay và đám dây leo lôi Conner lại chỗ bức tường.

“Alex, đừng để mất thời gian!” Conner hét lên khi cậu bị lôi đi. “*Hạ gục mẹ ta đi! Giết chết mẹ ta...*” Ezmia vấy tay lần nữa và đám dây leo bịt miệng Conner lại.

Phù thủy Hắc Ám liếc nhìn Charlotte đang bị nhốt trong lồng và đột nhiên bà ta nhận ra – rất cuộc, bà không phải là cháu gái của Bà Tiên Đỡ Đầu. Ezmia chậm rãi tiến về phía Alex, nhìn cô bé từ trên xuống dưới như thể em là một tác phẩm nghệ thuật lý thú vậy.

“Vậy ra người là cháu gái thật của Bà Tiên Đỡ Đầu, ta cho là thế, phải không?” Ezmia hỏi, và bắt đầu đi vòng quanh cô bé. Alex không bao giờ hạ thấp cây Đũa thần; cô bé sẵn sàng tấn công Ezmia nếu mẹ ta có dấu hiệu làm điều tương tự.

“Thật thú vị, chúng ta có rất nhiều điểm chung,” Ezmia nói. “Chúng ta đều đến từ nơi đó, dòng máu của chúng ta đều là dòng máu phép thuật, và chúng ta đều sở hữu năng lực phi thường...”

“Chúng ta chẳng có gì giống nhau cả,” Alex ngắt lời mẹ. “Tôi không bao giờ có thể làm những chuyện kinh khủng như bà.”

Một nụ cười hiện lên gương mặt Ezmia. “Người làm to,” mẹ phản đối. “Người thấy đấy, ta đến với thế giới này cũng như người vậy, ta nghĩ thế - đầy háo hức và hứa hẹn. Ta muốn làm thật nhiều việc tốt, giúp thật nhiều người, và cho đi nhiều nhất có thể cho những người cần đến ta. Nhưng rồi ta học được một bài học vô cùng khắc nghiệt – *không phải lúc nào thế giới này cũng đền đáp con người xứng đáng.*

“Ta không phải là một ví dụ đau lòng về thế giới này; ta *chính là* thế giới đó – độc ác, bất công và *chẳng hề giống như một câu*

chuyện cổ tích. Con người không phải sinh ra đã là người hùng hay kẻ xấu; họ là sản phẩm của những người xung quanh. Và một ngày kia, khi con mắt nhìn đời tươi sáng và trong trẻo của người lần đầu tiên nếm trải thực tại phũ phàng, khi nổi chua chát và tức giận lần đầu tiên tràn lên trong huyết quản, người sẽ nhận thấy người *cũng như ta* – và nó sẽ khiến người sợ muốn chết.”

Alex lắc đầu và siết lấy chiếc Đũa thần chặt hơn. “Không, Ezmia, tôi sẽ không bao giờ trở thành kẻ như bà,” cô bé đáp trả. “Bởi vì tôi thà không có gì cả ngoài một trái tim nhân ái còn hơn có tất cả mà không có trái tim.”

Cả đấu trường trở nên lặng ngắt. Mái tóc của Ezmia bay phần phật trên đầu mũ ta, mất hết kiểm soát.

“*Ui da!*” Conner kêu lên. “*Người cần chút thuốc giảm đau sau cú đẩy chứ, Ezmia!*”

Ezmia vẫy tay và đám dây leo lại bịt lấy miệng Conner.

“Người thật can đảm khi có cây Đũa thần trong tay đấy,” Ezmia nói với Alex. “Nhưng ta muốn xem người làm gì được ta khi không có nó trong tầm tay.”

Alex biết đây là thời khắc mà cô bé chờ đợi – nếu cô bé muốn đánh bại Phù thủy Hắc Ám vĩnh viễn, đây có lẽ là cơ hội duy nhất của em.

“Tốt thôi,” Alex nói và vắt cây Đũa thần xuống đất.

“Tôi không cần đến nó.” Cả đấu trường hít mạnh.

“*Alex, chị điên đấy à?!*” Conner gào lên qua đám dây leo đang che miệng cậu. “*Cầm nó lên đi! Cầm nó lên đi!*”

Phù thủy Hắc Ám phá lên cười trước sự bất cẩn của Alex. “Con bé ngu ngốc!” mụ gằn giọng. “Người chắc hẳn rất muốn chết chứ gì!”

“Tôi không cần một cây đũa thần để đánh bại bà, Ezmia,” Alex nói. “Dù trong dòng máu tôi có phép thuật hay không, bên trong tôi vẫn luôn tồn tại phép màu vĩ đại nhất – *lòng yêu thương*. Và tôi có đủ tình thương dành cho cả bà nữa.”

“Cái gì?” Phù thủy Hắc Ám thốt lên, thích thú trước sự ngu ngốc của kẻ trước mặt mình.

Alex hít vào một hơi thật sâu, cầu nguyện rằng những lời cô bé sắp nói đây sẽ tước lấy quyền năng của Ezmia vĩnh viễn.

Ezmia, thay mặt tất cả những người trong phòng này, tôi *xin lỗi* vì những gì thế gian này đã bắt bà chịu đựng, và tôi *tha thứ* cho bà vì những gì bà đã gây ra cho thế gian này khi muốn chữa lành cho cõi lòng mình,” Alex tuyên bố. “Tôi xin lỗi vì gia đình bà đã bị giết hại khi bà chỉ là một cô gái nhỏ. Tôi xin lỗi vì không có ai ở bên an ủi bà khi trái tim bà tan vỡ hết lần này đến lần khác. Tôi xin lỗi vì các vị tiên không đối xử với bà bằng lòng tốt mà họ đã dành cho những người khác. Và tôi xin lỗi vì bà đã tin rằng *trả thù* là cách duy nhất để hàn gắn vết thương trong mình.”

Mọi người hết nhìn Alex lại nhìn sang Ezmia như thể họ đang giao đấu tennis với nhau. Conner che mắt lại, sợ rằng lần này, cậu sắp phải chứng kiến chị mình bị giết thật.

Phù thủy Hắc Ám rất kinh ngạc trước những lời nói của Alex – đó là điều cuối cùng mụ trông đợi từ miệng của cô bé này. Ezmia chẳng

biết làm gì ngoài phá lên cười. Mụ ngựa đầu phát ra tiếng cười tàn bạo chất chứa bên trong.

“Lời xin lỗi không được chấp nhận,” Ezmia đáp. Mụ ta chỉ ngón tay vào Alex để một lần nữa bắn tung cô bé lên trời – nhưng không có chuyện gì xảy ra cả. Mụ ta chỉ tay lần nữa – nhưng mọi thứ vẫn vậy. Ezmia thử lại bằng tay kia, chẳng có kết quả gì.

Mái tóc của Ezmia dần mất đi màu tím và ngả bạc, từng sợi một rũ xuống mặt. Ngọn lửa trong hồ mỗi giây qua lại yếu ớt đi một chút, cho đến khi trong hồ chỉ còn lại những cái đầu lâu. Đám dây leo quanh đấu trường quằn quại như những con rắn đang giãy chết, lơ lửng và thả những người mà chúng đang quấn chặt ra.

“*Không!*” Ezmia thét lên. “*Không – không thể được!*”

Cả phòng sững sờ khi trông thấy phép thuật dần rời bỏ cơ thể của Phù thủy Hắc Ám và Ezmia héo hon dần thành một bà lão già yếu và tiều tụy, yếu ớt đến độ không thể đứng nổi trên đôi chân mình. *Phù thủy Hắc Ám đã mất đi quyền phép của mình.*

Alex nhắm mắt lại, và có lẽ là lần đầu tiên trong ngày, cô bé thở ra. Cô bé quay lại nhìn em trai trong khi cậu bé rũ bỏ mớ dây leo trên cơ thể. Cậu bé, cũng như những người khác trong đấu trường, nhìn cô bé với niềm kiêu hãnh rạng ngời đến mức có thể đánh văng mái nhà nếu ở đây có một cái như thế. Một cô bé mười ba tuổi còn đeo cài tóc đã làm được điều mà không một ông vua hay bà hoàng nào làm được.

Khi Ezmia dần khô héo đi, mụ ta ngã xuống đất và phải bò trên hai tay và đầu gối. Một tiếng cười gằn vang lên khi mụ nắm được chiếc Đũa thần Huyền Diệu đang nằm dưới đất.

“*Alex, đằng sau chị kia!*” Conner kêu lên thất thanh.

Alex quay lại và thấy Ezmia đang chĩa thẳng cây Đũa thần vào cô bé. Khi cầm Đũa thần trên tay, cơ thể và phép thuật của mụ dần hồi phục. Mái tóc của mụ lại bông bênh trên đầu, ngọn lửa trong hồ bùng lên trở lại, đám dây leo bắt đầu rung lên đầy sức sống và lại lôi mọi người lại chỗ bức tường.

Không chần chừ phút nào, Conner chụp lấy thanh kiếm của Goldilocks và chạy về phía chị, chém đứt mớ dây leo khi chúng định tóm lấy cậu.

Ezmia trừng mắt nhìn Alex với nụ cười tàn nhẫn trên gương mặt và trong ánh mắt. “Có lẽ ta đã làm,” Phù thủy Hắc Ám nói. “Có lẽ sau cùng, ta sẽ có được kết cục hạnh phúc mãi mãi của chính mình!”

Alex đứng chết sững, sợ hãi hết sức. Cô bé không thể tin nổi tình thế đã thay đổi nhanh đến mức nào – chỉ trong vài giây, cô bé từ người chiến thắng đã thành kẻ chiến bại. Một ánh chớp lóe lên từ Đũa thần nhắm thẳng vào cô bé. Alex nhắm mắt lại, biết rằng thế là hết – *đây là cách cô bé phải chết.*

“*Không!*” Đồ Bỏ Xó gào lên. Ông từ đâu xuất hiện và nhảy đến chắn trước mặt Alex. Ánh chớp đánh vào ngực ông và ông ngã vật xuống đất.

Ezmia sững sờ khi ánh chớp chí mạng mà mụ định dùng để tiêu diệt Alex đã đánh trúng người duy nhất mụ từng coi là bạn. Conner chạy đến chỗ Phù thủy Hắc Ám và chém chiếc Đũa thần Huyền Diệu gãy đôi. Chiếc Đũa đã bị phá hủy; phép thuật rời bỏ cơ thể Ezmia và bùa phép trong đầu trường một lần nữa tan biến.

Alex khụy xuống và đỡ lấy Đồ Bỏ Xó, để đầu ông tựa vào đùi mình. Conner thụp xuống bên cạnh chị, nhưng hai đứa trẻ chẳng thể làm gì nữa.

“Ông đã cứu sống cháu!” Alex nói với người đàn ông nhỏ thó trong vòng tay mình. *“Vì sao ông lại làm thế vì cháu?”* Đồ Bỏ Xó đang thở hổn hển và mí mắt của ông càng lúc càng trĩu xuống. “Ta chỉ muốn các anh của ta có điều gì đó để tự hào về ta,” ông thì thào yếu ớt. Ông mỉm cười với bọn trẻ, nhắm mắt lại lần cuối cùng, và lịm đi trong vòng tay Alex.

“Ôi không,” Conner thốt lên. “Tội nghiệp ông lão bé nhỏ.”

Một tiếng thở khò khè nặng nề vang lên gần đó. Bọn trẻ nhìn sang bên kia và thấy Ezmia đang bò về phía chúng. Cơ thể mục suy sụp đi và rệu rã rất nhanh.

“Có vẻ các người đã thắng,” Ezmia thở nặng nhọc.

Alex và Conner nhìn nhau, cảm thấy thật ghê tởm. Trong khi chúng đang giữ lấy cái xác người thân duy nhất của mục ta, tất cả những gì Ezmia quan tâm chỉ là chiến thắng của mình. Bọn trẻ nhìn xuống mục với vẻ thương hại sâu sắc nhất mà mục từng trông thấy.

“Không, Ezmia,” Alex nói. “Chẳng ai chiến thắng khi xảy ra mất mát cả.”

Ezmia lật ngửa ra và nhìn lên bầu trời khói phủ. Với một hơi thở khò khè cuối cùng, cơ thể mục rữa ra cho đến khi không còn lại gì ngoài ký ức về con người mà mục đã từng là. Khi cơn giận dữ - cái đã cho mục ta sức sống – mất đi căn nguyên của nó, cơ thể và linh

hồn Phù thủy Hắc Ám đều tan biến – một kẻ thương vong dưới sức mạnh tình thương.

Các vị tiên, nhà vua và nữ hoàng rũ bỏ đám dây leo vắn vít trên người và vui sướng lao vào vòng tay của nhau. Cơ ác mộng đã qua và vương quốc của họ đã được an toàn.

Vua Chance và Lọ Lem nâng niu Công chúa Hy Vọng, và Lọ Lem lau đi những giọt nước mắt hạnh phúc trên đôi mắt mỗi một của nàng. Người Đẹp Ngủ Trong Rừng không để Vua Chase xa mình một bước; đó là lần đầu tiên sau nhiều tuần họ được gặp lại nhau. Bạch Tuyết và Vua Chandler giúp Rapunzel rũ bỏ những chiếc lá trên mái tóc, vốn là việc đòi hỏi nỗ lực của rất nhiều người.

Khăn Đỏ trao cho Froggy vô vàn nụ hôn lên khắp cái đầu ếch của anh. Jack định đẩy Goldilocks ngã người ra để trao cho cô một nụ hôn lãng mạn, nhưng với phản xạ tự nhiên của một người quen trốn chạy, cô đã vô tình vật ngã anh.

Trollbella bước đến chỗ Conner.

“Nghe này, Trollbella, tuy rất hãnh diện nhưng tôi thật sự không có hứng thú với chuyện...” cậu bé mở lời, nhưng Nữ hoàng Quỷ Lùn đã lấy một ngón tay che lên miệng cậu.

“Không, Butterboy, để ta nói,” cô bé bảo. “Ta hiểu rằng ngày hôm nay anh đã vất vả nhiều – phải chứng kiến Cô Nàng Yếu Đuối suýt mất mạng và vừa vãn thoát chết. Ta chỉ muốn anh biết là ta không vội đám cưới lắm đâu; dù phải mất hai tuần hay hai tháng, ta vẫn sẽ đợi anh.”

“Cảm ơn.” Conner ngạc nhiên nói. Trollbella nháy mắt với cậu và dõng dạc, khiến cho cậu càng bối rối hơn.

Hội đồng Tiên bước đến chỗ những chiếc lọ thủy tinh để trước cái ghế vàng và từng người một, họ mở nắp lọ và trả tự do cho những linh hồn bị nhốt bên trong. Bọn trẻ trông theo khi linh hồn của Thợ Làm Bánh, Thợ Khóa, Người Lính sung sướng bay ra khỏi lọ và biến mất vào bầu trời cao – rốt cuộc cũng được tự do. Linh hồn của Nhà Vua và Nhạc Công lơ lửng trên không trung đằng sau mọi người, chờ được nhập bọn cùng các linh hồn khác.

Linh hồn của Nữ hoàng Người Đẹp Đời Trước và Gloria bay lên bầu trời trên đầu trường và đến bên tình yêu đã lâu không gặp của họ. Họ bay vòng quanh, lên trên, xuống dưới và xuyên qua nhau, cuối cùng cũng được đoàn tụ sau nhiều thế kỷ chia ly.

Gloria và Nhạc Công nhìn bọn trẻ và cúi chào chúng đầy cảm kích trước khi biến mất vào bầu trời cao với các linh hồn khác. Linh hồn Nhà Vua và Nữ hoàng Người Đẹp Đời Trước trù mến nhìn xuống Người Đẹp Ngủ Trong Rừng và Vua Chase, vẫy tay với họ rồi biến mất.

“Ai thế?” Người Đẹp Ngủ Trong Rừng hỏi chồng.

Vua Chase nhìn lên bầu trời và mỉm cười. “Ừm, anh đoán rằng giờ đây họ sẽ là những vị thần hộ mệnh cho chúng ta.”

Jack phá chiếc lồng đang giam giữ Charlotte và bà chạy đến chỗ các con, ôm choàng lấy chúng.

“Mẹ!” bọn trẻ đồng thanh kêu lên.

“Mẹ chưa bao giờ tự hào về các con nhiều như hôm nay,” bà khẳng định mà mắt hoen lệ.

“Cả bà nữa,” một giọng nói vang lên phía sau họ.

Bọn trẻ quay lại và trông thấy bà nội của chúng. Bà vừa được giải thoát khỏi chiếc lọ và trở lại rắn chắc như trước.

Bọn trẻ đứng dậy và ôm chầm lấy bà, cảm thấy thật biết ơn khi rốt cuộc chúng cũng làm được điều này.

Bà cúi xuống và nhìn vào mắt Alex, Conner với vẻ tự hào. “Hai cháu càng lớn càng làm bà phải ngạc nhiên,” bà triu mến bảo. “Cha của các cháu sẽ rất tự hào vì các cháu.”

Alex và Conner mỉm cười nhìn nhau, biết rằng, dù cha đang ở đâu đi nữa, hẳn cha cũng đang mỉm cười với chúng. Con ngựa có cánh hí lên thật to từ góc bên đầu trường.

“Này, Alex, chị kiểm đâu ra một con ngựa bay vậy?” Conner hỏi.

Nụ cười toe toét của Alex liền biến mất. “Ôi không, chị quên mất chú Bob!” cô bé thốt lên. “Bà ơi, bà có thể biến chú ấy trở lại như cũ giúp cháu không?”

Bà Tiên Đỡ Đầu cất tiếng cười. Bà rút ra cây đũa thần pha lê từ bên trong bộ váy và vẫy nó về phía chú ngựa. Một luồng ánh sáng phát ra từ đầu đũa của bà và cuộn tròn quanh chú ngựa cho đến khi chú ta trở lại thành bác sĩ Bob như trước.

Ông lắc đầu và loạng choạng tìm thế đứng cho vững, vẫn còn chóng mặt sau vụ biến hóa.

“Bob, là anh đấy sao?” Charlotte thẳng thốt. “Anh đang làm gì ở đây vậy?”

“Anh đâu thể để mọi người thỏa thích vui chơi mà không có anh, phải không?” ông phá lên cười. Charlotte chạy đến chỗ ông và hôn ông – bọn trẻ phải quay đi chỗ khác.

“Mẹ không thể tin nổi chú ấy đã phải trải qua những chuyện gì đâu,” Conner kể với mẹ. “Chú ấy suýt nữa bị gấu và cá mập ăn thịt, rồi bị Phù thủy Biển bắt, rồi...”

“Và chúng con sẽ để *chú ấy* kể mẹ nghe mọi chuyện,” Alex nói trong khi lôi cậu em đi chỗ khác. Cô bé nghĩ tốt nhất là cho họ chút riêng tư.

Bọn trẻ và bà nội đi tới rìa đấu trường và nhìn ra Vương quốc Charming. Mặt trời bắt đầu lặn, vẽ lên bầu trời sắc hồng phơn phớt tuyệt đẹp.

“Cháu xin lỗi vì đã bỏ trốn khỏi nhà, bà ạ,” Alex lên tiếng, cố gắng tỏ ra thật lòng hối lỗi nhưng đồng thời phải cố giấu một nụ cười.

“Vâng ạ,” Conner cười phá lên. “Cháu cảm thấy *rất tệ* về chuyện đó.” Cậu bé thậm chí còn không cố tỏ ra thành thật nữa.

Bà bọn trẻ lắc đầu và nhìn lên bầu trời, cố nén nụ cười. “Bà biết làm gì với hai cháu đây?” bà nói. “Vài bài học phép thuật, bà nghĩ thế, sẽ có ích cho các cháu đấy; như vậy thì các cháu sẽ không đánh chìm thêm ngôi nhà nào nữa.”

“Cháu đã quên bằng chuyện đó hoàn toàn!” Conner thốt lên. “Xin lỗi vì chúng cháu đã đánh chìm ngôi nhà của bà, bà ơi!”

“*Bài học phép thuật?! Thật không bà?*” Alex tròn mắt hỏi và nháy mắt lên.

“Ta nghĩ các cháu xứng đáng với nó,” bà bọn trẻ nói. “Chỉ cần mẹ các cháu đồng ý là được.”

“Sau tất cả những chuyện này, cháu nghĩ mẹ cháu sẽ không từ chối bọn cháu chuyện gì nữa đâu,” Conner đáp.

“Cái gì thế, Conner?” Charlotte hỏi khi bà và ông Bob tới bên rìa đấu trường nhập bọn cùng họ.

“Ồ, ừm...” Conner ngắc ngứ và mặt cậu đỏ lừ. “Con chỉ nói rằng có lẽ mẹ sẽ khó mà từ chối chúng con điều gì vì chúng con đã cứu sống mẹ.”

Charlotte liếc nhìn cậu bé. “Mẹ đã *cho* con sự sống,” bà nói. “Con làm thế nào mà vượt qua cái đó được.”

Conner cố gắng cười xòa cho qua chuyện. “Con chỉ đùa thôi mà,” cậu phân trần, nhưng rõ ràng là có chút sự thật trong đó.

Gia đình năm người đoàn tụ cùng nhau trông ra vùng đất xung quanh họ. Khi mặt trời lặn xuống ở phương Đông, nó cũng kết lại triều đại của Phù thủy Hắc Ám, và bọn trẻ nghe được tiếng thở phào nhẹ nhõm của Miền Cổ Tích.

Một lần nữa, vùng đất này đã trở lại là một thiên đường.



CHƯƠNG HAI MƯƠI CHÍN

DỪ HAY HAY DỪ

Tất cả các vị vua và nữ hoàng rời khỏi Vương quốc Charming ngay ngày hôm sau để ăn mừng chiến thắng trước Phù thủy Hắc Ám cùng người dân của họ. Khăn Đỏ là người duy nhất ở lại, vì vào cuối tuần đó, cô, Froggy, Goldilocks, Jack, Bob, Charlotte và bọn trẻ sẽ tới dự tang lễ của Đồ Bỏ Xó.

Tin tức về hành động và những lời nói cuối cùng của ông đã khiến cho bảy Chú lùn rất đau lòng, vì vậy, họ muốn lễ tang phải đúng như những gì Đồ Bỏ Xó mong muốn.

Đó là một buổi lễ quy mô nhỏ trong Rừng Chú Lùn, ở khoảng vườn trước ngôi nhà nhỏ của bảy chú. Các chú lùn đã làm cho người anh em của họ một cỗ quan tài thủy tinh có đính những viên đá quý từ mỏ của họ, như từng làm cho Bạch Tuyết. Ông được chôn cất trong một cánh đồng đầy hoa cúc cách không xa ngôi nhà. Các chú lùn bảo rằng Đồ Bỏ Xó đã dành rất nhiều thời gian ở đó khi ông còn trẻ và họ biết ông sẽ rất vui khi lấy đó làm nơi an nghỉ cuối cùng. Bia mộ của ông đề rằng:

NƠI ĐÂY AN NGHỈ

RUMPELSTILTSKIN

NGƯỜI EM THỨ TÁM

NIỀM TỰ HÀO CỦA GIA ĐÌNH CHÚ LÙN

Đêm đó, khi họ trở về Vương quốc Charming, Vua Chance và Nữ hoàng Lọ Lem đã tổ chức một bữa ăn tối để vinh danh bọn trẻ và những người đã đi trên chiếc *Bà Ngoại*. Conner đang ngồi bên bàn trong phòng ăn tối thì một chàng trai tới bên gọi chuyện.

“Anh rất háo hức về bữa tối nay,” chàng trai nói. “Anh rất nhớ những buổi tiệc tối nổi tiếng của gia đình Charming.”

“Em có quen biết anh không?” Conner hỏi và liếc chùng chàng trai.

“Conner, anh đây mà,” chàng trai kêu lên. “*Froggy* đây.” Conner lắc đầu và nhìn chàng trai một lần nữa. Cậu bé lúc nào cũng quên mất thực ra Froggy là người, nhưng dù anh có mang hình dạng nào đi nữa thì anh vẫn luôn giữ ánh mắt hiền dịu đó.

“Bà của các em đã biến anh trở lại thành người ngay khi chúng ta trở về từ lễ tang,” Froggy giải thích. “Điều buồn cười là, anh đã quá quen với việc là một con ếch nên đã quên khuấy đi việc bà ấy phải biến anh trở lại.”

“Có điều gì khiến anh nhớ về việc làm một con ếch không?” Conner hỏi anh.

“Anh nhớ cái cảm giác có thể lấy được những quyển sách trên kệ cao nhất mà không cần phải dùng thang,” anh đáp. “Người ta không nhận ra chân ếch có ích như thế nào cho đến khi họ mất nó.” Ánh

mắt Froggy lóe lên lấp lánh. “Nhân tiện nói về chuyện đọc sách, anh có thứ này cho em đây.”

Anh cho tay vào ve áo và lấy ra một xấp giấy da cuộn tròn.

“Khi chúng ta dựng trại cho mấy tên quỷ lùn, anh đã tìm thấy chúng trong đồng đồ nát của chiếc *Bà Ngoại*,” Froggy nói và đưa cho Conner xấp giấy.

“Những câu chuyện của em!” Froggy reo lên. “Em tưởng đã mất chúng vĩnh viễn rồi chứ!”

“Anh phải thừa nhận là mình khá thích chúng đấy,” Froggy bảo. “Em có khiếu kể chuyện ra trò. Tuy nhiên, anh có chút lời khuyên cho em đây.” “Sao ạ?” Conner thắc mắc.

“Đừng bao giờ để Khăn Đỏ đọc được chúng,” Froggy dặn. “Anh thấy cái cách em sử dụng hình tượng quỷ lùn để miêu tả mọi người rất thú vị, nhưng Khăn Đỏ sẽ xử tử em nếu cô ấy đọc được đoạn em miêu tả cô ấy đấy.”

Conner cười khúc khích và nghịch ngợm đâm vào vai Froggy.

“Không, anh nghiêm túc đấy,” Froggy nói. Và Conner nuốt nước bọt.

Những người khác rốt cuộc cũng tới và ngồi vào xung quanh bàn. Jack và Goldilocks nhìn xuống bộ dao nĩa với vẻ lúng túng, không biết phải bắt đầu bằng cái nào. Khăn Đỏ bước vào phòng và làm mọi người chói mắt với bao nhiêu là trang sức cô đeo trên người. Ngay cả trong một bữa tối trang trọng ở Cung điện Charming, Khăn Đỏ cũng ăn diện quá mức.

Ông Bob ngồi xuống đối diện với Conner, trông đặc biệt căng thẳng.

“Có chuyện gì không ổn sao, chú Bob?” Conner hỏi. “Chú trông như thể sắp phải phẫu thuật cho tổng thống ấy.”

Alex háng giọng để thu hút sự chú ý của Conner.

“*Tối nay chú ấy sẽ cầu hôn mẹ đấy,*” Alex mấp máy môi khi mẹ cô bé không để ý.

“Ồ,” Conner cũng mấp máy môi hào hứng đáp lại ông Bob và chị cậu. Cậu nháy mắt và giơ ngón tay cái ra dấu ủng hộ ông.

“Mọi chuyện có ổn không, Conner?” bà Charlotte hỏi.

“Ừm... có ạ” Conner đáp. “Con đang rất nóng lòng được chén món tráng miệng thôi.”

Alex đảo tròn mắt nhìn cậu. Charlotte nhìn con trai ngờ vực, sợ rằng cậu bé đã bị cảm.

Một người hầu mang tới một cái khay cho Goldilocks, bên trên là một lá thư đề tên cô.

“Có một lá thư được gửi đến cho cô, thưa quý cô,” người hầu thông báo.

“Cho *tôi* ư?” Goldilocks ngạc nhiên. “Không biết là chuyện gì thế nhỉ.” Cô mở lá thư ra và đọc nội dung trong đó. Một nụ cười thích thú nhưng bối rối hiện lên trên mặt cô – cô không biết nên nghĩ thế nào về tin tức mình nhận được.

“Gì thế em?” Jack hỏi cô.

“Là thư từ chuồng ngựa của Lâu đài Quàng Khăn Đỏ,” Goldilocks đáp. “Porridge có *thai* rồi.”

Jack và bọn trẻ không thể kiềm nổi. Người sau lại cười to hơn người trước. “*Buckle!*” bọn trẻ đồng thanh nói to.

“Em biết có chuyện gì đó giữa hai cô cậu mà!” Conner quả quyết.

Bữa tối bắt đầu và những món ăn liên tục được dọn ra, đó là những món ăn ngon nhất mà bọn trẻ từng được nếm. Ngay trước khi món tráng miệng được mang ra, Bob dùng muống gỗ nhẹ lên ly của ông để thu hút sự chú ý của cả phòng. Alex và Conner đưa mắt nhìn nhau, vẻ hào hứng – *đến lúc rồi.*

“Tôi chỉ muốn cảm ơn tất cả mọi người vì đã chung vui với tôi tối nay,” Bob nói. “Tôi vẫn còn khá xa lạ với dòng họ nhà Bailey, vì vậy, được biết về các bạn và đến với thế này đúng là chuyến phiêu lưu đáng nhớ nhất đời tôi. Khi nhận thấy mình đang được ở cùng một phòng với những con người đã làm nên những câu chuyện tình yêu đẹp nhất, tôi muốn tranh thủ tối đa khoảnh khắc này.”

Charlotte nhìn hết đứa con này sang đứa kia, để dò xem chúng có biết Bob đang định làm gì không. Chúng cố ý tránh mắt mẹ mình, muốn để Bob cho bà ngạc nhiên lớn nhất. Ông quỳ xuống và chìa chiếc nhẫn ra cho bà.

“Charlotte, em sẽ biến anh thành người đàn ông hạnh phúc nhất trên thế giới – *cả hai thế giới* – và đồng ý làm vợ anh chứ?” Bob nói.

Nước mắt lập tức trào ra trong đôi mắt ngạc nhiên của Charlotte. “Em... em... em...” bà ấp úng. Mọi người trong phòng nháp nhồm trên ghế. “*Em đồng ý, em không mong gì hơn thế!*”

Bob đeo chiếc nhẫn vào tay Charlotte và ôm chầm lấy bà. Alex bắt đầu khóc, làm cho mắt Conner cũng cay cay, và khiến cho mắt những người khác trong phòng cũng ngân ngấn nước. Đó là một khoảnh khắc đẹp như tranh vẽ, theo tiêu chí cổ tích cũng vậy.

“Hai anh chị nên thành hôn ở cung điện luôn đi,” Lọ Lem cất tiếng nói từ cuối dãy bàn.

“Cái gì?” Bà Charlotte thốt lên, không tin vào tai mình nữa.

“Làm ơn nhé, chúng tôi van hai anh chị đấy,” Lọ Lem nói và cầm lấy tay Vua Chance. “Chúng tôi cứ suy nghĩ không biết làm cách nào báo đáp ơn chị đã chăm sóc bé Hy Vọng khi chị bị Phù thủy Hắc Ám giam giữ. Đó sẽ là niềm vinh hạnh rất lớn cho chúng tôi.”

Charlotte không biết phải nói gì. Bà rất ngạc nhiên trước lời đề nghị đó. “Mọi người thật tử tế quá, nhưng tôi không chắc mình có thể...”

“Mẹ,” Alex cất ngang lời bà. “Thay mặt tất cả những người phụ nữ sống trong Thế giới Bên Kia, mẹ *không được* từ chối lời đề nghị được tổ chức một lễ cưới cổ tích đúng nghĩa đấy!”

“Em phải đồng ý với chị; thế thì thật tuyệt vời,” Conner góp lời.

Charlotte nhún vai; bọn trẻ đã quyết định cho bà rồi. “Vậy thì, vâng, được rồi. Tôi rất lấy làm vinh dự, cảm ơn mọi người!” bà nói. “Chúng tôi phải trở về với công việc ở Thế Giới Bên Kia, nhưng tôi cho rằng chúng tôi có thể tổ chức một tiệc cưới nhanh gọn với các bạn ở đây và một buổi tiệc khác với những người bạn ở nhà vậy.”

Mọi người nâng ly chúc mừng Charlotte và Bob.

“Chúc cho hai con được Hạnh Phúc Mãi Mãi,” Bà Tiên Đỡ Đầu nói.

Khăn Đỏ gõ lên ly của cô và đứng dậy. Không ai có thể nhìn thẳng vào cô vì ánh phản chiếu lấp lánh từ những viên kim cương.

“Ta cũng muốn thêm vào niềm vui lớn này với một tin tức tuyệt vời của riêng ta,” cô thông báo. “Sau khi bàn bạc với các vị tiên, tất cả các vị vua và nữ hoàng, ta rất vui được thông báo rằng Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi đã quyết định xóa miễn mọi tội lỗi của Jack và Goldilocks, đồng thời rút lại tất cả các lệnh truy nã để cảm ơn vì những nỗ lực và sự can đảm của họ trong việc đánh bại Phù thủy Hắc Ám.”

Gian phòng vỡ òa trong tiếng vỗ tay và chúc mừng dành cho cặp đôi. Tuy nhiên, Jack và Goldilocks có vẻ là những người ít phấn khởi nhất.

“Tuyệt thật,” Goldilocks nói với một nụ cười chua xót.

“Ăn mừng nào,” Jack lên tiếng, miễn cưỡng nâng ly với những người đang chúc mừng họ.

“Người có thể chuyển vào nhà cũ của mình, Jack,” Khăn Đỏ bảo. “Điều đó sẽ rất tiện, vì ta đã quyết định sẽ xây đền trang của ta ngay bên cạnh đó!”

Jack và Goldilocks cố gắng hết sức để tỏ vẻ như thể đó là tin tốt và nó làm họ rất vui mừng. Khăn Đỏ cứ nói liên tu bất tận về những buổi hẹn hò đôi mà họ có thể thực hiện cùng cô và Froggy, rồi tất cả những việc họ có thể làm khi đã trở thành hàng xóm.

Goldilocks nghiêng người sang Jack. “Ừ thì, ít nhất em sẽ không phải áy náy vì đã buộc anh phải sống cuộc đời một kẻ ngoài vòng pháp luật nữa,” cô nói.

“Không còn phải trốn chạy khỏi lính gác, đối đầu với yêu tinh, lén vào các cửa hiệu để trộm thức ăn, hay ngủ dưới những vì sao trong rừng rậm hiểm nguy nữa,” Jack tiếp.

“Thật *hấp dẫn* khi được sống một cuộc đời bình lặng hơn,” Goldilocks miễn cưỡng nói. “Hãy tưởng tượng chúng ta được sống những ngày còn lại của đời mình, trong tòa nhà lớn của anh, ngắm cỏ mọc lên cùng với Khăn Đỏ và Charlie mà xem.”

Jack và Goldilocks mỉm cười nhìn nhau, cả hai cùng có một ý nghĩ. Họ không thể nào tưởng tượng ra một cuộc sống nào *tệ hơn* thế nữa.

Goldilocks thì thầm điều gì đó vào tai Jack, và một nụ cười toe toét nở trên mặt anh. Bọn trẻ nhìn nhau, chúng biết sắp có chuyện gì rồi đây. Goldilocks đứng dậy và bước tới chỗ Khăn Đỏ. Cô trèo mền choàng tay ôm lấy kẻ thù cũ của mình.

“Tất cả chuyện này là sao vậy?” Khăn Đỏ ngạc nhiên.

“Tôi chỉ muốn cảm ơn cô,” Goldilocks bày tỏ. “Điều cô đã làm cho chúng tôi là rất hào hiệp; chúng tôi không sao đền đáp đủ tấm thịnh tình này.”

Khăn Đỏ trông như thể sắp phát khóc. “Không có gì đâu,” Khăn Đỏ đáp. “Và mặc dù chúng ta đều đã từng cố gắng lấy mạng nhau trước đây – ta lừa cô vào nhà của ba con gấu dữ; cô định ném ta

xuống một cái hố không đáy – ta sẽ rất vui khi chúng ta gác lại quá khứ và để tình bạn của chúng ta ngày càng nở rộ.”

Goldilocks mỉm cười với cô. “Tôi nghĩ đó là một ý rất tuyệt vời, Khăn Đỏ à,” cô tỏ ý đồng tình. “Giờ thì, cho tôi cáo lỗi, tôi phải ra ngoài một lúc.”

Goldilocks ôm Khăn Đỏ thêm lần nữa rồi rời khỏi phòng ăn tối. Món tráng miệng cuối cùng cũng được dọn lên và Conner nhìn khắp bàn để đảm bảo miếng bánh của cậu không kém cạnh bất cứ miếng bánh nào khác.

“Này, thật không công bằng, Khăn Đỏ có tới hai miếng...” đang phàn nàn thì Conner ngừng lại giữa chừng. Có điều gì đó khác lạ; cậu bé có thể nhìn thẳng vào Khăn Đỏ mà không phải nheo mắt. “Này, chị Khăn Đỏ, dây chuyền của chị đâu rồi?”

“Dây chuyền của ta làm sao?” Khăn Đỏ hỏi. Cô đưa tay lên cổ và hét toáng lên khi phát hiện sợi dây chuyền kim cương đã biến mất. “Thật vô lý! Làm sao nó có thể biến mất được... *GOLDILOCKS!*”

Bọn trẻ đồng loạt quay sang Jack. Anh cầm chiếc khăn lên lau miệng, cố gắng giấu một nụ cười toe toét.

Ngài Lampton đột ngột chạy vào phòng ăn. Trong những ngày gần đây, ông đã nổi tiếng về việc thường xuyên mang lại tin xấu nên cả phòng lặng như tờ, chờ xem ông muốn nói gì.

“Sao hả, Ngài Lampton?” Vua Chance hỏi.

“Xin thứ lỗi cho tội mạo muội của thần, thưa Đức vua,” Lampton trình bày. “Với tất cả lòng tôn trọng, ngài đã cho phép Goldilocks lấy một con ngựa chưa, hay cô ta vừa trộm mất một con ạ?”

Ánh mắt của mọi người nhất loạt đổ về phía Jack. “Đó là tín hiệu cho tôi chuẩn đây,” anh nói và đứng lên khỏi bàn. “Alex và Conner, thật tuyệt khi gặp lại hai em và cảm ơn mọi người vì một buổi tối đáng yêu và một bữa ăn tuyệt vời. *Buổi tối vui vẻ.*”

Vừa dứt lời, Jack quay lưng chạy theo hành lang phòng ăn và nhảy ra ngoài ô cửa sổ gần nhất. Khăn Đỏ chồm dậy và chạy tới bên cửa sổ. Froggy và bọn trẻ chạy theo cô rồi cùng nhìn ra cửa.

Họ tới vừa kịp lúc để trông thấy Jack trượt xuống cái mái nghiêng và đáp xuống một cách hoàn hảo trên lưng một chú ngựa mà Goldilocks đang cầm cương ở dưới đất. Họ vẫy tay chào Khăn Đỏ, Froggy và bọn trẻ - sợi dây chuyền của Khăn Đỏ lấp lánh dưới ánh trăng trên cổ Goldilocks.

“*Đó là dây chuyền của ta!*” Khăn Đỏ hét lên. “*Trả lại nó cho ta, ngay lập tức!*”

Goldilocks giật dây cương rồi cô và Jack phi ngựa vào bóng đêm – vui sướng khi lại được là những kẻ ngoài vòng pháp luật.

Khăn Đỏ đập tay vào bậu cửa sổ. “Ta không thể tin nổi mình đã để phí lòng hào hiệp vì *con nhỏ* đó!” cô gào toáng lên. “Ngài Lampton, tôi muốn ngài cử ra một đội quân tinh nhuệ nhất và tức tốc đuổi theo bọn chúng!”

“Nhưng tôi có làm việc cho nữ hoàng đâu,” Lampton phản đối.

“*Không được viện cớ gì hết, Lampton! Đi bắt chúng đi!*” Khăn Đỏ ra lệnh.

Lampton nhìn sang Vua Chance và Lọ Lem – họ đều nhún vai. “Tôi đi làm ngay đây, Nữ hoàng Khăn Đỏ,” Lampton nói với một

tiếng thở dài rồi rời khỏi phòng.

Alex, Conner và Froggy không thể nào ngăn mình phá lên cười khi nhìn theo hai người bạn phi ngựa vào màn đêm. Dù chuyện đó có làm Khăn Đỏ tức tối đến đâu chẳng nữa, họ cũng rất vui khi thấy Jack và Goldilocks trở lại với địa hạt trước đây của họ.

Lễ cưới của Charlotte và Bob được tổ chức hai ngày sau đó. Cả cung điện được trang hoàng bằng hoa và những tấm băng rôn to tướng. Tiếng chuông reo rộn ràng khắp vương quốc. Theo truyền thống Charming, bà của bọn trẻ biến bộ đồng phục y tá của mẹ Alex thành một bộ váy trắng và mạng che mặt lộng lẫy.

Alex và Conner chưa bao giờ thấy mẹ của chúng đẹp rạng ngời đến thế, vì thế mà mắt bọn trẻ nhòa đi đôi chút. Chúng rất hạnh phúc khi thấy mẹ rốt cuộc cũng có được lễ cưới mà bà đáng được hưởng.

Buổi lễ được tổ chức trong phòng vũ hội, và nó đông đúc đến nỗi bọn trẻ nghĩ rằng cả Vương quốc Charming đã có mặt tại đây. Bà Tiên Đỡ Đầu đích thân chủ trì lễ cưới. Công chúa Hy Vọng được mẹ dẫn đi dọc sảnh đường và cô bé đóng vai trò người cầm hoa. Conner là phù rể của ông Bob và Alex là phù dâu của mẹ.

“Charlotte, con có đồng ý lấy người đàn ông này làm chồng không?” Bà Tiên Đỡ Đầu hỏi.

“Con đồng ý,” Charlotte đáp.

“Còn con, Robert, có đồng ý lấy người phụ nữ này làm vợ không?”

“Con đồng ý,” Bob quả quyết.

Lời thề nguyện bị cắt ngang khi Khăn Đỏ xì mũi một cách ồn ào từ chỗ ngồi của cô – cảm động vì buổi lễ và vẫn còn tức tối vì bị mất sợi dây chuyền yêu thích nhất.

“Bằng sức mạnh được trao cho ta bởi Liên Minh Hạnh Phúc Mãi Mãi, giờ đây, ta tuyên bố hai con chính thức là vợ chồng,” Bà Tiên Đỡ Đầu vui sướng tuyên bố. “Con có thể hôn cô dâu được rồi.”

Bọn trẻ đồng loạt quay đầu về hướng khác và đám đông hò reo. Sau đó, Bob, Charlotte và bọn trẻ vào một cỗ xe có hình trái bí ngô và xe đưa họ đi qua các đường phố Vương quốc Charming để họ vẫy tay chào những người đến chúc mừng.

“Em nghĩ gia đình mình đã có một khởi đầu tốt đẹp đấy,” Conner nói.

Buổi chiều hôm đó, khi tiệc tùng và những cuộc vui đều đã kết thúc, Hội đồng Tiên đến gặp Bà Tiên Đỡ Đầu tại Cung điện Charming. Họ đến để bàn bạc về công việc chính thức của hội đồng và triệu tập một buổi họp kín đến mức ngoài các vị tiên ra, không ai được phép tham dự. Bà Tiên Đỡ Đầu vẫy đũa thần và một cánh cửa dẫn về Thế Giới Bên Kia hiện ra, rồi bà và các vị tiên chờ cho Mẹ Ngỗng tới để cuộc họp có thể bắt đầu.

Cuối cùng, Mẹ Ngỗng cũng xuất hiện qua khung cửa, kéo theo chiếc giỏ - va li của bà và một chú Lester đang chống đôi và bắt măn.

“Thôi nào, Lester,” bà bảo. “Ta biết chú mày thích máy đánh bạc lắm, nhưng chúng ta đâu thể ở Vegas mãi mãi.” Nếu vẽ bề ngoài của bà có nói lên điều gì thì đó là Mẹ Ngỗng đã chu du rất nhiều nơi

trong tuần qua. Bà đội một cái mũ rơm rộng vành có in chữ TIJUANA, đeo một chiếc vòng hoa Hawaii quanh cổ, mặc một chiếc áo thun I LOVE NY* và mang một đôi giày gỗ Hà Lan. Một bàn tay giả to tướng dùng để cổ vũ bóng đá vẫn còn trùm lên tay bà.

“Có vẻ như bà rất bận rộn nhỉ, M.N.G,” Conner nói.

“Chào, C-Dog, chỉ vì cháu và chị cháu đã cứu lấy thế giới không có nghĩa là cháu được phép tỏ ra ngạo mạn thế,” Mẹ Ngỗng quở trách cậu. “Ta sợ rằng Phù thủy Hắc Ám sẽ đến Thế Giới Bên Kia, vì thế, ta đã đến tất cả những nơi ta yêu thích nhất trước khi mục ta có cơ hội phá hủy chúng.”

Alex nhìn cách ăn mặc xuyên lục địa của Mẹ Ngỗng. “Cháu thấy bà đã đến Mexico, New York, Hawaii và một trận đá bóng – nhưng đôi giày thì từ đâu thế ạ?” cô bé hỏi. “Amsterdam,” Mẹ Ngỗng đáp. “Ở đó họ rất yêu quý ta.”

“Cháu không biết các bài hát thiếu nhi lại nổi tiếng ở Amsterdam đấy,” Conner nói.

“Chúng đâu có nổi tiếng ở đó,” Mẹ Ngỗng giải thích. “Họ đâu có biết ta là Mẹ Ngỗng; họ có một biệt danh dành riêng cho ta khi ta đến đó.” “Là gì thế ạ?” Alex thắc mắc.

“Mẹ Rắc Rối,” bà đáp.

Bọn trẻ gật đầu rồi thôi, chúng không muốn biết thêm chi tiết nữa.

“Được rồi, đã đến giờ!” Mẹ Ngỗng nói và vỗ tay. Bà theo Hội đồng Tiên vào một phòng khách riêng biệt.

“Bà đến đúng giờ quá nhỉ,” Tangerina cạnh khoe.

“Lo cho mớ sáp ong của cô đi, Tangy,” Mẹ Ngỗng vật lại. “Không, ta nghiêm túc đấy – mấy con ong của cô đây cái thứ đó ra khắp sàn kia.”

Các vị tiên đóng cửa lại thật chặt. Lẽ dĩ nhiên, bọn trẻ dán tai vào cửa cố nghe ngóng được càng nhiều càng tốt.

“Thế giới vẫn còn trong tình trạng rối loạn,” bọn trẻ nghe tiếng Emerelda lúc xa lúc gần. “Chúng ta đang từ từ dọn sạch dây leo và bụi gai khỏi Vương quốc Đông Phương... Vương quốc Bắc Phương đã gạt bỏ hết các loại thực phẩm nhiễm độc... Cần phải hủy đi trụ đất đá của Ezmia... và vẫn còn một điều chúng ta chưa thảo luận, việc này có liên quan đến bà đấy, Bà Tiên Đỡ Đầu.” Bọn trẻ nhìn nhau; sự hiếu kỳ thôi thúc chúng.

“Em sẽ trở lại ngay,” Conner nói. Một lúc sau, cậu bé trở lại với vài chiếc ly rỗng lấy từ nhà bếp cung điện. Cậu đưa cho Alex một cái và chúng áp ly lên tường rồi kê tai vào đó. Như vậy, chúng có thể nghe những gì các vị tiên đang nói rõ hơn nhiều.

“Các vị hiểu chuyện này sẽ khó khăn thế nào với gia đình ta, đúng không?” bọn trẻ nghe bà nói.

“Chúng tôi không đề xuất việc đó với ý xấu; chúng tôi đề xuất nó với ý định ngăn ngừa việc xấu xảy ra,” Skylene đáp. “Nếu chúng ta không làm một điều gì đó, sẽ chỉ là vấn đề thời gian cho đến khi kẻ khác nối tiếp con đường của Phù thủy Hắc Ám,” Xanthous giải thích.

“Suy cho cùng thì việc đó vẫn tùy bà quyết định,” Emerelda kết lại. “Đó là khả năng trời phú *cho bà* – bà đã được chọn làm người

gác cổng. Chúng tôi chỉ có thể nói cho bà biết chúng tôi nghĩ điều gì là tốt nhất cho cả hai thế giới.”

Alex và Conner nhìn nhau.

“Ta hiểu,” bà chúng đáp. “Và nếu tất cả mọi người đều nghĩ làm thế là đúng đắn, ta không thể không nghe theo. Chỉ là, ta không biết làm sao thông báo tin này cho các cháu đây.”

“Bà cứ từ từ suy nghĩ,” Emerelda bảo.

Bọn trẻ nghe tiếng họ đi ra cửa nên vội chạy ra xa để không bị bắt gặp đang nghe lỏm.

Suốt ngày hôm đó, sự tò mò dày vò chúng. Cái tin khiến bà cảm thấy khó mà thông báo cho chúng là gì? Vì sao nó lại liên quan đến bọn trẻ và khả năng đi lại giữa hai thế giới của bà? Trí tưởng tượng của chúng chẳng giúp ích gì khi chúng tính đến những khả năng có thể.

May thay, bọn trẻ không phải chịu đựng quá lâu. Đêm đó, sau bữa ăn, Bà Tiên Đỡ Đầu cho gọi tất cả mọi người vào phòng vũ hội để công bố cho họ biết những gì Hội Đồng đã thảo luận.

“Phải mất một thời gian, thế giới này mới có thể hồi phục hoàn toàn, khỏi hằn những vết thương mà Phù thủy Hắc Ám đã gây ra,” Emerelda nói. “Ezmia có thể không còn, nhưng sự thật là, điều cô ta cố thực hiện vẫn có khả năng xảy ra nếu hai thế giới tiếp tục gắn liền với nhau.” “VẬY, ý bà là gì ạ?” Conner gặng hỏi.

Bà Tiên Đỡ Đầu nhắm mắt lại, không muốn nhìn thấy gương mặt các cháu khi chúng nghe tin đó.

“Vì lợi ích của cả hai thế giới, chúng ta đã quyết định niêm phong lối vào giữa cả hai,” Tiên Emerelda thông báo.

Alex cảm thấy như thể một lần nữa, người ta đang bảo rằng cha em đã chết hay mẹ em đã bị bắt cóc. Bụng Alex quặn lên và tim em đập cuống cuồng trong lồng ngực. Alex cảm thấy mồ hôi túa ra trong lòng bàn tay và cả người tê cứng, sửng sờ.

“*Cái gì cơ?*” cô bé nín thở hỏi.

“Làm sao có thể?” Conner thốt lên. Cậu bé cũng gặp khó khăn trong việc chấp nhận cái tin này.

“Có thể, nếu tất cả chúng ta kết hợp phép thuật của mọi người,” bà bọn trẻ nói, về áy náy.

“Thế có nghĩa là sao?” Conner gặng hỏi. “Có nghĩa là chúng cháu sẽ không bao giờ gặp lại bà nữa, phải không?”

Bà bọn trẻ lắc đầu, cảm thấy vui khi thông báo cho chúng một sự bù đắp nhỏ nhoi. “Bà đã thuyết phục các vị tiên cho chúng ta một cách để gặp mặt nhau,” bà nói. Bà vẫy chiếc đĩa thần và hai tấm gương vuông vức, dáng dài, có khung vàng hiện ra. “Chúng ta có thể gặp mặt nhau qua những tấm gương này, bất cứ khi nào chúng ta muốn; chỉ là chúng ta không thể...”

“Đi lại giữa hai thế giới?” Conner tiếp lời.

Bà bọn trẻ nhắm mắt lại và gật đầu.

Rõ ràng là khi nói cho bọn trẻ nghe, bà cũng đau lòng không kém chúng. Alex lắc đầu quày quặt và nước mắt tuôn ra ràn rụa trên gương mặt cô bé.

“Không, bà ơi,” Alex van nài. “Hãy nói rằng điều đó là không đúng đi bà.”

“Ta e là không được rồi, cháu yêu,” bà đáp.

Alex suy sụp và vùi đầu vào người mẹ để khóc. Em nức nở trong cảm lạnh, chỉ có những tiếng hít hơi tuyệt vọng phát ra. Charlotte cố gắng tỏ ra mạnh mẽ để trấn an hai con, nhưng chính bà cũng khó mà giữ được bình tĩnh – bà biết tin tức này có tác động với hai con đến thế nào.

“Và bà đồng ý với chuyện đó ư?” Conner hét lên. Nước mắt chảy xuống từ khóe mắt cậu.

“Bà cũng không thích chuyện này như các cháu thôi,” bà đáp. “Nhưng để đảm bảo cho sự an toàn của hai thế giới, chúng ta không có lựa chọn nào khác.”

Conner chỉ có thể thốt lên một từ duy nhất. *“Khi nào?”* và giọng cậu vỡ ra khi cố gắng kiềm nén cảm xúc bên trong.

“Ngày mai, khi hoàng hôn xuống,” bà nói, chính bà cũng đang chiến đấu với những cảm xúc mãnh liệt trong lòng.

Alex không thể chịu nổi nữa, không thể nghe thêm bất cứ lời nào. Cô bé chạy ra khỏi phòng vũ hội, lên cầu thang vào phòng mình, hai tay em bưng lấy mặt.

“Alex?” bà Charlotte gọi với theo con, nhưng chẳng ích gì.

Alex đóng cửa phòng lại sau lưng và phủ phục xuống sàn. Em tiếp tục khóc, hết giờ này sang giờ khác. Em đã phải sống trong nỗi sợ mất đi thế giới cổ tích quá nhiều lần, và bây giờ thì nỗi sợ đã trở thành sự thật; người ta thật sự đã cướp nó đi khỏi tay Alex.

Mà lại còn vào lúc này nữa chứ, nỗi sợ thành sự thật khi cô bé đã nhận ra mình có khả năng mang lại cho thế giới này biết bao điều. Ngay sau khi cô bé phát hiện một ngày nào đó, em có thể trở thành Bà Tiên Đỗ Đầu tương lai. Ngay sau khi tương lai không chắc chắn của em được định hình – tất cả đã bị cướp đi khỏi tay cô bé.

Như thể bao lâu này, Miền Cổ Tích đang đưa trước mặt cô bé và em trai như một món đồ chơi khiêu khích chú mèo. Mỗi lần chúng nghĩ đã nắm giữ được rồi, nó lại vượt khỏi tầm tay. Cô bé khóc cho đến khi nước mắt cạn khô và không thể khóc thêm được nữa. Em nằm vật trên giường và cầu nguyện rằng bằng một cách nào đó, cơn ác mộng này sẽ qua đi.

Một tiếng gõ cửa thật khẽ vang lên. “Alex, mẹ vào được chứ?” bà Charlotte lên tiếng từ phía bên kia cánh cửa.

“Được ạ,” Alex đáp.

Charlotte bước vào phòng và ngồi xuống giường, cạnh bên cô con gái đang tuyệt vọng.

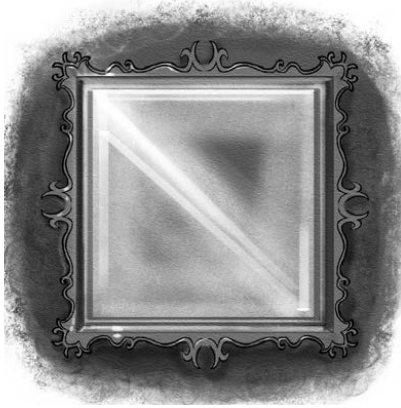
“Thật không công bằng, mẹ ơi,” Alex kêu lên. “Sau mọi chuyện mà em và con đã trải qua... sau tất cả những gì tụi con đã trông thấy... vì sao đến cả thế giới này cũng vượt mất khỏi tầm với của tụi con?”

Charlotte khẽ vuốt ve đầu gối con gái. Alex ngồi dậy và nhìn mẹ; mẹ em đang khóc, còn nhiều hơn cả con gái nữa.

“Sao mẹ lại khóc nhiều vậy, mẹ ơi?” Alex hỏi. “Mẹ đâu phải mất cái gì.”

Bà Charlotte mỉm cười. “Ồ, nhưng mà có đấy, con yêu,” bà nói. “Một năm trước, khi con và em trai lần đầu đến với thế giới này, mẹ biết mẹ đã mất con gái mình mãi mãi. Mẹ phải nhìn con mỗi ngày một buồn bã hơn khi phải xa thế giới này, và mẹ biết mẹ chẳng thể làm gì giúp cho con cả - trái tim con đã thuộc về một nơi khác rồi.” “Mẹ, mẹ đang nói về chuyện gì thế?” Alex gặng hỏi.

Charlotte đặt tay lên gương mặt Alex và nhìn thẳng vào cô con gái qua màn nước mắt. “Mẹ đang nói rằng, mẹ sẽ không để con phải rời xa nơi con đã thuộc về.”



CHƯƠNG BA MƯƠI

TẠM BIỆT

Conner thức giấc vào sáng hôm sau với một nhiệm vụ mới. Trước khi mọi người tỉnh giấc, cậu bé đã chạy xuống chuồng ngựa và sắp xếp để một cỗ xe ngựa đưa cậu tới miền thôn quê. Cậu bé không hé môi với bất cứ ai, sợ rằng người ta sẽ ngăn cản cậu nếu cậu tiết lộ kế hoạch của mình. Đến hoàng hôn hôm đó, cậu mới trở về, và cậu không về một mình. Cánh cửa xe bật tung ra, và ba vị khách khác bước ra.

Conner đã đưa Phu nhân Iris, Petunia và Rosemary trở lại cùng cậu. Sau gần một thập kỷ họ phải chịu đựng sự dè bĩu của người đời, Conner đã cho họ cơ hội duy nhất để lánh đi nơi khác – và sau nhiều giờ nghe Conner miêu tả kỹ lưỡng, gia đình ba người phụ nữ ẩn dật đó quyết định không bỏ lỡ cơ hội này.

Họ mang theo nhiều đồ đạc nhất có thể. Phu nhân Iris cầm theo bức họa người chồng quá cố của bà; Rosemary giữ lấy cái tô nấu ăn ưa thích nhất của cô; còn Petunia ôm theo một lô những cuộn giấy vẽ hình các loài vật của mình.

“Ở đó có một thứ gọi là trường dạy nấu ăn, chị sẽ thích nó cho mà xem, Rosemary,” Conner nói, liệt kê thêm nhiều điểm tốt trong thế giới của cậu. “Và hãy chờ đến khi em giới thiệu cho chị biết *Animal Planet* nhé, Petunia.”*

Ngài Lampton bước xuống cầu thang trước cung điện, tiến về phía cỗ xe. “Có chuyện gì ở đây vậy?” ông hỏi Conner.

Conner kéo ông ra một bên để các bà không nghe họ nói gì. “Cháu sẽ đưa họ tới Thế Giới Bên Kia cùng chúng cháu,” cậu giải thích.

“*Cháu sẽ làm cái gì chứ?!*” Lampton kêu lên.

“Cháu đã giải thích mọi chuyện cho họ biết rồi; mất một lúc họ mới hiểu ra, nhưng họ muốn rời khỏi đây,” Conner nói. “Ngài Lampton, ở đây họ sống thật đáng thương - ở đây họ chẳng được gì cả. Nếu họ đi cùng chúng cháu, ít nhất họ có *cơ hội* bắt đầu một cuộc sống tốt đẹp hơn.”

“Vì sao cháu lại giúp đỡ họ chứ?” Lampton ngạc nhiên.

Conner thở dài và nhìn xuống đất. “Bởi vì cháu sẽ không bao giờ giúp được chị mình,” cậu bé giải thích. “Alex không giống cháu – chị ấy sẽ đau khổ suốt đời khi không được trở lại thế giới này. Nếu cháu đưa Phu nhân Iris theo, thì ngày mai ít ra cũng có điều gì đó đáng để trông đợi.”

Lampton do dự nhưng rất ngưỡng mộ lòng hào hiệp của cậu bé. “Cháu là một chàng trai tốt, Conner Bailey,” ông khen ngợi. “Mọi người đang tụ tập ngoài vườn để tạm biệt nhau lần cuối. Hãy hộ tống các *vị khách* của cháu tới đó nhé.”

Conner gật đầu và dẫn những người phụ nữ đi vòng quanh lâu đài tới một khu vườn xinh đẹp. Vườn của nhà Charming là một nơi được trang trí vô cùng đặc sắc, với hoa hồng vàng, những cây lê và một mê cung được tạo bằng những hàng cây bụi. Đó là một nơi quá đẹp để mà nói lời tạm biệt nào lòng.

Froggy, Khăn Đỏ, Vua Chance, Lọ Lem và Mẹ Ngỗng đã có mặt ở trong vườn. Lọ Lem phải nhìn lại thật kỹ khi Conner đi tới – nàng không nghĩ sẽ thấy mẹ kế và các chị họ của mình theo sau cậu bé.

“Mẹ kế?” Lọ Lem thốt lên. “Rosemary? Petunia?”

Mặc dù biết là mình đang tới cung điện, Phu nhân Iris và các con gái đã hy vọng không gặp Lọ Lem.

“Xin chào, Lọ Lem,” Phu nhân Iris lên tiếng.

“Mọi người đang làm gì ở đây vậy?” Lọ Lem hỏi. Nàng nhìn đồng hành lý họ mang theo để tìm câu trả lời.

Phu nhân Iris suy nghĩ một lúc để lựa lời nói với nàng. “Chúng ta đã quyết định tốt nhất là phải rời khỏi Vương quốc Charming thôi,” bà nói.

“Con hiểu,” Lọ Lem đáp. Nàng không phản bác ý định của mẹ kế, nàng hiểu lý do của bà hơn ai hết. “Mọi người sẽ đi đâu?”

Phu nhân Iris ngập ngừng một lúc rồi trả lời. “*Thế Giới Bên Kia*, như số phận đã định thế,” bà nói. “Ta nghĩ một khởi đầu mới sẽ rất

tốt cho các con và cả ta nữa. Chúng ta có thể sống ở một nơi mà người đời không ghê ghét phê phán chúng ta, hay ném đá vào nhà ta, hay la ó phản đối khi chúng ta rời khỏi đó.”

Tất cả những gì Lọ Lem làm được là gặt đầu. Nàng có thể đã xây một bức tường và cổng ngăn quanh nhà họ, nhưng nàng không thể lách đi sự áp bức mà họ phải chịu đựng mỗi ngày.

“Mọi người định làm gì ở đó?” Lọ Lem hỏi.

“Cậu bé kể cho chúng ta nghe về một nơi tên là *Florida* mà ta có thể quan tâm,” bà đáp.

“Chị sẽ trở thành đầu bếp,” Rosemary tiếp lời.

“Chị sẽ làm việc gì đó có liên quan đến động vật,” Petunia nói theo. “Ở Thế Giới Bên Kia, họ có nhiều động vật hơn ở đây nhiều. Chị nghe nói có một loài thú rất đặc biệt tên là *chồn mật* đấy.”

Lọ Lem vui thay cho họ, nhưng không thể phủ nhận rằng nàng rất tiếc khi mất đi gia đình duy nhất ngoài đức vua và cô công chúa nhỏ.

“Mọi người được thế, con thấy vui lắm,” nàng nói, nhưng họ đều biết rõ hơn thế.

“Chúng ta cũng làm điều này vì con nữa, Lọ Lem à,” Phu nhân Iris giải thích. “Con không phải lo cho bọn ta – vốn là nỗi ô nhục của gia đình này nữa. Con có thể nuôi dạy Công chúa Hy Vọng mà không cần phải kể cho con bé nghe về bọn ta, nếu con muốn.”

Lọ Lem gặt đầu. “Nhưng con vẫn định kể cho Hy Vọng nghe tất cả mọi chuyện về mẹ,” nàng bày tỏ. “Đặc biệt là đoạn bà ngoại con bé giúp đỡ một đoàn thám hiểm gan dạ đánh bại Phù thủy Hắc Ám độc ác đã dám bắt cóc con bé.”

Phu nhân Iris không nghĩ bọn trẻ lại nhớ đến lời yêu cầu của bà. “Bọn trẻ đã nói với con rằng ta đã giúp chúng sao?” bà hỏi.

“Không, bọn trẻ không cần phải nói,” Lọ Lem đáp. Nàng rút ra từ trên tay một chiếc nhẫn mà nàng đang đeo cạnh chiếc nhẫn đính hôn – đó là nhẫn cưới của *mẹ* kế nàng. “Cây Đũa thần mà chiếc nhẫn là một phần trên đó đã bị phá hủy, nhưng con nhận ra chiếc nhẫn này – đứa con gái nào cũng sẽ nhận ra nhẫn cưới của mẹ. Con nghĩ rằng mẹ sẽ muốn lấy lại nó.”

Phu nhân Iris nhìn xuống chiếc nhẫn. “Ta không biết phải nói gì nữa,” bà thốt lên, cảm động với nghĩa cử của nàng. Cô gái mà bà đã đối xử độc ác như vậy, đến giờ phút này cô ấy vẫn đối tốt với bà. “Cảm ơn, Lọ Lem. Con ngày càng trưởng thành, trở thành một người phụ nữ tốt đẹp hơn mà ta không thể nào vươn tới được.”

Lọ Lem mỉm cười. Nàng ôm lấy mẹ kế và các cô chị họ lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng. Khăn Đỏ và Froggy là người đầu tiên nói lời tạm biệt.

“Anh sẽ nhớ em lắm, anh bạn nhỏ,” Froggy nói với Conner và ôm chặt lấy cậu bé.

“Em cũng sẽ rất nhớ anh,” Conner đáp lại. “Và chỉ để anh biết thôi, mỗi lần nghĩ về anh, em sẽ luôn nhớ tới một con ếch khổng lồ.”

Froggy cười khúc khích. “Anh cũng thích thế hơn đấy,” anh bảo cậu bé.

Khăn Đỏ hôn lên má Conner. “Em là cậu bé dễ thương nhất mà ta biết,” cô nói. “Nhưng thật ra, ta cũng chẳng mấy khi giao thiệp với những người nhỏ tuổi hay thuộc tầng lớp xã hội thấp kém hơn.”

“Này, nhóc,” Mẹ Ngỗng gọi và kéo Conner ra một bên. Bà nhét một đồng chip poker màu xanh vào tay cậu. “Nếu cháu có bao giờ tới Monte Carlo, hãy tới chỗ bàn roulette ở góc tây bắc của casino Lumiere des Etoiles và cược cái này vào ô màu đen nhé.” Bà nháy mắt và vỗ mạnh vào lưng cậu.

“Vâng,” Conner đáp.

Một lúc sau, Hội đồng Tiên xuất hiện. Họ vào vị trí, tạo thành nửa vòng tròn lớn quanh khu vườn để bắt đầu thực hiện phép niệm phong lối đi giữa hai thế giới. “Chúng ta đang đợi Bà Tiên Đỡ Đầu và những người khác,” Emerelda nói. “Những ai muốn rời khỏi thế giới này, hãy tiến về phía trước đi.”

Conner, Phu nhân Iris, Rosemary và Petunia tiến lên phía trước, đứng vào giữa hình lưới liềm mà hội đồng tạo nên.

“Họ tới rồi,” Skylene lên tiếng.

Conner quay lại và thấy bà của cậu, mẹ Charlotte, ông Bob và Alex đang bước xuống từ cung điện. Ông Bob đang cầm chắc một tấm gương vàng trong tay. Conner tránh nhìn vào chị, biết rằng vẻ tuyệt vọng trên nét mặt Alex sẽ làm cậu tan nát cõi lòng hơn cả bây giờ.

Vừa đến khu vườn, bà của cậu đã vòng tay ôm lấy Conner và nói lời tạm biệt mà nước mắt trào ra.

“Cháu hãy chăm sóc bản thân thật tốt nhé, cháu biết chưa?” bà dặn.

“Cháu yêu bà lắm, bà nội à,” Conner nói.

“Và bà cũng yêu cháu, cháu trai yêu quý,” bà đáp lại và lau những dòng nước mắt trên má mình. “Mỗi sáng Chủ nhật, bà với cháu sẽ trò chuyện với nhau qua tấm gương nhé – bà không cần biết cháu bận bịu đến mức nào, không được viện lý do nào để bỏ lỡ buổi nói chuyện nhé!” bà trêu chọc, chỉ tay vào cậu.

“Cháu sẽ có mặt ở đó mà.” Cậu bé phá lên cười.

Mặt trời bắt đầu lặn và trời tối sầm xuống. Tất cả các vị tiên đang đứng thành vòng bán nguyệt gật đầu với nhau. “Đã đến giờ rồi,” Emerelda thông báo. “Bà Tiên Đỡ Đầu, hãy mở ra cánh cổng cho các vị khách của chúng ta – lần cuối.”

Bà Tiên Đỡ Đầu miễn cưỡng gật đầu. Bà đứng trước hội đồng và sau lưng bà, họ đưa tay ra nắm lấy tay nhau. Gió bắt đầu nổi và cuộn xoáy quanh họ khi bùa chú bắt đầu hoạt động, thổi những cánh hoa lê xoay tròn quanh họ như một trận bão tuyết.

Bà Tiên Đỡ Đầu vẫy cây đũa thần pha lê và vụt mạnh một cái như roi quất. Một vết rách xuất hiện giữa không trung, như thể thế giới đã rách toạc ra. Tất cả mọi người ngẩng nhìn kinh ngạc. Conner có thể thấy phòng khách trong ngôi nhà thuê của họ ở phía bên kia.

“Được rồi đây,” Bà Tiên Đỡ Đầu nói và quay lại với các vị tiên khác. “Ngay khi cánh cổng đóng lại, lối đi sẽ được niêm phong vĩnh viễn.”

Góc trên và góc dưới của cánh cổng bắt đầu co lại, và vết rách giữa hai thế giới bắt đầu đóng lại mãi mãi. Bà Charlotte và ông Bob đến nhập bọn cùng Conner và những người phụ nữ kia ở giữa vòng tròn, nhưng Alex vẫn đứng im phía sau các vị tiên.

“Alex, thôi nào, đi thôi,” Conner gọi chị.

Alex không nhúc nhích. Lần đầu tiên, Conner nhận thấy chị mình không mặc bộ trang phục bình thường. Thay vào đó, cô bé đang mặc một bộ đầm màu lam sáng, nó lấp lánh như bầu trời đêm – giống như bộ váy của bà. Một chiếc cài tóc làm từ những đóa hoa trắng muốt giống hệt cái của bà đang gài trên tóc Alex và cô bé đang cầm một chiếc đĩa thần pha lê – cũng giống như của bà.

“Alex, vì sao chị lại ăn mặc kiểu này vậy?” Conner vặn hỏi.

Mắt Alex lập tức ứa lệ. Cô bé nhìn sang mẹ và bà để được động viên và hít một hơi thật sâu trước khi thông báo cho cậu. “Bởi vì chị sẽ ở lại,” Alex nói.

Conner cảm thấy như có ai đó vừa đá vào bụng cậu. “Chị *làm gì* chứ?!!” cậu kêu lên.

Alex biết đây sẽ là một trong những thời khắc khó khăn nhất đời mình, nhưng cô bé chưa bao giờ nghĩ nó sẽ đau đớn thế *này*.

“Chị sẽ ở lại đây với bà,” Alex giải thích. “Chị đã định cho em biết từ sáng nay cơ, nhưng em đã đi trước khi chị tỉnh giấc.”

Conner không thể tin nổi vào điều cậu vừa nghe thấy – cậu bé không muốn tin. Cậu quay sang mẹ, hy vọng mẹ sẽ làm cho chị hiểu.

“Mẹ, mẹ nói với Alex rằng chị ấy đã điên rồi, nếu chị ấy nghĩ rằng chị ấy sẽ ở lại đây,” cậu bé kêu lên. Nhưng người mẹ không lập tức quở trách chị như cậu tưởng; mẹ chỉ nhìn Alex với cặp mắt dăm lệ.

“Chị con đang nói sự thật đấy, Conner à,” bà Charlotte bảo.

Conner nhìn hết từ mẹ đến chị, lắc đầu. “Không, chuyện này không thể nào là thực được,” cậu bé tự nói với mình. “Sao mẹ lại để chị ấy làm chuyện như vậy chứ?” Charlotte đặt một tay lên vai con trai. “Một ngày kia, khi con có con, Conner, con sẽ hiểu rằng nỗi sợ lớn nhất của con không phải là lúc nào cũng đưa ra những quyết định đúng đắn cho con mình – và mặc dù mẹ biết mẹ sẽ luôn hối tiếc quyết định để chị con ở lại, mẹ cũng biết rằng đó là quyết định đúng đắn,” bà giải thích. “Con cũng biết rõ như mẹ, rằng chị con thuộc về đây.”

Conner cảm thấy như thể cậu đã bị người ta tập kích bất ngờ. Cậu nhìn sang mẹ, nhưng trong mắt bà không có câu trả lời nào khác.

“Alex, còn trường học thì sao?” Conner gặng hỏi. “Còn lễ tốt nghiệp? Còn đại học? Còn việc lập một gia đình riêng của chị nữa? Chị sẽ vất bỏ tất cả những thứ đó ư?”

Alex gạt những dòng nước mắt trên mặt đi, dù chẳng mấy chốc, những dòng lệ mới lại trào ra thay thế chúng.

“Chẳng có điều gì em sẽ nói bây giờ hay trong một năm nữa, mà chị chưa nghĩ đến hàng trăm lần rồi,” Alex nói. “Với chị, việc này cũng chẳng dễ dàng đâu, Conner, nhưng chị biết đó là điều mình phải làm.”

“Ý chị là chị đã lên kế hoạch cho chuyện này sao?” Conner gất lên. Cậu bé vô cùng tức giận vì chị cậu đã dự tính một chuyện trọng đại như vậy mà chẳng cho cậu biết.

“Chị đã nghĩ về nó mỗi ngày, kể từ khi chúng ta trở lại đây,” Alex đáp. “Chị chưa bao giờ nghĩ điều kiện đặt ra sẽ ngặt nghèo như thế - nhưng chính Bà Chúa Tuyết cũng đã tiên đoán đó thôi; chỉ là chúng ta đã không nhận ra nó. *‘Bốn người ra đi, một không trở lại’* – bà ta đang nói về em, chị, mẹ và chú Bob. *Chúng ta* mới là bốn người ra đi, không phải những người trên chiếc *Bà Ngoại*.”

“Chị sẽ hối tiếc về điều này,” Conner kêu toáng lên. “Một ngày kia chị sẽ nhìn lại và ước gì chị đã không rời bỏ em và mẹ...”

“Không, chị sẽ không hối tiếc,” Alex khẳng định. “Bởi vì chị không thể sống thiếu thế giới này, giờ đây, khi chị đã biết nó cho chị nhiều đến bao nhiêu.”

Conner thấy như thể cậu đang ở trong một cơn ác mộng.

“Alex, em chưa từng sống thiếu chị một ngày nào trong đời,” Conner tha thiết. “Chúng ta không thể mỗi người một thế giới được!”

“Em không hiểu sao, Conner?” Alex bảo. “Số mệnh của chúng ta là sống mỗi người một thế giới. Phép thuật đã chọn chúng ta làm cầu nối giữa hai thế giới – đó là lý do mà mẹ đã sinh đôi. Sứ mệnh của chị là ở lại đây và tiếp nối trách nhiệm của bà, và sứ mệnh của em là trở về Thế Giới Bên Kia và tiếp tục thay bà kể chuyện. Em nghĩ ngẫu nhiên mà em lại là một nhà văn tài giỏi như vậy sao?”

Từng chút một trong con người cậu bé muốn phản bác lời chị; từng phần nhỏ trong con người cậu muốn phủ nhận những gì chị đang nói – nhưng có điều gì đó về việc Alex đứng giữa các vị tiên khiến cho Conner cảm thấy đó là điều đúng đắn, dù thế giới đang sụp đổ quanh cậu.

Alex bước về phía em trai và ôm chầm lấy em, cái ôm tha thiết nhất trong mà cô bé từng trao cho cậu. “Chúng ta sẽ mãi mãi có nhau, Conner,” Alex hứa. “Trong trái tim chúng ta và trong những câu chuyện của em – mỗi lần em đặt bút viết về những chuyến phiêu lưu của chúng ta trong Miền Cổ Tích, chị sẽ ở đó bên em. Và nếu thế cũng chưa đủ, chúng ta lúc nào cũng có thể thấy nhau qua tấm gương mà.”

Emerelda là người duy nhất để mắt đến cánh cổng. “Cổng sắp đóng lại rồi,” bà bảo. “Mọi người phải đi ngay trước khi *tất cả* bị kẹt lại ở đây vĩnh viễn.”

Mỗi giọt nước mắt lăn xuống má Conner là cả tá giọt cậu đã kiềm lại trong mình. Cậu biết không còn đường nào khác nữa – Alex đã quyết định. Có quá nhiều thứ cậu muốn nói mà không còn đủ thời gian nữa. Conner nhất quyết trân trọng giây phút cuối cùng với chị và nói ra điều duy nhất có ý nghĩa.

“Em yêu chị, Alex,” cậu nói và ôm chị.

“Chị cũng yêu em, Conner,” cô bé đáp lại lời yêu thương và cái ôm của cậu. Cả hai đều cảm thấy giọt nước mắt của người kia nóng bỏng trên lưng mình.

Từng người một, Phu nhân Iris, Rosemary, Petunia và ông Bob bước qua cánh cổng giữa hai thế giới và biến mất. Bà Charlotte ôm Alex lần cuối trước khi bước qua đó và Conner theo mẹ. Cậu bé đưa mắt nhìn chị qua cánh cổng trong khi nó dần dần khép lại và thế giới cổ tích biến mất trước mắt cậu – chúng đang mỗi người một thế giới, nhưng cả hai đều cảm thấy chúng đã về *nhà*.

Alex nói đúng – Conner vẫn cảm thấy chị ở trong trái tim mình. Tuy nhiên, bên dưới nỗi đau phải chào tạm biệt, có một cảm giác không chắc chắn vương vấn tâm trí chúng, rằng lời tạm biệt này sẽ không kéo dài mãi mãi. Bất kể những gì các vị tiên đã bảo với cậu, tự trong thâm tâm, Conner biết rằng câu chuyện của cậu và Alex vẫn chưa kết thúc.

The Land of Stories
The Enchantress Returns

Lạc vào *Miền Cổ tích* (2)

Phù thủy Hắc Ám trở lại

LỜI CẢM ƠN

Tôi muốn cảm ơn Rob Weisbach, Glenn Rigberg, Alla Plotkin, Erica Tarin, Meredith Fine, Lorrie Bartlett, Derek Kroeger, Liz Uhl, Tom Robb và Heather Manzutto vì sự đóng góp của họ cho CC Army.

Cảm ơn Alvina Ling, Melanie Chang, Bethany Strout, Megan Tingley, Andrew Smith và tất cả mọi người ở Little, Brown.

Tôi muốn gửi lời cảm ơn đặc biệt đến tất cả bạn bè và người thân, những người đôi khi bị bỏ quên giữa trò tung hứng mà tôi gọi là cuộc sống: bố mẹ, bà, Will Sherrod, Ashley Fink, Pam Jackson, Jamie Greenberg, Megan Doyle, Barbary Brown, Roberto Aguirre và gia đình khổng lồ ngày càng lớn rộng thêm của tôi.

Vì đây đã là cuốn tiểu thuyết thứ ba của tôi được xuất bản trong kém tháng nữa là năm tròn, tôi muốn cảm ơn những người đã dạy tôi đọc và viết, vì đó chẳng phải là một nhiệm vụ dễ dàng: các giáo viên tiểu học của tôi, Cô Shehorn, Cô Keller, Cô Karl, Cô Lubisich, Cô Schultz, Cô Smith, Cô Denton và Cô Ulrich.

Vì phần lớn thời gian tôi viết quyển sách này, chú ta luôn ngồi trên đùi tôi và là nguồn cảm hứng cho tôi, tôi muốn cảm ơn chú mèo của tôi, Brian, chú ta chẳng mấy quan tâm đến sự công nhận này đâu.

Và tôi cũng cảm ơn Polly Bergen, vì đã là một Mẹ Ngỗng thật sự.